

Văn Học Việt Nam
Văn Học Việt Nam.
Cận và Hiện đại

Tập VI

HUỶNH ÁI TÔNG

*

Lou.010614

Mục lục

Lời Tựa	5
<i>Tiết ba: Những nhà văn xuất hiện thiên niên kỷ mới</i>	6
1. Nguyễn Thị Ánh Huỳnh (1955-20)	7
2. Liêm Trinh (1963-20)	17
3. Phan Hoàng (1967-20)	29
4. Nguyễn Thu Phương (1971-20)	45
5. Nguyễn Danh Lam (1972-20)	59
6. Nguyễn Hữu Hồng Minh (1972-20)	79
7. Nguyễn Ngọc Thuận (1972-20)	95
8. Phan Bá Thọ (1972-20)	107
9. Phan Hồn Nhiên (1973-20)	115
10. Phan Trung Thành (1973-20)	129
11. Trần Nhã Thụy (1973-20)	143
12. Phạm Duy Nghĩa (1973-20)	155
13. Song Phạm (1973-20)	173
14. Đỗ Bích Thủy (1974-20)	183
15. Bùi Thanh Tuấn (1974-20)	195
16. Đặng Thiệu Quang (1974-20)	213
17. Trần Văn Thương (1974-20)	223
18. Nguyễn Đình Tú (1974-20)	235
19. Tiến Đạt (1975-20)	247
20. Trương Gia Hòa (1975-20)	259

HUỶNH ÁI TÔNG

21. Trang Hạ (1975-20)	271
22. Ly Hoàng Ly (1975-20)	285
23. Dương Thụy (1975-20)	295
24. Phong Điệp (1976-20)	305
25. Đỗ Hoàng Diệu (1976-20)	315
26. Vũ Đình Giang (1976-20)	329
27. Trần Lê Sơn Ý (1976-20)	339
28. Nguyễn Ngọc Tư (1976-20)	355
29. Di Li (1978-20)	403
30. Đoàn Tú Anh (1978-20)	421
31. Trần Thị Hồng Hạnh (1978-20)	429
32. Hoàng Anh Tú (1978-20)	439
33. Phan Việt (1978-20)	455
34. Nguyễn Thúy Hằng (1978-20)	477
35. Lê Thiếu Nhơn (1978-20)	495
36. Nguyễn Vĩnh Nguyên (1979-20)	503
37. Cần Vân Khánh (1979-20)	515
38. Anh Thư (1979-20)	523
39. Dương Bình Nguyên (1979-20)	531
40. Ngô Thị Hạnh (1980-20)	543
41. Từ Nữ Triệu Vương (1980-20)	553
42. Nguyễn Phong Việt (1980-20)	575
43. Đoàn Thị Diễm Thuyên (1980-20)	583
44. Nguyễn Quỳnh Trang (1981-20)	597
45. La Thị Ánh Hoàng (1981-20)	611
46. Võ Mạnh Hào (1981-20)	619
47. Phương Trinh (1982-20)	627
48. Đoàn Phương Huyền (1982-20)	639
49. Võ Thu Hương (1983-20)	649
50. Keng (1983-20)	661
51. Nhã Thuyên (1986-20)	681
52. Nguyễn Ngọc Thạch (1988-20)	693
53. Gào (1988-20)	711
54. Leng Keng (1992-20)	719
55. Phạm Nguyễn Ca Dao (1994-20)	729



Lời Tựa

Tập sách này trong quá trình biên soạn có những khó khăn nhất định, nhất là những tác giả xuất hiện trên văn đàn còn trẻ, người ta biết những tác giả này, nhưng họ chưa được đề cập đến nhiều, do vậy tài liệu về họ hiếm có.

Tuy nhiên, nhờ những trang Mạng của những độc giả trẻ, cung cấp được một số tài liệu, đã sử dụng trong tập sách này.

Xin quý tác giả cũng như những người chủ trương các trang Mạng đã có tài liệu, để chúng tôi sử dụng hoàn thành tập sách này, nhận nơi đây tấm lòng tri ân của chúng tôi.

Dĩ nhiên việc “tam sao thất bản”, không thể nào tránh được sai sót, quý vị nào phát hiện sự sai sót xin chỉ cho, để chúng tôi kịp thời sửa chữa, bổ sung cho được hoàn chỉnh, nhằm giữ được nguyên bản văn học.

Mong rằng tập sách này sẽ làm hài lòng quý độc giả muốn tìm hiểu tác giả và những tác phẩm đương đại.

Trân trọng,

Soan giả.



Tiết ba: Những nhà văn xuất hiện ở thiên niên kỷ mới.

Có những nhà văn sinh ra từ giữa thế kỷ trước, nhưng văn chương của họ đến đầu thiên niên kỷ mới, mới rạn vỡ trên văn đàn.

Ai cũng biết rằng trước kia một bài văn, một quyển sách được in ra đều nằm trong khuôn khổ, chịu sự kiểm soát của nhà nước, nhà văn phải chuyên, phải hồng, nội dung bài viết, quyển sách phải đáp ứng được yêu cầu của nhà nước đề ra, cho nên con đường mòn của những nhà văn lớp trước thường ngoi lên từ anh bộ đội, đề tài của họ là chiến tranh.

Từ cuối thế kỷ trước, internet được phổ biến, nó nhanh chóng lan tràn khắp thế giới, tuổi trẻ nhạy bén đã sử dụng internet để giải trí và để sáng tác, tác phẩm họ được những độc giả trẻ đón nhận, họ trở thành nhà văn, nhà thơ không bị rào cản nào khác ngăn chặn, trừ rào cản thẩm mỹ và phong trào.

Họ là lớp nhà văn mới, có suy tư mới, có bút pháp mới cho phù hợp với trào lưu mới để hòa nhập vào dòng văn học hậu hiện đại của thế giới đương thời.

1. Nguyễn Thị Ánh Huỳnh



Nguyễn Thị Ánh Huỳnh (1955-20)

Nhà thơ Nguyễn Thị Ánh Huỳnh sinh năm 1955 tại Sài Gòn, quê quán ở Cần Đức tỉnh Long An.

Thời nữ sinh, học tại Trung Học Gia Long Sài Gòn.

Tốt nghiệp Tú Tài toàn phần theo học Đại Học Văn Khoa, Đại học Sư Phạm Sài Gòn.

Năm 1977, tốt nghiệp Sư phạm, được phân bổ đi dạy học.

Là Hội viên Hội Nhà văn Tp. HCM, Hội Nhà văn Việt Nam

Đã được các giải và tặng thưởng:

- Giải thưởng thơ tứ tuyệt của báo *Tài Hoa Trẻ* năm 2001
- Tặng thưởng thơ của Hội Nhà văn Tp.HCM cho tập thơ *Không dám tắt đèn*

Hiện sống tại Quận 8 Tp. HCM

Tác phẩm:

HUỶNH ÁI TÔNG

- *Giọt mưa bất chợt* (thơ, Văn Học 2003)
- *Không dám tắt đèn* (thơ, Hội Nhà Văn 2005)
- *Giọt mưa bất chợt* (thơ, Hội Nhà Văn 2008)
- *Đừng múc cạn nỗi buồn* (thơ, Hội Nhà Văn, 2008)

Trích thơ:

Từ giấc ngủ sinh ra

*Có phải trời theo gió leo vào mũi con
Đất hóa thành com chui vào bụng con
Sông nước mượn con khát chảy vào máu thịt con
Nên khi con nhắm mắt
Vẫn nhìn rõ bầu trời
Khi con ngủ say
Vẫn sờ được tay vào sông vào bể*

*Con là hạt ủ mầm trong lòng mẹ
Con là chồi vươn tự khoảng trời cha
Cái con nhìn thấy khi thức
Nhỏ hơn nhiều lần từ giấc ngủ sinh ra !*

Nước mắt

*Con người
trước khi cười
đã biết khóc
trước khi biết nói
đã biết khóc
người mù
có giọt lệ sang
người điên
nước mắt tỉnh
người ác*

*không có nước mắt
người ít khóc
tim đau
các con của mẹ
đi đâu nhớ mang theo nước mắt
để khi cô đơn
sẽ không phải cô độc
lúc cùng đường
vẫn có lối thoát
khi yêu
có nước mắt dẫn đường .*

Bài ca Thiên Nga

*Trên thế gian này
chưa bao giờ
vâng, chưa bao giờ
vợ chồng thiên nga
thề thốt tình yêu
chung thủy
trên mặt hồ này
chưa bao giờ
vâng, chưa bao giờ
một chàng thiên nga
không bơi chung với vợ
trên bầu trời này
chưa bao giờ
vâng, chưa bao giờ
có một chàng thiên nga
vừa góa vợ
lại bay đôi với ả khác
bởi vì
chàng thiên nga cô đơn kia
không bao giờ
vâng, không bao giờ*

HUỶNH ÁI TÔNG

*còn bầu trời
còn mặt đất
còn mặt hồ
còn thế gian
- chàng đã tự tử !
chưa bao giờ
vâng, chưa bao giờ
con người
mang trái tim thiên nga !*

Thiên đường là kẻ khác

"Địa ngục là kẻ khác"

J.P. Sartre

*Tôi là một tập hợp của tha nhân
Có muôn kẻ khác chưa từng gặp để quên những giấc mơ lại
trong tôi
Thân xác tôi là sản phẩm của kẻ khác
Tâm hồn tôi là mảnh vụn của bao tâm hồn nhân loại đánh
rơi...
Mang gen của một vì sao lạc
Để trong tôi nổi chơi với thiên hà
Vàng trăng lặn trong tôi một kẻ khác
Tôi được dệt lên bởi một người xa lạ - hư vô !
Mỗi người đi qua bỏ thí cho tôi một mẫu người
Chẳng ai đại tặng tôi địa ngục
Địa ngục vừa có Sartre mang đi...
Và gió cuốn theo quỷ sứ
Địa ngục là ta cát cứ mình
Bông hoa tẩy chay ong bướm...
Em tẩy chay anh, đất tẩy chay trời...
Kẻ khác ơi
Thiên đường trong tay người*

*Người có biến tôi thành kẻ khác ?
Ngó lại nhìn: kẻ khác chính là tôi...*

Người đàn bà viễn chinh

*Có ai đang đi ngoài kia
Vào đây chút để tôi chia muộn phiền
Bàng hoàng cơn gió nổi điên
Xé tan tàn đám mây thiển trời xanh*

*Tôi ngồi dưới mái nhà tranh
Mà tâm hồn chạy loanh quanh ngoài đường
Chồng tôi bảo tôi đáng thương
Chuyện nhà lo ít muôn phương lo nhiều*

*Tôi không nói cũng lắm điều
Hồn tôi như một con diều đứt dây
Tại trời xanh hút lòng cây
Giấc mơ cũng bị trời gây phiền hà*

*Lại còn chim bướm còn hoa
Lá vàng dụ dỗ tôi ra khỏi mình
Hồn tôi là cuộc viễn chinh
Người chung thủy thích ngoại tình thiên nhiên.*

Người đàn bà ấy không yêu chồng

*Trong đôi mắt anh
Chị không tìm thấy chị
Trong đôi mắt chị
Anh tìm thấy người đàn bà khác
Nơi trú ẩn cuối cùng của chị
Là tình yêu
Ngay trong nhà mình
Chị không còn chỗ trú*

HUỶNH ÁI TÔNG

Bóng đêm cũng không nuốt nổi chị
Chiếc giường cũng không ôm ấp nổi chị
Chị hay ngủ ngời
Trước gương
Đi dưới nắng
Nhìn xuống không thấy bóng mình
Chị muốn trốn
Mà không biết trốn vào đâu ?
Suốt ba mươi năm
Chị thường ngời trước gương
Không phải để trang điểm
Có khi
Chị thành người mẫu
Cho chiếc gương
Vẽ chị
Hôm qua
Người chồng bắt gặp người- họa- sĩ -gương
Đang vẽ vợ mình khóa thân
Người chồng nổi cơn ghen
Đập vỡ tất cả gương trong nhà
Chị thất tình
Ngời khóc !

Chính mình

Suốt ba mươi năm
anh bảo :
-em phải quên mình
vì chồng con
hơn năm mươi năm ra đời
cuộc sống dạy :
-em phải quên mình
vì mọi người
tóc bạc rồi
anh lại bảo :

*-em phải là chính mình
không là mình
chán lắm
anh ơi
em còn mình đâu ?
ba mươi năm
em toàn làm người khác
giờ
tìm mình
ở đâu ?
ôi
chính mình
của bướm bướm
là sâu
chính mình
của giọt sương
là hơi nước
chính mình
của hoa
là nụ
chính mình
của nụ
là cây...
chính mình
của em
là anh đó !*

Cần Đước

*má gốc Huế
ba gốc xa ngoài Bắc
em
gốc Nam Kỳ
Cần Đước*

đước ơi
đước mang bầu ở chân
chôm chôm
như những chiếc nơm
úp phù sa
lấn biển
những kiếp người phiêu bạt
lặn vô thân phận đước
buồn vui với bão tố
ngủ nghê cùng sóng khơi
giành giạt với biển cả
từng hạt hồng cầu đất
ăn mặn chat
uống mặn chat
nước mắt người
mang linh hồn đước
mặn mòi
đước à
có tiếng cười lạt lẽo
nhưng khóc
không lạt lẽo
khóc mặn
một hôm
những cây đước
bước lên bờ
thành người Cần Đước
em – người đàn bà miền Nam
gốc đước.

Lời bậu hứa

Bậu hứa rằng
Sẽ nhớ sâu
Không như nước nổi chân cầu nhành rong
Hứa khi

Trời vắng cầu vồng
Tóc em bậu vấn gọn bông bèo mây
Hứa khi đêm lụi đèn cây
Gối ôm
Tay bậu chống bày yêu tinh
Hứa rồi
Búa gắn với đinh
Dấu răng nghiền thịt da mình liền da

Vậy mà
Áo dứt vạt sa
Mây trời thành vải tang ma đưa người
Mồ hôi nước mắt biển khơi
Con mưa buồm trắng dong lời bỏ quên

Sáng nay chim nhỏ không tên
Lời không biết hứa
Hót lên dùm người !

Nụ hôn

Nhớ tối nào
anh hôn em
bầm dập cả trăng non

giữa trưa nắng
anh hôn em
trời đất tối mù

trong đêm đen
không có anh
em vẫn được hôn

sáng thức dậy
chẳng có ai hôn ai
ngoài ban mai

HUỶNH ÁI TÔNG

*đang hôn từng giọt sương
sấp khóc*

*anh ơi
đôi môi anh giờ cất đâu ?
khi gió cồn cào hôn nước*

*ước gì trời thật rét
để em được gói đôi môi mình
vào một chiếc khăn len.*

Trong bài: *Nguyễn Thị Ánh Huỳnh* : “*Va vào đâu mà đất giạt mình ?*”, *Đỗ Huy Thanh* đã viết:

*“.... Thơ Ánh Huỳnh phải chăng là loài thơ quen tìm cái ngon
ngọt trong cái chua cay, tìm thấy niềm hi vọng trong cõi đời có
lúc tưởng tuyệt vọng ? Tôi cứ hình dung ra chị đi qua bão tố
cuộc đời bằng ám ảnh thi ca theo dáng một con thuyền có đôi
mắt khóc rờn rờn giữa một cơn mưa
“Trong mưa ta chợt thấy
Hai mắt gổ khóc rờn” ... ”*

Tài liệu tham khảo:

- *Nguyễn Thị Ánh Huỳnh* Web: newvietart.com
- *Từ giấc ngủ sinh ra* Web: vannghesongcuulong.org

2. Liêm Trinh



Liêm Trinh - Đặng Thị Đức Liên (1963-20)

Nhà văn Liêm Trinh tên thật là Đặng Thị Đức Liên, sinh năm 1963, tại Hành Thiện, Xuân Trường, Nam Định nhưng lớn lên tại Tp. HCM.

Là con nhà võ, năm 2000 với truyện ngắn đầu tay *Nữ võ sĩ* đăng trên *Tuổi Trẻ Chủ nhật*, như là một tựa truyện đã đưa nữ võ sư Đặng Thị Đức Liên thành nhà văn Liêm Trinh. Truyện ngắn này được dựng thành phim truyện cùng tên.

Từ đó, Liêm Trinh có truyện ngắn đăng trên các báo: *Tuổi Trẻ*, *Sài Gòn Giải Phóng*, *Thanh Niên*, *Văn Nghệ Trẻ*, *Tài Hoa Trẻ*. Hiện đang cộng tác với Nhà xuất bản Kim Đồng.

Là Hội viên Hội Nhà Văn Tp. HCM. Là huấn luyện viên Trung Tâm Thể Dục Thể Thao Quận 5 Tp. HCM.

Liêm Trinh đã được giải thưởng và tặng thưởng:

- Giải Ba cuộc vận động sáng tác Giáo dục thiếu niên nhi đồng 2002

HUỶNH ÁI TÔNG

- Tặng thưởng của Hội Nhà văn Tp. HCM năm 2007 với tác phẩm *Mỹ nhân ngư*

Nhà văn Liêm Trinh hiện đang cư trú tại Quận 7 Tp. HCM.

- *35 tác phẩm đoạt giải* (truyện ngắn in chung, Giáo Dục, 2002)
- *Truyện ngắn hay báo Thanh niên* (in chung, Văn Nghệ, Tp. HCM, 2003)
- *45 truyện ngắn chọn lọc và bình luận* (in chung, Giáo Dục, 2003)
- *Nàng võ sĩ bé bỏng* (truyện vừa, Kim Đồng, 2003)
- *Vua mộng mơ* (truyện vừa, Kim Đồng, 2003)
- *Búp bê phù thủy* (Truyện vừa, Kim Đồng, 2004)
- *Trăng đêm mênh mang* (tập truyện, Trẻ, 2005)
- *Mỹ Nhân ngư* (tập truyện, Hội Nhà Văn, 2007)

Trích văn:

Bên Kia Sông

Khâm đọc tin nhắn. Em yêu, sáu giờ chiều nay đợi anh chỗ cũ nhé. Bây giờ là bảy giờ sáng. Cất cái điện thoại vào túi, Khâm biết rằng chiều nay, ở chỗ cũ sẽ chẳng có em yêu nào đợi anh cả. Sư Phụ hỏi mọi người đã đến đủ chưa, điểm danh rồi khởi hành. Cả bọn dắt xe ra, Sư Phụ bảo hai người một xe cho gọn, dặn dò nếu trên đường đi mà có lạc thì chờ nhau ở chặng đó, chặng đó. Bốn xe đủ cặp, dư Khâm. Sư Phụ ngoắc lại, bảo Khâm leo lên xe mình.

Bắt đầu cuộc hành trình. Đưa túi đây, Sư Phụ nói, đeo chi cho cục. Khâm gỡ cái túi xách to dùng ra khỏi cổ đưa cho Sư Phụ mắc vào đầu xe. Chà, coi bộ dữ dẫn ghê, Sư Phụ kêu lên, đem theo những gì mà dễ sợ vậy? Có gì đâu, thì cũng chỉ một wide, một tele thôi, nhưng tại cái 80-200 nặng quá. Khâm ngượng

ngừng nhìn những cái túi máy gọn tung đeo bên hông của Su Phụ và của tất cả những người khác, phân trần không tìm đâu ra cái túi giống như thế này. Có người nói, làm sao tìm được, hàng khuyến mãi đặc biệt mà. Người khác góp ý, đặt may đi, chịu mắc một chút. Khâm gật. Dạ, chắc phải vậy.

Suýt nữa thì kẹt xe. Luồn lách một hồi cũng ra được khỏi thành phố. Su Phụ bảo chú ý nhìn hai bên đường xem có gì không. Khâm mở to hai con mắt láo liên nhìn, còn hai tai thì dỏng lên, gắng nghe và nhớ cho hết những lời vàng ngọc của Su Phụ. Nào là chủ đề thuận sáng và ngược sáng thì khẩu độ thường chênh lệch nhau bao nhiêu, nào là phong cách bố cục truyền thống và hiện đại khác nhau như thế nào, nào là chất thơ trong một tác phẩm ảnh nghệ thuật... Ôi, ngàn lẻ một thứ vân vân cần biết, cần học, và cần nhớ.

Su Phụ dừng xe lại, cả bọn ngừng theo, ngỡ ngác. Khâm vẫn mở hai con mắt to, vẫn chỉ thấy toàn xe với cộ ngược xuôi, tấp nập. Su Phụ hất mặt lên trời. Mây đẹp đó, chụp đi, để dành nhiều lúc cần đến. A, giờ này là tám giờ, giờ của những làn mây giăng giăng nhẹ nhàng, mỏng mảnh như thể vừa mới đây thôi, có bầy tiên nga bay qua ngang trời, dáng tiên đã khuất nhưng còn vương vất mây dải dây lưng mềm mại, tha thướt. Eo ơi, Khâm thở dài, mắt nào nhìn đường, mắt nào nhìn cảnh, mắt nào nhìn mây, phải bao nhiêu mắt mới đủ, hở giờ?

Người qua lại trông thấy bên đường một bọn đứng lố nhố, tò mò ngược mắt nhìn theo hướng những ống kính đang đồng loạt chĩa lên trên cao, ngạc nhiên thấy bầu trời vẫn trong sáng như thường, chẳng có gì quái dị lạ lùng, chả hiểu bọn người ấy đang làm cái trò gì?

Lại leo lên xe. Lại đi. Miệt mài. Nắng chói dần lên.

Ôi, nhìn kìa. Khâm thốt lên. Một toán người đang lom khom

HUỶNH ÁI TÔNG

nhỏ mạ. Những bó mạ xanh. Những vạt lúa xanh. Những cái lung cắm cúi chẳng hề ngẩng lên nhìn bọn người tò mò. Mặt ruộng đầy nắng óng ánh như giấy trang kim. Hàng cây thưa hậu cảnh cũng xanh xanh mờ mờ. Chao ơi, màu xanh. Khâm run lên, lấp bắp. Màu lúa non, màu lá mạ phải là màu tươi tắn nhất trên đời. Su Phụ gật đầu. Ừ, thích thì cứ chụp. Cả bọn lại nháy xuống, chạy tới chạy lui, tìm góc độ, bấm máy. Khâm rút khăn lau mồ hôi. Nắng dần trưa, gay gắt. Su Phụ hỏi mệt rồi hả. Khâm lắc đầu, có mệt gì đâu.

Qua khỏi ruộng đồng xanh muốt lại đến phố xá, nhà cửa lô nhô Xe bon lên cầu. Su phụ rà xe từ từ, nhìn xuống dòng sông. Sông dài ngút mắt. Xuông máy kêu tành tạch, xé đôi dòng nước lướt tới. Xuông chèo thông thả bơi chậm chậm. Mặt trời thả xuống mặt sông những ngôi sao vàng lấp lánh, nổi trôi theo cơn sóng bập bồng. Chụp đi, Su Phụ bảo, xuống chèo bây giờ ít hơn ngày xưa nhiều lắm. Chụp đi, giữ lấy làm tư liệu, biết đâu chừng vài năm nữa, đi đâu chắc cũng chỉ thấy toàn xuống máy. Đáp lại nỗi lo của Su Phụ, xa xa cuối dòng sông thơ bồng hiện lên một bóng áo bà ba nón lá đang mãi miết đẩy tay chèo. Khâm lòi máy ra. Su Phụ bảo, wide, dùng tele, lấy toàn cảnh, ngược sáng coi chừng tối, chỉnh khẩu độ. Hình như có tiếng chuông điện thoại. Khâm loay hoay thay ống kính. Nhanh tay lên, Su Phụ bảo, khoảnh khắc đẹp qua rồi khó thấy lại lần thứ hai. Khắp nơi lại vang lên xạch xạch xạch tiếng bấm máy.

Khâm đọc tin nhắn. Sao gọi hoài không được? Em đang ở đâu, bận làm gì? Chiều nay nhé, anh đưa em đến quán mới, cà phê ngon, nhạc Trịnh.

Thôi, đủ rồi, đi. Su Phụ giục. Ừ, đủ rồi, đi thôi. Em đang ở đâu ư? Ở rất xa, ngoài tầm với tay anh. Chiều nay, anh cứ đến quán mới, một mình, anh nhé. Đến đây một mình, ngồi một mình và đếm xem anh đợi em được bao lâu. Có lâu như em đã từng vò

vỡ một mình, mòn mỏi ngắm đến sợ từng giọt đen rơi, rơi đấng cả lòng và, anh không đến.

Anh bạn. Em biết, lời giải thích bao giờ cũng chỉ vên vện có thể.

Hãy đến một mình, ngồi nghe một mình, anh nhé. Để ngắm nghĩ và hiểu em ghét cả phê nương nào, ghét nhạc Trịnh nương nào. Nhạc gì mà cứ hát lên là buồn nhớ da diết, tủi thân tê thiết, không khóc không được. Giờ thì em ghét, ghét tất cả những gì em đã từng thích hay đã từng yêu. Em ghét anh.

Đoàn người lầm lũi đi. Nắng thế này khó chụp lắm, ảnh sẽ li, hoặc rất chất. Mà đi mãi cũng chẳng thấy có gì, đến điểm hẹn, cả bọn vào quán nước. Lại ngồi và đợi. Sư Phụ rót nước vào ly bảo Khâm uống. Ly nước Sư Phụ đưa ngọt như có đường.

Từ xa, xuất hiện một thể hình hùng dũng như một con sư tử với râu bờm trắng phau. Một màn giới thiệu long trọng xác định người dẫn đường chính là Thổ Địa. Khâm lúng túng bắt chước mọi người gọi Thổ Địa bằng "anh". Thổ Địa xòe bàn tay to lớn nuốt chửng tay Khâm, hai con mắt sáng rực nhìn Khâm chăm chăm. Sư Phụ bảo Khâm đoán xem ông ta bao nhiêu tuổi? Khâm ngập ngừng, rất thiếu tự tin đưa ra lời giải đáp, chắc chừng... năm mươi! Thổ Địa bỗng hóa thành thằng bé láu lỉnh, ngoác miệng ha ha cười rồi nức nở khen Khâm giỏi quá, đoán hay.

Gút lại lộ trình, cả bọn đi tiếp. Thổ Địa nhảy ào lên xe, vun vút lao đi. Sư Phụ lắc đầu, sáu bảy chục tuổi mà còn sung vậy đó. Tất cả hồi hả rượt theo, trực chỉ rừng trầm.

Rừng trầm bạt ngàn. Bóng rừng, bóng mây in xuống mặt nước. Đáy nước trong leo lẻo, lộ lộ những đám rong vàng, những cụm rong xanh, xõa dài uốn éo theo dòng chảy, mượt mà như

tóc con gái. Nước trong con cá lội, trên bờ anh ngần ngợ Cả lũ ngần ra một lúc rồi thi nhau lôi máy mang phim ra đốt. Sư Phụ hỏi quanh đây có nhà cửa gì không? Thổ Địa gật đầu rồi hăng hái chạy trước.

Hít thêm một quăng bụi mù, Thổ Địa đột ngột ngừng lại. Đây rồi, ở bên kia bờ kênh. Khâm sợ hãi. Cầu khi, trời ơi, làm sao đây? Thổ Địa trấn an đừng lo, có xuống, rồi hú gọi om sòm. Chân cầu bên kia, một bé con nhanh nhẹn tót xuống, chèo xuống qua đón. Ngập ngừng mãi, Khâm mới dám dấn bước, ngồi phệt ngay đằng mũi, buông túi máy để rảnh tay nắm chặt hai be xuống. Tim trong lồng ngực cũng đong đưa theo nhịp lắc lư không sao kìm được. Sư Phụ vỗ vai Khâm, nhát như cáy làm sao trở thành dân nhiếp ảnh chuyên nghiệp được. Khâm nín thình, chấp nhận, lòng đầy băn khoăn về lời nhận xét.

Qua bờ bên kia, an toàn rồi mới vững tâm đi tìm cảnh đẹp. Sư Phụ xăng xái đi trước, Khâm lẻo đẻo theo sau, bước qua cửa nhà tranh vách lá. Cả nhà đang ngồi ăn cơm.

Khủng khiếp. Trong ánh sáng lò mờ, một cái mùi có lẽ tổng hợp của rất nhiều mùi, lưu cữu đã rất nhiều ngày, tỏa ra từ mọi góc ngách. Mồ hôi, quần áo cũ, cá mắm, đất ẩm, phân xanh, củi mục và gì nữa không biết, tất cả sục lên, bầu chặt lấy mũi của con người thành thị chỉ quen với những hương thơm tinh túy chiết xuất từ hoa, đầy bật hấn dội trở ra ngoài...

Khâm xấu hổ nhìn vào trong nhà, Sư Phụ và Thổ Địa vẫn bình chân như vại, đi ra đi vào vừa vui vẻ hỏi thăm chuyện mùa màng, giống má vừa tranh thủ lia ống kính. Khi Thổ Địa bước ra cửa ngấm ngấm, Khâm rụt rè hỏi, người quen của... anh à? Ông lắc đầu khiến Khâm chưng hửng. Quen biết gì đâu, cứ ào vô đại, mà nè, có người mẫu xịn lắm.

Người mẫu chừng mười bảy, mười tám, tóc dài, da trắng như tiêu thư, và đôi mắt...

Khâm chợt nhận ra ở đây người ta không nuôi bò. Không thấy một con bò nào. Nhưng đôi mắt của Em, cô Tấm lam lũ ở vùng quê nghèo đất phèn, có lẽ mắt của nàng Hélène trong thần thoại Hy Lạp cũng chỉ đẹp đến thế thôi. Có lẽ Hélène là người đẹp duy nhất của thế gian đồng ý để cho người đời xưng tụng là người đẹp có đôi mắt bò cái. Và cái người cất lên lời ngợi ca kia ắt hẳn phải có con mắt tinh tường của một nghệ sĩ nhiếp ảnh, cho nên mới cảm nhận được bao nhiêu là độ lượng, bao dung trong ánh mắt cực kỳ êm dịu của loài gia súc hiền hòa, luôn mang trên vai sứ mạng chia sẻ số phận cùng những con người cả đời gắn bó với đất đai, với bao nhiêu mưa nắng, âm lạnh của cuộc đời.

Chẳng biết Em có giận không nếu biết tôi miêu tả Em với một hình ảnh quá đối bình thường? Cũng như Em đang mắc cỡ thâm thì năn nỉ mọi người hãy gọi Em bằng tên thứ, chứ đừng gọi cái tên xấu xí cha mẹ đặt cho Em ơi, Em nhầm rồi, tên gọi của Em, vẻ đẹp của Em mộc mạc biết chừng nào. Ai cũng xuýt xoa, ngay cả ông già Thổ Địa cũng mong sao Em thoát khỏi đôi mắt cú của những kẻ đi săn người.

Chiều theo yêu cầu của đoàn người săn ảnh, Em quàng khăn, cặp rỏ, không nề hà, nhẫn nại bước đi, qua bên kia rồi trở lại bên này. Khâm chẳng biết ngón tay mình đã nhấn xuống bao nhiêu lần, giữ lại được bao nhiêu phần chất ca dao của đồng quê muôn thưở. Khóm tre xanh, con thuyền hình chiếc lá, thiếu nữ chân quê với cây cầu lắt léo rồi sẽ mất dần đi theo những bản đồ quy hoạch.

Lại dò dẫm xuống thuyền. Lại hồi hộp, run rẩy qua sông. Em

gái cười e thẹn khi nghe người ta khen mình, hứa hẹn tặng hình khi trở lại.

Chuông lại reo. Dòng chữ âm thầm hiện lên trên màn hình. Anh quên không nói em biết, anh đã mua được cho em “Điên cuồng như...”.

Chuyện gì vậy? Cả đoàn như đang điên lên. Ô, thì ra là vì áo dài trắng. Áo trắng như bướm bướm. Bướm ở đâu bay về? Từ những đám mây bay xuống hay dưới dòng sông trắng bay lên? Không biết nữa, chỉ thấy mặt trời cũng đứng sựng trên vòm cây trở mắt nhìn. Bướm bay phơi phới trên đường. Bướm đậu trên xe đạp. Bánh xe quay quay Mạnh ai nấy bám máy. Nghênh ngang tràn ra đứng giữa đường. Đàn bướm rẽ đôi, những vành nón lá nghiêng nghiêng, ngoảnh lại, lộ ra những đôi mắt đen tròn. Ríu rít như có bầy chim đang hót trên cao.

Thỏ Địa kêu Khâm, Khâm. Khâm quay lại. Một cô bé gần như hoảng hốt vì bỗng nhiên bị một đám đông vây quanh, người nào cũng lăm lăm trong tay máy ảnh, lao nhao. Bé ơi, khoan đi đã, chịu khó quay lại, trở lại đây cho bọn anh chụp tấm hình. Cô bé tần ngần, lưỡng lự. Lại lao nhao, nài nỉ. Làm ơn đi mà, tóc dài ơi. Làm ơn đi, nón lá ơi. Áo dài đành xiêu lòng, nón lá nghiêng xuống vai nhỏ, guốc mộc luống cuống đi đến đâu đường rồi quay lại cuối đường. Ngược xuôi, xuôi ngược, theo lời i ôi của đám người quái lạ. Đến bây giờ mới thấy được cảnh thợ Chiều em đi trong nắng trời tây, bóng đổ lên dên bóng đổ gầy... Đến bây giờ mới hiểu được ý thợ Chiều em đi bước ngại bước ngừng, như sợ làm đau ngọn cỏ nhưng, như sợ bay lên từng đóa bụi, sao khách tài hoa nát cả lòng.

Tóc dài mỗi chân, ngập ngừng bước. Một anh lại ra lệnh. Em đứng nghiêng qua bên này một chút, nghiêng nón lá một chút đi em, hơi ngược mặt lên, ờ, đứng rồi đó, đứng yên nghe, trời, đẹp quá. Có bao nhiêu từ để diễn tả cái đẹp? Hình như dân

nhiep ảnh không biết, hoàn toàn không biết nói thế nào bằng lời, chỉ có ngón tay liên tục bấm và bấm.

Sư Phụ hỏi đã mỏi tay chưa? Khâm mỉm cười đáp chưa. Thổ Địa xen vào chưa đâu, còn một chỗ nữa.

Lại luồn lách. Lại tổng bụi vào đây phôi. Bụi bám đầy quần áo, tóc tai đồ lụng. Thổ Địa biến vào một ngách nhỏ rồi thành linh hiện ra giữa đám lá, lỏi tuột cả đoàn vào trong.

Trong nhà, một rổ khoai bốc khói trên bàn, những đứa trẻ xúm quanh ghé ông bà, tò mò giương mắt nhìn khách lạ. Thổ Địa lại ồn ào thăm hỏi với cường độ âm thanh cao hơn vì những cái tai già nua, nghễnh ngãng hơn. Cuối cùng đạt hiệu quả dựng được ông lão chín mươi tuổi, râu tóc bạc phơ như cước đứng dậy, bước ra ngoài sân. Ngoài sân nắng chiếu xiên xiên. Ông lão ngồi vuốt râu, tóc và râu đều lên ven sáng, mắt ánh ngời, nụ cười móm mém. Sư Phụ nhắc bài, để ý những nếp nhăn bàn chân bàn tay O, đúng là chân tay lão nông. Đen đũa, nhăn nheo, bè bè, gân guốc, hai ngón chân cái sau nhiều năm bầu chặt xuống đất ruộng, ngoặt sang hai bên, đầu vào nhau, kiểu giao chỉ.

Sư Phụ bảo mọi người cùng nghĩ cách đặc tả. Mỗi người thi nhau nhìn ngắm, tới lui, đặt tay lên rồi lại để chân xuống, dí máy vào gân rồi lại kéo ra xa, nhón cao, quỳ thấp mọi góc độ. Lão nông thân nhiên ngồi, mặc kệ cho người xoay trở, xếp đặt y như trái bầu, trái bí. Vuốt râu đi ông. Cười đi ông. Nhìn ra đằng kia kia ông. Cho đến khi nắng gần tắt, mặt sân sẫm lại, bọn trẻ dần dần ra, ông lão mới than mỗi cái lưng quá.

Thổ Địa phán, sắp tối rồi, bây giờ về nhà tôi.

Nhà của Thổ Địa nằm bên kia bờ sông. Ôi, lại những con sông, và những con thuyền. Chao đảo từ bờ này, bồng bênh sang bên

kia. Như con tim bất định. Đến chết chìm mất thôi. Con sông này rộng hơn con kênh trước. Trên sông, lác đác vài bóng ghe đang giăng câu hay thả lưới không biết. Thuyền nhỏ chòng chành theo từng đợt sóng dội từ thuyền lớn đang chạy tới. Vô cùng bất an. Khâm nhăn nhó, Sư Phụ nắm lấy vai bảo, sợ gì nào. Đoạn sông dài dằng dặc, đủ thời gian để Khâm hỏi hận, toan mở miệng cất tiếng xin thôi lui thì vừa lúc mũi thuyền chạm vào bờ đất. Sư Phụ bước lên bờ, đưa tay kéo Khâm lên theo. Nắm tay ấm áp và chắc chắn.

Bữa cơm tối toàn là cá. Những con cá ngon không còn tung tăng giữa dòng nước bạc. Này cá, ban trưa mày còn vùng vẫy lung tung sao bây giờ nằm im thin thít vậy? Thổ Địa nâng ly, chúc mừng chuyến đi tốt đẹp, nhiều hình ảnh đẹp và cả người đẹp nữa. Tất cả nâng ly chúc mừng Thổ Địa, người mê sục sạo, lục tung những xóm làng hẻo lánh và rủ rê người khác sục sạo theo mình. Khâm hớp những ngụm rượu đầu tiên trong đời. Khà, ly đắng đã uống, giờ đến lượt chén cay Sư Phụ bảo, không được thì thôi, không ép. Khâm bưng bình, phải uống chứ, để chúc mừng mà.

Chúc mừng thói tự tôn vô lý của đàn ông, cứ tưởng mình sẽ luôn ngự trị trong lòng người đàn bà dù có thế nào. Chúc mừng cho công việc, những lo toan tính toán là đà mặt đất.

Chúc mừng nào, Khâm nâng ly Sư Phụ nhìn Khâm, mắt như rượu sóng sánh. Này, đó là kiêu nhìn khiến cho những nổi giận ngang càng thêm bồi rối. Nâng ly lên, chúc mừng những tâm hồn vốn dĩ phức tạp càng phức tạp hơn lên. Chúc mừng cho nước mắt long lanh, cho trái tim nhạy cảm, và những hảo huyền bay bổng nơi chân mây cuối trời.

Lại reo, cái điện thoại. Gặp một bữa anh đã mừng một bữa, gặp hai hôm... Những câu thơ cũ rích cái thời người ta mới yêu

VĂN HỌC VIỆT NAM CẬN VÀ HIỆN ĐẠI VI

nhau, nhắc lại làm gì? Bây giờ, người ta không gặp nhau cả tháng, cả năm thậm chí cả đời cũng chả hề gì...

Mấy giờ rồi nhỉ? Quá nửa đêm rồi à? Ôi cái điện thoại này, có thấy không, trắng vẫn chong chong thao thức. Su Phụ Ối, sao ngồi đây hút thuốc một mình, em không mang theo chân máy, làm sao chụp được trắng đây? Thôi, chẳng sao đâu, hãy cứ ngồi xuống đây, đơn giản là chỉ ngắm. Này, ngắm trắng chứ, trắng cao cao tít mãi trên kia, sao mắt anh lại như sóng sánh...

Bên kia sông, trăng vỡ tan rồi. Những mảnh trăng rơi tung tóe trên mặt nước. Thấp thoáng trên sông, lặng lẽ thuyền ai đang tung lưới đau khổ gom trăng về.



Ảnh từ trái sang phải: Liêm Trinh, Lê Thiều Nhơn, Nguyễn Quang Sáng

HUỶNH ÁI TÔNG

Trong bài: *Liêm Trinh - trong võ có văn*, tác giả Trần Hoàng Nhân viết:

“Đều phải hướng đến cái đẹp. Võ cần fair play. Văn thì trọng sự chân thực”, Liêm Trinh quan niệm về văn và võ ngắn gọn như thế. Đọc truyện ngắn của chị, điều đầu tiên và sau cùng ở lại trong trí nhớ là nhờ sự chân thật chứ không phải xảo thuật. Chị viết hết sức tự nhiên nên mọi khen chê đều có giá trị riêng. “Truyện ngắn nào được khen thì như mình ra đòn. Còn cái nào bị chê thì mình dính đòn”

Tài liệu tham khảo:

- Liêm Trinh Web: vanchuongviet.org
- Bên kia sông Web: vnthuquan.org

3. Phan Hoàng



Phan Hoàng - Phan Tấn Hùng (1967-20)

Nhà thơ Phan Hoàng tên thật là Phan Tấn Hùng, sinh ngày 10 tháng 10 năm 1967 tại bán đảo Đông Tác, cuối dòng sông Đà Rằng, hạ nguồn sông Ba, thuộc thành phố Tuy Hòa; lớn lên ở quê nhà Hòa Đồng, huyện Tây Hòa, tỉnh Phú Yên.

Học phổ thông cơ sở ở Hòa Đồng, học phổ thông trung học ở Trường Lê Hồng Phong, từ nửa năm lớp 10 bắt đầu thi vào học lớp năng khiếu chuyên văn đầu tiên của tỉnh Phú Khánh (cũ) ở Trường Phổ thông Trung học Nguyễn Huệ Tuy Hòa và Trường Phổ thông Trung học Lý Tự Trọng Nha Trang.

Tốt nghiệp chuyên ngành ngôn ngữ Khoa Ngữ văn Trường đại học Tổng hợp Tp. HCM, nay là Khoa Văn học - ngôn ngữ Trường đại học Khoa học xã hội và nhân văn Tp. HCM.

Từng làm phóng viên, biên tập viên tạp chí *Kiến Thức Ngày Nay*. Hiện là Chủ biên tờ *Đương Thời*, trước đây là *Người Đương Thời*, và trang điện tử *Nhà văn Tp. HCM*, phụ trách trang thơ báo *Tuổi Trẻ Online*.

HUỶNH ÁI TÔNG

Ủy viên Ban Chấp hành - Trưởng ban Nhà văn trẻ kiêm phụ trách báo chí - truyền thông Hội Nhà văn Tp. HCM. khoá 6 (2010-2015).

Hội viên Hội Nhà văn Việt Nam, Hội Khoa học lịch sử Việt Nam, Hội Nhà báo Việt Nam.

Phan Hoàng được các giải thưởng và tặng thưởng:

- Tặng thưởng Hội Nhà văn Việt Nam năm 2012 cho tập thơ *Chất vấn thói quen*.
- Giải thưởng Hội Nhà văn Tp.HCM năm 2012 với tập thơ *Chất vấn thói quen*.
- Giải ba cuộc thi thơ nhạc Đây biển Việt Nam với hai bài thơ *Mặt trời trong ngôi nhà đầy sóng đầy gió*, *Gió hợp hôn đất nước*, do Hội Nhà văn Việt Nam, Hội Nhạc sĩ Việt Nam và báo VietNamNet tổ chức năm 2011-2012.
- Giải tư thơ tạp chí *Văn Nghệ Quân Đội* năm 2003-2004 với bài *Bước gió truyền kỳ*.
- Giải nhì thơ sinh viên - học sinh Tp. HCM. năm 1989 với bài *Áo trắng trong mơ*.
- Giải nhất bút ký báo *Khoa Học & Đời Sống* năm 1998 với bài *Khi nhà thơ làm kinh tế*.
- Giải thưởng Hội Nhà Văn Việt Nam năm 2012 cho tập thơ *Chất vấn thói quen*.

Nhà thơ Phan Hoàng hiện đang sinh sống tại Tp. HCM.

Tác phẩm:

- *Tượng tình* (thơ, 1995)
- *Hộp đen báo bão* (thơ, 2002)
- *Chất vấn thói quen* (thơ, 2012)
- *Phỏng vấn Tướng lĩnh Việt Nam* (3 tập, 1997)
- *Phỏng vấn Người Sài Gòn* (2 tập, 1998)

VĂN HỌC VIỆT NAM CẬN VÀ HIỆN ĐẠI VI

- *Phỏng vấn Người Hà Nội* (2 tập, 1999)
- *Đạ, thừa thầy!* (2 tập, 2000)
- *Chát văn thói quen* (thơ, Hội Nhà Văn, 2012)

Trích văn:

Khi nhà thơ trở thành họa sĩ

Dù thành công hay chưa thành công, nhưng việc các nhà thơ dừng cảm thử sức mình ở lĩnh vực hội họa đã chứng tỏ ý thức lao động sáng tạo nghệ thuật rất chuyên nghiệp. Khi bán được tranh thì cuộc sống thêm được cải thiện để họ tiếp tục cống hiến...



Bùi Giáng và Bùi Chí Vinh - tranh của Bùi Chí Vinh

Gần đây, khi họa sĩ Phạm Cung công bố một số bức tranh do cố thi sĩ Bùi Giáng vẽ, đã gây ngạc nhiên không ít người. Ngạc nhiên vì trước đó họ chưa hề nghe Trung Niên Thi Sĩ “chơi” hội họa bao giờ. Ngạc nhiên nhưng không lạ. Bởi việc giới làm thơ viết văn người Sài Gòn, một ngày đẹp trời nổi hứng vẽ tranh, vẽ rất nhiều, để triển lãm, không còn là chuyện lạ nữa, nhất là các thể hệ trưởng thành sau ngày đất nước thống nhất.

Riêng lĩnh vực thi ca, ngoài Ly Hoàng Ly vốn xuất thân từ trường đại học mỹ thuật thì các đàn anh đàn chị như Đỗ Trung Quân, Lê Thị Kim đều thành danh bằng thơ trước khi được gắn thêm “mác” họa sĩ. Đỗ Trung Quân với những bức minh họa đầy chất thơ cho trang thơ các báo đã chinh phục cả những người yêu thơ và yêu hội họa khó tính. Anh cũng vẽ tranh nhưng hầu như chỉ lưu truyền trong bạn bè. Còn Lê Thị Kim từ khi “nhảy” vào vẽ tranh hơn chục năm trước, chủ yếu bằng sơn dầu, đã cố gắng tìm chỗ đứng của mình trong hội họa bằng những cuộc triển lãm tập thể trong và ngoài nước. Tiền bán tranh cũng là một cứu cánh cho chị thời điểm gặp khó khăn....

Cách đây hơn 3 năm, làng văn nghệ TP.HCM chợt xuất hiện thêm một nhà thơ “phóng” vào hội họa: Lê Minh Quốc. Lúc đầu tưởng đây chỉ là cuộc chơi nghệ thuật để anh có dịp lên tivi hay xuất hiện mặt báo, không ngờ anh lao vào vẽ như điên hàng mấy năm trời, hoàn thành mấy chục bức sơn dầu và tham gia triển lãm tập thể tại Bảo tàng Mỹ thuật TP.HCM. Tranh của Lê Minh Quốc cũng giống như thơ anh, hồn nhiên và phiêu bồng, ngẫu hứng và thả hoa, chiêm nghiệm và trải lòng. Bây giờ thì đằng sau cái danh nhà thơ, nhà báo Lê Minh Quốc đã có thêm cái “mác” họa sĩ. Xứng đáng thôi.



Tranh màu nước *Ghi-ta trên biển* của Bùi Chí Vinh

Và mới đây, đầu tháng 11-2012, giới văn nghệ lại thêm một ngạc nhiên thú vị nữa: nhà thơ Bùi Chí Vinh mở cuộc triển lãm tranh “Ngày sinh của Ngựa” tại Bảo tàng Thành phố Hồ Chí Minh. Gần một năm nay mỗi khi gặp nhau anh Bùi Chí Vinh hay khoe những tấm ảnh chụp tranh anh vẽ, nên chuyện anh vẽ tranh không còn gây ngạc nhiên. Điều tôi bất ngờ là chỉ trong hơn một năm anh vẽ đủ số tranh cho một phòng triển lãm cá nhân. Một sức làm việc đáng nể cho một họa sĩ “trẻ” như họ Bùi.

Phòng tranh “Ngày sinh của Ngựa” khai mạc sáng ngày đầu tiên tháng 11, dù ngày sinh nhật của Bùi Chí Vinh là 23.10. Trò chuyện với chúng tôi, anh cho biết: “Những ngành nghệ thuật mà tôi từng ném trái như thi ca, truyện, điện ảnh, âm nhạc hiện nay đều bế tắc trước diễn biến quá nhanh và khốc liệt của thời

cuộc. Tôi tìm thấy ánh sáng trong hội hoạ, nơi người xem không cần phiên dịch không cần cùng quốc tịch cùng ngôn ngữ mà vẫn hiểu được triết lý của tác giả gửi gắm vào từng bức tranh. Cảm hứng đó có ưu thế hơn xa một bài thơ bằng thứ tiếng chỉ có mình dân tộc của mình đọc”. Thi sĩ họ Bùi vốn nổi tiếng “ngang tàng” này còn tự khẳng định: “Trên thực tế tôi từng có những thành tựu nhất định về thơ về văn về kịch bản phim, và bây giờ phiêu lưu qua lĩnh vực hội hoạ. Mỗi thứ một chút, thứ nào chán thì thay thứ khác. Cuộc sống nghệ thuật cũng cần thay đổi như xiêm y, mỗi mùa một loại y phục, chán viết văn viết kịch bản phim thì làm thơ, vẽ tranh. Đó cũng là một cách để tôi tồn tại”.

Đông đảo bạn văn nghệ và người yêu hoạ yêu thơ đã có mặt để chung vui với phòng tranh Bùi Chí Vinh. Các đồng nghiệp cùng thế hệ với anh như Nguyễn Nhật Ánh, Đỗ Trung Quân, Lê Thị Kim, Hồ Thi Ca,... đi ngắm rất kỹ từng bức tranh. Riêng nhà văn Nguyễn Nhật Ánh còn là một trong những người sẵn sàng mua tranh Bùi Chí Vinh. Chẳng biết mức thu thực sự là bao nhiêu nhưng khá nhiều bức tranh giá vài trăm đến cả ngàn Mỹ kim đã được sẵn sàng, mà người mua chủ yếu ở trong làng văn nghệ.

Mới biết, tình văn nghệ thời nào cũng đáng quý. Không chỉ chia sẻ với đồng nghiệp cái đẹp trong tranh mà văn nghệ sĩ còn san sẻ với nhau những khó khăn về kinh phí để bạn mình tiếp tục tồn tại và cống hiến.

Dù thành công hay chưa thành công, nhưng việc các nhà thơ như Bùi Chí Vinh, Lê Minh Quốc,... dùng cảm hứng sức mình ở một lĩnh vực sáng tạo mới đã chứng tỏ ý thức lao động nghệ thuật rất chuyên nghiệp của họ. Khi bán được tranh thì cuộc sống thêm được cải thiện để họ tiếp tục cống hiến. Và cũng biết đâu mai sau khi nói đến tên các nhà thơ - hoạ sĩ này thì có thể có người nhớ ngay đến các bức tranh và... quên thơ. Làm

nghệ thuật mà có cái để người đời nhớ là vui rồi. Sự sàng lọc của thời gian sẽ nhận chân giá trị đích thực của mọi sáng tạo.

Trích thơ:

Chất văn thói quen

*sáng sáng tôi hay đến ngồi vào chiếc ghế ấy
nhâm nhi ly cà phê cắt chồn
đọc báo
nhìn cô chủ quán nở nụ cười hàm tiếu*

*chiếc ghế trở thành vật sở hữu của tôi
mùi cà phê cắt chồn trở thành mùi của tôi
những trang báo trở thành chữ nghĩa của tôi
nụ cười cô chủ quán trở thành tín hiệu ngày mới*

*có sang
chiếc ghế đã có người đến ngồi
tôi ngơ ngác bỏ đi*

*có sang
mùi cà phê không phải cắt chồn
tôi uống qua loa bỏ đi*

*có sang
quán không tờ báo
tôi thần thờ bỏ đi*

*có sang
cô chủ quán đương thì miệng im như thóc
tôi buồn buồn bỏ đi*

*có sang
quán*

*cà phê
tôi
bỏ đi bỏ đi bỏ đi...*

*nhiều khi mắc cười tôi chát vấn tôi
vì sao con người cứ tự đánh lừa mình bằng những*

*thói quen
không học nổi con sông biết thích nghi đổi dòng
bằng băng về phía trước?*

Khi người nông dân rời khỏi cánh đồng

*người nông dân
lần nữa
rời cánh đồng*

*ngọn gió lạc đường bay
nặng nề chậm chạp
như con bò già kéo cày giữa trưa đứng bóng
sau lưng thời gian sấm chớp*

*không còn nữa những tối lai rai bàn giồng lúa mới
không còn nữa những khuya bồn chồn tỉnh giấc đợi tiếng
gà
không còn nữa những trưa thêm thiếp chiêm bao giữa bầy
tu hú
không còn nữa những chiều hi hỏ đốt đồng mùa gặt bội
thu...*

*người nông dân
lững đững
ngoảnh lại cánh đồng*

*ngọn gió lạc đường bay
nặng nề chậm chạp
như cánh chim cô đơn chấp chới rặng núi chiều đông*

VĂN HỌC VIỆT NAM CẬN VÀ HIỆN ĐẠI VI

sau lưng đất đai sấm chớp

*màu cỏ sân gôn sẽ thay màu lúa tình tự ngàn đời
dãy dãy tường cao sẽ thay bờ vùng bờ thửa
từng dải khói đen sẽ thay những đàn cò trắng
tiếng máy buốt đêm sẽ thay tiếng nhạc côn trùng...*

người nông dân

lầm lũi

để lại cánh đồng

ngọn gió lạc đường bay

nặng nề chậm chạp

*như người lính bị tước vũ khí cúi mặt rời khỏi chiến trường
sau lưng rên vang sấm chớp...*

Vọng phu trên cát



chiều như mọi chiều

chị ngồi ôm con chờ chồng trên bãi cát

cơn bão đi qua

để lại sau lưng trời hoang đờ nát

thuyền anh không về nữa rồi

con thơ có biết gì đâu

HUỶNH ÁI TÔNG

*anh không về nữa rồi
con thơ có biết gì đâu
tiếng đau lòng chài lầy bấy đêm thâu
trời đầy mắt sao lạnh lòng chẳng thấy
biển hết cơn điên nằm hát vô tình*

*chiều như mọi chiều
chị ngồi ôm con
đôi mắt lặng thinh
nơi thuyền anh thường về những đêm hò hẹn
nơi lần đầu chị bến lễn trao anh hoa trinh thánh thiện
dưới ánh trăng thề nguyện cầu biển trời mãi được bên nhau*

*anh không về nữa rồi
con thơ có biết gì đâu
sương xưa lẻ loi chút trắng mái đầu
gió xuống máu ngóng giờ trò thủ thi
biển hết cơn điên nằm hát vô tình*

*chiều như mọi chiều
chị ngồi ôm con
ôm con bão đời mình
nàng Vọng Phu hoá thân trên cát
trăng sao rón rén đi qua
những lời cầu hồn thẳng thốt bay qua
từ cõi hư vô cơ hồ tiếng ai thảm nhắc:
anh không về nữa rồi
con thơ...*

Cần Giờ bất lực

*Những con đom đóm vừa bay vừa phát tín hiệu khẩn cấp
những con sóng vừa chồm lên vừa báo động nguy cơ
những con gió từ phía đông vừa ào về vừa thẳng thốt*

*Lãnh hải ập trận cuồng phong
ngư dân tay không chống chọi từng luồng khí độc*

*Các ngôi sao cao giọng chõ ngử thiếu tiện nghi
rừng duyên hải trầm tư không quen con thủy triều chữ
nghĩa*

*Nâng ly rượu trắng canh khuya
nhà thơ quên trong tôi
bất lực tiếng gà xóm chài báo thức*

(29-5-2011)

Cần Giờ ngư ngác

*Hãy thử tưởng tượng
những con khỉ nháy nhót bên nhau
không cần giờ*

*Hãy thử tưởng tượng
những con cá sấu quẩn lấy nhau
không cần giờ*

*Hãy thử tưởng tượng
những con muỗi vo ve với nhau
không cần giờ*

*Chúng ta khác gì những con khỉ?
chúng ta khác gì những con sấu?
chúng ta khác gì những con muỗi?
chúng ta khác gì
không cần giờ*

*Một bạn trẻ ngư ngác
đọc ngang rừng ngập mặn*

HUỶNH ÁI TÔNG

*trong mỗi mắt lá tràm
trong rễ bần rễ đước
đâu đâu cũng ngậy ngậy mùi máu lẫn mùi bùn*

(30-5-2011)

Mặt trời trong ngôi nhà thân thuộc

1.

*Trong ngôi nhà quanh năm ngập tràn tiếng gió
giòn ngọt như môi ngư nữ đương thì
cay đắng như cơn lũ quét
có lúc tưởng chừng mặt trời
mọc
từ hướng tây
đôi khi
ngỡ
từ hướng bắc*

*Thao thức từng cơn vượt cạn cùng tiếng sóng đêm nay
gió trái nghiệm an ủi vỗ về
bầu trời nhấp nha nhấp nháy sao đôi ngôi
dàn giao hưởng gà trống làng chài phiêu bồng hơn trước
tiếng oa oa con thơ cất lên
tôi biết mặt trời đang mọc trong ngôi nhà thân thuộc của
mình*

2.

*Không ngừng chống chọi những trận cuồng phong
những tên hải tặc khổng lồ tham vật
có lúc thói quen ngủ gật khiến ta lãng quên
từ hàng ngàn đời nay
thở cha canh rình mẹ đưa con về giữ biển khơi*

VĂN HỌC VIỆT NAM CẬN VÀ HIỆN ĐẠI VI

*mặt trời vẫn mọc trong ngôi nhà chứa đầy tiếng song
đong đầy tiếng gió*

*mỗi ngày mặt trời một sáng hơn
từ nguồn sữa bầu oi thương lấy bí cùng ru hời của mẹ
cổ tích ăn khế trả vàng run run hơi thở của bà
thần thoại nhỏ tre ngà đánh giặc những khuya biển thức
của cha ông*

*mỗi ngày mặt trời một sáng hơn
từ tiếng vọng oai hùng chiến thuyền nài gạo canh giữ đảo
xa
nỗi đau sinh tồn ngôi nhà mang gien giao chỉ*

3.

*Không từ hướng tây
không từ hướng bắc
trái qua những dòng sông ngập tràn nước mắt
những cánh rừng cháy trọc xương khô
mặt trời vẫn không ngừng mọc lên
trong ngôi nhà tư duy thân thuộc của mình*

*ngôi nhà quanh năm ngập tràn tiếng song
đong đầy tiếng gió
bí mật chuyển lưu nguồn sáng chân lý kỳ lạ
quang hợp sức mạnh rồng tiên
di truyền bản lĩnh núi non
hội tụ tám lòng biển cả
hào phóng năng lượng tái sinh giống nòi
cho tôi
con tôi
và
cho n... tôi*

Ốc đảo 318

1.

*Tôi chôn chặt sa mạc hạn hán lòng mình
những hạt giống đen sạm đạn bom
ngộ độc đức tin giáo điều bao cấp
tự phân huỷ trong đời nghèo cấm chợ ngăn sông*

*Tôi đâu ngờ có ngày
bật lên mầm sống đỏ hỏn đỏ hỏn của con
ốc đảo tươi xanh
cây cối biết tỏ tình
chìm muông biết cất lời đẩy lùi bóng đêm tuyệt vọng
dòng suối tinh khôi biết hoà nhịp ánh sáng ban mai*

2.

*Ốc đảo bập bẹ cười
ba... ba... ba...
ba làm bò kéo trâu cày
ba làm chó nháy ngựa phi
ba làm chim sáo nói đót nói ngọng
ba làm cánh buồm tung song
lao vào mọi dòng xoáy định kiến biển đời
ốc đảo con trời lên mặt trời nhân ái...*

3.

*Những đám mây lực sĩ từng lần tránh sa mạc tuổi thơ tôi
những ngọn gió linh dược từng lần tránh nỗi đau không
thành tiếng
đang đua nhau về
làm nên những cơn mưa không qui luật tuần hoàn
phục sinh đất đai ung thư hạn hán*

*Ốc đảo ngập tràn đức tin của con rồi sẽ
xanh hơn? Thế giới toàn cầu hoá của con rồi sẽ
tình người hơn? Và cả vũ trụ bí ẩn của con rồi sẽ...
???*

Ngày thôi nôi con trai Phan Hoàng Phan

(Trích từ tập thơ *Chát vấn thói quen*)

Ký ức hoa hồng



mỗi số phận chứa một phần lịch sử
E. Evtusenko

*em hát cho tôi triệu hoa hồng đỏ thắm
em đọc cho tôi lịch sử với số phận con người
hoa hồng vẫn nở dẫu thời tiết cuộc đời thay đổi
không ai cao cả hơn ai khi còn khóc trong nôi*

*và lịch sử đã mang đổi thay đến từng số phận
thay đổi bầu trời
thay đổi tư duy từng ngọn núi con sông
nhưng em ơi có một điều lịch sử không thể làm thay đổi:
ký ức tình yêu trong mỗi đoá hồng!*

HUỶNH ÁI TÔNG

Trong bài đôi lời giới thiệu và chúc mừng, tác giả Song Thơ đã viết về nhà thơ Phan Hoàng:

“... Ngoài những bài thơ viết về tình yêu lúa đôi nồng cháy, cuồng nhiệt, về quê hương đau đáu diết da, hay chiêm nghiệm về thể thái nhân tình qua cái nhìn triết lý nhân sinh... vài năm gần đây, Phan Hoàng làm khá nhiều thơ về đề tài Lịch sử. Điều này không có gì đáng ngạc nhiên vì từ nhiều năm trước, Phan Hoàng đã nổi tiếng cả nước với bộ sách “Phóng vấn tướng lĩnh Việt Nam” và anh đang là hội viên Hội Sử học Việt Nam. Nhưng điều đáng chú ý và trân trọng là: các bài thơ viết về đề tài lịch sử của Phan Hoàng với ngôn ngữ thơ giàu chất chính luận- sử thi, giọng nhịp bi tráng, vừa khí phách hào sảng vừa đón đau giằng xé... đã để lại trong lòng người đọc những cảm xúc mãnh liệt, gây được ấn tượng sâu sắc, gợi cho người đọc chiêm nghiệm về các sự kiện nổi bật trong các giai đoạn lịch sử đã qua, đồng thời soi rọi đối chiếu với thời cuộc hiện tại. Đọc thơ lịch sử của Phan Hoàng như “nghe” được Hồn thiêng Sông Núi phảng phất ẩn hiện đâu đây trong tiếng gào thét của gió ngàn sóng biển...”

Tài liệu tham khảo:

- Phan Hoàng Web: nhavantphcm.com.vn
- Khi nhà thơ trở thành họa sĩ Web: nhavantphcm.com.vn

4. Nguyễn Thu Phương



Nguyễn Thu Phương (1971-20)

Nhà văn Nguyễn Thu Phương sinh ngày 23 tháng 3 năm 1971 tại Hà Nội, nguyên quán Bến Cát, tỉnh Bình Dương

Bắt đầu viết văn và viết báo từ tháng 11-1995, viết kịch bản sân khấu từ 1996, viết kịch bản phim truyền hình từ 2002.

- Đã có nhiều truyện ngắn và một số bài báo đăng trên các báo và tạp chí: *Thanh Niên, Tuổi Trẻ Tp.HCM, Phụ Nữ Tp.HCM, Văn Nghệ Tp.HCM, Văn Nghệ Quân Đội, Văn Nghệ Công An, Văn Nghệ Cửa Việt, Văn Nghệ Trẻ, Người Lao Động, Việt Nam News ...*

Nguyễn Thu Phương đã được các giải thưởng:

- Giải thưởng sân khấu của Hội Liên hiệp Văn học nghệ thuật Tp.HCM, Hội Sân khấu Tp.HCM, Hội Nghệ sĩ sân khấu Việt Nam, Bộ Quốc phòng, Sở VH TT Tp.HCM, Bộ VH TT và Quỹ Ford.
- Tặng thưởng của UBND Tp.HCM.
- Huy chương vàng Liên hoan Sân khấu Mùa thu năm

HUỶNH ÁI TÔNG

1998.

- Huy chương vàng, bạc Liên hoan Sân khấu Truyền hình toàn quốc năm 2000 và 2010
- Giải thưởng Kịch bản Sân khấu nhiều năm liên tiếp.
- Giải thưởng Văn học cho Tuổi Trẻ của NXB Thanh Niên
- báo *Văn Nghệ* năm 2004 với tập truyện ngắn *Luân sinh*.

Hiện là uỷ viên Hội đồng Văn xuôi Hội Nhà văn Tp HCM. Cư trú tại Tp. HCM

Tác phẩm:

- *Cười trong mơ* (Tủ sách Áo trắng, Trẻ, 2000)
- *Cây lẻ bạn* (Trẻ, 2001)
- *Những mảnh đời không khớp* (Trẻ, 2001)
- *Mắt thủy tinh* (Kim Đồng, 2002)
- *Cây lẻ bạn* (kịch bản, Sân khấu, 2002)
- *Lối nhỏ vào đời* (Sân khấu, 2003)
- *Ngồi tựa mạn thuyền* (Trẻ, 2003)
- *Song ngư* (Kim Đồng, 2003)
- *Môi Hồng Đào* (Kim Đồng, 2004)
- *Mười ba trong một* (Trẻ, 2004)
- *Luân sinh* (Thanh Niên, 2005)
- *Phiêu linh trắng* (Thanh Niên, 2006)

Trích văn:

Hoa sao nhái

Nhà nhỏ. Có khoảng sân chỉ toàn hoa sao nhái. Bờ chiều cô, anh nhổ hết các thứ cây và hoa có sẵn trong vườn để trồng và cất công chăm sóc. Những cánh nhấp nháy, là tả roi từng đám mỗi khi cơn gió thổi qua. Roi rói trên đất, tựa bức tranh lập thể với toàn gam màu nóng. Nhưng chỉ qua một đêm thôi đã ngã

màu. Nhàu nhò. Cũ úa.

Từ ngày vợ chồng anh ly dị, ông già đôi diện cứ chiều muộn lại cầm chai rượu thuốc qua nhà anh. Ông luồn tay mở cánh cổng rào rất thuận thực, lắng nghe tiếng bản lẻ gủ than van kéo kẹt. Chậm rãi thản nhiên như cốt cách một nhà hiền triết, ông tiến tới, ngự lên ghế đầu cũ què một chân, đặt chai rượu thuốc lên chiếc bàn đá mài xanh mẽ cạnh kê dưới giàn chanh leo, chờ anh ra với hai cái ly con: "Nào, uống. Chia buồn cho những kẻ cô đơn".

Thằng bé lên năm, hiểu động. Nhưng giống anh ở chỗ ít lời. Ở trường mẫu giáo về, nó chạy loăng quăng ra vườn. Sục sạo bên đám cây, luống đất, thơ thần chơi một mình. Nếu còn mẹ, sẽ có nhiều lý do để nó bị đòn. Tay dơ, chân dơ, mặt mũi cũng dơ, quần áo lại càng không sạch. Nó nghiệm ra chân lý giản đơn: không có mẹ, dù có dơ tuyệt đối cũng không làm ai thấy xấu mắt.

Anh dễ say. Chừng hai ly, mặt mũi anh đỏ bừng, đầu óc ngu ngơ, váng vất. Trái lại, ông già càng uống càng tỉnh. Ông miên man nói, anh lắng lẽ nghe. Ông gật gù, biết nghe thì tốt. Bao nhiêu sự ở đời, chỉ vì không ai chịu nghe ai mà thành ra tan nát. Nghĩ cho cùng vợ anh là một phụ nữ hợp để làm vợ, ông tấm tắc. Giá hai người đừng tan vỡ, tốt cho thằng nhỏ. Anh không ừ hay lắc. Chuyện ai nấy biết.

Ông già ở một mình. Lâu lâu người bưu tá gọi cửa, đưa cho ông những phong bì nhỏ, mỏng - dạng thư báo nhận tiền gửi qua bưu điện. Chẳng bao giờ thấy ông lý giải chuyện này. Cũng không bao giờ anh hỏi. Không tin nổi: về đây đã mấy năm, anh chưa từng một lần bước qua nhà ông, và có lẽ sắp tới cũng vẫn như vậy. Cả hai mặc nhiên chừa lại những khoảng cách, tạm gọi là ranh giới của sự riêng tư. Tuy hơi bấp bênh, nhưng theo anh, đó là một kiểu bầu bạn thú vị. Do ít hiểu biết

HUỶNH ÁI TÔNG

tường tận về nhau, người ta lâu chán, có thể chơi với nhau dài dài mà không thấy mệt, thấy ghét.

oOo

Anh thường ngậy người lắng nghe tiếng cô cười giòn tan, trong trẻo như pha-lê vỡ. Vợ anh ngày xưa cau có, luôn luôn nghi ngờ, bất mãn. Gánh nặng muộn phiền của đời vất vả ám ảnh từ ánh mắt, điệu đi, cho tới dáng chị nằm co rúm. Khiến đôi khi anh hồ nghi giao cảm vợ chồng chỉ là chịu đựng, chưa bao giờ chị tận hưởng cái gọi là hạnh phúc. Ly dị rồi vợ anh dọn đi, cô tới anh thường xuyên hơn. Cô càng tới, ông già càng thưa qua. Một đôi lần ông khuyên anh nên tránh cô thì hơn, nhưng không thể nói rõ nguyên nhân. Có khi đụng độ bất ngờ dưới giàn chanh leo, cặp mắt cô đen láy nhìn ông, nửa như vô tội nửa đầy thách thức. Kết thúc bằng tràng cười lạnh lạnh. Ông ngậm tăm ra về. Bực bõ, khó chịu. Ngang qua cô, mùi nước hoa sang cả chọt nồng lên. Anh thấy rõ ông rùng mình, nhả mặt. Từ dạo cô về ở hẳn với anh, ông già thôi biệt, không qua nữa.

Vợ anh ngày trước không quan tâm tất cả các loại hoa nói chung, nhưng chị thường hay mặc những áo quần ở nhà có hoa rất to, sắc màu u tối. Cô trái lại, không bao giờ dùng vải hoa. Nhưng cô đòi anh trồng đầy một vườn toản sao nhái, với đủ các màu sắc sỡ. Luôn luôn cô chỉ muốn tung hê, xáo trộn và đổi thay tất cả những gì thuộc về quá khứ. Cô làm cuộc cách tân với sự say mê của người sáng lập thế giới, của con thiêu thân đốt mình. Còn anh, ngã theo cô mê muội.

Thằng nhỏ đứng nép trong góc nhà, quan sát tất cả bằng đôi mắt háo hức giống anh, pha thêm ánh hoài nghi triền miên của người mẹ đã biến mất một cách khó hiểu trong tâm tưởng nó. Cái góc đó, ngày xưa nó chỉ chịu đứng mỗi khi bị mẹ dòn vô bằng cây chổi. Mẹ bắt quỳ gối úp mặt vô tường, phạt sau những trò tinh nghịch. Phạt vì tay dơ, mặt dơ, hay áo quần dơ.

Trật tự cũ dù đổi thay nhưng cái góc nhà bị chừa sót lại. Nó khiến thằng nhỏ sực nhớ còn có một bà mẹ bây giờ đã ở đâu rất xa. Bà mẹ ấy cứ mỗi tháng lại bỗng hiện ra theo kiểu của một bà tiên mắc đọa. Bà tiên muôn phiến tìm gặp nó ở trường, vừa sụt sịt khóc vừa dấm dúi những món quà mà ngày xưa, dù đòi mấy nó cũng chẳng được chiều. Cùng rất nhiều những cú hôn má, hôn trán, nựng cằm, những câu hỏi không đầu không đuôi.

Cô chụp đôi vai nhỏ run run, nhìn nhóc con như nhìn một sinh vật ba sừng bảy mắt mười lăm chân. Cặp mi đen dày của cô chớp lia. Lại vẫn giọng cười giòn tan như pha-lê vỡ. Nó rùn lại, ép mình lúi sát góc tường. Nó thấy cô xinh đẹp và lộng lẫy hơn bất kỳ món đồ chơi đẹp nào nó từng biết. Nhưng cô xa lạ như được bày trong tủ kính.

Anh đã phải tranh cãi rất nhiều với mẹ thằng bé để giành được quyền nuôi nó. Thậm chí anh tận dụng luôn sự quen biết với những người bạn luật sư, bạn bên tòa án, và áp lực về khả năng tài chánh. Một lần, bà tiên mắc đọa tìm gặp chủ nhân giọng cười pha-lê vỡ. Tiếp theo, cô đưa chuyện ra bàn với anh. Không chỉ một lần. Hoặc ni non mềm dẻo, hoặc cau có ỉ ôi, đôi khi bất chấp, có cả to tiếng. Kết cuộc, thằng nhỏ được mẹ tới rước về, ở cùng một ông bố mới và hai đứa chị (chưa hề quen). Đôi khi nó cân đo bằng trí não non nớt, cũng không biết được ở với ba hay mẹ tốt hơn. Giống như bao nhiêu đứa trẻ bình thường, nó ước không phải lựa chọn. Nó không nhận ra: mẹ nó cố hết sức bằng tình thương tận tụy với hai đứa con gái hờ, đánh đổi lấy sự lưu tâm của ông dưỡng. Thỉnh thoảng, ông này lớt phớt hỏi han tới nó.

Từ đó, người ta thấy anh và cô ở khắp nơi, thanh thân, rảnh rang, cuộc vui chuốc chén thâu đêm suốt sáng. Người ta đồn thổi nhiều về sự chiều chuộng vô biên anh dành cho cô. Nhưng đồn chán mỗi miệng. Chỉ một điều không hay, anh càng lúc càng nhận ra mình mệt mỏi dần. Anh bắt đầu thích sự yên ổn,

thích trở về nhà, ưa những nhu cầu giản đơn và thuần túy hưởng thụ đời sống gia đình, hơn là lao theo những chuyến phiêu lưu bên ngoài vô hạn độ, vô nghĩa lý quy luật thời gian khắc nghiệt: ở mỗi lứa tuổi, người ta sẽ cảm nhận và xử sự với cuộc sống theo một cách thức tương xứng.

Mẹ anh từ quê lên chơi, thử dài dăm dúi với anh trong bếp, rồi hỏi đường đi thăm thằng cháu. Khi bà trở về quê, anh nói với cô muốn có thêm con. Theo anh: vi vu như vậy đủ rồi. Theo cô thì: không. Từ đó, cô tỏ ra nặng nề khó chịu. Ít cười ít nói. Thêm cái tật đi biển biệt. Buổi tối về, cô say bã mệt nhoài. Lăn ra ngủ. Anh cấm cúi cởi đôi giày chống chênh ra khỏi chân cô, gót hồng lấm bẩn. Anh khẽ khàng lau son phấn trên mặt cô, da trần thấm ố. Anh nhẹ nhàng đắp mền cho cô, tắm thân nhàu nát. Cô giống con búp bê bị chơi chán quẳng ra. Giống những đóa sao nhái tan tác lia cành, trở về với đất.

Anh không lặp lại lời đề nghị của mình thêm lần nào, vì nhận ra giữa họ, khoảng cách tâm hồn từ một khe suối nhỏ đã rộng ra thành con sông lớn. Mù mờ. Như trong một màn sương, hai kẻ đồng hành lạc nhau không thiện chí tìm lại những gì đã mất. Anh bắt đầu nuôi tiếc, cố lắng nghe lời độc thoại của chính mình trong ốc đảo tự xây. Còn cô, như cánh bướm mãi miết ruồi rong, lảng du nghìn trùng bể cả. Dù tan tác tả tơi vẫn thách thức, xa vời, bất kể.

Có lần, anh tìm đến nhà mới của vợ cũ. Cổng mở hờ. Lúc chiều muộn, nhìn qua cửa sổ anh thấy thằng bé đang loay hoay xé giấy vụn chơi một mình trong phòng khách nhỏ. Vợ anh từ sau lên, vẫn áo hoa to màu buồn u tối. Nét bơ phờ, chịu đựng, hồ nghi cố hữu vẫn nguyên si trong cái nhìn mệt mỏi. Nhiều nếp nhăn đã xuất hiện thêm quanh mắt, miệng, cằm, và trán. Chị trở ngược cây chổi, quét lấy lệ vào mông con, đứng theo kiểu cách rất cũ. Thằng bé như một diễn viên thuộc tuồng, cũng bặm môi lì ra không khóc, y như ngày nào. Đủ có cho mẹ nó

tức giận. Thở dài, cảm giác nhàm tẻ dâng lên đầy ứ, anh bỏ về. Ghé quán ven đường, gọi cà phê đen thật đậm, anh ngồi mài miết.

Anh tự hỏi chính mình có như vậy không, có xem việc sống chỉ như thói quen? Quá cũ mỗi và nhàm chán. Phong tỏa. Mỗi ngày, người ta mài mình mòn thêm một chút. Và khép tâm hồn kín thêm.

oOo

Cô có bò. Điều đó dù thật đau nhưng không làm anh bất ngờ. Anh quá hiểu không chuyện gì cô không có gan làm. Cô đi công khai với tình nhân, trong khi thiên hạ tha hồ cười cợt, bĩu môi, buông sau lưng anh đủ lời mai mỉa. Bò cô là một gã bộ dạng bánh bao, cao lớn. Trong con mắt ác cảm của anh, gã như con gà trống tơ bóng lộn, kèn càng, hùng hổ. Xe của gã cũng tương hợp: một chiếc 150 to kèn, lả lướt, sạch sẽ tới mức khó chịu. Còn cô là con mèo cái non hoang đang điệu vợ, sánh vai gã bằng những bước chân bọc nhưng kiêu hãnh.

Một lần, khi anh đang tư lự dưới giàn chanh leo, đọc cuốn sách vợ vẫn về thuật trường sinh bất tử thì gã tới. Tự tin mở công, đi vô ngòi đối diện anh, gã nói thẳng vấn đề. Theo gã: anh quá nhiều khuyết điểm. Cộng thêm khuyết điểm quá cỗi căn trong cách nghĩ, cách sống. Và rằng, người phụ nữ tuyệt vời như cô sinh ra trên đời là để hưởng lạc thú. Không phải để loay hoay trong xô bếp với tương cà mắm muối, hay với tã lót, nước đái trẻ con. Kiếp người như kiếp hoa, sống cho mình chưa đủ, đủ sống cho ai? Tóm lại, thời của anh đã xong. Gã kể nhiệm. Chính gã mới đúng là thiên sứ từ trời sinh ra, mang lại cho cô hạnh phúc. Anh im lặng, lắng nghe gã trai hộ pháp bánh bao, ngớ ngẩn si tình, to giọng triết lý. Khi bài nói của gã chấm dứt, anh đứng lên, khẽ nhếch mép, tổng thẳng mặt gã một cú. Rồi

bỏ vô nhà.

Cô trở về lúc nửa đêm, rạng rỡ phớn phơ như vừa tự nhận ra một phiên bản mới. Lặng lẽ, cô gom góp đồ đạc của mình dồn vô hai túi xách. Xong xuôi, cô vút lại trên bàn tờ đơn ly dị ký sẵn, chào anh lấy lệ, xách túi đi ra, vui vẻ thơ thới như đi du lịch. Tiếng máy xe của gã gà trống tơ rồ lên giữa khuya, nghe giống tràng cười hả hê xen ngang những tiếng nấc cụt thách thức. Anh cầm lá đơn, tưởng cầm một trang xé ra từ báo lá cải đọc được ở tiệm hớt tóc. Dòng chữ liên xiên thông báo lý do: cô không ngờ hôn nhân chẳng là trò gì hay ho thú vị như đã tưởng. Cuối đơn, chữ ký cô loằng ngoằng bằng mực đỏ tươi, nổi bật lên một cách khó hiểu. Nhức nhối như tiếng cô cười lạnh lạnh, giọng pha-lê vỡ sắc cửa. Anh bỗng muốn tự tát mặt mình. Tỉnh không, mộng寐. Đồi tựa cơn mơ dài, cơn mơ tay trắng.

Anh bước ra ngoài thềm. Ánh trăng soi qua giàn chanh leo ủ dột, in bóng xuống mặt sân những hình quái dị. Gió lùa đám sao nhái xác xơ, làm rụng thêm mấy xác hoa phù phiếm. Rơi trên đất cái khăn tay màu hồng viền ren (mà anh mua tặng cô dạo mới quen). Nhặt khăn, mùi nước hoa quen thuộc của cô xộc lên, gây cho anh cảm giác nôn nao. Vừa thân thương, lại vừa quá đỗi khó chịu.

o0o

Ông già nhà đối diện chết. Âm thầm. Phải tới ba ngày sau người ghi điện mới hải hùng phát giác. Anh tự trách mắng, xỉ vả mình thậm tệ thói vô tình lạnh lẽo, đồng thời tìm đủ lý lẽ để chống chế. Khó tin nổi: về làm hàng xóm mấy năm, anh chưa từng bước chân qua nhà ông. Căn bệnh thờ ơ phố thị. Lỗi cũng hẳn do ông với kiểu sống khép kín. Những lần ranh tự tạo, giới hạn khoảng cách của-sự-riêng-tự. Rồi anh rùng mình, tưởng

tượng chính anh trong viễn cảnh như ông.

Qua phụ lo công việc ma chay, anh đứng sững giữa phòng khách, kinh ngạc nhìn tấm ảnh cũ chụp người đàn bà trẻ lồng khung kiếng đặt trang trọng trên bàn thờ. Vợ đã mất từ lâu của ông và cô, đóa sao nhái một ngày vụt rơi qua đời anh, giống nhau như tay phải và cái bóng trong gương của tay trái. Chỉ có thể đưa ra lời giải thích: chắc chắn giữa họ phải có quan hệ huyết thống. Hoặc là chị em, hoặc là mẹ con. Dựa trên tuổi tác ông già, anh nghiêng về giả thiết sau nhiều hơn. Anh còn thấy rất nhiều thư gửi tiền được xếp ngay ngắn, cột lại thành xấp, để trong ngăn kéo tủ. Những lá thư không bao giờ được mở ra xem. Những lá thư bị từ chối. Thư của cô?

Đám tang, anh là thân nhân duy nhất của người quá cố.

Trích thơ:

...Điều bí mật

(tặng V.)

.....

*Bên kia biển là đường chân trời
Là vô hạn hay giới hạn
Bên kia chuyện thần tiên ngập ngừng dấu hỏi,
Tìm ở đâu những dấu chấm than?*

*Bên kia không gian xanh biếc thời gian
Nơi dấu thương tượng hình vết nhớ
Niềm buồn nổi vui một ngày
gõ cửa
Mở toang ký ức một thời*

HUỶNH ÁI TÔNG

*Phím chữ thư đi không rõ mặt người
Những hoài niệm xanh trong veo,
đội từ quá khứ
Một đóa hồng xanh, một sáng mai kia,
tỏa hương không địa chỉ
Những email xanh cuối tuần
thơ mộng
không tên...*



*Anh là ai?
Chàng trai đến từ những đêm,
Mà em xanh xao mất ngủ.
Thần thoạ hôm nay,
em như nàng Sê-hê-ra-zát
vụng về
khó bề kể tiếp
Hơn nghìn lẻ một đêm xanh,
qua...
em vẫn không biết mặt người nghe*

Bên kia cuộc đời là những giấc mơ

*Bên kia những giấc mơ là gì?
Bao la? Chập chùng? Cam go? Hay thử thách?
Bên kia đường chân trời là gì?
Thật ra em đâu biết!*

*Một hôm, mãi mê dõi hút theo cánh bướm xanh biếc
Xanh màu hoa hồng xanh,
và em đắm đuối băng mình, băng biển ra đi...*

*Bên kia tình yêu của anh,
là gì???*

Tự khúc của đêm

Anh

*Hãy kể em nghe về cảm giác nồng nhiệt
của sự va chạm giữa hai bàn tay
Khi chúng lần đầu có cơ duyên gặp gỡ*

*Hãy kể em nghe về cảm giác tha thiết của đôi môi
Khi biết có một làn môi đã run lên vì được hôn
trong nỗi thân quen ngỡ là số phận*

*Hãy kể em nghe về cảm giác ngáy ngát của làn da
Khi những vuốt ve, nâng niu, ghi siết và tỏa nhiệt
đốt cháy từng xăng-ti-mét vuông*

*Hãy kể em nghe về cảm giác lâng lơ của nỗi yêu thương
Được cho đi ngay chính khi đồng thời nhận lại
Hãy kể em nghe về những phút giây hòa hợp*

HUỶNH ÁI TÔNG

Tình ái dân cao, hạnh phúc tan ra trong nỗi phiêu diêu...

...

*Soi mình trong gương, em tự ảo chính em
Không có người đó đâu
Không có điều đó đâu
Không có tình đó đâu
Không có gì hết đâu
Không có gì hết cả!!!*

...

*Điều cuối cùng có thật
Là em, bơ vơ giữa chốn đông người
Là em, cô đơn với những khóc cười
Là em, tay trắng
Là em, im lặng
Là em. Một em. Mình em.
Đêm. Và Đêm. Và Đêm.
Và Đen...*

3h51 sáng

Ngày 15-05-2008

Một nửa

*Hơn nửa đời qua,
Quãng thời gian đẹp nhất
Anh có gì?!
Một tình yêu không thật.
Trước tấm gương
Soi vào, anh thấy một chân dung
Không phải của anh!
Một nửa đời - lẽ ra anh sống được cho anh
Tha thiết những say mê, yêu thương, đợi chờ,
miên man nhiều đam mê, nhiệt tình, khát vọng
Hạnh phúc vốn giản dị thôi,*

VĂN HỌC VIỆT NAM CẬN VÀ HIỆN ĐẠI VI

rất đơn sơ trong những điều (tưởng chừng như) nhỏ nhất
Nhưng không phải ai cũng có được cho mình!
Anh tìm gì?!

Những ảo vọng cao xa như cám dỗ khôn cùng
Anh cuốn theo, điên cuồng, mãi miết
Anh được gì?!

Đừng nói với em: "Anh giết mình thành thốt,
nhận ra anh đang thất lạc chính anh!"
Con đường anh đi thêm lắm kẻ dẫn thân
Dẫm đạp hận hoan, trì kéo nhau bước tới
Xuôi tay bất lực bởi cho dù ta có nói
Người cũng không nghe
Hơn một nửa đời
Rồi ai kia chắc sẽ lại như anh
Và khi đó có còn ai bên cạnh...

Thôi chào, những tình quân một nửa
Đời không có chỗ,
Em đi!!!

(ngày 03-02-2009)

Mưa

...

Những người đàn ông đi qua đời em giống những cơn mưa
Giống những trò đùa dai số phận
Những mưa phùn lâm thâm, mưa lâu thấm đất
Mưa rào ào chút tạnh ngay
Những tháng ngày nông nổi, đại mê, ngây ngất, cuồng say
Con bão tố cuốn tan hoang mặt đất
Những bóng mây qua, vờn ngẫu luống nắng
Vòng ôm lả lơi
Mưa rát thịt da, mưa dầm mềm môi

HUỶNH ÁI TÔNG

*Cơn cười khóc những tăm sồi bóng cá
Sấm chớp phân đôi màu đêm chấp chóa
Một nửa yêu? Hay một nửa điên?*

*Thôi tanh rồi, em có nguôi quên
Như lạnh lòng lau nước mắt mỗi nửa đêm.
Về sáng!!!
Chẳng để làm gì những yêu đương rã nát,
Mưa, mưa, mưa.*

Anh sẽ yêu em cho đến bao giờ??

(mùa mưa 1999)

- 0 -

Nhà văn Nguyễn Thu Phương còn là nhà viết kịch bản sân khấu, kịch bản truyền hình, còn là đạo diễn sân khấu và truyền hình, về địa hạt nghệ thuật trình diễn nhà văn Nguyễn Thu Phương có nhiều thành công, được nhiều người biết đến hơn văn chương, mặc dầu những truyện ngắn và thơ của Nguyễn Thu Phương để lại trong lòng người đọc cảm xúc nhẹ nhàng, lắng đọng.

Tài liệu tham khảo:

- Nguyễn Thu Phương Blog: nguyenthuphuong.com
- Hoa soi nhái Web: vietbao.vn

5. Nguyễn Danh Lam



Nguyễn Danh Lam (1972-20)

Nhà văn Nguyễn Danh Lam sinh ngày 4 tháng 6 năm 1972, tại Bắc Ninh.

Tốt nghiệp Đại học Mỹ thuật Tp. HCM. Hiện làm biên tập viên tại báo *Mục Tím- Khăn Quàng Đỏ- Nhi Đồng* Tp. HCM.

Đã có tiểu thuyết, truyện ngắn được dịch sang tiếng Anh, Pháp, Trung.

Hội viên Hội Nhà văn Việt Nam, Hội Nhà văn Tp. HCM.

Ủy viên Ban Nhà văn trẻ Hội Nhà văn Việt Nam khoá 8.

Nguyễn Danh Lam được các giải thưởng:

- Giải Khuyến khích cuộc thi thơ Bút mới báo *Tuổi Trẻ* 1996.
- Giải nhì cuộc thi truyện ngắn báo *Văn Nghệ* 2006-2007.
- Giải thưởng Hội Nhà văn Việt Nam năm 2010, cho tiểu thuyết *Giữa dòng chảy lạc*

Nhà văn Nguyễn Danh Lam hiện sinh sống và làm việc tại Tp. HCM

Tác phẩm:

- *Tìm* (thơ - 1998)
- *Bến vô thường* (tiểu thuyết - 2004)
- *Giữa vòng vây trần gian* (tiểu thuyết - 2005)
- *Mưa tháng mười một* (tập truyện ngắn - 2008)
- *Giữa dòng chảy lạc* (tiểu thuyết - 2010)

Trích văn:

Giấy gọi

Khi N mở thùng thư, anh thấy nó nằm lẫn trong đám mấy tờ báo đặt mua hằng ngày, một cái bì thư viền đỏ đơn xanh dương, như mọi bì thư khác. Vỗ vện mấy chữ “Giấy gọi sẽ đến trong vài hôm nữa. Chuẩn bị”. Vợ N đang quét nhà, nhìn thấy vẻ thần thờ của anh sau khi xé cái bì thư, mặt cô liền biến sắc.

- Gì vậy anh?

N ấp úng, định không nói, hay là tìm một cách thể hiện nào đó, rồi anh thở dài.

- Giấy gọi sắp đến...

Vợ N buông xoạch cây chổi, ngồi sụp xuống nơi đầu cầu thang gỗ dẫn lên gác xép. Rất nhanh, hai giọt nước mắt lặng lẽ trôi dài hai bên cánh mũi cô. N lại gằn vồ vồ nhẹ lưng vợ.

- Thôi, biết vậy rồi, em đừng nghĩ ngợi nữa. Rồi ngày ấy cũng phải đến thôi. Anh đã biết trước, em cũng đã biết trước như thế rồi mà...

- Anh đưa em xem nào?

N lục lại cái bì thư trong xấp báo, đưa vợ.

- Đấy, chỉ có thế.

- Tại sao không phải là giấy gọi ngay mà lại là giấy báo... sẽ gọi?

- Hừ, thì thế... Đấy cũng là một cái cách...

- Dù gì, em van anh đừng nói với mẹ! Mẹ sẽ không thể nào chịu nổi việc này!

- Có lẽ vậy, vì mẹ không hiểu...

N ngồi xuống cạnh vợ, nơi đầu cầu thang. Buổi sáng trong trẻo. Tiếng bà bán xôi rao dài đầu ngõ. Đám trẻ đá banh về, kéo qua râm rập. Vợ N đột ngột òa khóc.

- Sao lại vậy chứ hả?!

- Em phải cứng rắn lên chứ! Hãy vì con. Vì cả anh và em nữa. Khéo bà lại biết đấy. Hai bà cháu chưa dậy phải không?

- Có thể bà dậy rồi, nhưng con thì chưa. Chắc bà nằm nán, chờ nó dậy rồi xuống một thể.

- Có lẽ phải chuẩn bị... Thôi cứ ăn sáng đi rồi tính. Dù gì anh sẽ vẫn đi làm.

HUỶNH ÁI TÔNG

- Còn tâm trạng nào mà làm nữa hả anh?

- Em đừng nghĩ thế. Sáng mai giấy tới, đêm nay anh sẽ vẫn làm. Chẳng thể nào ngăn được anh làm việc!- N nắm tay lên tường.

Bà già bồng đứa nhỏ xuống cầu thang. Con bé mặt còn ngái ngủ nhưng cái miệng đã toét cười. Nó đang tập đứng và chưa biết nói. Bà già có phần chậm chạp. Chân hơi khập khiễng. Bà từng lên cơn tai biến mạch máu não một lần. Nhưng nhẹ.

- Chào bố mẹ đi nào!- Bà già cúi xuống dòm mặt con bé.

Con bé vòng tay trước ngực, đầu gập cúi tới trước. Vợ N lên ngoảnh mặt đi, quệt vội cườm tay ngang má. N cười lớn, giang tay đón con bé từ bà già, ôm ghì nó vào ngực.

- Bà ăn sáng đã, rồi hãy cho nó ăn- N bảo bà già.

- Hãy khoan, nó đói rồi đấy. Mà bố mày ăn trước rồi còn đi làm. Bà ăn lúc nào chẳng được.

- Hay anh nghỉ đi một bữa?- Vợ N liếc kín anh, thì thào- Lỡ chuyện lại xảy ra ở cơ quan thì sao?

- Nhìn chung, nếu nó đã đến thì đến ở đâu cũng vậy. Anh chuẩn bị tinh thần rồi.

- Cái gì thế?- Bà già hơi khựng người, khi nghe hai vợ chồng N to nhỏ.

- Không, việc cơ quan ấy mà mẹ- N quay mặt chỗ khác.

- Hôm qua miếng ván ở trên gác nó muốn rớt ra rồi đó. Tụi con thu xếp thế nào, tiến hành sửa nhà đi. Định để đến hơn năm rồi,

cứ treo đó hoài, rồi có ngày cả cái mái nó ập xuống đầu không chừng!

- Con biết vậy rồi... Nhưng mẹ chờ thêm ít bữa!

N đi vòng ra sau bếp. Lốp cát từ sân đã tràn vào đến tận nền qua mấy cơn mưa lớn giữa mùa. Sau bếp, kẹp giữa hai vách tường cao sừng sững của hai căn nhà kế bên, một khoảng cỏ mọc pha lẫn sinh lầy. Tiếp nữa đến một bãi rác lớn. Muối từ khoảng trống tù đọng này tràn vào nhà N ngày đêm. Con bé đã hơn một lần nằm viện bởi những chứng bệnh liên quan đến muối mòng và ô nhiễm. Thêm nữa, vách hai căn nhà lớn tạo thành một hõm gió, và căn bếp nhà N là túi đựng cuối hõm gió ấy. Bao nhiêu tôn, cốt, ván ép, phên che tường đập vào, chỉ vài bữa là tốc tung lên. Chẳng phải N không có tiền xây một bức tường chắn vào chỗ ấy, thậm chí là làm lại toàn bộ căn nhà, nhưng anh biết giấy gọi sẽ đến. Trước sau gì cũng đến. Nên mọi sự đành gác lại. Đợi. Đã rất lâu như thế. Hôm nay tuy chưa phải giấy gọi, nhưng đã có giấy báo.

Đã xác định sẽ đi làm, làm đến tận cùng, tuy nhiên hai chân N mềm nhũn như có ai rút mất xương. Anh định tìm một chỗ nào đó ngồi xuống, nhưng nghĩ vợ sẽ nhìn thấy biểu hiện uể oải ở anh, nên lại ráng đứng với tư thế bình thản nhất. Mặt ngựa nhìn bầu trời, vẻ như nhắm thời tiết ngày hôm ấy.

Vợ N đang lau mặt, thay quần áo cho con bé. Bà già vịn đầu lan can, đứng lom khom, tay đấm đấm lưng.

- Bố nó đâu rồi?

- Ảnh loanh quanh đâu ngoài đó mẹ.

- Tao thấy sáng nay cái mặt nó giống như trúng gió? Đêm qua nó thức khuya à?

HUỶNH ÁI TÔNG

Vợ N ẵm con bé lên, ráng nựng à à, coi như không nghe thấy câu nói của bà già. Bà già nhắc lại:

- Đêm qua nó thức khuya à?

- Hình như vậy. Ảnh đang bận lắm mẹ à.

- Bận gì cũng giữ gìn sức khỏe. Tao lo lắm! Con nó còn nhỏ thế này...

N đứng bên này vách tường mỏng, hở cả khe, nghe và thấy hết. Giọng bà già cùng nội dung câu nói chứa đầy tính linh cảm khiến anh hơi chột dạ. N bước vào.

- Mẹ đừng lo vu vơ! Con có gì đâu nào?

- Đó là tao dặn thế. Bỏ mày đã để tao một nách với mày. Rồi giờ đến mày. Đấy, mày cứ nhìn mẹ con nó. Tao lo chẳng thừa!

Cái thư nhận hôm thứ tư, N nghỉ liền mấy ngày, đến hết thứ sáu. Bà già nhìn anh, bồn chồn ra mặt, nhưng không hỏi gì thêm. Sáng nào N cũng xuống lục thùng thư sớm, đề phòng nếu có giấy gọi tới bà già lại phát hiện ra trước anh, sẽ rất đáng lo ngại. Thư ở đây thường đến lúc sáng sớm, vẫn chưa thấy gì. Cả ngày N trốn bà già, giả làm việc để có lí do khép cửa, nằm lơ mơ trên gác xép. Nóng khủng khiếp. Mặc cho cái quạt đã chạy hết công suất, người N vẫn hóa lỏng, chảy nhại nhễ cho đến chiều tối thì khô kiệt. Máy lạnh, cũng như mọi thứ đắt tiền, hoặc sử dụng dài lâu N đều không dám sắm.

- Chắc cuối tuần này phải đi đâu một chút. Anh có cảm giác mình sắp ốm!- Tối thứ sáu, N rỉ tai vợ khi bà già ẵm con bé ra cổng hóng gió.

- Anh ốm thật rồi chứ cảm giác gì nữa!- Vợ N nhìn anh lo ngại- Ý anh là đi du lịch?

- Thì cũng định thế. Nhưng anh biết là sẽ rất khó...

- Đi thế nào được- Vợ N lắc đầu- Đây sẽ là lí do để phiền hà!

- Thì đành vậy. Anh chỉ thương em và con! Không lẽ lại gửi con cho bà rồi đi xem phim, xem kịch? Mấy chỗ đó làm sao ẵm con bé vô?

- Em cũng không biết nữa!- Vợ N tay vẫn cầm cái tô đang nhúng dờ trong bồn rửa, lúng túng trong cử chỉ định đưa tay lên vén tóc.

N lại gằn, vén tóc cài lên vành tai cho vợ.

- Em để anh làm.

- Thôi, anh để em, còn mấy ngày nữa đâu?

- Chính thế anh mới nên làm. À, hay ngày mai mình đến nhà một đứa bạn nào đó?

- Em có cảm giác bạn bè anh giờ cũng đang trốn anh!? Không biết cảm giác ấy của em có đúng không?

N thở dài.

- Để anh thử gọi.

Một gã bạn từ thời còn học đại học cho hai vợ chồng N cái hẹn vào chiều thứ bảy. Trước N hay lai rai cùng gã này. Gã từng mời hai vợ chồng lên nhà chơi từ hồi N mới kết hôn. Bữa nay đã có con bé, N mới nhớ ra gã, sau khi gọi ba bốn đứa bạn

khác. Mỗi đũa có một lí do, đa số đã lỡ chuẩn bị cho kế hoạch hai ngày cuối tuần, N gọi cận giờ quá, không thu xếp kịp. Tuy nhiên, có bao nhiêu phần trăm sự thật trong lời từ chối của chúng, N không nghĩ là cao.

Thịt quay, đồ nguội, rau sống cùng mấy món nhậu lai rai cho hai gã đàn ông và hai cô vợ, chưa kể con gái N. Gã bạn và cô vợ mới cưới, chưa có con. Bàn kê trên sân thượng tòa nhà gã bạn, ngang tầng bốn. Gã làm xong căn nhà ở khu đất mới này trước khi cưới. Một kẻ thành đạt. Chai rượu gì đó, N không rõ lắm, chỉ đoán là đắt tiền, được gã bạn mở nắp.

- Mà học lái xe chưa?- Gã bạn khà một cái.

- Xe hơi?

- Không lẽ xe máy hay xe tăng?

- Xe đâu mà lái?

- Trước sau gì đời mà cũng phải có xe hơi chứ!

N nâng li, uống một ngụm nhỏ. Rượu cay xé cổ họng. Nhớ lại khoảng bếp còn treo đó.

- Nhà, tao còn chưa dám sửa, nói gì xe?

- Đây là tại mày thôi. Xuất phát điểm tao cũng như mày. Nhưng tao lựa chọn sự ổn định, còn mày thì không.

- Mày có chắc là mày ổn định?

- Ừ thì biết vậy, nhưng hãy cứ chọn cái êm đềm trong lòng một vỏ ốc rỗng, giữa ngày biển bão đi.

- Ủ, đành vậy. Mỗi người một con đường. Mà chọn vỏ ốc, tao thì khác. Một cái gì đó chọn tao, hay tao chọn một cái gì đó... Thôi uống đi!

Cô vợ gã bạn chủ yếu ăn rau sống.

- Em đang ăn kiêng đó. Chưa có con mà đã muốn tăng cân rồi. Chị hay thiệt, đúng là gái một con! Mà chị có tập ở đâu không?

- Không, tôi ăn uống bình thường, cũng không tập gì cả.

- Bà xã mà nhìn cứ trong suốt ra. Cái tạng người hay nghĩ đó. Em đẹp một cách... u ần- Gã bạn quay qua N, rồi lại quay sang vợ anh.

- Đúng, bà xã tao phải lo nhiều.

- Em tưởng chị tập ở đâu, hay có phương pháp nào, chị chỉ em với!

Có tiếng động cơ xe máy lờng lên từ dưới hẻm. Tiếng thét xé gió- cướp cướp. Những cánh cửa trong xóm vỡ tung. Những bóng người lao vọt ra ngoài. Cái xe máy đổ xà xuống mặt hẻm. Tiếng đấm đá, gào thét. Cô vợ gã bạn vùng dậy.

- Cướp! Hình như bắt được rồi!- Vừa nói, bóng cô đã biến mất dưới cầu thang.

- Ở đây đựng mấy vụ này hoài. Khu mới, nhiều hẻm, lại gần bờ sông, cướp giật dữ lắm. Thôi, vô đi.

N “vô” tổng cộng được ba li, mặt đỏ rực. Thấy chiều chao chao. Thoáng bình an như chiếc lá khoảnh khắc ngưng gió.

- Vô nữa đi!

HUỶNH ÁI TÔNG

- Tao còn phải chờ vợ con.

- Uống đi, quãng xe đây, tao lái xe đưa cả nhà mày về. Xe mai quay lại lấy sau.

- Cơ bản là tao không uống nổi, chứ không phải không muốn uống với mày.

- Đó, rượu không, xe không, đủ thứ không... Tao đang nghi ngờ mày cần phải có một hướng đi khác. Hay đơn giản là chẳng đi đâu cả cũng vẫn còn hơn.

Có tiếng hỏn hển lên cầu thang.

- Bắt được hai thằng. Uýnh nát bậy luôn. Chắc đêm nay em hết ngủ quá, máu không hà!- Cô vợ gã bạn trở về, tay bung ngực, mặt tái xanh, giọng đứt quãng.

- Ai biểu em cứ tò mò ra đó làm gì, để rồi lại sợ?!

- Thì coi cho biết...

- Thôi, tao phải về. Tự nhiên thấy nóng ruột- N đập vai gã bạn.

Vợ N nhìn chồng, vẻ chột dạ.

- Ừ đúng, bà cụ ở nhà một mình. Anh để tụi em về, khi khác có dịp lại ghé.

Hai vợ chồng gã bạn tiễn gia đình N ra tận hẻm.

- Đó, máu còn nè anh- Cô vợ gã bạn chỉ một vệt đen dưới mặt hẻm.

- Anh đã nói em thôi đi rồi mà- Gã bạn N gất.

N tự nhiên bần rần. Tay lái hơi chao chao. Vợ N ngồi sau ghi chặt con bé.

- Anh cẩn thận, say rồi phải không?

- Anh chưa say. Nhưng cứ thế nào ấy...

Cơ thể bà già nằm queo dưới chân cầu thang. Cái bì thư chuyển phát nhanh rớt cạnh đó. Hẳn nó được gửi bảo đảm đến tận nhà vào cái giờ N không lường trước được. Và bà già đã đọc nó sau khi ký nhận từ bưu tá.

Xe cấp cứu hụ còi đầu hẻm. Không cần phải qua bước phẫu thuật não để vớt vát sự sống, bà già đã ra đi trước đó, rất nhanh. Một mạch máu bất thần vỡ tung. Và mọi sự kết thúc về phía bà già.

Tuần sau, N hình dung lại sự việc, khi xem nội dung trong cái bì thư, vẫn chỉ thế: “Giấy gọi sẽ đến trong vài hôm nữa. Chuẩn bị”. Nếu đoán được tình huống, N đã chẳng chờ vợ con đến nhà gã bạn.

N ôm hũ tro bà già lên chùa gửi. Vợ N nằm thiếp trên gác xép suốt tuần sau đó, thay vào chỗ N những ngày trước. Hơi nóng mề mết càng được dịp hầm lên trong những ngày điện cúp. Con bé khóc khản giọng khi N loay hoay với bữa ăn, phải nhốt nó vào cũi. N ngăn mình không được tưởng tượng nếu giấy gọi đến đúng thời điểm ấy. Nhưng nó vẫn treo lơ lửng.

Hết tuần lễ, vợ N bỗng bật dậy vào một buổi chiều.

- Em không nằm nữa! Có chết ngay em cũng không nằm nữa! Mình phải đối mặt với nó!

- Em nói cái gì?

- Thì đó. Cho dù giấy gọi có đến giữa lúc này em cũng không sợ!

N thần người.

- Thôi, em đừng nhắc nữa. Mà thấy em cứng lên như vậy, anh cũng mừng!

- Mai em sẽ đi làm lại, rồi tìm một người giúp việc.

- Anh nghĩ là chưa cần thiết, đến bao giờ nó tới hẵng hay...

- Nhưng bao giờ nó mới tới chứ? Cứ treo lơ lửng thế này... Khốn nạn nhất là mình không nắm được cuộc sống của mình trong tay!

- Biết làm sao được em. Thì ai cũng vậy thôi. Cách này cách khác- N lại ghì vợ vào lòng.

Con bé quá nhỏ để có thể gửi nó vào trường mẫu giáo. Vợ N cũng phải đi làm. Khả năng cô mất việc nếu tiếp tục loay hoay chuyện nhà cửa là rất cao. N quyết định, chính anh sẽ ở nhà để chăm con bé. Anh có một số công việc lặt vặt có thể kiếm sống tại nhà mà không cần đến cơ quan hay công ty, tuy thu nhập có giảm khá trầm trọng. Mọi lo lắng lớn nhất hẳn nhiên vẫn là nếu giấy gọi đến đúng lúc vợ N đi vắng.

Tùng ngày, N đếm. Đã gần một tháng kể từ hôm nhận cái bì thư viên đỏ đan với xanh dương đầu tiên. Một cú đập của miếng tôn trên mái, một tiếng chuông reng bên nhà hàng xóm, đều khiến N mềm rũ người đến cả giờ, không làm được bất cứ việc gì. Cái cũ thành khoảng không gian dính bệt hằng ngày của con bé. Đến độ N sợ vì thế mà nó không thể biết đi. Nhưng

nếu anh thả nó ra ngoài, cho bò vắn vợ, chỉ cần một thoáng suy nghĩ mắt tập trung của N cũng khiến nó gặp tai nạn. Nhà cửa bừa bộn, đầy vật dụng tạm bợ, những cánh cửa long bản lè, những đoạn dây điện đầu nối lộn xộn chỗ này chỗ kia... đều là những ẩn họa đối với con bé, cũng có nghĩa là với cả cái gia đình bấp bênh này. Nhiều ngày N ngồi đối diện cái cũ nhìn con bé ngủ bên trong, nghe như có tiếng người bu rú gọi ngoài cửa, rồi như có bóng đen lao vào ôm con bé chạy vụt đi mất... N rú lên. Không biết tỉnh hay mơ.

Những công việc có thể kiếm tiền thừa đi một cách đột ngột. N gọi đứa bạn nào cũng thấy chúng báo đang bận, sẽ gọi lại sau, rồi im luôn. Hai tháng tròn qua đi, nguy cơ cái đói hiện hiện nhanh không ngờ. N chở cả con bé, tìm đến cơ quan cũ, sau khi thống nhất với vợ sẽ kiếm một người trông trẻ nếu anh quay lại làm việc.

- Đã có thông báo đến cơ quan, cậu sắp có giấy gọi, nên chúng tôi không thể nhận lại cậu- N choáng váng nghe lời nhấn từ thủ trưởng, qua lão thường trực.

Như mộng du, N trở về nhà. Một cái bì thư mới, lần này ném qua khe cửa. Màu khác, hình thức gửi khác. Nhưng nội dung bên trong vẫn y hệt: “Giấy gọi sẽ đến trong vài hôm nữa. Chuẩn bị”. N đá vào cánh cổng, rú lên. Tiếng rú vô âm, dội ngược vào lồng ngực. Con bé nhìn mặt N đỏ kè, òa khóc.

Đợt khám định kỳ, con bé đã sụt hơn một ký từ ngày N ở nhà chăm nó.

- Anh sẽ nhịn ăn, để tiền mà tìm một bà trông trẻ. Anh thật lúng túng trong chuyện này. Khổ con quá!

HUỖNH ÁI TÔNG

- Không, em có cách để lo, ít ra cũng được một thời gian. Mai bà trông trẻ sẽ đến. Anh ráng bình ổn tinh thần, tìm được việc nào thì tìm vậy.

Sáng kế tiếp, N ôm vai vợ khi cô dắt xe ra cổng.

- Em gắng lo cho con!

- Anh đừng nói bậy, giấy đã tới đâu!?

- Thì em biết đó, nó có thể đến bất cứ lúc nào, mà em lại đi làm cả ngày.

Vợ N ngoảnh mặt đi, khóc. Con bé cũng khóc trong tay bà trông trẻ, từ nhà trong.

Chiều ấy, từ công ty về. Vợ N nhận được cái thư từ tay bà trông trẻ.

- Cậu ấy đưa tôi rồi đi chưa thấy về.

Vợ N mở thư: Em cùng con yêu, anh phải đi, dù giấy gọi chưa tới. Nhưng cứ sống lơ lửng mãi thế này ai cũng khổ. Thà đi trước. Lo cho con giùm anh. Hôn con và em.

Trích thơ:

Cô nương sau tết

*Còn "mùng" là chưa hết Tết
Cô nương ngồi ngập dật dờ
Ngày mai mà đi học lại
Còn gì là "tuổi mộng mơ"!*

Cái gió Vũng Tàu ác quá

*Thoa kem "nhả nắng" mấy ngày
Cái lạnh Đà Lạt ghê thật
Tốn bao nhiêu là "Líp ai"! (lip ice)*

*Mười mấy bộ đồ chung Tết
Xài chưa giáp đủ một vòng
Hơn chục đôi giày đúng hiệu
Có đôi còn chưa xỏ chân!*

*Bao nhiêu cú "phôn" mời mọc
Bỏ thì "chúng" nói mình kiêu!
Ngày mai mà đi học lại
Có khác chi ... đời xé chiếu!*

*Ghét thế cái thằng lớp trưởng
Tự nhiên điện nhắc học bài
Ngày xuân mà không lo hưởng
Khờ còn bày đặt "dạy" ai!*

*Sáng nay cô nương tới lớp
Kiểm tra đầu năm bốn môn!
Lớp trưởng nhìn nương gật gật
Cô nương ... úi đầu vô tường!*

Lại chuyện cô nương

*Không chi khổ bằng con gái
Quanh năm khép nép dịu dàng
Không chi cực bằng con gái
Áo quần, gương lược tốn công*

*Không chi rầu bằng con gái
Ăn kiêng, uống cử đủ điều
Không chi tức bằng con gái
Két người ta, hồng dám theo!*

Cô nương một hôm ngẫm nghĩ
Quyết mình phải hoá... con trai!
Con trai ắt là số dza'ch
"Quây cho nó đã cuộc đời (!)

Cô nương một ngày "biến tướng"
Cái đầu còn đứng... ba phân
Cái lưng gù gù, chạng chạng
Cái áo xô ra ngoài quần!

Cô nương ra đường... huyết gió
Mắt nhìn lên tới ngọn cây
Cô nương ra đường lạng lạng
Thấy con trai gọi - Ê mày!

Một năm có mười hai tháng
Cô nương "quây" đủ bốn mùa
Con gái gặp nương ngán ngán
Con trai nhìn nương lơ lơ

Một năm có mười hai tháng
Cô nương bỗng thấy dài dài
Mấy tuần xa chè, cóc ổi...
Cô nương rờ quanh lỗ tai!

Cô nương bỗng thèm... nhóng nhéo
Mấy "cái đuôi" mắt đâu rồi?
Cô nương bỗng thèm... làm điệu
Soi gương ngó mình... hơi ôi!

Một ngày cô nương "biến tướng"
Vẫn là thực nữ như xưa
Tan trường nương đi chậm chậm
Có nghĩa là nương... đang chờ...

Những bàn tay cô nương

*Có bàn tay xinh trắng
Mở trang sách thơm tho
Có bàn tay bùn lấm
Đồng xanh nghiêng dáng cò*

*Có bàn tay hiền dịu
Ru em vào giấc trưa
Có bàn tay chăm chút
Việc nhà khi nắng mưa ...*

*Ôi những bàn tay nhỏ
Thoáng nhìn không giống nhau
Bàn tay làm việc tốt
Chẳng bao giờ khác đâu!*

*Bàn tay nâng mơ ước
Bàn tay xây cuộc đời
Cũng từ bàn tay nhỏ
Như tay chúng mình thôi!*

Thành phố khi xa

*Chào nhé những dòng xe
Những khung cửa lấm đầy bụi khói
Những hàng người kim đồng hồ dồn tới
Những đôi môi tiếng nói cứ thừa dần ...*

*Một người đi thành phố chẳng vắng hơn
Mà ngàn người cũng dễ gì trông trái ?!
Phía sau lưng chẳng một người con gái
Phung phí nửa giờ cho nỗi nhớ chiều nay !*

Cuộc sống thăng bằng trên những cái bắt tay

Mặt trời và máy lạnh
Cơn khát và nước ngọt
Căn phòng hẹp và chiếc Ti-vi ...

Một người xa thành phố chẳng hề gì
Sao quay quắt một người lại nhớ
Không hẳn như thói quen
Mà đó là hơi thở
Dẫu chỉ một lần
Nuôi nhịp đập - Trái tim !

Về

Có phải người không lá?
Trên đường vai ngày xưa
Có phải người không sóng?
Trong chiều nao mắt hồ

Có phải người không cuội?
Bánh xe lăn đường khuya
Có phải người không gió?
Hương lan đưa đêm về

Lá thư nào giọt mực
Còn loang trên tường mưa?
Chú dế nào gáy nhớ
Âm còn rung trăng mờ?

Hỏi bông chàm thơm nắng
Hỏi hoa rào ngu ngơ
Về một người trẻ lắm
Gần giống... ta bây giờ?

Ta bây giờ Từ Thức
Rung rung về quê xưa

*Nú tay vào mây trắng
Vớt tìm trăng đáy hồ*

*Có phải người không khói
Có phải người không mơ
Cửa về ngày nắng khép
Cửa về đêm xa mờ*

*Giọt mực nào loang mãi
Gác đêm xiên đèn mưa
Ai bây giờ lại thức
Như ta thuở bao mùa...*

Nhiệt đới và phù sa

*Con cuộn lên từ đất, da vàng, mắt đen, tóc đen
Trong máu con là lửa
Trong tim con là châu thổ đồng bằng
Ấu thơ, con ngậm hai bầu ngực phù sa
Mẹ ru con bằng khúc hát của những người đàn bà chờ
chồng đi giữ đất
Những câu chuyện về cha ông ra trận
Tiếng trống hội làng hùng hực giác con mơ*

*Con lớn, con đi
Như dòng sông tìm về hướng biển
Như hạt muối bốc hơi ngược lại phía rừng
Dấu chân con trên những võ san hô, vỏ sò, vỏ ốc
Trên những gai xương rồng đỏ rực
Trên những trảng lá rừng ngàn ngạt bốc hơi
Con lớn, con đi
Con ôm ghi ta hát những bài ca người nước ngoài mang
đến
Con gõ phím Computer
Con nhíp giày xa lộ*

HUỶNH ÁI TÔNG

*Nhưng con da vàng, mắt đen, tóc đen
Trong máu con là lửa
Trong tim con là châu thổ đồng bằng
Cuồn cuộn những dòng sông
Những dòng sông gói đầu lên đá núi,
giác mơ chưa êm dịu bao giờ
Nhưng những dòng sông đã làm nên châu thổ
Cho con ngâm vào kẽ kẹt võng ban trưa
Và người yêu con sau này sẽ lại hát ru
Kể về những người dân ông thuở trước
Trong nôi
Một đứa trẻ mang sắc da nhiệt đới
Chảy tiếp dòng phù sa*

Dương Tử Thành viết trong bài Nguyễn Danh Lam mong “viết được chút gì để nghĩ”:

“Hơn 10 năm làm thơ, bỗng một ngày gã cựu sinh viên mỹ thuật Nguyễn Danh Lam rẽ sang viết tiểu thuyết và ra liền 2 cuốn trong một năm. Sau đó, anh lại nhảy sang viết truyện ngắn và đoạt giải nhì cuộc thi của Báo Văn nghệ.

Anh là một trong số ít nhà văn trẻ viết khá đều tay và thành công ở nhiều thể loại. Việc cuốn tiểu thuyết thứ ba của Nguyễn Danh Lam được vinh danh tại Giải thưởng Hội Nhà văn VN cũng không khiến những ai từng đọc “Giữa dòng chảy lạc” cảm thấy quá ngạc nhiên. Lam tiết lộ, theo thời gian anh viết... chậm dần đi. Và sự “chậm dần đều” ấy đã mang lại sự cộng hưởng tốt khi sách của anh cuốn sau được đánh giá cao hơn cuốn trước.”

Tài liệu tham khảo:

- Nguyễn Danh Lam Web: komo.vn
- Giấy gọi Web: nhavantphcm.com.vn

6. Nguyễn Hữu Hồng Minh



Nguyễn Hữu Hồng Minh (1972-20)

Nhà thơ Nguyễn Hữu Hồng Minh sinh năm 1972, tại Đà Nẵng, nguyên quán Đại Trạch, Bồ Trạch, tỉnh Quảng Bình.

Tốt nghiệp Khoa Ngữ văn- báo chí Trường đại học Khoa học xã hội và nhân văn Tp. HCM.

Nguyễn Hữu Hồng Minh đã được các giải thưởng:

- Giải ba cuộc thi văn học tuổi xanh của tạp chí *Tiền Phong* năm 1990.
- Giải nhất cuộc thi truyện ngắn do Hội Liên hiệp Văn học Nghệ Thuật Đà Nẵng tổ chức năm 1992.
- Giải thưởng của báo *Tuổi Trẻ* năm 1996.
- Giải thưởng của tạp chí *Sông Hương* năm 2003.

Nhà thơ Nguyễn Hữu Hồng Minh hiện sống và làm việc tại Tp. HCM.

Tác phẩm:

- *Giọng nói mơ hồ* (thơ, 1999)
- *Tháo dây* (tập truyện, 2000).

HUỶNH ÁI TÔNG

- *Chất trụ và những bài thơ khác* (thơ, 2002)
- *Via từ* (thơ, 2003)
- *Khách lạ lúc nửa đêm* (tập truyện)
- *Lỗ thủng lịch sử* (thơ)
- *Muối và đá* (thơ)
- *Máy in tâm hồn* (tập truyện)
- *Thơ Việt: Quay về Pathéon, thẳng tiến Postmodernism? Hay thời trang trên xác ướp?* (Phê bình - Tiểu luận)
- *Khi bay giữa các đường biên* (Tiểu luận Văn học)
- *Ở thiên đường* (tập truyện, Văn Học, 2011)

Trích văn:

Thuyền đắm ngày đẹp trời

Mọi thứ, mọi tình huống có thể diễn ra bất cứ lúc nào như bản chất trôi chảy của cuộc sống cho dù bạn không hề mong muốn. Như truyện ngắn này, tất cả được phát hiện, ngấm rọi trong một ngày đẹp trời.

Dương chuẩn bị ra khỏi nhà. Anh không nhớ hôm đó thứ mấy. Mà cũng chả cần thiết. Có thể bất cứ ngày nào trong tuần. Chỉ có điều rõ ràng đó là một ngày nắng đẹp. Mặt trời ửng oải lên chậm. Nó chùng chình trong mây trắng như vẫn còn ngái ngủ, quán mình trĩu nải trong chiếc màn nhung. Vài tia nắng ấm áp rắc qua tán lá. Rồi cái màu vàng óng như len trái thắm, kéo sợi đến tận cuối chân trời. Dương đẩy xe ra cửa. Tâm hồn vui lắm. Mồi anh vầu lên, ngậm điếu thuốc. Một hơi rít sâu. Làn khói rê vào tận đáy phổi chất ngất giác cảm. Mùa thu đã về. Hơi lạnh tràn mọi ngõ. Nửa khuya, cơn mưa lớn. Như cuốn đi hết những bụi bặm, rác rưởi đời anh. Những ngày vừa qua anh đã sống buồn quá! Lòng hẹp như một via hè bị hàng quán chiếm dụng, nhòm nhোam, chật chội. Những mặt người hầm hố, nham nhở khai quật. Những mưu mô nháo nhào, tằm xia, đớp đớp. Nắng xối đỉnh đầu. Bất chợt, Dương thềm cơn mưa. Và giờ

đây, lúc này, thời khắc chuyển mùa! Một ngày đẹp trời đã đến! Nhưng Dương có biết đâu! Trước và sau một phút chẳng đã từng có những đổi thay làm rung chuyển thế giới hay sao?

Còn bây giờ thì Dương đang vui. Anh đến quán cà phê để gặp một người quen cũ từ lâu bất tin. Hình như y đi làm ăn xa, vừa trở về. Địa điểm hẹn thơ mộng, nhiều bóng cây. Nhưng vừa bước vào thì cũng là lúc chiếc điện thoại rung lên. Một tin nhắn từ số máy lạ. Người bạn xin lỗi vì không thể đến được. Y biện bạch một lý do đầy hồ nghi. Rồi rắm và khó hiểu. Những mâu tự loãng quãng không dấu càng làm Dương không tin vào mắt mình. Tạm chấp nhận thế này, một cuộc hẹn bị hủy vào đầu buổi sáng đẹp trời. Thế thôi! Còn vì sao thì có ngàn lẻ một lý do. Và Dương quyết định vẫn ngồi xuống. Anh gọi cà phê. Không việc gì phải vội với buổi sáng đẹp như thế này. Cuộc đời có bao lâu. Không tận hưởng thì thật uổng phí. Rồi anh thoáng có ý nghĩ là nên gọi thêm một ai thế vào chỗ người đã vắng mặt. Ai cũng được. Điều đó không còn quan trọng. Dương mở danh bạ điện thoại, vừa hút thuốc, vừa dò vu vơ. Những hàng tên chớp lướt vô vị dưới mắt anh. Anh cố hình dung một gương mặt rồi lơ đễnh bấm đại. Sau vài nhịp chuông rè rè, một giọng nói trầm đục cất lên làm anh giật mình. Một tiếng cười khùng khục mắc trong cổ. Một khứa (*) nào đó mà anh chưa kịp nhận ra đã vội nhận lời là rất sẵn lòng, đến ngay. Y đang ở rất gần và sẽ có mặt chỉ trong dăm phút nữa.

Khi khứa bước vào, Dương ngó người vì đó không phải gương mặt anh mong đợi. Thì ra anh đã gọi nhầm vì trong điện thoại lưu quá nhiều tên trùng nhau. Nhưng rõ ràng là người mà anh thực sự mong muốn như thế nào thì chính anh cũng không rõ. Chỉ biết rằng Dương tràn trề thất vọng. Trong khoảng mù của trí nhớ, Dương chỉ biết đây là đối thủ của một đối tác trong một đối vụ nào đó. Hoàn toàn không thích hợp với không gian buổi sáng đẹp và tâm trạng của anh. Mọi việc có vẻ muộn màng khi tiếp tục trượt ra ngoài ý định. Khứa luôn tỏ ra nhã nhặn, là một

tay biết điều. Tuy nhiên, cuối buổi, khứa lại vụng về quá đỗi: - “Ông vẫn làm ở chỗ cũ hả? Đã chuẩn bị gì chưa? Thuyền sắp đắm rồi!...”. Lại là một sự cố rơi ra ngoài vòng kiểm soát. Cả hai chia tay nhau đàng đót và vội vã trong cảm giác cố chạy thoát khỏi cục nợ...

Thuyền sắp đắm. Là sao nhỉ? Tại sao khứa biết mà nói với Dương nhỉ? Nếu đã thế rõ ràng nhiều người biết. Còn anh tại sao lại không? Công việc của mình đáng ra, anh rõ hơn ai hết mới phải chứ? Đúng là một tin không đáng chút nào vào buổi sáng đẹp trời. Kể từ ấy, Dương biết mình khó bình yên được nữa. Có một nỗi buồn râm rỉ, len lỏi ứ trào. Tim đập mạnh vì linh cảm mơ hồ một sự cố nào đó đang chực bủa xuống. Dương pháp phỗng rà soát lại công việc. Anh định tâm và cố nhồi sâu xuống cái hố cảm giác để vực tìm những chuỗi sự kiện liên đới về hình ảnh con thuyền sắp đắm mông lung nào đó. Và anh đã tìm thấy. Thì ra anh đã lơ đãng. Mà cũng chẳng phải. Anh linh cảm, thoáng biết, nhưng đã cố quên đi. Thiên hạ máu thật! Chẳng việc gì không đánh hơi được! Dương là tay cạo giấy, chữa ro-rát quèn trong một tờ báo nhỏ. Chính xác đó là một tạp chí ra hàng tuần chuyên về điện tử, công nghệ thông tin. Gần đây, khi kinh tế thế giới suy thoái, dư chấn của nó đã lan tỏa những chân rết khó khăn vô hình trong đời sống. Nghe phong phanh tờ báo của Dương không còn thuận lợi trong phát hành. Thị phần trong thị trường rộng lớn vốn đã nhỏ bây giờ càng bị thít chặt lại. Nhiều nhà đầu tư là các hãng công nghệ lớn như điện thoại, laptop, máy tính... đã rút ra. Những cuộc thương lượng quảng cáo không thành. Ti-ra phát hành giảm sút nghiêm trọng. Những số báo in xong chuyển đi các nơi đến hẹn lại trở về gần như y nguyên. Một sự phũ phàng khó có thể chấp nhận nổi. Không hiểu bây giờ người đọc thích cái gì? Những cuộc cải tổ lớn về nội dung và hình thức diễn ra. Ban biên tập tranh cãi như mổ bò. Đập bàn. Đắm cửa. Vực đầu

vào nước lạnh. Mất cay. Đằm lệt. Thở dài. Hy vọng rồi thất vọng. Tờ báo tuy vẫn ra đều đều nhưng đã mang dung mạo của một món hàng thiêu ế ẩm. Hình ảnh đó chẳng khác gì mớ rau cải bị thổi rửa chẳng ai thèm đoái hoài, nằm phơi trong ánh chiều của phiên chợ tàn tạ. Mặc cho trên bia là sự cố gắng hết mình của đám họa sĩ trình bày. Căng hết cỡ các hình khiêu khích của siêu mẫu, ca sĩ, minh tinh màn bạc, người đẹp phớt phởi, mỡ màng. Bên họ là những món hi-tech, macbook-pro, ipod-shuffle công nghệ cao. Những tấm hình với kỹ thuật vi tính vượt phẳng, mỏng má. Những thân thể bốc lửa uốn éo, quyến dụ. Vậy mà cũng chẳng lừa thêm được ai. Ở phòng phát hành đưa ra kế sách bán một tờ báo tặng một món quà. Cũng chỉ giải pháp tạm thời. Cho đến số gần đây nhất, tay tài xế chuyên chở báo đi giao cho các đại lý tru lên như sỏi. Gần như chở đi bao nhiêu thì nhận về bấy nhiêu. Rồi y còn phát hiện ra một điều đáng chán sợi dây buộc báo thành từng lốc còn nguyên tem nhãn, chưa được mở ra. Có nghĩa nó ế ẩm đến mức người tiêu dùng không còn quan tâm nữa. Tại sao vậy nhỉ? Sự thật bề bàng hay có một mưu mô, một cái bẫy vô hình đã được giăng lên nhằm sát hạ không thương tiếc giữa các tờ báo là đôi thủ cùng kênh, cùng đối tượng bạn đọc? Những cuộc họp liên hoành từ sáng đến chiều nhằm cứu chữa tình thế. Dương vẫn là tên cạo giấy, chữa mo-rat hèn hạ ăn lương. Anh chỉ biết căng toét mắt ra để cùng đồng nghiệp quấy cựa vô vọng trong nỗ lực cải tiến cuối cùng. Anh sẫm soi đến từng dấu phẩy. Tờ báo sạch bong, không còn một lỗi chính tả nhỏ. Nhưng tình thế phát hành cũng không nhích lên được. Báo ế ùn ùn trả về. Một buổi sáng cầm tờ báo cũ lên, Dương cảm thấy rỗng lạnh như đang thọc vào gương mặt thót bì bẹt. Cô hoa hậu lỏa lồ lúng liếng, cười với anh vô cảm hết như nhựa tái sinh. Tờ báo không nặng, phôi cứng như miếng bia trên tay. Một sự sạch sẽ, vô hồn đáng cảnh giác và âm u như cái chết. Một sự tồn tại thiếu vắng bản sắc và cá tính.

Anh biết sắp kết thúc. Mà vẫn không thể tin. Mỗi ngày đi về mò mẫm với trái tim không hy vọng. Thật khủng khiếp. Dâng ngọc trong anh gánh nặng cơm áo cương tỏa vô hình. Thuyền sắp đắm. Cho dù ngày vẫn đẹp trời. Nó làm anh khó thở. Mà sao có thể thở nổi khi cả đám người đang treo lơ lửng trên trái bom nổ chậm? Tất cả sẽ nổ tung vào lúc bất ngờ nhất. Khi cả bọn đang cười chẳng hạn. Rừng rung như không mà tan nát từ lâu rồi. Sao có thể nhột nhạt và hèn hạ đến vậy! Không ai dám nghĩ khi con tàu đắm sẽ dạt trôi về đâu nữa? Ngày vẫn đẹp. Ngoài kia mùa xuân đang mon men tới gần. Có thể nghe hương vị tết trong cánh ngọn gió thoảng. Thuyền đắm vào mùa xuân. Rồi bỗng nhiên Dương tự an ủi, ai chẳng một lần trong đời phải chết? Cái chết nó có trống trải như mất việc làm không? Dữ dằn hơn nhiều chứ! Rồi lại thấy tự an ủi. Một lần và mãi mãi. Thế thôi! Chẳng ai nào sống nổi nếu cứ chực nghĩ có một sợi dây treo lơ lửng chực tóm mình câu rút lên cao. Giãy dụa cũng không thể thoát! Mà tại sao cứ nghĩ đến sự kết thúc? Đã có thông tin chính thức về tờ báo đâu? Nó vẫn ra đúng kỳ hạn kia mà! Anh đúng là tên quá nhạy cảm. Là một kẻ rồi hơi. Ở vào tình thế, nếu chỉ còn được một đêm vui thì cứ vui. Vui tràn lên. Ai có thể biết những chuyện gì xảy ra trước một phút lúc mười hai giờ đêm? Khắc chuyển bóng tối và ánh sáng...

Vẫn có lúc Dương nghĩ khác. Buổi sáng đẹp trời ấy, người bạn không hủy cuộc hẹn, anh không gặp khứa, hay giản đơn hơn là chịu khó bám thêm một vài tên trong danh bạ điện thoại thì biết đâu đời anh đã thoát? Đã nhẹ nhõm? Chẳng biết được. Cuộc sống vẫn ở thì hiện tại tiếp diễn mà. Ít ra thêm được vài ngày vui hay giả vui. Còn bây giờ cảm giác con thuyền sắp đắm ám ảnh không thể dứt được. Như một bức tranh. Ban đầu chỉ một nét. Hai nét. Rồi ba nét. Sau đó không còn đếm được. Nó đan kín, dày đặc. Một gam màu âm đạm, một màn sương lạnh bao phủ cuộc sống anh. Dương vẫn cố gắng xé toạc cái màn sương

ấy ra để nắm, để đếm từng nét, sắp xếp lại xem thử có thể giải quyết được gì không? Nhưng sương mỗi lúc càng dày. Màng mỗi ngày càng tối sẫm. Nỗi cô đơn băng hoại xâm chiếm ngồn ngấu, ăn dần, lở lói bờ cảm xúc. Anh không thể tháo gỡ được sự hỗn loạn. Dương buông xuôi khi con thuyền bắt đầu chuyển tư thế. Cái mũi phía trước chúi xuống biển khi những trận sóng ướn lạnh tới tấp đồ rào rào trên boong. Bầy ó biển kêu lên những tiếng lạnh người. Chúng xâu xé, táo tác trên biển cả. Chúng đánh hơi thấy mùi của một bữa tiệc phủ phê. Mùi máu tanh trên sóng. Dương không còn cảm giác hãi sợ nữa. Một cái nhìn thoảng quanh xem bạn bè anh đang ở đâu? Cũng chẳng còn nhìn thấy ai. Tất cả đã xô dạt hay bất tỉnh ở đâu đó. Rồi một ngọn sóng lớn ở đâu trong lòng đại dương chồm lên. Ngoạm cái mũi thuyền và xé toạt cột buồm. Trong gió một cái cây khổng lồ nghiêng nghiêng rồi đổ oạp xuống sàn nước dội lên âm thanh như núi lở. Không còn nhìn thấy gì nữa. Nước cuốn réo cuồng nộ. Bốn phía tung xé mưa gió bão táp. Trong mắt anh một màn sương dăng sau đó các điểm mịt mờ dần. Anh muốn kêu lên nhưng không thể. Một dòng nước mặn đắng như muối cào xé lở lói cuống họng anh...

Dương tỉnh dậy. Ú ớ. Thì ra là một giấc mơ. Tay chân anh lạnh toát. Đầu đá ong ong. Đã quá nửa đêm. Căn nhà chìm trong giấc ngủ. Anh cảm thấy khát nước cháy cổ, ngồi dậy mở cửa đi ra ngoài tìm một cốc nước. Giấc mơ biển cả làm hồn anh khô kiệt bốc hơi nguội đắng. Bây giờ anh có thể uống cạn cả dòng sông lạnh. Anh bó gối ngồi mộng lung trong đêm tối. Thật lạ! Con thuyền đắm và biển cả đã hiển hiện rõ nét trong giấc mơ anh. Hoàn toàn không thấy hình ảnh cô đơn nhẵn nhục của gã cạo giấy ăn lương và tờ báo không phát hành được cuối mỗi tuần ùn ùn đổ về khiến cả tòa soạn ngả nghiêng như bão. Dương vẫn lang thang trên biển như ngày xưa, khi anh còn là đứa trẻ. Biển gắn với anh sâu đậm đến nỗi không thể tách nó ra khỏi tuổi thơ. Mặc cho bão tố đang ở đâu ngoài xa kia. Những ngày hè nóng nực, anh và bọn trẻ gàn như thả dãi rong hoang

trên bãi vắng. Bọn anh thường chạy đuổi nhau đến bên những chiếc thuyền đánh cá ngoài khơi về. Những người đàn ông, đàn bà khuôn mặt nứt nẻ khô đầu, u uẩn, quanh gánh, rê lưới. Vào mùa khô hay những ngày biển động, Dương vẫn thấy họ. Trên mặt biển nhấp nhô những riềm lưới bủa vây không thể thoát. Dù xa xa kia là chân trời viễn mộng. Họ bám vào biển như bám vào mặt cuộc sống. Và tất cả nhấp nhô, dập dềnh, khép kín như cuộc đời họ. Cho đến tận sau này anh mới nhận ra cuộc sống anh cũng thế! Xô động như mặt biển. Nếu như họ nhả nhục vớt lên từ lưới những con cá thì anh cũng cần mẫn, đọc chừa những lỗi mo-rat trên trang báo. Ngày mai, khi những con cá hay tờ báo được bày biện đẹp đẽ dọn lên mâm ăn hay tâm hồn hoàn toàn không ai nhớ đến những bóng hình ả nhả lao động phía sau. Sự tươi mới, quây cựa non tơ của biển và màu sắc quyến rũ hấp dẫn từ tin tức của tờ báo thì cũng như nhau cả thôi. Như cũng đâu dễ dàng! Biển vào mùa bão động hay những con thuyền tháo cuồng trên sóng. Có những lúc như hôm nay, Dương đã suy kiệt đến tận cùng niềm tuyệt vọng. Ngày mai không một điểm sáng. Con thuyền lắt lay quay khóc giữa biển cả...

Cho đến một buổi sáng, khi từ thàng máy lên phòng làm việc thì anh đã thấy bóng con thuyền đắm chấp chới bay lượn. Từ biển xa, con thuyền đã về rất gần với những vẫy gọi rét mướt. Dương thấy ngọt ngọt như một con cá đang bơi ngược vào ngạch cụt. Dưới cái màu xanh thẳm ngờ miên viễn vô ưu của đại dương, con cá lạc đường biên chết, người thấy mùi lưu cữu, mục ruỗng ngàn năm của rong tảo. Đôi khi sự chết đắm trong một màu xanh miên man ngây dại. Một nổi tái mét, mất máu. Dù thông tin có thực hay không, sẽ đến hay hoàn toàn không thực thì con thuyền cũng đã báo động đi qua tọa độ dấp dính giữa bình yên và giông bão. Cũng giống như anh, từ nay về sau mãi mãi không còn như trước. Khỏa thân trong nắng. Vui đùa

cùng những con sóng hồn nhiên. Đôi khi chúng ta chết già vì một bản tin mà không thêm kiểm chứng. Và cuộc đời phiền muộn, gai góc này đã thêm một chiều nặng quai. Nó cũng âm u như một cơn bệnh. Người chết không vì nguy hiểm mà chính là sự cô đơn, khô úa héo tàn. Chúng ta chờ đợi điều gì khi cuộc đời là sự mở đầu và kéo dài của những chuỗi thất bại? Ôi cái tin buồn ai ngờ lại bắt đầu trong buổi sáng đẹp trời. Sự vô vị ghen ứ lên lên từ từ để bóp nghẹt tim anh...

Vì sự thúc hồi, ám ảnh của cái chết được báo trước, sáng nào trước khi đi làm Dương cũng làm ra vẻ một khách bộ hành bận rộn, tạt qua vài sạp báo bên đường để hóng hớt tin tức. Anh loay hoay, để ý tìm kiếm rồi tìm rộn lên đập mạnh khi nhìn thấy măng - sét tờ báo thân yêu của mình. Niềm vui bóp thắt lại tê tái khi anh thấy nó bị dạt vào một góc và bao tờ khác đè lẫn lên nó. Giữa một biển báo chí, mỗi tờ báo là một con thuyền tung buồm ra khơi. Dù nằm khuất phía dưới, con thuyền bé bỏng thân yêu vẫn hét gọi tên anh một cách tuyệt vọng. Hình như độc giả đang lãng quên nó. Nó vẫn ra thường kỳ, vẫn âm thầm xuất hiện một cách kiên nhẫn. Nhưng hình như độc giả không còn tin vào sự có mặt. Họ đã lãng quên. Tờ báo như đứa con bị từ chối. Mỗi quầy nhận chỉ một, hai tờ chiếu lệ rồi nhét vào một góc khuất. Dương buồn bã nhận ra thân phận của mình cũng chìm lặng lẽ, đánh chìm vào một góc như vậy! Đâu ai hay anh khát khao sự sống thật hàng ngày, trong mỗi dòng chữ mo-rát, căng mắt rà soát cho mỗi dòng tin. Bây giờ tờ báo nằm lơ mờ, xa lạ như gương mặt của người bệnh. Nhưng sự thực thì dù đứng ở góc nào của sạp báo Dương cũng nhìn thấy nó. Nó là một cánh buồm lẻ loi giữa biển tin tức. Anh đau xót và nhớ về nó. Nó đang chết trong lòng độc giả. Sự hấp hối cuối cùng...

Một đêm khi đang làm việc, Dương thoáng thấy một người khách lạ đi lạc vào phòng. Vị khách không mời đã tới. Tự y

kéo ghế ngồi một góc. Y chẳng làm và chẳng quấy rầy ai hết. Chỉ ngồi chơi thể thôi. Hình như y đã thỏa hiệp, đặt thuê văn phòng này nếu tờ báo công nghệ dọn đi. Vấn đề sớm muộn chỉ còn thời gian. Y ngồi đó với gương mặt thân thiện, đôi mắt mở to hơn hở. Nhưng không ai buồn đến bắt chuyện với y. Cứ như vậy, một tuần sau thì y mở máy tính chơi game vô hình. Y say mê cuộc đấu đến độ không còn chú ý đến ai. Y doãi chân, doãi tay thoải mái như y là chủ nhân của căn nhà này vậy! Thi thoảng cho đỡ mỏi mắt, y ngược lên sát những bóng người chờ dẫn vắc từng chồng báo ế chạy ra vào như loăng quăng. Y khẽ thở dài thườn thượt vô vị. Chẳng ai muốn tin sự có mặt của y. Nhưng rõ ràng y đã đến với nhiều hơi lạnh. Và bóng y càng rõ thì bóng dáng của tờ báo ngày càng nhạt. Dương thấy xa lạ với công việc diễn ra dưới tay mình. Dương như sục tay vào biển tin tức nhạt nhòa. Lạnh lẽo vô cảm như rờ rẫm những xác chết. Một nỗi kinh tởm táng tận. Ngày xưa chưa từng như thế! Anh đọc và sửa chữa những bản tin với nụ cười trên môi khi hình dung ra bạn đọc thú vị thế nào buổi sáng này mai khi cầm tờ báo. Còn bây giờ, anh phát hiện mình đang bu bám bàn phím như một thói quen. Mỗi tiếng gõ vang lên như một cục đá ném vào tai. Càng đánh càng hoang vu. Mỗi dòng tin trong tình trạng tòi tệ lúc này khác gì một bản cáo phó chỉ còn chờ điền tên người gửi đến. Và biết đâu không xa, dòng tên đó là mǎng-sét tờ báo anh. Một cái ngách hiểm trở nào đó đang trở vào lòng Dương. Con thuyền đang vào vùng biển dữ. Người lạ đã xuất hiện. Dương đâu thể lặng im với những gì thân thuộc tỏa bóng xuống tâm hồn. Một cái ngách nào đó hiểm trở trở vào lòng anh. Dương nhìn người khách lạ đang bí hiểm chơi cờ rồi chờ dẫn nhìn tờ báo như nhìn một cỗ quan tài. Giờ đây có thể nó sẽ mở bất cứ lúc nào, đớp gọn anh, để cả hai cùng biến mất...

Dương cứ phấp phồng với con tàu đắm một cách tuyệt vọng. Cho đến một hôm lúc tờ báo đã hoàn thành xong vào nửa đêm thì có thông tin không còn kinh phí để in nữa. Lúc đó anh thiếp đi trong giấc ngủ, điện thoại đổ chuông liên hồi. Anh đang mơ

thấy như có phép lạ con thuyền vẫn vục được sau bão. Một thủy thủ tìm thấy vết nứt trên thuyền và tất cả đổ tháo vào tìm cách bít lại. Nước trong khoang được cả bọn điên cuồng tát ra. Con thuyền tả tơi rách nát giữa biển cả sau chấn động tan hoang. La bàn đã bị gãy. Mỏ neo đã vượt rơi vào lòng biển cả. Chết đót cạn kiệt. Nếu không có thuyền trưởng giỏi con thuyền sẽ dật dờ trôi lang thang vô định. Tiếng máy nổ khen khét được giật lên giữa mênh mông đại dương nghe cô đơn như tiếng kêu của những con ó biển. Chúng vừa kêu thét vừa đập cánh điên loạn bay đi vì không còn viên cánh của bữa đánh chén thịnh soạn. Những tiếng kêu sất nhọn như móng vuốt bầu vào rút từng mảng thần kinh trong đầu Dương. Anh toát hết mồ hôi, bủn rủn, buốt lạnh cả người vì đau đớn. Giật mình, Dương tỉnh dậy giữa đêm tối. Thì ra chiếc điện thoại đang réo vang. Tin báo làm anh không thể ngủ được nữa. Tan nát mọi hy vọng, những ý chí nỗ lực cuối cùng...

Trời hừng sáng đã thấy một gã đàn ông hốt hải tìm ra sập báo. Cái bóng quen quen như Dương, nhân viên cạo giấy.

Sáng nay, trên ti vi đưa tin, hôm qua ở vùng duyên hải miền trung có một cơn bão lớn ngoài khơi thốc vào bờ. Biển động mạnh. Nước dâng lên nhanh do mưa lũ lớn. Rất nhiều tàu thuyền không liên lạc được với bờ. Không biết những con thuyền có tìm được vụng biển để tránh bão tố hay không? Sự mất tích đang là những câu hỏi mà các phóng viên truyền hình sẽ tìm cách kết nối với các đội cứu hộ bờ biển để tiếp tục cập nhật. Mưa gió đang ở đâu đấy nhưng phương nam vẫn nắng ấm. Mặt trời như thức dậy muộn. Những tia nắng ấm như len cùng những đám mây vẩy cá loang lơ trôi như huyền thoại.

Dương mệt rũ, chìm đắm trong biển thông tin bão tố và áp thấp. Hình ảnh những con thuyền mất tích trên biển dày vò

HUỶNH ÁI TÔNG

anh. Một thoáng lưỡng lự, anh trấn tĩnh muốn tìm con thuyền của riêng mình. Anh bắt đầu cảnh giác. Nó có từng tồn tại hay không nhỉ?

-Ông cần gì? - Gã bán báo, mắt xéch, râu quai nón dữ dằn, hát hàm hỏi anh. Dương khẽ khàng nói điều mình đang tìm và ngược nhìn. Trên cái sạp mềng mông trôi nổi những tờ báo, tạp chí. Cái treo, cái nằm, những tựa tí chéo vuông, đen trắng, nghiêng ngã, đứng nằm...sao vẫn trống trải và xa vắng. Một con thuyền đã đánh đắm trên biển cả.

Cuối xuống, loay hoay tìm một lúc, không thấy. Ngược lên, đây về nghi ngờ, gã râu rậm hỏi lại. Dương cũng chậm chậm đọc từng chữ tên tờ báo muốn tìm của mình. Hồi hộp chờ đợi. Và Dương nghe bên tai một giọng nói như ngọn gió xa lạ: - Xin lỗi! Hình như ông có nhầm lẫn gì đó! Tôi chưa từng nghe cái tên này bao giờ!"...

Tất cả đều có thể. Vào một ngày đẹp trời...

(Sài Gòn, tháng 10-2010)

Khứa: Người khác, kẻ khác. Ngôi thứ hai.

Trích thơ:

Paris, tên em trong gió cuốn

*Em, không thể hình dung một câu thơ sẽ viết về em
Chỉ nghe được những ngón tay rì rầm tỏ tình trên bàn phím
Những phím êm lướt nhẹ say rượu
Những ngón nhấn lả lơi rải từng nốt dương cầm
Câu thơ vẽ ra chân dung em*

VĂN HỌC VIỆT NAM CẬN VÀ HIỆN ĐẠI VI

*Dáng thon, cười giòn, môi son, vú nõn, đùi non, eo tròn,
mông ngon, gót son
Ôi cái vằn on lần đầu anh phát hiện ra
Từ chìa khóa trong em ngoài anh (on - in)
Anh dương nõn, trớn ngon, run xón, vó bon, nhịp thón,
ngập gọn
Vào ra ton ton
 chắc cơ nhịp nhàng
Ôi sướng!*

*Em, không thể hình dung thành phố nào anh viết lên hai
chữ yêu em
Paristrong đêm, Berlin ban ngày, Munich chuyển bay
không đựng hàng
Yêu em sung sướng và lo sợ như áp tải phi vụ lậu
Những cô điếm ngả nón trên cầu đêm nay
Sông Xen một dòng trôi
Mang hồn thơ Apollinaire đã chết
Sắc vóc gấm hoa của kinh thành Paris
Không em, anh nhớ ra vắng em Sài Gòn nhỏ
Tâm hồn trống trơ không một mẫu tự
Những ý nghĩa phơ lậu tồn tại nghìn năm như xác chết
Một đêm nay nữa mai phôi bụi tro tàn
Những mẫu tự không nở hoa xé thơ anh như gai kim tước
Cuộc tồn tại không tình yêu, không em
Trơ vắng hoang địa những tay đồ tể khai quật hoa văn xác
wóp*

*Em, không thể hình dung anh đã tìm ra em khó nhọc
 như chuyển bay đổi giờ tìm
hành lí
Phi trường Charles de Gaulle mù người, mắt anh nhòa lệ
Parisôi Paris chuyển đi mướt trong sương
Khí lạnh hoàn cầu đang đổ về từng giờ áp thấp
Có thể máy bay rơi vì mù sương*

HUỖNH Ỉ TÔNG

*Ngày mai tên em trong gió, cuốn mưa về Luân đôn
Anh vẫn sang sáng đọc thơ ở Literaturwerkstatt
Những câu thơ của cuộc đời ngoài tưởng tượng*

*Như bây giờ anh gắng đọc tên em, trên một bản chỉ đường
Terminal
Ốc mượn hồn chui lạc xuống đường hầm Aéroport Gares
Ôi, em!
Anh không thể hình dung...*

*Câu thơ mới nảy lá từ nghĩa địa mộng mơ khô héo
Lạc Paris anh tìm thấy một cung đường
“-Nào! Ngài Apollinaire mời ngài rượu cùng tôi đêm nay!
Uống đi! Cho cạn sông Xen!
Cho câu thơ cháy thành Paris
Cho thế giới lồng bóng hình em trong nghĩa mới!...”*

(Paris, Sân bay Charles de Gaulle 11-2005)

Khát em cùng trời

*Khát em cùng trời
Chưa bao giờ như đêm nay
Sóng gió vỗ vào giấc ngủ
Những vĩa sương muối toát đá lạnh ở đâu đó*

*Thêm lức địa bờ êm
Con mắt nhiệt rong
 hé qua rổ tảo thăm dò
Buồn ngủ hay buồn chết
Bão bùng mũi khoan gãy trong lòng biển lạnh*

*Khát em cùng trời
Chưa bao giờ như đêm nay
Cỏ lông chông bò thân thể*

*Mùi tên dựng giữa lòng cung
Tìm bản con bò cạp ngủ chết khe im*

*Đi loanh quanh hẻm đá
Làn mò điểm lạnh trên từng nhánh thân thể cỏ trinh nữ
Con mắt xấu hổ đã khép
Một mặt trời lạnh ngậm nước đá
Bốc hơi*

*Chưa bao giờ như đêm nay
Khát em cùng trời...*

(Cây Cọ, 15-10-2010)

Mùa hè cháy

*Một mùa hè cháy
Một mùa hè nóng nực
Ta con suối lãng quên, khô cạn
Muộn phiền*

*Tuổi trẻ trên những chiếc lá phong tố
Sa mạc hoang vắng nổi niêm
Ta đi không mặt trời không chân trời
Mùa hè chờ ngày tháng qua*

*Thời gian găm vào tim nổi đau
Tiêm vào hồn thuốc độc
Bao mùa hè như cốc rượu xoay trên tay
Cầm nắm những chiếc hư vô
Hơi thở mặt trời tan
Như đá khuấy lạnh canh trong phiếm ly*

HUỶNH ÁI TÔNG

*Những câu thơ tàn tạ như mùa hè
Như thiếu phụ hết nhan sắc
Huây mông chiếc đuôi bò*

Chết chìm trong ta những mùa những mùa sáng thế!

Về nhà thơ Nguyễn Hữu Hồng Minh, Mặc Lâm, phóng viên đài RFA nhận định:

“Chúng tôi vừa giới thiệu đến với thính giả nhà thơ trẻ Nguyễn Hữu Hồng Minh cùng các nỗ lực làm mới thi ca của anh, để từ đó đã tạo được chỗ đứng trong dòng văn học Việt Nam hiện đại một cách chắc chắn, đầy tự tin. Anh như một kẻ cầm chiếc rìu chữ nghĩa đốn từng nhát vào sáng tác của mình để mỗi bài thơ, truyện ngắn của mình mang dáng dấp vừa lạ lùng nhưng cũng đầy hấp dẫn.

Và dĩ nhiên con đường của anh còn dài, rất dài phía trước...”

Trong bài phỏng vấn khác của Hà Cao đã viết:

Bài thơ đưa tên tuổi Nguyễn Hữu Hồng Minh lên đỉnh cao nhưng cũng đẩy đời anh vào bóng tối trong một quãng thời gian khá dài.

Lỗ thủng lịch sử

.....

Tài liệu tham khảo:

- Nguyễn Hữu Hồng Minh Web: nguyenuhongminh.com
- *Thuyền đằm ngày đẹp trời* Web: nhavantphcm.com.vn

7. Nguyễn Ngọc Thuận



Nguyễn Ngọc Thuận (1972-20)

Nguyễn Ngọc Thuận sinh năm 1972 tại xóm Phò Trì, thuộc xã Tân Thiện La Gi, huyện Hàm Tân, tỉnh Bình Thuận.

Trong khi theo học Đại học, Nguyễn Ngọc Thuận phụ trách biên tập truyện ngắn cho báo *Mục Tim*

Tốt nghiệp Đại học Mỹ thuật Tp. HCM.

Họa sĩ trình bày báo Tuổi Trẻ.

Hội viên Hội nhà văn Tp. HCM, Hội viên Hội nhà văn Việt Nam.

Nguyễn Ngọc Thuận đã được các giải thưởng:

- Giải 3 cuộc vận động sáng tác văn học tuổi 20 lần 2 với tác phẩm *Giăng giăng tơ nhện*

HUỶNH ÁI TÔNG

- Giải A cuộc vận động sáng tác cho thiếu nhi của NXB Kim Đồng năm 2001 – 2002 với tác phẩm *Một thiên năm mộng*.
- Giải A cuộc vận động sáng tác cho thiếu nhi năm 2003 với tác phẩm *Nhện ảo*
- Giải A cuộc thi văn học thiếu nhi Vi tương lai đất nước lần 2 do NXB Trẻ và Hội Nhà văn Tp.HCM tổ chức, năm 2007 với tác phẩm *Vừa nhắm mắt vừa mở cửa sổ*.
- Giải B (không có giải A) cuộc thi sáng tác văn học cho tuổi trẻ do NXB Thanh Niên phối hợp với NXB Văn nghệ tổ chức *Trên đôi cao chẵn bầy thiên sứ*.
- Giải Peter Pan tại Thụy Điển với tác phẩm *Vừa nhắm mắt vừa mở cửa sổ*

Nhà văn Nguyễn Ngọc Thuận hiện sống và làm việc tại Tp. HCM.

Tác phẩm:

- *Giăng giăng tơ nhện* (Trẻ, 2000)
- *Vừa nhắm mắt vừa mở cửa sổ* (Trẻ, 2002)
- *Một thiên năm mộng* (Kim Đồng, 2003)
- *Cha và con và... tàu bay* (tập truyện, Hội Nhà Văn, 2005)
- *Trên đôi cao chẵn bầy thiên sứ* (Thanh niên)
- *Nhện ảo* (Kim Đồng)
- *Chuyện tào lao* (trẻ, 2009)
- *Sinh ra là thế* (tập truyện, Trẻ, 2013)

Trích văn:

Trước ngày sinh nở

Trước ngày sinh con độ mười ngày, chị quay lại vùng núi tìm cha đưa bé, người mà đáng lý phải ngồi đầu giường trong ngày chị sinh và đặt cho đứa trẻ một cái tên yêu thương nào đó. Nhưng rốt cuộc không thấy anh đâu, thậm chí sự hiện diện

của đứa trẻ anh cũng không biết. Anh đang ở với vợ và con riêng, làm sao hình dung được ở đây - một nơi xa thế này - mầm sống của anh đang hình thành, phát triển, đang làm cho đời sống của chị ngày một tồi tệ thêm.

Ban đầu chị định tự mình nuôi con. Chị sẽ giáo dục nó thành người tốt, nghĩa là xóa mọi dấu vết về anh. Và nếu mai sau bỗng dung cha con gặp lại, con chị sẽ không bao giờ nhận ra ruột thịt của mình, không thấy gì hết, tẩy sạch trong tận cùng ý nghĩ. Đó là cái gan điên của chị.

Nhưng bây giờ đã khác rồi. Thời gian trôi qua, cái thai lớn dần, lòng căm giận của chị cứ nguôi đi. Chị không thấy điên tiết như trước, thỉnh thoảng còn nhớ một vài cử chỉ của anh, một vài chăm chút trên tóc, trên vai chị. Chị nhớ đến những giờ khác hạnh phúc. Tuy chỉ là thoáng qua trong tâm trí thôi, nhưng bấy nhiêu đã là tha thứ lắm rồi. Phải chăng đứa trẻ càng lớn thì chị lại càng tha thứ. Tha thứ dần hồi cho đến gần ngày sinh bỗng chị không còn cảm lòng được nữa, quyết định phải báo tin cho anh biết giữa anh và chị đã có một đứa con, và điều quan trọng khác nữa là anh có muốn đứng tên trong giấy khai sinh của đứa trẻ hay không. Chị sợ vào ngày sinh người ta sẽ hỏi rằng cha nó tên gì và tỏ vẻ tế nhị khi biết rằng đứa trẻ sẽ mang họ mẹ. Chẳng có gì đâu, chị biết người ta sẽ nói như vậy, thiếu gì những đứa trẻ trên đời này lớn lên thành đạt mà chẳng cần phải có một thằng cha khôn kiếp nào.

Theo lộ trình trong trí nhớ, chị sẽ lên xe đò dọc theo quốc lộ một đến địa phận tỉnh K thì xuống xe. Từ đó đi bộ vào rừng mát ngày rười đường. Với cái thai lớn như chị, có thể sẽ chậm hơn. Nhưng nếu may mắn gặp xe bò cho đi nhờ chị sẽ đến nơi vào lúc nửa đêm. Và sáng hôm sau đã có thể quay trở ra đường quốc lộ. Rồi cũng như lúc đi, chị đón xe quay về nhà. Ở một góc vườn xa xăm, chị mặc lên cái võng nhỏ chờ ngày

sinh nở.

Đó là một lộ trình hoàn hảo. Nhưng khi bắt đầu leo lên xe chị chợt nhận ra, nó không hoàn toàn như vậy. Cái thai hành hạ chị quá cỡ. Đứa trẻ như đập thốc vào chị, đập giập dỗi. Chị nằm bẹp suốt quãng đường dài, nôn tất tần tật những thứ ăn đêm qua lẫn sáng hôm nay. Người đàn ông ngồi kề bên đành phải nhường cho chị cái ghế của mình. Chị chỉ lờ mờ nhìn thấy anh qua nước mắt, nước mũi, qua những cơn choáng váng không thể hình dung được. Anh có gương mặt thật giống cha - của - con - chị. Ngày xưa chị gặp anh cũng trên một chuyến xe như thế này, nhưng dài hơn, một quãng đường Nam Bắc.

Xế chiều, không khí mát mẻ dễ chịu làm chị tỉnh hẳn. Người đàn ông đã xuống xe lúc nào rồi. Chị chưa kịp nhìn rõ mặt, cũng chưa kịp cảm ơn anh. Bên phần ghế ngồi của anh có một trái cam. Anh để quên, hay anh để lại cho chị? Chị lăn nhẹ trái cam trên lòng bàn tay mình, vẻ mềm mại của nó như thể một cánh tay người khác.

Đường quốc lộ tại chỗ chị xuống xe quá sức vắng vẻ. Hụt hẫng làm sao. Lúc đi chị đã biết sẽ đối diện với một quãng đường như thế, nhưng rõ ràng vào lúc này, cái cảm giác vắng vẻ của nó cứ nao cả lòng. Cái thai thật tĩnh lặng, không thấy nó đập, hơi đau đau. Có lẽ chị đã đi quãng đường quá dài so với sức chịu đựng của đứa bé. Có lẽ nó cũng như chị, đang quay cuồng vì quãng đường.

Rời khỏi quốc lộ, chị băng vào con đường nhỏ, đất đỏ, mù bụi. Cái khăn quàng cổ lâu lâu lại bay thốc. Đêm nay chị sẽ ngủ ngoài rừng nếu không gặp mái nhà nào. Chị đã chuẩn bị sẵn khăn choàng cổ, áo ấm và cái chăn dày. Nó sẽ giữ ấm cơ thể chị nguyên một đêm.

Đây là một vùng núi trơ trọi vì nắng và gió. Cây vẫn mọc nhưng không hề đem đến cảm giác xanh tươi nào. Người dân ở đây sống dọc theo triền núi, rải rác như ai đó rải lên những nếp nhà một cách tùy tiện. Họ sống dựa vào đất, gỗ và con buôn. Ai trồng trọt thì trồng, ai đốn rừng thì đốn, và những con buôn vận chuyển hàng hóa đi xa, và những thứ vật dụng kim chỉ gạo muối... quay trở lại. Anh là một trong những con người đó.

Vào lúc 5 giờ chiều, chị gặp căn nhà đầu tiên. Chủ nhà là Lê, khoảng tuổi chị nhưng già dặn, lam lũ, trơ gầy. Vừa thấy chị, Lê đã thốt lên:

- Cái bụng chị nhìn gớm quá!

- Tôi muốn tìm một người tên Hoàng.

- Sáng mai, chồng tôi sẽ cho chị đi nhờ vào rẫy.

Người chồng nói:

- Lâu rồi không thấy anh ta. Lúc trước hay đi ngang qua đây. Anh ta là cái gì của chị?

-Không là gì hết! - Chị thấy cổ mình khô khốc.

- Tôi biết vì sao chị đi tìm rồi! - Người vợ nói.

Đêm ở nhờ dài hun hút và lạnh lẽo. Nằm mãi vẫn không ngủ được. Chị dự định sáng hôm sau, lúc ra đi sẽ tặng Lê cái khăn choàng. Vợ chồng Lê có ba con, nhếch nhác và bẩn thỉu. Hầu như họ không còn thời gian để chăm sóc chúng. Khi chị đến là lúc họ từ trong rẫy trở về. Những đứa trẻ đang vàng mắt chờ ăn. Ăn xong chúng lăn ra ngủ, không tắm rửa. Chị nghiêng người cuộn mình trong tấm chăn mang theo nhìn ngọn lửa

cháy cho đến gần sáng, nghĩ về nhiều thứ, về sự giống nhau cũng như sự khác nhau của con người. Người ta cần điều gì cho cuộc đời mình? Có lẽ con người không bao giờ có thể hiểu được cái cuối cùng mà mình cần là gì? Trong đó có chị. Chị đi vì đứa con, vì chính bản thân chị, hay chị đi chỉ vì muốn anh nhìn nhận, dù chỉ một chút thôi, như một thứ ve vuốt xoa dịu cuối cùng?

Tờ mờ sáng, trời lạnh và ẩm, chị và chồng Lê đã lên đường. Chị ngủ thiếp trên xe. Tỉnh dậy đã đến trước cửa nhà Hoàng. Một bãi hoang quanh quẽ, cỏ lúp xúp tận thềm nhà. Anh ở đây sao?

Chuyện gì sẽ xảy ra khi một người đàn bà mang thai như chị đến gặp chồng một người đàn bà khác? Chị sẽ nói gì? Chị vạch mặt trái xấu xa bỉ ổi của anh cho người vợ biết, chị kể tội, giống như quan tòa, chị tuyên án? Hay chị sẽ đóng vai một người vô tình lạc rừng đến đây gõ cửa và xin trú tạm? Hay chị làm gì khác? Nếu xét cho cùng thì anh ta chẳng lừa chị điều gì. Khi đến với chị, anh kể về vợ mình, về đứa con, về cuộc sống ở đây. Có lẽ chị yêu anh vì những điều tự cho là chân thật đó.

Chồng Lê nói:

- Thôi tôi phải đi đây, trời sáng mất rồi. Nếu không ai đưa về thì chị cứ đi thẳng con đường này khoảng nửa ngày đường, gặp một cái ngã ba. Chị cứ đốt một đống lửa thật lớn báo hiệu, tôi sẽ đến đón chị.

- Cám ơn anh - Chị nói mà thấy giọng mình nghèn nghẹn, như muốn khóc.

- Chị cũng nên lo về sớm. Cái thai chị lớn quá coi chừng

không kịp.

Một người đàn bà đứng trong góc nhà nhìn ra. Chị chột dạ. Chờ chồng Lê đi khuất, chị đi đến chỗ người đàn bà. Đây là lúc chị cần phải nói một điều gì.

- Tôi muốn gặp anh Hoàng - Tự dưng phản xạ trong chị bật ra.

Người đàn bà nhìn chị đầy vẻ e ngại.

- Chị từ nơi xa lắm đến đây phải không?

- Ừ. Tôi hơi mệt vì đường dài quá.

Một đứa trẻ từ trong nhà chạy ra, núp vào áo mẹ nó. Người đàn bà từ tốn ẵm nó ra.

- Chào cô đi con - Rồi nói thêm, nó là con riêng của anh Hoàng.

- Nó không phải là con chị à?

- Không. Một hôm người ta mang nó tới đây. Mẹ nó đã chết rồi.

- Người ta có nói gì về mẹ đứa trẻ ấy không?

- Không.

- Anh Hoàng có nói về người đàn bà ấy không?

- Không. Có lẽ cô ta ở đâu đó dọc đường. Nó có cái mũi thật giống anh Hoàng, nhưng con mắt thì chắc chắn là của mẹ nó. Chị nhìn xem, lông mi thật dài và cong. Hẳn cô ta phải đẹp

lắm.

Chị ngược nhìn căn nhà tồi tàn. Mầu sẫm nhỏ đầy cỏ. Có lẽ đã lâu rồi, người đàn ông ở đây không hề chăm sóc chúng. Anh có yêu nơi này không? Anh có yêu người đàn bà tàn tạ kia? Anh có nói thật với cô ta như đã từng nói thật với chị? Có lẽ là không bao giờ.

- Tôi tìm anh Hoàng để mua một ít gỗ quý - Tự dung chị buột miệng. Chị nhớ ngày xưa có lần anh kể cho chị nghe về công việc của mình. Anh chuyên tìm gỗ quý cho bọn thương lái. Những chuyến đi của anh cũng là một phần công việc đó. Một trong những chuyến đi đã đem anh đến với chị.

Người đàn bà vẫn không hết vẻ e dè. Đưa chị vào nhà xong bỏ đi đâu đó một lúc khá lâu. Lúc về mang theo cái võng nhỏ. Người đàn bà lặng lẽ cột nó vào góc nhà.

- Chị cần phải nằm võng nghỉ ngơi. Tôi đã nhờ người tìm nhắn anh Hoàng về rồi. Chắc độ trưa mai anh sẽ về tới.

- Không cần phải gấp đâu - Chị nói.

Tự dung chị hoảng sợ khi nghĩ rằng sẽ gặp Hoàng tại đây, trong ngôi nhà của anh, trước mặt người đàn bà gầy gò kia. Rồi chị sẽ phải nói trước với anh rằng chị đến đây để mua gỗ quý. Rồi anh cũng sẽ phải giả vờ như một kẻ không mấy thân thuộc. Anh nói với chị mọi thứ trừ cái điều mà cả anh và chị đều muốn nói. Cả hai sẽ giả vờ cho đến lúc không thể giả vờ được nữa.

Nhưng cái điều chị muốn nói với anh là gì? Càng gần đến giây phút gặp gỡ chị càng không tìm cho nó dù chỉ là một lý do.

Cái võng thật êm ái. Vừa nằm xuống là chị đã muốn ngủ một

giác dài. Chị không còn muốn nhắc mình lên nữa, như thể chị và nó sẽ dính liền với nhau mãi mãi. Đứa trẻ con Hoàng ngồi thu lu trong góc nhà như một con chó con nhìn chị, u tối. Đúng như lời người đàn bà, đôi mắt nó quá đẹp. Hẳn là mẹ nó phải đẹp lắm. Ngoài đôi mắt, cô ta còn sở hữu điều gì khác? Khi đến với người đàn bà đó, anh có cảm giác giống như khi đến với chị không? Nếu chị là vợ của Hoàng, liệu chị có đủ trầm tĩnh để nuôi đứa trẻ đó không? Chị có bối rối khi nhận ra một vẻ đẹp khác mà chị không có?

- Đã ba năm nay anh Hoàng không về đây nữa ngoại trừ hôm nào chở gổ đi ngang - Người đàn bà nói. Anh có một cái chòi ngô trên rẫy.

- Thế chị sống ở đây có một mình à?

- Tôi sống với con bé. Thịnh thoảng tôi sẽ tự lên thăm.

- Chị không có con sao?

- Không.

- Đó có phải là lý do mà anh ấy không về đây nữa?

- Tôi không biết. Cũng may trời cho tôi con bé. Nếu nó là con tôi, nó sẽ không bao giờ có được đôi mắt đẹp như vậy.

Lại thêm một đêm mất ngủ trong căn nhà của người đàn bà xa lạ. Cái bụng của chị lại bắt đầu đau. Chị thoa dầu bên phải, nó chuyển sang đau bên trái. Có lúc chị thấy dường như mình sắp tắt thở. Người đàn bà trở dậy nấu cho chị một bát cháo trắng, gạo cứng, lờ lợ. Chị nuốt khan vào người.

Bên ánh lửa gió lùa, căn nhà vật vờ rít lên từng hồi dài như kẻ sắp ngất. Hai người đàn bà ngồi với nhau. Chị cứ miên man tự

hỏi điều gì khiến một người đàn bà hao gầy thế kia sống hết phần đời còn lại của mình giữa một nơi hoang vắng như thế này mà không có người đàn ông của họ bên cạnh? Hay người đàn bà ấy cũng như chị, sẵn sàng đi mấy ngày đường chỉ vì một người đàn ông thoáng qua để rồi chợt nghĩ mình đã sống mà không vì một mục đích gì rõ ràng. Thế mà cứ sống, cứ đi và cắt nghĩa nó từng ngày từng giờ cho đến khi hao mòn...

Buổi sáng hôm sau, cái bụng vẫn không hết đau, chị quyết định lên đường. Chị sợ mình phải nằm lại ở cái nơi mà chị không muốn. Còn một điều khác lớn hơn nữa, chị sợ gặp Hoàng. Một đêm không ngủ đã cho chị ý nghĩ đó, không nên gặp anh ta nữa dù là lần cuối. Trước khi đi, chị tặng người đàn bà chiếc khăn của mình, nó sẽ là một vật đẹp đẽ nhất trong căn nhà u tối này. Nó cũng sẽ là một thứ ngậm báo cho Hoàng biết rằng chị đã tìm đến đây.

Người đàn bà tiễn chị ra cửa, ái ngại nói:

- Tôi biết chị đến đây không phải để mua gỗ quý! Nhưng chị cũng không cần phải giải thích nữa. Tôi quen rồi.

Theo hướng chồng Lệ chị, chị đi suốt một ngày đường, dọ dẫm, mù lòa và mất phương hướng. Cái bụng nặng nề như muốn vỡ tung ra. Khoảng chín giờ sáng, một dòng nước âm âm chảy dài giữa hai chân, nhẹ nhàng như thể nó chưa từng thuộc về cơ thể của chị. Cái thai quá im lìm. Thậm chí đã hai ngày nay, dường như chị không còn cảm nhận về nó. Mối liên hệ giữa chị và nó đã bị đứt lìa. Chị không thể hàn gắn mối quan hệ đó. Chị cố đi tiếp.

Đi đến xế trưa thì dòng nước ngừng hẳn. Một cơn đau đầu đó đột ngột run lên. Ngã ba đường đã ở trước mắt chị, không xa lắm. Chị gom những chiếc lá khô và nằm xuống. Trong cái cơn tỉnh táo sau cùng chị nhận ra mình không hề có lấy một

VĂN HỌC VIỆT NAM CẬN VÀ HIỆN ĐẠI VI

que diêm đủ để thắp lên ngọn lửa gọi chồng Lệ tới.

Cuối ngày, những người làm rừng đi ngang phát hiện ra chị. Người ta mang chị đi. Nửa đêm, đưa con giữa chị và Hoàng ra đòi. Mặc nhiên cho cái điều chị vẫn thường suy nghĩ đã không bao giờ xảy ra, không ai hỏi bố đứa trẻ là ai cả. Người ta cũng không hỏi tại sao một người đàn bà bụng mang dạ chứa lại đi hàng mấy ngày đường để đến một khu rừng cọc cằn sỏi đá, để rồi sinh con ở đó trong cái đêm giá lạnh như thế này.

Người ta chỉ hỏi chị mỗi một câu: chị có muốn chôn đứa trẻ ở đây không? Chị lắc đầu. Như nhìn thấy một góc vườn xa xăm, một cái võng treo ngang, trời ạ, chẳng có gì để có thể ru ở đó.



HUỶNH ÁI TÔNG

Trong bài: Nhà văn Nguyễn Ngọc Thuần: Không thể viết cho thiếu nhi bằng tâm hồn của ông già, Dương Bình Nguyên có nhận xét:

“Với những người viết văn và biên tập văn chương, ở Nguyễn Ngọc Thuần có một nội lực khác, đó là viết về những vùng nhạy cảm trong đời sống, những cảm nhận về sự đổi thay trong vòng luân sinh của kiếp người. Ở đó, dường như anh đã không còn là Nguyễn Ngọc Thuần của sự trong veo nữa mà nhiều suy ngẫm, dằn vặt.”

Tài liệu tham khảo:

- Nguyễn Ngọc Thuần Web: vietbao.vn
- Trước ngày sinh nở Web: thanhnien.com.vn

8. Phan Bá Thọ



Phan Bá Thọ (1972-20)

Nhà thơ Phan Bá Thọ sinh năm 1972, tại Đà Nẵng.

Từ năm 1992 đến năm 1998, học Lịch sử tại Đại học Tổng hợp và Thương mại Đại học Luật Hà Nội.

Năm 2005, tốt nghiệp khóa đào tạo luật sư tại Học viện Tư pháp.

Hiện sống tại Tp. HCM.

Tác phẩm:

- *Chuyển động thẳng đứng* (tập, tự xuất bản, 2001)
- *Đống rác vô tận* (thơ, tự xuất bản, 2004)

Trích văn:

Chính trị - nhập môn

HUỶNH ÁI TÔNG

một oắt con đề nghị bố giải thích cho cậu hiểu xem chính trị là gì.

ông bố nói : "con hãy nhìn vào gia đình mình đây. bố kiếm tiền & mang về nhà, vậy bố là nhà tư bản. mẹ quản lý số tiền này nên mẹ là chính quyền. bố mẹ chăm lo đến phúc lợi của con, cho con hạnh phúc & bình yên nên con là nhân dân. chị giúp việc nhà ta là giai cấp lao động [nhớ nhé. à, giai cấp này cực quan trọng đấy!] còn cậu em còn quần tã của con sẽ là tương lai đất nước. con đã hiểu chưa ?"

oắt con hãy còn băn khoăn lăm lăm nhưng trước tiên muốn đi ngủ cái đã.

giữa đêm, oắt con tỉnh dậy vì chú em đã ị ra tã lót & đang kêu gào âm ỉ. cậu tiến đến phòng ngủ bố mẹ, gõ cửa nhưng mẹ ngủ rất say [không nghe tiếng]. cậu bèn đi tiếp đến phòng của chị giúp việc & nhìn thấy bố đang vật nhau với chị trên giường. [cả hai đều mãi mê trườn lướt & cố gắng phô diễn tài nghệ uốn lượn siêu đẳng của mình] nên, cũng không nghe thấy tiếng gõ cửa. cậu lại đi về phòng & ngủ tiếp.

sáng hôm sau ông bố hỏi oắt con xem nó đã hiểu thế nào là chính trị chưa & yêu cầu tự diễn giải lại. oắt con trả lời : "vâng, bây giờ con đã hiểu. nhà tư bản đề đầu cưỡi cổ giai cấp lao động trong khi chính quyền ngủ say không biết gì. nhân dân hoàn toàn không được đếm xỉa đến & tương lai thì thối hoắc!"

Trích thơ:

Bóng của người đàn bà vỡ

*những nhâm lẫn cọt đũa gai góc dựng đứng
đêm qua, bà ta cúi xuống hôn tôi & nhìn thật lâu
mắt buồn, những lọn tóc mượt mềm thật dài chưa trói buộc*

gì
tôi nhớ rất rõ cái mùi của bà
tôi / nhớ thật đấy

tôi cầm một cái gì đó nhỏ nhẹ trong tay, chắc chắn như vậy
mà đi
một đồng nghiệp hét toáng lên với bọn đàn ông chúng tôi
trong sự kích động không rõ nguyên cớ
rằng, đồ lót cô mặc xưa nay toàn đỏ & vừa ghi danh một
lớp tọa thiền

ôi thật nhẹ & dễ chịu ghê

mỗi sáng người ta vẫn cúi chào tôi thật thấp nơi cửa phòng
việc
café thì mãi đậm, những chiến hữu cứ fone đến đều: bia bọt
& dĩ điểm
mọi cái, mọi thứ như cứ ở mãi trên tay
không ai bảo họ, tôi cũng bắt khả
không ai biết rằng tôi đã chết
một cái tin gửi cho tôi, xác nhận

tôi nhớ rất rõ mùi bà đêm qua khi cúi hôn tôi
nó giống cái tát cực mạnh
đều này làm tôi nhớ mãi

mười tháng trước anh em chúng tôi mang bà ra giữa cánh
đồng chỉ toàn cỏ dại
một cái huyết được đào sẵn ở đó
chúng tôi im lặng đặt bà xuống
lấp lại

(saigon 2003)

X[s]anh

HUỶNH ÁI TÔNG

tự thắt cái tánh đực bởi 1 lời xúi dại
thành không nói cười được
9 năm, chỉ há họng để thờ
người ta thủ dâm, đái ỉa, xả rác, thậm chí
nhóm lửa nấu ăn trong cái hộp sọ này
nên giờ, nghĩ bằng nếp nhăn quần áo
cách này có thể thay đổi liên tục, lại rẻ
q bảo, bày cái gì vui vui mà chơi
chợt nhớ, lấy cái bị thắt của mình nhúng màu
lăn lăn rồi vẩy vẩy
3 tháng một bức, 2 tháng một bức
quen nàng cách nay 4 bức
quán cóc 8 ghé, vỉa hè, đèn mù
da xanh, vú sừng, chân ngắn
tóc ngắn, nàng gọi cho biết : vừa sanh em bé
ai [?]
- của mắt mẹ khô đười
tự đứng vui mà khóc
khóc nước nở nhiều giờ trong toa lét
vừa khóc vừa chửi thề
vừa khóc vừa đập phá
vừa khóc vừa lấp đít bei dao
vừa khóc vừa nhớ n & m
[c lúc này chắc mãi đang leo núi
chực nhìn thấy mặt khi
một lần thôi, rồi chết]
vừa khóc vừa nhóp nhép những điều camel
từ mèo gời về đấng ngét
vừa khóc vừa trò chuyện dấm dớ với t:
[- con người không còn nhảy múa
trên lửa, trên vực thẳm điêu hiu của đêm đen
con người chỉ còn nhảy múa trong khói thuốc
- hút thuốc vì sợ chết, hút thuốc để che giấu
sự trống rỗng không đầy của đôi mắt
- hút thuốc vì không dám

làm sống dậy mặt trời]
- ừ, hút thuốc vì thương xót cho những con
*ch[*t*]im không còn vổ vổ*
có thể sáng nay, nàng lại gọi đến:
- mình mới sanh dậy
[à, là một bé gái, dễ thương như quý]
của ai
- chuối hột
có thể, có thể ngày kia m về
cái lỗ thủng sẽ nở rộng giữa hàng
hoặc vài tin mới mới sàn sàn
có thể có thể có thể sẽ chạy ra hẻm mọi lúc cùng r
rời hôn nhau, rời buồn
có thể sẽ thông lại cái cống ngẹt & viết
một cái gì đó ăn được
xanh xanh, kiểu đồng rác
vô tận

Giật mình - tỉnh ra

hay tỉnh ra giật mình thì cũng thế như nhau
cũng vẫn thấy mọi thứ - điều - vấn - đề cứ mãi quay vòng
mòng &
nguyên y trạng hướng
vẫn là đời đỏ xanh, đời tím vàng nạm tái
đời cao thấp, đời nặng nhẹ không kham. dẫu
mắt có tinh thêm đôi chút & phổi lòng phèo tim tâm tịnh
thất thường nghĩ về:

1. thuở ban đầu
*yêu em vì ta [*trẻ người non dạ mà cũng bày đặt suy tư triết**
lý,
bày đặt đua đòi siêu hình siêu ngã nên đâm ra
miệng mồm tí toét] ghét đời phù du có nghĩa chi yêu em vì
ta

HUỶNH ÁI TÔNG

ghét người yêu em yêu thêm tình phụ

2. sau mười năm

*yêu em ta hóa thành chiếc bóng yêu em
vì ta không tin ở trời còn làm mưa mưa rơi mưa rơi lòng
chợt từ bi bất ngờ yêu em [lần nữa,
ừ thì vớt vát được chút nào hay chút ấy, chứ sao]
vì ta ghét buồn vào hồn không tên*

3. cuối cùng

*yêu em [chất lượng cao thì bắt buộc phải đội mũ
bảo hiểm, phải đậm đà ngâm cứu bản sắc kinh kệ & lung
tung phát pháp đủ kiểu:
việt, thái, mỹ, âu, kama sutra chó mèo, qua đèo lội suối
36, 38 phố phường v.v., v.v... rồi bỗng dựng một sớm mai
kia
chợt thấy hư vô trong đời ùa vào mình tới tấp thì giác ngộ]
nên, anh muốn nói rằng: em ơi em là cái cứt gì vậy
mà rùng rợn - muôn trùng - phiêu bồng - gay cán [thé!]*

Thụ cảm - october

*lại phải nhớ đến roma, linh - diễm & mây xám
đêm kia, hẳn gửi qua email
cho tôi một người bạn [không râu & nhỏ thỏ]
chúng tôi vừa bơi & anh ta thì thâm: bỏ phiếu cho bù
giảng*

*[địt mẹ... cách nào, thủ tiêu một cái xác
chết không bị sờ gáy]*

*tôi, đang sống giữa một saigon dựng đứng nhiều sao
hào nhoáng & nông cạn, kỳ thực
saigon là con đĩ rạc không yêu không được
một con đĩ [rùng rợn, &] nhiều ý nghĩa*

*một ngày october rồi cũng trôi qua
tệ quá*

(saigon 2003)

Mày là ai

*một bé gái 70 năm kinh nghiệm lạng lách trong những hẻm
tối*

*một tay già chịu chơi & nát bét nhiều thứ, cùng rượu
họ đấy, biết tôi là ai 80%*

*tôi, không phải thúy hằng thúy hạnh rilke hay rimbaud
chắc, không phải đàn ông đàn bà & đàn điếm*

không đồng [tiền / hiện] tính v.v. & v.v.

*[ô, cái phẩm chất của những con người hoàn thiện & tự
sống]*

*thú thực tôi, một con bò bị cột chặt trong căn nhà hoang
với nhiều tiện nghi*

thân lỗ chỗ những vết cắn lỗ cắm

*mỗi ngày, tôi nhai hết một màu xanh cọng cỏ & mùi xác
chết*

nuốt sạch 30 ký điện mà vẫn còn thèm.

Chúng động kinh của đô thị

*nhiều lúc mệt quá thấy: mọi cái quay vòng & vô nghĩa
màu đỏ cây bông vọt lên không với kịp hướng của một mũi
tên cắm xuống*

29 inch cứ khều tôi kể về cái vụ roy keane bay

lập bập lôi thôi như một con chim

back [amp] ground đổ xuống từ tầng 13

6 tháng xanh ngắt + 18 đường khâu thơ mộng dài dài

cái hành động tao nhã nọ

marcel proust gọi móp méo thành:

đi tìm thời gian đã mất đi tìm thời gian đã mất... ất... ất...

ắt

tôi đợi gì trong cái thành phố này
khi đã được fuck nếu thích
game mỗi ngày rồi ca thơ lẫn thân
trước lúc chạy bộ qua núi, mẹ tôi bảo rằng:
tên mới của mày là doble jé



Trong bài: *Thơ ca của sự phủ định và sự phủ định thơ*, Nhã Thuyên viết về thơ của Phan Bá Thọ:

“Sài Gòn quá khứ là một huyền thoại, Sài Gòn hiện tại là một “con đĩ rác”. Và trong đô thị ấy, Phan Bá Thọ lột trần mình nhiều lần để tự họa, thân nhiên, trơ lỳ, không cố tình gây sốc, nhưng người đọc có thể hình dung chứng động kinh có thể đến bất thần bên trong một cơ thể tích điện, một cách tự họa chân dung độc đáo có thể gây cảm hứng cho những nghệ sĩ trình diễn.”

Tài liệu tham khảo:

- Phan Bá Thọ Blog: talawachu.org
- Chính trị - nhập môn Web: tienve.org

9. Phan Hồn Nhiên



Phan Hồn Nhiên – Phan Thị Mỹ Phương (1973-20)

Nhà văn Phan Hồn Nhiên tên thật là Phan Thị Mỹ Phương, sinh năm 1973 tại Hà Nội. Thân phụ là kỹ sư nông nghiệp, thân mẫu là bác sĩ thú y.

Năm 1978, gia đình chuyển vào Tp HCM, là người có năng khiếu viết văn, vẽ tranh từ nhỏ. Những năm học cấp 3, Phan Hồn Nhiên học lớp chuyên văn của Tp. HCM tại trường Trung học Phổ thông Lê Quý Đôn.

Năm 1992, Phan Hồn Nhiên viết truyện ngắn, được người bạn gửi đến báo *Thanh Niên*, truyện được đăng, sau đó Nguyễn Nhật Ánh, người phụ trách mục sáng tác trẻ của tờ báo này thời bấy giờ, có thư khuyến khích, Phan Hồn Nhiên bắt đầu theo đuổi nghiệp văn từ đó.

Sau khi tốt nghiệp Phổ thông Trung học Phan Hồn Nhiên thi đậu vào Đại học Tổng hợp Tp. HCM, nhưng do có năng khiếu và sở thích nên xin phép, được gia đình chấp thuận cho theo

HUỶNH ÁI TÔNG

học Khoa thiết kế Mỹ thuật tại Đại học Sân khấu và Điện ảnh Hà Nội.

Từ truyện ngắn đầu tiên, kế tiếp những truyện ngắn của Phan Hồng Nhiên xuất hiện đều đặn trên Báo *Thanh Niên*, với sự hướng dẫn của nhà văn Thế Vũ, người biên tập trang văn học của báo *Thanh Niên*, Phan Hồng Nhiên đã có hơn 10 năm sáng tác văn chương, nhưng vẫn ít được người biết đến.

Năm 1999, Phan Hồng Nhiên tốt nghiệp Cử nhân Đại học Sân khấu và Điện ảnh Hà Nội, khả năng viết vững vàng, Phan Hồng Nhiên trở thành phóng viên của Báo *Sinh Viên Việt Nam*.

Từ năm 1997, Phan Hồng Nhiên đã có tác phẩm *Giao Mùa*, rồi tiếp theo *Dốc mưa*, *Dạt vòm*...

Năm 2011, Phan Hồng Nhiên được tham dự một chương trình viết văn quốc tế (the International Writing Program) trong 10 tuần lễ tại Đại học Iowa, cùng tham dự với 36 nhà văn các nước khác trên thế giới.

Nhà văn Phan Hồng Nhiên đã được các giải thưởng:

- Giải thưởng cho cây viết trẻ của tạp chí *Hoa Học Trò* năm 1977
- Giải thưởng của Hội nhà văn Tp. HCM năm 2010 cho tập truyện *Cánh trái*.

Nhà văn Phan Hồng Nhiên hiện cư ngụ tại Tp. HCM, làm việc cho báo *Hoa Học Trò*.

Tác phẩm:

- *Giao mùa* (1997)
- *Dốc mưa* (2000)
- *Dạt vòm* (tiểu thuyết, 2007)

- *Nằm ở lưng đôi* (tập truyện, 2007)
- *Công Ty* (tiểu thuyết, 2008)
- *Mất bão* (tiểu thuyết, 2008)
- *Những đôi mắt lạnh* (tiểu thuyết, 2009)
- *Người mưa* (tập truyện, 2009)
- *Cánh trái* (tập truyện, 2009)
- *Joker* (tiểu thuyết, 2010)
- *Chuỗi hạt Azoth* (tiểu thuyết, 2010)
- *Xúc cảm nguy hiểm* (2010)
- *Xuyên thám* (tiểu thuyết, 2011)
- *Máu hiểm* (tiểu thuyết, Hoa Học Trò, 2013)
- *Ngựa Thép* (tiểu thuyết, Trẻ, 2014)

Trích văn:

Xuyên đêm

1. Bìa sách vẽ người đàn ông đứng trước ngã tư vắng lặng trong buổi tối. Một kẻ đang di chuyển từ điểm này đến điểm khác trong cuộc hành trình, hoặc anh ta sắp trở về nơi ẩn náu sau một tác vụ. Vệt đèn hắt đến từ chiếc xe vô hình làm nổi lên vạt áo khoác màu beige thanh lịch và cái cặp da mềm được xách bởi một bàn tay hờ hững.

Tuy nhiên, nửa trên của người đàn ông hoàn toàn chìm trong bóng tối, gợi cảm giác thất lạc và nguy hiểm. Tên tác giả được thiết kế rất nhỏ, như một chi tiết lẫn vào con đường sâu hút. Dù sao thì Vinh vẫn nhận ra đó là một tác giả anh từng đọc đầy hứng thú. Ấn phẩm thuộc loại bìa mềm, dành cho dân du lịch nên giá rẻ. Người thu ngân của ki-ốt sách trong sân bay tò mò quan sát vị khách mặc áo khoác màu beige khi Vinh mở ví. Anh không nhìn bà ta. Chẳng để làm gì với những gương mặt xa lạ mà người ta biết chắc sẽ không bao giờ gặp lại trong đời.

Giọng đọc thông báo các chuyến bay âm oang. Đám đông ồn ào di chuyển trong phòng chờ như hàng triệu phân tử mất định hướng. Hồ như ai nấy đều phát điên bởi nỗi lo sợ sẽ bị vượt mất một thứ gì đó mà chính họ còn chưa biết rõ. Tại sao tất cả đều có một vẻ thảng thốt giống hệt nhau trong những đôi mắt kia? Người ta cần phải làm gì, khi không biết chắc về điều mình cần? Nhưng, không nên nghĩ nhiều về những tình huống không thể tránh khỏi, nhất là khi anh cũng thuộc về đám đông rối loạn.

Nhân viên của Vinh sơ suất báo sai giờ khiến anh ra sân bay sớm hơn hai tiếng. Trái với sự nghiêm khắc thường khi, anh bỏ qua nhầm lẫn tai hại của nhân viên. Có lẽ ngay khi anh rời văn phòng công ty, cậu ta đã lao thẳng về nhà, hoàn toàn không còn nhớ đến sự hiện diện của anh trên đời. Chọn một ghế trống, Vinh đặt chiếc vali nhỏ dưới chân, lật quyển sách. Tức khắc bầu không khí trinh thám phả ra từ các trang giấy, ngăn cách người đọc với các dải tiếng ồn vây quanh. Hết chương đầu tiên, điện thoại rung nhẹ, lôi anh ra khỏi khung cảnh căng thẳng của cuộc truy đuổi. Vợ anh hỏi giờ máy bay hạ cánh, anh có cần cô lái xe ra đón hay không. Giọng nói êm nhẹ như lọc qua lớp màng xám đục. “Đừng bận tâm, anh sẽ tự bắt taxi về!” - Anh nói vắn tắt.

Cắt điện thoại vào túi áo, đột nhiên Vinh nhận ra một đôi mắt đang trùng trùng hướng thẳng vào mình, từ băng ghế đối diện. Một cái nhìn gợi lên cảm giác ghê sợ, bởi nó hoàn toàn trống rỗng. Bất gặp tia mắt lướt qua từ Vinh, đôi mắt tức khắc hạ xuống, đậu lại ở trang bìa quyển sách trong tay anh. Cô ta đang có vấn đề về thể chất. Óc quan sát của người làm thiết kế khiến anh nhận ra không mấy khó khăn. Thay đổi tư thế ngồi thoải mái hơn, anh tiếp tục trôi theo dòng chảy các suy đoán vừa tinh táo, vừa điên rồ một cách đáng sợ của tên sát nhân.

2. Phòng chờ đông đúc đột nhiên vui hẳn. Đám đông ồn ào biến mất. Vinh nhìn ra ngoài bức tường kính. Các khối không khí xám trắng chao đảo khi chiếc Airbus cất cánh. Bên trong anh, một điều gì đó cũng mơ hồ dịch chuyển.

Vì lẽ gì, người ta luôn đặt ra những câu hỏi tự đẩy chính mình ra khỏi trạng thái cân bằng? Sau nhiều nỗ lực, anh cũng chạm tay vào những thứ mà phần lớn đều trông đợi: Một sự nghiệp đủ hấp dẫn để theo đuổi. Một gia đình yên ổn để chia sẻ thời gian còn lại của cuộc đời mà không cần đắn đo. Một tài sản mỗi ngày lớn dần lên, để anh vững tâm anh tự do, có thể làm gì, đi đâu bất cứ khi nào anh muốn. Tuy nhiên, trong sâu thẳm, Vinh lờ mờ nhận ra có một thứ gì đó mà anh đã vượt mất, khi phí hoài tinh lực theo đuổi các mục tiêu không ngừng hiện ra trước mặt. Chẳng phải khi hai mươi tuổi, anh từng tin không đời nào để mình cùn mòn đi trong thói quen của loài mối, dốc toàn bộ sức lực và thời gian để gây dựng nên một đời sống trưởng giả? Chẳng phải khi hai mươi tuổi, anh từng tự nhủ sẽ không bao giờ thỏa hiệp với chính mình? Rốt cuộc, các mục tiêu lật vạt vẫn bề ngoặt đời anh theo một hướng khác hẳn, trong khi vẫn tạo cho anh chút vững tâm mình là người nắm phần quyết định. Anh làm việc không ngưng nghỉ, dốc hết tinh thần vào các dự án nối tiếp, phải chăng để lãng tránh khoảnh khắc nhìn vào thời gian sống của chính mình, nhận ra quá trình tự hủy hoại đang diễn ra mà không cách gì cưỡng chống. Như lúc này đây.

Đặt quyển sách lên vali, anh đứng dậy, đi về phía nhà vệ sinh. Một nhân viên đang dùng cây lau sàn nhúng vào thùng nước dung dịch xanh nhạt. Bên trong nhà vệ sinh vắng lặng. Vinh đứng trước bồn rửa mặt, vòi nước cảm ứng phun ra các tia khá mạnh, khiến áo khoác của anh lấm tẩm ướt. Anh vãi chút nước lên mặt. Các ý nghĩ nặng nề hiện ra từ những trang sách bị lừa về vị trí ban đầu của chúng, mất đi sức mạnh đe dọa. Dòng nước lạnh toát chảy dọc từ trán xuống xương hàm. Sự tỉnh táo

quay trở lại. Mở mắt, Vinh nhận ra anh không là người duy nhất trong nhà vệ sinh.

Dãy bồn rửa đối diện, phản chiếu trong gương, một phụ nữ trẻ đang tháo cái khăn mỏng khỏi cổ. Cô ta cởi tiếp chiếc áo choàng thiết kế đắt tiền. Bên trong, cô ta chỉ mặc cái váy vải bông tầm thường, hơi nhàu nát, giống như đồ mặc nhà. Bằng mẫu khăn giấy nhúng vào nước nóng, cô ta bắt đầu cúi xuống lau bắp chân đầy vết bầm tím. Những hành động chậm rãi, như trong một nghi lễ câm lặng. Chỉ đến khi mẫu khăn giấy cọ vào vết máu đóng khô mé trong cánh tay, mới vang lên tiếng rên khẽ, tuyệt vọng. Vinh xoay hẳn lại. Người phụ nữ trẻ nhận ra sơ suất. Cô ta cầm bật. Khuôn mặt được cấu thành bởi các chi tiết nhợt nhạt, không đường viền. Vinh sực nhận ra cô ta chính là người ngồi đối diện anh ban nãy. Cô ta bị đánh khá nặng. Mé trong tay có hai vết cắt sâu.

- Có chuyện gì vậy?

- Không gì cả! - Bất chợt cô ta vung lên cánh tay bị thương, ngăn cản người lạ tiến đến gần.

- Có cần tôi giúp đỡ gì không? - Anh cau mày, nhận thấy máu lại rỉ ra, chảy dọc cánh tay. Kinh nghiệm của người từng tham gia các hoạt động ngoại khóa giúp anh biết, chỉ một dải băng nhỏ quấn chặt trên bắp tay, máu sẽ ngưng chảy.

- Để tôi yên! - Người bị thương có giọng nói căng thẳng.

Không tranh cãi nữa, Vinh bước đến, nắm lấy khuỷu tay cô ta. Thương tích gây nên bởi một vật không mấy sắc bén. Tuy không sâu, nhưng vết cắt rất tệ. Ở khoảng cách gần, cô ta còn có nhiều vết bầm cũ mới, như thể bên dưới lớp da mỏng và xanh, tất cả các mạch máu đều đập vỡ. Xé mạnh chiếc khăn

quần cô của cô ta, anh gấp một miếng làm gạc. Mảnh ngoài dài hơn làm băng, buộc vết thương.

- Không đau chứ? - Vinh hỏi.

- Đau! - Đôi mắt trông rỗng lóe lên ánh sáng man dại - Giá tôi có thể giết hẳn!

- Ai? - Anh giật mình.

- Người đang sống với tôi.

- Chồng cô?

Cô ta lắc đầu, mặc lại áo khoác, nhắm mắt khi cử động làm vết thương nhói lên. Một mẫu người kỳ lạ. Người ta không thể đoán cô ta là ai. Cả giọng nói cũng không cho biết cô ta từ đâu đến. Vóc dáng thanh mảnh và cử chỉ dễ chịu của người được nuôi dạy tốt. Nhưng ánh mắt căm ghét, vẻ thất lạc sâu xa, lớp trang điểm đậm và các câu nói cụt lủn thì lại gợi lên mối liên kết mơ hồ với một thế giới u ám, nơi mọi thứ đều được cân nhắc dưới thứ ánh sáng của thực tế thô bạo. Xếp lại vài món trong chiếc túi da cũng đắt tiền nhưng đã cũ, người phụ nữ trẻ bước thẳng ra cửa, không buồn cảm ơn người giúp đỡ mình.

Vinh giữ khuỷu tay cô ta, hỏi thẳng:

- Cô đang chờ chuyến bay đi đâu?

- Lẽ ra tôi bay chuyến hồi nãy. Nhưng tôi không bay. Gã sẽ tìm ra ngay nếu tôi vào trong đó. Tôi chỉ muốn anh ta nghĩ là tôi đã bay - Cô ta lẩm bẩm - Bây giờ tôi không biết đi đâu. Có thể sẽ quay về với anh ta. Dù sao thì cũng quen rồi.

Trạng thái hồ hững quen thuộc đột nhiên trở lại, choán đầy Vinh. Những cuộc đời nhạt nhẽo và vô nghĩa có thể tìm thấy ở bất kỳ đâu. Điều anh cần làm là lánh xa, không có thêm bất kỳ liên hệ nào, để tránh phiền toái. Nhưng, hồ như đọc được ý nghĩ trong anh, cô ta hỏi nhanh:

- Anh có name card không? Khi nào bay vào đó, tôi mời anh đi ăn.

Vinh mở ví, đưa chiếc danh thiếp cuối cùng. Cô ta sẽ rút nó ngay khi anh quay đi, dễ dàng như lời nói dối cô ta vừa thốt ra, anh biết.

Nhân viên bảo vệ sân bay đang tìm chủ nhân của chiếc vali và quyển sách trình thám bị bỏ lại cạnh băng ghế. Anh đã vắng mặt gần mười phút. “Chúng tôi nghĩ nó thuộc về một kẻ nguy hiểm” - Nhân viên an ninh mỉm cười khi Vinh nhận lại đồ đạc. Còn một tiếng nữa chuyến bay của anh mới cất cánh. Giọng thông báo âm oang trên loa. Thời tiết bên ngoài giảm, còn 15 độ C. Đám đông mới kéo vào đầy chật khu vực ga đi. Anh mặc lại áo khoác, đọc tiếp quyển sách. Không có gì suy suyển. Nhưng trạng thái cân bằng bên trong anh không còn. Hoặc bởi diễn biến câu chuyện, hoặc do câu nói tình cờ của người an ninh bám lại. Thật lạ lùng nếu anh là một kẻ nguy hiểm.

3. Từ sân bay về phía nam thành phố mất gần một giờ taxi, nếu không kẹt xe. Trời bắt đầu tối. Xe ra khỏi khu trung tâm náo nhiệt. Qua cầu, những tiếng ồn mỏng dần. Tĩnh lặng tuyệt đối. Bóng tối bên ngoài mát mẻ, tựa hồ có thể vượt ve sự êm mượt của nó. Các khối nhà bê-tông lấp loáng ánh sáng đang mọc lên trên các bãi đất phẳng lì. Vinh tựa hẳn vào lưng ghế. Anh đang trở về ngôi nhà của anh, với người vợ đang chờ anh. Ta là một nhà lập trình giỏi, anh tự nhủ. Tuy nhiên, vào lúc không ngờ nhất, một chi tiết nào đó bên trong cỗ máy đã dừng lại. Ý nghĩ

mọi thứ làm nên cuộc đời của chính anh chỉ là những điều lặp đi lặp lại khiến anh tức giận đến lặng đi.

Anh chợt nhớ vẫn chưa mở lại điện thoại. Không có tin nhắn nào. Có lẽ vợ anh còn đang ở văn phòng, dán mắt vào màn hình tham gia một tele-conference với dàn đồng nghiệp. Ngay khi anh chuẩn bị soạn tin nhắn gửi cô thì có một cuộc gọi đến. Số máy lạ. Giọng nói khản đục: “Tôi về nhà rồi”. Người bị thương ở sân bay, Vinh nhận ra ngay. Anh chờ cô ta nói tiếp. “Tôi lại bị đánh. Anh ta tìm thấy xác nhận vé máy bay điện tử trong e-mail của tôi... Anh ta biết tôi muốn bỏ đi”. Giọng nói ngắt quãng, với tiếng lục đục như bị sặc nước. Câu cuối cùng, cô ta bỗng gào lên. “Nhấn vào máy tôi địa chỉ của cô. Ở yên đây. Đừng chạy trốn” - Anh quyết định, trước khi kịp hiểu mình vừa nói gì.

Cảm giác âm áp, bồn chồn và không phải không sợ hãi. Như lần hẹn hò đầu tiên, khám phá cơ thể phụ nữ đầu tiên. Anh vẫn hít thở, vẫn suy nghĩ. Nhưng máu dưới da anh đang chảy nhanh hơn. Nhịp đập của khối cơ trong lồng ngực mạnh hơn...

- Cho tôi trở lại sân bay - Vinh bình thản yêu cầu tài xế taxi.

Ông ta ngạc nhiên. Nhưng nhìn vị khách qua gương chiếu hậu, ông ta tự hiểu tốt nhất là đừng hỏi gì cả.

4. Phút chót, có người bỏ chuyến 9 giờ rưỡi tối. Vinh nhận được suất cuối lên máy bay. Cảm giác vững tin mỗi lúc rõ ràng hơn. Trước khi ra cổng, anh ghé quầy lưu niệm, chọn mua bức tượng thiếu nữ điêu khắc đá. Nhân viên bán hàng gói bức tượng nhỏ thanh thoát nhưng hơi nặng trong giấy báo, mỉm cười. Anh cũng nhìn thẳng vào gương mặt tươi sáng của cô ta, mỉm cười.

Thành phố phương bắc nơi anh đã rời đi hơn chín tiếng trước. Đường sá vắng lặng. Những ngọn đèn đường bị khí lạnh nửa đêm đóng thành các quầng sáng mờ dịu. Anh đọc địa chỉ trong tin nhắn điện thoại cho tài xế. Khu chung cư cao cấp mới xây dựng.

Hành lang chung cư lát đá hoa cương, in bóng những ngọn đèn LED sáng rực và hình ảnh một người đàn ông tay xách chiếc vali tiến về phía thang máy. Gót giày da lướt êm. Vinh biết, camera an ninh vẫn lưu lại mọi hành động của anh. Chọn lên tầng bảy, sau đó, anh đi tiếp lên hai tầng nữa bằng cầu thang bộ. Mở điện thoại, anh gọi số máy của người bị thương. Cô ta trả lời ngay:

- Anh ta đi ra ngoài rồi. Tôi sắp ngủ. Vẫn đau, nhưng sẽ ổn.
- Mở sẵn cửa đi. Tôi đang lên căn hộ của cô.
- Sao kia? - Đầu máy bên kia lặng đi - Không phải...
- Tôi đến rồi - Vinh cắt ngang, bình thản.

Căn hộ góc chung cư. Anh nhìn quanh. Những cánh cửa gỗ dày đóng kín, giống hệt nhau. Im lìm. Trong một góc khuất, lối thoát hiểm vuông góc với căn hộ anh đến. Vinh vặn nhẹ tay nắm, đẩy vào trong. Cô ta đã mở sẵn, đứng như anh yêu cầu.

Không có điều gì bất thường trong căn hộ. Thậm chí, nội thất của nó thuận mắt và tiện nghi đến mức anh cảm thấy thật quen thuộc, như thể anh đã từng sống trong nó, vào một giai đoạn nào đó gần đây thôi. Hơi ẩm từ máy điều hòa phả xuống dễ chịu. Trên bàn ăn ở khu vực bếp, một chai nước lọc mới mở. Vài quả táo đỏ rực trên cái khay thủy tinh và một con dao dẹt cắt bánh mì với răng cưa, loại có thể gây ra những vết cắt đau dù không sâu. Có vài mẫu báo vò nát vương vãi trên sàn. Anh

cúi nhặt, chọt hiểu chúng được dùng để lau vại đốm máu. Cửa phòng ngủ khép hờ. Vinh nhìn vào.

Người phụ nữ trẻ ngồi trên mí giường, nhìn ra cửa sổ kính với những tấm rèm đã được đẩy vệt về hai bên. Cô ta vẫn mặc cái váy hoa như khi anh gặp ở sân bay, chiếc túi nhỏ tựa vào cái hông gầy guộc. Dường như cô ta lại muốn bỏ đi, nhưng sức lực chẳng còn nữa. Nghe tiếng đẩy cửa, cô ta quay phắt lại. Đôi mắt to mở căng, gằn như choán cả gương mặt. Ấn tượng kỳ dị ấy tạo nên bởi mấy vết bầm mới xuất hiện. Dải khăn anh buộc ở bắp tay cô ta đã mất. Vết đứt lại rỉ máu. Nhận ra Vinh, ánh li lợm trong đôi mắt kính khùng dịu xuống. Cô ta bỗng run bắn lên. Những con nức nở không nước mắt khiến người bị thương như sắp vỡ vụn.

“Nằm xuống đi” - Anh ra lệnh.

Vò chiếc khăn dưới vòi nước nóng, anh lau hết các vết son phấn lem nhem trên khuôn mặt cô ta. Một gương mặt bé nhỏ, bầm dập. Vài giọt nước mắt khốn khổ lúc này mới dám ứa ra gọi nên cảm giác lạ lùng của nỗi thương xót sâu xa. Tháo nốt hàng khuy, anh kéo tuột chiếc áo ra khỏi người cô ta như lột da một con cá. “Gã không trả tự do cho tôi. Gã là quái vật. Không ai tin tôi cả...” - Người bị bạo hành lẩm bẩm không ngừng. Trong nỗi đau đớn, thân thể cô ta co rúm. Khuôn ngực nhỏ. Các đê xương sườn nhô lên như sắp làm rách lớp da đầy vết xước. Cô ta bơi phần đầy người, ngập trang các vết thương. Anh lau sạch chúng. “Tôi sẽ rời khỏi nơi đây. Giá mà tôi can đảm...” - Cô ta vẫn rên rỉ. Đặt tay lên làn da nóng rẫy, anh chỉ thấy mệt và buồn. Mặc cho người bị thương một cái váy sạch sẽ tìm thấy trong tủ, đưa cô ta uống vại viên giảm đau sau khi băng lại vết đứt ở tay, Vinh đắp chăn cho cô lên tới cằm.

“Ngủ đi” - Anh hắt hàm. Cô ta thì thâm, trước khi chìm vào giấc ngủ sâu: “Anh đi ngay đi. Gã sắp về. Tôi sẽ gọi điện báo lại cho anh sau!”. “Ngủ đi!” - Anh lặp lại.

Tìm điện thoại của cô ta, anh xóa hết mấy tin nhắn nhận và gửi cho anh, cả số cuộc gọi lưu trữ. Mở cái túi da của cô ta, anh lấy luôn tấm danh thiếp của mình.

Vinh tắt đèn phòng khách, khóa cửa. Chỉ có nguồn sáng xanh mờ của bầu trời thành phố mùa đông chiếu qua lớp cửa kính. Tiếng đế giày gỗ trên nền gạch ngoài hành lang. Anh nép sát lưng vào tường cạnh bên cánh cửa. Bức tượng điêu khắc đá nóng rực lên trong tay anh.

Chủ căn hộ mở khóa, vào nhà. Mùi hương mạnh mẽ của thứ nước hoa sang trọng. “Em đâu rồi?” - Giọng nói đặc thảng vang lên, khuếch đại trong bóng tối. Bàn tay lạnh tìm công tắc điện. Đúng khi bàn tay đó chạm vào vai Vinh, anh xoay người, đưa tay chộp mạnh cổ áo kẻ bạo hành. Khối đá lạnh vung lên, đập thẳng vào lưng đối thủ. Hấn ta ngã khụy xuống sàn. Mọi thứ dễ dàng hơn hình dung. Vinh túm chặt một bên tay hấn ta, bẻ ngoặt ra sau. Anh ghi mạnh khi quỳ gối trên lưng hấn. “Buông tao ra! Mày muốn gì thì lấy đi!” - Câu hỏi rì ra từ miệng kẻ bạo hành đang gắng sức vùng vẫy. Vinh im lặng. Bàn tay anh siết cổ hấn ta, không gây nghẹt thở hấn, nhưng đủ để tạo ra các vết bầm tím.

“Đừng giết tao, làm ơn...” - Giọng nói nghèn nghẹn. Khi trườn lên, mặt gã đàn ông lọt vào vùng sáng hắt từ cửa sổ. Một gương mặt đẹp đẽ. Chỉ có điều, dù đang khiếp hãi, nó vẫn để lộ vẻ vô cảm tàn nhẫn hấn sâu. Bằng tất cả sức mạnh còn lại, Vinh giáng bức tượng vào khoeo chân. Hấn ta sẽ đi đứng đau đớn cả tuần. Kẻ bị tấn công rú lên. Ngờ ngợ đoán ra người đột nhập không có mục đích cướp của, hấn cố nhìn mặt anh, run bắn: “Mày là ai?”. “Không ai cả!” - Vinh nói điềm đạm. Một

cú đập vào bắp tay đủ để hắn không thể bạo hành ai khác. Thêm cú đập nữa, hắn đau điếng lịm đi, nằm bẹp dưới sàn.

Phòng trong, người phụ nữ trẻ ngủ say hơn.

Cất bức tượng vào ngăn phụ của vali, cạnh quyển sách trình thám, anh rời khỏi căn hộ bằng cầu thang thoát hiểm. Ở gác tầng bảy, anh bước ra giữa hành lang. Là người thiết kế, anh biết rõ, tầm quan sát của camera chỉ từ các cánh cửa và lối đi. Anh lấy ra chiếc áo khoác, mặc vào, như một tay chơi rời khỏi nhà tình nhân trước khi trời sáng. Cánh cửa thang máy khép lại, không một tiếng động.

5. Chuyến bay vào Nam khá trống. Vinh dễ dàng tìm được vé. Còn mười lăm phút nữa mới ra công lên máy bay. Để chống lại cơn buồn ngủ bắt đầu kéo đến, anh vào nhà vệ sinh. Bấm một nút nhỏ màu đỏ trên vòi cảm ứng, anh rửa mặt, tranh thủ uống từng ngụm nước lớn. Lúc này, anh nhận ra mình rất khát. Nước nóng thấm vào các mao mạch, khiến anh như được tưới đẫm từ bên trong, tỉnh táo và vô cùng dễ chịu. Lúc rút khăn lau khô tay, anh chợt nhìn xuống sọt rác. Lấy bức tượng nhỏ khỏi ngăn phụ, anh thả vào giỏ giấy, vứt đi một đồ vật sẽ không bao giờ anh dùng đến nữa.

Vinh mở điện thoại khóa từ đêm qua. Có hai tin nhắn từ vợ anh. Tin thứ nhất cô hỏi vì sao anh chưa về. Tin nhắn thứ hai cho biết cô không thích trò đùa kỳ quặc của anh. Anh đọc ra nỗi lo sợ bên dưới bề mặt những ngôn từ không bày tỏ quá nhiều. Cô đã rất mong thời khắc họ được ở cùng nhau, thật sự. Ý nghĩ một ai đó, ngoài chính anh, thương yêu và cần thiết anh khiến khoang bụng Vinh nhói lên. Anh bấm phím gọi. Vợ anh nhắc máy ngay. “Anh sẽ về nhà trong buổi sáng. Yên tâm” - Anh nói nhanh, hiểu rằng suốt đêm, cô đã không ngủ.

HUỶNH ÁI TÔNG

Băng ghế chỉ có mình Vinh. Anh chọn ghế cạnh ô cửa. Thất đây an toàn, anh lấy quyển sách bìa mềm, đọc chương kế tiếp. Anh lại chìm vào bầu không khí căng thẳng mà tác giả bủa vây bằng các chi tiết khó ngờ, tự đưa ra vài phán đoán, có lúc chính xác, có lúc không. Nhưng cảm giác ngọt ngào không còn nữa. Một thứ gì đó vỡ ra bên trong anh, như vết nứt trên mặt băng dày, nguy hiểm, nhưng cho thấy bên dưới nó vẫn có một dòng chảy xanh thẳm.

Máy bay xuyên qua các đám mây trắng xốp đang ửng lên màu hồng nhạt của bình minh. Rời mắt khỏi trang sách, anh lơ đãng nhìn ra bên ngoài ô kính. Đột nhiên, anh nhận ra mình đang trên chuyến bay bình yên về nhà.

- 0 -

Trong bài: *Giao lưu trực tiếp với cây bút Phan Hồn Nhiên trên 365 ngày hạnh phúc*, tác giả Oanh Oanh viết:

“Là một cây bút nổi tiếng của báo Hoa Học Trò xưa và nay, Phan Hồn Nhiên đã để lại những ấn tượng khó quên cho độc giả qua những trang viết, truyện ngắn nhẹ nhàng mà sâu sắc, mang đậm dấu ấn cá nhân của chị. Đọc truyện ngắn Phan Hồn Nhiên, người đọc dễ lạc vào lối viết truyện thông minh, dịu dàng và rất nhân hậu, có thể nói, đọc truyện ngắn của chị, độc giả sẽ thấy mình “không còn là những mảnh biển cô độc”, mà như tìm thấy tiếng nói chung, tiếng nói đồng cảm nơi những trang sách của chị.”

Tài liệu tham khảo:

- Phan Hồn Nhiên Web: thoiaotrang.com
- Xuyên đêm Web: nhavantphcm

10. Phan Trung Thành



Phan Trung Thành (1973-20)

Nhà thơ Phan Trung Thành sinh ngày 10 tháng 8 năm 1973 tại làng Thế Chí, Thừa Thiên, Huế.

Năm 1995, tốt nghiệp Khoa Ngữ văn Đại học Sư phạm Huế, nhưng Phan Trung Thành không dạy học, rời bỏ cố đô vào Sài Gòn làm thợ sửa đồng hồ, biên tập viên báo *Công An Tp. HCM*, để theo đuổi con đường văn chương.

Phan Trung Thành đã nhận được các giải thưởng:

- Tác phẩm tuổi xanh của báo *Tiền Phong* năm 1998
- Thơ hay của tạp chí *Sông Hương*, năm 2001-2003
- Huỳnh Văn Nghệ, Bình Dương năm 2005
- Tứ tuyệt tạp chí *Kiến Thức Ngày Nay* năm 2010
- Tặng thưởng Hội Nhà văn Tp.HCM năm 2011 cho trường ca *Án xà bông*

Nhà thơ Phan Trung Thành hiện là Chánh Văn phòng Hội Nhà văn Tp.HCM. Đại diện tạp chí *Sông Hương* tại Tp.HCM.

Tác phẩm:

- *Vọng sông quê* (thơ, Trẻ - 2001)
- *Mang* (thơ, Trẻ - 2004)
- *Gửi thiên thần* (thơ thiếu nhi, CAND - 2006)
- *Đồng hồ 1 kim* (thơ, Văn Học - 2008)
- *Những ngày vắng em* (thơ, Hội Nhà văn - 2010)
- *Án xạ bông* (trường ca, Hội Nhà văn - 2011)

Trích văn:

Thơ trẻ thành phố im ắng trở mình

Một số nhà thơ trẻ thành phố trong vài năm lại đây đã có những bút phá, để lại dấu ấn trên thi đàn, mặc dù không PR rầm rộ cho tác phẩm theo kiểu “lửa rom”.

Nhà văn Lê Văn Thảo, suốt hai nhiệm kỳ làm chủ tịch Hội Nhà văn TP.HCM, tác phẩm của ông in rất nhiều, như *Một ngày* và *một đời* có tiếng vang nhưng ông không hề ứng cử giải của hội địa phương mình. Nhà thơ Chim Trắng- phó chủ tịch hội cũng thế, với tập thơ gây ấn tượng năm 2008 *Cỏ khóc dưới chân tôi*. Không ứng cử giải không phải là tiếng vang của tác phẩm vì thế mà kém đi, đôi khi giải thưởng chỉ gây tranh cãi ồn ào, làm đề tài cho sự “ồn ã bia bọt”. Tôi thấy rất hay khi Hội Nhà văn Hà Nội không trao giải cho người trong ban chấp hành, mà đa phần ưu tiên nhằm phát hiện cây bút mới. Tác giả trong ban chấp hành nếu có tác phẩm tốt thì đề cử cho Hội Nhà văn Việt Nam, như thế “sân chơi” rộng mở hơn.

Nhưng, thơ trẻ thành phố “im lặng” ở một góc cạnh khác!

Lực lượng ngày càng mỏng dần

Từ Hội nghị Nhà văn trẻ Tp.HCM tổ chức năm 2001 tại khách sạn Majestic, danh sách sinh hoạt và gắn bó với Hội Nhà văn Tp.HCM đã đến 40 cây bút, từ tác giả mới sáng tác có ít bài đăng báo cho đến những bạn thơ mà tên tuổi đã định hình có vài đầu sách. Đến nay đã 10 năm, chúng ta chưa phát hiện, chưa bổ sung thêm lực lượng.



Giao lưu thơ trẻ TP.HCM trong Ngày Thơ Việt Nam năm 2008

Trong khi đó, sân thơ ngày càng có vẻ được ưu ái, hàng năm đều tổ chức thơ Nguyễn tiêu rôm rả, cờ phượng rộn ràng nhưng quanh quẩn vẫn vài giọng cũ, gương mặt cũ, chưa thật sự là ngày hội thơ của quần chúng, chưa đủ sức lan toả và thu hút người yêu thơ. Một số báo chí vẫn duy trì mục sáng tác thơ như *Thanh Niên*, *Sài Gòn Giải Phóng*,... Báo *Tuổi Trẻ* vẫn giữ Giải thơ Bút mới dành cho thơ trẻ để phát hiện, bổ sung cho lực lượng sáng tác của thành phố và cả nước. Nhiều cây bút đã thành danh từ đó như Tú Trinh, Kim Nhung, Song Mây...

HUỶNH ÁI TÔNG

Nhưng số được phát hiện này cũng không đủ bù vào “lực lượng” chuyển sang viết văn xuôi, ở địa hạt mới họ đã gặt hái những thành công đáng kể.

Nói đến sân chơi cho thơ, thời gian gần đây xuất hiện nhiều quỹ hỗ trợ in ấn như Quỹ Anh Thơ, Quỹ Tình thơ do nhà thơ Phan Hoàng và nhà thơ- doanh nghiệp Lâm Xuân Thi của xe đạp Martin 107 sáng lập, với sự tham gia điều hành của hai nhà thơ Chim Trắng và Hồ Thi Ca. Giải thưởng của một số tổ chức cũng tạo cho đời sống thi ca có thêm sức sống mới, như Giải Lá Trầu chúng ta có Trần Lê Sơn Ý nhận giải với tập *Cơn ngạt thở tình cờ*, Giải Bách Việt năm 2009 cũng có đại diện TP.HCM vào chung khảo là hai cây bút trẻ Đồng Chuông Tử và Tuệ Nguyễn.

Vài nỗ lực đơn lẻ

Sự “từ chối giải thưởng” Hội Nhà văn Việt Nam của nhà thơ Ly Hoàng Ly cho tập thơ *Lô Lô* đã gây chú ý và tác động nhất định đến tâm lý trong giới cầm bút, đặc biệt là giới trẻ. Họ cảm thấy tự tin hơn vào giá trị tác phẩm của mình.



Nhà thơ trẻ Phan Trung Thành với Ngày Thơ Việt Nam

Một số nhà thơ trẻ thành phố trong vài năm lại đây đã có những bút phá, để lại dấu ấn trên thi đàn, mặc dù không PR rầm rộ cho tác phẩm theo kiểu “lửa rơm”. Các cây bút nữ nổi trội hơn về lực lượng lẫn số lượng tác phẩm xuất bản. Đó là Trương Gia Hoà, Song Phạm, Lê Thuỳ Vân, Ngô Thị Hạnh,... và Nguyệt Phạm với *Mắt giấy* (vào chung khảo Hội Nhà văn Việt Nam lần TP.HCM). Trong khi đó, lực lượng nam ít dần, chỉ có sự khiêm tốn *Trở mình trong máng xối* của Ngô Liêm Khoan, *Trong bóng người xưa* của Lê Thiếu Nhơn... và cái *Đồng hồ một kim* đầy bất trắc trắc của Phan Trung Thành. Thời gian gần đây sự trở lại mạnh mẽ của cây bút làm báo rất xông xáo là nhà thơ Phan Hoàng, với những bài thơ dài liên tục xuất hiện trên diễn đàn của anh báo hiệu một sự khởi sắc mới. Bên cạnh đó là thơ của vài cây bút xuất hiện và xuất bản trên mạng như Nguyễn Vĩnh Nguyên, Lê Văn Tiến,... cũng đáng chú ý.

Vài nỗ lực đơn lẻ không làm nên diện mạo thơ của một thành phố sôi động, nhưng nó róc rách những mạch ngầm, chịu chơi và thách thức. Vẫn còn hy vọng sự trở mình dù chỉ là “trở mình trong máng xối”.

Trích thơ:

Với bạn chưa rõ mặt

*Chúng ta nhiều chiều về lối đi những gai đá nhọn
tuổi trẻ khát vọng từng ngập lụt, biển trắng và tự do
những bến bờ, gió hơi thở nhọn nhíp nâng cánh
không có thước tắc cho thơ phóng đạt
vút tầm hoang tưởng vòm trời khát*

... ..

*ngày hôm kia hôm nay lá không chọn đường bay
nhưng linh hồn ta ngụ trong túp lều cô đơn và khát
khao cường tráng*

HUỶNH ÁI TÔNG

*bỏ cuộc vui thừa mứa những quầy bar vỏ chai nắm mờ
móng vuốt miệng lưỡi hộp đêm và khói
thiên sứ cụm mây từ mọi hướng bay về
luôn đòi ta rời bỏ ngôi vị người vì nhân danh bàn tay sắt
thanh máu đông ấu trĩ
biến động như một khối nề hà
không thể làm nên cái mới trên nền chúc phúc
chúng ta nhìn mặt trời và ngắm gương mặt những đêm mất
ngủ
mưa nhòa sách chúng ta trong mưa.*

Trang dành cho Quế Trâm

*Thế giới mở em đến mọi việc bắt đầu, bắt đầu từ em nhanh
hơn
bước đi gió biển
đã dìm anh tận đáy tim người
anh vẽ lên cát bọt bèo và nhận lại tiếng vang dài của
sóng
không thể mở lời về phía mòm đá em đi
sợ gặp cô đơn từng có hình hài và ngã
nhưng em vẫn đi từng bước mơ hồ
vào một ngày, tìm điệu nhạc tuổi xuân nóng bỏng
mái tóc em thôi hoang vu bỏ trống bàn tay
và gương mặt bùng lên như hồi chuông, lấp lánh
che bao giông tố, đã mang em vùn vụt rã tan
những hạt cát trong gót giày em chua xót
và trong ngọn gió chiều lay động mắt em ngọt những vì
sao*

(Tháng 12 năm 2003)

Khoái cảm chưa đặt tên

Gần đây tôi mang một thứ bệnh thật phi lí buồn cười
cụ thể hơn, đây là dấu hiệu sung sướng khi hoàn chỉnh một bài
thơ, cứ tưởng
là thiên tài nên tôi giành lấy những tín hiệu, có khi tự an ủi
vậy là quá sướng đi rồi viết đi viết đi, chữ viết giống như kim
cái gì còn có đó...
thế mà, một hôm tôi mất tự tin!
tôi vào nhà xác gặp rất nhiều sách, vào nhà sách thì gặp rất
nhiều xác
hay tôi đi lộn chỗ hay bạn ta nằm lộn nơi?
cậu ấy khoe đã viết khá nhiều thơ
hay đây là kho tàng cậu ta giam giữ?
anh bạn kinh doanh thành đạt khuyên tôi hoàn - lương - thơ
mượn khẩu ngữ một chương trình tôi - cảm - ơn - rất - cảm -
ơn.

(03-2-2005)

Thực đơn hình chiếc quạt

Ánh sáng chuyển động - que thử lên màu
que thử - thử dự báo hoặc là một tín hiệu
cẩn tươi nề nếp
ở chỗ
mũi thuyền cắt ban mai tìm hạt mới
bố tôi đẽo chiếc cần cong suốt bốn mươi năm
năm mươi năm, sáu mươi năm và bao năm nữa
chiếc cần cắt mặt Tam Giang...
nhiều vết cắt không nhận ra vết tím
nhiều lớp sóng chồng lên ngày biến động
tôi - que hàn thử Tam Giang...
em cảm thực đơn hình chiếc quạt, xin đừng cười
hãy gọi món bóng anh ngày xưa ấy
hãy chọn đi hoặc nằm lộn gối
kéo lưỡi dài bả gang và hít thở ba gang

HUỶNH ÁI TÔNG

*còn viết? Động từ mai một
em cầm lên thực đơn hình chiếc quạt
ở chỗ
một con giun đất thềm căng sợi dây đàn
nước bọt nó thừa con lụt nó
nhưng tổ tiên loài giun không hóa rồng
nơi tự do chết nơi sinh ra
còn những niềm tin
đông cứng
xin đừng cười – em cầm lên thực đơn hình chiếc quạt
năm ngón tôi xòe rộng
ánh sáng chuyển động
ở tầng bốn này... nắng... gió... và... que thử vớt đi...*

02-2-2005

Rock Huế
(gửi Hải)

*Mang linh hồn ngọn sóng Tam Giang
lạc mộng cảm thành người tha hương
nổi mạng bầu trời
vĩ tuyến 16,5 độ nhớ
không ăn cơm quạt không mang áo vua
anh đốt để Chuồn tiếp sức bài rock Huế
phải đi bộ chuyên nghiệp
cười nói chuyên nghiệp
vui buồn chuyên nghiệp
pro* từng mi- li- mét...*

*bao dung như Mẹ bao năm ngóng con phương nào
mắt Huế cay nghìn cơn mưa trước
ta đã đi thối thỏm mùa chạy lũ
có nhịp nào dắt em*

*Nhớ nhớ nhớ
đứng thờ ở đường Phụng bay
nhớ một gallery đường phố Paris
ngủ vồng trên đồi Bạch mã
nóc nhà Văn Cao quanh năm Thiên Thai
bầu sữa mẹ nuôi chàng quân tử
vượt dốc đói nghèo
tìm cho Huế rock trắng ...*

(12-4-2006)

**profesional: chuyên nghiệp*

Thở rừng Đại Lào

*Thả bộ vác cho đất thả gương mặt cho trời
thả cái tôi thả cái ta
thở hồn nhiên đòi thông Đại Lào
để lại dấu chân không.*

*Mưa Đại Lào thấm đất không sợ trượt
gió Đại Lào không sợ cây đè
muỗi mòng xem như không có
cười- nói- hú- hí chẳng canh chừng!*

*Lão cửu vạn hồn người, rắc một chút mật tin vào món “com
Tây Tạng”
ôi thực khách đừng nhìn vào bốn bút phen
những vách ngăn không che rừng Phụng Bối
sấm trên trời lá thông nhọn dưới chân*

*Cạnh một gốc bạc hà sét đánh
lão đứng nhìn bìa lá thóp xanh*

HUỖNH ÁI TÔNG

*rồi ngẩng mặt trách trời bá láp
chơi ngon thì đánh tiếp ông!*

*Thở no nê ngực đầy ngực lép
rồi hạ san thơm thảo ngậm chè
rồi hạ san mang thơ Sơn núi
rồi hạ san vừa đi vừa cúi...*

3-2006

Ngang dọc Cần Thơ

*Những ngày trôi đồng bằng hấn trôi đồng bằng
biết mấy cù lao nhịp thở nổi trôi hấn tới
xả ngang dòng từng vết cắt sông Tiền sông Hậu
đồng bằng phẳng vừa gái đồng bằng trắng
sỉ lẽ buôn thúng bán bưng nay bay tận Đai - Cao - Hồng...
ngang sông Hậu em rơi chiếc nhẫ tôi nhật cầm tiệm thức
ăn Con Cò
đổi mấy bao thức ăn nhanh loài tôm lưỡng tính
bọt sông Hậu trôi chìm trời quê hương
tạo dáng trái bầu chua dọc những vòm lẳng xuống
ôi mâm xanh ngọt bùi xả lẳng
rượu cạn nước sông lan man chưa tính hạ hồi
sân bay Trà Nóc tỏa mùi nước hoa nhập lẫn trong cần xé
chôm chôm
sâu riêng đóng thùng đổi ngang nồi com điện
cầu cảng đưa dâu mùi thuốc bắc
trai đến thì sang làng khác chơi
hẹn cù lao ngọt, có thể sân bay Trà Nóc hay Đầm Sen chụp
hình với em...*

(12-8-2005)

Em đi vắng

*Nhà em vườn phố
Cây rào bóng lá
Mưa ướt tiếng chim*

*Trên vách khung hình em
Nói với tôi
Về đỉnh cao đợi chờ*

*Tôi khóc
Hoa bìm trắng mịn màng thả hương
Mùa hoa chưa tàn trên môi người*

Nghỉ mát trước thiên viện Vạn Hạnh

*Buổi trưa khô đắng miệng miền Trung ngập úng kêu li
rau má
rau má rau mẹ rau hiền mát dạ
rau to như lá bồ đề
càng xanh càng mướt*

*Miền em áp thấp chồng áp thấp
xe chạy lữ ngập mưa
chạy chi lạ rứa
chị bán chim xuyt xoa vừa đếm chim vừa khuấy
li cà phê*

*Chục sẻ ngô sáu mươi mua đi chú
én bốn lăm còn ba chục lấy luôn đi
lấy giùm đi
phóng sinh cho chị về
gom mớ áo quần gửi bà con ngoài nó*

*Nửa năm hạn
nửa năm mưa
ngập một vụ*

HUỶNH ÁI TÔNG

trăng khô
không nhà

Tin sông Lam tìm thấy xe chìm!
lá bèo để trong thiên viện rung rinh
li rau má đã tan
đã tan khi nào
trời chuyển mưa không hay

Thỏ cảm xuân

Vết bùn non trước sân mùa lũ mới quay lung
bầy gà con mổ nắng
những nắm tơ vàng đuổi bắt cào cào
dẫm vào nhau ngã nhoài riu rít

Nắng qua giàn mướp thêu hoa cánh bướm
nụ chồi non mới đung đưa
giá như ai cũng được mang áo mới
như hoa như lá thắm cùng mùa

Để nói yêu thương
đất chôn cành mai cành đào run trong gió
chiếc khăn mới tặng người lên phố
lòng ta thỏ cảm mùa xuân

Người bạn đường

Mai này bạn hỏi địa chỉ sẽ không có địa chỉ khi bạn hỏi để
hỏi
đôi khi, một giọt nước không biết mình lơ đãng
tôi chú tâm vào đám mây để tưởng tượng gương mặt bạn
lúc này
giữa tịnh không

Có những giây lười đã hành trì
chực trôi vào hố đen tòi tệ
trong vòng xoáy khuya khoắt tử sinh
âm vị bài ca truyền hơi ngân dài
Hỡi người bạn đường tôi vẫn hít thở say cú trượt
mấy bận kẹt xe ở những chỗ đường rách và không rách
thoát khỏi đám đông, mừng vì biết lạng lách, tui hổ vì
không nhường nửa bước

Hạnh phúc
như thói quen mua được chiếc vé
dịp tết
cắm trong tay se sắt gương ngưng
quê hương trong lòng mỗi người đầu cần chen lán!
Ngủ lại trong trí nhớ đậm chồi
đừng hỏi địa chỉ, hãy dắt tôi đi xa hơn!

Sạp sửa đồ của chú Đình

Quá sáng mờ ra
chú bày đồ nghề như chiến thuyền Tây Ban Nha thế kỷ
mười bảy
mấy mũ đàn bà mê chú chửi đồ rờn rời tự nhiên khóc
khóc vì không sắm nổi một mũ
thương chú mười năm nay tôi lang thang Sài Gòn
kể chuyện hôm gặp Bùi Giáng uống rượu chống móng
cây chuối
bọn con nít hò reo mù trời nách chợ Trương Minh Giảng
chú phán tay này thua chi Lý Bạch...
cả ngày lượm "hoa rơi" chiều rượu đế
Sài Gòn lớn không có lò rượu như Vân như Chuồn
ta cùng Gò Đen Tây Ninh Bàu Đá
sửa đồ vừa thân người khác
làm như thân người khác có da thịt của mình
phải không chú Đình

HUỶNH ÁI TÔNG

Cái gạc nai

*Trong khoảnh rừng trước mặt trên tường
cái gạc nai nhọn vào đêm trước
bọc nhung lõi thua cuộc
và trí nhớ chồi non bóng
đức hạnh an theo tiếng gọi bầy đàn
sau bức tường vọng khoảnh rừng hoang
cái gạc nai tựa mình hứng gió.*

Trong bài: *Nhà thơ Phan Trung Thành* lão đảo cùng “*nàng thơ*”, nhà báo Hàn Phong viết:

“Lao đảo trong cuộc sống. Lão đảo cùng “nàng thơ”. Phan Trung Thành vẫn đắm đuối hết mình trên con đường thi ca mà anh đã chọn.”

Tài liệu tham khảo:

- Phan Trung Thành Web: vanthoviet.com
- *Thơ trẻ thành phố im ắng trở mình* Web: nhavantphcm

11. Trần Nhã Thụy



Trần Nhã Thụy - Trần Trung Việt (1973-20)

Nhà văn Trần Nhã Thụy tên thật là Trần Trung Việt, sinh ngày 17 tháng 12 năm 1973, tại Quảng Ngãi.

Năm 1991, thi đậu vào Đại học tại Tp. HCM.

Tốt nghiệp Khoa Ngữ văn - Báo chí Trường đại học Khoa học xã hội và nhân văn Tp. HCM.

Hiện làm việc tại Ban Văn hoá - văn nghệ báo *Tuổi Trẻ*.
Hội viên Hội Nhà văn Việt Nam năm 2011.

Nhà văn Trần Nhã Thụy đã được các giải thưởng văn học:

- Giải thưởng truyện ngắn trẻ báo *Văn Nghệ* Hội Nhà văn Việt Nam năm 1998.
- Giải thưởng truyện ngắn Văn học cho tuổi trẻ NXB Thanh Niên- báo *Văn Nghệ* Hội Nhà văn VN năm 2003.

HUỶNH ÁI TÔNG

- Tặng thưởng của Hội Nhà văn Tp. HCM, năm 2009 cho tiểu thuyết *Sự trở lại của vết xước*.

Nhà văn Trần Nhã Thụy hiện sống và làm việc tại Tp. HCM

Tác phẩm:

- *Lặng lẽ rừng mai* (tập truyện, 2000)
- *Thị trấn có tháp đồng hồ* (truyện dài, 2003)
- *Những bước chậm của thời gian* (tập truyện, 2004)
- *Gối đầu trên mây* (tạp văn, Văn Nghệ, 2006)
- *Sự trở lại của vết xước* (tiểu thuyết, Văn Nghệ, 2008)
- *Chàng trẻ măng ở phố treo đầu* (tập truyện, 2009)
- *Cuộc đời vui quá không buồn được* (tạp văn, Phụ Nữ, 2010)
- *Mùi* (tập truyện và văn, Hội Nhà Văn, 2011)

Trích văn:

Những kẻ câu đêm

Không biết ở đó có một cây cầu, nếu như không rời khỏi con đường quen. Không thấy những kẻ đi câu đêm, nếu như đêm không có mặt ở đó.

Tôi đã tới chỗ cây cầu đó vào khoảng gần nửa đêm, và thật sự ngạc nhiên khi thấy vây quanh cây cầu thấp đó có hơn chục gã đàn ông đang ngồi câu. Những chiếc phao sáng hình thoi ba màu xanh đỏ hồng nổi sáng trên mặt nước đen thẫm. Trên bờ sông, đóm lửa củi đang cháy leo lắt. Chốc chốc một chiếc phao sáng kéo phượt trên mặt nước. Tôi nhìn theo dây câu thu lại và thấy một gương mặt im lìm. Dần dà, tôi nhìn thấy từng khuôn mặt, do phao sáng rọi lên, nhưng chủ yếu là nhờ đóm sáng của bật lửa môi thuốc lá. Không thấy cá dính câu. Tôi ngồi nhìn những chiếc phao sáng phân bố đều trên mặt nước đen kịt, chốc chốc một chiếc phao phượt nhẹ như không.

Gần sáng tôi trở về nhà với cảm giác trống trơn của người đi câu không thu hoạch nổi một con cá nhép. Tôi biết mình sẽ thức cho đến sáng. Tôi thức với một con giận, nhưng cũng không hẳn là vậy, có một cái gì đó gần như là cay đắng.

G. đã bỏ căn nhà này ra đi đã gần một tháng rồi mà không quay về, cũng không liên lạc điện thoại. Chắc chắn G. đã đổi số điện thoại khác, cũng như lâu nay, G. chưa từng sử dụng một số điện thoại nào cố định, mà toàn xài số của sim khuyến mại. Hoàn toàn mất liên lạc với G. nên tôi không biết làm gì hơn là mỗi sớm dậy ngồi tiệm cà phê cóc gần nhà với tâm trạng chờ đợi. Trong khi ngồi rã rời trong mỗi buổi sáng như vậy, tôi nghĩ về những điều không mong đợi, tôi diễn dịch cái ý nghĩa của thực tế và sự thật. Thực tế là sau khi G. đi, tôi vẫn còn ở một mình trong căn nhà đó, còn sự thật thì sao? Đó không gì khác hơn là cảm giác cay đắng mà tôi đang gặm nhấm. Nhưng có một sự thật lớn hơn hết, đó là những điều mà tôi không thật sự biết về G. Tôi chỉ biết rằng, G. là một cô gái có nghề buôn bán trái cây, và chúng tôi đã sống như vợ chồng gần nửa năm nay. Tất nhiên là G. cũng không biết nhiều về tôi, thậm chí là hầu như không biết gì, bằng chứng là G. đã bỏ đi vì một sự không biết như thế.

Tôi có thói quen đọc sách trước khi ngủ, và chỉ ngủ được khi dần một cuốn sách trên bụng. Ngay cả sau khi làm tình, tôi không ôm cô ấy ngủ luôn mà phải tìm cách thoát ra để cầm lên một cuốn sách, sau đó đặt nó lên bụng rồi mới ngủ. Chuyện ấy khiến có lần G. giận đến tái mặt đi và không giấu vẻ khinh bỉ. G. khinh bỉ tôi vì nghĩ tôi làm như thế là để khinh bỉ cô ấy, vì G. chả bao giờ cầm lên một cuốn sách, cô đơn giản chỉ là một đứa con gái khoẻ mạnh, bản năng, giỏi việc mua bán nội trợ. G. bán trái cây ở một cái chợ nhỏ mà mỗi ngày tôi đều đi qua. Tôi đã thấy một cô gái có bộ ngực nở nang, săn chắc, đáng lạnh lẽ, nhưng chưa bao giờ dừng lại. Cho đến một chiều, khi ngang qua đó, thấy một rổ quýt vàng thơm rất đẹp khiến tôi phải dừng

lại ghé vào mua. Chiều đó, tôi có uống rượu, và trong khi chọn mấy trái quýt đẹp, tôi đã buông lời gheo người bán quýt cũng rất đẹp, sẵn tiện tôi tặng cho cô một cuốn tạp chí giấy láng. Trong vài năm nay, tôi kiếm sống bằng công việc viết bài giới thiệu triển lãm cho các tạp chí. Công việc chính của tôi là dự khai mạc các phòng tranh rồi viết bài cho các tạp chí. Tôi không ăn lương ở một tạp chí nào, những bài viết của tôi được gửi đến cho Ng., một người được coi là “cai thầu” mảng hình ảnh mỹ thuật của hầu hết các tạp chí trong thành phố. Ng. là một người đồng tính, hình như anh ta thích tôi, nhưng tôi phớt lờ chuyện đó đi. Tôi chỉ thực sự thân mật với Ng. khi chúng tôi cùng có mặt ở một phòng triển lãm, còn lại tôi luôn giữ khoảng cách. Bằng một sự vô vĩnh vô hại, trong những buổi triển lãm tôi luôn làm ra vẻ thích thú với những xiên thịt nướng của tiệm babikiu, và một ly rượu vang đỏ lúc nào cũng thường trực trên tay. Ng. luôn uống nước suối, người lúc nào cũng rịn mồ hôi, mặc dù hình như ngay trước khi đến phòng tranh anh ta đã tắm gội thật sạch sẽ. Chúng tôi đi cạnh nhau, Ng. nói gì tôi cũng gật gù, sự thật là tôi không mấy khi nghe Ng. nói gì. Tôi quan sát các bức tranh và ghi chú bằng một cây bút chì vào một cuốn sổ nhỏ. Sau đó, tôi nhanh chân chuồn đi. Sự vội vã kết thúc bằng một ly vang tràn đầy.

Hầu hết các bài viết của tôi, Ng. điều phối sử dụng nhanh chóng, nếu bài nào chưa ổn, Ng. yêu cầu tôi viết lại, hoặc đề nghị tôi viết theo một hướng khác, bơm vá một nhân vật khác. Tiền thù lao, Ng. chuyển vào tài khoản của tôi. Ng. ít khi gọi cho tôi mà chủ yếu liên hệ qua e-mail, tôi thích điều đó. Tôi có một cái laptop cũ xì, đi đâu cũng kè kè theo bên người. Trong thời gian này, trong laptop có rất nhiều hình tôi chụp G. Thật ngạc nhiên là G. rất ăn ảnh, dù chụp ở đâu, ánh sáng nào trông cô cũng rất đẹp. Tôi muốn chụp G. khoả thân, nhưng cô ấy không chịu. Tính cách của G. cũng hơi đặc biệt. Khi mới quen nhau, G. ở chung nhà với một cô bạn cùng buôn bán trái cây. Một hôm G. gặp tôi cười cười bảo, em đã cho nhỏ bạn đi rồi,

anh về ở với em đi, chứ tội mình ra khách sạn hoài phí tiền. Tôi trả phòng trọ rồi qua ở với G. Ban ngày, G. ra chợ, tôi đi lang thang, tối về chúng tôi ngủ với nhau. Trong thời gian này tôi không làm tình với ai khác ngoài G., dù G. không nói, nhưng tôi biết trước tôi G. chỉ có một người con trai đầu tiên, khi gặp tôi G. có đầy đủ cơ hội thể hiện bản năng đàn bà của mình. G. rất thích những ngày tôi không đi đâu mà ra chợ cùng cô ấy bán trái cây. Trông chúng tôi như một cặp vợ chồng trẻ chí thú làm ăn.

Vậy mà G. đã bỏ đi. Đêm đó, đang ngủ, đột nhiên G thức dậy cầm cuốn sách trên bụng tôi ném âm vào vách tường. Tôi giật mình thức giấc. G nói rất to, “Anh làm cái trò gì vậy?”. Tôi hỏi, “Em mơ ngủ hả?”. G bảo, “Anh không bỏ được cuốn sách trên bụng hay sao?”. Tôi hơi giận, “Anh đã nói đây là thói quen của anh mà, em làm sao vậy”. G. như khóc, “Em không sao hết, nhưng em không chịu được”. Tôi bảo, “Có gì mà không chịu được. Chỉ là một cuốn sách trên bụng thôi mà. Nếu như một cô gái khác trên bụng anh thì em bực mình còn có lý, đằng này..”. Tôi nói vậy, tưởng G. sẽ phì cười cho qua, nhưng thật không ngờ, câu nói đùa càng làm cho G. giận. Cô quát to lên, “Em không cấm một cô gái khác trên bụng anh. Nhưng em không chịu được cảnh đêm nào anh cũng nằm ngay bên em, nhưng trên bụng lại ôm một cuốn sách”.

Chúng tôi cãi nhau tới đó thì ngưng bật, không nói gì nữa. Sáng ra G. đi chợ, tôi đi lang thang, đến chiều tôi ghé qua chợ thì không thấy G. đâu, khi về nhà mới biết là G. đã dọn đồ của mình đi.

Tôi ngồi thoải mái trên cỏ, khuất trong một khúc tối, quan sát những kẻ câu đêm.

Râu là một gã đàn ông tuổi ngoài năm mươi dáng cao to lực lưỡng như một vận động viên bóng bầu dục. Tôi gọi Râu cho dễ nhớ bởi gã có một bộ râu quặp khá đẹp. Râu thường có thói quen nói oang oang vào khoảng tối trước mặt, thông thường là những câu bông đùa lượm lặt: ‘Mấy bố biết không, con người chúng ta thường dành khoảng 2 năm, tức 730 ngày, tức 17.520 giờ trong cuộc đời vào việc quan hệ tình dục’. Những câu nói bất thành hình của Râu khiến mọi người bật cười. Nhưng cũng có khi câu nói của gã rơi vào im lìm: ‘Cá trích là loài cá được ăn rộng rãi nhất trên thế giới’.

Ở chỗ cây cầu này không có cá trích, cũng không có cá trắm cỏ hay rô phi. Tôi thấy thỉnh thoảng có người câu được một con cá tra hay cá bông lau, thứ cá bán đầy ngoài chợ. Nhưng đi câu hẳn là có cái thú của nó. Sau những câu bông đùa của Râu thì thường là im lặng. Trọc là một gã khoảng ngoài ba mươi có cái đầu cá trê nhẵn thín, gã thường bỏ cần câu lẳng xẳng vào chỗ mấy bụi chuối vì tật đau bụng vật, gã cũng thường ngồi tách xa chỗ mọi người một quãng. Còn Chân ngắn là một gã rất khó đoán tuổi, y có cái lưng rất dài, cái cổ rất dài, mắt miệng mũi đều dài nhưng hai cái chân lại rất ngắn. Chân ngắn thường đi đi lại lại liên tục, và có thói quen dậm dậm chân như bị muỗi cắn. Tôi có cảm giác, mỗi khi dậm dậm chân y lại ngắn thêm một khúc.

Trong những kẻ câu đêm, tôi tương đối có cảm tình với Tay trái, đó là gã trạc tuổi tôi, tức trên dưới ba mươi. Gã thuận tay trái và làm tất cả mọi việc bằng tay trái, đến mức tay phải dường như không tồn tại. Chính Tay trái là người mang tới cho tôi một cần câu, bảo tôi câu cho vui. Nhưng vào lúc này, tôi không thích thú gì cái trò này, tôi chỉ đến ngồi xem cho qua những quãng thời gian chờ đợi. Mà sự thật thì tôi cũng không biết mình đang chờ đợi điều gì. G. có thể trở lại, có thể không. Tôi đã từng mong G. trở lại, nhưng tôi có chờ đợi G. không, khi có G. rồi đời tôi có vui vẻ bình yên không, tôi cũng không

biết. Trong những đêm ngồi trong khúc tối, chỗ cây cầu ấy, đã có lúc tôi ngủ thiếp đi trong giầy lát, và tôi mơ màng nghe những âm thanh nhịp nhàng giữa cơ thể tôi và G. tách chạm vào nhau không ngừng, tiếng rên như mèo kêu của G. vang lên không ngừng. Có khi một giỏ trái cây đổ ụp xuống chúng tôi khiến G. khựng lại, nhưng sau đó lại khoái cảm bất ngờ. Tôi vẫn còn nhớ những vỏ trái cam chạm vào da thịt cho cảm giác mát lạnh thật khó quên trong một căn phòng nóng hầm hập.

Râu là sếp một công ty xây dựng gì đó tôi cũng không rõ lắm. Gã có một biệt thự khá lớn, tường xây cao kín mít. Nghe nói vợ gã rất đẹp, có hai cô con gái sinh đôi đang cho luyện làm ca sĩ. Trọc là một diễn giả, gã rất nổi tiếng trên tivi với chương trình dạy ứng xử văn hoá cho các doanh nhân. Khi ngồi nói chuyện với nhau mới biết, hoá ra cái tật đau bụng vặt của Trọc là một liệu chứng về tâm lý hơn là y lý. Trọc thường cảm thấy nôn nao, bồn chồn khi chờ đợi một niềm thích thú hay sợ hãi nào đó, như đứa trẻ trước khi vào phòng thi, hay chàng trai mới lớn trước khi lên giường đàn bà. Và, lúc đó có một rối loạn nhỏ nhỏ khiến gã phải nhảy vào ngồi toilet. Thường là ngồi vậy thôi cứ không có diễn biến hay kết quả gì. Trọc bảo, ở nhà gã có cả thầy năm cái toilet, và cái nào cũng to bằng một cái phòng ngủ bốn mét vuông. Những ý tưởng diễn giả hay ho nhất hầu như đến với Trọc trong khi gã bồn chồn trên một trong năm cái toilet đó. Chân ngắn là một giảng viên đại học ngành xã hội học có bằng thạc sĩ, ngoài giờ giảng, mỗi tuần ba buổi tối y đến tham gia một lớp nhập môn triết học. Những vấn đề mà học trò truy vấn thầy, y thường đặt lên bàn của của giáo sư triết học. Và y cảm thấy thật thoả đáng khi phải trả hai trăm ngàn cho một buổi học triết như thế. So với những tay câu đêm mà tôi được biết loáng thoáng kia thì Tay trái có một vị trí thấp nhất, gã làm chủ một đại lý nước đá tinh khiết, chuyên bỏ mồi cho các quán bia, quán cà phê trong khu biệt thự này. Cũng giống như tôi, Tay trái chưa bị bó buộc bởi cuộc sống vợ chồng. Có lần Tay trái nửa đùa nửa thật rằng, ước ao lớn nhất

của đời gã là được nằm trên giường cùng lúc với hai cô nàng sinh đôi con của lão Râu. Đương nhiên là lão Râu không nghe được cái câu bố lão ấy, nhưng nhiều lần lão Râu công khai bảo nước đá tinh khiết của Tay trái chỉ là trò lừa đảo.

Chẳng thấy cá mắm gì, nhưng những kẻ câu đêm vẫn kiên trì ngồi từ khoảng chín giờ tối cho tới nửa đêm. Một đêm, Trọc giật câu thì dính một con rắn bông súng khá bự. Lửa được đốt lên. Còn tôi có nhiệm vụ đi kiếm một chai Vodka. Tay trái đưa tiền cho tôi. Mùi thịt rắn nướng thơm nức trong đêm. Mùi Vodka thơm lừng. Rắn nướng trui bẻ từng khúc chấm muối ớt, rượu hớp từng ngụm. Tôi nghĩ về một chút hoang dã tiêu khiển ở đây và sự âm êm sang trọng trong những ngôi biệt thự kia. Chân ngắn nói, ‘Thật ngạc nhiên là đi câu cá mà lại giật lên một con rắn. Triết học cũng bắt đầu từ chỗ ngạc nhiên. Platon đã nói như thế’. Mọi người phì cười. Trọc phun ra một đọt xương, ‘Tôi vẫn thường nói với các học viên của mình rằng, quý vị chịu khó suy tư một chút đi, tôi chỉ dẫn những lối vào, các vị phải chịu khó tìm kiếm. Nhưng phải nói thật với mấy ông rằng, đi câu không phải là tìm kiếm, không thể nào tìm kiếm con cá mà ta muốn, vì ta có rất ít sự am hiểu về lưỡi câu, mồi câu, phao câu. Chúng ta cũng không am hiểu về dòng nước, các loài cá nào sống được ở đây. Chúng ta chỉ là những kẻ giết thời gian. Chúng ta đang trong cơn chán ngán cuộc sống trong ngôi nhà yên ả của mình. Nói thật, khi giật lên một con rắn tôi không hề ngạc nhiên. Tôi cũng xin cam đoan là hoàn toàn không tý ngạc nhiên nếu giật lên một con cá sấu hay thường luồng’. Râu bảo, ‘Nếu tôi kể cho mấy mẹ con nó nghe câu chuyện về một con rắn bông súng nướng trui và một đám đàn ông xúm lại với những triết lý cuộc sống thì chắc chắn họ sẽ cười ngất. Nhưng tôi thích cái không khí này. Đêm nay chắc tôi sẽ ngủ rất ngon đây’. Tay trái không nói gì, gã chỉ chặc lưỡi, ‘Nếu có thêm một con bông súng nữa thì hay quá’.

Khi ngồi với những kẻ câu đêm tôi nói mình làm nghề tự do, ‘Nhưng trước đây tôi thường thuê rầy để trồng mì, hay trồng điều’. Thuê rầy để trồng mì, trồng điều là câu chuyện mà tôi nghe G. nói về người chú họ của mình, chứ tôi chẳng bao giờ làm công việc ấy. Khi nói vậy tôi lại mừng tượng cảnh G. đang đi giữa một rầy mì xanh ngút, hay cảnh chúng tôi ôm nhau trong một cái chòi xung quanh rặng đây trái điều chín đang bốc lên mùi hăng chát. Không biết G. có nhớ đến tôi không. Tôi bắt đầu tập ngủ mà không dần sách trên bụng. Lúc đó tôi mới nhìn nhận ra sự ngu dốt của mình, chẳng hạn tôi có thể dần trên bụng một cái gối, hay một quyển album. Một đêm, tôi ôm album có nhiều hình của G. mà ngủ ngon lành.

Ng. gọi cho tôi bảo là có chuyện rồi. Tôi gặp Ng. ở một căn hộ chung cư cao cấp. Anh ta trông như mới ốm dậy, người xanh xao, nhưng tắm rửa rất sạch sẽ. Ng. lấy lon bia trong tủ lạnh đưa cho tôi còn anh ta vẫn uống nước lọc như thường lệ. Đây là lần đầu tiên tôi đến nơi ở của Ng., một căn phòng khá tiện nghi và sạch sẽ. Ng. bảo có một người, có thể là một nhóm đang tấn công tôi, hay nói khác hơn là tấn công những bài viết về mỹ thuật của tôi. Vừa nói, Ng. vừa mở máy tính lên gõ vào địa chỉ một blog. Tôi ngồi cạnh Ng. để xem, tôi nghe từ cơ thể anh ta toả mùi nước hoa gì đó rất đặc biệt.

Bài viết trên blog của một kẻ ẩn danh, với nick là Mắm Linh bảo rằng những bài viết của tôi là quá chừng ngu xuẩn. ‘Tranh phong cảnh của họa sĩ X. không hẳn là sự sao chép từ thiên nhiên mà là vẽ lại từ một tâm trạng. Cái nhìn không cố định mà dịch chuyển từ ánh sáng thật sang đường nét của ánh sáng nội tâm.’ Đó là những câu hoa lá trong bài viết của tôi. Mắm Linh (có thể là mắm cá linh) cho rằng tôi đã chôm những câu này từ trường hợp Paul Cézanne (*) Và, họa sĩ X. thì chỉ xứng đáng với đôi mắt cận thị bất định chứ chẳng có gì phải tụng ca bài ca con cá ngựa như thế cả. Sau bài viết của Mắm Linh có khoảng hơn bốn mươi cái comment trên tinh thần hòa theo và kẻ nào

cũng phô diễn kiến thức rất cao siêu của họ. Cũng có vài tên chửi nhau, tranh luận bất phân không biết nên xếp Paul Cézanne vào trường phái hậu ấn tượng hay hậu hiện đại. Nhưng chưa hết. Trên một blog khác, thêm một loạt bài nêu đích danh tác giả V. (tức là bút danh của tôi) là một kẻ điếm đảng chơi với bọn đồng tính, thích ai thì tặng bốc tận mây, ghét ai thì dìm hàng chết bỏ.

Ng. hỏi tôi nghĩ sao? Tôi bảo tôi thật không biết nói sao. Tôi có thể là kẻ ngu dốt, nhưng tôi không phải kẻ điếm đảng. Mắt Ng. long lanh như muốn khóc, hình như anh ta muốn ôm tôi, nhưng đã kìm lại được. Tôi bảo Ng., ‘Anh kiếm người khác viết bài mỹ thuật đi. Tôi nghĩ mình nên vắng mặt một thời gian’. Ng. lắc đầu, ‘Không cần phải như vậy đâu. Mình thấy không ai biết bài hợp với các tạp chí bằng V.; có lẽ có một đám nào đó họ không thích mình nên tấn công vào V. vậy thôi’.

Tôi không nghĩ đến chuyện đó. Tôi không biết gì về thế giới của Ng., nhưng có một điều mà tôi biết rất rõ là tôi đã không chuẩn bị đủ để là một cái gì, để làm ngon lành một chuyện gì. Thậm chí tôi còn không biết cách để giữ một người con gái mà tôi yêu thích. Tôi cũng biết sẽ còn diễn ra nhiều chuyện không hay ho nữa. Từ khi tôi sinh ra đã là như thế. Tôi tự lấy thêm một lon bia trong tủ lạnh, uống hết rồi ra về. Khi ra cửa, Ng. bắt tay tôi thật chặt, cái bắt tay như một người đàn ông thật sự.

Ở chỗ câu đêm, đương nhiên là còn nhiều người mà tôi chưa biết. Tôi chỉ tình cờ biết chừng ấy người. Nhưng tôi cũng chợt hiểu ra rằng mình vẫn chưa biết gì về họ. Những khuôn mặt trong bóng đêm khi hiện diện dưới ánh sáng mặt trời sẽ khác, thay đi bộ quần áo sẽ khác, khi ngồi ở nơi của họ thì họ cũng sẽ khác. Tôi cũng chợt hiểu rằng, nếu tôi biết được tất cả những

kẻ câu đêm ở đó thì sẽ nhìn ra một cái xã hội thu nhỏ. Nhưng tôi đã không trở lại đó sau lần gặp Ng.

Một tuần sau, trong khi tôi định dọn đi thì G. quay trở về. G. bảo cô có một đứa em trai bị chết đuối nên phải về mà không kịp nói với tôi. Sau đám tang, G. ra đồng gặt lúa, cô cũng ra chợ quê bán buôn mấy thứ lật vặt. Nhưng ở đâu G. cũng nhớ tôi. G. nghĩ là tôi đã chuyển đi chỗ khác, cô cũng nghĩ có thể tôi đã đưa một cô gái khác về ở chung. Tôi nói với G. rằng cả tháng nay tôi không ăn nằm với ai, tôi kể chỗ cây cầu và những kẻ câu đêm. G. kêu tôi dẫn cô ra đó xem. Nhưng khi chúng tôi đến nơi thì không thấy ai cả, không thấy một chiếc phao sáng nào. Đi dọc một đoạn bờ sông thỉnh thoảng chỉ nghe tiếng cá quẫy mơ hồ trên mặt nước đen thẫm. Sau này tôi mới biết là những kẻ câu đêm đã chuyển sang một khu vực khác, ở đó có cá nhiều hơn. Còn đêm đó, tôi và G. nằm quán nhau trên cỏ. Thật ngạc nhiên là cỏ ở đó rất thơm và êm ái, da thịt chúng tôi không chạm phải một mẫu xương cá nào. Chúng tôi bắt đầu từ sự ngạc nhiên, sau đó tái diễn nhiều lần.

Triết học bắt đầu từ chỗ ngạc nhiên.

Hình như Platon đã nói như thế.

Tay câu đêm Chân ngắn nói rõ ràng như thế.

(Làng Mai XI/2009)

(*) Hoạ sĩ người Pháp (1839-1906)

Trong bài: *Nhà văn Trần Nhã Thụy chống cách tân*, nhà văn Nhã Thụy viết:

HUỶNH ÁI TÔNG

Trần Nhã Thụy có một kiểu viết tưởng không khó đọc, nhưng lại kén đọc giả, đúng hơn là “kén tâm trạng đọc” của độc giả. Một kiểu viết không đập ngay vào trí não từ những chữ đầu tiên, không làm sững sốt, thán phục ngay, không khiêu khích, lại cần đọc chậm và kĩ, đôi lúc đọc cũng muốn “sốt ruột”.

Tài liệu tham khảo:

- Trần Nhã Thụy Web: nhavantphcm.com.vn
- *Những kẻ câu đêm* Web: thanhvien.com.vn

12. Phạm Duy Nghĩa



Phạm Duy Nghĩa (1973-20)

Phạm Duy Nghĩa sinh năm 1973, tại Sơn Tây, quê quán Thanh Oai Hà Tây, nay là Hà Nội.

Năm 1996, tốt nghiệp khoa Ngữ văn, Đại học Sư phạm Hà Nội.

Từ năm 1996 đến 2007, là giảng viên Trường Cao đẳng Sư phạm Lào Cai.

Năm 2007, là Hội viên Hội Nhà văn Việt Nam.

Từ năm 2008 công tác tại Tạp chí *Văn nghệ quân đội*.

Năm 2010, bảo vệ luận án Tiến sĩ tại Viện Văn học (Viện Khoa học Xã hội Việt Nam).

Nhà văn Phạm Duy Nghĩa nhận được các giải thưởng:

- Giải Nhất truyện ngắn báo *Văn nghệ* của Hội Nhà văn Việt Nam năm 2003-2004
- Giải thưởng Hội Văn học Nghệ thuật các dân tộc thiểu số

Việt Nam năm 2006

- Giải thưởng Phan Xi Păng (tỉnh Lào Cai) 2002-2007

Nhà văn Phạm Duy Nghĩa hiện trong Ban biên tập tạp chí *Văn nghệ quân đội* tại Hà Nội.

Tác phẩm:

- *Tiếng gọi lưng chừng dốc* (tập truyện, 2002)
- *Nhà văn Nguyễn Minh Châu và cảm hứng nhân văn* (chuyên luận, Hội Nhà Văn, 2006)
- *Con mưa hoa mạn trắng* (tập truyện, Thanh Niên 2007)
- *Đường về xa lắm* (tập truyện, CAND, 2007)
- *12 truyện ngắn Phạm Duy Nghĩa* (2010)

Trích văn:

Con mưa hoa mạn trắng

Từ ngày lên Kin Chu Phìn, Thuận luôn có cảm giác sống trong một thế giới bung bít, biệt lập. Căn nhà lợp tranh bé nhỏ của chị nép mình cạnh rừng vầu. Gian ngủ liền vách với lớp học. Những đêm xuân, Thuận nằm nghe tiếng dúi gặm măng giòn gột sau nhà. Quanh năm, sương mù vón lại trên núi Rú. Ngọn núi xám ngắt tỏa khí lạnh buốt, nhô ra bức thành đá sứt sẹo, lờm chờm, phủ cây đại bùng nhùng. Lâu lâu, từ núi vọng về một âm thanh đục ngầu của đá lở. Gió rít lục ục trong rừng vầu đặng, rừng nứa ngộ, nghe như nghẽn lại trong tầng lá rậm rì. Những buổi chiều vào rừng nhặt củi, Thuận thấy loi nhoi trong sương một đôi bóng áo chàm. Các cô bé người Dao lúi húi chặt cây khô, cắt cỏ ngựa. Tí tuổi đầu mà chiếc lù cỡ sau lưng chắt đầy những khúc củi to gộc, dài gấp đôi thân người. Trên lối về thôn, trong ánh tà xanh lam nhập nhoạng, các cô bé lẫm lẫm bước. Những khuôn mặt nhem nhuốc lúc nào cũng buồn...

Thuận từ trường chính lên dạy chữ cho trẻ em người Dao ở phân hiệu này đã ba năm. Được tắm táp bằng mây gió vùng cao, da thịt không còn tươi mơn nuã nhưng chị đang ở độ chín mọng, tràn trề của người đàn bà bước vào thời kỳ sung mãn. "Người gì mà mồ hôi tiết ra ngọt như nước trái vả. Nhìn vào thấy toàn những múi, những khe, gọi cho người ta những ý nghĩ không tiện nói" - hiệu trưởng Tiến, kém Thuận hai tuổi, một tay tợn mồm lại ưa bông phèng nói vậy. Ba năm sống cô độc ở Kin Chu Phìn, Thuận đã thấm thía nỗi sợ, nỗi buồn của người giáo viên cấm bản. Những lần vận động trẻ đến lớp, chị chống gậy đi trong mưa gió, sương mù, ngã dúi mặt xuống bùn lầy nhầy phân ngựa. Có dạo mưa lũ, con suối ngoài thôn mênh mông trắng nước, không xuống chợ mua gạo và cá khô được, chị phải bẫy chuột nướng ăn suốt một tuần. Đêm ngủ, có con rắn xanh lét bò vào nhà tránh mưa, trườn qua ngực chị. Chờ nó bò sang gian lớp học, chị lật chăn định ngủ tiếp, lại thấy một con rắn trắng nhợt, mềm oặt, nhỏ bằng cái đũa ngo ngoe giữa chiếu. Khi nắng lên rừng rực, chị lại sợ cháy rừng. Năm kia, một người Dao đốt nương đã để lửa cháy lan liếm sạch một dải rừng dâu da trong núi Rú. Tàn lửa bay đến vùng thượng Kin Chu Phìn, suýt thiêu rụi một góc núi toàn nhà lợp tranh của người Hà Nhì. Ông Tẩn Phù Siêu, trưởng thôn Kin Chu Phìn vào tận núi Rú, vác về một con khỉ cái chết thiêu, lông cháy đen thui, hai mắt lòì trắng dã. Ông bảo: "Cho cô giáo đây, có ăn thì ăn. Nhìn mặt nó giống cái mặt đàn bà, tôi không muốn ăn nữa rồi.". Thuận đánh liều làm thịt con khỉ, gọi đứa con gái ông Siêu sang ăn cùng. Nồi thịt bốc mùi tanh nhức óc. Ngay đêm đó, Thuận lên cơn kinh giật, người lạnh toát. Trong lúc mê sảng, Thuận thấy con khỉ hiện về, vẩy máu vào mặt chị. Nó ngồi ở đầu giường, kêu khóc thảm thiết như người. Nghe chuyện, một giáo viên lâu năm tên là Thanh bảo Thuận: "Ngày trước ở xã này có người đàn bà oán hận nhà chồng, đang đêm bỏ nhà đi vào núi Rú rồi mất tích ở đó. Về sau có người nhìn thấy chị ta ở trong núi, thoát hiện lại biến mất, nhanh như vượn. Chưa biết chừng Thuận ăn nhầm phải thịt người rồi

đấy". Sợ toát mồ hôi, Thuận tìm nhặt lại những giẻ xương, bọc trong một mảnh ni lông, chôn ở đầu con dốc trước nhà. Quanh nắm mộ này, cỏ ngai và tam thất rừng mọc xanh ngắt ngát.

Đầu tháng sáu, Tiến dẫn Kiên lên nhận lớp dạy ở Kin Chu Phìn. Kiên vừa học xong năm thứ nhất ở trường sư phạm tỉnh, được điều động tham gia chiến dịch chống mù chữ sáu tháng tại vùng cao. Sự xuất hiện của cậu sinh viên trẻ trung, nhiệt tình như gió xuân thổi vào cuộc sống đầy sương mù của Thuận. Chị cùng Tiến chặt vầu, đóng thêm một chiếc giường. Trong gian buồng bé như ổ chuột, chỗ nằm của Thuận và người bạn mới chỉ cách nhau một sải tay. Tiến tặc lưỡi: "Ranh giới mong manh quá. Thôi, anh về. Chú mày giúp chị lấy củi, thổi cơm, nhớ đừng rình xem chị tắm".

Một hôm có người cán bộ trẻ của ngành giáo dục từ thị xã vào kiểm tra. Thấy cảnh ăn chung ở chạ của Thuận và Kiên, anh ta trợn mắt: "Nhét một nam một nữ vào một buồng, anh định xui họ làm gì hả?". "Thầy thông cảm, vùng cao mà" - Tiến nhồi thuốc lá vào cái nõ điều, điềm tĩn nói - "Dựng thêm một cái nhà, lại phải nhờ dân đóng góp công sức, gỗ lạt, cũng phiền. Tốt nhất là tận hưởng những gì đang có. Mà một trai một gái, nếu có tí dấm tí mè thì cũng vô hại. Cuộc sống càng lạc quan, hề hề...".

Sống với Kiên chưa được bao lâu, Thuận cảm thấy ở người thanh niên này có một cái gì là lạ không giống những người con trai khác. Những việc phải lặn lội giữa bùn nước, phân tro, muỗi vắt như vượt suối băng rừng, giúp dân cấy gặt, thái cỏ ngựa, khuôn thồ thảo quả... Kiên chẳng nề hà. Cứ sức sôi, hùng hục, thích thú như thể đó là những trò khoái lạc. Nhưng hễ đặt mình xuống giường là hai mắt nhắm nghiền. Anh không mấy may để tâm đến những tiếng động chựa, tiếng thở đầy nhục cảm và đôi khi cả tiếng trút cỏi sột soạt giữa đêm khuya ở chiếc giường bên cạnh. Có lần đang tắm trong ô buồng che chắn

bằng phen nửa phía sau bếp, chị gọi Kiên mang giùm chiếc khăn mặt. Ngồi ở trong nhà, anh lơ đi như không nghe thấy. Vài lần, Thuận rủ Kiên ra con suối ven đồi cỏ tranh cuối dải rừng vầu rậm rạp. Chị thích tắm suối đêm. Trước kia chị vẫn thường ra suối tắm đêm một mình. trước khi cởi quần áo, lần nào chị cũng bảo Kiên: "Kiên ngồi ở gần đây thôi nhé. Vắng vẻ thế này, chị sợ...". Nhưng lần nào Kiên cũng bỏ ra xa. Anh để chị thoả sức ì oạp trong nước hàng giờ, thoả sức trôi hụp, mon man, miết cọ và tận hưởng cảm giác ròn rợn, buồn buồn của sự giao tình giữa thịt da và nước. Rồi chị điềm nhiên bước lên bờ, phô ra ngồn ngộn giữa đêm mờ cái tươi trắng loã lồ, tràn trề sinh lực nguyên thủy. Xa lạ, trên mòm đá đen sì trời lên giữa bờ cỏ rậm, Kiên vẫn đứng nghiêm bất động như một người lính gác trung thành. Nhưng không một lần ngoái lại.

Sau những lần như thế, Thuận thấy bẽ bàng. Một người đã bà, dù vẫn vít chồng con, dù gió trăng thừa thãi, vẫn thích một người con trai kém tuổi còn vụng dại để ý đến mình.

Một hôm, Kiên nhận được một lá thư. Phong thư vàng ố vì nước mưa, gửi kèm ảnh một cô gái còn rất trẻ đứng trong vườn mận. Mắt Kiên sáng rực, vì vui sướng. "Người yêu em đấy, xinh không chị?". "Học cùng lớp với Kiên à?". "Vâng. Đợt chống mù chữ này, Hà của em đi tận Cán Hồ". Trong thư còn kẹp dăm bông hoa nhỏ màu trắng đã nhàu nát, thâm lại. Kiên mang lá thư ra dưới nắng, giơ lên soi, đưa tay sờ vào từng chữ như muốn lần ra dấu vết gì đặc biệt. Ngày hôm sau, anh lang thang cả buổi trong rừng, mang về một đồng lá úa của loài cây gì màu đỏ rực. Anh thức thâu đêm viết thư cho Hà, khuôn mặt nhàu nát vì suy tư, nghiền ngẫm. Mỗi lần xuống xã nhờ người chuyển thư ra huyện, anh không quên bỏ vào trong thư một chiếc lá đỏ có ba thùy.

Mùa thu này mưa nhiều. Cứ ào một cái, nghe ran ran trên rừng vầu, rừng nứa, ngoảnh lại đã thấy cả Kin Chu Phìn biến mất

trong màn mưa trắng xoá. Ngôi nhà tranh ọp ẹp của Thuận oằn mình dưới sức nước xối, tưởng chừng như một trận mưa nữa, nó sẽ mủn nát, mục ra, nhường chỗ cho những lùm cỏ ngải hung hăng thả sức trổ xanh rì.

Mưa tạnh, các khu rừng được rửa sạch, loáng ướt. Riêng ngọn núi Rú vẫn bị nhốt trong biển khói sương dày đặc. Những tràn ruộng bậc thang no ứ nước, sáng lấp lánh.

Buổi chiều, Kiên thấy mấy anh con trai nhà ông Siêu dong trâu ra đám ruộng trên sườn đồi cỏ tranh. Buổi sáng anh dạy họ học chữ, lúc này họ dạy anh cày bừa. Về nhà, mặt anh tươi rói, mình mẩy vàng khè như con chạch moi từ đáy ao lên. Thuận vừa xối cơm vừa nhìn chăm chăm vào bắp chân sần chắc của Kiên. Chị thấy nôn nao bởi cái mùi hôi vừa lạ lẫm vừa quen thuộc. Mùi bùn.

Cái mùi này làm xáo động một mảng ký ức đã ngủ quên trong thăm sâu con người Thuận. Chị nhớ lại ngày còn là một đứa con gái chăn trâu, mò cua bắt ốc ở một miền thôn dã. Hồi ấy, tuy mới mười lăm, mười sáu, thân hình Thuận đã mẩy mang, căng nức như búp đa, búp gạo trên bãi chăn thả sau làng. Trong đám bạn chăn trâu của Thuận có Tôn. Tôn cưới con trâu cụt sừng, dáng oai vệ, cái mông bè bè, cái mồm lúc nào cũng nhai nhóp nhép. Côn trùng nướng là món khoái khẩu của Tôn. Đôi khi cảm hứng nguyên thủy trào dâng, Tôn ăn tươi nuốt sống một cách ngon lành. Có đứa đã nhìn thấy Tôn nhai rau ráu một con chuồn ớt đỏ tươi. Kinh dị hơn, có đứa thề độc đã nhìn thấy Tôn dùng gai bò kết cắm phập vào thịt một con ốc sên còn sống nguyên, khều ra, đưa miếng thịt ngọ nguậy vào mồm, nuốt chửng. Con ốc sên đầy trứng lổn nhổn, phòi ruột xanh lè! Có lẽ thường xuyên tắm bồ bằng món ăn nhiều đạm này nên người Tôn chắc nịch như viên gạch xi. Ăn như thường luồng mà tắm tấp lại qua loa, bùn đóng vẩy ở khoeo chân Tôn sau một tuần vẫn không sạch vết. Vào một chiều hè nắng gắt,

Thuận đang tìm trâu trên đồi cọ bỗng thấy mùi bùn sực nức và cái sừng trâu cụt ngổng lên sau lùm cỏ chè vè. Huych một cái, một thân người lấm lem bùn đất từ đâu bất ngờ nhảy ra, dằn ngựa Thuận xuống tàu lá cọ. Thăng Tồn! Nó vừa cười he he vừa thọc tay vào chun quần Thuận. Con trâu cụt sừng đang ngoạm cỏ soàn soạt gần đó cũng ghéch mõm, nhả răng cười. Chợt nghĩ đến cái mồm từng tác lèm cả con ốc sên bầy nhầy, nhót nhát, Thuận khiếp đảm dúi mặt vào đám cỏ. Đang quẩy đạp điên loạn, Thuận chợt cứng người. Từ đâu đó, xa xôi và bông bông, có một mạch suối ngầm tươi mát tràn chảy giàn giạt. Nó làm tê liệt ý thức. Nó xoa đi ý niệm thiêng liêng. Cả sự ghê tởm. Khi chỉ còn lại một mình, Thuận ngời ngáy dại nhìn vũng nắng sáng chảy chan chan trong tàu lá cọ. Cô bé đang tuổi dậy thì không hiểu tại sao mình không chống cự. Mùi bùn xộc lên nồng nã. Lúc chiều tàn, đi qua bãi cỏ nát như, Thuận thấy những giọt lờ nhờ màu tiết bò câu đã cô lại thành nhựa trong kẽ tàu cọ rách, đỏ long lanh trong nắng quái chiều hè.

Màu đỏ cứ vón lại trong ký ức Thuận qua suốt thời hoa niên, không dễ gì gột tẩy. Dù vẫn rùng mình đau xót mỗi lần nhớ đến vụ cưỡng bức non dại, đôi khi Thuận ngạc nhiên thấy mình muốn trở về miền trung du, bị bỡm lợi đồng tìm lại cái mùi bùn ngáu một lần nữa.

Ngoài ma lực của bùn, Thuận còn thường xuyên bị ám ảnh bởi mùi cá.

Hồi mới rời quê lên vùng thượng du, Thuận ở với người thím, hàng ngày lột giang cho thím đan mũ bán. Nhà thím ở gần sông. Những buổi hoàng hôn, Thuận ngồi ở gốc cây gạo bên sông đợi cánh lái bè chở giang về. Chị tò mò ngắm anh với cả một niềm thích thú. Anh ngồi trên thuyền, cởi trần vá lưới. Bộ ngực lồi lõm, gồ ghề. Cái miệng lộ thỏm trong bộ râu quai nón đỏ hoe, hôi sặc mùi thuốc Lào. Không biết anh từ đâu dạt về vùng này, chỉ nghe anh nói từng lặn lội dẫn gỗ trên ngàn, mua

buôn thảo quả. Một đêm, Thuận nghe có tiếng người thổi sáo liền cầm bó lạt đan dờ, chạy ra sông. Sương mịn mù trên sông, bàng bạc xanh lam, quấn lại thành mây trong những bụi cây nước ngập gần hết ngọn. Tiếng dân vạ chài gõ thuyền lách cách. Anh đang ngồi ở mũi thuyền, thổi sáo một bài buồn thảm. Nghe còn hết ruột gan như nghe tiếng dao cạo vào cật giang, cật nứa. Lúc ấy trời vừa mưa xong, trăng lên, trong không khí tươi mát có cái gì đó rất nồng nàn. Không khí của sự sinh sôi, hoan lạc. Ánh trăng xanh tươi đầm đìa bãi cỏ. Éch ương nhô nhóp nháy ra. Châu chàng từng cặp áp nhau trong nhánh cây tươi hăng mùi nhựa. Thuận thấy bồn chồn. Mùi bùn năm xưa bị đánh thức. Chị đi đi lại lại trên bờ. Chị gọi anh. Chị vén quần, xấm xấm lội nước. Trèo lên thuyền, chị bảo: "Anh thổi hay quá". Anh vẫn gắn mặt vào ống trúc. Chị nhặt thanh tre dùng để gõ thuyền đuổi cá, gõ vào đầu anh. Anh vẫn say sưa thổi. Chị giăng cây sáo, vớt xuống sông. Anh quắc mắt, nhẹ răng. Một cuộc vật lộn dữ dội xảy ra trong mũi thuyền. Chị vẫy vùng như một con cá chép sông vật đẻ. Bỗng xoảng một tiếng, chị đá đổ cái xô tôn đựng cá mồi.

Trong bóng tối của khoang thuyền, cá xô ra nhua nhúa, trắng lấp loá như những thỏi bạc. Những con cá ướm rượt, tron nhầy trườn lách trên lưng, trên bụng hai thân thể loã lồ. Có con thúc vào bụng chân. Có con rúc cả vào nách. Trong cơn cuồng hứng, chị cắn một mảng vai anh, máu tứa ra chảy vào miệng mằn mặn. Hai người quần riết lấy nhau trên sàn thuyền nhóp nháp, sục mùi cá tanh nồng. Anh thở dài: "Tiếc thật". Chị tát yêu anh: "Tiếc gì? Tiếc rằng giá được biết em sớm hơn, phải không". Anh chép miệng: "Không. Tiếc cây sáo. Thế là mai phải khoét ống khác".

Tháng sau hai người trở thành vợ chồng. Anh bỏ nghề chài lưới, xin vào làm ở một xí nghiệp sành sứ. Chị đi học Trung học Sư phạm, ra trường lên Kin Chu Phìn, bắt đầu cuộc sống

miền sơn dã. Cũng từ đây, chị nhớ khắc khoải mùi tanh của cá, của sông nước, thuyền chài.

"Tình yêu nào qua đi cuộc đời ta cũng để lại một cái mùi gì đó" - có lần Tiến nói với Thuận - "Cái mùi ấy có thể ám ảnh ta suốt đời, chị ạ. Chẳng hạn, mỗi tình đầu của em có mùi phân trâu. Năm mười bốn tuổi, em mê tíu một con bé cùng làng. Đêm đêm hai đứa bí mật gặp nhau ở góc mít trong vườn trước nhà nó. Chỗ ấy là nơi dùng để buộc trâu. Phân trâu bãi khô, bãi tươi sục lên nhoe nhoét. Chị hỏi sao không dẫn nhau đi đâu ư? Lộ chết. Có lần gọi không thấy con bé thưa, ông bố bước ra sân nghiêng ngó. Hai đứa em hốt hoảng trèo lên cây mít. Vừa ngồi con bé đã cắn răng, kêu ư ừ vì đau. Thì ra đầu nó đựng phải tổ kiến kết bằng phân trâu bọc quanh cành mít. Bọn kiến ủa ra cắn đốt rào rào. Hôm sau, vạch đầu con bé, em còn thấy một vẩy phân khô lẫn trong tóc nó. Sau này đi xa, em chẳng thể quên cái mùi phân trâu nồng ẩm. Nó gắn với những run rẩy đầu đời. Thôi thì, dù ngọt ngào hay khú khắm, ta vẫn phải nâng nui, tận hưởng những gì đang có, hề hề... Mỗi tình thứ hai của em, may mắn hơn, lại có mùi lá bạch đàn..."

Đêm. Lại một đêm. Những đêm vùng cao của người giáo viên cắm bản thật là dài...

Từ ngày có Kiên làm bạn, nỗi cô đơn trong Thuận vội đi một nửa. Nhưng về đêm, những khoảng thiếu hụt chưa được khâu lấp càng nứt sâu thêm. Nó như cái lỗ thủng đói khát mở ra thăm thẳm, đen ngòm. Chị thèm chồng thèm con. Đã gần một năm, chị không được cọ mặt vào bờ râu nhậm nhội của anh, không được chăm bập, hít hà mùi nắng khét trong tóc con, đưa con gái lên sáu có đôi mắt nhóng nhánh như hai hạt đỗ đen nhúng nước.

Mùa thu năm ngoái, chị nhận được thư anh. Lá thư hện ngày lên thẩn chị. Đến trước ngày anh hện, vào lúc nhá nhem tối,

một cú sét khủng khiếp giật võ toác cây chò chỉ rần như thép trên đỉnh đèo dốc, làm rung chuyển của Kin Chu Phìn. Dưới vòm mây đen rầm bị cắt rạch liên tiếp bởi những tia chớp loảng ngoảng, triền đồi phủ đầy hoa giềng đại phía trước nhà sáng trắng lên nom rất kinh rợn. Con giông kéo dài đến hết hôm sau, nhân chìm cả thôn trong một màn mưa mịt mù trắng xoá. Lòng Thuận như lửa đốt. Sau hai ngày chờ mỏi mắt, chị nghe tin mưa lũ đã cuốn phăng cây cầu bắc qua con suối lớn chảy men theo dải đường dẫn về các xã. Nước réo ầm ầm, mạnh như thác. Người, xe từ phố huyện vào đến đó đều phải qua trở lại. Một gã trai liêu lĩnh vượt suối bị nước cuốn xô vào đá vỡ đầu.

Thuận vật mình vật mảy suốt mấy ngày. Giận hờn trời đất. Trong những cơn mơ, chị thấy hai vợ chồng biến thành cá bơi băng băng trên dòng suối lũ. Anh là con cá lớn trắng phau quẫy trên mình chị. Ngực chị nâng lên hạ xuống như đôi mang cá đồ phập phồng... Thời gian trôi, trong lòng chị, hy vọng về một lần được bù đắp lại âm thầm tích nhựa và lên xanh như một cụm tam thất rừng.

Sang xuân, sau một tháng đưa con về miền xuôi ăn Tết, anh xin nghỉ việc ở xí nghiệp hai ngày để lên thăm chị. Nhớ lại chuyện đi "trả nợ" này, chị dờ cười dờ khóc. Anh kể: gần đến Kin Chu Phìn, anh bắt gặp hai con ngựa cái trên bãi cỏ đỏ rực ánh tà bên con đường mòn xuyên núi. Bên kia đường, hai người Dao đang ngồi hút thuốc Lào. Vốn máu mê ngựa nghèo từ ngày lang bạt ở vùng cao, nhìn con màu đen tuyền, anh đánh rơi chiếc túi xuống cỏ. Trời! Con ngựa có cặp mắt lồi xanh biếc, dáng uyển chuyển, điệu đà. Sắc lông đen thẫm, mượt như sa tanh, mỗi lượt gió thổi qua lại rờn rợn như gợn nhưng gợn tuyết. "Một mỹ nhân" - anh lẩm bẫm. "Một tiểu thư quý tộc có bờm, không phải là ngựa". Còn còn kia... một con nghèo lông màu đất thó, bụng cóc, xương sườn nổi gờ nổi rãnh, dưới con mắt lác cộm lên cục mụn sần sùi. Anh nhìn nó bằng cái nhìn thương hại. "Mày xấu mã quá! Cái quý giá nhất của đàn bà là nhan sắc, thế

mà mày không có, thật khổ thân mày. Hạng đàn bà không được ai nhóm ngó, nếu không cố theo đuổi sự nghiệp, lấy công danh bù lại khoản đời tư, thì phải rèn nét ở ăn cho khéo léo, dịu dàng, may còn có người thương xót. Nhìn cái vẻ nhẵn nhục, cam chịu trong mắt mày, ta biết mày cũng nhân hậu đấy". Nghĩ rồi anh đưa tay vuốt bờm con vật, định hạ cổ làm một cử chỉ ban phát. Tức thì nó giật phắt mõm, phì hơi thổi hoẵng, nhe răng chực cắn. Anh đứng bật dậy, chùi tay vào quần. "Tiên sư mày, đồ chết giẫm! Thiếu chút nữa ông gửi lại hai đốt ngón tay trong mõm mày rồi. Xấu người xấu cả nét!".

Quay sang con ngựa đen, anh âu yếm vuốt cổ chân nó. "Trường túc bất chi lao". Phụ nữ chân dài thì hành lạc cả đêm không biết mệt. Mông em nở, bụng em thon, chân dài đẹp thế này, chạy không lỗi bước, đi đường trường thì ăn ý chủ, tinh tế nhạy cảm vô cùng". Có lẽ hiểu lòng anh, con ngựa liếc anh bằng đôi mắt xanh ảo huyền, rồi lại bẽn lẽn ngoẹo đầu gặm cỏ. Sau khi xem móng xem răng con ngựa một cách kỹ lưỡng, anh nhòai người ra phía sau, nhôm dậy định chiêm ngưỡng nốt vòm mông mịn màng của nó. Con ngựa đột ngột rướn mình, phóng thẳng vào bông đá của anh hai phát đá hậu. Anh oằn người, đau chói óc, nhặt chiếc túi chạy té qua triền cỏ đỏ hung xuống con suối thâm rêu chảy ồ ồ trước mặt.

Anh chàng người Dao ngã lăn ra cỏ, cười ngặt cười nghêo. Ông già ngồi cạnh vò râu bút tóc, miệng kêu ài ài.

Đêm đó ở Kin Chu Phìn, anh loay hoay bên chị như một đứa trẻ to xác, ềo ọt, toi bã, chườm trượt bên ngoài, trôi lều phều như sợi bấc. Vết đau cương tức, nhói vào tận ruột. Chị vùi mặt vào tảng ngực trần hôi khét, cào cào, khóc suốt đêm. Đã bao ngày, chị là cái cây chết khô chết khát chờ đợi một cơn mưa tưới nhuận...

Sau mấy đêm mưa, cỏ ngải bốc xanh ngùn ngụt.

Ở những chỗ bị chân ngựa xéo nát, thân lá loài thảo mộc này chiết xuất ra một mùi thơm sâu đậm. Phân ngựa gặp nắng mới, toả khói trắng, ai đi, bỏ thành mùn.

Trong dải rừng ven núi Rú, tiếng gà rừng cất lên eo óc vào những buổi trưa. Sự quạnh vắng dường như được tiếng gà nhấn sâu thêm. Sương đặc tụ thành đám bùng nhùng trong thung lũng, từ sáng đến trưa vẫn không được giải thoát. Sương cuộn tròn thành năm giắt trong bụi cây, luồn vào hốc đá.

Trước hôm Kiên rời Kin Chu Phìn, trời đang nắng lại đổ mưa. Bữa rượu chia tay các giáo sinh hết thời hạn dạy lớp xoá mù chữ được tổ chức vào buổi tối tại trường tiểu học ở xã. Bàn kê một dãy dài. Ngoài các giáo viên, giáo sinh, có phó chủ tịch xã Tấn Phù Siêu, nguyên trưởng thôn Kin Chu Phìn. Mưa càng to, rượu càng say bốc. Mặt đỏ hồng nom đang điếm kiểu trai lơ, hiệu trưởng Tiến vừa kiên nhẫn nhằn giẻ xương chó vừa khích lệ Kiên:

- Ra trường xin lên đây mà dạy, Kiên ạ, tội đêch gì phải ở thị xã, thành phố. Người ở đây xúm xít, vón cục lại, trông ai cũng yếu ớt như cua bầy. Muốn hút hơi một cái cũng không có chỗ. Lên vùng cao được thở khí sạch, ăn rau sạch, ngủ gái sạch. Rượu uống mềm môi, nhai thịt rừng mỏi răng, tỉnh thoảng được xem gái Mèo, gái Mán tắm tròng, đêch cần biết gì đến công nghệ thông tin hay chiến tranh vùng Vịnh. Hề hề!

Ngồi cạnh Tiến là Thanh - đồng nghiệp với Thuận ở một rẻo khác. Mặt Thanh đen như bôi mỡ trộn với bồ hồng, nhọ nôi. Giọng Thanh sào sạc như nhá sỏi.

- Kiên nó ở Kin Chu Phìn nửa năm rồi, lừa nó thế nào được. Thịt sạch ở tít núi Rú, còn dăm móng khỉ còm đấy, ai bán được mà ăn. Gái sạch mà sẵn thì tao với mày đã không ế vợ. Sắp mọc đuôi ra như thằng Trương rồi!

- Trương nào mọc đuôi? Anh chỉ bịa! - Thuận phì cười.

- Em không biết thằng cha ấy đâu. Hắn lên vùng này cách đây chục năm, ở đội khai thác gỗ, sau làm gác rừng. Một lần về quê, bắt gặp vợ "trao trên gái dưới" với thằng khác, hắn uất quá, sinh ra khinh bỉ đàn bà. Đang ở Xéo Tả Lẻ, hắn vào rừng sâu dựng chòi để ở đỡ phải nhìn thấy con người. Hồi ấy trong núi Rú còn đầy gấu, khỉ. Bầy khỉ thấy người xuất hiện, trốn biệt, sau mon men ở bìa rừng, thấy hắn hiền như đất, đâm quen. Nhiều hôm chúng vật quả ném cho Trương, hắn ngồi dưới gốc cây nhặt ăn trừ bữa. Sống với khỉ lâu ngày, hắn cười nghe khếch khếch như tiếng khỉ. Những lần tắm suối, hắn thấy có gì nhú ra trong khe thịt ở mông, ngỡ mình mọc mụn. Càng ngày càng thấy vương, một hôm hắn nhờ người vạch ra xem thử, tái mặt đi. Đó là một cái đuôi dài bốn phân ruồi. Cười cái đéch gì! Bao giờ về Long Khánh, hỏi gặp thằng Trương lâm trường, em cứ bảo hắn tụt quần ra cho mà xem. Hắn vào bệnh viện cắt đuôi rồi. Vẫn còn vết sẹo thâm sì ở chỗ xương cụt ấy!

Nhớ chuyện Thanh kể về người đà bà mất tích trong núi Rú, Thuận tòm tòm:

- Trong con mắt đen tối của anh thì ai cũng thành khi hết. Đàn ông khi, đàn bà khi.

- Buồn quá hóa khi là chuyện thường - Thanh nhếch mép. Camera chỗ vào chỗ nào thì chỗ ấy toàn hoa ban trắng ngần, hoa đào đỏ thắm. Thế rồi bất ngờ pập pập pù pù, tí tú tú, tí tí tú... khèn sáo réo rất nổi lên, rượt vít cong cần, trai gái nắm tay nhau ù xoẹt lên cả lũ. Cô gái nào cũng trắng nõn trắng hồng. Cả đời làm bụi mặt, lấy đầu mà trắng mà thơm. Tao ở vùng cao nhiều năm, chả thấy gì, chỉ ngửi thấy mùi cứt ngựa.

- Nhìn đời thế cạn lắm! Tôi đổ chén rượu vào mồm anh bây giờ! - Tiến khuyển tay, giọng kẻ cả - Sống phải lạc quan. Chưa

biết chừng mười mười lăm năm nữa, ra thành phố, người Dao mình cưỡi xe hơi mà đi, phải không bác Tần Pù Siêu?

Ông Siêu gật gù:

- Thầy giáo Tiến nói đúng. Người Mông người Dao nhiều người có ti vi, xe máy rồi. Có đường lối, có quyết tâm thì việc gì cũng làm được cả. Chỉ sợ đến lúc có tiền không biết mua cái gì thôi.

- Hoan hô bác Siêu sáng suốt - Tiến quẳng vội giẻ xương chó xuống gậm bàn, chùi mép - Tóm lại, đến đây chúng ta có thể đưa ra kết luận: sống phải lạc quan và phải biết tận hưởng những gì mình đang có. Thịt chó sạch, gái sạch, rượu sạch đây, nào, cạn!

Tiếng ồn nổi lên. Chén dốc ngược xuống. Thuận cầm chén rượu đi dọc dãy bàn, uốn éo mình xà, nói cười bả lả. Chị uống cạn hết chén này, chén khác. Kiên ngạc nhiên. "Sao hôm nay chị chàng phờn chí thế không biết?".

Tiến thì thào:

- Cùng là giống đực với nhau, anh hỏi thật chú nhé. Ở với chị Thuận từng ấy ngày, chú đã được cho chị... ngửi nách bao giờ chưa?

Kiên không trả lời. Anh chăm chú rót rượu vào cái chén trước mặt. Thứ rượu Nậm Pung từ chai chảy ra mảnh như sợi chỉ óng ánh. Khi viên bọt tăm xôn xao tan hết, trên miệng chén như được tráng một lớp lửa xanh lam.

- Cái tạng đàn bà chân đi bậm bịch, tiếng thở như tiếng rên, mép nổi lông măng, mỗi năm được ngửi hơi chồng có một đôi lần là khát lắm đấy - Tiến lại khơi gợi.

Kiên nhìn quanh, mỉm cười ngượng ngịu:

- Trông chị ấy mong nước như quả dâu da treo trước mắt, đàn ông ai mà chả thích. Nhưng...

Anh bỏ lửng câu nói, nhìn ra ngoài. Mưa đã ngớt. Chớp rạch xanh lè xa xa. Kiên mừng tượng chớp xanh vừa bùng lên gương mặt một người con gái trinh trắng, sáng trong và thánh thiện - thánh thiện đến mức trước cô, không người đàn ông nào dám làm một việc tầm thường, dù chỉ là trong ý nghĩ...

Khi tiễn Kiên và Thuận ra về, Tiến chọc vào sườn Kiên, ghé tai nói nhỏ: "Nhìn thấy bà Thuận, ngựa đực nó còn thèm, nói gì người. Đừng quá sắt đá với mình. Phải biết tận hưởng những gì mình đang có". "Đối với người yêu, em tuyệt đối trung thành" - Kiên đáp khô lạnh. "Đề rồi xem" - Tiến nói giọng khiêu khích.

Kin Chu Phìn cách trường chính chừng hai tiếng đi bộ. Kiên cầm đèn pin đi trước. Thuận lão đảo như trong mơ. Mùi lá mục trong rừng xông lên ngai ngái, nồng nồng. Đoạn dốc thoải không có lá phủ trơn truội. Thấy động, con chim gì đập cánh loạt xoạt trong vòm cây tằm tối làm nước mưa vãi xuống rào rào. Thuận kêu ối một tiếng, trượt chân, chúi đầu về phía trước. Kiên vừa xoay mình lại, cả người Thuận đổ ập vào anh. Trong giây lát, cơ thể anh chịu một sức đè tốt cùng êm ái. Bàn tay anh vô tình chạm vào eo hông chị, ngón tay lún vào làn da mát rượi, mềm mềm. Mắt Thuận lơ đãng, miệng thở vào mặt Kiên mùi rượu thốc hôi hổi. Một nỗi khát thèm trỗi dậy làm Kiên bủn rủn nhưng anh vội buông tay.

"Con chim đáng chết, làm giật cả mình" - Thuận như bừng tỉnh, cười giòn tan rồi giành lấy đèn pin, xăm xăm đi trước.

Hai người về đến nhà lúc gần mười một giờ. Thuận nằm rất lâu vẫn chưa ngủ được. Được ủ hơi men, những miền nhạy cảm,

khát khao trong chị lại cựa quậy. Sự hâm nóng của rượu cùng bóng đêm nhoè nhoẹt vây bọc quanh giọt lửa xanh tù mù, leo lét của cây đèn dầu đồng loã với những ý nghĩ hoang dại. Ở giường bên, Kiên thỉnh thoảng lại trở mình. Hình như anh cũng chưa ngủ. Chỉ vài tiếng đồng hồ nữa, anh sẽ rời khỏi căn nhà và vùng rừng hiu quạnh này, trở về trường sư phạm đông vui ngoài thị xã. Nhớ lại cú đụng chạm ở rừng, Thuận thấy rạo rục, bồn chồn. Cái sinh thể rắn như một cây tre đực ấy đang nằm cách chị chỉ một sai tay. Từ nó toả ra mùi đàn ông cái mùi khen khét, mẫn mẫn có pha chất nắng, chất gió mà người đàn bà trái đời như chị thoảng qua đã nhận được. Nửa năm qua, hiện hữu ở Kiên, cái mùi ấy thường xuyên giày vò Thuận. Nó hồi sinh trong chị nổi ám ảnh về mùi cá, mùi bùn.

Đêm yên lặng quá. Thuận nghe thấy tiếng máu chảy giàn giụa trong người mình. Chị biết mình không còn ở cái tuổi lãng mạn, vin bám vào những tín hiệu thiêng liêng mà sống như Kiên. Chị chỉ biết mình là đàn bà. Một người đàn bà đã có chồng cần đến thú vui trần thế như cỏ ngải xanh rờn cần mưa, thảo quả cần miếng đất lầy nhầy, ẩm ướt giữa rừng sâu hay những thân vầu, thân nứa tốt tươi cần hít thở sương mù. Đàn bà gần với mặt đất. Đàn bà đồng nghĩa với tự nhiên và dòng đời sinh hoạt bình dị, phàm trần.

Thuận nhớ ngày xưa ở quê chị có một người đàn bà goá thủ tiết thờ chồng, từ thời con gái đã nức tiếng là người chính chuyên, hiền thực. Khi người đàn bà ấy ngoài ba mươi tuổi, một người trai trẻ chuyên làm mướn trong làng thường sang nhà chị ta giúp việc vườn tược, đồng áng. Mỗi lần nhìn anh ta cởi trần, gãi đám lông màu râu ngô mọc loãn xoắn trên ngực, người đàn bà lại đỏ bừng mặt và quay vào nhà thắp hương lên bàn thờ chồng. Một đêm mưa bão, người trai trẻ phải ngủ lại ngôi nhà ấy. Trong căn buồng tối, người đàn bà trần trọc, vật vã suốt đêm. Không biết chị ta nghĩ gì. Chỉ biết đến sáng hôm sau, mái

tóc dài, nặng trĩu thường ngày không còn sợi đen nào. Nó đổ trắng hoàn toàn thành mây, thành cước...

Thuận thấy ngực mình căng tức, ngộp thở. Ngọn lửa phẫn khích từ men rượu bốc lên hùng rực. Chị kéo chăn phủ kín người, liếc trộm sang giường Kiên rồi lần cởi cúc áo, để trật ra bầu vú căng mẩy. Chị oằn mình trong chăn như một con thú non sập bẫy. Tại sao con người cứ phải giấu giếm, che đậy nỗi khát thèm mà tạo hoá trở trêu buộc ai cũng có? Tại sao phải tự trói mình bằng sợi dây có tên là đạo đức, coi nó là tư dục, tà niệm xấu xa? Mấy năm qua, chị đã vất kiệt tuổi xanh tươi bón cho nền giáo dục ở đây này. Chị không hề nổi tiếc. Được cống hiến là một lạc thú cao cấp của con người. Chị chỉ tiếc được làm đàn bà quá ít trong đời. Mà đời người thật là ngắn ngủi.

Kiên bỗng cựa mình, ngoảnh mặt về phía chị. Những sợi tóc đen nhánh và dài trước trán rủ xuống mép giường trông rất hoang dại. Thuận run lên. Chị không cưỡng lại mình được nữa. Chị sẽ ỏ ập xuống chiếc giường bên kia như một cây chuối rụng bật rễ. Sự bứt xé điên cuồng. Sự vỡ oà sóng sánh. Sẽ mắc tội một lúc với bốn người. Chị nhào lên. Bỗng chị sững lại khi liếc nhanh xuống khoảng tối giữa hai chiếc giường, cái khoảng trống lúc này nom sâu hoắm, đen ngòm như một lỗ huyết.

Có một cái gì vô hình đã ngăn chị lại. Nó giống như một sự kính sợ của một người sắp sửa chôn sống chính mình.

Năm phút sau, Thuận nằm vật xuống. Mồ hôi rịn ra nhễ nhại ở hai bầu vú. Thân thể như đứt ra trong trạng thái căng thẳng rã rời. Chị cảm thấy tóc trên đầu đang đổ trắng dần dần. Màu trắng của sự giằng giữ, bảo toàn đến tận cùng khốc liệt. Gân sáng, chị thiếp đi. Chị mơ thấy thằng Tôn chết đuối, xác nổi lênh bênh trên sông Thao. Con trâu cụt sừng hoá điên, mõm sùi bọt, mắt trợn ngược trắng dã, lồng lộn phi như xé gió quanh bờ.

HUỶNH ÁI TÔNG

Chị kinh hãi thấy mồm Tôn ngậm một bông hoa gạo đỏ, mình mẩy hồng tươi như chú bé ôm cá chép trong tranh làng Hồ.

Cái xác sạch bong, mồm mĩm của thằng Tôn nhòe dần, một con lóc từ đầu thối tới, cuộn lên thỉnh không mịt mù những chiếc lá đỏ rục có ba thùy. Khi những đóm lửa ấy cháy rần rật, xoay tròn rồi tạn rụng hết, Thuận trông thấy Hà, cô bạn gái của Kiên mà chị chỉ biết mơ hồ qua tấm ảnh. Hai người gặp nhau ở Cán Hồ, cùng lạc trong rừng mận. Điều kỳ lạ là cả Thuận và cô sinh viên trẻ trung đều không mặc quần áo. Tất thấy vẹn toàn, trinh trắng, nguyên thủy, ban đầu. Hoa mận trút xuống ào ào thành một cơn mưa trắng xoá, xác hoa dâng ngập bắp chân. Cả hai cứ trần truồng bước đi trong mưa hoa, không thấy ngưng ngừng, người nhẹ bồng, bâng lâng trong những ý nghĩ siêu thoát và chay tịnh. Tấm thân Hà thơm ngát như một tiên đồng. Lòng Thuận trong vắt, sạch tinh, tuyệt không còn ham muốn.

Trong bài: *Biết thêm về Phạm Duy Nghĩa*, nhà văn Dạ Ngân viết:

“Có những tác giả tàn sớm vì hào quang mà họ tự dệt cho mình. Có những tác giả càng nhiều tuổi càng lên hương. Phạm Duy Nghĩa thuộc loại viết kỹ, viết ít nhưng biết người biết ta, ăn chắc mặc bền, chí thú dài hơi. Hi vọng rằng chúng tôi đã nhận định đúng và những lời này sẽ là những tiếng chuông vui nhỏ cho chú lạc đà trên con đường cát của chú ta.”

Tài liệu tham khảo:

Phạm Duy Nghĩa Web: trannhuong.com

- *Con mưa hoa mận trắng* Blob: gacuadong.vnweblogs.com

13. Song Phạm



Song Phạm - Phạm thanh Thảo (1973-20)

Nhà thơ Song Phạm tên thật là Phạm Thanh Thảo, sinh năm 1973,

Tốt nghiệp Khoa Sơn dầu - Đại học Mỹ thuật Tp.HCM. Hiện là họa sĩ tự do và nhà báo của báo *Sài Gòn Giải Phóng*.

Hội viên Hội Nhà văn Tp.HCM.

Hội viên Hội Nhà báo Việt Nam.

Nhà thơ Song Phạm đã được các giải thưởng:

- Giải nhì thơ Bút Mới lần II do Hội Nhà văn TP.HCM và báo Tuổi Trẻ tổ chức.
- Giải thưởng truyện ngắn hay báo Văn Nghệ TP.HCM 1994 (Hoa Hàm Tiểu).
- Giải báo chí của Hội Nhà báo TP.HCM viết về "Nhân vật báo chí điển hình" năm 2007.

Nhà thơ Song Phạm hiện sống và làm việc tại Tp. HCM.

Tác phẩm :

- *Tôi uống bầu trời trong ly nước nhỏ* (thơ - 2007)

Trích văn:

Những cung bậc cảm xúc khó quên

Bạn bè hỏi: Đi hội nghị văn trẻ có vui không? Tôi nói nếu trong lòng mình thấy vui thì đi đâu, làm gì, ở đâu cũng vui hết.

Là một nhà văn, tôi được mời, nhưng tôi thích đi với vai trò, vị trí của một nhà báo. Bởi đối với tôi, công việc sáng tác là việc riêng, rất rất riêng của mỗi người, trong những thời khắc ngẫu nhiên nhất, phi không gian, phi thời gian...

Sài Gòn làm ai cũng bận rộn, hay ở Sài Gòn người ta rất dễ bận rộn, cho dù đầu hay cuối tuần. Gom lại được mấy chục con người, mấy chục cây bút trẻ thường chỉ thấy cái tên trên trang viết - thực chẳng dễ dàng gì. Tôi tìm, và rất mong gặp lại các bạn sáng tác cùng thời, đồng trang lứa với mình như Phan Hồn Nhiên, Vũ Đình Giang, Nguyễn Ngọc Thuần, Dương Thụy, Nguyễn Danh Lam, Nguyễn Vĩnh Nguyên, Trần Đình Thọ... nhưng không thấy. Những người bạn, những cây bút đó có người vẫn miệt mài sáng tác, có người đã rời trang văn lâu lâu rồi. Họ bước qua những chuyến đò khác, những hành trình khác vì nhiều lẽ. Dầu sao tôi cũng tìm gặp được vài người bạn “trên từng cây số”, không chịu “già”, càng không nỡ “bỏ cuộc chơi”, đó là Trương Gia Hòa, Trần Hoàng Nhân, Nguyễn Hữu Hồng Minh, Trần Văn Thương...

Và đáng kể nhất là tôi bắt gặp những người bạn mới. Họ trẻ, sôi nổi và rục rủa, làm hội trường nhiều phen cười ngả nghiêng

trong màn “sân khấu hóa”, mục đích “để mọi người gần lại, để dễ nhớ nhau” - như nhà văn Nguyễn Thu Phương, người “bày trò” chia sẻ - cũng để thêm màu sắc cho hội nghị bớt phần... nghiêm trọng! Một Phương Huyền sôi nổi bắt ngờ trong vai trò MC của nhóm; một Ánh Hoàng “bốc lửa” trong màn biểu diễn thời trang; một Phương Trinh nhỏ xíu bên ngoài nhưng lại... to cao, khỏe mạnh, già dặn ở tham luận và bên trong trang viết. Một Lê Thùy Vân “dịu dàng hơn cả một nàng thơ”; một Nguyễn Thị Mạnh Hà “gai” và “thật” trong trang viết lẫn đời thường; một Trương Anh Quốc - chàng trai biển hồn nhiên như sóng. Một Tịnh Thủy hồn nhiên pha lẫn thâm trầm, ý tứ và kiệm lời. Một Hoa Nip làm tôi thắc mắc mãi đó là... hoa gì mà chưa tiện hỏi. Hai gã Chăm Tuệ Nguyên và Đồng Chuông Tử “xù xì” cả người lẫn thơ, rất nghệ sĩ và cũng rất mực chân tình. Rồi chất hồn nhiên, sôi động của Tường Vi, Vũ Hưng, Miên Ca, Minh Phương, Phùng Hiệu, Thu Hương, Mai Hoàng, Yến Linh, Minh Hợp... và cả “lão ngoan đồng” mãi chơi Thanh Tùng - thời hoa đỏ.

Bạn bụ tít tít trước, trong và cả sau hội nghị, nhà thơ Phan Hoàng hóc hác đi rất nhiều. Nhưng tôi thường chỉ thấy anh cười xòa, nhẹ nhàng, trầm tĩnh, thật đối lập với những trang thơ, những bài báo quyết liệt, cuồn trào. Tôi quý trọng và thích cái cách anh “cầm trịch”: vừa của một “đàn anh” đi trước, vừa gần gũi, ân cần như một bạn viết, một đồng nghiệp. Anh nhìn mọi vấn đề một cách nhẹ nhàng, hóm hỉnh với những câu pha trò làm không khí văn chương... đúng thật văn chương, không có gì phải nghiêm trọng, căng thẳng cả!

Tôi cũng thích cái cách mà “mầm non hướng dẫn viên du lịch” - nhà thơ Phạm Sỹ Sáu thuyết minh rành rẽ, tỉ mỉ từng con đường, góc phố, từng chặng đường, dãy nhà, bờ kênh... - khi trời bất chợt đổ một trận mưa tầm tã, khiến chúng tôi chỉ có thể ngồi yên suốt trên xe. Kiến thức của anh về một Sài Gòn

HUỶNH ÁI TÔNG

cũ-mới đúng là kiến thức của một biên tập viên nhà xuất bản, một cán bộ chuyên khai thác bản quyền.

Ai đó đã nói, đại ý một hòn than đơn lẻ sẽ dễ bùng cháy, rực rỡ lên khi nó nằm trong cả một... lò than. Hội nghị và cả trại sáng tác trẻ - theo tôi - cũng không nằm ngoài mục đích ấy: ít nhiều gom nhóm các hòn than đơn lẻ lại, thổi vào đấy một ngọn gió, một luồng hơi...

Gỡ một bài báo, gửi kèm những hình ảnh đáng nhớ nhất về chuyến đi, tất nhiên rồi, vì đó là “nghề” của tôi mà! Nhưng quan trọng hơn cả, theo tôi, đó là khi vác ba lô trở về nhà, tôi cầm bút lên, tự nghĩ mình sẽ tiếp tục viết...

Trích thơ:

Thương ghen

*Đã lâu rồi không viết cho ai
Những vần thơ theo nắng theo mưa theo gió theo sông về
nào về nao... không trôi vào ngăn tim bé mọn
Tôi nằm vắt chân muốn khóc
Thương ai gần - xa...*

*Đã lâu rồi không viết cho em
Tuổi thơ lãng đãng theo nhau rụng xuống thềm xưa - như
tóc...
Con mèo khoang nằm khoanh đợi giặc
Tôi co ro nhìn mưa rơi chơi vui...*

*Đã lâu rồi
Lâu lắm
Mới hôm qua?
Quặn lòng theo chiếc lá rơi
đỏ đẫm*

*Thương con chim bé
mong manh ngược gió
Thương câu ca bâng quơ
người đứng...*

*Lại một mùa áo mưa xuống phố
mùa hoa dẫu xoay chóng mặt
mùa đưa chân em rong chơi
Mùa ở kẻ, mùa thương,
mùa đợi xa, mùa mong gần
mãi mãi...*

*Vòng tay một vòng
nghe sao trống trải...
Nhặt một nắm hoa dẫu
tung lên không...
Thương ghen...
Nhớ ơi hơi ấm ngón tay người
mang mang mưa rơi...*

Sinh nhật tháng mười

*Tháng mười sinh nhật trời mưa
có con ếch nhỏ hát đùa trên sân (*)*

*Cuộc tình nào rồi cũng khâu môi cười?
cũng giống bão, mưa mù cùng áp thấp?
tháng mười chia xa
tháng mười sinh nhật
không hoa, không nến, không người
không còn gì
chẳng còn ai
chỉ mình mình nghe gió buốt hai vai...*

*Ngày quá ngắn, đêm quá dài
và sương rơi ướt đầm hốc mắt*

*tháng mười muốn quên
tháng mười cứ nhớ
có con ếch cốm công nổi buồn bơi ngang sân mưa
ới ơi à
nổi nhớ lũ rùng
nổi nhớ lau thưa
sinh nhật mưa
sinh nhật buồn
sinh nhật cho người
sinh nhật đầu tiên
sinh nhật cuối*

*Sinh nhật không trăng xót lòng chú cuội
con ếch buồn lâm lũ hát trong mưa:*

“Minh muốn nhắc nó lên

mang đi thật xa

NỖI BUỒN

mình muốn dùng nó dựng một ngôi nhà
trên đồi cỏ

rồi nhốt mình trong đó

suốt trăm năm...”

*Tháng mười sinh nhật trời mưa
có con ếch nhỏ khóc òa trên sân...*

(*) Ý thơ Phạm Thị Ngọc Liên

Cho sinh nhật yêu thương

*viết cho những ngày tháng êm đềm
yêu thương nhau dù mây ngăn núi dựng
ai bảo mặt xa lòng cách trở?
chúng mình gần nhau hơn qua email, chatting...*

đi một vòng
hết nửa đời người mình lại bên nhau
nào mắt mát, đắng cay, nào chia lìa, đứt gãy...
mình nắm niu thương yêu chắp thành giềng mối
yêu thương vỡ cánh
cho những giấc mơ thôi ám ảnh quay về...

sinh nhật tháng mười
sinh nhật không nhau
sinh nhật yêu thương ứ tràn trái tim mỗi đứa
ai bảo xa nhau là khổ?
mình thật gần như trời với đất, mây với núi, như giọt sương
yêu tia nắng đầu ngày, rêu xanh yêu ngói cổ, bờ đê quán
quít nhánh sông kia...

mình sinh ra cho nhau
mình thuộc về nhau như lá trên cành, chim xanh riu ran
trong tổ
bàn tay mình tìm nhau qua giông bão
con mắt hướng về nhau
trái tim loạn nhịp
vỡ oà
mình tan ra trong nhau...

đi hết một vòng trái đất
tiêu hoang hết nửa đời người
giờ mình dành dụm cho nhau...

(Sài Gòn tháng 10-2010)

Quặn lòng chim cuốc

Chữ nghĩa cũng chừng đó thôi
hai mươi tư vần ghép lại
những câu thơ cần

HUỶNH ÁI TÔNG

cõi

như cỏ dại vàng võ phát phơ trên con đò dài

*Thương đàn cò bay ngang chiều loáng mặt sông
thương con nước dẫn đò về-ở
thương con đê gió lạ luân phiên tràn xứ sở
ngật ngòong bèo nổi mây xa*

*Mang tuổi thơ trên lưng diều vắt ngang trời
thương ai mòn con mắt xót
này mắt nâu, này tóc đen, này da sẫm
yêu thương chất trấu không lớn nổi
chiều xuân gọi nhau ra sông hát vọng ời chiều...*

*Chạy suốt trăm năm
Mẹ trở về trên cành hoa rất trắng
mắt hoá sao, tim hoá nắng trên đồi
hồn lờ lững theo đàn con gót ướt
tóc bông mây trôi trên sông thơ...*

*U... u... gió về
sóng cuộn
quặn lòng chim cuốc*

Nhiều lúc

*Nhiều lúc
đứng bên ngoài ngôi nhà của mình
nhấn chuông
lặng nghe tiếng kính coong
đội vào lòng*

*Nhiều lúc
đứng bên ngoài căn phòng của chính mình
gõ cửa*

*áp tai
nghe tiếng thạch sùng trườn qua lỗ khóa
nhìn con mèo nhỏ
ló đầu
ngó nghiêng đòi ăn*

*Nhiều lúc
đứng bên ngoài mình
ngó mình
thấy nhiều người khác*

Một lát cắt đương đại

*Chiếc lexus và cây ô-liu
chiếc audi và cục gạch
cục phèn nướng và chai lãn nách
tiếng chuông nhà thờ giờ lập trình nghe... lãng nhách
yêu nhau giờ ngồi cầu tôm tự sướng iphone
send hình lên facebook
máy ai còn cởi áo gửi cho nhau*

*Những lá trầu ngồi khóc với buồng cau
bà già ông già vừa nhai sing-gum vừa lướt net
đại gia cười siêu xe
chân dài cười đại gia nhọn nhọn thóc lép
người nghèo cười chổi
ăn rau uống thuốc trừ sâu
xài hàng bột bèo trung quốc
banh miệng nhăn răng cười
nước mắt nuốt ngược vào trong*

Người yêu ai mà xinh ơi xinh!?

*Biết nói gì vào những Tết Sài Gòn nhớ ơi nhớ
người yêu ai mà xinh ơi xinh!*

HUỶNH ÁI TÔNG

*xinh mượt mát xinh mượt mà xinh từ ngoài vào trong từ
trong ra ngoài làm từng cái Tết Sài Gòn thương ời thương
làm những lá những hoa Sài Gòn tua tua đâm chồi nhớ...*

*Nhớ cái Tết Sài Gòn có cơn mưa đi rông
nhớ toi tả nhớ tàn tạ người yêu ai mà ngón dài mà tay gầy
mênh mênh mông
nhớ quận thất nhớ bèo dạt mây trôi nhớ toi bời hoa lá
người yêu ai mà xa xôi xa xôi quá
nhớ xơ xác nhớ đờn đau nhớ kinh hoàng nhớ tan hoang
người yêu ai người yêu này người yêu hồi người yêu xinh
người yêu người có biết?*

Xuân về

*có người tóc trắng lơ ngơ trên phố môi ca bài tình nhớ
giữa đường chạm mặt chẳng nhận ra nhau ngu ngơ người
hỏi người lòng hỏi lòng: người yêu ai mà xinh ời xinh!?*

- 0 -

*Tuy không nức tiếng và đình đám như những nhà báo, nhà thơ,
nhà văn khác, nhưng Song Phạm có lối văn viết báo nhẹ
nhàng, trong sáng. Thơ của Song Phạm đọc âm điệu không
vang vọng nhưng tứ thâm trầm, những hình ảnh đẹp cho những
kỷ niệm được ghi nhận rất tinh tế.*

Tài liệu tham khảo:

- Song Phạm Web: nhavantphcm.com.vn
- Những cung bậc cảm xúc khó quên Web:
nhavantphcm.com.vn

14. Đỗ Bích Thúy



Đỗ Bích Thúy - Đỗ Thị Bích Thúy (1974-20)

Nhà văn Đỗ Bích Thúy tên thật là Đỗ Thị Bích Thúy, sinh ngày 13 tháng 4 năm 1974 tại Đại Đức, huyện Vị Xuyên, tỉnh Hà Giang. Nguyên quán Xuân Bắc, huyện Xuân Trường, tỉnh Nam Định.

Bắt đầu sáng tác từ năm 1994. Đỗ Bích Thúy tốt nghiệp khoa báo chí của Học viện Báo chí và Tuyên truyền.

Trước kia, nhà văn Đỗ Bích Thúy là phóng viên báo *Hà Giang*, sau này đổi về tạp chí *Văn nghệ Quân đội* từ năm 2001.

Đỗ Bích Thúy là Đảng viên Đảng Cộng sản Việt Nam, Hội viên Hội Nhà văn Việt Nam.

Đỗ Bích Thúy đã được các giải thưởng:

HUỶNH ÁI TÔNG

- Giải nhất cuộc thi truyện ngắn Văn nghệ Quân đội năm 1999 – 2000 với chùm truyện ngắn *Đêm cá nòi, Ngải đắng ở trên núi, Sau những mùa trăng*.
- Giải thưởng văn học Nhà xuất bản Thanh niên năm 2004
- Giải thưởng Liên hiệp các Hội VHNT VN năm 2005

Đỗ Bích Thúy hiện sống và làm việc tại Hà Nội, là Phó Tổng biên tập tạp chí *Văn nghệ Quân đội*.

Tác phẩm:

- *Sau những mùa trăng* (tập truyện, 2001)
- *Những buổi chiều ngang qua cuộc đời* (tập truyện, 2002)
- *Ký ức đôi guốc đỏ* (tập truyện, 2003)
- *Bóng của cây sồi* (tiểu thuyết, 2004)
- *Tiếng đàn môi sau bờ rào đá* (tập truyện, 2005)
- *Người đàn bà miền núi* (tập truyện vừa, 2010)
- *Trên căn gác áp mái* (tản văn, 2011)
- *Cánh chim kiêu hãnh* (tiểu thuyết, QĐND, 2013)
- *Đàn bà đẹp* (tập truyện, Văn Học, 2013)
- *Đến độ hoa vàng* (tản văn, Văn Học, 2013)
- *Cửa hiệu giặt là* (tiểu thuyết, Phụ Nữ, 2014)

Trích văn:

Mẹ kè

Bố tôi sắp lấy vợ. Chuyện này cũng bình thường. Đàn ông ở Dìn Sán này, hễ vợ chết là lấy vợ mới luôn. Không có vợ thì lấy ai đi nương, ai xay ngô, ai đồ mèn mèn, ai thức đêm nấu rượu cho mà uống. Đàn ông nào cũng chẹp miệng một cái, phả một hơi thuốc lào mù mịt, nói thế. Bố tôi thì khác. Mẹ tôi mất đã ba mùa gieo ngô, thu ngô, những bắp ngô mùa thứ ba đã bắt đầu bị mọt ăn, ông mới nói tới chuyện lấy vợ.

VĂN HỌC VIỆT NAM CẬN VÀ HIỆN ĐẠI VI

Vợ mới người thôn Pao Mã Phìn, là y tá ở trạm xá xã. Y tá ở trạm xá xã chữa bệnh cho người thì ít, chữa cho trâu bò thì nhiều. Người ít ốm, trâu bò mùa đông thường hay lăn đùng ra giữa đêm. Hễ trâu bò lăn đùng ra người ta lại chạy đến trạm y tế, gọi y tá. Ban đầu y tá nói không biết chữa cho bò, chỉ biết chữa cho người thôi. Liên bị mắng: Người với bò thì khác gì nhau, đều ăn rau ăn cỏ. Ấy, nói thế biết thế. Không cãi.



Minh họa: Tô Chiêm

Y tá xuống huyện, ôm về một đồng sách. Trên sách toàn thấy tranh vẽ bò. Đọc hết đồng sách vẽ bò, lại xuống huyện, vác về một thùng sắt bên trong đầy thuốc. Cả những ống tiêm to đùng.

Chữa được một con bò thì có con thứ hai, con thứ ba. Lâu lâu, người làng quen miệng gọi là y tá bò.

Bố tôi quen y tá cũng do một lần con bò mẹ nhà tôi đẻ. Chân con bê thò ra rồi nhưng cái thân vẫn mắc trong bụng, không

sao ra được. Bố sai tôi chạy lên trạm xá xã gọi y tá. Y tá vừa chạy vừa lẩm bẩm: Đã đỡ đê cho bò bao giờ đâu cơ chứ. Biết làm thế nào đây? Làm thế nào đây há?

Y tá chạy nhanh lắm. Tôi hỏn hển chạy sau nhìn thấy hai cái chân nhỏ của y tá đi trong giày vải đập trên cỏ ướt thoăn thoắt như chân thỏ.

Con bò mẹ đang kêu ò ò trong chuồng, bố tôi thì đứng nghệt bên cạnh, vồ vồ vào cái mông bò như thể bảo mày hãy cố lên bò. Tôi đứng nấp sau cánh cửa bếp, không dám nhìn ra chuồng bò. Chỉ nghe thấy tiếng cô y tá sai bố: lấy cái chậu, lấy cái dây thừng, lấy con dao, lấy cái đèn dầu... chả biết lấy những thứ đấy làm gì. Một hồi lâu thì tiếng bố tôi reo lên: Ra rồi. Uây, ra rồi. Xong rồi.

Y tá còn qua lại vài lần để xem con bò mẹ, con bê con thế nào. Lần nào cũng mang cho con bò mẹ vài bắp ngô tươi. Bố tôi cũng lên lên, xuống xuống trạm xá xã vài lần để lấy thuốc về tự tiêm phòng tụ huyết trùng cho bò.

Một tối, ăn cơm xong, đi một vòng kiểm tra chuồng bò, chuồng dê xong, bố bảo:

- Xây à, bố lấy vợ nhé!

Tôi đánh rơi con dao đang bóc sắn vào giữa đồng vỏ sắn, cúi tìm mãi không thấy. Tôi đã đợi bố nói ra câu này từ ba năm trước, khi mẹ vừa bỏ tôi mà đi. Đợi mãi không thấy bố nói, tôi nghĩ chắc bố không cần lấy vợ nữa. Không có vợ trong nhà vẫn có mèn mèn, vẫn có rượu uống, vẫn có cám cho lợn, thậm chí con bò cũng vẫn đê như thường. Những việc của đàn bà, bố làm được hết. Những việc bố không làm thì tôi làm.

- Đừng tìm dao nữa. Nó ở trong ấy thôi. Lấy con khác mà làm.

Tôi quên mất là mình vẫn đang vục tay trong đồng vỏ sán dưới chân, mặt vẫn cắm giữa hai đầu gối. Quên mất là bố vừa nói gì.

- Bố lấy vợ được không?

Bố hỏi, giọng buồn như cái lá rơi xuống từ lưng chừng trời không biết bay về đâu. Tôi đứng dậy, lấy đèn pin, bước ra ngoài.

Tôi sang nhà bà ngoại. Bà ngoại đang vá chài bắt cá bên bếp. Ánh lửa lấp lánh nhảy trong hai con mắt già nua.

- Không có việc gì làm hay sao mà đi chơi giờ này hử?

- Bảo có thì có, bảo không có thì không có thôi mà bà. Tôi cố cười, cầm cái cặp khều khều ngọn lửa đang cháy bùng bùng, bên trên là nồi cám lục đục sôi.

- Có chuyện gì thế?

- Không có gì đâu bà.

Bất giác tôi nhìn về phía căn buồng bên trái. Khi xưa, lúc chưa lấy bố, mẹ tôi ở trong căn buồng ấy. Cửa buồng che bằng mảnh vải hoa cúc nền đỏ, bên trên có tua bằng len. Khi mẹ tôi mất, ngày nào tôi cũng chạy về bà ngoại. Nhìn bà ngoại như nhìn thấy mẹ, chỉ là mẹ già hơn mà thôi. Bà ngoại thì nói, nhìn thấy tôi như nhìn thấy con gái, chỉ là con gái non hơn mà thôi.

Đêm, tôi ngủ với bà. Muộn lắm, đã tắt hết đèn thì bố tôi tới. Tôi nằm trong buồng với bà, nghe tiếng chân con chó chạy lách cách trên sân lát đá, biết là nó đang quẫy đuôi vì nhận ra người quen. Bố đứng ngoài cửa, nói với vào:

HUỶNH ÁI TÔNG

- Ngủ với bà, nhớ sáng mai dậy sớm đi học nhé!

Nói xong, bố quay lưng đi. Tiếng hai cánh cổng khép lại ken két. Ánh đèn pin loang loáng xa dần.

Bà ngoại vòng tay ôm lưng, sờ sờ mấy cái đốt xương gồ lên dưới áo. Bà ngoại vuốt tóc, ngửi tóc tôi. Nửa đêm về sáng, bà khóc, tôi khóc. Bà nhớ con gái bà, tôi nhớ mẹ tôi. Khi bà cho mẹ tôi đi lấy chồng, mẹ tôi cao hơn tôi bây giờ nửa cái đầu. Chỉ cao hơn thôi, chứ giống như hai cái lưỡi quạ * cùng đúc một khuôn. Bà bảo thế.

Trước khi tôi ngủ thiếp đi còn nghe thấy bà nói: Ày, bò đực thì phải có bò cái, không có bò cái thì hồng bò đực mất. Nói xong, bà thở dài.

Rồi y tá về nhà tôi thật. Ngày y tá về, tôi không ở nhà. Cũng không ở nhà bà ngoại. Tôi sợ nhìn thấy bà ngoại lưng còng ngồi nhặt hạt đỗ ở góc sân, con chó nằm khoanh bên cạnh, mắt chó buồn, tiếng người hát cũng buồn: "Người không mẹ như tôi, mùa đông đến ăn cơm như ăn miếng cám, mặc quần mặc áo thì mặc miếng rách. Còn người có mẹ như cô em, ăn cơm thì ăn miếng trắng, mặc quần mặc áo thì mặc cái đẹp".

Bà đang hát cho tôi, hát cho bà. Bà thương tôi, bà sợ mẹ kể đầy tôi ra đường, bà thì già, rồi bà chết, lấy ai lo cho tôi.

Tôi cũng nghĩ thế. Bà già, bà chết thì lấy ai cho tôi chạy về ngủ một đêm, ngủ hai đêm, ngủ ba đêm?

Tôi ngồi ở đỉnh dốc. Nơi ngày xưa tôi hay ngồi chờ mẹ đi chợ về. Tôi nhận ra cái ô của mẹ ở rất xa. Mẹ mặc váy áo đẹp, buổi sáng dắt hai con dê đi, buổi chiều về đầy một lưng ngựa thồ. Trời tối dần, đến lúc gần không nhận ra mặt người thì mẹ và

ngựa lên tới đỉnh dốc, ngựa đầy mồ hôi, người cũng đầy mồ hôi.

Cũng một phiên chợ như vậy, tôi ngồi chờ ở đỉnh dốc tới tối mịt, tới lúc chỉ còn nhìn thấy những viên đá xếp bên đường nhờ nhờ trắng, vẫn không thấy mẹ về. Và mẹ chỉ về khi không còn nói được nữa, mẹ mang theo cả đứa em trai sắp chào đời. Con ngựa thồ bị trượt chân trên mép vực, mẹ đã nắm cái đuôi nó, cố giữ nó lại. Làm sao mẹ có thể giữ được một con ngựa với một cái lưng đầy hàng đang trượt xuống vực sâu chứ? Con ngựa kéo cả mẹ rơi xuống, mẹ mắc vào một cái cây chìa ra bên mép vực...

Tôi không ăn cơm với mẹ kể. Đợi bố với mẹ kể ăn xong tôi mới ăn. Một bữa, hai bữa, mẹ kể cũng không ăn cơm. Cơm nấu xong, cứ để nguyên đấy. Bố tôi cũng không ăn nốt. Bà ngoại sang, nhìn ba người ngồi ba góc, nồi cơm đầy nguyên, bà khóc:

- Nếu biết mình chết đi mà làm người sống khổ thế này thì chắc nó không muốn chết đâu.

Mẹ kể chạy đến ôm lưng bà ngoại, vùi mặt vào lưng bà ngoại, vai rung lên.

Đêm, tôi không ngủ, tôi ngồi canh bếp. Tôi thổi cho lửa trong lò cháy thật to. Tôi gõ cái dũa đảo cám vào miệng chảo canh cách. Tôi bằm ngọn bí suốt đêm. Dao bập phậm phập xuống thớt. Bằm đi bằm lại, ngọn bí, lá bí nát như. Lợn đang ngủ tôi khua dậy, tôi bắt phải ăn cám. Ăn hết để tôi còn lấy chảo nấu tiếp. Vừa bằm dây bí tôi vừa lắng nghe tiếng thở dài của bố trên căn gác dành cho khách. Trong buồng của bố mẹ có tiếng khóc, tiếng khóc rất nhỏ, như nước chảy, như tiếng con chó con nhớ mẹ. Chó con nhớ mẹ thì cũng mặc kệ. Tôi cứ ngồi canh bếp. Ai muốn đi từ gác xuống, đi vào buồng, đều phải đi

qua trước mặt tôi, đi qua cái thớt mà tôi đang bằm dây bí phẩm phập.

Sáng sớm, đến con chó còn đang ngủ vùi trong đồng ngô khô, cả bố tôi, cả mẹ kể đều đã dậy. Họ có nhìn mặt tôi hay không tôi không biết, nhưng tôi thì không nhìn mặt họ. Họ mắt ngủ, họ mệt, tôi cũng mắt ngủ, tôi còn mệt hơn, vì tôi phải bằm bí suốt đêm, nấu cám suốt đêm.

Tôi đeo túi vải đi học. Con chó lùn cũn chạy theo. Tôi đuổi:

- Về đi chó. Mày phải ở nhà trông cho tao chứ.

Nhưng con chó vẫn lùn cũn chạy theo. Ngày nào tôi đi học mà nó chả chạy theo. Tôi cúi xuống nhặt một hòn đá, ném con chó, vừa ném vừa đuổi. Nó chạy ngược một đoạn, lát sau, khi tôi vừa qua khúc ngoặt đã lại thấy nó thập thò ngay phía sau. Tôi thương con chó lắm. Nó giống tôi, nó sợ mẹ kể lấy mất chỗ của mẹ tôi trong nhà.

Ngồi trong lớp tôi không học được, chữ chạy hết bên ngoài tai. Tôi nghĩ, tôi không thể đêm nào cũng ngồi bằm bí. Mà tôi bằm bí được ban đêm chứ không bằm được ban ngày. Ban ngày tôi đi học, cái cánh cửa buồng lại mở ra đóng vào thì làm sao? Tôi đứng vụt dậy, đi ra khỏi lớp. Cô giáo gọi cũng không buồn trả lời. Tôi chạy về nhà, con chó chạy sau, cả người cả chó đều thờ hồng hộc. Tôi xô cánh cổng, xô cửa, đứng ở gian giữa, hai đầu gối đập vào nhau bần bật. Tôi nhìn chăm chăm vào cái cánh cửa buồng đang đóng. Tôi ẩy lưng con chó. Ý tôi muốn bảo nó đẩy cánh cửa ra. Nhưng con chó lại không hiểu ý, chạy vọt ra ngoài. Tôi đứng trước cánh cửa, nửa muốn đẩy ra thật mạnh, nửa sợ hãi phải chứng kiến cái thứ mà mình đang nghĩ tới. Cánh cửa vẫn đóng im ỉm, trong nhà ngoài nhà đều im thin thít, trừ tiếng gà đang cục tác ngoài sân.

Tôi đứng đó rất lâu. Cánh cửa gỗ nặng nề vẫn khập chặt.

Tôi nghĩ, nếu tôi có một đứa em thì sao? Nếu nó là em trai, chắc chắn bố tôi vui lắm. Ông nội tôi chỉ có hai con trai, bác tôi đã mất, để lại toàn con gái. Bố mẹ tôi mới chỉ có mình tôi thì mẹ tôi mất.

Nếu nó là em gái. Một đứa em gái da trắng như da mẹ kế. Má hồng như má mẹ kế. Răng trắng như răng mẹ kế. Eo nhỏ xíu như eo mẹ kế... Tiếng hát buồn bã của bà ngoại lại văng vẳng bên tai: "Người không mẹ như tôi, mùa đông đến ăn cơm như ăn miếng cám, mặc quần mặc áo thì mặc miếng rách. Còn người có mẹ như cô em, ăn cơm thì ăn miếng trắng, mặc quần mặc áo thì mặc cái đẹp".

Tôi ngủ gục bên cánh cửa lúc nào không biết. Tôi đã bặm bí suốt đêm, tôi buồn ngủ lắm, chỉ có tôi là không biết điều ấy.

Tôi tỉnh dậy vì có tiếng chân người chạy tới, tiếng chó sủa.

- Y tá ơi! Y tá đâu rồi? Con lợn nhà tao tự dưng lăn đùng ra, sùi bọt mép. Nó sắp chết rồi. Y tá đâu hả?

Người vừa gọi là một bà già, bà chạy xộc vào nhà. Tôi đưa tay chỉ vào cánh cửa. Bà già chạy tới, đẩy toang cánh cửa ra:

- Giờ này mà còn ngủ hả y tá kia?

Bà già dụi mắt, nhìn quanh căn buồng tối om. Làm gì có ai. Hả? Làm gì có ai! Vừa nói bà vừa nhảy qua bậc cửa ra sân.

Tôi đi ra sân. Trời hừng nắng. Giữa đông mà trời hừng nắng. Những bông lê trắng muốt vừa bật ra trên cành đang hứng lấy nắng. Cả con chó cũng nằm phơi bụng trên sân, thấy tôi, nó chỉ phe phẩy cái đuôi.

Tôi thấy như vừa trút được một gánh đá trên vai. Tôi đã ngủ gật ở cửa buồng. Thực ra không cần phải ngủ ở đây.

Tôi ra chỗ những cây ngô khô chất thành một đống ở góc sân, dúi đầu vào đấy, ngủ tiếp.

Đêm, tôi lại thức bằm bí. Hai đêm, ba đêm, năm đêm, tôi vẫn thức bằm bí. Ban ngày ngủ gục trong đống cây ngô khô. Ngày mười mấy, hai mấy, không nhớ nữa, tôi bị con chó cắn gấu áo lôi dậy lúc trời đã tối mịt. Bỏ tôi đi ra sông đánh cá từ đêm hôm trước vẫn chưa về. Trong nhà, tiếng dao bằm vào thớt kí cách vọng ra. Tôi đi vào nhà. Trước bếp lò, mẹ kể tôi đang bằm bí. Bí đã hết, mẹ kể vẫn bằm kí cách vào thớt. Những ngón tay hàng ngày tiêm cho bò, đỡ đẻ cho bò, gầy gò, đầy gân xanh, dính đầy vụn lá bí. Tôi muốn nói: Dù bây giờ mẹ kể có bằm bí tới tôi vẫn bằm tiếp. Tôi mặc kệ tiếng khóc như tiếng chó con nhớ mẹ, tôi mặc kệ tiếng thở dài như một chiếc lá lau. Tôi sẽ vẫn tiếp tục bằm bí.

Có tiếng chân người huỳnh huỵch chạy tới.

- Xây ơi, Xây à! Ra sông mà xem bố mày...

Không kịp nghe hết, tôi chạy bỏ ra cổng. Hai cánh cổng ken két đập vào nhau sau lưng. Tôi chạy, con chó chạy, mẹ kể chạy, theo hướng người làng đang rậm rập như đuổi thú dữ ra phía sông. Ánh đèn pin loang loáng.

Bố tôi quăng chài, chài mắc vào đá ngầm, ông lặn xuống gỡ, mãi không thấy lên. Người làng nói thế. Tôi chưa kịp nhìn rõ mặt nước dưới ánh đèn pin thì đã nghe bùm một tiếng. Ai đó gọi: Y tá! Y tá! Không tìm được đâu. Đứng xuống. Nước chảy xiết lắm, lạnh lắm!

Hai ba người nữa nhảy xuống theo, vừa để tìm bố tôi vừa để vớt y tá, tức mẹ kế tôi.

Sau một hồi vùng vẫy, họ lôi nhau lên. Tôi chạy đến, len qua đám đông, tôi thấy mẹ kế tôi áo váy ướt sũng, đầu tóc ướt sũng, mặt trắng bệch. Mẹ kế run run nói:

- Không thấy bố ở đây. Bố không ở đây, Xâ y à.

Tôi gục đầu vào ngực mẹ kế. Nghe tiếng khóc như vọng về từ đâu đó rất xa, nơi đầu con dốc có mấy viên đá trắng người ta đục đá làm đường lăn xuống./.

** Lưỡi quạ: Còn gọi là cái cuốc bướm – một loại nông cụ to bản giống như cánh bướm, dùng để làm cỏ, vạc bờ.*



HUỶNH ÁI TÔNG

Trong bài: *Người ở phố nhớ rừng*, tác giả Nguyễn Văn Thọ viết:

“Khảo sát văn xuôi ở các nhà văn nữ tiêu biểu hai mươi năm qua, có thể dễ nhận ra rằng, những truyện ngắn và cả những tạp bút, tạp văn sau này của Đỗ Bích Thúy đã tạo nên một khuôn mặt văn chương viết về Tây Bắc không lẫn vào bất kì cây bút nào trước và sau cô, kể cả với nhà văn gạo cội chuyên viết về phía Bắc, có những tác phẩm lớn như nhà văn Tô Hoài. Đỗ Bích Thúy là đóa hoa văn Tây Bắc trong bâng bạc sương mù tháng Ba núi non địa đầu Tổ quốc, cùng trong chùm hoa lạ hiện đại đầy tính khác biệt, có thể hòa với văn chương thế giới, lại vẫn giữ, mang đậm sắc thái văn hóa vùng miền, đó là Nguyễn Ngọc Tư ở Nam Bộ, Trần Thùy Mai ở miền Trung, xứ Huế. Họ là những hiện tượng kì thú hấp dẫn của văn đàn nước ta hai thập kỉ qua.”

Tài liệu tham khảo:

- Đỗ Bích Thúy Web: vanghequandoi.com.vn
- Mẹ kế Web: vov.vn

15. Bùi Thanh Tuấn



Bùi Thanh Tuấn (1974-20)

Bùi Thanh Tuấn sinh ngày 12 tháng 5 năm 1974, tại Bảo Lộc, Lâm Đồng. Từ thời trung học đã có tham gia cộng tác với báo *Mực Tím* và cũng có một số bài thơ đăng báo.

Sau khi tốt nghiệp Trung học phổ thông, Bùi Thanh Tuấn theo học Khoa Ngữ văn - Báo chí, Đại học Tổng hợp Tp. HCM.

Hè năm 1993, trong một chuyến tập huấn của cán bộ Đoàn các trường đại học, cao đẳng miền Bắc tại Thành phố Hồ Chí Minh, lúc bấy giờ Bùi Thanh Tuấn là cán bộ Đoàn khoa Văn, đã đọc tặng các bạn từ Hà Nội vào một bài thơ. Trong số đoàn viên Hà Nội có nhạc sĩ Trương Quý Hải, là Phó bí thư Đoàn Trường Đại học Kinh tế Quốc dân. Sau đó, Trương Quý Hải đã phổ nhạc bài thơ và đặt tên bài hát là *Hà Nội mùa vắng những cơn mưa*, phỏng theo câu đầu bài thơ. Còn bài thơ gốc, về sau Bùi Thanh Tuấn mới đặt tên là *Chia tay người Hà Nội*.

Trong thời gian học đại học, Bùi Thanh Tuấn mưu sinh bằng nhiều nghề như thợ hồ, giữ xe, sơn cửa, bán sách dạo. Đồng thời, cộng tác viết bài cho báo.

HUỶNH ÁI TÔNG

Năm 1994, Bùi Thanh Tuấn nhận làm cộng tác viên của Phòng Xuất bản Biên tập, Hãng phim Phương Nam của Công ty Phương Nam.

Năm 1996, tốt nghiệp Đại học, Bùi Thanh Tuấn vẫn tiếp tục công tác tại công ty Phương Nam.

Năm 1997, một bước ngoặt lớn xảy ra cho Bùi Thanh Tuấn, khi chương trình Làn Sóng Xanh ra đời. Ca sĩ Mỹ Linh trình diễn bài *Hà Nội mùa vắng những cơn mưa* được nhiều người ưa thích. Bài hát đem lại danh tiếng cho nhạc sĩ Trương Quý Hải và cũng đem lại cho Bùi Thanh Tuấn nhiều tiền thu từ tác quyền của bài thơ, trở thành một trong những nhà thơ trẻ giàu có, đã có cả một căn nhà bạc tỷ tại Tp. HCM

Năm 1998, Bùi Thanh Tuấn nghỉ việc ở công ty Phương Nam để tập trung vào du học. Thời gian này anh sáng tác và tự phổ nhạc bài thơ *Ru lòng khờ dại*. Tuy nhiên, những sáng tác sau này của anh không gây được tiếng vang. Thêm vào đó, thất bại trong việc tìm cách đi du học cộng với việc đổ vỡ trong tình cảm, rắc rối trong tài chính, nên năm 2000, Bùi Thanh Tuấn phá sản và ra Hà Nội tìm kế sinh nhai.

Tại Hà Nội, bước đầu đem lại cho Bùi Thanh Tuấn ít nhiều danh vọng, anh vẫn có thể kiếm sống bằng việc cộng tác viết báo. Cũng nhờ danh tiếng này, anh được giới thiệu thi vào làm việc cho Cục Xuất bản, Bộ Văn hóa - Thông tin.

Năm 2002, Bùi Thanh Tuấn được cử đi Singapore học về đồ họa trong 6 tháng, nhưng lại bỏ dở để quay về.

Khi trở về, Bùi Thanh Tuấn mất việc ở Cục Xuất bản, đành quay lại Thành phố Hồ Chí Minh. Ban đầu, anh làm biên tập viên tại Nhà xuất bản Trẻ, đồng thời cũng là Chủ nhiệm Câu lạc bộ Văn học trẻ Tp. HCM.

VĂN HỌC VIỆT NAM CẬN VÀ HIỆN ĐẠI VI

Năm 2004, Bùi Thanh Tuấn chuyển sang làm biên tập viên cho Ban Văn nghệ, Đài truyền hình Tp. HCM. Anh cũng tham gia viết bài cho nhiều tờ báo với tư cách cộng tác viên.

Bùi Thanh Tuấn từng có một cuộc hôn nhân ngắn ngủi đã chia tay năm 2000, đến năm 2012, ra Hà Nội làm lễ thành hôn với Diệu Linh, cô gái người Tây Bắc. Cả hai xây tổ ấm ở Bảo Lộc, mở quán Lã Bộc ở B'laho thị xã, để sinh sống và giao lưu cùng bạn văn.

Tác phẩm:

- *Còn chút tình riêng trong mắt nhau* (thơ, Thanh Niên, 2000)
- *Phiên bản* (thơ, Văn Học, 2008)

Trích văn:

Ăn mày thì không có rượu vang mà uống

Một bên cho rằng, hoàn cảnh của nghệ sĩ Chánh Tín hiện rất đáng thương, cần ủng hộ và kêu gọi sự ủng hộ. Tuy nhiên, một bộ phận khác phản đối và cho rằng, việc kinh doanh thua lỗ là điều không tránh khỏi, hơn nữa, còn nhiều trường hợp khác đáng thương hơn nhiều.

Đứng trước các tranh luận, nhà thơ Bùi Thanh Tuấn – người từng thần tượng nghệ sĩ Chánh Tín - đã đưa ra cái nhìn của riêng mình. Nhà thơ cho rằng, bây giờ mới là vai diễn lớn nhất trong đời Chánh Tín và hy vọng ông diễn tốt để đến hồi thái lai.

Nhà thơ Bùi Thanh Tuấn tâm sự:

“Chiều Chủ nhật, ngồi trông quán để vợ ngủ chút. Nắng rọi vào những mảng tường kính lấp loá. Đường phố gần như không một bóng người. Dù chỉ một mình nhưng sao vẫn không thấy cô đơn...

Chuyện xì xào trên báo mấy hôm nay về sự phá sản của một nghệ sĩ tên tuổi khiến tôi có chút trắc ẩn, dù điều đó vẫn thường xảy ra như cơm bữa. Nghệ sĩ mà, nói đến làm ăn thì chín đường chết một đường... hoà. Nhưng họ không thể không làm ăn. Vì họ phải sống và nuôi dưỡng đam mê nghệ thuật.

Tôi nhớ khá nhiều lần uống rượu với vợ chồng (và có khi cả gia đình) người nghệ sĩ ấy. Tôi ngưỡng mộ vẻ đẹp trai và tính cách ngang tàng đàn ông của anh. Tôi thích cách anh nói chuyện chẳng cần dè chừng xung quanh, không đơm dánh để cố tỏ ra mình là người nghệ sĩ thanh lịch. Tôi thích kiểu nghệ sĩ chịu chơi như thế.

Sinh lão bệnh tử. Thời vàng son cũng qua. Thần tượng nhan sắc của tôi cũng phai tàn theo năm tháng. Lần cuối gặp cả hai vợ chồng anh là ở nhà hàng sân vườn ở Quận 10, cũng đến gần 2 năm rồi. Hôm đó tôi nói với vợ anh: Chị biết không, từ nhỏ anh ấy đã là thần tượng của em rồi đó! 23 năm trước em đã tập vẽ chân dung ảnh qua một tấm hình. Ảnh là Alain Delon của Việt Nam... quá đẹp!

Đùng một cái nghe anh vỡ nợ vì tham gia vào những dự án làm ăn lớn, trong đó có một dự án trang trại gần chỗ tôi ở bây giờ. Bệnh tật bao vây, nợ nần chồng chất. Tôi hiểu rất khó mà chấp nhận thực tế này. Nhưng người đàn ông đẹp trai kia ơi, những vai diễn của anh luôn là mẫu đàn ông nam tính, can trường, lý lợm và hào hoa... vậy thì lúc này, đây mới là vai diễn lớn nhất trong đời anh đó. Vai diễn cuộc đời!

Với dân làm thơ thì luôn tin câu "thơ vận vào người". Còn với điện ảnh thì "vai vận vào người". Anh hãy để lại một vai-diễn-cần-thiết để người sau này còn nhớ đến anh, vì những bộ phim kia chỉ là hư ảo. Tôi ước những vai diễn trên màn ảnh lúc này vận vào đời anh sẽ tốt hơn.

Có chút buồn buồn và hơi thất vọng vì thấy tinh thần anh xuống nhanh quá. Ủy mị quá. Làm kinh tế thua thì chịu. Bởi anh liều lĩnh chơi cuộc chơi lớn. Leo lên thuyền lớn và khi sóng dập dũ quá thì anh lại mất niềm tin vào tay chèo. Điều đó trái ngược với những vai diễn lý lợm ngang tàng mà anh đã từng thủ vai.

Anh gây dựng tên tuổi bao nhiêu năm để đến một ngày thốt lên rằng: "Tôi giờ sống như một thằng ăn mày!". Đáng tiếc thật! Dù tôi không tin hoàn toàn vào câu nói đó mà tôi tin rằng nhà anh vẫn còn chút rượu vang. Ăn mày thì không có rượu vang mà uống đâu, anh ạ.

Nếu anh nhìn vào tôi lúc này chắc sẽ thấy được an ủi và vui sống, lạc quan hơn nhiều. Từ một thằng nhỏ nhà quê về Saigon sống, 21 năm trải qua những nếm trải cuộc đời ở đó. Một thời được báo chí Saigon "lãng xê" là "Nhà thơ trẻ giàu nhất Saigon" v.v. và v.v... Một ngày, hấn trở về lại núi, về lại quê nhà: Không tài sản. Hấn có buồn đôi chút, rồi hấn lại đi bung bán cà phê, làm vườn và trú ngụ trong hiện tại. Trên miệng hấn ít bao giờ thốt ra chữ "tôi nghèo!". Hấn rất ghét bị nghèo nhưng hấn có sao sống vậy, chả thêm màu mè. "Lên voi xuống chó" là chuyện bình thường. Đời sống như con tạo xoay vần. Tri túc thì tiện túc.

Tôi sợ phải nói dông dài (mà cũng dài thật rồi). Tôi cầu chúc anh vượt qua được cơn bĩ cực này, và nếu anh diễn tốt vai diễn tôi nói thì anh sẽ đến hồi thái lai thôi. Mong thay!"

Trích thơ:

Chia tay người Hà Nội

July31

*Hà Nội mùa này vắng những cơn mưa.
Cái rét đầu đông giật mình bật khóc.
Hoa sữa thôi rơi mỗi chiều tan học.
Cổ Ngự xưa lặng lẽ dấu chân buồn.*

*Trúc Bạch giận hờn phía cuối hoàng hôn.
Để con nước thả trôi câu lục bát.
Quán cóc vẹo xiêu dăm ba tiếng nhạc.
Phía Hồ Tây vọng lại một câu Kiều.*

*Hà Nội trời buồn nhớ mắt người yêu.
Nhớ góc phố nhớ hàng me kỷ niệm.
Nhớ buổi chia tay mắt đầy hoa tím.
Ngõ hoa giò hút dấu gót hài xưa.*

Hà Nội mùa này nhớ những cơn mưa...

Thiên đường nhỏ của tôi

*Thế giới của tôi
là căn phòng rộng tám mét vuông
bức tranh em từ lâu vẫn còn treo trên vách
những mảnh vôi xám rớt xuống chân tôi
lạnh ngắt
cây guitar nhớ giọng ca trầm*

*Thế giới không người
thế giới lặng câm
gã con trai ngày xưa hai mươi một tuổi*

*sớm tối đi về bàn chân rong ruổi
đánh cuộc với tháng năm bằng đôi mắt ngang tàng*

*Thế giới của tôi
là cung điện nguy nga nhưng thiếu ngai vàng
như hoàng tử mãi chờ công chúa
mỗi sớm mai thức dậy
tôi uống thật nhiều nắng trời và bắt mình phải hứa
rằng, tôi ơi quên nhé thiên đường*

*Thế giới của tôi rất đổi bình thường
chẳng ai đến cũng chẳng ai buồn nhớ
chỉ có lũ chim từ mái nhà cuối phố
thình thoảng ghé qua để lại chút âm thừa*

*Tôi không tiên
tôi tự nuôi mình bằng những giấc mơ
sáng điểm tâm cô đơn
chiều qua loa nổi vui thế chấp
tôi hứng những giọt mưa mỗi khi trời xuống thấp
đợi mùa sau tắm gội những niềm vui*

*Thế giới của tôi
căn phòng nhỏ thân yêu ngày ấy
đến bao giờ nhận nắng bình minh*

Góc

*Em biết anh chờ đợi gì không?
Một hạnh phúc nhỏ nhoi trong đôi mắt trẻ nhỏ
Đường mệnh mong mưa chiều.
Ước sống lời nguyện cầu thành thật
Mưa
Kỷ niệm tan trong gió
Góc phố nhắc nhớ một ngày thu tàn*

*Đã được xếp vào ngăn kéo
Riêng anh.*

*Vẫn cái nhìn đầu tiên
Em mang đến từ phương trời xa lắc
Và đôi mắt biết nói
Nhớ
Quên.*

*Kỷ niệm là chiếc khăn mềm
Phủ lên những tháng năm đơn độc
Em mang bình minh thả vào đêm tối
Ánh sáng làm anh trượt ngã
Thử ánh sáng hắt ra từ đôi mắt
Nồng nàn như tiếng Kinh cầu.*

*Mưa trắng trời
Uớt tóc em thơ ngây
Như tâm hồn anh xanh non thưở mười tám tuổi
Đường chiều lầy lội
Góc phố quen*

Hạnh phúc chỉ là lời nói dối

*Con đường nhỏ sẽ vắng người qua lại
mai em đi thành phố sẽ tiêu điều
chìm ngừng hót, gió không buồn lay nữa
cây thân thờ đổ bóng xuống quanh hiu
khung trời nhỏ buồn riêng tôi trú ngụ
tiếng cười em, mây đã cuốn đi rồi
suối tóc ấy, mắt môi xưa ngày ấy
giờ chỉ là một đốm nhỏ xa xôi ...
Làm sao giữ những buồn vui được mắt
trong trái tim chật chội những nghi ngờ
làm sao xóa mảnh vườn xưa căn cõi*

*nếu mùa hè không có những cơn mưa
nếu mai đây anh vẫn cứ mong chờ
thì, hạnh phúc chỉ là lời nói dối*

Hẹn nhau cuối đường hoa tím

*Ngày sẽ đến
Và, mùa sẽ qua
Chim gọi nhau góp lá về xây tổ
Ta gặp nơi cuối đường một chiều hoa tím nở
Một chiều gió về
Kỷ niệm rớt trên tay...*

*Ta trở về như thể bắt đầu yêu
Em tập đánh vần tên một người xa lạ
Tập quay đi
Khi bắt gặp một ánh nhìn vội vã
Tập nói không với những lá thư xanh*

*Em tập làm khổ một kẻ ngốc như anh
Xây tường ngăn sông dựng rào cấm chợ
Hô gió gọi mưa bày binh thách đố
Anh đơn độc một mình choáng vầng lao đao!*

*Sắp buông xuôi mới biết chẳng tài cao
Tự hỏi lòng mình
Một kẻ ngốc yêu em hay anh hùng chiến bại?
Không, chỉ anh thôi
Một thời không ngàn ngại
Thời chỉ biết yêu em và, cứ thế
Lên đường*

*Chỉ biết trái tim lỗi nhịp bất thường
Như chiếc lá đầu tiên sau mùa ẩm đậm
Như giọt nước đầu tiên rơi xuống vùng khô hạn*

HUỶNH ÁI TÔNG

Và hạnh phúc sau cùng từ đó, đơm hoa

*Ngày sẽ đến
Và, mùa sẽ qua
Anh nhìn thấy em nơi cuối đường
Tóc vẫn xanh ngát trời thiếu nữ
Tóc bay qua kỷ ức thanh xuân của mẹ
Ánh mắt tròn đầy - hoài niệm dấu yêu, cha
Anh đứng ở bên này biết em có nhận ra
Một nửa thời trẻ trai dành cho em cả đấy
Hoa vẫn nở bên đường
Xin em hãy nhận lấy
Một đóa cuối chiều, tím tím băng khuâng...*

Tình Yêu Dưới Mưa

*Hôm nay anh mặc sơ mi trắng
Tập đứng chờ em trước cổng trường
Thành phố bây giờ nhiều bụi bẩn
Anh đang yêu nên ngỡ là sương.*

*Hôm nay anh mặc quần jeans bạc
Đạp xe và vắt túi sau lưng
Cạo râu bằng xà phòng gillette
Mặt sáng ngời như một anh hùng!*

*Hôm nay em mặc áo màu gì?
Tóc xõa ngang vai hay uốn quăn?
Tay ôm tập vở hay laptop
Môi đỏ tự nhiên hay son Hàn?*

*Hôm nay lòng anh chiêm trống lạ
Thập thò, hôi hộp, mắt láo liêng
Nhìn ai cũng ngỡ em, ngày cũ
Ai nhìn thấy anh cũng nghĩ, hiền!*

*Đâu có, đã ba mươi mấy mùa
Anh liêu mấy chục phen hơn thua
Vì yêu như dại, nên về chót
Cái liêu chẳng có ai thềm mua!*

*Anh cứ hụi hơi ở chặng đầu
Chờ hoài, ở chặng cuối mai sau
Sẽ có một người con gái lạ
Biết được tình yêu anh ở đâu.*

*Tình yêu anh để lại cổng trường
Mối tình thơ dại lẫn trong sương
Ngày ấy, thành phố này như thế
Một nửa hoang sơ, nửa thiên đường*

*Chiều nay anh đứng tận ngàn, nhớ
Nào có em nào, tan cổng trưa
Chỉ có một gã khờ tội nghiệp
Tìm mãi một tình yêu dưới mưa...*

(Saigon 28-VIII-2008)

Tôi và đời đã tha thứ cho nhau

*Ngày bắt đầu vào lúc tờ mờ sáng
Lũ chim còn đang trú sương đêm
Ở đây cỏ cây hoa trái thật hiền
Và trong lòng đã nguôi cơn bão lớn*

*Tôi chào đón một phúc âm buổi sớm
Tia nắng đầu tiên rọi xuống tâm hồn:
“Ở tận cùng của tuyệt vọng cô đơn
Tôi với đời đã cùng nhau tha thứ” (*)*

HUỶNH ÁI TÔNG

Tôi với người đã cùng nhau cất giữ
Trang giấy thơm những dấu vết ái tình
Giữa đời chơ vơ cây đứng một mình
Vẫn bật mầm xanh sau cơn mưa ruộng rẫy

Ta vẫn đứng bên đời nhau thế đấy
Biệt ly nào cũng về chốn không nhau
Xếp lại tàn tro yêu lại từ đầu?
Không, tất cả vẫn chỉ vàng son đó!

* Ý của nhạc sĩ Trịnh Công Sơn

Tôi đã thấy gì ở đất nước hôm nay

Khi bạn tôi hỏi,
Đất nước, quốc gia, dân tộc, giống nòi...
Khác nhau gì?
Tôi vội trả lời trong... ba nốt nhạc:
Đất nước là Đất và Nước
Đất tự xa xưa ông cha "mở cõi"
Từ một hình thoi thành chữ S bây giờ
Đôi mắt buồn của người Chiêm Thành xưa
Và giọng nói quạnh hiu của người mẹ Kh'mer ở vùng Rạch
Giá...
Họ trở thành thiểu số tất cả
Họ tha hương trên chính đất của mình!

Tôi đã từng hỏi một người xứ gốc:
"Bà sang đây lâu chưa?"
Trước câu hỏi ngô nghê của tôi
Người đàn bà còm cõi, mỉm cười:
Xưa nay ở chốn này
Tôi ở đây trước khi người Việt đến.

Tôi đã đọc hàng ngàn trang sách
Nói về cuộc Nam tiến huy hoàng
Lịch sử đã nhiều lần sang trang
Từ trước cái thời Đinh Lê Trần Lý...
Họ Bùi tôi với tâm hồn cũ kỹ
Nhìn trong áo cơm chưa một vị làm Hoàng
Lịch sử vẫn qua trang
Bởi những cuộc thư hùng, anh em đẫm máu...

Đất nói liền đất, sông nói liền sông
Từ châu thổ sông Hồng đến Cửu Long màu mỡ
Bao xác người ở lại
Mạch sông cứ trôi đi...

Nước vẫn trong xanh một màu xanh rì
Biển xâm thực vẫn còn nguyên chữ S
Nhưng cá lặn dưới tầng tầng sợ sệt
Người sợ người trước biển rất vô ưu!
Vừa ra ngoài khơi Tàu đã bắt tàu
Sao cuộc sống mệt nhoài đến thế?!

Đất, nước này... từ nay thôi nhé
Xin mọi người hãy cứ vô tư
Ai cũng biết nó thuộc về Bắc phương
Chỉ "vô tư đi" nghe như từ xứ giặc
Ám ảnh bao nhiêu người lương thiện trong lành.

Tôi không dám đọc báo mỗi ngày
Từ lúc bắt đầu nhìn ra sự thật
Toàn chuyện hiếp dâm, giết người, lừa lọc
Con giết cha, tiền sĩ mua bằng...
Không dám xem truyền hình dù đó là nghề tôi phải kiếm ăn
Toàn phát biểu, nói dóc, phỉn tàu, hớ vớ...
Những phỉn tôi làm thuộc về xưa cũ
Họ trả mấy đồng keng như quặng xuống mặt mình

HUỶNH ÁI TÔNG

Xã hội vô tâm hay tôi quá vô tình
Mọi người chen nhau mua quyền bán chức
Trẻ em vào trường học toàn điều dối trá
Người lớn ngoài đường hở chút rút dao đâm
Chỉ một chút quẹt xe mất mạng cả người than
Vợ đốt chồng vì đồng tiền bản thủ
Công an gọi tôi vào vì giấy tờ xe thiếu
Nói với tôi, khôn thì mấy trăm ngàn!
Tôi chống cự bằng sức một nhà thơ
Xin hãy viết bill, tôi sẵn sàng đóng phạt
Họ nói tôi ngu, ghi thêm vài trăm nữa
Đời này, ai nể mấy nhà thơ...

Xã hội bây giờ hàng quán bất ngờ
Nó đông hơn quân Nguyên, nó nhiều hơn tổ kiến
Nhậu, nhậu nhé, nhậu xong rồi nói chuyện
Hợp đồng ma giải quyết chẳng khó gì
Xong việc, có tiền đường ai nấy đi
Rồi lại bước trên đường như kẻ lạ!

Tôi đã thấy
Hà Nội chém nhau như xé một tờ giấy
Họ lừa nhau từ lúc mới ra đời
Tôi mua một tờ báo đọc chơi
Một cú đâm giáng trời thẳng ngay vào mắt
"Tao bán gấp đôi, không mua thì mất mạng"
Tôi bảo trời ơi, gì chẳng có công bằng?!
Vào đồn công an mấy sếp bảo rằng:
Thôi, chỗ anh em. Bắt tay nhau là hết!

Tôi đã thấy,
Ở Saigon. Người ta bấm còi không biết mệt
Đường kẹt xe, mưa, khói, tiếng kêu gào
Họ chửi nhau để giành vượt lên cao
Nhưng nào biết mình đang rơi xuống thấp

Những đoạn đường xe nối nhau tấp nập
Người ngồi xe hơi chửi kẻ lái xe đò
Người xe đạp cong mình âu lo
Kẻ xe máy liếc nhìn nhau thách thức
Một xã hội như không hề có thực
Vẫn nhớn như tồn tại giữa đời này
Tôi thấy túi buồn trong một cái nắm tay
Biết phải sống thế nào cho hết khổ...

Tôi thấy gã xe ôm giữa dòng đời xe cộ
Mất một chân ở biên giới Tây Nam
Hắn hỏi:
Anh đi với tôi hay đi taxi?
Tôi nhìn xuống một bên: không còn gì nữa cả
Đi!
Bao nhiêu cũng đi!
Tiền bao nhiêu tôi cũng không thèm hỏi
Là nhà thơ thì tính toán được gì...
Đường dài, xe đi
Những vòng xe cúi xuống đường nặng trĩu
Tôi hiểu...
Gã xe ôm vốn là một giảng sư
Hết đời lính lần mò về học chữ,
Sau đó bỏ trường ra đường làm "quỷ sứ"
Đứng ở ngã năm kiếm chén cơm thừa...

Sân trường đông người vẫn cứ bơ vơ
Thầy bà mua bằng luyệt lòe con trẻ
Ai dạy ai đây, chẳng ai có thể
Thầy trò đấu nhau như chó với mèo...

Tôi thấy,
Mất cả mùa xuân trong cái tết nhà nghèo
Đêm giao thừa thiêng liêng, nhà ai cũng bật ti vi nghe lời
chủ tịch

HUỶNH ÁI TÔNG

Lặp lại điều xa xưa từ bao nhiêu năm trước
"Xã hội công bằng, dân chủ, văn minh..."
Nói người ta mà nào nhớ đến mình
Đã sống được như những điều mong ước?
Cả một đêm xuân yên lành phía trước
Bỗng hoang mang vì lời chúc vô hồn...

Tôi thấy dân tình tan tác chim muông
Mạnh ai nấy lo, thân ai nấy sống
Người tàn tật bên đường thì vô vọng
Thiên hạ cứ nhao lên như thể chẳng biết gì!
Những người nghèo lắm lùi bước chân đi
Bán vé số dưới gầm cầu, bờ kè, quán nhậu...
Kiếm tiền bằng mồ hôi xương máu
Mặc cho kẻ mập phì kinh bỉ kẻ vô cư...

Tôi thấy,
Nước mắt tôi chảy như máu hàng đêm
Nỗi buồn rớt ra từ túi tiền cạn kiệt
Có kẻ đi xe Audi chải chuốt
Gọi giật phía sau: "Mày có mất hay mù...!?"
Nhận ra bạn mình, đâu phải lạ xa
Thế mới nhớ ra tại sao mình gốc thế
Cái thằng ngày xưa học ngu như thế
Chẳng ai mua một chữ để ăn quà...
Thế mà bây giờ nó vừa cất tiếng la
Cả đám đông ngăn người vì... xe mới!

Tôi thấy,
Buồn vui không tội lỗi,
Người chị không quen bán bánh tráng bên đường
Quê ở Quảng Nam, chồng bỏ, tha hương
Mỗi lần thấy tôi, nhoen cười như buổi sớm
Chị bán cả một đời con gái
Lấy bờ kè làm chỗ đóng "công ty"...

*Mùa đã về,
Tôi sẽ tiếp tục đi
Mưa hay nắng cũng không cần biết nữa...*

(27-3-2012)

Tắm cho ba

Viết cho ba, sinh nhật thứ 90 sắp đến. Và, xuân đoàn viên.

*Ba ơi,
Lâu rồi con chẳng viết được gì
Một câu thơ bẻ đôi cũng lật khật té
Lâu rồi,
Con tìm về đưa trẻ
Thuở bốn mươi năm xưa ba nặn hình hài.*

*Lâu lắm rồi,
Con đã quên những vết hằn trên cơ thể ba
Những nếp nhăn phủ bụi thời gian
Những vết cắt tưa máu giờ đã lành trên thân cây rũ mục.*

*Chiều nay con tắm cho ba
Lần đầu, từ khi con được sinh ra và lớn.
Sự chạm vào thịt da nhau kỳ lạ
Hổ phụ ngồi im cho hổ tử cọ kỳ...
Ba cười,
nước ấm xối từ đỉnh đầu
Nụ cười con đi hết trần gian chẳng thể nào mua được
Nụ cười toát ra từ đôi môi móm xòm
Hiền từ và trẻ thơ.*

*Con tắm cho ba, hai cha con cùng cười
Ngỡ như cao nguyên bùng lên sự sống
Con cứ tưởng mình học cao hiểu rộng
Phụ tử ruột mềm mới hiểu, hôm nay.*

HUỶNH ÁI TÔNG

*Lâu lắm rồi ba ơi,
Có đến hơn ba mươi năm qua
Con mới được gần ba hơn bao giờ hết
"Cha chứng nhân của ngàn xưa cội rễ
Mẹ giữ đời cho con cháu mai sau..."*

*Ngàn câu thơ con viết cũng trở lại ban đầu
Như bài học vỡ lòng "nhân chi sơ tính bản thiện"
Ước gì trái tim con thuộc về con lần nữa
Cúi rạp mình, khóc một trận cuồng phong!*

(B'Laos Thị Xã đêm 20.I.2013)

Trong bài: *Bảo Lộc: Bùi Thanh Tuấn - Rung rung một thời
lãng tử*, trên tờ *Phụ Nữ Việt Nam*, Đình Thu Hiền đã viết:

*"Là người con của Bảo Lộc, Lâm Đồng, Tuấn lang bạt kỳ hồ
"xoay tua" hết Sài Gòn rồi ra Hà Nội, Hà Nội lại vào Sài Gòn,
và bây giờ thì anh đã bỏ sự phồn hoa của phố thị để lên núi
sống thành thơ, mở hội quán B'laos Thị Xã kiếm sống qua ngày
và gặp gỡ các tao nhân mặc khách. Qua nhiều biến động cuộc
đời, mỗi khi nhớ về "Chia tay người Hà Nội", tác giả lại xúc
động rung rung, nhớ một thuở trẻ trai lãng tử và tràn đầy khát
vọng."*

Tài liệu tham khảo:

- Bùi Thanh Tuấn Web: vi.wikipedia.org
- Ăn mày thì không có rượu vang mà uống Web: 24h.com.vn

16. Đặng Thiều Quang



Đặng Thiều Quang (1974-20)

Nhà văn Đặng Thiều Quang sinh ngày 20 tháng 11 năm 1974 tại thị xã Lào Cai.

Năm 1993, bắt đầu viết truyện ngắn, những truyện đăng trên *Hoa Học Trò* như *Vâng, anh thơm! Bước ngắn bước dài, Người hùng biện, Thước kẻ bẻ đôi, Mùa xuân bắt diệt, Đi theo màu da trời, Bỏ hoang...*

Các truyện ngắn đăng báo *Tiền phong* dự thi Tác phẩm tuổi xanh: *Người ta nghiêm túc ở tuổi hai mươi, Lọ lem phố nghèo, Phố vắng, Phố lạnh, Phố đêm, Đèn sáng trong nhà tôi, Trong căn phòng, Đêm thị trấn, Cốc nước lọc...* Các truyện ngắn đăng rải rác báo *Văn nghệ trẻ, Mỹ thuật thời nay, Người Hà Nội*, và một số tạp chí khác, đó là những truyện: *Trên cây cầu không có lan can, Truyện vô đề (Nhật ký người dựng), Bỏ phố lên rừng, Bảy giờ là mùa xuân, Lạc đàn, Điệp khúc cuối, Bảy sắc cầu vồng...*

Năm 1994, viết tiểu thuyết đầu tay *Hoen gi*, đến năm 1996 được ấn hành.

Năm 1997, tốt nghiệp Đại học Kiến trúc Hà Nội

HUỶNH ÁI TÔNG

Hiện hành nghề tư vấn thiết kế, viết văn và kinh doanh thương hiệu Cà phê Quang tại Hà Nội.

Tác phẩm:

- *Hoen gi* (tiểu thuyết, 1996)
- *Chờ tuyết rơi* (tiểu thuyết, 2007)
- *Tôi và D'Artagnan* (tập truyện, 2007)
- *Đảo cát trắng* (tiểu thuyết, 2008)
- *Phải lòng* (tập truyện, 2009)
- *Bóng giai nhân* (tiểu thuyết, 2009)
- *Săn cá thần* (tiểu thuyết, Nhã Nam, 2013)

- Hiện sống và làm việc tại Hà Nội.

Trích văn:

Emily



Tranh của Man Ray

Có tấm cá Chép sục bùn. Chiếc phao nhăm nháy rồi hơi lún xuống, sau đó nó từ từ chồi lên. Cá cắn rồi. Tôi búng đầu cần, một tiếng rin rít tiếp theo ngay sau đó. Tiếng rít này là do con

cá kéo căng sợi cước, nó đau nên chạy điên cuồng và cước xé nước tạo nên tiếng rít ấy. Tất cả những tay câu có nghề đều thêm được nghe thấy cái thứ âm thanh đơn sơ này. Con cá chạy vòng vèo hòng thoát thân, đúng là cá Chép rồi. Tôi cương nhu cần câu một lát rồi lôi nó nổi lên mặt nước. Chỉ cần làm thế là con cá sặc không khí và chóng mệt. Nó còn cố gắng lấy hết sức vùng vẫy một lần nữa, tôi hơi chùng cước chiều ý nó chút xíu trước khi lôi nó trở lại và dùng vợt lôi nó lên bờ. Emily nhay tung tung hò reo phấn khích. Một con Chép ta tuyệt đẹp khoảng chừng 2kg. Tất cả các vảy còn nguyên vẹn không thiếu chiếc nào, không hề xây xước. Thường thì hiếm khi vớ được con Chép đẹp thế này. Các tay câu lục phang hụt hay làm cá bong vảy, rồi những con bị câu lên thả xuống, khiến cho hầu hết số cá trong hồ câu dịch vụ này đều mang thương tích đầy mình.

Trên mạng internet có những cô gái với những cái tên giả – những nickname kỳ lạ. Có những cái nickname không thể gọi tên, vì nó toàn ký hiệu kiểu như \$\$\$ hay @@@ và vô số những trái tim hay mũi tên và với những bông hoa bông hoét thổ tả gì nữa không biết. Đối tượng tìm kiếm để câu kéo cura cảm của tôi không nằm trong số các em gái kiểu phong cách xì-tin ấy. Tôi tìm những cô gái lãng mạn còn rơi rớt lại trên cõi đời này chưa có ý định phá hoại Tiếng Việt bằng kiểu chat những dòng chữ không có dấu và viết tắt như điên. Emily là một cô gái như vậy. Tôi yêu cô ngay từ khi nhìn thấy dòng nhận xét của cô trong blog – nhật ký của một cô gái có tên XinhXinh1987, cô này nằm trong friendlist – danh sách bạn bè của một cô nào đó tôi không nhớ nữa. Mà tôi sa đà mất rồi, chuyện tán gẫu trên mạng thì dài lắm, tôi đang nói đến Emily. Hình biểu tượng của em trên mạng là một bức ảnh chân dung, nó rất giản dị, bức ảnh chụp hơi nghiêng. Đôi mắt em to tròn, nhìn thẳng vào ống kính. Tôi kết liền. Tôi in tấm ảnh em ra khổ

lớn và treo trong phòng làm việc. Đồng nghiệp của tôi chẳng thắc mắc gì, họ nghĩ em là một người mẫu nào đó, vì ngay dưới tấm ảnh có dòng chữ EMILY rất to.

Tôi nhẹ nhàng gỡ lưỡi câu ra khỏi miệng con cá chép, rồi làm ra vẻ như hôn nhẹ con cá một cái.

Emily nhìn tôi ngưỡng mộ. Thế là tôi sắp ngủ với em rồi. Tôi như thấy rõ từng đường nét cơ thể tuyệt đẹp của em, và hình dung ra những phản ứng của em khi tôi lướt những nụ hôn trên đó. Đôi môi em hồng tươi thật đẹp, và Chúa ơi, nó mới ướt làm sao!

- Em muốn thả nó về nước hay muốn ăn nó?- tôi mỉm cười hỏi Emily.

- Thả nó đi anh ạ – em nói- ăn nó thì phí quá.

- Con cá đẹp quá, thả ra cũng phí.

- Chính vì nó đẹp nên mới phải thả nó ra.

- Em sai rồi – tôi cười – ta yêu cái đẹp nên phải lưu giữ nó lại cho mình.

- Đấy là huỷ diệt cái đẹp – Emily phản đối.

Tôi thả con cá xuống nước và nói : Đi đi người đẹp, anh yêu em, nhưng anh không thể có em, anh rất tiếc không thể ăn tươi nuốt sống em được mặc dù anh thèm rõ dã.

Emily cười ngất ngẻo. Em biết tôi nói thế là ý gì. Nói thế thì cũng giống như là hỏi rằng : Anh rất muốn ngủ với em, anh thèm muốn em đến rõ đãi, em ok không ?

Tôi đã có ý đồ rất rõ ràng. Khu du lịch sinh thái câu cá này có một dãy phòng nghỉ đầy đủ tiện nghi. Các chòi câu mát mẻ, thức ăn ngon. Cá cũng rất sẵn. Emily còn câu được nhiều cá hơn tôi. Em chỉ việc giật cá lên, còn tôi thay mồi và dạy em cách câu cá. Tôi nói rất nhiều, tôi nói về các loài cá và niềm đam mê câu cá của tôi.

- Em hơi ngạc nhiên đấy, sao anh có thể đam mê nhiều thứ vậy?

- Anh không biết, anh đã thích điều gì thì hết mình vì điều đó.

...!!!!

- Anh có thích em không? – Emily hỏi tôi, sau một hồi im lặng.

Tôi quay sang nhìn nàng. Tôi hơi bất ngờ nên không biết trả lời sao. Tôi có thích nàng không à? Tôi thích đến nỗi cái của nợ của tôi nó cứ cương cứng lên bao lần kể từ khi nhìn thấy nàng lần đầu.

Đôi mắt nàng chờ đợi. Tôi quàng tay qua kéo nàng ngồi sát lại và hôn thật lâu. Nàng buông rơi cây cần câu xuống hồ. Tôi cảm thấy cơ thể nàng rất gợn và có vẻ lạ lùng, như muốn bốc cháy. Nhưng hai tay tôi đang dính mồi bột mỳ câu Chép. Tôi gác cây cần câu sang bên cạnh và nói : Anh đói rồi, mình kêu cái gì ăn nhé?

HUỶNH ÁI TÔNG

Tôi đã từng biết khá nhiều phụ nữ. Nhưng tôi không thực sự yêu ai cả. Tôi chiêm đoạt, tôi quyến rũ, tôi dụ dỗ và đôi khi cả dọa dẫm.

Đó là những cuộc chinh phạt chớp nhoáng hay cặp kè bỏ bịch trong vài chuyến công tác. Những cô gái cả tin ngây thơ đâu đó ở các tỉnh lỵ. Rồi còn những cô gái đã có chồng, nhưng cũng đã kịp chán chồng – họ rất khôn khéo và nhạy cảm. Những cô gái cô đơn tán gẫu về tình dục trên mạng thì không nói làm gì, đây rầy, và thường là mắc chứng cuồng dâm. Tôi muốn biết câu chuyện tình ái đời tôi có thể trở nên như thế nào, và tôi đã để mặc những cuộc phiêu lưu tiếp diễn.

Nhưng sau tất cả những chuyện đó, dường như tôi vẫn thấy thiếu một phần đời nào đó mà tôi cần phải sống. Một phần đời mà tôi có một tình yêu thực sự. Và tôi phải lặn ngụp vào đó tìm hiểu. Cách tốt nhất là Viết Một Cái Gì Đó và Tìm Một Ai Đó.

Thì đây, tôi đang viết đây.

Tôi nằm cạnh vợ sau khi làm tình. Tôi nghĩ đến Emily. Tôi hình dung khuôn mặt và cơ thể Emily, những bức ảnh trong album mà em này trình bày trong blog cho thấy em có một thân hình đẹp miễn chê. Nhất là hai bầu vú tuy không ngoại cỡ nhưng căng tràn sức sống sau tấm áo mỏng. Đôi mắt nhìn thẳng vào ống kính máy ảnh như muốn nói : Còn chờ gì nữa?

Tôi không rõ tôi còn chờ điều gì.

Có lẽ tôi sẽ à ơi mất vài ngày. Nếu em hứng thú thì rồi sau những lời đưa đẩy tự nhiên giữa chúng tôi sẽ có sự giao cảm thân thiện. Sẽ hình thành một thói quen chia sẻ với nhau hàng ngày. Rồi ngày thứ mấy sau đó, bỗng dưng những ngón tay tôi

sẽ gõ phim: “Tôi nay đi ăn với anh nhé. Anh sẽ cho em xem thứ này hay lắm. 8h tối quán X phố Y... Anh bận phải đi đây thế nhé...” – Ngay sau đó tôi thoát ra khỏi mạng luôn, không cho em cơ hội từ chối. Cơ hội làm ăn của tôi là 50%. Tất nhiên đây không phải làm ăn. Nhưng bây giờ ngôn ngữ nó thế đấy. 50% của 50% là tôi sẽ giả vờ hơi say một chút. Tôi sẽ nói những điều nhằm nhí về sự cô đơn của mình. Tôi sẽ nói một cách lảm nhảm và lộn xộn những suy nghĩ của tôi về “cô ấy” – một đối tượng mà tôi đang theo đuổi – như thể tôi nói về một nhân vật trong mơ, trong phim, hay như trong tiểu thuyết. Cô ấy sẽ tin 100%. Rồi 100% là tôi sẽ tìm cách hôn cô ấy ở đâu đó. 50% khả năng cô ấy sẽ từ chối. Còn nếu cô ấy chấp nhận nụ hôn, thì khoảng cách đến cái giường chỉ còn một gang tay. Nhưng rồi sao nữa? Tôi sẽ làm gì sau khi ngủ với cô ấy? Tôi sẽ làm gì với Emily yêu dấu? Tôi sẽ nói là tôi có vợ rồi à? Tôi sẽ nói là thậm chí tôi đã có hai nhóc rồi à?

Tôi thờ dài nhìn vợ tôi với hai đứa trẻ đang ôm nhau ngủ. Tôi rất thích hôn bọn trẻ khi chúng đang ngủ. Nhiều lần ria mép tôi cọ vào má làm chúng thức giấc khóc toáng lên. Vợ tôi lại cầu nhau, vừa bế ru chúng ngủ lại mắt cô ấy vừa nhắm nghiền. Tôi yêu vợ con tôi, nhưng đó không phải là tất cả những gì của cuộc sống. Cuộc sống không chỉ ở nơi đây. Còn một cuộc sống khác nữa đang tồn tại đâu đó và đang chờ tôi. Sớm muộn gì tôi cũng phải đến nơi đó.

Lúc ăn xong trời đã tối, tôi thuê một phòng nghỉ và Emily không nói gì. Có vẻ như nàng hơi say, bởi sâm banh sủi bọt, món ăn ở đây cũng rất ngon. Tôi ngắm nàng không chán, tôi thích nhìn phụ nữ ngượng ngùng như thế. Tôi có thể cảm thấy hơi thở của nàng gấp gấp, đôi mắt nàng long lanh lúc chạng vạng chiều buông. Bầu trời phía Tây ánh vàng chuyển sang

màu xanh lam và thấp thoáng đầu đó vài vì sao nhạt. Khu sinh thái vắng lặng bắt đầu chìm trong bóng đêm vùng ngoại thành.

Tôi diu nàng về phòng. Có lẽ cả tôi và nàng đều chờ đợi giây phút này đã lâu. Nàng đẹp hơn cả trí tưởng tượng của tôi mỗi khi ngắm nàng – những cuộc hẹn hò cả phê chớp nhoáng giờ nghỉ trưa ở đâu đó. Hay qua những bức ảnh trên mạng và hình ảnh webcam của nàng nữa. Tất cả không giống như nàng đang hiện lên, khoả thân hoàn toàn, sẵn sàng dâng hiến.

Tôi nhớ đến lần hẹn hò đầu tiên, tôi chỉ dám để ý đến cái gót chân xinh xinh của nàng. Thế mà giờ đây tôi đang lướt đôi môi trên thân hình nàng, và hoàn toàn hài lòng. Bộ ngực nàng còn đẹp hơn là tôi hình dung, tròn trĩnh mượt mà, nó hài hoà với toàn bộ cơ thể nàng, cũng như với tất cả những gì thuộc về nàng, từ thể xác đến tâm hồn. Tôi nhớ đến những điều nàng viết trong blog, những trang nhật ký thông minh và một tâm hồn nhạy cảm. Những bài thơ của nàng đẹp và buồn. Chắc cuối cùng rồi tôi cũng sẽ trở thành một bài thơ đẹp và buồn của nàng.

Mỗi tuần một lần vào thứ bảy hoặc chủ nhật, tôi và nàng lại đi câu cá. Thi thoảng ngày thường chúng tôi đi ăn cơm cùng nhau ở đâu đó khoảng thời gian nghỉ trưa. Chúng tôi hay hẹn hò ngồi quán cà phê vào lúc cuối giờ chiều. Nàng thường xuyên bắt tôi kể về những câu chuyện mà tôi đang viết. Nàng hỏi nàng ở chương nào trong cuốn sách của tôi. Nàng hỏi người đàn bà nào sẽ đến với tôi sau nàng. Và sau cùng, nàng không bao giờ đòi hỏi ở tôi điều gì. Thế nhưng duy nhất một lần, thấy tôi quên không tháo chiếc nhẫn cưới khi hẹn hò, nàng giận tôi một tuần liền.

Mọi việc có vẻ hoàn hảo, và có thể sẽ mãi mãi tốt đẹp như thế. Tôi bắt đầu nghĩ có lẽ nàng chính là người đàn bà mà tôi tìm kiếm. Cho đến một ngày như thường lệ, tôi với nàng đi câu cá, và chạm trán một người bạn trong câu lạc bộ câu cá tại hồ. Anh ta dẫn cả gia đình đi câu. Cực chẳng đã, chúng tôi đành phải đứng lại chào hỏi nhau đăm ba câu, trong khi cô vợ anh bạn và mấy đứa nhóc cứ nhìn nàng soi mói. Có lẽ nàng đã rất khó chịu.

Khi họ đi khỏi, chúng tôi im lặng câu cá. Lúc bấy giờ trời bắt đầu vào Thu. Mặt hồ xanh biếc in bóng bầu trời cùng những đám mây lơ lửng trên cao.

Nàng bảo : “Em không muốn tiếp tục như thế này nữa”.

Tôi nhớ hôm đó thời tiết tuyệt đẹp, và chúng tôi chẳng hề câu được một con cá nào. Tôi đã chia tay Emily nhẹ nhàng như thế – như thể mùa Thu đến thì mùa Hạ phải qua đi vậy. Nàng đã không bao giờ trở lại với tôi.

Ngày tháng qua đi. Tôi dần dần nguôi ngoai, thôi không còn da diết nhớ đến nàng mỗi khi chiều buông, và tôi cũng thôi không còn hứng thú đi câu cá nữa. Cho đến một ngày, tôi nhận ra rằng tôi không thể hình dung lại được khuôn mặt của nàng, tôi đã quên mất mùi hương thơm từ cơ thể nàng. Có lẽ nàng chỉ còn là một giấc mơ thoáng qua trong cuộc đời tôi.

Khi người ta chưa già thì liệu quá sớm để nói về cuộc đời chẳng? Có thể là như thế, nhưng với những giấc mơ thì mọi thứ luôn là quá muộn khi ta kịp nhận ra nó.

Trong bài: *Đặng Thiệu Quang đánh dấu sự trở lại với tiểu thuyết “Săn cá thần”*, tác giả Trúc Diệp viết:

“Đọc tiểu thuyết của Đặng Thiệu Quang người ta thấy nhiều nét lãng mạn, thơ mộng, nhưng cũng đầy lọc lõi, trải đời, suy tư và đôi lúc có phần cay nghiệt. Chẳng vậy mà sau khi đọc cuốn tiểu thuyết này nhà văn, nhà thơ Lê Anh Hoài đã đặt bút nhận xét: "Trong văn Đặng Thiệu Quang ẩn chứa đau đớn, mất mát. Đôi chỗ siêu hình và cường điệu, nhưng đẹp!". Chính tác giả cũng có chia sẻ một vài điều về cuốn tiểu thuyết của mình: "Đây là một cuốn sách viết về sự siêu thực, ngay tên cuốn tiểu thuyết chúng ta có thể thấy, con cá thần không hề có thực, nhưng cuốn sách được viết ra bằng ngôn ngữ đời thường với những chi tiết, tình tiết sống động. Viết về một điều siêu thực mà sử dụng đến những chi tiết như vậy thì sẽ cân bằng..."

Tài liệu tham khảo:

- Đặng Thiệu Quang Web: phongdiep.net
- Emily Blog: dangthieuquang.wordpress.com

17. Trần Văn Thường



Trần Văn Thường (1974-20)

Nhà văn Trần Văn Thường sinh năm 1974 tại Bình Định.

Năm 1998, tốt nghiệp Đại học Khoa học xã hội và nhân văn Tp. HCM.

Hiện sống tại Thành phố Hồ Chí Minh, viết văn và làm báo tự do.

Tác phẩm:

- *Phố Mơ* (tập truyện, 2000)

Trích văn:

Trà Đào

Tôi trở lại Lộc Hà tìm gặp Nương và tìm lời giải đáp đâu là sự thật ẩn giấu đằng sau con người lạ lùng ấy. Nương có phải là “yêu nữ” như cách gọi của ông chủ trà thất Kissa, hay là “*Trà Đào*” như cách tôi vẫn hằng gọi?

Lúc đến trà thất Kissa, chủ nhân đã đi đâu đó. Tôi đẩy cánh cổng bước vào bên trong vì biết rằng nó luôn để ngõ. Trà thất có hai gian chính, một nằm ở trên cao làm toàn gỗ gọi là gian mộc và gian kia thấp hơn xây bằng gạch gọi là gian thổ. Hai gian cách nhau qua một hồ nước nhân tạo trồng nhiều hoa. Trong nhiều loài hoa có hoa bèo.

Tôi nằm dài trên chiếc chiếu trong gian thổ, đầu gối lên chính chiếc tọa cụ mình vẫn thường ngồi uống trà, và nghĩ về “*Trà Đào*”. Một người đi từ trên dốc xuống, còn người kia thì ngược từ dưới lên; thoáng nhìn nhau, chợt nhận ra một điều gì đó, lại nhìn nhau; rồi bước qua nhau. Đến khi thấy tiếc nhớ cái gì mơ hồ vừa thoáng qua, quay lại tìm nhau thì người kia đã mất hút. Quan hệ giữa tôi và “*Trà Đào*” cũng tương tự như vậy.

Người “*Trà Đào*” đậm đà. Mắt dài và sắc như dao cau. Mũi hơi to nhưng không thô. Môi mỏng nhưng khi hôn thì buốt lăm; và ngọt như mía. Hai bả vai tròn và chắc. Khuôn ngực rộng, vòng lên đầy kiêu hãnh để khi hôn ta cảm nhận rằng đó là ngực thật. Nương là cơn sóng thần có thể tạo ra bão cuốn riết người ta vào tâm, hút sâu vào đó, làm người ta phải ngạt thở, và chỉ ngạt thở thôi chứ không chết. Khi *sóng thần* tan mau, trời yên bể lặng, người ta lại khắc khoải với tâm trạng khôn khổ vì biết mình sẽ không còn được nhấn chìm trong lòng sóng nữa.

Tôi nằm như thể chết rồi vậy. Chết trong nỗi nhớ. Tôi đã đến đây, đang ở đây nhưng đâu rồi hình bóng kiều nương quạt bép đun trà, gối quỳ cẩn trọng rót từng giọt đào lên lòng bàn tay, xoa sát vào nhau mà biết trà được hay chưa? Đôi tay khum khum áp chặt tách trà màu đỏ gạch như muốn lấy bớt đi một ít hơi nóng nhưng bù lại bằng rất đổi nhiều *huong người* pha trà. Rồi nàng gọi chén trà dâng khách theo kiểu đó là “*trà đào*”, chén trà máu. Còn tôi, tôi gọi tên người ấy là “*Trà Đào*”.

Phổ núi Lộc Hà trước đây chỉ là một huyện lỵ nhỏ. Nó nằm vắt ngang qua một quốc lộ nối liền hai địa danh du lịch nổi tiếng. Khách đi ngang qua đây thường chỉ dừng lại nghỉ chân chốc lát, rồi vội vã lên đường, trong tâm tưởng hầu như không đọng lại gì về nơi mình vừa ghé qua vì vẻ hoang sơ, rỗng không của nó. Người ta gọi Lộc Hà là cô gái nhà quê, cứ tự nhiên mà đến chứ không hề điểm trang son phấn. Lộc Hà đột nhiên hiện ra giữa hai cô gái rất đầy cá tính, một sôi nổi và cuồng nhiệt và hiện đại, người còn lại thì mềm mại và tha thướt và trầm lặng một cách quý phái. Còn đối với tôi, Lộc Hà là Lộc Hà. Thê thôi. Tôi không ví von gì cả. Nhưng tôi thấy ở Lộc Hà cái gì cũng vừa phải. Khí hậu thì nóng vừa phải và lạnh cũng chỉ vừa ở mức lành lạnh. Những hôm nào trời có thật lạnh hoặc thật nóng thì đó cũng chỉ là cái lạnh, cái nóng nhất thời như thể là cơn giận bất chợt của một cô gái nhu mì.

Đốc Lộc Hà thì chỉ hơi cao cao để khi người ta lên, người ta xuống mà không mỏi gối chồn chân. Nhà cửa thì không dày cũng không thưa, không cao cũng không thấp. Dân cư không đông lắm dù đã là một “town”. Cả “town” chỉ đếm được trên dưới chục chiếc xe ô-m, chủ yếu tập trung ở chợ để chở người và hàng, chứ không phải khách du lịch.

Tôi là người chồng của *cô gái* sôi nổi, cuồng nhiệt và là người yêu của *cô gái* thướt tha, trầm lặng. Trên đường từ nhà đi thăm người yêu, tôi đã tình cờ gặp Lộc Hà. Hôm đó, giữa đường xe bị trục trặc. Trước đó, nó cũng đã ì trên đường hai, ba lần rồi. Khi đến Lộc Hà, nó còn ì lại lâu hơn nữa như thể một cách làm dáng đầy cố ý. Lúc đó, trời đã về chiều. Nắng sắp tắt và gió lạnh se se. Mưa cũng sắp chực đổ xuống. Rồi mưa xuống thật mà xe vẫn chưa khởi động lại được. Mưa ở Lộc Hà hôm đó không có vẻ gì là mưa cả. Nó chỉ lớt phớt như sương đậm và gây cho người ta một cảm giác như tuyết giả. Tôi bị níu chân lại đây, không phải vì cơn mưa “*Vũ vô kiểm toả năng lưu khách*” mà vì cái lãng đãng của một miền đất lạ. Tôi xuống xe

và đi. Tôi đi. Đi giữa cơn mưa, mưa và mưa nhưng nhẹ, nhẹ và nhẹ.

Chuyện đó cách đây đã ba năm về trước.

Bây giờ, Lộc Hà là một Lộc Hà khác. Lộc Hà đã biết đóm dáng hơn để thích được người khác nhìn ngắm. Cô soi mình trong gương từng ngày và sửa sang mình từng ngày. Chính sự thay đổi đó mà cô đã hấp dẫn nhiều người lạ ghé đến thăm hơn. Những khu mới mở trong bản quy hoạch phát triển thị xã trong mười năm tới chính là tâm điểm của những chuyến viếng thăm. Tôi chỉ là một trong số nhiều người có tên trong danh sách đó. Tìm mua một miếng đất để xây dựng nhà xưởng công ty là mục đích của chuyến trở lại Lộc Hà gần đây nhất của tôi mà chủ nhân trà thất Kissa là một mắc xích quan trọng.

Giữa lúc đang còn băn khoăn không biết nên bỏ vốn đầu tư vào vùng quy hoạch nóng hay dạt ra vùng ngoại vi để chờ thời cơ, tôi lại rơi vào một nỗi băn khoăn khác. “*Trà Đào*” xuất hiện, và tôi đã bị hút vào cơn bão mà “yêu nữ” của chủ nhân trà thất Kissa tạo ra.

Một buổi chiều, tôi rớt xuống Lộc Hà. Từ quốc lộ, tôi băng qua một cây cầu dẫn vào lòng thị xã; cây cầu nhỏ vắt qua một cái hồ vừa đủ rộng, ở giữa hồ có một nhà thủy tạ. Như thường lệ, tôi rẽ vào Ngọc Ký, một quán tạp pí lù bán cà phê và nhiều thức uống bình dân khác, nằm cách cây cầu chỉ khoảng vài trăm bước chân. Nó nằm hơi nhô cao khỏi mặt đường, chỉ ngược nhìn lên là thấy ngay. Ở đó lúc nào cũng đông người nhưng không ồn ào. Đây là điểm hẹn của nhiều giới trong “*town*” đến để chia sẻ thông tin về lĩnh vực mình quan tâm. Trong khi chờ đợi ông chủ trà thất Kissa đến, tôi ngồi hóng chuyện đất đai, chủ đề nóng nhất của thị xã vào thời gian đó.

Nhưng ông ta không đến một mình. Người theo sau là một cô gái có dáng dấp điển hình của phụ nữ ở vùng trung du. Nước da không thật trắng nhưng cũng không hẳn ngăm ngăm. Gương mặt điềm nhiên. Tóc dài để xoã lất phất trên chiếc áo cổ lọ thật kín đáo nhưng cũng thật gợi hình.

- Nương, một trà nhân của Kissa - Ông ta giới thiệu. Nhưng sau này, mỗi lần tôi hỏi đến Nương lúc nàng vắng mặt, mặt ông ta lạnh lùng một cách khó hiểu, miệng nhai đi nhai lại cái điệp khúc "*Yêu nữ đấy! Yêu nữ đấy!*"

Tôi gật đầu chào và Nương cũng gật đầu chào lại, cái gật chỉ hơi khe khẽ như còn ngượng ngập một điều gì. Tôi và ông chủ trà thất bắt đầu câu chuyện của mình. Ông ta nói rằng đã suy nghĩ kỹ và quyết định rút một phần ba số cổ phần để liên danh mua đất với tôi như bước khởi đầu tốt đẹp cho một kế hoạch hợp tác kinh doanh đầy triển vọng trong vài năm nữa. Tuy nhiên, chọn mua ở vùng trung tâm hay ngoại vi thì vẫn chưa ngã ngũ. Nghĩa là tôi phải đến Lộc Hà thường hơn trước để bàn tính vụ này.

Trong suốt buổi nói chuyện, tôi thấy Nương nhìn đi đâu đó, thỉnh thoảng mới quay lại và lần nào cũng chạm vào mắt tôi. Một cái nhìn vừa lạ lẫm vừa thân quen.

- Nương tham gia vào vụ này nữa nhé!- Tôi gợi chuyện.

- Dạ, không dám. Em chỉ là một thợ thêu, làm công ăn lương. Đầu thể ngồi cùng bàn với mấy anh.

- Thì đã ngồi cùng bàn rồi còn gì!- Tôi chòng gheo.

Nương cúi mặt, lắc lắc đầu, đu đưa người. Lúc đó, tôi không nghĩ rằng con người này cũng sẽ là một mắc xích gắn chặt tôi với mảnh đất này hơn.

Chiều hôm đó, tôi đưa Nương đi loanh quanh thị xã. Chúng tôi đi qua những đồi trà. Đường xuôi xuôi, đường ngược dốc, rồi đường cong cong. Có những đoạn chúng tôi đi dưới bóng những cây sấu riêng. Chúng vươn thẳng mình, cành mọc chia ra khỏe khoắn. Không gian như có tiếng thơ. Chúng tôi dừng lại ở một vạt đất trống, nơi từ đó có thể nhìn xuống một thung lũng mệnh mông trà và trà.

Nương cất tiếng hát. Tiếng hát như dồn nén đã lâu; gập cánh, tình bỗng chực trào ra. Người Nương rung lên theo câu hát. Tôi cầm lấy tay nàng, bàn tay to bè nhưng mềm mại. Nàng cứ để yên trong tay tôi. Rồi chúng tôi hôn nhau như thể hai người yêu lâu ngày gặp lại. Lần đầu tiên trong đời, một nụ hôn say nồng với một người xa lạ lại có thể đến với tôi một cách nhanh chóng, tự nhiên và sâu đến như vậy.

Tôi đưa Nương về nơi ở của nàng, chỗ trọ thứ ba trong vòng sáu tháng qua. Đó là một căn phòng nhỏ, có vẻ trước đây là một phòng ngủ liền với nhà tắm. Nó nằm kế bên một căn phòng khác, giống như phòng khách, và cả hai nằm trong khuôn viên chung, dĩ nhiên chung cả cổng ra vào. Có một người đàn ông từ trong “*phòng khách*” bước ra, dẫn xe đi thẳng ra cổng mà không hề đáp lại lời chào của tôi. “- Đó là người của chủ nhà”, Nương giới thiệu, vẻ ái ngại, rồi đưa tôi vào không gian của riêng nàng, chỗ giống như “*phòng ngủ*” trong hình dung của tôi. Chúng tôi nhanh chóng trở lại không khí vui vẻ, êm đềm ban chiều.

Tuy nhiên, điều đó không kéo dài bao lâu. Có ai đó đẩy cổng dẫn xe vào nhà và lù lù hiện ra trước mắt tôi. Không phải người đàn ông ban nãy. Tôi đưa mắt thăm hỏi Nương nhưng nàng như chết lặng trong khoảnh khắc đó.

Người đàn ông xắn vào và liền sau đó là tiếng một cái tát nảy lửa vang lên. Nương chúi người xuống ghế. Hai động tác diễn ra trong chớp nhoáng vượt khỏi tầm kiểm soát của tôi.

- Mày là một con điếm! - Tiếng người đàn ông vang lên khô khốc- Nay lừa lọc thằng này, mai lại thằng khác.

Người đàn ông hậm hực diên tiết như một con hổ dữ gầm gừ trong chuồng sắt sờ thú sau khi bị người ta gài bẫy, bắt đi khỏi vương quốc của nó. Hơi thở nghe như tiếng gió ngàn, rồi theo nhịp điệu của vũ khúc ba lê ở hồi cao trào hai tay chộp lấy lọ hoa sứ trên bàn quăng mạnh xuống nền nhà đánh "choảng". Lại sắp sửa là một cái tát nữa, nhưng lần này tôi nhanh tay hơn. Tôi gạt tay người đàn ông kia ra. Không ngờ, đó chỉ còn là một cánh tay rệu rã, không chút uy lực.

- Chúng ta là đàn ông. Anh không nên xử sự như vậy! - Tiếng của tôi.

- Biến ngay đi! - Ông ta chỉ tay vào mặt tôi - Tao có cái quyền đó vì tao là chồng của nó!

- Nhưng không sống chung - Nương bắt ngờ lên tiếng.

Lúc mà tôi muốn biến đi ngay thì cũng là lúc hắn ta biến mất. Có lẽ, hắn thấy không *tương quan lực lượng* với tôi nên biến đi để tìm thêm đồng minh chăng? Tôi bài hoải và lúc đó không còn hứng thú gì với chuyện nghĩa hiệp nữa. Nhưng có một cái gì đó, thật mơ hồ, níu giữ tôi lại. Lòng trắc ẩn về một cô gái hai mươi tư tuổi đã có chồng, nhưng không có một mái nhà, khiến tôi gạt bỏ hết mọi chuyện để đưa nàng đi ngay trong đêm đó. Chúng tôi đi chứ không biết là đi đâu. Màn đêm Lộc Hà đã ụp xuống tự bao giờ.

Hôm sau, tôi rời Lộc Hà. Nương cũng sẽ tiếp tục chuyển chỗ trọ để trốn chạy người đàn ông từng là chồng nàng. Hấn ta đã có vợ con, Nương cho biết, nhưng không muốn dừng lại trong cuộc đuổi bắt. Dù nàng có đi đâu, hấn cũng không từ. Hấn sẽ sục sạo khắp nơi để tìm cho bằng được chỗ nàng ở, rồi khuấy tung cuộc đời nàng lên. Và mỉm cười đắc thắng.

Ngược lại, Nương cũng có cách của mình. Trong một cuộc truy đuổi, kẻ chạy trốn luôn là kẻ chủ động. Nàng đã chạy đến với nhiều đàn ông khác để tìm kiếm sự chở che tạm bợ. Trong số đó không ngoại trừ một người: chủ nhân trà thất Kissa.

“- Chết, đã bước vào trà thất rồi mà lòng vẫn không tịnh hay sao?”

Chủ nhân Kissa đã về, và tiếng gọi bạn đã làm tôi bừng tỉnh. Có thể, trong cơn mơ ngủ giả tạm ban nãy, tôi đã vô thức gọi tên “*Trà Đào*”. Tôi thật xấu hổ, đến nỗi không thốt lời nào. Trong khi tôi ngồi dậy, ông ta chuẩn bị pha trà. Hơi ẩm hắt ra từ chiếc lò sưởi trong góc phòng dần hồi làm tôi sống lại.

Chúng tôi ngồi nhìn nhau. Ông ta đã già đi nhiều kể từ hồi chúng tôi mới gặp nhau. Gương mặt phẳng phát buồn và đây về ăn năn chứ không còn kiêu bạc như lúc trước. Ông từng là một bác sĩ giỏi, nổi tiếng khắp thị xã này. Trong một lần chăm cứu cho bệnh nhân, ông ta định vị không đúng huyết đạo, bệnh nhân đã phát điên. Người thân quay lại tố cáo. Áp lực của dư luận khiến ông chao đảo. Cuối cùng, ông giải nghệ và lập ra trà thất này, một nơi không phải để kinh doanh, cũng không phải để chơi dành cho những tay chơi. Nó được ra đời vì mục đích giúp ông tìm lại bản ngã của mình.

- Tôi sẽ đi tìm Nương. Chúng tôi mất liên lạc đã hơn hai tháng qua - Tôi nói.

- Tôi biết. Tôi biết lần này ông trở lại là vì mục đích đó.

Tôi định nói một câu gì đó. Nhưng chủ nhân trà thất đã lên tiếng trước.

- Ông vẫn không tin tôi sao? Tôi đã bảo cô ta là “yêu nữ” mà.

Ông ta tiếp tục:

- Sự thật mà ông đang đi tìm đã có ở đây rồi.

Tôi tò mò.

- Nó đã thuộc về tôi! Nhưng tôi sẽ không bao giờ nói ra cái biết của tôi. Vì cái mà tôi đã biết có thể không phải là cái mà ông sẽ biết.

Tôi định hỏi ông ta có biết về người mà Nương nói rằng mình đang bí mật chăm sóc là ai không, để từ đó, chí ít tôi cũng có đường mà lần tìm nàng. Nhưng ông ta không có vẻ gì là sẵn sàng cho câu hỏi đó cả.

Uống chén trà, tôi đứng dậy lấy áo khoác và mũ, cáo từ chủ nhân.

- Một bữa cơm niêu và rượu cần đang sẵn sàng cho buổi tối nay, nếu ông quay lại đây- Câu nói cuối cùng của chủ nhân trước khi tôi rời trà thất Kissa.

Có hai nơi tôi cần đến dù biết rằng nó không chắc chắn lắm. Tôi trở lại chỗ trọ cuối cùng mà tôi biết trước khi “*Trà Đào*” lặng lẽ chuyển đi nơi khác. Cánh cổng đã bị khoá và phía trên treo một tấm bảng nhỏ đề chữ “Phòng cho thuê”, nước sơn vẫn còn mới. Tôi quyết định đi ngược lên con dốc mà trước đây “*Trà Đào*” thường chỉ một mình đi thăm một “người thân”

giấu mặt nào đó khi đã biết chắc rằng tôi đứng đợi nàng ở chỗ trọ. Nhưng đó cũng chỉ là một nỗ lực vô vọng, vì những dãy nhà phía trên con dốc đều là nhà riêng, không có dấu hiệu chứng tỏ một chức năng đặc biệt gì cả. “*Chết mất thôi!*”, tôi bỗng nhớ như điên cách nói của “*Trà Đào*” mỗi lần nàng gặp một tình huống rắc rối, và bất giác tôi cũng thốt lên như vậy.

Nơi cần đến tiếp theo là chỗ làm của “*Trà Đào*”, nơi tôi chưa từng đến bao giờ trong suốt thời gian chúng tôi quen nhau. Sau mười lăm giây mở cuộc liên lạc đến tổng đài thị xã, tôi đã có ngay địa chỉ của số điện thoại mà tôi vẫn thường gọi cho nàng. Nhưng đó không có vẻ gì là một xưởng thuê cả. Mặt tiền không hề có một biển hiệu. Còn phía bên trong thì im ắng một cách khó hiểu. Hay “*Trà Đào*” chính là chủ xưởng thuê và đã di chuyển cơ sở về gần chỗ ở mới của mình? Tôi phì cười với ý nghĩ ngộ nghĩnh đó. “*Chết mất thôi!*”

Lúc đó, trời đã về chiều. Lộc Hà trở lạnh đột ngột. Nồi com niêu và ghè rượu cần hiện ra trước mắt tôi đầy mờ mịt. Nhưng cuối cùng, thay vì trở lại trà thất Kissa, tôi quyết định đi về phía chợ trung tâm thị xã. Tôi mua thêm một chiếc áo ấm và bắt đầu một cuộc kiếm tìm khác theo cách của riêng mình.

Tôi cuộc bộ bốn cây số để đến vật đòi mà “*Trà Đào*” từng có lần đưa tôi đến đó thường trăng. Trời hôm nay lại không có trăng. Chẳng lẽ ngắm sao, một trò chơi “*Trà Đào*” rất thích? Tôi nằm xuống cỏ giữa trời cao, đất rộng ngửa mặt tìm những ngôi sao thẳng hàng giống như cách “*Trà Đào*” đã từng. Nàng bảo rằng một nhà thơ đã nói ở đâu đó trên bầu trời có ba ngôi sao nằm thẳng hàng, trong đó một ngôi là sao Chân Thật, một là sao Thủy Chung và ngôi còn lại là sao Hạnh Phúc. Nàng đã tìm kiếm nhưng chưa gặp bao giờ. Đêm nay, tôi sẽ tìm giúp cho nàng.

Mãi tìm và tìm không ra, mắt tôi khép lại vì mỏi mệt. Tôi nghe thấy một làn hương quyến rũ và tiếp theo đó là ảnh tượng một cô gái mặc áo trắng. Nàng mở cúc áo ra, từng cái từng cái một, từ trên xuống dưới, để lộ ra khuôn ngực trần trề và vòng lên đầy kiêu hãnh. Nàng úp ngực vào mặt tôi và cười khanh khách. “*Trà Đào*”, đúng là tiếng cười của “*Trà Đào*”! Tiếng cười đó đã vọng vào tâm hồn tôi, chìm tôi xuống lòng đất rồi khép lại. Tôi bị ngạt thở.

Sáng hôm sau, tôi thất thểu quay về thị xã. Tôi định sẽ quên “*Trà Đào*”, sẽ loại bỏ hẳn hình bóng của nàng ra khỏi đời tôi. Tôi không muốn mình bị biến thành nô lệ trong nỗi nhớ nàng. Buổi lễ “tẩy trần” này tôi định sẽ thực hiện tại trà thất Kissa với sự chứng kiến của chủ nhân trà thất.

Trên đường trở về trà thất, tôi đi ngang qua Ngọc Ký và quang cảnh đông người ở trong đó đã hấp dẫn tôi. Tôi rẽ vào quán và kêu cho mình ly cà phê một ngàn đồng. Ở đây không có ai ngồi uống một mình cả. Đó là “*luật*”. Và bất giác tôi vấy cô bé phục vụ người Hoa lại để kêu thêm một ly trà đào cho có vẻ là đang đợi một ai đó. Cô phục vụ mang ra ngay cho tôi mà không hề tỏ vẻ gì ngạc nhiên. Rồi tôi cũng nhanh chóng chấm dứt tâm trạng lững lờ bằng cách gọi tính tiền và ra về.

Nhưng có một hình ảnh đã giữ chân tôi lại.

Ở ngay bậc cửa quán bước xuống đường hiện ra một bé gái. Em bé chừng ba tuổi. Em nhón miệng cười trước sự ngạc nhiên của tôi. Nụ cười ấy trông rất giống với nụ cười của người mà tôi đã chết bao lần vì nỗi nhớ nhưng âm i.

Dĩ nhiên, em bé không đến đây một mình. Người bên cạnh là “*Trà Đào*”, bằng xương bằng thịt hẳn hoi. Người đó nhìn tôi bằng cái nhìn lần đầu tiên chúng tôi đã gặp nhau. Lúc đó, không phải nàng mà chính tôi đã thốt lên:

- Chết mất thôi!

"*Trà Đào*" trước mắt tôi không còn là "*Trà Đào*" nữa. Người nàng gầy đi, da xanh xao, mắt thâm quầng. Có lẽ, nàng không còn một người đàn ông nào giang tay ra che chở. Người mà nàng nói rằng mình phải bí mật chăm sóc, có thể hi sinh tất cả vì người đó chính là đứa con gái bé bỏng đang nép sát cạnh nàng.

Tôi đưa hai mẹ con về chỗ trọ. Nàng nói rằng hai tháng qua nàng phải túc trực ở nhà để chăm sóc cho em bé bị sốt xuất huyết. Trong hai tháng đó, nàng đã nuôi con bằng máu của mình.

- Lúc gặp anh ở Ngọc Ký em mới từ bệnh viện ra.

Giọng "*Trà Đào*" rời rạc. Nhìn xuống, tôi thấy những ngón tay của nàng co giật, run run. Trong khoảnh khắc, người tôi như rã ra, trôi đi theo làn hương *trà đào* đang từ đâu đó quyện về.

TP. Hồ Chí Minh, tháng 3.2005

Trần Văn Thương là một nhà văn trẻ, bút pháp của anh khá vững vàng về hành văn về xây dựng cốt truyện, có thể tiến xa trên đường nghệ thuật nếu có quyết tâm.

Tài liệu tham khảo:

- Trần Văn Thương Web: nhavantphcm.com.vn
- *Trà đào* Blog: kutublog.com

18. Nguyễn Đình Tú



Nguyễn Đình Tú (1974-20)

Nhà văn Nguyễn Đình Tú sinh năm 1974 tại Kiến An, Hải Phòng.

Năm 1996, tốt nghiệp Đại học Luật Hà Nội.

Năm 1996-1997, tu nghiệp sĩ quan tại Trường Quân chính Quân khu 3.

Từ năm 1997 đến năm 2001, công tác tại Viện Kiểm sát quân sự Quân khu 3.

Từ năm 2001 công tác tại tạp chí *Văn nghệ quân đội*.

Nguyễn Đình Tú là Thiếu tá QĐND, Trưởng Ban Văn xuôi tạp chí *Văn nghệ quân đội*. là Đảng viên Đảng Cộng sản Việt Nam.

Hội viên Hội Nhà văn Việt Nam từ năm 2005.

Nguyễn Đình Tú nhận được các giải thưởng văn học:

HUỶNH ÁI TÔNG

- Giải thưởng truyện ngắn Tạp chí *Văn nghệ quân đội*, năm 1999.
- Giải thưởng tiểu thuyết Nxb Công an nhân dân phối hợp với Hội Nhà văn Việt Nam, năm 2002.
- Giải thưởng văn học 10 năm Bộ Công an.
- Giải thưởng văn học 5 năm Bộ Quốc phòng.

Tác phẩm:

- *Bên bờ những dòng chảy* (tập truyện, 2001)
- *Không thể nào khác được* (tập truyện, 2002)
- *Nỗi ám ảnh khôn nguôi* (tập truyện, 2003)
- *Hồ sơ một tử tù* (tiểu thuyết, CAND, 2002)
- *Nét mặt buồn* (tiểu thuyết, 2005)
- *Bên dòng Sầu Điện* (tiểu thuyết, QĐND, 2007)
- *Nháp* (tiểu thuyết, Thanh Niên, 2008)
- *Phiên bản* (tiểu thuyết, Văn Học, 2009)
- *Kín* (tiểu thuyết, Phương Đông, 2010)
- *Hoang tâm* (tiểu thuyết, Hội Nhà Văn, 2013)

Trích văn:

Hoa vẫn nở và chim vẫn hót

Đoàn quyết định mang con chèo than đến cho Vũ.

Con than này Đoàn được một người quen ở quê cho, nhưng nuôi một thời gian, nó chả lớn gì cả, lại dất, thấy người là cứ rúm lại ở góc lồng, anh chán, xách lồng đến nhà Vũ.

Vũ ở một mình trong căn hộ nhỏ, có khoảnh sân hẹp. Vũ đặt ở khoảnh sân chừng chục chậu cây cảnh. Cũng chả tươi tốt gì. Toàn người ta mang đến cho, sẵn khoảnh sân thì xếp vào chứ Vũ cũng không phải là người có thú chơi bonsai. Đoàn cũng góp vào góc sân ấy một bụi tầm xuân. Chậu tầm xuân cũng như

con than này, Đoàn được tặng, nhưng để trên ban công tầng hai mãi chẳng thấy lớn, hoa ra một lần duy nhất rồi tàn, anh chán, cũng bê cả chậu đến nhà Vũ.

Đoàn chơi với Vũ từ hồi sinh viên, dù học khác khoa. Ra trường, Đoàn làm việc ở ngành ngân hàng, còn Vũ là biên tập viên ở một nhà xuất bản. Đoàn là dân kinh tế nên quan tâm đến những con số, còn Vũ làm sách nên quan tâm đến các vấn đề văn học nghệ thuật.



Minh họa Tuấn Anh

Mấy hôm nay Đoàn đến ở nhà Vũ. Vũ tháp tùng sếp đi dự hội chợ sách ở nước ngoài, nhờ Đoàn ghé qua trông nhà và cho chim ăn. Con chèo than của Đoàn vào tay Vũ một thời gian trông khá dễ hơn nhưng vẫn dất, chưa chịu hót một lần nào. Chích chèo là loại chim khó gần gũi với người, vì thế Vũ phải lấy áo che khoảng hai phần ba lông. Vũ bảo: “Nuôi con chim của ông vất vả quá. Tôi phải mua bột làm sẵn đóng gói hiệu A-

vây cho nó ăn cùng với sấu tươi và cào cào, đến khi thay lông thì lại cho ăn bột phượng hoàng với trứng kiến. Con chòe than này tham ăn lắm, hy vọng một thời gian nữa nó sẽ quen dần, bớt dốt, mau thuần. Tôi đi nửa tháng ông đừng để nó đói đấy nhé”.

Đoàn chỉ định ghé qua nhà Vũ một lát, tưới cây và cho chim ăn xong rồi về ngay. Nhưng vào ngày nghỉ cuối tuần, lại đang bực mình với ông bà bô về chuyện mấy đám “mồi lái” bất thành nên ngủ luôn lại, không về nữa. Sáng hôm sau, Đoàn thức dậy bởi tiếng gõ cửa gấp gáp. Một phụ nữ trạc ngoài bốn chục tuổi thò đầu vào.

“Ô, chú Vũ đâu rồi?”.

Đoàn đang ngái ngủ, nhìn người phụ nữ lạ với ánh mắt không mấy thiện cảm. Chị ta trông nhàu nhĩ, răng vô trật vô trật, ngón tay ngón chân dài ngoẵng, gầy guộc. “Nó đi công tác rồi”, Đoàn đáp. “Thế hử. Tôi mua xôi sáng cho chú ấy đây. Mọi khi chú ấy vẫn nhờ tôi mà. Thôi, chú ấy không có nhà thì chú ăn vậy”. Đoàn cầm nắm xôi bọc trong túi ni-lông rồi nhanh chóng khép cửa lại.

Định lên giường ngủ tiếp nhưng đầu óc đã tỉnh hẳn, Đoàn đành gấp chăn chiếu lại, ra nhà sau làm vệ sinh. Đồng hồ chỉ hơn tám giờ, Đoàn dắt xe khỏi nhà, định ra phố làm bát phở, nhắm nháp ly cà phê rồi ghé qua nhà tí cho ông bà bô thấy mặt. Vừa mở cửa ra, Đoàn lại gặp người phụ nữ lúc nãy. Chị ta đang dắt một bà lão khoảng hơn bảy chục tuổi đi ngang qua cửa nhà Vũ. Bà lão mặt mũi nhăn nhúm, tóc bạc trắng, đi lại rất vất vả. Toàn thân bà lão rung rung, hai chân run run dò dẫm bước, hai bàn chân nhích đi từng tí một. Chị phụ nữ nhìn Đoàn cười rất tươi, bảo: “Chú lại đi hử? Trưa nay có ăn cơm không, tôi nấu cho?”. Đoàn lắc đầu: “Cám ơn chị, tôi đi không biết khi nào về”. Nói xong Đoàn lên xe, rú ga, vọt khỏi con ngõ nhỏ.

Mãi chiều Đoàn mới quay lại nhà Vũ. Đã muốn làm lành nhưng ông bà bô chỉ càng làm Đoàn bực mình thêm. Thế thì đi luôn mấy ngày liền cho hai cụ khốt biết mặt. Đoàn lấy thêm vài cái quần áo cho vào cốp xe, khoác cặp đựng laptop vào người rồi phóng đến nhà Vũ. Đoàn dừng xe ở quán nước đầu ngõ. Vào làm chén trà chút, hút điếu thuốc đã.

Quán vắng khách. Bà chủ quán đã quen mặt Đoàn, hỏi: “Chú Vũ lại đi công tác hả?”. Đoàn gật đầu. “Tôi bảo thật nhá, hai chú rủ nhau lấy vợ đi, ngoài ba mươi cả rồi, sau này cha già con cộc là khổ lắm”. Đoàn ngó lơ chỗ khác. Rõ chán. Đã không muốn nói chuyện này, bỏ nhà đến đây cho đỡ nhức đầu lại gặp ngay phải bà già lắm chuyện.

Ánh mắt của Đoàn lại bắt gặp người phụ nữ lúc sáng. Chị ta đang điu bà lão tóc bạc lê từng bước vào trong ngõ. Đoàn nhìn theo cho đến khi hai người bước vào trong nhà. Hóa ra họ ở ngay cạnh nhà Vũ. Thấy Đoàn cứ nhìn theo hai người phụ nữ hàng xóm, bà hàng nước bảo: “Khổ, bị xuất huyết não đấy, mười năm nay rồi, tưởng chết mà chả chết cho. Bây giờ lẫn lẩn, cứ mơ mơ màng màng toàn những chuyện không đâu”. Đoàn hỏi: “Cái chị đi cùng là con gái bà ấy à?”. “Không phải, đó là con ô-sin đấy. Bà cụ có mấy đứa con khá giả lắm, sống ở trên phố cả. Chúng nó thuê con ô-sin này cũng gần chục năm rồi. Hơi dở người một tí nhưng tốt tính lắm”.

Ra thế. Không ngờ Vũ có một bà hàng xóm xuất huyết não sống dựa vào cô ô-sin dở hơi. “Cô ấy không chồng con gì à?”. Đoàn hỏi. “Nó quê mãi miền trong, cũng có chồng, nhưng chồng bỏ đi lấy vợ hai rồi. Nó có một đứa con gái, mười ba mười bốn tuổi gì đấy, bị câm, ở với bà ngoại. Nó làm thế này được nuôi ăn rồi mà lương vẫn một triệu một tháng đấy chú ạ. Tiền ấy nó gửi về cho bà cụ nuôi con. Xấu xí thế mà mấy ông xích lô đầu phố kia thích lắm. Có người theo đuổi mấy năm rồi mà nó vẫn không đồng ý đấy”. Chà! Lại thế nữa. Sao mà lắm

người khổ thế? So với những người như chị ô-sin này thì sự ứ đọng của Vũ chẳng phải là vô nghĩa quá ư?

Đêm hôm đó, Đoàn đang ngồi xem trận bóng tranh cúp C1 châu Âu thì lại có tiếng đập cửa. Chị ô-sin nhà bên hót ha hót hải: “Chú ơi, chú sang xem hộ tôi với, bà bị làm sao ấy”. Đoàn hỏi: “Chị gọi cho các con của bà cụ chưa?”. “Rồi, đừng mà cả mấy gia đình các cô chú ấy đang đi nghỉ mát. Ôi, tôi run quá, bà cấp cứu nhiều lần rồi, đừng mà lần này tôi thấy bà lạ lắm”. Đoàn khoác thêm cái áo rồi chạy vội sang nhà hàng xóm. Bà cụ đang co giật trên giường. Đoàn bảo với chị ô-sin: “Tôi gọi xe cấp cứu đưa bà cụ vào bệnh viện nhé?”. Chị ô-sin luống cuống: “Mọi khi tôi chỉ báo với anh con trai bà, sau đó anh ấy gọi cho bác sĩ, nhưng hôm nay anh ấy đi xa, tôi chẳng biết đâu mà lần”. Đoàn chưa biết tính thế nào thì chị ô-sin bỗng hô lên: “Ô, bà tỉnh rồi...”. Đoàn cùng chị ô-sin chạy bỏ lại giường. Đúng là bà cụ đã ngừng co giật, ánh mắt mở ra hé hé nhìn Đoàn. “Tôi lại sống rồi à?”, giọng bà cụ thoát ra như từ cõi hư vô vọng về. “Bà làm con sợ quá. Bà có làm sao không, con gọi xe cấp cứu đưa bà vào viện nhé?” - chị ô-sin nói như súng liên thanh. “Ông ấy nhà tôi đâu rồi?”. “Ông đang đi làm chưa về. Bà cứ nằm nghỉ đi, lát nữa ông về con sẽ gọi bà”.

Đoàn nghe đối đáp giữa hai người mà không hiểu họ đang nói gì? “Bây giờ chị định thế nào?”, Đoàn hỏi chị ô-sin, nóng lòng muốn về xem nốt trận bóng đang gay cấn. “Cảm ơn chú. Thế này là bà ổn rồi, không sao đâu, tôi chăm bà lâu tôi biết. Chú về nhé”.

Đoàn nhìn hai người phụ nữ với ánh mắt ái ngại rồi quay lưng ra cửa, không quên nói một câu lấy lệ: “Có gì chị cứ gọi tôi nhé”. Xem hết trận bóng, Đoàn định đi ngủ thì mấy người bạn cùng chơi chứng khoán gọi đi nhậu. Đoàn lập tức dắt xe ra khỏi nhà. Đến gần hai giờ sáng mới về, đánh một giấc tới gần trưa.

Loanh quanh một hồi Đoàn chợt nhớ ra công việc của mình, vội lấy túi thức ăn mua sẵn mang ra chỗ lồng chim. Con than có vẻ đói, sau một hồi dè dặt thì sà đến bên công dụng cảm mổ lấy mỡ để. Nhìn con than say mỗi Đoàn cũng thấy vui vui. Nuôi chim cũng có cái thú của nó, chỉ có điều Đoàn không phải là người kiên nhẫn. Còn đám cây cần cỗi ở góc sân kia nữa. Đất trong các chậu khô nứt hết cả rồi. Đoàn lấy xô nước vãi một loạt lên mấy chậu cảnh. Thế là xong. Vũ chắc cũng lười thế thôi. Đàn ông ở một mình, cái thân còn lo chả xong nói gì đến những của nợ như chim muông với hoa lá vớ vẩn này.

Đang định mặc đồ vào rồi ra quán cơm bụi kiếm cái gì ăn thì chị ô-sin nhà hàng xóm le te bê một cái khay sang. “Tôi chờ mãi mới thấy chú mở cửa. Sáng nay tôi dậy sớm, ra chợ mua con gà nấu cháo cho bà, để dành cho chú một cặp lồng. Chú xơi đi”.

Đoàn ái ngại nhìn vào cái khay i-nox. Một cặp lồng bọc sứ in hoa văn mảnh và nét, một đĩa nhỏ đựng muối tiêu - ớt - chanh, một đĩa vừa đựng hành sống cắt đều và mấy cọng rau thơm, một chiếc bát, một đôi đũa và một chiếc thìa. Sự sạch sẽ của những thứ đặt trong chiếc khay đánh bật đi cảm giác ròn rợn trong Đoàn. Lần trước, Đoàn đã không dám ăn gói xôi của chị hàng xóm. Lần này thì Đoàn sẽ xử sự khác. Đoàn đưa tay bê khay đồ ăn, miệng cảm ơn người hàng xóm tốt bụng.

Vào trong nhà, Đoàn mở cặp lồng ra. Cháo nóng hổi, đặc sánh, tỏa mùi thơm ngậy ngậy. Một cái đùi gà đặt ngay giữa cặp lồng. Đoàn cầm thìa lên múc cháo đưa vào miệng. Vị nêm rất vừa. Hôm qua uống nhiều rượu, giờ mới thấy khô miệng, háo ruột, cháo quả là thứ dễ nuốt hơn hết.

Nhông một cái, Đoàn đã xơi hết cái đùi gà và cặp lồng cháo. Rồi Đoàn ở người ra nghĩ ngợi. Sao người hàng xóm lại dành cho mình phần hậu hĩnh thế? Cả một cái đùi gà to tổ bố. Còn

bà cụ ăn gì? Còn ông cụ thì sao? Mà nhà bên ấy có mấy người? Thế này thì phải mua trả cho người ta một con gà mới được.

Đoàn định bê khay ra sau nhà rửa thì chị ô-sin lại đẩy cửa bước vào. “Chú ăn có vừa mồm không? Để tôi rửa cho. Tôi làm quen rồi, nhóáy một cái là xong”.

Chị ô-sin giằng lấy chiếc khay trong tay Đoàn, le te đi ra nhà sau. Có vẻ chị vẫn thường xuyên sang đây đỡ đàn Vũ nên mọi thứ trong nhà chị đều thuộc. Đoàn lân la hỏi chuyện:

- Bà cụ đỡ chưa chị?

- Đỡ rồi. Sáng tôi đã đưa bà đi một vòng quanh xóm tập thể dục rồi đấy.

- Thế ông cụ có khỏe không ạ?

- Ông cụ nào? À, ông bên nhà chết rồi. Chết lâu rồi.

Đoàn nhú mày:

- Tối hôm qua tôi thấy chị và bà cụ nói về ông cụ mà.

Chị ô-sin đã rửa xong khay bát đĩa, đặt lên thành bếp, quay ra nói:

- Bà bị lẫn chú ạ. Tôi nghe kể, ngày xưa khi còn sống, ông vẫn bảo bà là ông chỉ hợp với bà thôi, cho nên bà không được chết trước, bà mà chết trước thì không ai chăm cho ông cả. Thế rồi bà bị xuất huyết não. Đã tưởng đi rồi, hôn mê mấy ngày không tỉnh. Thế mà bà sống lại. Bà bảo bà mơ một giấc mơ lạ lắm. Vì thế nên bà không chết được.

- Mơ gì?

- Cái này tôi nghe chính miệng bà kể. Bà bảo bà đứng trước một cái hang. Trong hang có mùi trầm, có ánh sáng như đom đóm, lại có mấy bà bạn cũ từ thuở nhỏ đứng đợi. Lại có nhạc vui tai lắm. Bà định bước vào hang thì ông chạy đến giữ tay bà lại. Bà cứ đòi đi. Ông nói vào tai bà: “Vào đây là chết đây, không ra được đâu. Bà đi thế này rồi ai chăm tôi?”. Lúc ấy mấy bà bạn kia chạy lại, nhất quyết lôi bà vào hang. Bà lấy hết sức chống lại. Chính nhờ thế mà bà mở mắt ra và sống lại đây.

- Lâu chưa? - Đoàn hỏi.

- Lâu rồi. Ngày ấy ông còn sống. Bà ở lại là vì ông. Nhưng rồi được vài năm thì ông lại bỏ bà mà đi. Sau ngày ông đi, tôi mới về làm cho bà. Nhiều lần bà nguy kịch. Giấc mơ về chiếc hang đá kia lại xuất hiện. Và bà lại quyết sống vì nghĩ ông vẫn còn nên chưa được phép chết. Mỗi khi tỉnh lại, bao giờ bà cũng hỏi: Tôi lại sống rồi à?

Đoàn thấy gai gai ở sống lưng. Ánh mắt he hé của bà cụ đêm qua nhìn Đoàn như đang lần khuất đâu đây. Sức sống của con người kể cũng lạ. Nếu một ngày kia, bà cụ tỉnh lại, biết là chồng mình đã chết, chắc bà sẽ thanh thản nhắm mắt xuôi tay? Còn bây giờ bà sống bằng sự nhầm lẫn. Sống như thế phỏng có ích gì? Mấy đứa con bà chắc cũng mệt mỏi về một người mẹ bệnh tật, già nua, lú lẫn, liệu có thực sự cần sự có mặt của bà trên cõi đời này? Cả chị ô-sin đáng thương kia nữa. Chăm sóc một người như bà, với đồng lương ấy, liệu chị ta có buồn chán trong sự chịu đựng nghiệt ngã suốt bao năm qua?

Đoàn bỗng nghĩ đến anh bạn cô đơn của mình. Liệu cuộc sống của hai người hàng xóm này có tác động đến quan niệm sống của Vũ không mà sao giọng điệu của cậu ta lúc nào cũng u ám? Đoàn lựa lời hỏi thăm chị ô-sin:

- Con gái chị có bao giờ ra đây chơi với mẹ không?

- Có chứ, chứ. Cháu ngoan lắm, biết làm nhiều việc lắm, bà cụ quý con bé lắm. Mọi người bảo tôi gửi cháu vào trường trẻ em câm điếc gì đấy, dung mà mỗi tháng phải đóng những hơn triệu cơ. Tôi chả kiếm đâu ra tiền. Lại cho cháu về quê ở với bà thôi.

Đoàn chợt nhớ ra ngân hàng nơi Đoàn làm việc có tài trợ cho một trường trẻ em câm điếc. Đoàn có quen với hiệu trưởng và biết rằng có những trường hợp được nhận vào đây mà không phải đóng khoản tiền nào. Đoàn chỉ cần nói một tiếng là nhà trường sẵn sàng nhận...

- Thôi, tôi về đây chú ạ. Đi lâu bà cần lại không có người.

Chị ô-sin bê khay bát đĩa đã rửa sạch đi ra cửa. Đoàn nói với theo: “Chị nấu ăn ngon lắm. Cảm ơn chị rất nhiều!”. Chị ô-sin quay lại, cười rất tươi: “Ôi, thế mà chú Vũ cứ chê tôi nấu dở đây”.

Ngay chiều hôm đó, bà cô không chịu được nữa, gọi điện bắt Đoàn về. “Có nhà có cửa, lại không chịu ở là sao? Có muốn tao tự tử chết cho xong không, hả? Thấy kệ mày. Tao chả xắn tay áo lên lo cho cái thân mày nữa. Muốn lấy ai thì lấy, không lấy thì cứ ở vậy mà chết già”. Bà xả ra một tràng thề rồi rầm rứt khóc. Đoàn đành phải thu dọn chút đồ đạc ít ỏi rồi rời khỏi nhà Vũ. Trước khi đi, Đoàn không quên để sẵn cám A-vây và xô nước ngoài sân rồi qua gửi chị ô-sin chia khóa cổng, nhờ chị thay Đoàn cho chim ăn và tưới cây.

Mấy ngày sau, Đoàn đảo qua, thấy công vãn đầy cám, đất trong các chậu cảnh vẫn đắm nước thì yên tâm, không vào nhà nữa.

Trước ngày Vũ về, Đoàn lại đến kiểm tra. Lần này thì không đứng ngoài ngõ qua cổng mà mở cửa vào nhà. Đoàn thực sự

kinh ngạc khi thấy mấy chậu hoa ở góc sân đồng loạt hé nụ. Riêng bụi tầm xuân của Đoàn nở đến cả chục bông. Và kỳ lạ hơn nữa là con chòe than bỗng cất tiếng hát.

Nhìn bộ lông căng lửa của nó Đoàn không thể tưởng tượng được nó là con chòe than xấu xí do chính tay mình mang đến đây hơn một tháng trước. Đoàn đang ngẩn người ra nghe tiếng hát thanh tao của nó thì có chuông điện thoại. Vũ gọi về. Vũ hỏi tình hình ở nhà thế nào? Đoàn muốn nói rất nhiều nhưng chả biết bắt đầu từ đâu. Chả lẽ lại kể dông dài những chuyện vặt vãnh xảy ra trong mấy ngày vừa rồi? Cuối cùng Đoàn bảo:

- Ông yên tâm đi. Mọi thứ đều ổn. Hoa vẫn nở và chim vẫn hát...

Kết thúc cuộc điện thoại, Đoàn nhìn ra cửa và lại thấy chị ô-sin đang diu bà cụ đi dạo quanh ngõ. Thôi chết! Đoàn quên khuấy là cần phải nói chuyện với hiệu trưởng trường trẻ em câm điếc. Đoàn vội rút điện thoại đi động ra tìm số và gọi.

Trong khi chờ phía đầu kia bắt máy, Đoàn nghe tiếng con chòe than hát say sưa, và thoảng trong không gian, có thứ hương gì đó rất lạ bay ra từ đám cây ở góc sân nhà Vũ.

Trong bài: *Nguyễn Đình Tú - nhà văn hai trong một*, tác giả Bùi Việt Thắng đã viết:

"Nguyễn Đình Tú đang ở độ trảng niên cả về tuổi đời, cả về nghề văn. Bút lực của anh còn rất dồi dào. Sau khi đọc "Nhập" và "Phiên bản" của Nguyễn Đình Tú, tôi cứ hình dung anh giống như một nghệ sĩ xiếc trên dây. Anh làm cho người xem hồi hộp, nhiều lúc như nghẹt thở vì những pha diễn mạo hiểm của mình. Trong đội hình các nhà văn thế hệ 7X hiện nay, Nguyễn Đình Tú đã là một tên tuổi khá nổi bật bên cạnh Nguyễn Thế Hùng, Đỗ Tiến Thụy, Phan Đình Minh, Phùng Văn

HUỶNH ÁI TÔNG

Khai, Vũ Đình Giang, Đỗ Bích Thúy, Phong Điệp... Khi nói Nguyễn Đình Tú là nhà văn hai trong một là tôi muốn nói đến sự mâu thuẫn có tính thống nhất ở cây bút trẻ đầy triển vọng này.”

Tài liệu tham khảo:

- Nguyễn Đình Tú Web: phongdiep.net
- *Hoa vẫn nở và chim vẫn hát* Web: thanhkien.com.vn

19. Tiến Đạt



Tiến Đạt - Nguyễn Tiến Đạt (1975-20)

Nhà văn Tiến Đạt tên thật là Nguyễn Tiến Đạt, sinh năm 1975, tại Quảng Ngãi.

Năm 1993, vào Sài Gòn theo học đại học. Tốt nghiệp Đại học Luật Tp. HCM.

Năm 1996, bắt đầu viết văn gửi cho báo *Văn Nghệ Tp. HCM*.

Hiện làm việc tại Tổng công ty Du lịch Sài Gòn (Saigontourist).

Phó ban Nhà văn trẻ Hội Nhà văn Tp. HCM.

Tác phẩm:

- *Có con chim lạ trong thành phố* (tập truyện, Trẻ , 2003).
- *Tội lỗi tự nhiên* (tập truyện, Trẻ , 2006)
- *Thế xác lưu lạc* (tiểu thuyết, Hội Nhà Văn, 2009)
- *Truy đuổi tâm trạng mỹ nhân* (tập truyện, 2014)
- *Lữ khách gió bụi xa gần* (du ký , Văn hóa Văn nghệ, 2014)

Trích văn:

Công dân mới Xóm Chùa

Năm thứ ba đại học, tôi bị đuổi khỏi ký túc xá vì khuya nào cũng vượt cổng, leo tường. Ông quản lý viết bản tường trình lên ban giám hiệu cho rằng tôi nhậu nhẹt, đàn đúm, "nhảy múa". Không phải vậy. Quán cà phê tôi chạy bàn bung bê đến 12 giờ đêm chủ quán mới cho nhân viên nghỉ việc. Tôi túc trực ở quán từ lúc phố vừa đổ đèn, lương tháng bốn trăm ngàn đồng, tiêu pha dè dặt, đủ tiền ăn học.

Tôi ôm rương đến xóm Chùa thuê nhà trọ. Xóm Chùa nổi danh tệ nạn xã hội. Những tấm liếp, vải bạt được phủ lên tạm bợ; con đường dẫn vào ngoằn ngoèo, nước từ các hộ thải ra có, nước cống rãnh từ nhà máy bao bì to tướng ngoài đường xi vào cũng đầy. Bạn bè khuyên tôi đừng đến đây. Tôi có gì phải sợ! Tuổi thơ mười lăm năm lẩn lóc ở khu chợ nghèo Nghĩa Trung, tám năm tôi cày cục trong thiếu thốn ở làng Châu, ba năm đại học tôi vừa làm vừa học, va chạm với quá nhiều thành phần... Tài sản tôi mang đến xóm Chùa có gì ngoài ba bộ quần áo không còn hợp thời và đồng sách vở.

Dân xóm Chùa từ các xứ đổ về, nhiều nhất là miền Trung, kể đến miền Bắc. dân miền Tây chiếm số ít. Ngoài phụ hồ, chạy xe ôm, đi điểm, ma cô, còn phần đông hành nghề tu giả. Những ông, những bà, những anh, những chị, thằng nhóc, con bé cạo đầu nhẵn bóng, áo thụng cà sa, ôm bình bát, tay nải sách bói toán... đi vào các ngôi chùa lớn trung tâm phố gạ gẫm khách nước ngoài cùng thân đồ tín nữ. Kiếm được bao nhiêu, dân xóm Chùa bỏ bụng bấy nhiêu. Ở xóm Chùa hai tháng, tôi chưa thấy người nào giàu; ăn nhậu thì có nhiều. "Đại đức Lân" là ví dụ điển hình. Lân cắn đùi cày, ngấu nghiến, nói:

- Túng quá làm liều, mày?

"Nhưng anh còn có khả năng làm nghề khác", tôi định mở miệng.

- Xài sang, làm việc nhẹ nhàng quen rồi, mà!

Lân ngửa cổ đón những giọt rượu màu đỏ chạch.

Căn nhà tôi thuê của bà cụ điếc, giá ba chục ngàn một tháng. Bà cụ lúc trước có cô con gái, từ ngày cô này lấy chồng Đài Loan, cô ta không tin tức gì về cho mẹ.

Bà cụ đêm ngồi góc tối, lằn trăng hạt.

Lân nói với tôi, bà cụ thành tâm thờ Phật. Còn Phật của Lân là Phật giả.

Chính quyền địa phương cùng các phương tiện thông tin đại chúng nhiều lần truy quét, lên án tệ nạn tu hành giả ở xóm Chùa, nhưng việc ra tay nhổ tận gốc thì chưa rất ráo. Một tháng Lân bị chính quyền mời lên một lần, nhắc nhở, viết cam kết nhưng chúng nào vẫn tặc. "Nhốt tao vào tù chỉ tổ tốn cơm", Lân ngang tàng. Một phần chính quyền không rảnh để theo dõi mãi những thành phần như Lân; một phần việc Lân làm chưa gây tác động mạnh đến xã hội; một phần nữa, Lân giỏi đối phó. Tôi nghĩ thế.

Bình thường Lân đội tóc giả, mặc đồ "dân sự", ăn nói bậm trợn.

Lân tự hào:

- Tao tu giả, nhưng sống thật!

Lân muốn ám chỉ gì? Tôi. Không, tôi đâu dám ba que xỏ lá với dân xóm Chùa. Tôi sống giả với tôi thì có.

HUỶNH ÁI TÔNG

Tôi vừa bị chủ quán đuổi việc. Tội tôi gian lận tiền bạc. Chuyện bắt nguồn từ sự bày vẽ của thằng bạn (cũng sinh viên như tôi, nhưng khác ngành).

Khách quán tôi ngồi toàn trai gái đang yêu, ban đêm chờ đến quán ghé đôi, chọn góc tối tình tự. Nhân viên tính tiền ít khi khách chú ý giá, trừ khách quen. Thằng bạn bày tôi "chém". Lần đầu tiên tôi run tay, cũng lần đầu tiên tôi bị chủ quán chộp cổ. Té ra đã nhiều lần khách phản ánh với chủ quán vì hiện tượng gian lận của đám nhân viên. Chủ quán phải giữ uy tín với khách, và chủ quán phải dạy nhân viên tính liêm chính.

Tôi rời quán hai ngày, nghe thằng bạn giới thiệu cho chủ quán đưa nhân viên mới, cũng sinh viên đi làm thêm.

Tôi bị mất việc, lâm vào tình cảnh bi đát. Bà cụ tinh ý phát hiện, cho tôi trọ và ăn cơm với điều kiện khi có tiền tôi trả đủ. Tôi vui bởi xung quanh còn những người có tấm lòng. Cha tôi từng nói cái khó nhất của đời người là thời gian để tìm hiểu người khác. Cha tôi thích mặc đồ cũ, chơi với người cũ. Tôi thích mặc đồ mới, quan hệ với nhiều người, nhưng tìm bạn tâm giao thì khó quá.

Vợ Lân dân giang hồ. Cặp này đúng câu "Trai tứ chiếng...". Vợ Lân tên Bé Hai, ở quán bia lúc Hồng, lúc Cúc, lúc Thủy... Bữa nào có tiền kha khá, đủ xài, tối Lân không cho vợ ra khỏi cửa. Những lúc như vậy nằm bên nhà bà cụ (nhà Lân sát vách nhà bà cụ), tôi nghe rõ tiếng giường Lân cút kít, cút kít...

Bé Hai ăn nói đốp chát, tục tĩu. Ắ máu mê tứ sắc, ngồi lê đôi mách. Ắ khoái chọc chuyện đời tư người khác. Một lần ắ hỏi cặn kẽ thành phần gia đình tôi. Tôi không dối ắ điều gì, cả chuyện chú Hiếu cuôm bộ "Dân sinh toàn tập" cùng chuyện cha tôi có thời gian lén chạy xích lô phụ tôi ăn học.

À la lên:

- Kinh khủng quá, nhưng có thật không cha nội?

À không tin chú Hiếu tôi đọc nào "Dân sinh toàn tập" mà tham ô công quỹ. À cũng nghi ngờ dân ăn học mà nghèo túng, xuất thân từ bản nông gốc rạ. Cũng có thể "Thượng đế" đến với ả phần đông những tay ăn học nghiêm túc, nhiều người tước vị đầy ngực, tiền vung như rác...

Túng tiền, tôi không còn thú vui đến trường. Tôi nằm bẹp dí trong căn nhà; bốn góc đầy hợp âm chuột, thằn lằn, gián; ngoài đường tiếng cãi cọ chửi tục âm ỉ. Tôi cũng thường đạp xe long rong đến các quán sách cũ, ngồi mân mê những tác gia tôi hằng kính phục. Càng túng tôi càng khát khao và ngộ nhận.

Tôi mơ trở thành nhà văn lớn có những trang sách để đời cùng đám độc giả chờ tác phẩm của tôi như đói chờ cơm. Nhà văn cần yếu tố gì? Thầy ở trường dạy tôi quan niệm kiến thức, vốn sống, tạng... Kiến thức tôi có, vốn sống tôi không ít, tạng tôi gân guốc. Vậy sao tôi chưa cầm bút?

Chẳng còn ai tâm sự, tôi qua nhà Lân, giữa lúc Lân đang gỡ tóc giả ra khỏi đầu, chuẩn bị uống rượu. Lân nghe xong, cười hô hố.

- Mà y mà làm nghệ sĩ? Tao khuyên suy nghĩ lại - Sau khi bỏ miếng chả dòi qua kẽ răng, Lân nói tiếp - Tao thấy tụi nghệ sĩ đói nhần răng! Nếu mày muốn kiếm tiền, tốt nhất là theo tao.

Tôi cạo đầu, mặc cà sa, mang bình bát, tay nải như Lân? Tôi cười văng nước bọt. Con người tôi mà tu giả? Nếu cha tôi biết được, thế nào ông cũng đập cho bể mặt.

Tôi lắc đầu. Lân khoát tay.

- Tùy mày. Tao không ép. Dù gì thằng có học như mày cũng biết xoay cách.

Ở gần, tôi tỏm Lân. Bộ cà sa hần không bao giờ giặt, cả tháng tôi mới thấy hần giũ giũ rồi đem phơi nắng; bộ tóc giả thì khỏi nói, khừu giác tôi không chịu nổi. Tính cha tôi ghét nhất ở dơ, đến đôi dép nhựa cũ mềm, ngày nào ông cũng chà đi chà lại.

Cuối cùng, tôi cũng tìm được việc làm. Thông qua mẫu quảng cáo nhỏ xíu nằm góc khuất một tờ báo, tôi biết được có một tập san số lượng phát hành hạn chế cần tuyển một cộng tác viên.

Sau khi nhìn kỹ thân hình, kiểm tra sơ qua trình độ, ông thư ký tòa soạn chịu nhận tôi. Công việc tôi không có gì khó, chỉ tốn công tôi chạy khắp các chợ lớn nhỏ trong thành phố, tìm hiểu giá gạo, nếp dầu, cùng giá thịt heo, bò để viết tin.

Bài đầu tiên của tôi được xài. Tôi cầm vài ngàn tiền còm lòng không vui không buồn. Công việc cứ thế trôi qua.

Lân biết chuyện, hỏi tôi:

- Nếu báo mày cần điểm người đi chùa thì tao giúp - Lân cười - tiền công là hai xị cùng đĩa cây càng tơ càng tốt.

Tôi đi làm, có tiền trả cho bà cụ. Và khi có tiền sự vui thú đến trường trong tôi trở lại.

Một lần, ông thư ký đưa mục phiếm đàm xã hội cho tôi, bảo tôi viết thử. Thật ra, hàng ngày đối mặt với dân xóm Chùa, chất liệu đời sống trong tôi ngồn ngộn.

Phiếm đàm đầu tiên tôi đề cập đến vấn đề nạn tu giả. Báo lên khuôn, tòa soạn nhận được thư khen ngợi. Ngặt nỗi, tôi chỉ nhận nhuận bút bởi bài ký tên ông thư ký.

Tôi không đem tờ báo về nhà trọ. Chẳng hiểu sao, chiều, Lân ném tờ báo trước mặt tôi:

- Đ.m mày, mai tao đập vào mặt thằng phóng viên tòa soạn mày.

Tôi năn nỉ Lân đủ điều, nào đâu phải báo tôi mới lên án chuyện này, người viết bài này chỉ làm theo sự chỉ đạo của cấp trên. Lân vẫn nóng bưng bưng. Tôi bắt đầu dọa hấn, nếu anh quậy thì có khả năng anh bị đòn và thằng em này cũng sẽ bị mất sở làm!

Chắc Lân nghĩ lại. Hôm sau và mấy hôm sau nữa tòa soạn tôi vẫn không có biến cố nào.

Tôi viết phiếm đàm say mê. Nội dung tôi sâu sát nhân tình thế sự; câu cú tôi gãy gọn, khúc chiết; lập luận tôi lô-gíc; tư duy tôi đủ chuyện Đông chuyện Tây... Thư khen ngợi, điện thoại gọi về tòa soạn tôi rôi rít. Tên tuổi ông thư ký được dân báo chí, cùng đám độc giả đánh giá có tầm cỡ. Tôi cũng được lợi, nhuận bút ngày càng tăng. Ông thư ký chiều cuối tuần chở tôi đến quán uống bia, ôm gái. Trời xui đất khiến, một hôm tôi gặp mặt Bé Hai.

Hôm sau, cả xóm Chùa biết tin một thằng sinh viên là tôi ăn chơi trác táng. Bé Hai tung tin tôi từ trước đến giờ mang mặt giả, giả nghèo, giả khổ để ăn cơm, sống nhờ tiền bún riêu bà cụ.

Ả chỉ phía tôi, rồi khoanh hai ngón tay bàn tay trái vào nhau, sau đó ả đưa ngón tay của bàn tay phải "thụt" vào.

Lân hỏi tôi có chuyện đó không. Tôi lấp lửng. Trước khi bỏ đi, Lân nghiêng răng:

- Tùỳ màỳ, đầũ đầũ cũũ đượç, phải trừ bà cụ.

Tôi đầũ? Tôi đầũ cái gì chứ?

Tôi nằm xoay qua xoay lại, không tìm đượç câu trả lời. Bên kia giường tre của Lân phát tiếng cút kít, cút kít...

Số lượng phát hành báo tôi tăng từ hai ngàn đến ba chục ngàn, ngoài sức tưởng tượng! Lúc đầũ trên những bài tin giá cả thị trường tôi ký tên thật, sau ký tắt lung tung. Giai đoạn này ông thư ký chỉ yêu cầu tôi viết tốt phiếm đàm, phần "râu ria" có cũũ đượç, không có cũũ chẳũ sao.

Bà cụ nấu bún riêu bằng thứ nước đùng đục - nước mua của gã chở thùng phuy bán dạo. Một khối nước gã bán sáu ngàn.

Một đêm hứng chí, trong phiếm đàm, tôi nêu lên tình trạng thật giả trong xã hội, đơn cử trường hợp chính tác giả mắt thấy cách nấu bún riêu bằng nước cống của một bà già ở xóm Chùa! Nội dung tôi đề cập đến ghê rợn đến nỗi đợç xong, ông thư ký khạc nhổ liên tục. Số là lúc sáng ông đưa vợ con đi ăn quán.

Viết sướũg, tôi quên phéũg thái độ đùng đùng nổi giận của Lân hôm trước. Khi ông thư ký cho biết báo đã lên khuôn, tôi giật mình. Tôi biết trốn đầũ bây giờ ngoài chỗ dựa duy nhất là xóm Chùa? Vào ký túc xá, chỉ nhắc thấy tôi, ông quản lý đã ghi vào "sổ đen". Ông ta làm như tôi là ung nhọt cho cộng đờũg!

Cuối năm thứ hai đại học, tôi tố cáo ông quản lý tham ô số gổ trong khi ký túc xá nói thêm cơ sở hạ tầng. Cuối đơn, tôi ghi rõ họ tên địa chỉ người viết, thế mà đợì mãi, tôi chẳũ nghe ban giám hiệu có ý kiến gì. Tôi không bao giờ nghĩ rằng ông quản lý trừ dập tôi, bởi tôi biết mọi bí mật của người viết đơn tố cáo các cơ quan phải tuân thủ...

Cha tôi nông dân rất, ghét cay đắng dân nghệ sĩ. Nguyên nhân có thể bắt nguồn từ chú Hiếu.

Số là gia phả họ tộc tôi thời Gia Long có một người làm xã trưởng, tên húy Kiên, tự là Nhị Dân. Ông Kiên theo học Tống - Nho, mộng quan trường. Không những giỏi thơ phú mà ông còn rành thiên văn, địa lý, toán pháp, điển lệ. Cái gì ông Kiên cũng học qua căn bản. Thấy kinh sử có chỗ nào lợi cho dân ông ghi chép cẩn thận. Sách để lại cho gia phả họ tộc có cuốn Dân Sinh toàn tập nội dung bàn đạo đức của kẻ làm quan.

Làm quan, ông Kiên chăm việc công, bỏ việc tư, thực hiện rập khuôn lời dạy Thánh hiền. Chỉ tội quá mê đàn bà, đến năm đó, ông Kiên vi phạm điều luật Gia Long "Nghĩa vụ cùng chung sống tại một nơi". Thê thiếp của ông Kiên quá nhiều, đi đến làng nào cũng nghe các bà đẹp gọi tên ông. Theo luật, ông Kiên bị phạt 100 trượng, giáng làm thứ dân; sau đó ông bỏ làng đi, sống chết ở đâu chẳng rõ.

Cha tôi quý cuốn sách "Dân Sinh toàn tập" lắm.

Chú Hiếu mê thơ ca, hát hò, được đội văn nghệ xã giao chức trưởng ban. Chiều nào tôi cũng nghe tiếng chú Hiếu phát ra từ loa phát thanh xã. Giọng chú Hiếu khàn đục, mùi mẫn, theo tôi nghĩ, chưa bắt nhịp đúng tinh thần bài hát.

Từ văn nghệ, chú Hiếu được nắm cương vị kế toán trưởng. Vậy mà, cha tôi chửi "đồ mất dạy! Thằng Hiếu không xứng đáng mang họ nhà ta!". Chú Hiếu biển thủ của công xây nhà lầu, cưới vợ tơ.

Chú Hiếu trốn khỏi làng, cuỗm theo cuốn Dân sinh toàn tập. Nghe đâu chú Hiếu bán cuốn sách cho một tay buôn đồ cổ. Máu từ mũi cha tôi chảy ra...

HUỶNH ÁI TÔNG

Thoát khỏi cơn say cùng ông thư ký, tôi lừ đừ lên về nhà trọ, lúc đồng hồ điểm mười hai phút.

Người tôi ê ẩm. Tôi sờ mặt, bắt giác giật mình.

Thịt dư trên mặt tôi đóng thành cục.

Bên ngoài Bé Hai chửi rửa tôi ầm ầm. Sau này tôi biết, nếu không nể tình bà cụ chắc mạng tôi đã nằm ở xóm Chùa.

Lân đánh tôi gãy ba chiếc răng cửa. Tôi không tiếc răng cũ, tôi cũng không xót tiền trồng răng mới, nhưng thật lòng, tôi ngại đeo răng giả, nụ cười tôi không còn tròn trịa.

Bà cụ năn nỉ vợ chồng Lân cùng dân xóm Chùa cho tôi ở lại. Tôi nghĩ rằng chẳng còn mặt mũi nào nữa khi hàng ngày phải cúi gằm mặt chòng chọc xuống con đường ngoằn ngoèo nước dơ.

Nhác thấy tôi trước tòa soạn, ông thư ký lật đặt lôi tôi vào phòng kín. Ông ta cười gượng gạo:

-Cậu phải hết sức bình tĩnh. Việc này lỗi không phải tôi.

Tôi thu năm đấm, lù lù:

- Ai?

- Thăng cha đầu trọc đe dọa tính mạng tôi cùng toàn thể gia đình, cuối đường tôi phải...

Tôi hét:

- Câm miệng!

Tôi tháo răng giả thả cọc xuống bàn. Ông thư ký bấm nút điện thoại di động.

Tôi thách:

- Anh cứ gọi chính quyền. Tôi chẳng có gì phải sợ!

Ông thư ký đặt thả máy điện thoại xuống bàn, rút từ túi ra xấp bạc lằng coóng.

- Tôi bồi thường danh dự cho cậu.

Tôi trừng mắt:

- Tôi không cần!

- Tôi đưa thêm cho cậu năm triệu đồng nữa.

Ông ta đi tới chiếc tủ đặt góc phòng.

Tôi nghĩ bụng, mình đang túng, mà cầm tiền của thằng chả thì có tội tình gì? Thôi thì từ nay tôi đẹp viết lách...

Tôi đóng răng giả vào miệng, bọc mười triệu vào túi, không một lời chào.

Tôi về xóm Chùa, dự định ôm rương đi thuê nhà khác. Lân chặn tôi đầu xóm.

- Mày há miệng tao xem.

Tôi tuân lệnh.

- Cũng đẹp, nhưng đồ giả.

Bé Hai chạy xộc đến, miệng toang hoác:

- Mày dân đều cáng! Tụi tao đánh vỡ mặt mày?

Lân nạt vợ:

- Câm miệng lại, con này!

Xế chiều, tôi đặt mười triệu trước mặt bà cụ, sụp lạy. Bà cụ cầm xấp bạc, xem kỹ, đưa lại cho tôi, lắc đầu.

Cha tôi nghe xong câu chuyện, gật gật đầu:

- Mày đã thành người lương thiện.

Nhà văn Trần Nhã Thụy, một người thân với Tiến Đạt cả trong văn và ngoài đời, nhận xét:

“Lúc nào cũng vậy, truyện hay tiểu thuyết của Tiến Đạt đều có thao tác khảo sát bên ngoài và bên trong, như nhận diện hai mặt của cuộc sống. Nhưng Tiến Đạt không thuần đuổi theo thiên hạ, hay trôi theo dòng đời mà qua đó truy đuổi, soi rọi tâm trạng cá nhân mình. Sau những khốc liệt bao giờ cũng là ước nguyện được trở về bình an, được mộng một giấc lành. Do đó, truyện ngắn của Tiến Đạt tuy mô tả nhiều khía cạnh nhóp nhúa của xã hội, rốt lại vẫn để lại trong lòng bạn đọc những ấn tượng đẹp cùng với những chia sẻ cá nhân không màu mè giả tạo”.

Tài liệu tham khảo:

- Tiến Đạt Web: nhavantphcm.com.vn

- Công dân mới xóm chùa Web: vietmessenger.com

20. Trương Gia Hòa



Trương Gia Hòa (1975-20)

Nhà thơ Trương Gia Hoà sinh ngày 13 tháng 5 năm 1975, tại Gia Bình, Trảng Bàng, Tây Ninh.

Theo học và tốt nghiệp Khoa Ngữ văn - báo chí Đại học Khoa học xã hội và nhân văn Tp. HCM.

Hội viên Hội Nhà văn Tp. HCM, từ năm 2010.

Hiện làm việc cho nhà xuất bản Văn Nghệ Tp. HCM.

Tác phẩm:

- *Sóng sánh mẹ và anh* (thơ, Văn Nghệ, 2005)

Trích văn:

Không cần tô màu trí thức

Tôi có nhiều người bạn yêu sách từ thuở sinh viên và ngày đó, hầu hết ước mơ của chúng tôi là sau này ra trường – đi làm – xây nhà rồi đóng một cái kệ sách thật đẹp. Đối với đám sinh viên ở ký túc xá như chúng tôi ngày ấy, ước mơ về một căn nhà nhỏ đã là một ước mơ quá lớn. Hình như không đứa nào dám mơ đến việc mình sẽ có một căn nhà rồi dành hẳn một phòng làm phòng đọc. Một cái kệ sách trong phòng khách là mỹ mãn rồi.



1. Người bạn làm ở một nhà xuất bản có lần kể, cơ quan bạn tổ chức một cuộc thi cho những tủ sách ở gia đình nhằm tôn vinh văn hoá đọc. Bạn được phân công khảo sát một số tủ sách. Nhiều tủ sách khiến bạn trầm trồ, nhiều tủ sách khiến bạn xúc động về lai lịch của chúng. Và cũng có những tủ sách thật sự khiến bạn thất vọng. (Dĩ nhiên, đây là cuộc thi mà). Bạn kể về trường hợp một phụ nữ làm nghề bán buôn tạp hoá. Số sách mà chị kê khai tích lũy là gần 2.000 quyển. Bạn phục, phục vì với sự bận rộn vất vả đặc trưng của nghề tạp hoá mà chị lại có thể xây dựng cho con mình một tủ sách như thế. Đến nơi, bạn ngỡ ngàng vì ngoài những cuốn sách giáo khoa của hai đứa con còn lại là... tạp chí các loại. Nói “thật thà” hơn là những tờ báo lá cải, hình ảnh to đẹp sắc sỡ...

Câu chuyện của bạn khiến tôi nhớ ngay đến một chương trình truyền hình quen thuộc. Những người thực hiện cho một ca sĩ ngôi sao dắt đi vòng vòng căn nhà (dĩ nhiên là đẹp) của mình để giới thiệu thứ này thứ nọ. Vừa giống chương trình về kiến trúc – nội thất vừa như một cách lãng xê lại vừa thoả mãn sự tò mò của số đông khán giả về nơi ở của một ngôi sao. Anh là sao ca nhạc lẫn phim ảnh, ống kính dừng lại lâu ở kệ đĩa băng đĩa của anh. Ngăn nắp, số lượng lớn, nhiều tựa phim rất “hot” trong thời điểm hiện tại. Nhưng anh bảo anh chưa thể xem hết số băng đĩa này, đơn giản vì không có thời gian. Nếu có thì cũng quá mệt vì cả ngày hoạt động ở bên ngoài. Rồi anh dắt lên tầng trên, ở đây có một kệ sách kích thước gần như kệ băng đĩa bên dưới. Nghĩa là rất khiêm tốn so với một kệ sách thông thường. Anh nói anh rất yêu sách, và những chuyên lưu diễn ở nước ngoài cũng là dịp để anh mua những cuốn sách hay. (Anh làm tôi ngưỡng mộ thêm một chút!). Anh thò tay rút ra một số cuốn, tất cả, đều là những tạp chí thời trang nước ngoài. Bìa tạp chí tiếng Anh, tiếng Hàn, tiếng Trung đều có. Ống kính lia kỹ kệ sách, tôi đoán hơn 80% là những loại “sách” ấy, còn lại là vài cuốn dạng hạt giống tâm hồn.

Nhiều người hay nhầm lẫn giữa sách và tạp chí. Anh ca sĩ có thể nhầm, thậm chí không thể phân biệt nhưng những người thực hiện chương trình cũng đồng thuận với điều ấy thì quả là đáng tiếc. Giữa thời đại tràn ngập thông tin, ranh giới của những giá trị bỗng trở nên nhập nhòa bởi rất nhiều chiêu thức của marketing và cả sự non nớt của những người làm việc trong lĩnh vực văn hóa. Sự bóng nhoáng đẹp đẽ dễ khiến người ta đánh giá sai bản chất sự vật. Tạp chí có đời sống của tạp chí. Và sách, dù có ngả màu theo thời gian vẫn là một vật phẩm văn hoá cao cấp của nhân loại.

2. Tôi có nhiều người bạn yêu sách từ thuở sinh viên và ngày đó, hầu hết ước mơ của chúng tôi là sau này ra trường – đi làm – xây nhà rồi đóng một cái kệ sách thật đẹp. Đối với đám sinh

viên ở ký túc xá như chúng tôi ngày ấy, ước mơ về một căn nhà nhỏ đã là một ước mơ quá lớn. Hình như không đứa nào dám mơ đến việc mình sẽ có một căn nhà rồi dành hẳn một phòng làm phòng đọc. Một cái kệ sách trong phòng khách là mỹ mãn rồi. Điều này, cũng thuận theo lối sắp đặt thông thường, khi người Việt mình vốn là một dân tộc trọng chữ nghĩa, cho nên việc kệ sách luôn được đặt ở phòng khách kiêm luôn chức năng phòng thờ là điều dễ hiểu.

Tủ sách đầu tiên mà tôi tiếp cận là do nội tôi đóng, phía trên có cửa kính dành cho sách, phía dưới là cơ man nào giấy tờ, bút tích, vở học của ba tôi và các cô chú. Tủ cái tủ sách đặt ở phòng khách kiêm phòng thờ tự ấy, tôi đã khám phá ra quá nhiều điều thú vị, từ thế giới sinh học đến những bài ảo thuật nho nhỏ, từ Kiều đến Lục Vân Tiên, từ Nho giáo của Trần Trọng Kim đến English for today! Nhưng, khoái nhất là cái đồng lộn xộn ở dưới, tôi nắm trong tay muôn vàn bí mật khi đọc được nhật ký ngày xanh của chú út và một đồng thơ tình mà ba mẹ tôi gửi cho nhau! Tủ sách ấy không quá hoành tráng, cũng không nhiều nhận gì số lượng sách trong đó nhưng thế giới của tôi đã bắt đầu từ đó và chính xác, nó chiếm một phần quá lớn trong chiếc tủ tuổi thơ tôi.

Tôi không dám chắc là nếu không có tủ sách của nội ngày ấy, tôi có yêu sách được như bây giờ không. Ghé thăm nhà ai, cái đầu tiên đập vô mắt tôi thường là cái kệ sách. Lang thang trên mạng hay lần giờ những tạp chí nội thất, những chiếc kệ sách đẹp để đọc báo luôn cuốn hút mắt nhìn của tôi trước tiên. Thời sinh viên xa nhà, tôi vài lần ghé nhà ông cậu chơi và ngủ lại, tối đến thì được mẹ bố trí ngủ trên gác xép. Trên căn gác nhỏ ấy có một chiếc giường nhỏ xếp cạnh một kệ sách to đùng toàn sách văn học. Những đêm đó, tôi thức khuya lơ khuya lắc để ngẫu nhiên đọc rồi gần sáng đuối quá mới gục một chút (vì mẹ tôi rất quý sách, không cho mượn mang về). Mười năm sau, cậu mẹ tôi quyết định định cư ở nước ngoài, vật dụng

trong nhà lần lượt cho đi, lòng tôi phập phồng chờ đợi tới lượt mình nhưng rồi thất vọng nãy nê khi đưa “thừa kế” cái kệ sách không phải là mình. (Em trai tôi còn cười cợt chua thêm, ai biểu ngủ gục hoài không tắt đèn, tốn điện nên mẹ không yêu!)

3. Sếp cũ tôi làm quản lý cơ quan văn hoá, nhưng sự giàu có mà anh đang có lại đến từ việc mua bán bất động sản trong giai đoạn chụp giật sáng tối của thị trường bất động sản. Anh nói, không nên bán đơn thuần một ngôi nhà, mà hãy bán một không khí gia đình! Ví dụ, thử đặt vào ngôi nhà ấy một cây đàn piano, người đến mua sẽ tưởng tượng cảnh con cái mình ngồi bên cây đàn đó với những tiếng nhạc sang trọng vang lên trong đầu. Thử đặt vào đấy một kệ sách thật to để người mua tưởng tượng sự thành đạt giỏi giang trên con đường học vấn của con cái họ... Tôi không biết vài phi vụ thành công của anh là do anh đã áp dụng đúng bài tiếp thị này hay do may mắn. Khi quyết định đầu tư nhiều tiền hơn để làm những cuốn sách thật đẹp đẽ, sang trọng anh luôn nhắc chúng tôi một điều rằng, giai đoạn người đọc mua một cuốn sách hay chỉ để ngấu nghiến chữ nghĩa trong đó qua rồi. Bây giờ, người ta còn mua sách để trang trí! Quá nhiều người dư tiền xây nhà đẹp nhưng họ không có dư thời gian để đọc. Một cái kệ sách đẹp cùng vài bộ “toàn tập” là mảnh ráp cuối cùng cho một căn nhà hoàn chỉnh, chủ nhân có một điểm cộng nữa vì là người yêu sách!

Câu nói của sếp bắt đầu quay ngược lại câu chuyện về anh ca sĩ ngôi sao ở trên. Trời ạ, những chiếc kệ sách bây giờ kiêm thêm một chức năng nữa, đó là tô màu trí thức lên cho chủ nhân!

Trích thơ:

Sóng sánh mẹ và anh

Sóng sánh đời

Sóng sánh thơ

HUỶNH ÁI TÔNG

*Em thả mình vào muôn ngàn sao
Con thuyền đầy ắp tiếng khóc*

*Con thuyền chở đầy lời ru của mẹ
Con thuyền chở đầy lời ru của em
Anh xa mù khơi
Lời ru đã không còn trong ký ức*

*Thỉnh thoảng
Em lại ngồi bên thềm
Hương bưởi thơm tóc xanh
Hơi ấm của anh không xua đi được*

*Hơi ấm của mẹ không xua đi được
Chỉ còn nén nhang thơm
Suốt hành trình nước mắt*

*Sóng sánh đời
Sóng sánh thơ
Anh không tan đi được
Mẹ không tan đi được*

*Hương bưởi thơm tóc xanh
Em lại ngồi bên thềm.*

Những bản vẽ của anh

*Anh vẽ ngôi nhà
Em xin thêm chuồng bò trâu rục rờ
Sáng nào chúng cũng hôn nhau
Chờ nhau nuôi con rồi chết*

*Anh vẽ ngôi trường
Vẽ cho em tiếng trống ngân dài
Đừng vẽ tiếng chuông reng*

*Làng trẻ mồ côi ở trên đồi cao
Chiều chiều ngồi nghe chuông nguyện nhà thờ
Cứ mười đứa có một bà mẹ
Anh vẽ vào cho chúng những người cha*

*Anh quy hoạch cả làng đại học
Những con đường đi mãi không dừng
Đặt em ngồi ở cuối giảng đường
Nhìn lên mái vòm có bầy chim làm tổ*

*Những bản vẽ của anh cao dần cao dần
Những bản vẽ chờ một lần được sống
Những bản vẽ của anh
Em lau bụi hàng ngày.*

Tín hiệu

*Hơi thở loài người lúc này cũng khác
Nhu mặt trời cũng thôi hồn nhiên
Tôi và anh
Vẫn nhận ra nhau bằng tín hiệu nguyên lành*

*Tôi mừng rỡ có anh bầu bạn
Anh mừng rỡ có tôi lặng im
Chùng nào
Chúng mình mát song
Chùng nào
Chúng mình mát nhau*

*Giọng nói loài người bây giờ cũng khác
Sương đêm cũng đâu khiết trong
Tôi và anh
Liệu có giữ được mình
ấp đầy trong rỗng không?*

HUỶNH ÁI TÔNG

Trái tim tôi đổ chuông

*Điện thoại liên tục nháy đèn
Mời tôi gọi cho người ấy
Nhưng thôi,
Phiền*

*Trái tim tôi liên tục đổ chuông
Tiếng chuông ngoài lệ thường
Tiếng chuông giật ngược
Tai ương*

*Mắt tôi liên tục giật bên trái
Điềm chẳng lành
Làm sao để tự vấn an?*

*Tôi trống vắng tứ bề
Bên nào cũng đầy gió thổi
Vào tôi như vào một ngôi nhà trống*

Tôi chờ con nhện giăng tơ.

Căn phòng

*Anh mua về một chùm đèn màu vàng
Sáng dịu dàng trong căn phòng tinh tươm
Anh mua về một chai nước hoa xịt phòng
Một con búp bê nhỏ nhỏ
Một chậu cây xanh xanh
Và thả tôi trong đó*

*Tôi thích mở cửa sổ và tắt máy lạnh
Tôi không bật đèn mà tôi châm nến
Căn phòng cháy nóng lên
Con búp bê nhìn tôi lạ lắm*

*Anh mệt nhoài sau mỗi chuyến đi xa
Tôi chán chường sau một ngày ở nhà
Giấc mơ tôi và anh mỗi ngày mỗi khác*

*Tôi thấy mình như con cá bảy màu
Được bơm ô xy mỗi ngày để sống
Hạnh phúc sủi tăm
Từ đáy hóa không màu*

*Lọt qua kẽ tay
Tôi muốn nhoài người ra biển lớn
Tìm mình.*

Khi em bệnh

*Nhân loại đi công viên
Nhân loại cười đùa
Nhân loại đổ rác vào đêm nguyên thủy
Em bệnh mất thôi*

*Em mất giọng từ chiều
Cũng không cần thiết
Chỉ nụ cười là đủ xác tín
Xác rượu tình vĩnh viễn hỏ phách*

*Nó chạy dọc sông lung
Tủa theo từng sợi thân kinh chạm cực nổi nhớ
Bật nắp và câm lặng
Bên kia đổ trôi sông suối mất nguồn*

*Hái lá đầy chiếc nôi đồng bấu vật linh thiêng
Tích tụ tiếng cười giọng nói của ông thưở ngồi đầu bên này
chiếc đòn gánh gánh gồng tuổi thơ qua miền cọp ở
Em vã mồ hôi vì cảm giác nhỏ nhoi ti tiện mất nét mất gốc*

HUỶNH ÁI TÔNG

Em phải tắm mình bằng nước đắng tổ tông.

Những bậc thang

*Những bậc thang nhà tôi
Lát bằng đá hoa cương
Lộng lẫy trơn và lộng lẫy bóng*

*Tôi nhớ ngày xưa khi còn ở với ông
Buổi sáng thức dậy mở ra một khoảng sân đầy cỏ
Bàn chân nhỏ xíu của tôi giẫm lên trên đó
Ướt lạnh sương trời, và tôi lớn lên*

*Biết tôi thích nhảy lò cò trên những bậc thang
Ông dắt tôi đi đến đình làng
Ở đó có bậc thang bằng đất
Quanh năm cỏ mọc như nhung*

*Tôi cao gầy, tôi hay nhìn mây
Đêm đêm lùa tay vào tóc ông như bông, tôi ngủ
Bàn tay già nhăn nheo bế tôi đi khắp thiên đàng
Tìm hoàng tử lang thang*

*Và tôi gặp anh
Anh không lang thang
Anh có ngôi nhà thật đẹp
Ngôi nhà có những bậc thang lát bằng đá hoa cương*

*Và,
Tôi hay ngã
Cũng là lẽ thường*

Trộm ở Tháp Chàm

*Tháp Chàm muôn mặt
ừ thì biết rồi
tháp vụt hiện
tháp thoát biến
Nhưng tháp còn lặng câm đồng lõa tên tội phạm sinh ra từ
tôi*

*Mỗi du khách trộm một mẩu
Tượng thần nói được gì?
Trùng mắt nhìn vào khoảng nắng ứ gió
Bất lực?
Hay nung chảy ý nghĩ trả đũa?
Hi hi!!*

*Tháp Chàm hiện hữu trong ngăn kéo kỉ vật
Bàn tay áp vào phế tích
Má môi áp vào phế tích
Tôi đã hiến mình cho thần linh lúc nào không hay!!!*

Nỗi đau của con

*Ba nằm giữa mặt sông
Ba úp mặt lưng đồng
Ba xuôi ngược thình không đào com bới thóc
Cõi con người com cát cà ôi*

*Chợ rùng mình sông trở dòng trôi
Chéo chống bao mùa gió xô sóng dạt
Ngảng đầu nhìn tương lai con bay
Cúi lưng
Tìm dáng mẹ hao gầy*

*Ba trở trần giặc ngủ bùn lầy
Gia tài cho con luồng cây xanh cỏ
Bước về thôn nhỏ*

HUỶNH ÁI TÔNG

Sáo lưng trâu bỏ bạn bay rồi!

*Ba tong tả gánh lúa về đâu
Bên lở bên bồi hoàng hôn ngày cũ
Riêng nỗi đau đã thay đổi sắc màu*

Năm 2004, trên báo *Tuổi Trẻ*, nhà thơ Lê Minh Quốc viết về nhà thơ Trương Gia Hòa:

“Thời sinh viên, Hòa đã viết văn làm thơ và cũng được chọn in trên một vài tờ báo. Sau khi ra trường, có lẽ đời sống "cơm áo gạo tiền" đã cuốn Hòa về phía... không thơ. Hôm nay, Hòa gửi đến một chùm thơ mới. Thơ đã già dặn hơn và đã tìm được những tứ khá độc đáo.”

Tài liệu tham khảo:

- Trương Gia Hòa Web: nhavantphcm.com.vn
- Không cần tô màu cho trí thức Web: nhavantphcm.com.vn

21. Trang Hạ



Trang Hạ (1975-20)

Nhà văn Trang Hạ sinh ngày 30 tháng 11 năm 1975, tại Hà Nội.

Vào thập niên 1990, Trang Hạ có bài tản văn đầu tiên được đăng trên báo *Áo Trắng*, được trả nhuận bút 20 ngàn đồng, từng là quán quân của Hội Bút hương đầu mùa báo *Hoa Học Trò*, từng đoạt các giải thưởng văn học.

Năm 1996, tốt nghiệp Đại học Sư Phạm Khoa ngoại ngữ tiếng Trung Quốc.

Sau khi tốt nghiệp Đại học, Trang Hạ làm biên tập viên báo *Hoa Học Trò*, rồi vào Sài Gòn dịch sách, nhưng do mẹ bị bệnh nên trở về Hà Nội nuôi bệnh, được 6 tháng thì mẹ mất.

Năm 2002, Trang Hạ đến với xã hội Mạng.

HUỶNH ÁI TÔNG

Năm 2003, được báo *Tiền Phong* cử sang Đài Loan tu nghiệp 6 tháng, rồi ở lại theo học Cao học về Xã hội, làm phóng viên cho báo *Tiền Phong* thường trú tại Đài Bắc. Thời gian này, Trang Hạ viết, dịch truyện ngắn, tiểu thuyết trên Mạng. Tiểu thuyết dịch *Xin lỗi! Em chỉ là con đĩ* của nhà văn Tào Đình bút danh Bảo Thê ở Hồng Kông, đã đưa tên tuổi Trang Hạ vang xa và trang Blog của Trang Hạ được rất nhiều người mến mộ, có cả triệu lượt người tìm vào đọc. Tuy nhiên cũng không ít người chê trách.

Trang Hạ được các giải thưởng văn học:

- Giải thưởng Tác phẩm tuổi xanh năm 1993.
- Giải thưởng Văn học tuổi hai mươi năm 1995 với tập truyện ngắn *Tình khúc*
- Tặng thưởng Văn học cho tuổi trẻ năm 2004 với tập truyện *Những đống lửa trên vịnh Tây Tử*

Nhà văn, dịch giả Trang Hạ hiện sống và làm việc ở Hà Nội.

Tác phẩm:

- *Tình khúc* (1995)
- *Những đống lửa trên vịnh Tây Tử* (2007)
- *Lỡ tay chạm ngực con gái* (dịch, 2009)
- *Chuyện kể dưới ngọn đèn đường* (2010)
- *Đàn bà ba mươi* (2010)
- *Xin lỗi em chỉ là con đĩ* (tiểu thuyết dịch, Hội Nhà Văn, 2011)
- *Mẹ điên* (dịch, 2012)
- *Đàn ông không đọc Trang Hạ* (2012)
- *Sợi dây tình yêu* (2012)
- *Rãnh ngực tiệc đêm* (2012)

Trích văn:

Bóng cũ

Ngày Danh từ Sài Gòn trở về, nhà Thủy đã rước dâu được ba ngày. Bên nhà cũ chỉ còn con Phượng ngồi nhặt thóc trước sân...

Nhặt một buổi được lưng thùng thì mỏi quá, con em út ngồi ngả trên hè hát "Lý con sáo sang sông" nghe náo cả lòng.

Danh đi lại qua cái hàng rào bông bụt hàng chục lần, hàng trăm lần, muốn mở lời hỏi, nhưng sao có nỗi buồn cứ chực dâng lên nghẹn ngang cổ. Nỗi buồn cắt ngắn lưỡi thằng con trai hai mươi hai tuổi, đeo đẳng theo Danh lên chạc ba cây ổi già nhẵn thín vết trèo. Danh ra vuông tôm bỏ chùm lá Thuốc Cá, vòng vèo sao lại ra chỗ bờ sông cũ.

Cậu trai ngồi thần thờ ném đất cục xuống sông, hòn đất chìm nghim mất tăm theo dòng nước đục. Đò máy từ chợ huyện về xóm chạy qua quạt nước ràn rạt vào những chùm lục bình ven sông, duềnh những vàng hoa tím ngang tầm mắt, nhức nhối.

Được hai ngày thì Danh không chịu nổi, cậu bắt chuyến xe lúc chập tối từ huyện ngoại thành về Sài Gòn. Xe đầy, lắc lư ịch ạch như một bà già xách cái làn nặng trĩu, dúi đầu Danh vào cửa kính đau nhói. Lúc đó, Danh mới nhận ra nước mắt mình thành vệt, trên lớp kính mờ mờ bám đầy bụi đường đỏ lừ. Hết những chờ mong.

Trưa hè nắng đỏ lửa, hơn chục quả cầu gió quay tít mù trên mái kho hàng, cái nóng vẫn phả vào cửa hầm hấp. Những cơn gió hiém hơi từ Bến Nhà Rồng không len qua nổi những dãy container xếp chật ngát. Ông Vẽ, bảo vệ mặc võng dù vắt ngang lối đi độc đạo bít bằng rào B40, gác chân lên cánh cổng,

đánh giắc trưa quen thuộc. Anh tài xế Thượng ngủ ngay trên buồng lái chiếc IFA cũ nép dưới hiên kho. Còn Danh, quanh quẩn ôm chông shift order và lệnh xuất hàng buổi sáng, chữ tuôn vào mắt chứ đọc hiểu được gì nữa đâu. Cái nóng trong kho quấn với nổi ngao ngán trong lòng. Danh không tìm được người nào khả dĩ cảm thông với cậu, để cậu có thể trút hết nỗi lòng, dẫu chỉ một câu nói: "Em thương cô ấy từ hồi hai đứa còn trèo ôi, vượt rào tắm sông kia!".

Mỗi ngày Danh chỉ nghe những mệnh lệnh cộc lốc: "Nào, đếm đủ hàng chưa để còn ký vào đây!". Thủ kho ra lệnh, chủ hàng khấn khoản. Tất cả đã lên chương trình hết, đúng quy định! Một, hai, ba... đủ dây hàng rồi thì đóng công lại, bầm seal, Danh chưa bao giờ làm số. Nhưng sao cuộc sống của chàng trai quê cũng phải cuốn theo trình tự do một ai đó, ở xa tít tắp, định ra?

Như đã định ra Danh phải lên thành phố hồng kiếm một cô vợ cùng dòng máu Hoa kiều, để người con gái ở quê chờ đến môi, rồi lặng lẽ lên đò về phố huyện theo chồng?

Anh Thượng đã dậy từ lâu, anh nằm trên buồng lái ngắm nghĩa cậu trai mắt xích tuổi đôi mươi, mặt đần ra không sinh khí! Nghĩ sao anh nhảy xuống, phủi áo bảo Danh: "Mày có muốn lái xe nâng hàng không, tao dạy cho! Không học thì đời nào mày thoát khỏi cái kiếp đầu sai cho bọn kho cảng này?". Danh choáng, tưởng như anh Thượng đọc được ẩn ức của mình. Anh Thượng bĩu môi: "Mày giấu thuốc lá ở đâu? Thèm quá lên xe tao. Đừng giấm giúi, chúng nó lại có cơ mà đi!".

Tranh thủ những buổi trưa đợi bốc hàng ở cảng, anh Thượng mượn cái xe nâng cũ kỹ nhất kho, trả tiền dầu nhớt đàng hoàng, cho Danh chạy thử! Gạt cần lái sang trái, sang phải là

nâng kiện hàng lên, tiến tới số 3, lùi để số 1. Đến ngày Danh chạy tron tru, tức tắc nâng được những dây hàng, biết đánh đồng ngay ngẩn thì anh Thượng đột ngột biến mất. Thay anh là một thằng cha lằm lì, chưa đánh xong hàng đã chực chạy, đuôi xe nhổng nhổng xả khói ngay cửa kho!

Anh Thượng đổi chỗ làm. Anh sang Hãng Giao nhận kho vận ngoại thương, lãnh xe container 40 "phít". Loại xe này thường xuyên vượt tải cầu, lại nguềnh ngoàng, hay bị cảnh sát giao thông hỏi thăm, nhưng bù lại tiền lót tay nhiều hơn. Anh Thượng biết chạy những đường "né cầu", "né cảnh sát" rất tài, và xe chạy đêm thú hơn hẳn! Danh đâm bối rối. Nhất là khi chịu khó chạy được cái chứng chỉ, Danh lên làm tài xế xe nâng đang hoàng thì cái món nợ ơn nghĩa kia cứ thúc hoài trong dạ.

Một bữa, anh Thượng lái công gằn đến chân cầu Sài Gòn thì thấy Danh vẩy rồi rít trước mũi xe. Anh cho xe chạy băng qua cánh tay vói của cậu trai, kịp ngó thấy cái mặt cậu đen sạm hơn, rần rôi chứ không khờ khờ thất tình như dạo trước. Thế là mừng rồi, xe nặng lên dốc cầu, dừng lại có họa là điên!

Một ngày, bất ngờ Phượng lù lù xuất hiện ở cảng, ngay trúng cái chỗ lồi vào độc đạo do ông Vẽ canh giữ, giữa một giấc ngủ trưa. Cô gái què mười sáu, tay nón lá tay khép vạt áo vải trắng, lay ông già dậy. "Bác ơi bác cho con hỏi thăm...". Giấc mơ kết thúc bất thành linh, ông già bật dậy hoảng hốt, trợn mắt nhìn người khách lạ. Trời ơi trời, sao cô lại đi đường này? Kết quả là mấy người trong kho kéo lại, rồi khen Phượng đẹp, vừa ngáp vừa bõn cọt, có phải cô em định xin vào kho làm việc? Ô, ở đây thiếu lắm, những cô gái xinh đẹp như em thì các anh đi qua ngắm nhìn là quên cả mệt mỗi nóng bức. "Sẽ mát rượi như là sờ vào que kem ấy chứ lị!" Thủ kho nhại giọng Bắc của Hồng Vân trên tivi kênh 7. Cả bọn cười ồ. Danh lằm lũi chen đám

đông, kéo tay Phượng ra sân. Lần đầu tiên, Danh cầm tay một cô gái mà tràn đầy xót thương, hờn tủi, nhưng nhức nổi nhớ về một người con gái khác!

Cả buổi chiều, Phượng dọn phòng trọ bé xíu mà bề bộn, bản thủ của anh hàng xóm cũ. Danh về muộn, bỏ ra bàn bộ đồ vải hoa li ti, có cả chiếc sơ mi màu xanh lá chọn từ trong đồng đồ si-đa chất trước cổng chợ Bà Chiểu. Cô gái mừng rỡ, ríu rít thay ra mặc vào, sau rồi mặt đỏ lựng đứng bên góc bàn nước, nhìn lên anh, không biết nói sao. Danh cũng chẳng biết nói sao, cuối cùng thở hắt ra: "Mày lên đây làm gì?". Cô bé con chực khóc, Danh khoát tay: "Thôi, mày ra đầu ngõ ăn cơm sườn với tao!" Trời ơi, cái giọng này sao nghe quen, như điệu nói của anh Thượng với Danh dạo nào?

Một đĩa cơm sườn đầu ngõ chỉ hai mươi ngàn, mười hai ngàn cà phê đá cho Danh, và cốc xá xí nậu đỏ cho cô gái quê nghèo. Tính ra cũng kha khá, Phượng nằng nặc đòi trả tiền. Mười sáu mà chưa bước qua trẻ thơ, lại biết tính phần mình quá sớm, sao Phượng mang cái tính giống hệt chị Thủy xưa. Phượng kê, chị Thủy bảy năm nay cứ vật vờ đi mãi con đường từ nhà chồng về nhà bố mẹ. Cuối nhau chưa được hai tháng, anh chồng phó huyện ôm hết tiền bạc riêng tư theo bạn bè đi xuất khẩu lao động Hàn quốc.

Mỗi lá thư về, chồng chỉ hỏi thăm vợ mấy dòng tái bút, còn những chuyện lớn, tiền đô gửi về, chỉ bàn với bố mẹ. Nhà chồng cũng bưng kín việc tiền bạc lớn bé trong nhà. Chị Thủy thành người ở không lương, được nuôi hai bữa cơm ngày, giường đơn chiếc kê ra góc cửa hàng xay xát gạo mặt phố, để chị vừa ngủ vừa canh chừng chiếc cần câu cơm của gia đình nhà chồng. Gian buồng riêng hạnh phúc phải nhường cho cậu em chồng sửa sang để cưới vợ.

Như ở giá, như không chông lại như bán cả thân xác lẫn tâm hồn về phố, đêm ôm bụng bầu lặc lè không trở được mình. Chùng đó nước mắt, chùng đó nỗi niềm Phượng kể xong mất mũi đồ lụng, còn mắt Danh khô rang, đỏ đóc, trông càng xéch hơn. Cậu lằm li gầy tàn thuốc rơi tồm trong chiếc âu sứ ắp nước. Danh chỉ nói câu này, làm Phượng chết điếng: "Mày tưởng tao sẽ về nhà à?"

Chim quyen ăn trái nhãn lồng tận nơi nào nơi nào, chứ đâu có bay ngang Cần Giờ cho Danh ngó? Thôi, hết những mộng mơ, ngày Danh nghe tin Thủy vác bao thóc leo lên máy xát, trượt chân, mất cái thai tám tháng mang thân con gái sắp chào đời. Chính là ngày Danh điên khùng lái xe nâng xông thẳng qua những dãy container xếp lớp, chạy qua những thân tàu cập hông bến cảng. Từ kho ra bãi một ngàn mét mà Danh chạy mãi trong cơn đau bụng bí sặc xăng dầu, nồng mùi da thuộc và những giấc mơ vỡ nát bên đường. Có thể trong tâm tưởng, có lần nào đó Danh đã lái chiếc Sumitomo 5 sức ngựa quay lại Cần Giờ, đón được Thủy. Chiếc xe như con thú dữ chồm lên, đâm gãy barie công cảng lao ra đường lớn nhưng bị cảnh sát chặn lại trên cầu Khánh Hội, và anh tải rữ gục trên buồng lái, như chiếc lá bị hun nóng, lả ra.

Danh không về Cần Giờ, Phượng cũng không chịu về. Danh đành chờ cô bé qua quận Tân Bình, gửi nhà người quen để Phượng phụ nghề in lụa, in những danh thiếp, vỏ hộp vật. Đợi bao giờ đủ tuổi, Danh cho Phượng đi làm thợ may liên doanh.

Đúng một năm thì Danh gặp lại anh Thượng. Anh bụi đời hơn và đã quyết tâm độc thân, lại đâm ra nghiện Salem. Ngửi khói thuốc, anh còn đoán được là loại nào. Hai anh em ngồi đoán khói thuốc, đoán mùi nước hoa đàn bà hết nửa buổi tối thì phát chán. Quán bar đã chật, đèn lại nhức mắt và váy thì chao ôi là

ngắn. Các em đi như hội, Danh bị liếc cháy mặt, anh Thượng bảo về ngủ sớm cho khoẻ, mày học tao mãi mà chưa khôn thêm à? Thấy chúng nó thơm tho đã hoảng lên, chứ cộng cả son phấn lẫn vòng vàng chưa bằng cái gót chân gái cửa biển! Về quê, cưới vợ đi cho quên hẳn con điên đạo nào!

Chà, sao anh Thượng ở tận đâu đâu cũng biết vụ Danh húc đồ barie của hải quan, chạy một mạch định... về quê tìm Thủy?

Những bông trứng cá dọc đường nở hoa trắng, trong veo, gợi niềm thương nhớ tháng mười trong lòng cậu trai trẻ. Thành phố có những con đường mạn Tân Bình, Gò Vấp còn nguyên đất đỏ, bụi mù trời phủ dày trên hàng rào dọc đường, giống hệt con đường về quê biển. Danh nhiều khi nghĩ, mình đã chết một lần khi bỏ quê lên thành phố, chết một thằng Danh nữa khi Thủy lên đồ hoa làm dâu phố huyện, vậy thì bây giờ sống là cộng thêm, là được phải hơn mất, có gì mà đắn đo? Nhưng những bông trứng cá dọc đường Danh đi sao cứ bình dị và nhẹ nhõm thả những chấm trắng lên vòm lá xanh như ngày nào, không đổi thay?

Những ngày nắng, trời xanh vô cùng trên những tàng cây từ bên cạnh về khu chung cư, buổi chiều Danh thường qua chợ Bà Chiểu ăn đĩa cơm sườn cùng anh em bóc xép Quận Tư, tránh cỡ nhậu quán ông Sáu để vòng vèo sang tí Tân Bình thăm Phượng. Danh bớt làm li từ khi nào! Tin của Thủy đôi khi tới rất chậm, bì thư nhàu. Phượng viết thư cho chị thường quên gửi. Chỉ mỗi điều này Phượng đã làm người con trai bồn chồn, làm những buổi ghé chơi của Danh cứ lưng chừng, nấn ná và lẳng lặng.

Một lần hai anh em ngồi quán cà phê, nghe nhạc Ngô Thụy Miên, ngồi sưng chứ chẳng nói năng gì. Ngồi im để nghe

người con trai nào hát về người con gái nào, trong một mối tình đầu đời mỏng manh và rạn vỡ, xa xôi vô vàn. Phượng cứ ngo ngoay đầu bồn chồn. Sau lưng Danh, một cái đầu tabu rề ngời giữa kiêu Đan Trường rũ rượi nhuộm vàng hoe đang lắc lư, sến không chịu được. Mắt Phượng sắc lẹm và háo hức, chạm vào cái nhìn trùng trùng của Danh, Phượng cụp mi, bậu môi: "Thì thôi!".

Giọng nói ấy gọn lên một cái gì bất ổn. Danh chộp cổ tay cô thiếu nữ tròn trịa mượt mà, vặn chặt, vượt ra đôi vòng Si-men vàng choé, mảnh như sợi chỉ này giờ giấu trong tay áo:

- Của ai?

- Của em!

- Lấy của ai?

- Anh hỏi làm gì?

Phượng vừa sợ hãi vừa cong cớn, mắt liếc trộm cái đầu tabu rồi lướt qua má Danh một cái lườm. Má Danh rần rật nóng, mạch máu căng nhức nhối thái dương. Nỗi đau giống một lưỡi dao sắc bén chém ngược về quá khứ.

Danh trả tiền, lăm li bỏ đi thẳng. Cái Honda cà tàng tối nay tự dung dờ chứng, đập vật vã không nổi. Vài hạt mưa nặng nề đập lên mái hiên quán cà phê lạnh tanh. Danh mắt xếch ngược lên, luống cuống hờn dỗi và giận dữ kéo xềnh xệch chiếc xe cũ mềm băng sang bên kia đường, hứng trọn đợt mưa đầu. Đôi mắt Phượng đen như mắt Thủy ngày xưa nhìn Danh, sao nữ làm đau Danh thế, nhắc về những gì anh không thể mang cho những người mà anh thương đến buốt lòng xót ruột?

HUỶNH ÁI TÔNG

Hình như Phụng cũng quên luôn căn phòng nhỏ bẽ bộn, bé xíu và chiếc áo hoa li ti xanh ngày nào Danh mua cho. Cô bé bướng bỉnh từng ngồi đồ máy, bám xe đồ về thành phố rồi cuộc cũng không nói nổi một lời chia tay.

Một đêm anh Thượng chạy xe về hẵng, thấy Danh tóc tai cắt cưa trụi lủi, tay cầm chiếc mũ mềm đập đập vào quần, bụi không thể tả:

- Em chờ anh mãi, lâu lâu mình chưa uống rượu lần nào!

Anh Thượng khụt khịt mũi như con sói, thân nhiên.

- Bây giờ toàn gái miền Tây, duyên hải, mày ăn mặc thế này vào là các em đuổi ra!

Bắt đầu là một ly "Giôn" uống vào mà nhạt và chất tận đầu đầu. Bắt đầu là một chuyến phụ xe chạy chơi chiều thứ bảy nhưng nửa đêm về kiểm tiền đây chặt túi, hai anh em nằm vật ra ngủ ngay trên đồng tiền. Canh bạc đầu tiên ở Vũng Tàu, cuộc đòi nợ thuê lần đầu cách thành phố gần 300 cây số... Đến lần thứ hai thứ ba thì anh Thượng không phải chỉ dẫn, Danh tự biết mình phải làm gì. Một chủ nợ ngã lăn ra ngất xỉu khi nhìn thấy thằng trai trẻ tự rạch tay mình hứng máu đòi nợ.

Cũng có lần những gói hàng "đặc biệt" trong xe được anh Thượng đưa đi lúc nào, không cần Danh biết. Có nhiều ngày đi xe tải về taxi, ngủ tạm qua loa một quán trọ rẻ tiền ven đường với những cô gái không rõ tên tuổi, ngày ngật mùi dầu gió.

Rốt cuộc ý định dành dụm tiền nhượng lại một căn chung cư tiêu tan. Danh cũng tin rồi mình sẽ độc thân, như anh Thượng,

hoặc như những người đã từng biết đến nỗi đau trong sâu thẳm tâm can.

Tháng Chạp, đưa hầu xếp lớp dọc vỉa hè, những bồn hoa vạn thọ từ Sa Đéc theo thuyền lên thành phố, biển đường phố thành biển hoa vàng. Xe nghỉ từ Tết ông Táo hai ba, anh Thượng rủ đi câu cá thư giãn, rút Mô-bai gọi ríu rít cho mấy chiến hữu hay ăn nhậu cùng nhau: "Nhà vườn, phục vụ hết sảy!". Mỗi câu khen của anh Thượng có một cái cười nửa miệng, cười mà như không, mắt nhìn lơ lảo.

Nhà vườn mang ra một túi mỗi câu, mấy chùm lươi giả rồi lúu rúu đứng ké bên làm trò hỏi han ngày thơ. Áo đen hai dây lằn lên đôi vai trần tròn trịa mát rượi. Anh Thượng mặt tỉnh bơ luồn tay trong áo miết một vệt mạnh mẽ. Mớ tóc cuốn cao sỏ ra che khuất cái gáy trắng ngần và tiếng cười giòn tan. Một tiếng cười?

Một tiếng cười giống như nước chảy, giống một con chim hót ngân nga song sắc như mắt liếc, giòn tan và vỡ vụn như những viên đá chạm lạnh canh trong ly nước.

Tiếng cười nghẹn lại vì một cái ghi xiết ngạt thở. Miệng anh Thượng mất hút.

Danh chỉ mắt có vài giây để nhảy bỏ ra cái Tiểu đình sát mép hồ câu, nhìn trùng trùng vào mặt con ghê. Sững sờ, đưa con gái kêu lên một tiếng thẳng thốt, giật khỏi tay anh Thượng.

Danh tối tăm mặt mũi, lảng máng nhớ hình như Danh đâm rất mạnh vào mặt anh Thượng và bị giáng trả một cú trời giáng chảy máu mồm. Đưa con gái áo đen đã nhảy xuống hồ câu, trần mình bơi gập gáp hoảng sợ sang bờ bên kia, đầu tóc rũ rượi, áo hai dây tuột xuống bên vai để hở khoảng da thịt trắng hếu.

HUỶNH ÁI TÔNG

Những tiếng huýt sáo man rợ từ các lầu câu kê bên vang lên giữa những trận cười hềnh hếch các cung bậc. Đám câu hôm nay toàn bọn cậy tiền, ghê đi theo vênh váo chửi nhau và đốt thuốc, bình luận: "Hai thằng ngu tranh nhau một con béo!"

Danh chạy xe rất lâu, rất lâu trên phố. Danh bị lạc đường. Danh định về nhà trọ, nhưng không hiểu sao quen lối chạy xe lại qua phía nhà anh Thượng. Cầu Bình Triệu, cầu Khánh Hội, người ta đi sắm tết đông đặc đường phố cuối năm, những chậu mai bò nghều nghện giữa phố. Không khí ấy nóng ấm, sực nức mùi hoa và trái cây song dễ làm cho người ta mũi lòng. Lại một cái Tết nữa, rồi Danh sẽ đi đâu, về đâu trong cuộc đời muôn nẻo, bao giờ về lại những cái tết êm đềm ngồi canh nồi bánh tết và ném những hạt muối giản dị vào đồng lửa tung bùng đêm Ba mươi ngày xưa?

Bóng tối tràn trong căn phòng bé xíu, mùi âm ẩm đến từ cái vòi nước rỉ rả không được khoá chặt. Danh mở cửa phòng, vật mình lên trên nệm giường, chùm khoá xe rơi xúng xoảng trong bóng tối. Một tiếng thở dài rất khẽ. Một tiếng nấc trong góc phòng. Danh bật nhôm dây nghe ngóng, rồi sờ soạng đi về phía cái bàn kê ở góc phòng phía trong. Trước cái bàn để một chiếc ghế nhỏ. Danh đá vào chiếc ghế.

Hai bàn tay Danh đang áp vào đôi má dầm nước mắt của một khuôn mặt nhỏ mềm mại. Một đôi môi nóng rực như sốt, hôn vồ vập và mê man lên mấy đầu ngón tay Danh. Tiếng khóc tức tưởi cố nén nói lên tất cả, về một người con gái đẹp, một giấc mơ vỡ nát, một lỗi lầm, những lời ngọt ngào trả lại bằng cay đắng của cô gái quê biển. Phượng đã vứt chiếc áo đen hai dây khêu gợi trả lại bên hồ câu.

Danh nói trong nỗi cô đơn:

- Sau này mình chỉ để con gái thôi Phượng nhé! Đừng để những đứa con trai mình cũng phải lang thang đi tìm một mái ấm cuối năm!

Ngoài kia, mùa xuân đang nảy nở những ngôi sao long lanh xanh biêng biếc trên nền trời sẫm tối. Rất nhiều ngôi sao đã im lặng suốt những đêm xuân, khi người ta yêu nhau, ở bên nhau bình yên và hoà tan nhau trong những cái hôn vụng về.



HUỶNH ÁI TÔNG

Trên trang Blog *Tre Làng* trelangblogspotcom.blogspot.com, có một bài viết ngắn về Trang Hạ của Khoai@ như sau:

Thú thực, tôi là người đã từng mê đọc Trang Hạ và dành cho chị nhiều tình cảm quý mến bởi lối viết khá ấn tượng về chủ đề tình yêu, tình dục, rất mạnh mẽ, trần trụi và thật.

Nhưng gần đây, văn Trang Hạ không còn như trước nữa, nó đang dần biến chất. Sự mến mộ chị giảm dần kể từ khi chị có những phát biểu khó nghe trên chương trình "Giai điệu tự hào" do VTV tổ chức. Đặc biệt, chị lại có tên trong cái gọi là "Văn đoàn độc lập Việt Nam" do Nguyễn Ngọc cầm đầu. Đó thực sự là một nỗi thất vọng lớn.

Tài liệu tham khảo:

- Trang Hạ Web: atlazbooks.com
- Bóng cũ Web: baomoi.com

22. Ly Hoàng Ly



Ly Hoàng Ly (1975-20)

Nhà thơ Ly Hoàng Ly tên thật là Hoàng Ly sinh ngày 15 tháng 12 năm 1975 tại Hà Nội. Chánh quán Bắc Ninh. Là con gái của nhà thơ Hoàng Hưng.

Năm 1999, tốt nghiệp đại học Mỹ Thuật thành phố HCM.

Tháng 10 năm 2000 được mời tham dự Festival về Performance tại Macau, Hồng Kông, Nhật Bản.

Tháng 9 năm 2001 tham dự Liên Hoan Nghệ Thuật Trình Diễn Châu Á tổ chức tại New York .

Tháng 11 năm 2003 tham dự khóa viết văn quốc tế ,3 tháng hằng năm , do đại học Iowa tại Hoa kỳ tổ chức

Làm biên tập viên cho nhà xuất bản Trẻ, sinh hoạt trong hai bộ môn văn chương và hội họa.

HUỶNH ÁI TÔNG

Ly Hoàng Ly được giải thưởng Mai Vàng của báo *Người Lao Động* năm 1999 với tập thơ *Cỏ Trắng* và ngày 22 tháng 10 năm 2006, sau 10 ngày công bố, Ly Hoàng Ly từ chối giải thưởng với tập thơ *Lô lô* của Hội Nhà Văn Việt Nam.

Hiện cư ngụ tại Sài Gòn.

Tác phẩm:

- *Thơ bút mới* (thơ, Trẻ, 1996)
- *Cỏ trắng* (thơ, Hội Nhà Văn, 1999)
- *Lô lô* (thơ, 2005)

Trích thơ:

Mở nút áo

*Châm chậm, mở một chiếc nút áo
Soi vào gương chậm chậm, mở hai chiếc nút áo*

*Châm chậm, mở ba chiếc nút áo
Soi vào gương, chậm chậm, mở chiếc nút thứ tư*

*Châm chậm, mở năm chiếc nút áo
Soi vào gương chậm chậm, mở nút thứ sáu...*

*Tìm hoài không thấy nút thứ sáu
Soi vào gương, cố tìm nút thứ sáu,
nút thứ bảy, thứ tám, thứ chín...*

*Mở mãi, muốn mở mãi
Mở bầu trời đêm trong lòng ngực*

*Nhưng áo chỉ năm nút
Nhưng đêm là vô tận*

Mở mãi, muốn mở mãi
Mà bầu ngực vẫn trắng, không đê

Mở mãi, muốn mở mãi
Bầu ngực này căng đê
Soi vào gương
Bất lực và khóc

Trong vô vàn những giọt nước mắt
Một giọt đê ứa ra từ bầu ngực trắng.

Người trong tranh

Những người đàn bà
Đi đi lại lại trong bức tranh khổ vuông
Những nhát màu bết họ vào sơn

Những người đàn bà màu đen
Đi lại trong đê
Tóc hất ngược ra sau
Trên mặt phẳng bức tranh dang dở

Những người đàn bà khô queo
Vì đi lại nhiều quá

Quần quanh bức tranh khổ vuông do người khác vẽ

Đi được đến đâu
Khi xác đã bết lại bởi những nhát màu!

Cầm chiếc bay
Cạo xác từng người đàn bà ra khỏi tranh
Thấy mình cũng rời ra từng mảnh
Không đau đớn

Nhà nghiêng

*Ngôi nhà nằm nghiêng
Trong ý thức của con người ngôi nhà phải nằm thẳng đứng
Nhưng nó cứ nghiêng nó cứ thích nghiêng
Trong mắt một cô gái ngơ ngác ngoạo đầu sang bên*

*Ngói đỏ sắp rời ra
Một viên ngói rơi như con cá mất vây
Cá không đau nhưng cá quẫy đành đạch
Người trong nhà bán loạn*

*Ngôi nhà nằm nghiêng thích nằm nghiêng
Đổ ra đường những đau thương từ đỉnh mái
Như xô nước đầy cạn thích nghiêng sang bên
Đổ hết nước vẫn còn cạn*

*Cô gái vui mừng
Bước vào nhà và ngoạo đầu hát
Tiếng hát đổ ra đường*

*Trong nhà
Còn lại cô gái
Và bốn bức tường
Nghiêng*

Người đàn bà và căn nhà cổ
Tặng nhà số 14

*Những chiếc ghế chạm trổ bọc nhung rách thơm
Lò sưởi lạnh ngắt bao năm
Cẩm thạch trắng cầu đen*

VĂN HỌC VIỆT NAM CẬN VÀ HIỆN ĐẠI VI

Người đàn bà mặc áo dài trắng ngồi bắt chéo chân
Trên chiếc ghế bọc nhung lạnh lặn duy nhất

Cửa sổ mở ra cơn mưa vỡ nước ối bầu trời đêm
Song cửa rỉ sét long lên

Người đàn bà mặc áo dài trắng ngồi bắt chéo chân
Trên chiếc ghế lạnh lặn duy nhất

Tường ó mưa đêm bao năm
Màu vàng lên rêu mốc
Mưa điên cuồng bên ngoài
Đòi trút vào nhà cổ những u uất

Người đàn bà mặc áo dài trắng ngồi bắt chéo chân
Buồn thảm và kiên định

Những con vi khuẩn bám trên từng hạt bụi
Nghe ngóng sự sinh sôi ảm mốc
Dưới gầm chiếc phản lên nước như gương soi
Là đêm của thế kỉ trước
Dưới gầm chiếc phản lên nước như gương soi
Lũ gián khua râu hà hít

Người đàn bà mặc áo dài trắng ngồi bắt chéo chân
Giữ cho đứa con trong bụng tư thế ung dung và thách thức

Những con gián tủa ra từ gầm phản
Bắt đầu gặm nhấm chiếc ghế lạnh lặn

Người đàn bà mặc áo dài trắng ngồi bắt chéo chân
Hút cạn mắt một đêm
Từ từ rã xác
Hút cạn mắt nghìn mưa
Nhà cổ ngập tiếng khóc

HUỶNH ÁI TÔNG

*Oe oe oe
Nhà cổ rừng mình thức giấc
Lũ gián bò toán loạn trên chiếc áo dài rũ trắng sàn gạch*

*Đưa bé gái mặc áo dài trắng nhẹ nhàng tụt xuống từ chiếc
ghế bọc nhung duy nhất lành lặn
Mắt tròn trong vắt
Đi một vòng ngo ngác
Sờ tay lên lò sưởi và cửa sổ và tường và mọi thứ ẩm mốc
Thấy tay đầy vi khuẩn*

*Bàn tay màu xám ngắt
Vặn núm cửa bước ra đêm mưa bão bùng*

*Cánh cửa dày đặc vẫn tự cổ sập lại sau lưng
Khi ấy đêm vụt tắt
Những hạt nắng như mưa rơi rơi không dứt
Rửa sạch bàn tay bụi bặm.*

(Hà Nội 7-2001)

Thuật ướp xác
Tặng N.T.U.

*Chỉ trong đêm người đàn bà mới đầy đà
Chùm hoa đại ban sáng hắc nồng trên gối
Những đốm nắng ban ngày rơi rớt hơi ẩm trên nệm trắng
Chỉ trong đêm mới cảm thấu mùi da thịt ban ngày*

*Một chút đèn đỏ không rõ hình hài đêm
Một mẫu khăn giấy nhoè nhoẹt son
Một ô cửa đầy trắng*

*Người đàn bà đầy đà nằm trong thuật yêu đương tự chế
Chìm đắm trong thuật ướp xác tự chế*

Mùi hoa đại làm căn phòng ngộp thở

*Muốn thở hơi nắng trong đêm
Tiếng thủy tinh đang rạn dưới trăng
Căn phòng chông chênh trên mũi kim*

*Muốn khâu đêm bằng sợi chỉ ban ngày
Tưởng tượng nắng trườn dần từ ngón chân lên mặt*

*Trăng hoá mặt trời
Thủy tinh chói mắt
Ai ghim giọt đêm cuối cùng lên nệm?*

*Không muốn bị héo vì da thịt ban ngày
Chỉ đêm lên người đàn bà mới đầy đà
Và chết đuối trong lọ nước hoa tự chế.*

(Nagano8.2002)

Khúc đêm

*Quay lưng lại là đêm
Quay lưng lại là đêm
Quay lưng lại là đêm
Quay lưng lại là đêm
Quay lưng lại là đêm
Chỉ thấy đêm khi tâm thấy đêm
Chỉ thấy đêm khi tâm thấy đêm
Chỉ thấy đêm khi tâm thấy đêm
Phía trước mặt là đêm
Phía trước mặt là đêm
Phía trước mặt là đêm
Phía trước mặt là đêm
Không muốn đêm cũng thấy đêm
Không muốn đêm cũng thấy đêm*

*Trên đầu là đêm
Dưới chân cũng là đêm
Có người nằm trong đêm
Có người ôm lấy đêm
Có người sống trong đêm
Có người chết trong đêm
Có người sinh trong đêm
Có người khóc trong đêm
Có người cười trong đêm*

*Có người cưới trong đêm
Có người điên trong đêm*

*Nhắm mắt
Trùm kín chắn
Nghe đêm cuộn quanh mình*

(2002)

Phòng trắng

*Tôi trong phòng trắng
Tại sao to tiếng với tôi
Tại sao nhìn tôi hần học
Tôi trong phòng trắng
Tại sao ông ẹo với tôi
Tại sao cầm tay tôi rồi giật giật
Tôi trong phòng trắng
Tại sao uống nước mắt tôi
Tại sao cài tóc tôi vào lược
Tôi trong phòng trắng
Tại sao bẹo má tôi
Tại sao rót đầy bia vào giày tôi
Tôi kêu gào
Không ai nghe thấy tôi*

Không ai nhìn thấy môi tôi cử động

Tôi trong phòng trắng

Tại sao giận dữ với tôi

Tại sao ném rau xanh vãi khắp người tôi

Tôi trong phòng trắng

Tại sao đi ngang qua tôi mà không thèm nhìn

Tại sao làm cho tôi thương tổn

Tôi trong phòng trắng

Không ai nhìn thấy tôi

Không ai nhìn thấy

phòng trắng

Tôi cũng không nhìn thấy tôi

Tôi cũng trắng như phòng trắng

Tại sao tôi lại trắng và lại trong phòng trắng

Đó mới chính là câu hỏi phải được hỏi ngay từ đầu

Nhưng vì đầu tôi cũng trắng nên tôi không có câu trả lời.



HUỶNH ÁI TÔNG

Trong *Chút tình tri âm* do Hội Nhà Văn xuất bản năm 2009, tác giả Bùi Công Thuận đã viết về nhà thơ, họa sĩ Ly Hoàng Ly:

“Ly Hoàng Ly đã khắc họa được chân dung của mình vào thơ Việt Nam đương đại với những đường nét, tư tưởng và nghệ thuật đặc sắc. Chị đã vượt qua những nhà thơ nữ đi trước và mở ra một con đường mới của thơ ca. Thơ chị vẽ đậm nét hai màu đen trắng. Màu Đen của những bất hạnh và cô độc, màu Trắng của vong thân của nỗi chết. Những bài thơ viết theo Nghệ thuật trình diễn là những cảnh diễn đầy tư tưởng và thẩm mỹ, nó gọi mời người đọc tham dự vào cảnh diễn để cùng trải nghiệm hiện sinh. Năng lực sáng tạo của chị thật dồi dào và độc đáo. Chắc chắn chị sẽ làm được điều này

*Hãy bắt đêm
Nhốt trong lon đựng dế
Để đêm gáy lên
Gáy lên
Cho đến khi trời xanh (gáy)”*

Tài liệu tham khảo:

- Ly Hoàng Ly Web: luanhoan.net
- *Mở nút áo* Web: nhavantphcm.com.vn

23. Dương Thụy



Dương Thụy (1975-20)

Dương Thụy sinh năm 1975 tại Sài Gòn, tên thật là Dương Thụy Phương Khanh. Sinh trưởng trong một gia đình hiếu học, có năng khiếu viết văn và sở thích viết văn nên Dương Thụy đã đến với đọc giả lứa tuổi thanh thiếu niên qua truyện ngắn *Búp bê băng giá* khi tác giả còn là học sinh lớp 10 trường Trung học phổ thông Lê Quý Đôn Tp. HCM.

Năm 1990-1993, học tại trường Trung học phổ thông Lê Quý Đôn.

Năm 1993-1997, theo học tại Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn thành phố Hồ Chí Minh, tốt nghiệp cử nhân văn chương Pháp.

Năm 1997-1999, theo học tại Trung tâm Pháp-Việt, tốt nghiệp Thạc sĩ Văn chương (MBA)

Năm 2001-2002: Du học tại Trường Đại học Liege - Bỉ, tốt nghiệp Thạc sĩ quản trị kinh doanh hệ cao học.

HUỶNH ÁI TÔNG

Hiện tại chị là Giám đốc truyền thông - Đối ngoại của tập đoàn dược phẩm Sanofi-Aentis tại Việt Nam.

Chị hiện làm việc cho công ty bất động sản Capitaland.

Dương Thụy từng là phóng viên báo *Hoa Học Trò*, ngoài ra còn có nhiều truyện ngắn, bài viết được đăng trên các báo, tạp chí như: báo *Sài Gòn giải phóng*, báo *Tuổi Trẻ*, báo *Thanh Niên*, báo *Sinh viên Việt Nam*, và một số truyện ngắn được in trong các tuyển tập, và là nhà văn cùng thời với Hải Miên, Phan Hồn Nhiên, Trang Hạ... Dương Thụy có những tác phẩm tái bản nhiều lần, nhất là *Oxford thương yêu*, tái bản đến lần thứ 14, khoảng 55 ngàn ấn bản đã bán ra.

Nhà văn Dương Thụy đã nhận được các giải thưởng văn học:

- Giải Nhì "Hương Đầu Mùa" báo *Sinh Viên Việt Nam* năm 1999.
- Giải Nhì "Truyện ngắn hay năm 2004" báo *Tiếp thị và Gia đình* năm 2004.
- Giải Ba "Văn học tuổi hai mươi" của NXB Trẻ năm 2005.
- Kỷ niệm 30 năm ngày thành lập NXB Trẻ, nhà văn Dương Thụy được Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tặng bằng khen, tháng 3 năm 2011

Nhà văn Dương Thụy kết hôn với Võ Sáng Xuân Vinh, Tổng Giám đốc Saigon Capital và có một cô con gái tên là Võ Sáng Phương An, họ đang sinh sống và làm việc tại Tp. HCM.

Tác phẩm:

- *Dấu lặng trong điệp khúc* (Văn Nghệ, 1997)
- *Người thổi kèn* (Kim Đồng, 1999)
- *Hai người đến từ phương xa* (Kim Đồng, 2002)
- *Con gái Sài Gòn* (Trẻ, 2003)

- *Cắt đuôi* (Kim Đồng, 2004)
- *Bồ câu chung mái vòm* (Trẻ, 2004)
- *Hành trình của những người trẻ* (Trẻ, 2005)
- *Oxford thương yêu* (Trẻ, 2007)
- *Cáo già, gái già và tiểu thuyết diễm tình* (Trẻ, 2008)
- *Venise và những cuộc tình Gondola* (Trẻ, 2009)
- *Nhắm mắt thấy Paris* (Trẻ, 2010)
- *Hè của cô bé mất gốc* (Trẻ, 2010)}
- *Trả lại nụ hôn* (Trẻ, 2011)
- *Oxford thương yêu* (bản Anh ngữ, Trẻ, 2011)
- *Cung đường vàng nắng* (2012)
- *Chờ em đến San Francisco* (truyện dài, Trẻ, 2014)

Trích văn:

Lọ nút bị bỏ rơi

Nhà ga “gare de Lyon” của thủ đô Paris những ngày ảm áp luôn náo nhiệt. Mọi người đến nhà ga này để xuôi về phương Nam. Họ tìm đến những ngôi làng đầy ánh mặt trời miền duyên hải, những bãi biển sôi động làm rám da, những cảnh vật hữu tình khi vạn vật đang bước vào đỉnh điểm mùa xuân rạng rỡ. Hà len lỏi vào dòng người đứng xếp hàng mua vé, chọn điểm đến là thành phố Lyon.

Từ Lyon, cô sẽ nghe theo những sự việc tình cờ nào đó để đi tiếp đến một tỉnh lỵ nhỏ. Hà thích cảm giác phiêu lưu, cô yêu những chuyến đi vô định và luôn giữ mối quan hệ với những người bản địa chỉ một lần gặp tại một vùng đất xa xôi. Là một doanh nhân trẻ, Hà hay tranh thủ những dịp công tác nước ngoài để vác ba lô, leo xe lửa, đi lang thang khắp nơi.

Chuyến tàu cao tốc TGV với vận tốc 300 km/giờ khiến cảnh vật bên ngoài chuyển động vùn vút, dễ gây cảm giác chóng mặt nếu hành khách cứ giở mắt nhìn ra. Hà đảo mắt quanh, tìm

người nào có cảm tình để bắt chuyện. Người ngồi sát cô là một bà già chừng bảy mươi, đang đọc say sưa một cuốn tiểu thuyết dày. Hai người đối diện là một cặp vợ chồng hay bồ bịch lâu năm gì đó, họ trạc tuổi cô, khoảng ngoài ba mươi. Cả hai đang ăn chung một ổ bánh mì. Cô vợ trẻ có vẻ “đôi tình”, thỉnh thoảng lại hít hít vào má chồng và nũng nịu chìa môi ra cho đối tác đặt vào đó một nụ hôn nhanh. Chàng kia kín đáo giấu vẻ khó chịu, phớt lờ những đòi hỏi âu yếm và giả vờ chúi đầu vào báo. Hà cười một mình, cô đã lập gia đình ít năm, cuộc sống hôn nhân dù không sóng gió nhưng cũng chẳng quá ngọt ngào. Cô hiểu cảm giác người vợ kia rồi ngạc nhiên nhận ra, Á Đông hay Tây phương, người phụ nữ luôn khao khát được chồng quan tâm, được cưng nựng và vuốt ve thể hiện tình cảm. Và ở đâu cũng thế, đàn ông sau thời gian đầu ve vãn, họ đã sớm ngấy những nụ hôn, chán cảnh ướm át và không còn để tâm đến chuyện làm người mình yêu vui lòng nữa.

- Cô không phải người Pháp? - Bà già đột ngột đặt sách xuống hỏi Hà - Cô quan sát xung quanh đây tò mò!

- Ô! - Hà bối rối nhưng nhanh chóng thân thiện - Cháu là người Việt Nam, sang đây công tác ít ngày. Cháu xong việc nên muốn xuống miền Nam chơi. Bác sống ở đâu vậy?

- Tôi ở trong một ngôi làng nhỏ, tên là Hauterives.

Hà gật gật đầu, mặt nghệt ra. Cô không có tí khái niệm nào về ngôi làng này, nhưng ước gì mình được theo chân bà già về đó. Hà không thích những thành phố lộng lẫy được khách du lịch đổ xô đến, cô yêu những góc nhỏ yên tĩnh, những nơi chốn xa rời cuộc sống hiện đại. Cô định mở miệng dò thêm ý bà già nhưng bà lại chúi đầu say sưa vào cuốn tiểu thuyết. Đối diện, đôi vợ chồng trẻ cũng đã lim dim ngủ. Cô vợ ghì chặt vào cánh tay người đàn ông của mình và ngả đầu lên vai anh. Dù ngủ, cô cũng muốn sở hữu chàng thật nhiều. Trái lại, anh chồng

nghiêng hẳn đầu về phía bên kia, tay khoanh trước ngực cố thủ. Hà chợt nhớ chồng, trong những lần đi du lịch chung hiếm hoi, anh cũng thường có thái độ thờ ơ, hay khoanh tay trước ngực.

Hà không định ngủ, cảnh vật vùn vụt bên ngoài song làm cô chóng mặt. Hà nhắm mắt thư giãn, những ngày hội nghị bận rộn vừa qua ở Paris đã vắt kiệt sức cô. Khi Hà choàng tỉnh dậy, tàu đã vào ga Lyon. Đôi vợ chồng trẻ ngồi đối diện đã đi đâu mất, bà già nhỏ nhắn ngồi kế bên đang nhanh chóng đeo túi gọn ghẽ lên ra chỗ cửa chờ. Tàu vừa dừng hẳn, cửa vừa hé mở, bà già nhảy ra nhanh như một con sóc, chẳng kịp cho Hà nói một lời từ giã. Động tác nhanh nhẹn, thái độ nôn nóng của bà làm cô bật cười, hẳn có ai đó trên sân ga đang đứng chờ. Một ông già râu tóc quắc thước? Một lão nông cuồn cuộn bắp thối? Có thể lắm!

Hà chậm chậm xuống sân ga, cô đi vài bước rồi ngồi lại trên một băng ghế vắng. Khách đổi tàu, chạy hối hả khắp các ngả. Lyon là ga trung chuyển khá lớn ở miền Nam, từ đây, các nhánh tàu tỉnh sẽ tủa ra khắp nơi. Hà lật cuốn sách hướng dẫn ra, đột nhiên trang về làng Hauterives hiện đến bất ngờ. Đây là ngôi làng nhỏ, chẳng có gì đặc biệt, tuy nhiên, làng nổi tiếng nhờ có “cung điện của ông phát thơ Cheval”. Hauterives, hình như bà già trên tàu đã nói với cô bà sống ở đây. Hà quyết định: Đến Hauterives!

Khi mua vé xe đò đi Hauterives và cả khi đã đặt chân xuống bến xe ngôi làng này, Hà không dám nghĩ mình sẽ tình cờ gặp lại bà già nhỏ bé. Cô băng qua đường, đến khách sạn nhỏ xíu ghi bên ngoài “nhà trọ Hoa Hướng Dương”. Mình sẽ tắm một chút, chờ chiều tà mới đi dạo, vẫn còn nắng gắt quá! Hôm nay không phải ngày cuối tuần, khách sạn chắc chắn sẽ còn chỗ. Thế nhưng Hà thất vọng khi được báo tin đã hết phòng. Hauterives hoàn toàn không phải là một địa danh khi ho cò gáy. Đã có rất nhiều người đặt phòng để đi thăm cung điện của

ông phát thơ Cheval. “Cái cung điện này chắc là đẹp như mơ!”
- cô bức bối - “Không lẽ phải lên xe bus đi tiếp đến một cái làng kể bên?”.

- Này! Cô gái! - Giọng ngạc nhiên của ai đó reo lên sau lưng Hà - Chúng ta gặp lại ư? Tôi không biết là cô cũng đến Hauterives!

- Vì Chúa! - Hà thốt lên xúc động - Cháu đi theo bà đấy! Cháu chả quen ai ở Pháp cả.

- Cháu thất tình đi lung tung? Khách sạn đã hết chỗ? - Bà già thương hại - Về nhà bác ở ít hôm nhé!

Hà không mong đợi bà già kia mời cô về nhà ở vì mối quan hệ của họ còn quá sơ sài. Nhưng trong hoàn cảnh “buồn ngủ gặp chiếu manh”, Hà gật đầu ngay không do dự. Bà già tíu tít xách phụ cô giỏ hành lý, chân bà xăm xăm đi nhanh dẫn đường. Bà có vẻ xúc động và nhìn cô đầy thông cảm. “Bác tên Lucienne. Bác ở một mình. Nhà bác rộng lắm, thằng con trai chỉ về ở ít ngày dịp Giáng sinh thôi”.

Ngôi nhà bà Lucienne thật ngăn nắp nhưng khá buồn tẻ, bà hầu như không trang trí gì ngoài một bức tranh vẽ cảnh đồi Montmartre của Paris treo trang trọng trên lò sưởi. Những căn phòng không người ở được bà dọn trống, sạch sẽ nhưng gây cảm giác quá đơn độc. Hà được mời vào căn phòng dành cho con trai chủ nhà, chỉ vồn vện một chiếc giường gỗ và bồn rửa mặt. Bà Lucienne dường như đã quá quen với việc ở một mình trong căn nhà rộng hoác này. Bà mở cửa vào một căn phòng khác, đồ đạc tiện nghi, cửa sổ nhìn ra vườn hoa hướng dương.

- Đây là phòng chồng tôi, giờ ông không sống ở đây nữa - giọng bà cố thờ ơ nhưng nghẹn ngào - Ông ấy đi mười năm nay rồi!

- Vậy à... - Hà lúng túng không biết phải nói gì - Phòng đẹp quá!

- Căn phòng đẹp nhất nhà đó! Ông ấy lúc nào cũng được chiều chuộng nhất. Thằng con trai tôi vẫn luôn ganh tị. Tội nghiệp!

- Tội nghiệp? - Hà không biết bà tội nghiệp ai, thằng con hay ông chồng - Vậy chồng bác mất vì bệnh?

- Không, ông không mất - Bà Lucienne thảng thốt - Tôi nói ông mất hồi nào! Ông đi khỏi đây. Ông bỏ tôi, ông đi theo nhân tình...

Dường như nhận ra người khách lúng túng phải nghe chuyện buồn của mình, bà Lucienne kéo tay Hà ra vườn giới thiệu lung tung. Cô những tưởng rồi bà sẽ không nhắc lại đề tài người chồng phản bội nữa nhưng suốt buổi chiều đó, lúc nào bà già cũng bắt đầu những câu chuyện của mình bằng hai chữ “chồng tôi”. Chồng tôi vẽ bức tranh đồi Monmartre này, chồng tôi yêu Paris, giờ ông cũng đang sống ở Paris, chồng tôi trồng hoa hướng dương, ông thích loại hoa này, chồng tôi tự tay đóng cái xích đu, mùa hè ông ngồi đây ngắm hoàng hôn... Và rồi, vào buổi tối, lúc ngồi ăn món súp rau mồng tơi, bà Lucienne ứa nước mắt: “Chồng tôi nói chưa có ai nấu món súp này ngon như tôi. Ông bỏ tôi sau ba mươi năm chung sống, ông đi theo cô nhân tình nhỏ hơn mình ba mươi tuổi. Món súp này không đủ cầm chân ông...”.

Hà đã ở lại ngôi làng Hauterives một tuần lễ, cô đổi vé máy bay về Việt Nam trễ hơn dự định. Ngôi làng nhỏ tràn ngập ánh mặt trời níu chân cô rõ rệt. Bà Lucienne dắt Hà đi dạo trên những ngọn đồi hoa oải hương thơm ngát, hai người bạn mới quen cùng vào rừng, họ hái trái cây dại rồi nhân tản quay về nhà khi đàn bò thông dong gặm cỏ đã lững thững về chuồng. Hà cũng đã đi thăm cung điện của ông Cheval. Thật ra đó chỉ

là một công trình nghệ thuật do ông phát thơ tự xây. Ông xứng đáng được người đời đến chiêm ngưỡng tác phẩm mà ông gọi là cung điện này.

Tối nào bà Lucienne cũng làm mút trái cây. Những lọ mút táo, mút mận, mút dâu xếp đầy trên bệ lò sưởi. Hà không dám hỏi ở một mình làm sao bà ăn hết. Từ ngày ra thương trường, cô tự đặt cho mình một nguyên tắc ít hỏi thông tin về người khác trực tiếp mà khéo léo để họ tự nói về mình. Có lẽ đó là lý do bà Lucienne lưu Hà lại nhà mình nhiều ngày. Bà không bị cô cật vấn mà tha hồ kể lể về người chồng phản bội. Bà rất sợ người quen của mình câu gắt “Quên lão ta đi, mười năm còn gì!”. Thằng con trai cũng phàn nàn: “Mẹ lắm cảm quá, ba đâu xứng với mẹ!”. Chỉ có cô bạn xa lạ từ Việt Nam là biết điều, cô im lặng nghe mà không bình luận gì.

Trưa ngày cuối cùng ở lại Hauterives, Hà quyết định không đi lang thang nữa, cô chọn ngồi trên chiếc ghế xích đu lắng nghe tiếng chim hót. Bà Lucienne ngồi trên bậc thềm, tay thoăn thoắt gọt vỏ khoai tây.

- Hà này! - Bà đột ngột hỏi - Cháu sống với chồng có hạnh phúc không?

- Cháu không nên than phiền gì! - Hà trả lời lấp lửng - Hạnh phúc hay không là do mình biết cách chấp nhận thôi.

- Người Việt Nam hay nhỉ - Bà Lucienne chép miệng - Bác là một nông dân, sinh ra và lớn lên ở vùng nông thôn. Bác tưởng mình đơn giản. Nhưng từ ngày chồng bác bỏ đi, bác nghĩ ngợi rất nhiều.

Hà im lặng như cô đã im lặng trước những tâm sự của bà bạn già mấy ngày qua. Kinh nghiệm giao tiếp trong môi trường doanh nghiệp cho cô thói quen ít bình luận theo cảm tính. Cô

chỉ nghe một chiều, biết đâu khi gặp ông chồng lại nghe kể khác.

- Vào năm thứ ba sau khi chồng bỏ đi, bác tự nhủ “Đủ rồi!” - Bà Lucienne thì thầm - Vậy mà đã mười năm. Bác không sao quên được. Thật ra ông không xứng với tình yêu của bác. Trong ba mươi năm sống chung ông cũng nhiều lần lừa dối bác để ngoại tình.

- Lẽ ra bác nên vui khi ông bỏ đi! - Hà đột ngột bực tức - Ở Việt Nam phụ nữ bị chồng bỏ luôn an ủi mình “Xong, hết mắc nợ lão rồi!”. Mình không bỏ chồng khi chồng ngoại tình, nhưng khi ông dứt áo ra đi thì rõ ràng là thoát. Tiếc gì loại chồng luôn làm vợ tổn thương như thế chứ!

- Vấn đề của bác là: bác vẫn còn yêu chồng sau ngàn ấy tổn thương - Bà Lucienne bật khóc - Bác thà sống cùng người chồng ngoại tình còn hơn bị ông bỏ đi mãi mãi.

Hà đã lấy lại bình tĩnh sau phút “lên lớp” bà già. Cô hồi hận nghĩ biết đâu có ngày cô cũng lâm vào tình trạng nợ đã dứt mà vẫn thềm được mắc nợ như bà Lucienne. “Bác không cần được giải thoát” - Bà Lucienne kéo tạp dề lau nước mắt - “Bác không muốn là người vợ bị bỏ rơi”.

Chiếc bánh tarte nhân táo đã hoàn thành, đó là quà chia tay bà Lucienne dành tặng cô bạn trẻ. Suốt những ngày qua bà có dịp trút nỗi lòng và hẳn Hà đã chịu đựng những tâm sự thật vô lý của bà. Bà Lucienne cùng ngồi xe đò, từ làng Hauterives đưa Hà đến tận ga Lyon. “Cháu về Việt Nam thượng lộ bình an nhé” - bà già cầm tay Hà - “Khi nào đi hội nghị ở Paris thì gọi cho bác. Bác sẽ lấy xe lửa lên thăm cháu. Nếu có nhiều thời giờ hơn thì bác cháu ta lại cùng về làng Hauterives chơi”.

Xe từ từ lăn bánh, để lại trên sân ga những thân nhân đứng vẫy tay chào. Bà Lucienne nhỏ bé nhanh chóng bị lẫn vào đám đông. Nước mắt Hà đột nhiên tuôn trào. Người phụ nữ già nua bị phản bội đó, vài ba tháng lại đi Paris. Bà đến căn hộ nhỏ nơi chồng đang chung sống với nhân tình trẻ vào giờ đi làm. Khi họ quay về vào cuối ngày, những lọ mứt trái cây thơm lừng nằm chờ đợi trước cửa.

Cảnh vật bên ngoài nhòe đi, xe lửa TGV chạy tốc độ cao lao vun vút. Hà không còn nhìn thấy gì khác ngoài chiếc lò sưởi nhà bà Lucienne. Trên bệ, những lọ mứt trái cây được xếp ngay ngắn. Lặng lẽ, buồn tênh...

- 0 -

Nhà văn Phan Hồn Nhiên đã có nhận xét: *“Đương Thụy giữ một thái độ sáng suốt, soi chiếu nhân vật một cách công bằng và chẳng ngại ngần mà không nói thẳng tận cùng bản chất. Từ một anh sếp Tây biết làm việc, biết hưởng thụ, biết cách tranh thủ tình cảm các nhân viên Việt một cách láu lỉnh, cho đến cô gái trẻ lãng mạn, xao lòng nhưng luôn cố gắng “bóp thắng” đúng lúc đều hiện ra rất chân thật. Ngay cả vấn đề chùng như khá nhạy cảm là sex, Đương Thụy cũng có cách đề cập độc đáo: hài hước, không che đậy úp mở và không tránh né. Đọc những truyện như thế, không những chẳng thấy rợn bởi sự dung tục, người đọc còn được chia sẻ với Đương Thụy đôi mắt nhìn tươi tắn và trong trẻo”*

Tài liệu tham khảo:

- Đương Thụy Web: vi.wikipedia.org
- *Lọ mứt bị bỏ quên* Facebook: [vi-vn.facebook.com](https://www.facebook.com/vi-vn.facebook.com)

24. Phong Điệp



Phong Điệp - Phạm Thị Phong Điệp (1976-20)

Nhà văn Phong Điệp tên thật là Phạm thị Phong Điệp sinh ngày 6 tháng 6 năm 1976 tại thành phố Nam Định.

Phong Điệp đến với văn chương rất sớm, năm 1989, mới lên 13 là học sinh chuyên văn trường Phổ thông Cơ sở Trần Đăng Ninh tại Tp. Nam Định, đã được tham dự trại viết văn của Hội Văn hóa Nghệ thuật Hà Nam Ninh, đoạt giải nhất cuộc thi sáng tác Văn học do Hội tổ chức.

Khi đang là sinh viên, đã đoạt giải nhì, không có giải nhất, cuộc thi truyện ngắn báo *Văn Nghệ Trẻ* năm 1996-1997 với truyện *Ma mèò*.

Tốt nghiệp Cử nhân Luật, Cử nhân Kinh tế nhưng làm biên tập viên báo chí.

Nhà văn Phong Điệp đã được các giải thưởng:

HUỶNH ÁI TÔNG

- Giải nhất cuộc thi sáng tác văn học do Hội Văn học Nghệ thuật tỉnh Nam Định tổ chức năm 1993 với truyện *Huyền thoại đêm*.
- Giải ba cuộc thi sáng tác Văn học Mùa xuân tuổi hoa do báo *Hoa Học Trò* tổ chức năm 1995 với truyện *Thảo nguyên*.
- Giải nhì (không có giải nhất) của báo *Văn Nghệ Trẻ* năm 1996-1997 với truyện ngắn *Ma mèo*.
- Giải thưởng Văn học tuổi xanh do tạp chí *Tuổi Xanh* tổ chức năm 1996 với truyện ngắn *Họa sĩ*.
- Giải tư cuộc thi sáng tác Văn học tuổi 20 lần II do NXB Trẻ, báo *Tuổi Trẻ*, Hội Nhà văn Tp. HCM phối hợp tổ chức năm 2000, cho tập truyện *Người phía bên kia đường*.
- Giải khuyến khích cuộc thi sáng tác văn học cho tuổi trẻ do báo *Thanh Niên* phối hợp với tuần báo *Văn Nghệ* tổ chức năm 2005 với truyện ngắn *Vườn hoang*.
- Giải tư cuộc thi sáng tác Văn học tuổi 20 lần III do NXB Trẻ, báo *Tuổi Trẻ*, Hội Nhà Văn Tp. HCM phối hợp tổ chức năm 2005, với truyện dài *Lạc chốn thị thành*.

Nhà văn Phong Điệp chủ trương Trang Mạng Phong Điệp, hiện là biên tập viên *Văn Nghệ Trẻ* tại Hà Nội.

Tác phẩm:

- *Khi ta hai mươi* (tập truyện, Trẻ, 1996)
- *Ma mèo* (tập truyện, Trẻ, 1997)
- *Người phía bên kia đường* (tập truyện, Trẻ, 2000)
- *Phòng trọ* (tập truyện, Thanh niên, 2001)
- *Giấc mơ bay qua cửa sổ* (tập truyện, Kim đồng, 2002)

- *Người của ngày hôm qua* (tập truyện, Kim đồng, 2003)
- *Vườn hoang* (tập truyện, Thanh niên, 2005)
- *Lạc chốn thị thành* (truyện dài, Trẻ, 2005)
- *Blogger* (tiểu thuyết, Hội Nhà Văn, 2009)

Trích văn:

Cơm trưa văn phòng

Chả cần nhìn đồng hồ, chỉ cần ngửi thoáng mùi cơm hộp lướt qua cửa phòng làm việc nàng biết đã 12 giờ trưa. Giấy tờ xếp gọn lại. Chat online để chế độ *Busy*. Bạn bè khác biết đã đến giờ nàng đi nạp năng lượng.

Cộng đồng cơm trưa văn phòng hơn mười năm nay của cơ quan luôn có mặt nàng. Bên bĩ. Và thành thạo với các “nghỉ lễ”: kéo ghế, kê bàn, trải báo, chia suất ăn, đặt sẵn một bình trà mạn. Hôm nào xôm hơn thì có hoa quả và đồ ăn ai đó mang ở nhà đi để gia tăng dinh dưỡng cho bữa trưa. Nếu không thì cứ mỗi người một khay, cơm của ai người ấy ăn, rau của ai nẫu người ấy chịu. Ăn xong thì xếp gọn vỏ hộp ra ngoài hành lang, hai giờ chiều cánh phục vụ nhà hàng khắc đến lấy mang về. Bụng no, mắt mỏi, đàn ông đàn bà mỗi người làm chén trà mạn cho mềm miệng đỡ tanh tao rồi chui vào các góc trong phòng làm việc, đánh một giấc. Thế là gọn. Đàn đồng ca của 7- 8 con người hôm nào cũng rôm rả. Đoạn thì ồ ồ như nước lũ dâng với những giá vàng lên, chứng khoán xuống. Đoạn thì râm ran con diễn viên này xinh nhỉ, hàng bún đậu ấy ngon nhưng mà đắt bỏ bố đi được. Đoạn thì chẳng còn tiếng ai nhỏ to, chỉ những tiếng phì phò đút quăng.

Nàng nhà xa, không vương bận gia đình chồng con, ở lại cơ quan là tiện nhất. Nàng trung thành với sự tiện lợi ấy đã hơn mười năm ròng, thành thử cũng ngại thay đổi. Trời lạnh ngăn ngắt, mặt tái xám, lợi cầu thang từ tầng năm xuống tầng một,

lang thang quán xá vỉa hè cũng chỉ cho đầy cái bụng. Thế thì cứ ở văn phòng, tự khắc có người phục vụ tận nơi, chẳng phải sướng hơn?

Thực ra ban đầu nàng cũng thấy ghê sợ mùi com hộp ấy. Nàng không thể gọi tên một cách chính xác những mùi vị hỗn độn dâng lên trước mũi mình. Hơi nước mắm hơi hoi. Mùi tỏi xào rau muống nồng nồng. Hơi com hấp mùi khay nhựa gậy gậy... Thôi thì gọi chung là mùi com hộp hay mùi com trưa văn phòng cho nó văn hoa. Cái mùi ấy nó khiến nàng nôn nao. Nàng không còn muốn ăn nữa, dù bụng đang tóp dính cả lại.

Mùi buổi trưa sẽ ám cả đến buổi chiều bởi căn phòng khép kín với hai chiếc máy điều hoà kiến nhẫn thổi gió. Cái thứ mùi đặc trưng - ngửi cái biết liền ấy còn đeo đuổi vào quần áo, đầu tóc. Chỉ khi chiều xuống, điều hoà tắt, cửa sổ mở, cái mùi văn phòng ấy mới nguội xuống, lẫn vào những giấy má, rác rưởi mà cô tạp vụ sẽ dọn dẹp vào cuối ngày hoặc sáng sớm hôm sau. Cũng là lúc căn phòng được hưởng tí khí trời và đẩy bớt những tòi với cả nước mắm, cá kho lẫn thịt bò xào. Nhưng phải tận đến lúc về tới nhà, khi nàng đầm mình vào vòi hoa sen trong nhà tắm thì may ra mới gột hết nổi cái mùi dai như đĩa ấy.

Có hôm, mặc dù đã tắm gội xong, đã lên giường đi ngủ, nàng vẫn thấy cái mùi ấy lẫn quất quanh mình. Sắm soi mãi thì ra thủ phạm là chiếc khăn quàng cổ cũng đã vô tư “nhiễm mùi” từ lúc nào.

Nhưng thực ra con người cũng dễ thích nghi. Và nàng thích nghi com trưa văn phòng cũng khá nhanh chóng. Khi bị hấp dẫn bởi những chuyện thâm thảo phòng nọ ban kia đầy bí mật. Khi bị hấp dẫn bởi cảm giác khoan khoái của buổi giữa trưa gác chân thẳng lên bàn và xì xoẹt xía tắm, không phải lấy tay

che miệng giữ ý như ngoài quán xá. Khi bạn bè thừa vắng dần, không tụ tập mỗi lúc ban trưa, chỉ còn tro trở lại mình nằng...

Thực ra lúc đầu phát sinh chuyện ăn trưa ở cơ quan cũng bị đẩy lên thành mâu thuẫn nội bộ, cãi vã tùm lum. Các cuộc họp giao ban chuyên môn thành chiến trường phân định chuyện cơm trưa ăn hay không ăn ở cơ quan.

Người không ăn thì bảo: phòng làm việc hay là phòng ăn của các vị?

Người ăn thì bảo: ừ, phòng làm việc. Chỗ tôi tôi ngồi, việc tôi tôi làm. Mấy vị kêu gì. Tôi đi làm không ngồi cơ quan thì đánh đố ở đâu?

Người không ăn bảo lại: Giờ ăn ra ngoài mà ăn. Chỗ làm việc chỉ để làm việc thôi chứ. Sao lại lẫn lộn giữa ăn với làm thế?

Người ăn cãi: Cơ quan tầng năm, tháng máy thì không, trời mùa hè thì nắng sém mặt, mùa đông thì lạnh tái cả *cái ấy*. Ra ngoài ăn thì chỉ có mỗi sảnh đi vào toilet là còn chỗ. Nhưng thử hỏi, ngồi ăn ở sảnh, giữa trời nắng như lò nung, hoặc giữa trời lạnh căm căm; ngay cạnh toilet, thế thì có còn coi là người hay là chó?

Giọng cãi có phần gay gắt khi bồi thêm cú đấm vào hàu bao: Lương ba cọc ba đồng, chúng tôi chỉ đủ tiền ăn cơm hộp. Làm gì có dư giả mà đi nhà hàng, mà ăn cơm suất những bốn năm chục nghìn. Chưa kể tiền xăng xe. Ai trả cho đây?

Sếp nghe đến hồi căng thẳng, thấy bên nào cũng có lý, những không thể để tiếp tục lời qua tiếng lại, gây mất đoàn kết cơ quan, bèn xuê xoa:

“Đề nghị các anh chị cho tôi cân nhắc.”

Ờ, cân nhắc thì cân nhắc. Com trưa vẫn phòng thì vẫn phải ăn. Không ăn để mà chết đói à. Trời đánh tránh miếng ăn. Cãi nhau thế chứ cãi nữa thì vẫn phải có cái bỏ vào mồm. Vậy là cứ đến 12 giờ trưa, nhà com hộp khệ nệ bê túi lớn túi nhỏ, phân phát các phòng. 12 giờ trưa, đám nhân viên thuộc “hội com hộp” hò nhau ngồi tùm tùm, mỗi người một khay, vừa nhồm nhoàm nhai vừa bốc phét. 12 giờ trưa, đám “nói không với com hộp cơ quan” lù mẫm đi xuống tầng, miệng lảm bảm “lũ vô văn hoá”.

Văn hoá gì? Văn hoá nào? Lương thế văn hoá thế thôi. Nhá!

Đám com trưa vẫn phòng phản pháo.

Sếp nản ná mãi, chả biết quyết thế nào. Vậy là cứ giả bộ quên phứt đi cho xong.

Đấu tranh mãi thì cũng có hồi thoái trào. Vậy là com trưa vẫn phòng cứ duy trì đều đặn. Hết đậu sốt cà chua, thịt luộc, canh rau ngót lều bều mỡ lại xoay sang thịt bò xào đỗ xanh, canh cải. Chán cũng phải ăn. Ăn để mà sống, mà cống hiến cho xã hội chứ!

Nàng thuộc thành phần nhiệt tình đòi bình đẳng cho đám com trưa vẫn phòng nhất.

Cho đến một ngày nọ.

Khi nàng tình cờ gặp chàng trong một đám sinh nhật. Dân kỹ thuật, biết làm ăn, có khiếu hài hước. Nàng ngoài 30, chưa chồng con, xinh xắn, dễ thương. Gặp nhau - chả ấn tượng đặc sắc nhưng cũng quý mến. Rồi việc cơ quan, *chát* qua *chát* lại đi

dùng cả ngày không hết chuyện. Buổi trưa chẳng nào chả phải ăn, anh đánh ô tô qua đón em đi cùng. Chả mất gì! Nàng nghe tí tê mãi cũng bùi tai. Thôi chẳng nào cũng là thay đổi không khí. Chứ nghe ông Bền gáy rung phòng mãi cũng chán.

Nàng tạm ly thân với cơm trưa văn phòng 15.000 đồng và nồng nàn đủ thứ mùi hỗn tạp.

Hai người thường ngồi ở một quán nước có phục vụ ăn trưa, nhọc nhằn dễ chịu. Café cà pháo rất vừa miệng. Những chuyện thế giới nhân loại rất chi là văn minh. Không phải i eo khó chịu chuyện thăng ấy toàn lấy lý do xe hết xăng rồi mượn xe tạo chạy như điên. Con nọ thấy tao có màu áo đẹp, hôm sau thừa cái giống y chang. Nó thừa biết tao ghét nhất bị đụng hàng mà còn giờ trò ấy ra làm gì? Mụ kế toán phát lương cho tao toàn đếm thiếu tiền. Lão trưởng phòng mồm hôi nói chuyện với ai thì cứ ghé sát miệng vào mặt người ta, kinh bỏ bố đi được.

Và quan trọng là thoát ra khỏi cảm giác bị mùi thức ăn bùa vây. Vài ba bữa thì nàng thấy mình có phần khác lạ. Thấy mình tự nhiên được nâng niu quá thể. Mà sinh cảm động. Mà sợ quay lại cái quần thể buổi trưa ở cơ quan, nhỏ nhen, tù túng.

Rồi tiện đấy chàng đãi nàng món karaoke. Món này lâu nàng không dùng. Nàng vừa hát vừa đợi nhạc. Chàng lắc lư chai bia trong tay. Tay áp tay, mặt áp mặt. Người rần rật áp sát vào nhau. Vậy là mặc nhạc cứ i eo, cô người mẫu cứ lượn đi lượn lại trên màn hình, chàng dòn nàng vào góc phòng. Ghế bành dài và hẹp. Chỉ đủ cho một người nằm. Người nàng lịm đi. Hai giờ chiều về cơ quan làm việc, nàng vẫn còn cảm giác ngây ngất. Rồi nàng bắt đầu mơ mộng và tưởng tượng nhiều hơn mức cần thiết. Nàng đợi điện thoại của chàng. Cả ngày. Rồi thêm cả ngày hôm sau nữa. Và ngày nữa.

Nó khiến cho nàng hoang mang.

Lẽ ra chàng phải vô vập nhấp tin như nàng hy vọng vì những gì ngọt ngào hai người đã trải qua?

Lúc nàng bắt đầu hồ nghi thì chàng xuất hiện.

“Anh đã thấy mình được quá nhiều nên không dám đối diện với ngày hôm sau. Vì sợ...”

Câu nói nhanh chóng bóp vụn những hờn dỗi của nàng.

Một ngày nọ, chàng đến đón nàng sớm hơn mọi bận. Thay bằng việc đến quán café com văn phòng như mọi bữa thì xe lại đi thẳng đến nhà nghỉ .

Nàng – quên chưa ăn sáng - bụng éo ù ù. Sợ mang tiếng phàm ăn, nàng đành im lặng, không dám kêu ca.

“Chiều nay 1 giờ anh phải về công ty có cuộc họp”

Hoá ra chàng chỉ có hơn 1 giờ đồng hồ cho “com trưa văn phòng” của mình. Vì vậy chàng phải tranh thủ. Chàng hối hả ôm lấy nàng, hít hà phía sau gáy. Hai tay lần xuống dưới hông nàng.

Bụng nàng vẫn réo òng ọc. Nàng thẳm thì:

“Ồ đây có gì ăn không nhỉ? Em đói quá”

Chàng nhanh chóng mở cửa đi ra ngoài. Một loáng sau trở về với hai chiếc bánh ngọt đóng túi bóng hiệu Staff và hai hộp sữa tươi.

“Em ăn đi”

Chàng hồi hả vừa mút sữa vừa nhai bánh. Chưa đến năm phút chiếc bánh đã nằm gọn trong dạ dày. Nàng - bụng réo ù ù, bánh vẫn không trôi khỏi cổ. Nàng cố uống hết hộp sữa tươi. Tự nhiên thấy mệt mỏi.

Chàng hình như không mấy để ý. Hết khẩu phần ăn, chàng òng ọc vào toilet súc miệng, đoạn đi ra, trút dần quần áo trên người. Thao tác như một kiểu dây chuyền công nghiệp.

Người chàng gầy gò. Không mùi. Có đôi lúc nàng không khỏi ngạc nhiên về tính “không mùi” của chàng. Nhưng đúng như vậy. Sau những lần gần gũi với nhau, nàng tuyệt nhiên không ngửi thấy bất kì mùi gì trên người chàng. Ít ra thì cũng để mà nhớ.

Chàng quyết định khoả thân trước. Mảnh vải cuối cùng được gỡ ra khỏi người.

Nàng đã uống hết hộp sữa. Tự nhiên lợm cổ, muốn nôn khi nhìn thấy con giống của chàng bé xiu xiu, ngồng lên, sốt ruột chờ đợi.

Cơm trưa văn phòng không nước mắm hôi, không tỏi xào sao vẫn khiến cho nàng nôn nao bụng dạ.

Nàng hồi hả chạy ra ngoài, gọi xe ôm.

Từ bữa ấy, nàng tiếp tục điệp khúc cơm trưa văn phòng 15.000 đồng với cánh cơ quan.

Và ít mơ mộng hơn.

(Hà Nội, 12 – 2009)

Trong bài: *Phong Điệp: người trẻ, văn già!* Tác giả Hoàng Quảng Uyên đã có nhận xét:

“Như trên đã nói, truyện của Phong Điệp hầu như không có cốt truyện (lớp trẻ bây giờ hay viết thế, văn học hiện đại, hậu hiện đại hay viết thế?) - Truyện chỉ là những mảnh ghép số phận và hoàn cảnh bằng một chất keo dính chặt bởi bàn tay khéo léo, xâu chuỗi bởi sợi chỉ đỏ. Những mảnh ghép tưởng bình thường, không có gì, đôi khi còn "vớ vẩn" nữa bỗng trở nên có vấn đề, có tư tưởng. Nhà văn Nguyễn Minh Châu đã từng nói (đại ý):” Văn người ta (ý nói văn nước ngoài) toàn viết những truyện nhỏ nhặt, "vớ vẩn" mà ra cái to lớn, mà có tư tưởng . Văn Ta viết toàn những vấn đề, đề tài lớn mà lại thành ra "vụn vặt", "vớ vẩn"” Đúng vậy. Năng lực quan trọng nhất của nhà văn là ở chỗ nhìn ra được những cái to lớn, vĩ đại trong những cái (tưởng như) nhỏ bé, tầm thường. "Anh hùng đoán giữa trần ai mới tài". Đọc truyện ngắn Phong Điệp tôi như hiểu thêm ra những điều này.”

Tài liệu tham khảo:

- Phong Điệp Web: vanngheenamdinh.com.vn
- Com trua văn phòng Web: phongdiep.net

25. Đỗ Hoàng Diệu



Đỗ Hoàng Diệu (1976-20)

Nhà văn Đỗ Hoàng Diệu sinh năm 1976, tại Tỉnh Gia, tỉnh Thanh Hóa. Con của nhà văn Đỗ Văn Phác.

Lúc nhỏ đã có khiếu về văn chương, Lên cấp Trung học, được chọn vào trường chuyên văn Lam Sơn tại thị xã Thanh Hóa, nên phải xa nhà đi học tại thị xã.

Năm 1990, Đỗ Hoàng Diệu tham gia viết truyện ngắn dự thi được giải thưởng Tác phẩm tuổi xanh của báo *Tiền Phong*, Trường viết văn Nguyễn Du với truyện ngắn *Ông già hang xóm*.

Tốt nghiệp Phổ thông Trung học, Đỗ Hoàng Diệu thi đậu xuất sắc vào Khoa báo chí Trường Đại học Hà Nội và Trường Khoa giáo Trung ương, nhưng theo lời khuyên của thân phụ, theo học Luật khoa, tốt nghiệp lại học tiếp 2 năm để hành nghề luật sư.

Năm 2004, Đỗ Hoàng Diệu viết *Tình chuột* gửi đăng trên tạp chí *Hợp Lưu* ở California Hoa Kỳ, số 74 phát hành tháng 12-2003 và 1-2004, tiếp theo là *Những sợi tóc màu tang lễ HL số 75*, *Cô gái điếm và năm người đàn ông HL số 76*, *Bóng đèn HL số 78*, *Dòng sông hủi HL số 80*, *Vu quy HL số 82*.

Đỗ Hoàng Diệu có tập hợp một số truyện ngắn đưa cho nhà xuất bản Văn Học, trong đó có truyện *Tình chuột*, nên bị từ chối in.

Tập truyện ngắn *Bóng đèn* được nhà xuất bản Đà Nẵng in năm 2005.

Đỗ Hoàng Diệu lập gia đình với Alec, đã có hai con là Asa và Thomas, hiện nay sống tại Berkely, California.

Tác phẩm:

- *Bóng đèn* (tập truyện, Đà Nẵng, 2005)

Trích văn:

Tình chuột

Cô gái

Em chết rồi. Vậy là em đã chết rồi. Em không biết mình có đau đớn trước khi chết hay không. Vì em chẳng biết gì khi sắp chết. Một gói thuốc chuột Trung Quốc em mua của những người nhà quê ra phố bán dạo. Họ mở vài bản nhạc xưa cũ thật buồn và thật cười. Ngày trước em nghe họ rao những câu vãn về có cả chuột ta chuột tây trong ấy, bây giờ cảm rồi, chỉ nghe những lời hát rề rề, cọt kẹt, nhừa nhựa. Em đã mua của một người đàn ông khắc khổ chắc là ít tuổi hơn anh. Anh ta không bỏ được cái thói trêu hoa hái nguyệt của đàn ông. Cô em xinh thế này mà

nhà cũng có chuột sao? Vâng, em xinh, em có xinh thật không anh? Em xinh nhưng ở trong căn nhà có chuột. Chuột chù, chuột cống, chuột đồng, chuột bạch chạy dón dác trên cánh đồng ngập ứ nổi đầu trái dài suốt sa mạc đỏ lòm trái tim em. Nhiều chuột lắm, mỗi vết thương ra đòi một đàn chuột. Mà thương tổn ngày nào chẳng có.

Có lần anh xua đuổi vào em một đàn chuột, con nào con nấy hung hãn khác thường. Nhưng em đã đeo kính đen, em uống thuốc bổ mắt, em thức suốt một đêm và em nghĩ đây là chuột bạch. Chuột bạch thì đáng yêu phải không anh? Nghe đâu người ta mua về nuôi làm cảnh và cung chiều lắm. Việt Nam thì em chưa thấy người ta nuôi chuột bao giờ. Cái lần ấy anh còn nhớ không? Anh bị thất nghiệp và phải huỷ vé máy bay đã đặt. Anh phải ở lại đất nước ấy, đất nước mà anh là công dân để tìm việc khác. Hai tuần nghỉ phép và một đám cưới trở thành đàn chuột chạy thực mạng vào em. Nhưng vì em nhìn ra chúng là chuột bạch nên chúng không phá quấy nhiều lắm. Chúng chỉ gây đau nhức một chút. Vài tháng sau ngày chúng đến thì em đã ngon ngọt dễ chúng trở về hang ổ của mình. Chúng chỉ để lại một cái ổ với những bào thai vương vãi trong em.

Vào một ngày tháng Năm những bào thai ấy lại nở tung bùng thành đàn chuột quái dị. Lần này chúng làm em đau dữ dội và em chẳng có sức để lấy kính mang vào, để uống thuốc bổ mắt mà nhìn cho rõ. Tháng Năm. Chắc chắn cháu sẽ về vào tháng Ba để thừa chuyện với hai bác và xin cưới em Vy. Cháu về trước tháng Năm là được rồi. Nhưng lần này cháu không về em Vy sẽ phải đi lấy chồng. Anh cười như pháo nổ khi viết cho em: Bố em chịu chơi thật, anh nói tháng Ba nhưng Bố khuyên mãi cho đến tháng Năm. Hạnh phúc đến thật rồi. Từ Tết nguyên đán cho đến tháng Năm đâu có bao xa. Lần trước anh bảo cái váy cưới anh mua ở San Fransisco bị rộng và cũng đã lỗi mốt. Hay anh để em mua ở Hà Nội đi. Hà Nội bây giờ

người ta nhập về nhiều áo hợp với vóc dáng của em lắm anh ạ. Nếu em tìm thấy cái nào thời thượng và đẹp vừa với em thì mua ở Hà Nội cũng được em yêu. Và nhớ chụp hình chiếc áo gửi cho anh. Xem rất nhiều tạp chí thời trang, tham khảo ý kiến bạn bè chán chê em lựa chiếc áo trắng ngà thật đẹp. Vừa vặn ôm sát thân hình em và hở ra một chút bộ ngực tròn trịa với bờ vai, đôi cánh tay mịn màng anh vẫn thường khen. Trả tiền, mang áo về nhà, cũng vừa hỏi xong được khách sạn để đặt tiệc cưới. Em hân hoan quá đỗi. Bỗng thấy mình biết bay. Thiên thần lảng vảng quanh niêm phấn khích. Đêm hôm ấy, nhìn ngắm chiếc váy chán chê, em có cảm giác cái bào thai chuột cựa quậy trong bụng. Lần trước anh cũng hứa chắc chắn như vậy. Chắc chắn là Tết nguyên đán này nhà anh có dâu mới, em sẽ vào Sài Gòn ở với gia đình anh. Em nhớ vâng lời bố mẹ, đi đâu thưa gửi và bố mẹ cho phép em mới được đi. Trong thời gian chờ đợi để sang với anh nhớ học Anh văn cho giỏi em nhé. Có gì không chắc chắn đâu? Tháng Năm sắp đến nơi. Tháng Năm sẽ như thế nào? Em rùng mình. Gió lạnh, gió bắc cuối mùa đông hất tung những sợi tóc mỏng mảnh của em. Em quên cài cửa sổ. Em chưa cài cửa sổ. Cánh sáu già đứng đưa, đong đánh ghé mắt nhìn em, nhìn chiếc áo cưới. Nó tỏ vẻ thương cảm. Ta đã sống hơn trăm tuổi rồi, giông gió, bất trắc đều nếm trải, ta thương con non nớt và mù quáng. Cánh cửa sổ tự cài khoá. Cánh sáu già chơi với bên ngoài. Em cô độc, em một mình cô độc với chiếc váy cưới, với tấm hình anh để trên bàn lung lay. Nửa vòng trái đất, bên anh đang là buổi sáng. Anh miệt mài công việc. Những bào thai chuột đồ hồn cựa quậy mở mắt.

Rồi chúng đồng loạt nở bung khi tháng Năm về. Đầu tháng em bỗng dung quay quắt nhớ ba ngày gặp gỡ duy nhất của chúng mình năm ngoái cũng vào tháng Năm. Em nhớ những nụ hôn bóng râm, vòng tay diên đại, tiếng cười oà vỡ hạnh phúc. Nhớ cả bao lần cúi gắt, giận hờn. Tựa hồ em hỏi tương tất cả để bắt đầu bước vào cuộc hôn nhân trời định với anh, người đàn ông

em yêu. Giữa tháng, và cuối tháng. Oà vỡ. Gió bỏ đi. Thời tiết bất thường. Nắng 40 độ. Cành sấu già trĩu quả mọng xanh, đầy đà bản nắng làm mẹ. Chiếc váy cưới im lìm. Công việc, công việc không xong, dự án anh làm bị người ta kiện. Hãng không cho anh nghỉ một tuần. Mà nếu anh có về thì khó quay trở lại ngay vì người ta có quyền đuổi anh khỏi hãng nếu anh về từ Việt Nam. Bệnh Sars quái ác. Cả đàn chuột công chạy náo loạn trong cơ thể xanh xao chờ đợi của em. Em những tưởng lần này chúng xông vào cắn xé và em chết, em chết ngay cuối tháng Năm bắt đầu mùa hè giông gió bất thường. Lời thư anh viết chan chứa yêu thương van xin em đừng bỏ anh. Nếu anh về bây giờ sẽ mất việc làm, cưới nhau rồi anh quay về Mỹ thành kẻ thất nghiệp, có thể mất xe, mất nhà. Như vậy làm sao chúng mình hạnh phúc? Cố vịn vào niềm tin, bầu vú những yêu thương suốt hai năm rông chờ đợi, em kiêu hãnh ngẩng cao đầu phớt lờ mọi lời khuyên, lời giễu cợt của người thân, bè bạn. Em ngồi cười ngây ngô và xếp chiếc áo cưới màu trắng ngà vào góc tủ. Em không biết bằng cách nào nhưng chắc chắn chúng mình sẽ gặp nhau và trở thành chồng vợ. Nửa vòng trái đất không thể là nỗi ám ảnh suốt đời.

Phùng điện thoại cho em từ tầng hai Café Paloma khi em ngồi ăn trưa ở tầng một. Chào em, hôm nay em xinh quá, sao lại đi một mình? Anh xuống nói chuyện cùng em nhé? Cao to, điển trai, khuôn mặt lúc nào cũng hồng ánh lên dư âm bia rượu và ham muốn. Có lẽ vì vậy mới có biệt danh Phùng. Kể ra như em từng nói anh nghe, Phùng xởi lởi và tốt tính, thỉnh thoảng cậu ta tán chuyện thơ văn thấy hay hay. Sao em có vẻ buồn vậy? Anh chàng San Jose thế nào rồi? Em im lặng nhìn Phùng rồi đột ngột rơi khỏi ngực em một giọt nước mắt chảy dài trên má. Tự nhiên em kể vanh vách về anh, về công việc của anh, về chuyện anh chưa thể về được vì mới đi làm cho một hãng mới nên không có ngày nghỉ phép. Phải hoãn tất cả. Không biết đến bao giờ, đến bao giờ? Đôi mắt Phùng, em nhìn thấy có những tia vàng pha đỏ. Anh ấy không về được thì em có thể sang, sao

cứ phải chờ đợi? Em nhếch mép cười mỉu. Anh thừa biết một cô gái trẻ như em, có học, không tài sản, không công việc ổn định, không mối ràng buộc nào ở Việt Nam thì chuyện xin visa sang Mỹ là điều không tưởng. Em ơi, em nhâm cơ bản rồi, em ngây thơ quá. Em có thể nhập vào một đoàn doanh nhân Việt Nam đi khảo sát thị trường Mỹ là vi vu. Đã bao nhiêu người trót lọt chuyện này. Nếu muốn anh sẽ giúp em. Trời ơi, thế mà em không nghĩ ra. Em có thể sang với anh, thế mà em không nghĩ ra.

Lại một con chuột to đùng và nòng nặc hôi xông thẳng đến em khi em buông xuôi để cái đàn ông của Phùng gọn lỏn trong người. Em đẹp lắm. Anh đã muốn em biết bao, thế mà trước đây em nở từ chối anh. Bây giờ thì anh được em ngon quá. Nào, rướn người lên đi cung, nghe lời anh ngoan anh sẽ giúp em. Phải biết hy sinh em ạ. Hai giờ em đứng dưới vòi nước mở hết cỡ không đủ để xua con chuột hôi hám khỏi người.

Ngày hôm qua cuối tuần anh không gửi mail cho em, cũng chẳng điện thoại cho em. Ôi, giá như anh điện thoại cho em, biết đâu chẳng giúp em xua đuổi được chuột? Trời ơi, nhiều lắm, đông lắm, chúng hôi và to quá cỡ. Nhảy nhụa tranh nhau cắn xé em em. Anh giới thiệu với em anh Huấn bên Công an, anh Thành giám đốc du lịch, anh Cần bên Thương mại. Những người này sẽ lo liệu cho chuyến đi gặp vị hôn phu của em. Nghe anh kể em đẹp và tinh tế nên các anh đây đồng loạt muốn gặp em. Nghe lời em bé nhé, tháng sau là em có thể lên đường. Em chẳng biết gì nữa. Nhiều chuột quá. Chập chờn những hình ảnh. Ma mãnh những giấc mơ. Nụ cười anh, vòng tay anh, nỗi đợi chờ. Nhiều chuột quá, em ngạt thở anh ơi. Cứu em với anh. Em phải giết lũ chuột, phải dọn ổ của chúng để về bên anh. Người em ô ứ quá, ô ứ quá, ô ứ thế này làm sao anh ôm vào lòng?

Giờ thì lũ chuột ra khỏi người em rồi anh ơi. Chúng đi hết rồi. Nơi này lạnh lẽo quá. Có những con mèo ngồi trong góc đang nhìn em. Còn chuột đâu mà rình rập hả mèo? Em chết rồi anh ơi. Khi em cầm gói thuốc cho vào miệng, cành sấu già bị người ta vặt hết quả trơ trác bầu vú nhõng nhẽo thở dài. Cuộc sống luôn bất hạnh cho cô, cô gái yếu đuối nhưng mạnh mẽ tình yêu. Vĩnh biệt cô.

Người đàn ông

Vy chết, Vy đang nằm đó thật ư? Người ta sắp đưa Vy lên xe tang chạy vòng vèo qua các phố phường và đẩy em vào một cái lò nung. Thân thể em chỉ còn lại nắm tro màu lông chuột. Anh đã về đây, anh đã về bên em Vy ơi. Một tháng công tác ở Malaysia anh cố gắng làm xong công việc sớm để có ba ngày nghỉ cộng thêm hai ngày cuối tuần là chúng mình có năm ngày. Anh không báo em biết, anh muốn dành sự bất ngờ cho em. Anh đã điện thoại về nhà anh ở Sài Gòn và tính toán kỹ càng mọi điều. Chúng mình làm đám cưới một ngày sau khi anh về. Mẹ và anh trai anh đã ra Hà Nội sáng nay. Chúng mình có với nhau năm ngày, anh biết là ít, rất ít nhưng không thể để em chờ đến ngày anh có ngày nghỉ phép nữa. Anh muốn em chính thức là vợ anh em yêu. Mấy tháng sau em có thể đoàn tụ với anh. Sáng nay, trong phòng chờ lên máy bay anh điện thoại cho em nhưng máy của em tắt. Anh đã gửi mail cho em để báo tin vui, em vẫn mê sự bất ngờ mà. Anh biết em của anh ngoan lắm, nếu em có đi đâu khỏi Hà Nội em cũng báo anh biết phải không em?

Hơn hai giờ bay anh nhớ Vy quá. Anh mừng tượng lại tất cả. Cái giọng của em mới đáng yêu làm sao. Tôi là một cô gái 26 tuổi sinh ra trong gia đình trí thức nền nếp. Có thể tôi không xinh đẹp nhưng tự thấy mình cao ráo, sạch sẽ, nữ tính, thông minh và nhạy cảm. Tôi đang mong chờ một người bạn đời trên 35 tuổi, có học, thông minh, mạnh mẽ nhưng tình cảm, sống

độc lập, có thể đã ly hôn. Anh lập tức để ý lời giới thiệu của em. Một chút thẳng thắn, một chút hóm hỉnh,, một chút cao ngạo. Anh đã không tiếc thời gian khi vào mục tìm bạn ấy, một điều trước đó chẳng bao giờ anh làm. Thực ra một mình sống cô đơn nơi xứ người, ngoài bốn mươi tuổi, anh ao ước có người vợ ngoan hiền, thông minh và đúng là phụ nữ Việt Nam truyền thống. Điều ước của anh ở cái xứ Cali này chỉ là ảo mộng.

Em có biết anh mừng đến thế nào khi em trả lời thư làm quen của anh không Vy? Dù chỉ là mấy dòng ngắn ngủi. Giọng văn em sắc sảo nhưng tình cảm, cái cách em chăm phẩy cũng vậy. Anh cảm thấy có một sợi dây vô hình trói anh vào em. Và nó càng ngày càng thít chặt qua những dòng thư em viết, qua giọng nói mê hồn của em trên điện thoại, qua tấm hình giản dị em chụp bên Hồ Tây. Em đúng là người con gái của cuộc đời anh. Không sáng mai nào thức giấc anh lại không nghĩ đến em. Xa lộ tắc đường anh nhớ em, giữa buổi họp anh nhớ em, ăn trưa anh nhớ em, cắt cỏ anh nhớ em. Hình ảnh em, những lời nói em choáng ngợp mọi ngõ ngách cuộc sống anh. Em khác xa những cô gái Việt Nam lấy chồng Việt kiều mà anh biết. Anh cảm nhận rõ điều này. Và cảm nhận của anh hoàn toàn đúng khi chúng mình gặp nhau ba ngày ở Sài Gòn. Anh muốn về với em một tháng, một năm nhưng cuối cùng anh chỉ có được ba ngày tranh thủ trong chuyến đi công tác Ấn Độ để thăm em. Làm việc cho tư bản nhiều tiền nhưng mà khổ lắm, họ vắt kiệt sức lực mình mỗi ngày.

Vy ơi, anh nhớ như in lần đầu chúng mình nhìn thấy nhau ở sân bay Tân Sơn Nhất. Em đã đồng ý với đề nghị từ Hà Nội vào Sài Gòn đón anh. Anh muốn giới thiệu em với bố mẹ anh luôn. Em thì thà vì yêu anh em có thể làm tất cả, em hạnh phúc khi được nghe lời anh. Vy quả là người đàn bà trong mơ của bất cứ đàn ông nào trên thế gian này. Em nói em không xinh đẹp ư? Trời ơi, em bằng xương bằng thịt ôm bó hoa hồng

đứng cúi mặt khi thoáng thấy anh. Em xinh xắn và quyến rũ quá đỗi. Đôi mắt to màu nâu long lanh sáng đầy ma lực, đôi môi cong hờn dỗi. Chiếc áo lụa Hà Đông thêu hoa sen làm nổi bật dáng người mảnh dẻ, dong dong của em. Vy ơi, anh không tưởng tượng lại có lúc anh hạnh phúc đến thế. Kiếp trước chắc ông bà anh tu nhân tích đức kiếp này anh mới được hưởng ân huệ gặp em, yêu em.

Anh biết, có thể đã nhiều đôi trai gái gặp nhau qua mạng và kết hôn với nhau. Nhưng gặp và có một tình yêu như chúng mình anh thề rằng chưa bao giờ có. Anh nói với Bố mẹ anh như vậy. Quay về Mỹ mà hình ảnh em không chỉ tràn ngập trong anh, nó còn ngập đầy khắp nước Mỹ, những nẻo đường anh qua đều có hình bóng em. Hình dáng em mảnh mai với đôi mắt ngấn lệ nhìn anh ở sân bay ám ảnh anh từng giờ từng phút. Chỉ còn ba tháng nữa là đến Tết nguyên đán, anh đã làm đơn xin nghỉ phép để về lại Việt Nam lo chuyện cưới xin chúng mình. Đám cưới giản dị ở Hà Nội và Sài Gòn, chúng mình sẽ chính thức chồng vợ. Ánh mắt em đại diện trên hình ảnh Webcam màn hình vi tính khi nghe tin anh bị mất việc chỉ trước ngày anh dự định về một tháng. Anh nhớ khi ấy mình cúi đầu, không dám nhìn em. Một nỗi đau quá lớn. Mất việc anh không như người khác ngồi ăn trợ cấp. Anh cần kiếm việc làm mới ngay, nếu không muốn mất nhà, mất xe, ở đây là vậy. Anh đã nghĩ hay là cứ về cưới em rồi sang xin việc cũng chưa muộn. Nhưng anh muốn là người đàn ông hoàng khi ra mắt bố mẹ em chứ không phải anh chàng cù bơ cù bất. Em đọc nhiều, biết nhiều em hiểu rõ chuyện gì xảy ra. Khi anh xin được việc làm mới vào tháng 12 cũng đồng nghĩa với việc tháng 12 sang năm anh mới có được ngày nghỉ về cưới em. Em hiểu tất cả, em không nói lời nào. Em mừng thực sự khi anh kiếm được việc làm tốt hơn chỗ cũ. Em tuyệt vời biết bao. Em đã làm anh khóc nhiều lần vì sự dịu dàng, triu mến, sự cảm thông, lòng yêu thương, sự hy sinh em dành cho anh. Anh đâu ngờ được em quá yếu đuối, bên trong em là những đợt sóng ngầm đau khổ dâng cuộn. Còn gì đau

khổ hơn sự chờ đợi khi yêu nhau. Và bây giờ thì em nằm đây, em nằm đây Vy ơi.

Anh sẽ không bao giờ tha thứ cho mình, không bao giờ tha thứ. Nhưng Vy ơi, anh đã về đây rồi, anh về như đã hứa với em. Lần này là sự thực. Anh tranh thủ trong chuyến công tác để về bên em. Chờ đợi anh được ba năm sao bây giờ em lại bỏ đi? Ai sẽ làm vợ anh, ai sẽ là mẹ những đứa con chúng ta? Ai sẽ hôn anh mỗi buổi sáng mai và chuẩn bị áo quần cho anh đi làm? Ai sẽ cùng anh ngắm hoa anh đào tháng Tư ở thủ đô? Tất cả, tất cả chúng mình đã nói với nhau và đều là sự thực em ơi. Có lẽ Thượng Đế đã trừng phạt anh. Anh ham mê công việc quá. Em đấy, em ngoan hiền của anh, báu vật có bên mình mà anh không biết nâng niu. Cứ ngỡ có em rồi chúng mình chẳng bao giờ xa nhau nữa. Thời gian chờ đợi thật khủng khiếp nhưng rồi cũng sẽ dần qua và ngày anh về với em sẽ đến. Em chờ được, em chờ được, em đã nói với anh như vậy mà Vy. Những giọt nước mắt của anh đang tưới khê khàng lên khuôn mặt, lên bầu ngực em. Em lại sẽ nói anh không được khóc. Nhưng muộn rồi, anh đang khóc, anh đã khóc. Và anh sẽ khóc đến khi nào anh chết. Khóc nhớ thương em, khóc cho mình và khóc bất lực không hiểu tại sao em ra đi.

Một người đàn ông khác

Sao trên đời bây giờ vẫn còn nhiều người ngây thơ quá. Thật buồn cười, mình thấy nóng mặt. Một đứa con gái duyên dáng, mặn mà, đẹp thế, trẻ thế lại đi tự tử. Uống thuốc chuột và giã đánh đập, chắc là đau đớn lắm. Tiếc thật, khó mà tìm đâu ra những tấm thân mảnh dẻ, láng mịn, trơn bóng như vậy giữa thời buổi fast food, coke cola, chocolate tràn trề này.

Mình có yêu cô ấy hay không? Khó định nghĩa. Mà làm quái gì có tình yêu. Nhưng nếu được sống chung với một người như Vy chắc là sung sướng và biết đâu mình bớt lãng nhãng ở

những chôn ăn chơi xa hoa, trụy lạc. Ngay từ lần đầu gặp Vy mình đã muốn chiếm đoạt cô ta. Công bằng mà nói xét ở khía cạnh số đo cơ học cô gái ấy cũng chẳng phải sắc nước hương trời gì. Mông không to mà ngực cũng chẳng nở. Mắt không bồ câu mà mũi cũng chẳng dọc dừa. Mông và ngực đều nhỏ nhưng săn chắc. Miệng rộng, trán cao mệnh mông tựa phi trường Tân Sơn Nhất và tất nhiên không có ổ voi, ổ gà. Cặp đùi dài thẳng băng. Con gái thế này thì phải biết. Mắt ướt rườn rượt và mở to sáng long lanh không hề cố ý kêu gọi nhưng ẩn chứa ma lực chết người. Minh chưa bao giờ được ngủ với một cô gái như vậy cả. Chỉ là những bộ ngực to xề xệ, những cặp mông như đôi thúng sấp rớt xuống gót chân. Vây vò mãi cũng chán và đâm ra vô cảm.

Nhưng Vy lại từ chối. Ai bảo cô ta dám từ chối mình cơ chứ. Từ trước đến nay đại gia này muốn gái nào mà gái ấy chẳng phải chiều, ấy là chưa nói đến bao nhiêu giai nhân muốn được hầu hạ nhưng ông đây không đủ sức. Mọi tầng lớp. Từ ngọng ngịu hai năm chưa hết vỡ lòng vùng quê đồng chiêm trũng đến bảy tám năm tu nghiệp Âu, Mỹ. Con bé ấy là quái gì cơ chứ. Nóng mặt quá. Đã thế thì phải làm cho bằng được, mà làm ra trò nữa là khác. Vy ơi, nếu em không từ chối anh có lẽ chuyện lại khác. Tại sao em từ chối tôi, tôi muốn gì mà chẳng được trên đời này? Té ra là em đang tìm cách sang Mỹ gặp người trong mộng của em mà không được. Hóa ra là em chung thủy mù quáng với cái thằng Việt kiều chuyên gia máy tính ấy. Hóa ra yêu nhau ba năm mà anh chị mới gặp nhau chưa đầy ba ngày. Em muốn sang Mỹ ư? Dễ quá đối với anh. Anh bắt được thóp của em rồi. Em không tự nguyện đến với anh cởi bỏ áo quần và nằm tênh hênh ra chần nệm mời gọi anh thì anh sẽ lột tung xống áo em ra mà em phải im lặng không chống cự. Thật ư? Anh có thể làm giấy tờ giúp em là thành viên trong đoàn doanh nghiệp Việt Nam khảo sát thị trường Mỹ thật chứ? Anh nhớ không sao quên được cặp mắt em vốn đã to của em giờ mở hết cỡ như hai chiếc chén tống trong truyện cổ

Andersen. Nhưng mà đôi mắt ấy đẹp dễ sợ, lông mi cong vun vút. Vy ơi, sao em lại ngây thơ quá vậy? Việc này dễ, nhưng để làm quen trước tiên em phải cùng anh đi nghỉ hè một tuần để em tiếp xúc với các doanh nhân và em biết thế nào là doanh nhân chứ. Văn sỹ lơ ngơ bò đội nón như em không biết gì, đến sân bay Mỹ quốc rồi chúng nó nghi ngờ, chúng nó khoát tay thế là em quay trở lại Việt Nam. Mong gặp Người của em tan tành mây khói. Cái buổi chiều anh gõ cửa phòng em ở Cửa Lò, nhìn đôi mắt sụp xuống của em, anh hiểu em đã biết điều. Em ngoan ngoan chấp nhận. Thế là em khôn đấy Vy ạ. Kinh tế thị trường mà, đâu ai cho không ai cái gì? Em ngủ với anh, anh giúp làm giấy tờ cho em đi gặp cái thằng Việt kiều hèn yếu của em. Dù em không yêu anh, em miễn cưỡng nằm phía dưới anh nhưng anh quá sung sướng, thoả mãn, tốt độ thoả mãn khi làm tình với em. Đáng mình hạc xương mai của em quỳên rũ gập vạ lần phì nộn mông ngực mỡ bụng. Và em cũng sung sướng đấy chứ. Anh đâu phải thằng đàn ông kém cỏi. Em thân thể hùng hực thế kia, thanh xuân thế kia mà ba năm ngủ với đàn ông ba ngày. Ba ngày ấy chắc gì mấy lần? Trong khi cặp đùi em dài thế kia, môi em mọng thế kia. Anh thương em anh giúp em chứ đâu xô em vào thế bí? Thực tình anh chẳng lừa em Vy ạ. Em là một cô gái ngây thơ và thánh thiện làm quý dữ như anh cũng động lòng. Anh đang xúc tiến làm giấy tờ cho em. Rồi em sẽ mãn nguyện, em sẽ gặp anh chàng chuyên gia máy tính Việt kiều của em.

Em đã làm tình với anh rồi thì với bạn anh cũng vậy mà thôi. Hơn nữa mày người ấy có thêm quyền ký giấy tờ cho em toại nguyện giấc mộng của mình Vy à. Em chiều họ đi. Họ ở nước ngoài nhiều hay là xem quá nhiều băng hình đôi truy mà họ muốn em tập thể đấy Vy ơi. Cũng có thể nghe anh giới thiệu cặp đùi em quá dài và láng bóng. La hét làm gì nữa Vy. Em đã ở trong căn phòng này và bọn anh đã cởi bỏ hết áo xống. Em hỏi tại sao anh không cho em biết trước ư? Nói với em chúng mình sẽ làm tình tập thể nhé? Em lại ngây thơ nữa rồi. Nói với

một cô cave như vậy cô ấy cũng la lối và tìm cách thoát thân huống gì em. Nhưng bây giờ tất cả đã loã lồ. Ý định loã lồ, thân xác loã lồ, cuộc đời chác cũng loã lồ. Các anh sẽ gương nhẹ, sẽ không làm em đau. Xong là em có giấy tờ hợp pháp và em chỉ việc phỏng vấn lên đường Vy à. Người em đồ hồng lên quỵến rũ quá. Các anh sẽ dạy em một số chiêu. Sang đây anh chàng chuyên gia máy tính ươn hèn của em chỉ có nước phải ngồi xe lăn vì em thôi. Nào, thoải mái đi em yêu. Ôi giờ ơi, không biết ai được lợi hơn ai nữa. Đằm đằm hết thế này mà còn chống cự. Không khéo lần sau chính em là người rủ bọn anh chưa biết chừng. Rõ ràng những cơn rùng mình thoả mãn của em anh nhìn thấy. Khi em bước lên taxi và chào bọn anh, cái vẻ thoả mãn đã nhường lại cho sự thẹn thùng nhưng đôi môi mọng đỏ của em vẫn hừng hực thèm khát. Anh cảm nhận được. Thế mà không đầy năm tiếng sau, nó chỉ còn là miếng thịt héo khô. Em huỷ hoại chính em, huỷ hoại tất cả. Nực cười quá Vy ơi. Em sống trên mây trên gió. Anh đâu có lừa em. Cuộc sống bao giờ chẳng có giá. Anh tiếc cho em. Em xinh tươi, duyên dáng, thông minh, bật thiệp. Em sáng như một tấm gương và anh ao ước được soi mình vào đấy nhiều khi. Nhưng bề ngoài anh không công nhận điều ấy. Gặp em cảm giác duy nhất của anh là được chiêm hũu, được làm đàn ông với em.

Điều cuối cùng anh muốn nói với em là em thực sự ngây thơ cô gái bé bỏng ạ. Sự ngây thơ của em làm anh cười phá lên. Nhưng anh có vui khi anh cười hay không thì nắm thuốc chuột em uống đêm qua không trả lời được đâu Vy ơi. Đáng ra chính em phải trả lời câu hỏi ấy cho anh thì em lại ra đi. Tại sao em tự tử Vy ơi?

Đẹp là khi thấy tự tin.

HUỶNH ÁI TÔNG

Trong bài: *Người đàn bà bị bóng đèn có bàn tay thanh tao*
Nguyễn Mậu Hùng Kiệt viết về Đỗ Hoàng Diệu:

“Nói như Phạm Xuân Nguyên: “Đỗ Hoàng Diệu tự mở cho mình một đường riêng”. Truyện của chị đầy tượng trưng và đầy ám ảnh. Một căn nhà “ẩn náu phía đáy làng” của một “vùng đất vẫn giữ được những nét cổ xưa hiếm hoi thời cuộc”. Một bàn thờ nhà chồng to dài quá cỡ, “có rất nhiều bát nhang và những bức trướng chữ Tàu”, một tấm phản mang quá khứ của một gia đình xa xôi, chất chồng “dễ đã bầy tám đời ngũ nghệ, ăn uống, sinh con đẻ cái và khâm liệm”. Một khu mộ chừa nhiều oan khuất của tổ tiên,...Tất cả đều mang ý nghĩa tượng trưng. “Nó là cả một thời đại, một lịch sử, một thân phận lớn”. Nó là di sản của văn hoá truyền thống - một nền văn hoá vốn chịu nhiều ảnh hưởng của văn hoá phong kiến phương Bắc - và nó còn là di sản của tâm tối. Truyện đã thật sự tạo được ấn tượng trong lòng người đọc bởi những ám ảnh ma quái, hư thực đầy dụng ý của người viết.”

Tài liệu tham khảo:

- Đỗ Hoàng Diệu Web: hopluu.net
- Tình chuột Web: music.vietfun.com

26. Vũ Đình Giang



Vũ Đình Giang (1976-20)

Nhà văn Vũ Đình Giang sinh năm 1976, quê quán Tiền Giang,

Tốt nghiệp Khoa Mỹ thuật công nghiệp Trường đại học Kiến trúc Tp. HCM..

Hội viên Hội Nhà văn Tp. HCM năm 2010.

Hiện làm việc tại Nhà xuất bản Kim Đồng.

Tác phẩm:

- *Một năm mưa trên ngôi nhà Mondrian* (tập truyện, Trẻ)
- *Mười sáu mét vuông* (tập truyện, Trẻ)
- *Vũ trụ cảm* (tập truyện, Kim Đồng)
- *Kẻ lạ nhìn tôi từ phía sau* (tập truyện, Hội nhà văn)
- *Song song* (tiểu thuyết, Văn nghệ, 2007)
- *Bờ xám* (tiểu thuyết, Trẻ)
- *Parallèle* (bản dịch Pháp ngữ, Riveneuve, 2010)

Trích văn:

Cây rấn lục

Kan nghĩ mình có thể bay được vào tháng bảy âm, khi những ngọn nến được thắp trong nhà gỗ. Xuyên suốt những đêm dài mùa hè, anh ta đã tự tập cho mình khả năng đó.

Bây rối bị câu rút trên trần nhà bằng các sợi dây điện bọc nhựa đỏ. Kan cũng muốn tập cho chúng bay. Những buổi chiều mùa hè, luồng nắng lịm dần rồi chết hẳn trên các mảnh lá sách xuyên qua ô cửa nhỏ, vài mẫu sáng rơi rụng đang chảy loang trên mặt sàn ngổn ngang các dị vật. Lúc ấy, nhà gỗ tựa hồ một địa ngục lạnh căm.

Trên tường, phía trên góc nấu nướng, một tấm ảnh chân dung đàn ông được treo lên. Điều đặn mỗi ngày, Kan tự nấu cho mình bữa tối. Ngọn lửa gas xanh lét quán vào mớ xoong chảo, rượt theo các ngọn khói bốc cao, làm cháy sém một góc chân dung khiến nó ngày càng dị dạng. Kan đưa khúc xương cá chiên giòn găm lên miệng bức chân dung méo mó, cười khoái trá khi nghĩ rằng gương mặt bí ẩn kia sẽ thu hút hơn nếu bị băm nát bởi những cột khói màu xám úa. Từ đó, Kan liên hệ đến gương mặt giang hồ, nhờ các vết sẹo từ những nhát dao chém chằng chịt mà các gương mặt ấy kéo gần hơn đến trường phái lập thể.

Minh có thể bay... Minh có thể bay... Kan nghĩ đến khả năng ấy suốt ngày đêm.

Mùa đông năm trước, Kan trồng nơi vườn một cây đậu biếc. Nó sinh sôi nhanh, đan bện thành một giàn leo nhỏ, vươn đến ven thêm. Nhưng mãi mà chúng không chịu ra hoa. Những con rấn lục có đường kính cơ thể nhỏ như ngón tay út không biết từ đâu quy tụ về, chọn được giàn đậu biếc làm nơi trú ẩn lý tưởng.

Rồi chúng sẽ sinh sôi nhanh - giống cây đậu biếc; rồi một ngày nào đó không xa, chúng sẽ đan bện quần quít rồi nùi với nhau thành một giàn xanh um; rồi chúng sẽ sáng tạo ra muôn trùng những chiếc nhụy bằng cách liên tục thè chiếc lưỡi nhọn bé xíu, không ngừng thò ra thụt vào. Thật ghê rợn - Kan hình dung trong sợ hãi. Mặc đêm tối, Kan bật dậy, tìm đèn pin, mang dao chặt thịt ra vườn. Kan quyết định giết chết cây rắn lục.

Một buổi chiều mưa gió, lúc đang làm bếp, Kan phát hiện giữa rừng dây điện bọc nhựa đỏ đang treo cổ lủng lẳng bầy rối, xuất hiện một sợi dây điện màu xanh. Con rắn lục nhỏ đang quấn xoắn vào sợi dây điện, gác miệng vào gương mặt oặt oeo của con rôi. Kan dùng bình xịt muối đuổi rắn đi. Con rắn vẫn quấn chặt trên dây, thè lưỡi phản ứng. Kan bước ra vườn tìm cây sào nhọn. Máu nóng bốc cao, Kan nghĩ - mình sẽ giết cả rôi lẫn rắn.

Kan tự thiết kế cho mình một giàn dây điện mảnh, mỗi ngày dành bốn tiếng để luyện tập cách bay bằng cách treo mình trên đó, nhắm mắt, cố gắng buông lỏng cơ thể, đồng thời giữ xương sống thẳng đờ, hai tay dang rộng. Trong một giây phút bất chợt, Kan nghĩ mình sắp biến thành dơi.

Những đụn mây xám mùa đông đè nặng lên vùng ngoại ô thưa vắng. Nhà gỗ nhìn từ xa tựa một mô hình đồ chơi bị lãng quên. Nhân viên sở điện lực mỗi tháng ghé nhà gỗ, thu nhận chữ ký Kan vào hóa đơn. Thăng hoặc, anh ta nán lại, không hẳn vì tò mò. Họ cùng nhau uống trà và nhìn ra vườn. Cuộc trà thường xuyên câm lặng.

- Mầm cây gì leo bên tường rào đẹp vậy? Cho tôi xin chiết giống được không?

HUỶNH ÁI TÔNG

- Đó là một loài cây độc. Thay vì trổ những nụ hoa tím, chúng sẽ nở ra từng chùm rắn lục. Một số trong chúng sẽ chui vào chân và ôm siết lấy anh để tìm hơi ấm.

Trận cười khùng khục của Kan lan dài, xé rách làn khí chực đông lạnh đang bao quanh họ.

- Thật khó tin. Tuy nhiên, tôi luôn thiếu thốn cảm giác được kích động.

- Tùy anh. Xin cứ tự nhiên. Tôi có một bộ sưu tập mười hai con dao chặt thịt đủ kích cỡ và kiểu dáng. Tôi sẽ chọn một con phù hợp để mũi dao đủ nhỏ khi chích vào mầm cây mà không làm nó đau.

- Cảm ơn! Có lẽ tôi cần nó khi quay lại lần sau...

Nhân viên sở điện lực cố gắng nhớ lại các bài báo phân tích trong tạp chí Sinh học, không xác định nổi giống đậu biếc được trồng bằng kỹ thuật chiết cành hay dùng hạt ủ cho nảy mầm. Tuy nhiên, anh ta không phủ nhận mình đang bị quyến rũ bởi ý nghĩ sắp có một cây rắn lục. Tình trạng bị kích động là thứ anh ta luôn thêm muốn. Kan duỗi dài chân, nhắm mắt. Nhân viên sở điện lực phủ tia nhìn dò xét khắp người Kan, dừng lại hơi lâu ở các vết trói bị bầm đỏ trên cánh tay và cổ, phán đoán vấn đề. Một dạng nhân vật Jame Gumb của Thomas Harris? - anh ta thầm nghĩ. Cảm giác lo ngại bất thần xâm chiếm như luồng gió mùa đông quét ngang mặt.

Họ chào nhau bằng cú ôm choàng uể oải. Nhân viên sở điện lực rời nhà gỗ, băng ngang qua hành lang, gai người chịu đựng ánh nhìn của bức chân dung treo ở nhà bếp đang phóng mạnh vào lưng. Chiếc xương cá ở miệng người đàn ông mơ hồ rơi ra. Chắc chắn là một biến thể của Jame Gumb - nhân viên sở điện

lực lằm bằm, tâm trí bị đè nặng bởi bày rối đang treo cổ lúc nhúc trên xà nhà, bước chân trở nên vội vã. Tay anh ta siết chặt cần lái mô tô. Bánh xe xoay vòng, vọt đi, trả lại đằng sau những tia bùn bắn xối xả như màn nã đạn giận dữ vào khoảng không của tên cuồng sát.

- Rất lâu, tôi thấy anh không quay lại. Tôi đợi mãi...

Người ở sở điện lực bối rối lảng tránh ánh nhìn của Kan, phát hiện anh ta sụt cân ghê gớm, hai cánh tay gầy rộc đi. Các vết trói bầm đỏ xuất hiện nhiều hơn và cũng hằn sâu hơn.

- Tôi bị sắp chuyển đến địa bàn khác - Lời nói dối trơn tru ném ra, sự thực là anh ta tự ý xin chuyển công tác vì né tránh.

- Tôi đã nuôi dưỡng nó cho anh... - Kan dẫn khách ra vườn - Cái cây rần lục ấy, nó vẫn không chịu ra hoa. Tôi đã cố chờ đợi. Nếu anh không quay lại, tôi buộc phải giết nó một lần nữa...

Họ lại cùng nhau uống trà. Cuộc trà vẫn lặng câm.

Một năm đã trôi qua ngoài ô với nhiều biến động. Con đường đầy cỏ dại kéo qua nhà gỗ được đổ nhựa phẳng lì và sạch sẽ. Các trụ điện được thay mới. Đám đông xuất hiện nhiều hơn, kéo theo tiếng ồn làm Kan than thở vì cường độ nhức đầu ngày một tăng.

"Tôi nay tôi không ngủ lại ở nhà anh đâu. Có một cái đám tang của đồng nghiệp. Một tai nạn từ sự bất cẩn khi làm việc. Điện

giật làm anh ta treo lủng lẳng như cánh dơi. Tội nghiệp, anh ta còn quá trẻ" - Tiếng nói quen thuộc văng ra từ điện thoại.

Kandap máy, toàn thân run rẩy. lát sau, căn bếp bập bùng ánh sáng. Kan lấy những con cá đông lạnh trong ngăn đá, không kịp xả đông, anh cho vào chảo dầu chiên liên tục. Cách mỗi tuần, Kan đều thay mới chiếc xương cá găm nơi miệng bức chân dung treo nơi gian bếp. Ai cũng cần được ăn đúng bữa. Điện giật làm anh ta treo lủng lẳng như cánh dơi - lời người bạn găm chặt vào não cũng giống như chiếc xương cá mắc nơi vòm họng. Mình không thể lấy nó ra, vĩnh viễn mình không thể lấy nó ra - Kan đau đớn nghĩ. Anh đã dừng lại rất lâu trước bức chân dung, vết nước nóng rẩy giăng mờ nơi mắt. Bầy cá bị bỏ quên đã cháy khét trong chảo dầu.

Kandi thấp sáng toàn bộ nhà gỗ bằng nền. Một tháng bảy âm đã đến. Mình sẽ bay tối nay... Mình sẽ biết bay vào tối nay... Mình đã luyện tập siêng năng bấy lâu... Khả năng ấy là hoàn toàn có thể xảy ra... Kan phần khích châm cây nên cuối cùng và mỉm cười nhìn bầy rôi đang lao xao bay lượn.

Giàn dây điện mảnh màu đỏ đã được chuẩn bị trong ánh sáng lung linh tuyệt đẹp của hàng trăm ngọn nến. Một sợi dây điện màu xanh buông thõng từ xà nhà xuống, lủng lơ phía trên giàn dây. Kan bắt đầu khởi động tay chân, những động tác mềm dẻo linh hoạt nhưng dứt khoát. Giàn dây bắt đầu rút lên, thật chậm... "Tối nay tôi không ngủ lại ở nhà anh đâu... Tội nghiệp, anh ta còn quá trẻ" - Tiếng nói văng ra từ điện thoại vẫn vang đều, quần dần quanh cơ thể Kan. Giọng nói vượt ve quanh vùng ngực, siết nhẹ nơi cổ, tỏa vòng quanh bụng, bò xuống chân, rồi ngược trở lên lan tỏa vào các đầu ngón tay.

Kannhắm mắt... Mình có thể bay, mình có thể bay... Ý nghĩ thống trị Kan, cảm nhận cơ thể nhẹ dần. Hai cánh tay dang ra. Các ngón tay tê nhẹ, dâng lên cao. Kan bắt đầu bay... Bầy rôi

xôn xao nơi xà nhà, trở mắt kính hãi nhìn khoảng cách từ các đầu ngón tay Kan và sợi dây điện màu xanh rút ngắn dần. Lưỡi nhọn con rắn lục liếm vào một đầu ngón tay Kan, gây ra một cơn co giật dữ dội.

Kể từ giây phút ấy, Kan vĩnh viễn bay cùng bầy rôi. Những đốm lửa nền đón chào tất cả họ, thả vào đêm tháng bảy âm những làn khói mơ hồ tỏa ngút.

Buổi sáng mưa nhẹ, rời khỏi đám tang, người đàn ông ở sở điện lực lái mô tô vội vã về ngoại ô. Con đường phía trước nhà Kan bị phong tỏa. Một toán cảnh sát đang làm nhiệm vụ. Gian bếp nhà gỗ bị cháy nham nhở, một góc sập xuống, các cây xà nám đen chĩa vào bầu trời u ám như các đẽ xương cá bị chiên quá lửa. Người ta bươi trong đám tro bụi ra thi thể tội nghiệp của Kan, gỡ anh ra khỏi mớ dây điện quấn chằng chịt, gương mặt bị lửa cắt nát thành tranh lập thể, nhưng tứ chi dang ra khoáng đạt như bay.

Nhân viên sở điện lực xin được vào bên trong, anh đến bên góc vườn, tìm cây rắn lục đang gục ngã vì sức nóng. Tàn lá ám khói, héo rũ. Nhưng thật kỳ lạ, một chiếc hoa tím đã nhú ra. Anh chạm tay vào.

- Anh là gì của chủ nhà này? - Tiếng của viên cảnh sát đánh gọn.

Nhân viên sở điện lực rời khỏi phòng cảnh sát, quần chặt người trong chiếc áo bông dày, co ro đứng bên vỉa hè đón tắc-xi. Cơn bão lớn buổi chiều quật đổ một cây to bên đường. Xe của sở môi trường đô thị đang thu dọn cành nhánh. Cảnh đó, vài nhân

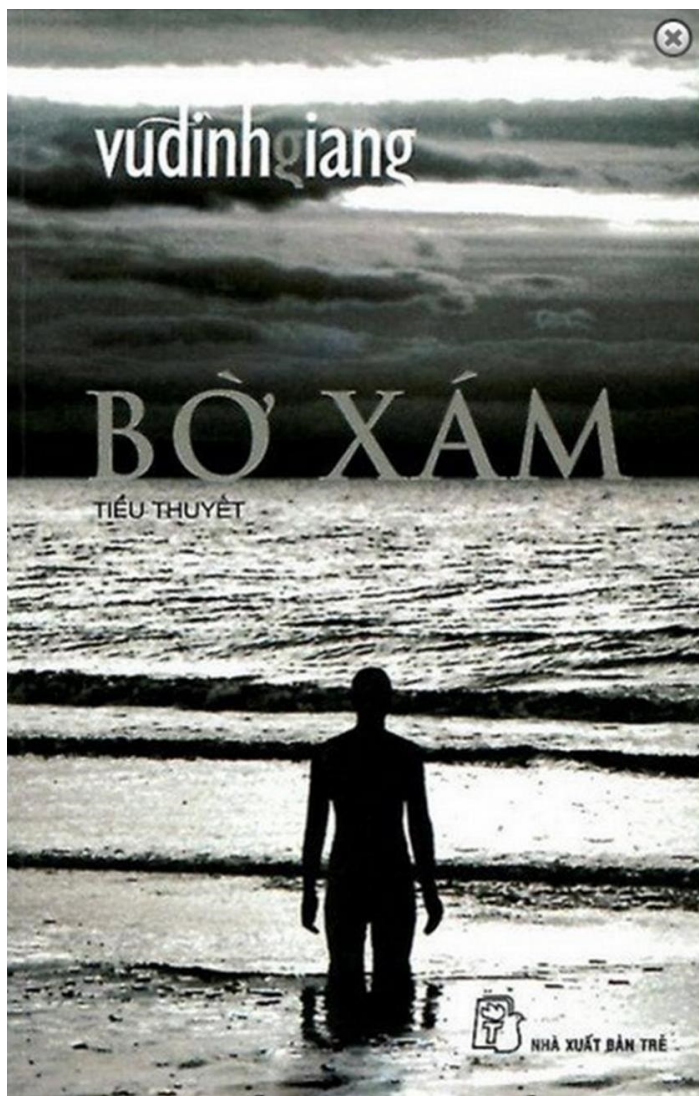
viên mặc sắc phục xanh lơ đang đu mình trên cột điện. Một bình điện đã bị nổ, cây đổ làm đứt vài sợi dây điện. Điện đã bị cúp ở khu vực này.

Nhân viên sở điện lực ôm mặt khóc. Gương mặt nhòe đi. Anh đi bộ trên đường, hướng về xa lộ dẫn ra ngoại ô. Một lớp sương mù kéo qua trong buổi chiều tháng bảy âm u. Anh nghĩ, giá như mình đến với Kan sớm hơn, giá như mình thuyết phục Kan tìm đến bác sĩ, giá như mình thu dọn lũ rối, giá như mình thủ tiêu hết tất cả các sợi dây điện trong nhà gỗ..., có lẽ Kan đã không chết.

Nhưng không, ở một ý nghĩa nào đó, Kan đã toại nguyện trong cú bay đầu tiên và duy nhất của anh ấy. Lần đầu tiên đến căn nhà đó, bức ảnh chân dung trên tường đã khiến anh rùng mình. Lần theo những câu chuyện rời rạc trong các cuộc trà tâm lắng, anh đã vén bức màn bí ẩn quanh Kan. Người đàn ông trên bức ảnh, bạn thân duy nhất của anh ấy - một thợ điện - đã bị rơi từ độ cao năm mét trong một tai nạn nghề nghiệp. Kan chối bỏ hình ảnh này. Mỗi khi thấy người thợ điện nào đó treo mình lủng lẳng trên dây, mối liên hệ ảo giác kéo chứng hoang tưởng về gần, mách rằng người bạn xấu số đã bay về trời, bỏ rơi anh ấy lại mặt đất. Vì thế, anh ấy đã học bay để hy vọng đuổi theo người bạn.

"Đầy lùi nỗi sợ hãi, mình đã thay thế người đó trong một thời gian ngắn. Mình đã dự định đưa Kan về trạng thái bình thường. Nhưng bây giờ, mọi chuyện đã muộn, mình đã thất bại. Nhưng Kan đã biết bay. Anh ấy đã làm được điều kỳ diệu đó, bằng một sợi dây điện bị tước vỏ. Mình có bay theo anh ấy không?".

Vừa đi, nhân viên sở điện lực vừa nghĩ, bước chân vẫn đều đặn hướng ra xa lộ, hình ảnh nụ hoa tím nở trong đám khói mù vẫn xâm chiếm lấy anh.



Trong bài: *Những con người dị biệt* trong tiểu thuyết Vũ Đình Giang, Đặng Thị Phương Vi có nhận xét:

“Tiểu thuyết của Vũ Đình Giang là sự khám phá con người với những dị biệt. Ở một khía cạnh nào đó, nó là niềm vui, là lẽ sống, là nguồn cảm hứng trong sáng tạo. Nhưng đó cũng là nguyên nhân gây lên những tội lỗi, những đau khổ, những thảm khốc... Nó thể hiện quy luật tất yếu của cuộc sống gieo gió sẽ gặt bão”. Song vẫn anh ít nhiều chỉ ra được nguyên nhân sâu xa gây nên những dị biệt ấy, nhằm cảnh báo gia đình và nhà trường trong vấn đề hình thành nhân cách cho trẻ và giáo dục giới tính; nhằm để người đọc tự soi rọi mình và chia sẻ, đồng cảm với họ. Đó chính là bản lĩnh viết, kỹ thuật viết với nghệ thuật hư cấu. Theo anh, “viết là vẽ chân dung mình một cách không nhằm lẫn... Tôi hy vọng mình có thể viết một cuốn gây chút ấn tượng. Giữa hay” và ấn tượng”, tôi thích chữ sau hơn!”. Nhưng đó cũng là hạn chế bởi văn anh hơi khó đọc, nếu ta nhìn một mặt hoặc thừa vời” sẽ thấy thiếu vắng tính tư tưởng.”

Tài liệu tham khảo:

- Vũ Đình Giang Web: nhavantphcm.com.vn
- Cây rấn lục Web: truyenviet.com

27. Trần Lê Sơn Ý



Trần Lê Sơn Ý (1976-20)

Nhà thơ Trần Lê Sơn Ý sinh năm 1976 tại phường Bình Định, thị xã An Nhơn, tỉnh Bình Định.

Tốt nghiệp chuyên ngành báo chí Khoa Ngữ văn – báo chí trường Đại học khoa học xã hội và nhân văn Tp. HCM.

Nhà thơ Trần Lê Sơn Ý đã được giải thưởng:

- Giải thưởng Lá Trầu năm 2008 (là giải thưởng dành cho các nhà thơ nữ lần đầu tiên sẽ được công bố. Khác với những giải thưởng văn học trong nước lâu nay, “Lá trầu” được một doanh nghiệp tư nhân là Công ty Phát triển truyền thông Eva khởi xướng và tài trợ thông qua Quỹ “Lời vàng Eva” nhằm tôn vinh những giá trị nghệ thuật của thơ ca nữ lưu.)
- Tặng thưởng của Hội Nhà văn thành phố Hồ Chí Minh năm 2008.

Hiện nay nhà thơ Trần Lê Sơn Ý là biên tập viên báo *Khăn Quàng Đỏ* tại Tp. HCM.

Tác phẩm đã xuất bản:

- *Con ngọt thờ tình cờ* (thơ, 2007)

Trích văn:

Công ty

Chờ cửa Út đến đêm thứ ba chị thấy mình bắt đầu... có trách nhiệm phải hỏi nó: Làm gì bữa nào cũng về khuya lơ khuya lác vậy?

- Em đi nhà máy.

Làm gì?

- Làm đủ thứ.

Chưa kịp hỏi thêm câu nào nữa nó đã ngáp.

Không ăn hả?

- Không.

Nó ngủ không kịp nghe má hỏi dè dặt: Con út nhà mình có thương thầm nhớ trộm thằng sếp nó không con.Ừa, sao má hỏi dzậy. Nó nói với má hả. Con biết tính nó rồi. Cạy miệng nó còn không nói. Tại má thấy cả năm nay tháng nào cũng dặt dẹo, khi thì trễ, trễ đã là mừng, khi thì chỉ được nửa lương, có khi chẳng có đồng nào, sao nó không tìm chỗ khác con?!

Trời lờ mờ đã thấy nó lục đục dậy, chị vẫn còn ngái ngủ:

Đi nữa hả?

- Ờ

Sao đi hoài vậy?

- Cho công ty em một cơ hội.

Là sao?

- Sếp đang có cơ hội ký hợp đồng với một tập đoàn bán lẻ lớn nhất Nhật Bản. Cuối tháng này họ sẽ qua kiểm tra chất lượng. Nếu được ký hợp đồng, coi như công ty có đường sống.

Còn không?

- Ai mà biết được!

Sao không tìm chỗ đi?

- Trước sau gì cũng đi cần gì tìm.

Công ty Út đi hết rồi hả?

- Còn nguyên.

Sao hay vậy? Chị tỉnh hẳn.

- Ai biết?



Minh họa Trần Ngọc Sinh

Nó đến sớm. Có người còn đến sớm hơn.

- Chị, chờ thằng cha kiểm tra chất lượng từ bên Nhựt qua hả?

- Ờ, hôm nay sẽ kiểm tra thử.

- Ổn không chị?

- Ai biết, ê, hợp đồng không ký được mà sẽ làm gì?

- Em về mở quán cơm chay bán. Còn chị?

- Tao không biết nữa, chắc cũng phải tìm chỗ nào đó.

- Chị, chị có thấy cả tuần nay mặt sếp mình... xám ngắt không?

- Chắc ổng căng thẳng.

- Không phải đâu. Ổng hết tiền, ăn mì gói cả tuần nay đó.

- Trời, hèn gì mặt ùng ngắc...

- Thăng cha tệ thiệt. Ở đây cả năm năm trời mà không biết ăn món Việt.

- Sao mày biết, có khi chả ăn món Việt khác...

- Không có, em khẳng định luôn, sếp “miếng” hiền ớn luôn. Chị không để ý hả. Bữa nào có tiền chả mới dám vô công ty dẫn cả bọn đi ăn. Hôm nào thấy chả ở lút trong nhà là biết trăm phần trăm hết tiền. Hiền và nghèo như ông, mấy đặc sản Việt kia hồng thêm ngó đâu.

- Ai biết được!

- Mà nè, hôm sinh nhật chị vui không, bữa giờ không gặp được chị để hỏi?

- Không. Không tiền vui gì. Tao ăn dầm nằm dề dưới nhà máy theo thằng khùng kia sao gặp mày được.

- Ồ, bộ thằng cha họa sĩ chả mê chị hả?

- Đâu có!

- Sao sinh nhật chị, chả dám mua cả một lẵng hoa cao đến vai chị vậy?

- Thì nó khùng mà.

- Hihi. Đã là người Nhựt, mà còn họa sĩ nữa sao mà không khùng cho được.

- Ấc ặc. Con này... người tám thì không hiểm, người hiểm thì không tám, sao mày vừa tám vừa... hiểm vậy mày?

HUỶNH ÁI TÔNG

- Em có hiềm gì đâu. Chỉ là em hay quan sát thôi. Mấy tháng nay công ty đâu có lương. Thằng cha họa sĩ tội lắm, có bữa chỉ ăn hai trái chuối. Có bữa ăn cơm với nước tương nặn thêm chút sốt mayonnaise...

- Vậy tao mới kêu nó khùng. Mà mày ngày thơ ác, nói cái tin liền vậy.

- Em tin vào đôi mắt của em thôi. Nhưng hôm đó nhận được giỏ hoa chị vui không?

- Mày hỏi giống nó. Tao nói không có tiền ăn chuối còn bày đặt mua hoa, mua một bông là được rồi. Nó nói mua một giỏ vui hơn.

- Mà thằng đó hay há, em thấy bữa giờ ai cũng căng thẳng, chỉ còn mình nó giòn hót, đùa với người này trêu ghẹo người kia.

- Không biết nó lấy đâu năng lượng để giòn.

- Nó kể nhiều hôm đi làm về mệt quá, nó đi tập bóng chuyền xong, uống hai ly nước rồi đi ngủ.

- Đỡ tiền gớm!

- Sếp vô rồi kia. Sao mặt sếp vẫn cười tươi như hoa vậy?

- Thì ông còn biết làm gì. Và lại cũng mới kiểm tra thử thôi mà.

- Thằng họa sĩ, hỏi này vô vẫn ghẹo em tối nay lên làm việc qua đêm không?

- Nó không ghẹo đâu. Tao đuối vì thức đêm với nó. Nó nói ở Nhựt ai cũng làm vậy hết. Vậy nước Nhựt mới giàu.

- Rồi chị nói sao?

- Tao nói. Ủ, nước Nhựt mày giàu thiệt, mà người Nhựt có hạnh phúc không?

- Trời. Em tò mò muốn nghe nó trả lời quá vậy?

- Nó có trả lời đâu, nó hỏi vậy chứ mày có hạnh phúc không? Tao nói tao không biết.

- Sao chị trả lời hiền queo vậy, bình thường chị hay ăn miếng trả miếng với nó lắm mà.

- Tao không biết thiệt mà.

- Em mà giỏi tiếng Nhựt em sẽ hỏi nó sao tình hình ngàn cân treo sợi tóc mày vẫn thản nhiên, vẫn ung dung, giỡn cười hay vậy. Nó làm cho em có cảm giác người duy nhất trong công ty mình còn tin vào tương lai, còn tin vào tình yêu cuộc sống là nó.

- Mày có muốn nghe câu trả lời không?

- Bộ chị cũng hỏi nó giống như em hả?

- Nó nói cũng không có gì đặc biệt, nó chỉ làm vì nó thôi. Rằng mọi thứ đều có lộ trình của nó, công ty mình đã xuống tận đáy hình sin rồi, nó sẽ phải lên thôi, đó là điều tất yếu. À, nó còn nói nếu không còn niềm tin nó biết sống bằng gì, vì chuối và nước tương cũng sắp hết rồi...

- Haha. Đến chết vẫn cà rờn. Thôi, không cà rờn nữa đâu, em chỉ muốn hỏi chị liệu mình có ký được hợp đồng không...

- Tao không biết. Rất có thể không.

- Vậy chị cứ vùi đầu vào nhà máy, thức thâu đêm suốt sáng để làm gì?

- Để không phải hối hận vì đã bỏ qua một cơ hội. Ê mày, nhỏ, đầu có ý thế mình là dân tập sự muốn hỏi gì hỏi mày. Giờ đến lượt mày trả lời nè, sao mày lại đâm đầu vào đây mà không đi tìm việc khác đi?

- Em cũng không biết. Có thể em vẫn còn được má nuôi.

- Má tao hôm qua đã hỏi bà chị liệu tao có thương nhớ gì sắp mình không mà cứ chết gí ở công ty này hoài.

- Rồi chị nói sao?

- Có hỏi tao đầu mà nói. Thôi, xe đến rồi. Đi à...

Trích thơ:

Hẹn nhau một nụ cười

*Hẹn nhau một nụ cười
Giữa những làn xe
Áo ạt
Nụ cười không dừng lại mà trôi
Người đi xuôi ngược
Hẹn nhau một cái gật đầu
Mỗi lần đi ngang ô cửa
Bao giờ cũng tưởng tượng
Hoa tâm xuân giăng biếc góc đường
Hẹn nhau một cơn mưa xuân
Chiếc dù đỏ chói chằng chịt bao lời bất tận*

Bài hát dành là giai điệu nằm yên

Đợi

hẹn nhau một điều không thể

Hôm qua, hôm nay

Terrasse và tôi chiều từ ban mai

Nụ cười thành đoá hoa bất thân

Nở giữa đi về dào dạt

Tôi cảm trong bình

tôi

Ngày mai

Mùa còn đến kịp

Đom đóm

Ở đâu đó trên đồng hoa cúc

Màu vàng chết trôi

Từ ranh giới này đến ranh giới kia

Tôi bất động tìm mình

Những khuôn mẫu đã mòn

Biết gói đầu vào đâu đây?

Đồng cúc vàng đã úa mù

Tôi còn biết tìm đâu rục rờ

*Không còn tìm thấy thậm chí cái bình an tôi vẫn hay nhờ
cậy*

Những khi tối lửa tắt đèn

Có một lần tôi trông thấy bầy đom đóm

Chút ánh sáng yếu ớt đủ soi được ngón út của bàn tay

Buổi tối dài đến mức tôi chỉ còn có thể nghĩ ra đủ trò để

chơi đùa với ngón tay mình

Ngày cũng tắc phải không?

Và đom đóm đã chết ngạt

Không chờ

Màu kết thúc
Không kịp nữa rồi
Chấp chới tà áo
Vấp
Khoảng trống
Chấp chới tôi
Người bay
Mặt đất chông chênh
Mùa xanh nhảy múa
Xác hoa trên hè phố
Rực vàng
Rực vàng như làn sau chót
Giã từ
Giã từ trùng trùng mây trắng
Trời bình yên trôi lẳng lẳng quây quần
Đừng nhìn theo những đám mây đưa tôi đi
Những đám mây màu kết thúc
Chẳng có tôi trong những tiếng cười trên phố
Cũng chẳng có tôi trong những cái nhìn sầu muộn kia
Trong giọt nước mắt ngắn dài kia
Đừng tin những lời hẹn gặp
Đừng tin
Đừng tin

Đồng thoại

Như những con bướm vàng chẳng bao giờ đợi nổi nắng
tháng ba
Tôi chỉ thấy quanh mình hoa mùa xuân và cỏ mặt
Thôi ước làm chi một đời bất tận
Chỉ mong một ngày biết nắng tháng tư
Chẳng bao giờ tôi dám ước mơ
Được một lần sống trong đời nhau sống hết

*Chỉ xin làm con phù du đơn độc
Một lần bay chạm mặt bình minh*

*Tôi đã hát những đêm đông xám buốt, những trưa vàng
Hát trên đầu ngọn sóng, hát dưới đồi sỏi xanh
Hát bằng nỗi sợ hãi của chú ve
Dưới sân khấu chỉ có mùa hè mặc áo đen làm thỉnh giả*

*Chỉ giản đơn thôi mà bị phạt
thành những đám mây không mang nổi chính mình lang
thang cuối bể đầu sông
Để khi nhẹ nhàng chạm đất
Là cơn mưa trợn đời không nhớ nổi tiền thân*

Cơn ngạt thở tình cờ

*Mở mắt nhìn hôm qua bình dậy
Ai vừa đi ngang nơi đây
Tôi gặp lại cảm giác hôm nào ghen thơ
Buổi chiều tan trong tay
Hôm qua bình dậy, ừ hôm qua bình dậy
rạng rỡ tôi, bâm dập chiều
Người lan nhanh như cỏ dại
Tôi bơ phờ, rời rã
Hai bàn tay nhẵn nhúm toi bời
Chỗ đất ấy phơi lưng tróc từng mảng rễ
Nắng mờ hai vai
Tôi mù quáng xoa đôi bàn chân bóng rộp
Tưởng xóa hết vết tích
Ôi những hoài vọng cũ
Chảy không ngừng trong tôi
Ôi anh
con ngạt thở bất ngờ trong một ngày nắng gắt
Tình cờ trú chân
Rồi quyết định nơi này*

Này, con ở đâu?

*Con đang ở đâu trong từng chuyển động
Trong từng nhịp thở phập phồng
Từng cú quẫy đẹp nhẹ tênh như một chú cá bảy màu
rỉa ngón tay của mẹ thời thơ ấu
Con đang ở đâu khi bụng mẹ nhấp nhô từng đợt
Và ngón chân nhỏ tròn như một quả ping phong?
Con ở đâu khi mẹ vòng tay ôm
khi mẹ lê từng bước nặng nề trên cầu thang chung cư mỗi
tối
thật lạ lùng
con đang ở đâu khi mẹ thấy sóng từng đợt
chạm vào ngực mình
Con ở đâu những giờ biếng lười, nằm cuộn tròn không cựa
quây
Mặc kệ tiếng ồn, tiếng lay, tiếng gọi của mẹ
Con ở đâu khi tiếng bàn phím lách cách lách cách
Khi mẹ nghĩ về con, chuyện trò cùng con
Và âm thầm chờ đợi
Con ở đâu, con yêu, chìa cho mẹ bàn tay bé nhỏ
Những giấc mơ đêm hè
Thành phố bắt đầu nóng nực, nhiệt độ có khi lên đến 40
Con ở đâu, này con,
cô bé lang thang trong thế giới rộng lớn của mình*

Hẹn nhau một nụ cười

*Hẹn nhau một nụ cười
Giữa những làn xe
Áo ạt
Nụ cười không dừng lại mà trôi
Người đi xuôi ngược*

Hẹn nhau một cái gật đầu
Mỗi lần đi ngang ô cửa
Bao giờ cũng tương tượng
Hoa tâm xuân giăng biếc góc đường
Hẹn nhau một cơn mưa xuân
Chiếc dù đỏ chói chang chặn bao lời bất tận
Bài hát đàn là giai điệu nằm yên
Đợi
hẹn nhau một điều không thể
Hôm qua, hôm nay
Terrasse và tôi chiều từ ban mai
Nụ cười thành đoá hoa bất thần
Nở giữa đi về dào dạt
Tôi cắm trong bình
tôi
Ngày mai
Mùa còn đến kịp

Thơ trong ngày bất định

Giá có thể làm vài điều rõ dại
như đi tìm một chỗ vắng yên nằm xuống, ngủ một giấc tới
ngày sau hoặc tới mai sau, một ngày mai bất định và không
có thật

Giá có thể làm vài điều rõ dại
như bắt một chuyến xe đi mà không cần báo một lời
Đi mà không biết đến đâu, đi và chẳng biết khi nào sẽ tới

Giá có thể làm vài điều rõ dại
như là chết đi
hay là sống một đời sống khác, một đời sống chỉ có trong
tương tượng, ước vọng, mơ mộng và gì gì đó, đại loại

HUỶNH ÁI TÔNG

*Giá có thể làm vài điều rõ đại, tự huyễn hoặc rằng mình
vẫn còn ở đó, ở đây, trong cuộc sống này
những con chữ vẫn nhảy loi choi trên màn hình
Giá có thể làm thêm vài điều gì rõ đại
Để biết mình đang trưởng thành
đang sống
đang hít thở
đang tỉnh táo
đang suy nghiệm
tìm kiếm
lần nữa
phân bua
thoả thuận...*

*Nhưng rồi chẳng có điều gì đang xảy ra cả
Những con chữ không phải của mình, chúng là của bàn tay,
hay của bàn phím, mà cũng có thể là của màn hình
Vẫn cứ nhấp nháy, nhấp nháy tín hiệu
Con trỏ vẫn cứ sẵn sàng, sẵn sàng bất động
Sẵn sàng rõ đại*

...

(SG, 1-4-2009)

Gọi mưa

*Đã quá lâu rồi phải không Ny?
Những ngọn nến, và đôi mắt đã khép
Em hãy gọi cơn mưa quay về
Hãy gọi lòng mình bình lặng
Gọi nụ quỳnh đêm
Và gọi về giấc ngủ
Nụ cười em cũng về theo
Hãy bắt đầu bằng cơn mưa
Chẳng phải ngày xưa chúng thân thuộc với Ny sao?*

Hãy bắt đầu bằng cơn mưa
Dấu chúng chẳng còn ám như những ngày xưa vì em đã
quên thấp những ngọn nến hồng cho chúng
lâu lắm rồi
Gọi đi Ny và những âu lo sầu muộn của em sẽ cuốn đi
đi đi Ny đừng cười như thế
đôi mắt em làm tôi nhớ tiếng chuông chùa
gọi mưa về đi Ny, cây ngọc lan và những nụ mướt xanh sẽ
trở lại
Và tiếng hát em sẽ trở lại
Những ngôi mộ trên cao cũng bớt u buồn
Gọi đi Ny
Tôi sẽ đón em vào ngày mưa

Tháng năm

Có phải những ngày tháng năm luôn dài như thế
Dù em đã ngủ suốt ngày chỉ để mong cảm giác ngày ngắn
đi một chút
Nhưng hình như tháng năm vẫn dài
Vẫn có mưa đông ban chiều
Và nắng - nắng đi đâu
bầu trời như người thần thờ
Em nhận ra mình thương cảm
Em đã đợi từ tháng tư
Tháng tư cũng dài
Những giấc mơ của em cũng dài
Những giấc mơ bầu trời, màu cầu vồng, chim én, và những
đôi mắt người
Chưa bao giờ giấc mơ em nhiều màu đến thế
Nhưng chúng chỉ nhảy múa, trêu đùa, làm em giật mình rồi
bỏ đi như tiếng ghi ta em
nghe tình cờ và mãi mãi không biết tìm đâu
Những giấc mơ không đủ màu để sưởi ấm em
Đến nắng còn không đủ sức ...

HUỶNH ÁI TÔNG

*Hình như em thần thờ
Làm sao cho tháng năm ngắn lại
Dù em đã ngủ suốt ngày*

- 0 -

Trong bài: *Giải thơ “Lá trôi ” và sáu nhà thơ nữ*, nhà lý luận phê bình Huỳnh Như Phương nhận xét về nhà thơ Trần Lê Sơn Ý:

“Trần Lê Sơn Ý là người hay hỏi. Chị tự hỏi về những người bên cạnh “điều gì đang đi cùng họ, cuộc đời, sự hân hoan, nỗi muộn phiền của họ...”. Chị hỏi về sinh linh bé bỏng trong lòng mình: Con có chuyện trò cùng mẹ những giấc mơ không? Trong sự co giãn của thể thơ tự do, chị biết tiết chế cảm xúc và ngôn từ để vươn đến sự hàm súc. Thơ chị mang sắc thái hiện đại, nhưng cái gốc tình cảm của người thơ vẫn là một khát vọng hạnh phúc thư nhàn bình dị.”

Tài liệu tham khảo:

- Trần Lê Sơn Ý Web: huongquenha.com
- Công ty Web: nhavantphcm.com.vn

28. Nguyễn Ngọc Tư



Nguyễn Ngọc Tư (1976-20)

Nhà văn Nguyễn Ngọc Tư sinh năm 1976, tại xã Tân Duyệt, huyện Đầm Dơi tỉnh Cà Mau.

Gia đình là nông dân không được khá giả, nên Nguyễn Ngọc Tư chỉ học đến lớp 9 rồi nghỉ học ở nhà phụ giúp cha mẹ.

Năm 1996, truyện ngắn đầu tay *Đổi thay* của Nguyễn Ngọc Tư được đăng trên tờ báo tỉnh nhà *Văn Nghệ Bán Đảo Cà Mau*.

Được thân phụ khuyến khích, Nguyễn Ngọc Tư viết tiếp 3 truyện ngắn gửi đăng báo, cả 3 truyện ngắn đều được báo *Văn Nghệ Bán Đảo Cà Mau* đăng, được Tổng biên tập báo khuyến khích, thế là Nguyễn Ngọc Tư ngày xuống ao, ra liếp rẫy, tối chong đèn ngồi viết truyện.

Rồi có người khuyến khích, Nguyễn Ngọc Tư làm đơn xin việc làm ở tạp chí *Văn Nghệ Bán Đảo Cà Mau*, gặp lúc thiếu nhân sự Nguyễn Ngọc Tư được nhận vào làm văn thư, rồi học việc viết tin làm phóng sự.

HUỶNH ÁI TÔNG

Trong khi làm báo, Nguyễn Ngọc Tư vẫn sáng tác truyện ngắn, với các truyện *Nỗi buồn rất lạ*, *Lý con sáo sang sông*, *Chuyện của Điệp*, *Ngọn đèn không tắt*, *Ngón ngang* Nguyễn Ngọc Tư gửi dự thi Văn học tuổi 20 do nhà xuất bản Trẻ và báo *TS* tổ chức, Nguyễn Ngọc Tư đoạt giải nhất, tiền thưởng hiện kim 20 ngàn đồng.

Tháng 9 năm 2005, truyện ngắn *Cánh đồng bất tận* được đăng trên báo *Văn Nghệ*, tên tuổi của nhà văn trẻ Nguyễn Ngọc Tư vang dội từ Nam chí Bắc, gây nên nguồn dư luận ồn ào khen chê, thậm chí vì truyện ngắn đó mà Nguyễn Ngọc Tư bị đem ra kiểm điểm và phê bình.

Cánh đồng bất tận được dịch ra tiếng Anh, Thụy Điển, Hàn Quốc, năm 2010 được chuyển thể thành phim truyện cùng tên.

Nguyễn Ngọc Tư là Hội viên Hội nhà văn tỉnh Cà Mau, Hội viên Hội Nhà văn Việt Nam.

Đã được các giải thưởng:

- Giải nhất giải Văn học tuổi 20 lần II năm 2000 với truyện ngắn *Ngọn đèn không tắt*
- Giải B của Hội Nhà văn Việt Nam năm 2001 với truyện ngắn *Ngọn đèn không tắt*.
- Một trong “Mười nhân vật trẻ xuất sắc tiêu biểu của năm 2002”
- Giải thưởng của Hội Nhà văn Việt Nam năm 2006 cho tập truyện *Cánh đồng bất tận*
- Giải thưởng văn học Asian năm 2008 với tác phẩm *Cánh đồng bất tận*.

Nhà văn Nguyễn Ngọc Tư hiện sống và làm việc tại Thị xã Cà Mau, có một trang Blog *Sầu Riêng* (nguyennngoctu.net) thường xuyên cập nhật bài viết.

Tác phẩm:

- *Giao thừa* (tập truyện, 2003)
- *Nước cháy mây trôi* (tập truyện và ký, 2004)
- *Truyện ngắn Nguyễn Ngọc Tư* (tập truyện, 2005)
- *Cánh đồng bất tận* (tập truyện, Trẻ, 2005)
- *Tạp văn Nguyễn Ngọc Tư* (tạp bút, 2005)
- *Sống chậm thời @* (tản văn in chung, 2006)
- *Ngày mai của những ngày mai* (tạp bút, 2007)
- *Gió lẻ và 9 câu chuyện khác* (tập truyện, 2008)
- *Biển của mỗi người* (tạp bút, 2008)
- *Yêu người ngồng núi* (tản văn, 2009)
- *Khói trời lộng lẫy* (tập truyện, 2010)
- *Gáy người thì lạnh* (tản văn, 2012)
- *Sông* (tiểu thuyết, 2012)
- *Châm* (thơ, 2013)
- *Đảo* (tập truyện, 2014)
- *Trầm tích* (tập truyện in chung, 2014)

Trích văn:

Cánh đồng bất tận

1.

Con kính nhỏ nằm vắt qua một cánh đồng rộng. Và khi chúng tôi quyết định dừng lại, mùa hạn hung hãn dường như cũng gom hết nắng đổ xuống nơi này. Những cây lúa chết non trên đồng, thân đã khô cong như tàn nhang chưa rụng, nắm vào bàn tay là nát vụn.

Cha tôi tháo cái khung tre chắn dưới sàn ghe, bày vịt lúc nhúc chen ra, cuống quýt, nháo nhào quẫy ngụp xuống mặt nước văng phèn. Một lớp phèn mới, vàng sẫm quánh lại trên bộ lông của những con vịt đói, nhớp nháp bám trên vai Điền khi nó

trầm mình bơi đi cặm cọc, giăng lưới rào bầy vịt lại. Tôi bung cái cà ràng lên bờ, nhóm củi.

Rồi ngọn lửa hơi hót thổi dưới nồi cơm đã lên tim, người đàn bà vẫn còn nằm trên ghe. Ngay cả ý định ngồi dậy cũng xao xác tan mau dưới những tiếng rên dài. Mồi chị sung vều ra, xanh dờn. Và tay, và chân, và dưới cái áo mà tôi đã đắp cho là một cái áo khác đã bị xé tả tơi phơi những mảng thịt người ta cầu nhéo tím ngắt.

Và những chân tóc trên đầu chị cũng đang tụ máu. Người ta đã lòn tay, ngoay chúng để kéo chị lê lét hết một quãng đường xóm, trước khi dừng chân một chút ở nhà máy chà gạo. Họ giăng ném, họ quăng quật chị trên cái nền vương vãi trấu. Vai nữ chính, một người đàn bà xốc xếch đã lạc giọng, đôi lúc lả đi vì ghen tuông và kiệt sức. Nhưng đám đông rạo rục chung quanh đã vực tinh thần chị ta dậy, họ dùng chân đá vói vào cái thân xác tả tơi kia bằng vẻ hằn học, hả hê, quên phứt vụ lúa thất bát cháy khô trên đồng, quên nỗi lo đói no giữa mùa giáp hạt. Cuộc vui hẳn sẽ dài, nếu như không có một ý tưởng mới nảy ra trong cơn phẫn khích. Họ dùng dao phay chặt mái tóc dày kia, đục đặc, hi hục như phạt một năm cò cứng và khô. Khi đuôi tóc đứt lia, được tự do, chị vùng dậy, lao nhanh xuống ghe chúng tôi như một tiếng thét, lặn qua chân tôi, đến chỗ cha, làm đổ những bao trấu cha vừa mới xếp.

Đám người ngờ ngác mấy giây để chấp nhận việc con mình bỏ chạy. Tôi mất mấy giây để háo hức thấy mình nghĩa hiệp như Lục Vân Tiên, tôi lồm cồm xô ghe dạt khỏi bờ, sợ hãi và sung sướng, tôi cầm sào chống thực mạng ra giữa sông, mắt không rời đám người đang tràn ra mé bờ chực lao xuống, nhảy nhót điên cuồng. Rồi tiếng chửi rửa chối lỏi chìm đi, tiếng bầy vịt tao tác kêu dưới sạp chìm đi, trong tôi chỉ có âm thanh của chiếc máy Koler4 nổ khan, rung bần bật dưới tay Điền, khắc ra những đám khói khét lẹt, đen ngòm. Khói trôi về phía sau

chúng tôi, mờ nhoè những bóng người đang tuyệt vọng ngo
theo, bàn tay nào đó cầm nắm tóc của chị vẫy lên phơ phất ph
phất ...

Cha tôi không đóng vai trò gì trong cuộc tháo chạy ấy, ông im
lặng, khi đã đi khá xa, cha ra đằng mũi cầm sào. Tôi bò vào
trong ghe, lấy áo đắp lên người chị, sao cho che được đôi vú
rách bươm và khoảng đùi rướm máu. Chị cười mếu máo, nói
cảm ơn bằng mắt và thiệp đi.

Suốt một quãng đường, chị không hề thay đổi thế nằm, im lìm,
lạnh ngắt như người chết. Trong ghe chỉ trôi mênh mang những
tiếng rên khi dài, khi ngắn, khi thiu thiu buồn xo, lúc nghe như
tiếng nấc nghẹn ngào...

Nhờ vậy mà chúng tôi biết chị còn sống, để đi với chúng tôi
gần hết con sông Bìm Bịp, đến cánh đồng hoang vắng này.
Điền hơi lo lắng khi nghe chị vẫn còn rên rỉ, nghĩ là chị đã đói,
nó hỏi tôi nấu cơm mau. Nó thấy tiếc vì trên ghe chỉ còn mấy
con khô sặt mặn chát, "tui nuốt còn không vô, nói chi..."

Nhưng chiều hôm đó và cả ngày sau, chị không ăn. Chị từ chối
cả uống nước, đợi đôi môi khô đã bắt đầu nứt ra, chị mới chịu
hớp một vài ngụm ít ỏi, dường như chỉ đủ ướt môi. Đói và
khát, nhưng chị còn sợ đau hơn. Người ta đã đổ keo dán sắt vào
cửa mình của chị...

Tôi nói lại với cha và Điền trong bữa cơm. Tôi nghe hai người
lặng đi, tiếng đũa tre khua vào miệng chén ngưng bật. Điền ngo
tôi và tôi thì đọc được sự ghê sợ, kinh tởm cồn lên trong mắt
cha. Điền chan nước vào chén, lua vôi vàng rồi men theo con
đường đất dọc mé kinh, nó đi vào trong xóm. Tôi dặn với theo,
ghé tiệm mua giùm ngàn rưỡi đường cát.

Chắc gió đã bạt mất lời tôi, khi quay về, Điền không mang theo gì, nó lẳng lặng xòe tay trước mặt tôi, tay nó dính một lớp gì đó, bóng mượt, trong suốt, và đang khô quánh lại, khiến những ngón tay đơ ra như đá. Điền bảo, "Keo dán sắt...". Dường như những người sản xuất ra loại keo này cũng không ngờ nó nhiều công dụng đến thế. Hai chị em tôi tỉ mỉ lột lớp keo ra, mảng da non trên bàn tay nó bóng đỏ như, tươm máu. Chúng tôi cùng ngó về chỗ khoang ghe, nghe tiếng thở thên thang cùng gió...

2.

Cánh đồng không có tên. Nhưng với tôi và Điền, chẳng có nơi nào là vô danh, chúng tôi nhắc, chúng tôi gọi tên bằng những kỷ niệm mà chúng tôi có trên mỗi cánh đồng. Chỗ chị em tôi trồng cây, chỗ Điền bị rắn cắn, chỗ tôi có kỳ kinh nguyệt đầu tiên... Và mai này khi trời đạt đến một nơi nào khác, nhắc đến cánh đồng này với cái tên của chị, chắc chúng tôi sẽ xốn xang.

Sáng sớm ngày thứ ba, chị ngồi dậy được, ngó quanh, chị hỏi, "Trời đất ơi, chỗ nào mà vắng tanh vậy nè". Làng xóm xa xa đằng phía những rặng dừa xanh thắm. Đồng đất trông tròn, trên đôi bờ kinh chơ vơ những cây gòn. Hai đứa nhỏ đầu mượt sương đang hí húi trộn thức ăn cho vịt, nhìn chị ngạc nhiên đến ngây ngất. Giọng nói chị không bị thương tích gì hết, trong vắt và ngọt ngào.

Chị hỏi "Tắm ở đâu, mấy cung?". Tôi chỉ xuống kinh. Chị ngó những vầng phèn, ngao ngán. Điền nói, đằng kia có một cái ao.

Đó là một hồ bom cũ, bình bát mọc quanh, rau muống chẳng chặt phủ kín mặt nước, cọng rau óm nhằng, đỏ au. Chỗ này, hôm qua, Điền đã câu được những con cá thát lát ú mềm. Chị trâm mình dưới đó rất lâu, chẳng kỳ cọ gì, chỉ để nước lạnh chườm dịu lại những chỗ đau. Lúc chị lên bờ, tôi thấy máu lợn cợn theo những giọt nước nhỏ xuống giữa hai đùi, chắc chị đã

làm gì với chỗ keo dán ác nghiệt ấy. Rồi cũng lâu lắc, cũng cà nhắc từng bước ngần như lúc đi, chị với tôi quay lại bờ kinh. Điền hí hửng khi thấy chị chịu mặc chiếc áo sơ-mi thâm phèn và cái quần cụt quần queo của nó.

Chỉ có cha làm li dọn cỏ quanh chòi. Chỉ có cha là hờ hững với thành quả của hai chị em tôi. Không chấp thái độ lạt lẽo của cha, chị ngó về phía người đàn ông đang vòng lưng trong nắng sớm, chệnh choáng: "Ba mấy cung đẹp trai để sợ...".

Vì lẽ đó? Có phải vì cha mà chị ở lại với chúng tôi, trên một cánh đồng vắng ngắt. Những vết thương đã lành rất mau. Chị cười, bị đánh hoài riết cũng quen. Tôi hỏi chị làm gì để bị đánh. Chị cười, "Làm đi". Rồi có lẽ chị áy náy vì quá sỗ sàng với chúng tôi, chị vò đầu Điền "chắc mấy cung không biết đâu...".

Điền nhìn tôi cười. Chúng tôi đã gặp nhiều, rất nhiều người phụ nữ giống chị. Cứ mỗi mùa gặt, họ lại đập diu trên đê, lượn lờ quanh lều của những thợ gặt, những người đàn ông giữ lúa và bọn nuôi vịt chạy đồng. Họ cố làm ra vẻ trẻ trung, tươi tắn nhưng mặt và cổ đã nhão, nhìn kỹ phát ứa nước mắt. Đêm đến, sau các đụn lúa, họ thả tiếng cười chút chút, tiếng thờ mơn man... lên trời, làm nhiều người đàn bà đang cầm củi nấu cơm, cho con bú trong lều thất lòng lại. Tôi nào mua rượu cho cha, chúng tôi cũng đi ngang qua những đôi người. Chúng tôi nhận ra họ ngay, khi không còn mảnh vải nào trên người họ vẫn điềm nhiên cười khúc khích và uốn éo thân mình chứ không tỏ ra ngượng nghịu, cam chịu như những người phụ nữ quê. Sáng sau, họ xiêu xiêu biến mất, đem theo mớ tiền công ít ỏi suốt một ngày làm việc quần quật của đám đàn ông.

Chị, cũng giống như họ, chớm tàn tạ, đói rã ruột ở thị thành mới chạy xuống quê, cất cái quán nhỏ, giả đồ buôn bán bánh kẹo lặt vặt, thực chất là làm nghề. Ở đó đàn ông dễ tính và thiệt

thà. Chị sống nhờ những món tiền họ cầm câu đêm đêm, bằng tiền bán lúa, dừa khô hay những buồng chuối chín. Cũng có lúc thu hoạch bất ngờ, khi chị mời chài một người đàn ông vào trò chơi giường chiếu, suốt hai ngày đêm, và chị được một triệu hai. Đó là vốn vay xoá đói giảm nghèo, khi về tới nhà, với tám trăm ngàn còn lại trong túi, hẳn người đàn ông ấy nào nê biết bao nhiêu, oán chị biết bao nhiêu khi thấy vợ con nheo nhóc bu quanh nồi khoai luộc trong nhập nhạng nắng chiều.

- Ăn trên mồ hôi nước mắt của người ta nên lâu lâu bị đánh cũng đáng đời, hen mấy cung?

Chị nói, và ngã nghiêng cười, dường như chị thấy mình trả giá vậy cũng vừa. "Mà hên ghen, nhờ vậy mà gặp được mấy cung, được ở chung vậy, vui thiệt vui...".

Cha không vui, vì có thêm một miệng ăn. Bầy vịt cũng không vui, chúng mổ vào chân chị mỗi khi chị bước qua rào, "bà ở đây làm chi để phần ăn của tui tui bị xén bớt, trong máng độn toàn là trấu ngán thấy ông thấy cha, đã vậy còn bắt tui tui đẻ trứng để nuôi bà". Chị nhảy xồm ra, la oai oái, sau lại cười (mà con mắt đưng đưa phía cha) "mai một mấy con vịt quý này sẽ khoái chị, mấy hồi...".

Nhưng tôi và Điền biết thể nào chị cũng ra đi, trong mỗi mòn. Quảng thời gian chị bên chúng tôi, vì thế cũng mong manh. Nhiều khi lừa vịt ăn mót một đôi đồng, nghĩ chị bỏ đi, Điền thẳng thốt chạy về.

- Mấy cung thương chị thiệt hả ? Tội chưa... !?? "

Chị ngạc nhiên, thấy nước mắt ràn rụa trên má thằng Điền (mà chị không biết là nó bị bệnh chảy nước mắt sống từ hồi chín tuổi). Thật cảm động khi đời đánh ta tả toi bầm dập, vậy mà hai đứa nhỏ này lại triu mến, quyến luyến lạ lùng. Thêm một lý do

nữa để chị ở lại với chúng tôi, trong một mùa hạn nóng bỏng, bất thường.

Mùa đến sớm. Vì vậy mà nắng rất dài. Mới rồi, chúng tôi dùng chân ở một xóm nhỏ bên bờ sông lớn mênh mang. Mía mai, người ở đây lại không có nước để dùng (như chúng tôi đi trên đất dầy đặc mà không có cục đất chọi chim). Người họ đây ghè chóc, những đứa trẻ gãi đến bật máu. Họ đi mua nước ngọt bằng xuống chèo, nín thở để nước khỏi sánh ra ngoài vì đường xa, nước mắc. Buổi chiều đi làm mướn về, họ tụt xuống ao tắm tấp thứ nước chua lét vì phèn, rồi xối lại đúng hai gàu. Nước vo cơm dùng để rửa rau, rửa rau xong dành rửa cá. Con nít ba tuổi đã biết quý nước, mắc lắm cũng ráng chạy ra vườn hái vô chậu ớt, chậu hành (báo hại cây rui lá). Ở đó, có người con trai bảo, "ước làm sao trước lúc má tui chết, bà được tắm một bữa đã đời". Câu nói này làm tôi thương anh ta quá chừng. Hôm tôi đi, anh tần ngần đứng bên hè, hỏi nhỏ "Không biết em có muốn ở lại với... má tui?". Tôi lắc đầu, hai gàu nước ít ỏi của má anh, tôi nữ nào sẽ nữa?

Tôi giục cha rời khỏi cái xóm tàn tạ đó. Những cánh đồng chúng tôi qua, lúa chết khô khi mới trở bông. Người ta không thể trồng đậu, trồng dưa vì thiếu nước. Bầy con nít giỡn nhoi trên những con kinh khô trơ lòng.

Chỗ chúng tôi cắm lều cắm vệt, nước đã sặc lại thẫm một màu vàng u ám. Nhưng chúng tôi chẳng có chỗ nào để đi nữa, từ bờ bên kia của sông Bìm Bịp là vùng đê cho những cánh rừng tràm lớn. Mùa này, người ta lấy nước từ tất cả các dòng sông nhỏ, các con kinh để bơm vào rừng, chống cháy. Chúng tôi cũng không thể ngược sông Bìm Bịp băng qua vùng Kiên Hà, ở đó họ kiếm dịch thú y rất gắt gao. Và dịch cúm gia cầm nghe đâu vẫn còn bùng phát khắp đồng bằng.

Để bày vịt khỏi bị chôn sống (điều đó đồng nghĩa với việc đứt vốn cho mùa sau), bọn tôi quyết định vẫn cầm chúng ở đây. Chúng được nuôi trong sự môi mơn. Ngày ngày, tôi lừa vịt đi ăn mót những bông lúa khô quắt queo trên đồng, không có nước chúng bì bạch, chậm rì và chẳng thể đi xa. Trứng thừa thớt, những quả trứng chúng đẻ ra cũng chai ngắt, dài nhằng, nhẹ tênh, vỏ dày sần sượng. Đòi hỏi gì nữa ở những con vịt đã già, đã đẻ quần quật suốt ba mùa trước, đã vô vọng vì ngày càng khó tìm lúa và cám trong máng thức ăn. Ngay cả nước để chúng tắm tấp cũng chua lét vì phèn.

Mà, mùa mưa vẫn còn xa lắm.

Ngày ngày, Điền rủ chị đi giăng lưới, nhắp cá và tát những cái muong cạn. Cá ăn không hết, chị đem vô xóm bán và hãnh diện đưa cho cha vài mươi ngàn thừa sau khi đã sắm ít quần áo. Mắt chị nhìn cha đầy khiêu khích, "Cuộc đeo đuổi vẫn còn dài, cung à...".

Chị đồ lì. Chị tìm mọi cách để sà vào cha. Một bữa chị bảo Điền xuống ghe ngủ với tôi, còn chị sẽ lên chòi. Đó là một đêm tôi nhờ nhờ, trôi trên trời một mảnh trăng mỏng leo lét. Điền ngọ nguậy, xoay trở liên tục, nó kêu khó ngủ, đòi nghe tôi hát, bài gì cũng được. Nhưng Điền vẫn thao thức, dường như giọng hát tôi không át được tiếng sột soạt rạo rục trong cái chòi nhỏ trên bờ. Điền chê ngủ ghe chông chênh quá chừng. Tôi biết lòng nó đang chao.

Điền có những ngày bối rối. Nó hay hỏi tôi, "người ta thương mẹ ra làm sao?". Mặt nó dãn ra, khi biết cây kẹp tóc, trái dừa tươi hay con cá thác lác... mà nó dành cho chị cũng giống hệt như người ta vẫn thường cho mẹ. Và niềm nhớ lúc đi xa, nỗi khao khát được nằm gần, được dụi mũi mình vào da thịt người đó... cũng tự nhiên như ý nghĩ bình thường nhất của những đứa con. Nhưng những nghi hoặc vẫn loay hoay trong mắt

Điền, và nó quyết định chịu đựng một mình, khám phá một mình. Thí dụ như đêm nay, cái gì khiến tim ta đau nhói, cái gì làm cho ta cảm thấy giận dữ, nặng nề?

Khi tôi thức dậy, Điền đã mệt mỏi thiếp đi, nó nằm co quắp, hai tay kẹp giữa đùi, mặt buồn như phủ một lớp sương giá. Chị bước ra khỏi chòi, khoan khoái vươn vai. Sự ung ý, mãn nguyện lấp lánh trên khoé mắt. Chị cười, bảo:

- Hồi hôm sương nhiều ghê, nó nhiều lên mặt chị hoài, nhột gần chết.

Rồi chị giành nấu com. Chị xoắn tay áo lên hì hụi thổi lửa, đầu tóc xấp xãi dính đầy vảy cá. Trông chị như bà vợ tảo tần. Hình ảnh ấy làm tôi ứa nước mắt, nhưng cha tôi chỉ lật lẽ nhếch cười. Vì cái cười đó mà tôi ứa nước mắt thêm lần nữa.

Cha đưa chị một ít tiền ngay trong bữa com, khi nhà đủ mặt, "Tôi trả cho hồi hôm...". Rồi cha điềm nhiên phải dứt đưng đình đứng lên, sự khinh miệt và đắc thắng no nê trong mắt. Chị nhét tiền vào trong áo ngực, cười, "Trời ơi, ba mấy cung sộp quá chừng".

Điền và tôi rủ chị đi câu (Chúng tôi cho là chị buồn, dù chuyện đó khá tức cười, làm điềm được trả tiền mà buồn nỗi gì). Suốt buổi, không dính con cá nào, chị nói, "Mắc cười quá, tới mấy con cá quý này còn chê chị". Câu nói nghe tỉnh bơ, băng quơ mà tủi vô phương. Điền lặng bắt con cá rô lội xuống muong, lặn sâu, móc cá vô lưới câu của chị. Lúc nó trôi đầu lên thì đã thấy chị cười.

Trưa ấy chúng tôi trầm nghịch dưới nước rất lâu. Chị cười nôn khi thấy bùn bám dưới mũi tôi xám xanh như bộ râu củ ấu. Tự dung nét mặt chị bỗng âu yếm lạ, như đang nựng nịu một đứa bé con và thằng em trai mười bảy tuổi của tôi đứng đực ra, chết

lặng trong nỗi ngượng ngùng. Nước còn ào chỗ bụng nó, tôi biết chị đang táo tợn làm gì đó phía dưới. Rồi phát hiện ra một mắt mát lớn lao, chị thẳng thốt kêu lên:

- Trời đất ơi, sao vậy nè, cung?

Chị toàn hỏi những câu hỏi khó. Chỉ nghe thôi đã đau, nói chi trả lời. Thí dụ như có lần chị hỏi "Má mấy cung đâu ?", "Nhà mấy cung ở chỗ nào ?", thẳng Điền đổ quạu:

- Biết chết liền!

3.

Những chiều ghe chúng tôi đi ngang qua những người đàn bà ngồi giặt giũ dưới bến sông, tôi hay hỏi lòng, có phải tôi vừa ngang qua má đó không. Tôi cố giữ trong lòng hình ảnh má nhưng rồi ngày càng tuyệt vọng khi thấy nó nhạt nhòa dần, cứ nghĩ mai này gặp lại mà không nhận ra nhau, lòng nghe buồn thiệt buồn.

Má tôi hay mang xoong chảo ra bực sông chùi lọ nghe, sẵn đón ghe hàna (bông) mua ít rau cải tươi và bán lại những quày chuối chín bói trong vườn. Dần dần, buổi chiều, đám thương hồ hay lại neo ghe chỗ mấy cây mắm trước nhà. Một người bảo không sao xa được người đàn bà có cái cười làm lấp lánh cả khúc sông. Má tôi nguýt dài:

- Dóc...

Người đàn ông cười hề hề, thề "Tôi nói láo cô Hai cho xe đưng chết ngắc" (Ngay lập tức, Điền thì thầm, "thằng chả ở dưới ghe kiếm đâu ra chiếc xe, nói dóc...", và bằng cái vẻ ác cảm lạ lùng, thẳng Điền biểu tôi nhìn khuôn mặt và tấm lưng trần chi

chít những nốt ruồi của ông ta, bảo "Tại hồi đó má ông mới sanh ông ra quên lấy lông bàn đậy, nên ruồi bu tùm lum").

Cho dù người đàn ông ấy có quá nhiều nốt ruồi, cho dù chẳng cao ráo, đầu ít tóc... nhưng với chiếc ghe chở đầy vải vóc, những người đàn bà lam lũ quê tôi vẫn thường trông ngóng ông ta. Tất cả họ đều trở thành trẻ thơ khi bước chân lên ghe, họ tíu tít, háo hức, họ thèm muốn đến bòn chòn rồi dùng dằng trở lên bờ với tâm trạng tiếc nuối, ngậm ngùi, thấy mình già khi ngang qua bờ lúa vừa hót bót một lôm, thẳng cha bán vải lấy mấy gia mà như khứa một ít tuổi xuân đi.

Bờ lúa nhà tôi đã cạn từ sau Tết. Điều đó làm má tôi hơi buồn, nhưng người bán vải xằng xái bảo, "Cô Hai cứ coi đi, không mua cũng được - rồi ông ta sừng sốt khi thấy má rạo rục khi ướm thử những khúc vải rục rở lên người - Chèn ơi, coi nó bình thường vậy mà khoác lên mình cô Hai lại thấy sang quá trời". Má bỗng nhiên bòn chòn:

- Dóc...

Tôi chưa bao giờ thấy cái màu đỏ lạ lùng ấy. Đỏ hơn bông bụp ngoài sân, đỏ hơn máu. Má ngó chúng tôi, hỏi: "Gì mà nhìn trân trân vậy hai đứa?". Tôi nói, "Má lạ quá hà, nhìn không ra". Má mừng quỳnh, "Thiệt hả?". Tôi muốn khóc quá chừng, má con xa lạ với nhau mà sao lại mừng?

Một bữa tôi chiêm bao, chẳng đầu chẳng cuối gì, chỉ thấy vía má giãy dụa trong tấm vải đỏ lạ lùng kia nhưng nó thít chặt, riết lấy, siết dần cho tới khi má thành một con bướm nhỏ, chấp chới bay về phía mặt trời. Giật mình thức dậy mới hay mình ngủ quên trong kẹt bờ lúa, con chó Phèn ngoài hè nôn nóng cào đất rột rẹt chỗ cái lỗ chui (Chắc má tưởng hai chị em tôi đi chơi nên chốt cửa trước cửa sau mất rồi). Mà Điền ngồi ém ngay đó, lì ra, không cựa cựa, mình nó mướt mồ hôi, không có vẻ gì là

nó đang khóc, nhưng nước mắt chảy ròng ròng. Tôi ôm đầu nó, giấu ánh nhìn của nó vào ngực mình.

Đứa mười tuổi quay lưng lại, đứa chín tuổi úp mặt vô áo chi nó, nhưng cả hai vẫn như thấy rõ ràng, trên chiếc giường tre quen thuộc, má oằn uốn người dưới tấm lưng chom chồm những nốt ruồi. Họ cấu vùi. Vật vã. Rên xiết.

Đó là hình ảnh ấn tượng cuối cùng của má tôi trên nền một cái nhà nhỏ, đằng trước có bộ bàn chữ U, bộ vạc tre, rồi đến một cái bồ lúa nhỏ dựng gần giường ngủ, và gian bếp thấp. Quanh hè, dài theo những lối đi ra vườn, ra bến là những cục đá tảng, những thân dừa chẻ hai, cha tôi đã hi hục lót để suốt một mùa mưa, chân má tôi không bị dính sình bùn.

Suốt nhiều năm sau đó, tôi không dám nhớ má, bởi ngay vừa khi nghĩ đến má, ngay lập tức hình ảnh ấy hiện ra. Theo đó là rục rở trên da thịt màu vải má tôi vừa đổi được (không phải bằng tiền, hay lúa). Mà, đáng lẽ phải nhớ tới khúc má nằm võng hát đưa mình ngủ ấy, hay đoạn má ngồi giặt áo bên hè, hay má cúi đầu giữa vầng khói mơ màng, thổi lửa bếp ung...

Má có rất nhiều hình ảnh đẹp, và cả khuôn mặt lo lắng của má khi chiều ấy vẫn còn đẹp, nhìn thấy nước mắt không ngừng tuôn rơi trên mặt thẳng Điền, má thẳng thốt hỏi : "Mèn ơi, mắt con sao vậy?. Tôi trả lời, day day chậm rãi, "Chắc tại nó nhìn thấy chuyện bậy đó, má. Trưa nay nó ngủ kẹt bồ lúa". Má chết lặng nhìn tôi, cái nhìn như lịm đi trên khuôn mặt đẹp nào nê. Không thể giải thích vì sao tôi lại hể hả.

Và tôi luôn nghĩ rằng chính vì câu nói đó mà má tôi ra đi.

Tôi chạy qua nhà hàng xóm, nói với thím Tư rằng má đi mất tiêu rồi. Cả xóm tung bừng, kẻ mừng vì vợ mình chưa bỏ theo trai, người vui vì con đàn bà đẹp nhất xóm đã đi rồi, khỏi lo

ông chồng suốt ngày thòm thòm dòm ngó, cũng có người buồn, ghe vải chắc chắn quay lại xóm này. Mọi người bàn ra tán vào, xôn xao, bắt tôi nhớ lại coi trước lúc đi má tôi có hành động gì đặc biệt mang tính dự báo không? Chuyện này quan trọng lắm, nó cho người ta tự kiểm tra trình độ trải nghiệm, suy đoán. Thí dụ như nhà nào có người mới mất họ kêu lên, hèn chi đêm trước có nghe chim cú kêu, thê thiết lắm. Thí dụ như nhà nào bị mất trộm, họ bảo nhau, hồi hôm tui nghe tiếng chó sủa thiệt kỳ, là tui nghi rồi... Nhưng chuyện ra đi của má tôi không mấy ly kỳ...

- Hồi chiều má con không nấu com...

- Vậy sao?

- Má con nằm trên giường thờ dài...

- Vậy hả ? Thờ ra làm sao?

Tôi hết biết tả. Tiếng thờ thườn thợt, nghe buồn mênh mông, chảy từng giọt như nước mắt. Má tôi thờ dài khi ghe cha ghé bến vì biết mai một cha lại đi. Má tôi thờ dài khi tắm, khi nước trôi dài trên làn da trắng như bông buri. Lúc ngồi vá những bộ quần áo cũ. Mỗi lần ghe vải ghé trước bến, má cũng thờ dài, tay bôi rồi nắn vào hai túi áo mỏng kẹp lép. Thờ dài cả khi thẳng Điền bảo cho con xin tiền mua kẹo, má ơi.

Mọi người không thất vọng, họ cho thời gian lùi lại xa xa, thì ra cũng đã có điềm báo trước mỗi nhân duyên này tan rã, ngay cái bữa đầu tiên, ngay lần gặp đầu tiên. Má tôi ngồi khóc bên bực con sông Dài, cha tôi chèo ghe đi ngang, đã qua khỏi một quãng nhưng vì mũi lòng, cha quay mũi lại. Cha hỏi, cô về đâu tôi cho quá giang. Má tôi ngược lên, mặt ràn rụa nước, "tôi cũng không biết về đâu". Cha tôi chở người con gái tội nghiệp này về nhà, và trong thời gian suy nghĩ tính coi mình đi đâu,

má yêu cha mất rồi, sau đây thì để hai chị em tôi. Rõ ràng, quá rõ ràng, thấy chưa, má tôi chỉ quá giang một khúc đời rồi đi, ai cũng linh tính vậy, chỉ cha tôi là không, nên bây giờ mới khóc hận, cười đau.

Tối đây thì hết chuyện nói, hàng xóm ra về. Giống hệt như vừa tan đêm hát, họ xì xào đi vào trong đêm, tiếng chó sủa rộ lên dài theo những con đường xóm. Tôi và Điền nằm nhìn trần tráo lên nóc mừng, nghe gió hui hút trên những ngọn tre già bên hè. Một hồi, thím Tư qua, thím kêu hai chị em tôi qua nhà thím ngủ.

Sáng sau, thím đi chợ, tới bến tàu, cho hay "Vợ Út Vũ bỏ nhà. Theo trai". Ông chủ chiếc đò chạy tuyến Hưng Khánh nói lại với mấy bà bạn hàng, và chiều lại cha tôi mới nhận được lời nhắn ấy khi đang lên đò dong cho một ngôi nhà gần chợ Hội. Nghe nói cha tôi còn cười, giọng ra vẻ giận, "Bộ hết chuyện giỡn rồi sao, cha nội?". Có vẻ khó tin, khi một người nghĩ rằng, chỉ cần mình hết lòng yêu thương, gánh hết sự kiếm sống nhọc nhằn thì sẽ được đền đáp xứng đáng. Có vẻ buồn cười... Và cha tuột xuống đất, run rẩy...

Quãng hành trình về nhà có vẻ rất dài và khắc nghiệt, nó vất kiệt cha tôi. Cha cười cay đắng, khi thấy quần áo má còn treo trong nhà, còn cả cái khăn tắm và đôi dép Lào cũ, như thể má đang chơi bên xóm, chỉ cần thằng Điền kêu má sẽ xấp xải chạy về, mừng hóm hởi "Đi chuyến này nữa là đủ tiền mua ti vi màu, phải hôn anh?".

Coi kỹ thì má không đem theo gì. Chi tiết đó làm đau lòng người ở lại, nó cho thấy người đi đã chẳng suy nghĩ, đắn đo, đã không một chút trù trừ, chỉ rữ mình cái rột, sạch trơn, vậy thôi.

Cha đem tất cả đồ đạc của má đem đốt. Khói bay mù mịt trong nhà, mùi vải, mùi nhựa cháy khét lẹt, những cái áo hồng áo tím

rúm ró lại, chảy thành những giọt tro. Cha nhìn ngọn lửa, mặt đanh lại, rồi mắt bỗng rục lên, ngậy ngất vì một ý nghĩ mới lạ.

Chúng tôi dong ghe đi, quận lòng ngoài lại căn nhà đang quay quắt dẫy dựa trong lửa đỏ. Nghe vắng theo âm thanh lộp bộp rất giòn của những thanh gỗ cháy, và tiếng xóm giềng í ới gọi nhau. Chắc chắn sẽ có người vỗ đùi cái đét, "Hồi hôm qua, ngó cái mặt u ám của Út Vũ, tui nghi thể nào thằng chả cũng đốt nhà. Nghi đâu có đó, thiệt là y như để vậy, các cha".

Kể nhiều chuyện như vậy là để trả lời chị, nhà tôi, má tôi, rớt cuộc đã trở thành tro bụi mất rồi. Nên khi hết mùa lúa chín, những người nuôi vịt chạy đồng khác đã trở về nhà còn chúng tôi lại tiếp tục lang thang.

Đàn vịt đưa chúng tôi đi hết cánh đồng này đến cánh đồng khác. Đôi khi không hẳn vì cuộc sống, chúng là cái cơ đê chúng tôi sống đời du mục, tới những chỗ vắng người. Ở đó, ít ai phát hiện ra sự khác thường của gia đình tôi, và ít hỏi cái câu, "Má mấy đứa nhỏ đâu?". Để cha phải buột lòng nói "chết rồi !" và cười lạt khi nghe người nào đó kêu lên: "Mèn ơi, tội hai đứa nhỏ hôn".

4.

Lần đầu tiên hai chị em tôi lạc giữa đồng. Con mưa buổi xế chiều làm tắt rụi ánh mặt trời, và đêm tối nhanh chóng ập xuống. Mưa giăng bốn bề, những rặng vườn trở nên xa vời, mờ mịt, căn lều và chiếc ghe của mình nằm ở phía nào vậy ta, Điền hoang mang hỏi. Chúng tôi lội xom xom xuống một mé vườn và rã rời tuyệt vọng xua bầy vịt quay ra. Cha tôi đã bỏ về ghe từ giữa trưa, có thể cha đã uống rượu say và ngủ mất tiêu. Có thể cha còn thức nhưng cha không đi tìm. Khóc đã đời, một hồi, thấy trời ngày càng tối, chúng tôi quyết định buông trôi, tha thểu đi theo bầy vịt, biết đâu...

May sao, chúng nhớ đường về. Khi nhìn thấy ánh đèn chong leo lét đầu ghe, chúng tôi mừng như chết đi sống lại, Điền nắm tay tôi chạy như điên, nước đồng vắng sáng trắng. Bầy vịt tao tác một phen (báo hại đêm đó tụi nó nín đẻ). Cha tôi ngồi chờ bên cạnh cây roi.

Sau này, đã tự học cách định hướng bằng bằng mặt trời, bằng sao đêm, bằng gió, bằng ngọn cây... nghĩ tới lần lạc đồng, thấy cười quá chừng. Mắc cười hơn là Điền, vốn rất sành sỏi đường đi nước bước, lại bị lạc lần nữa, giữa ban ngày. Nó loay hoay ở giữa một gò đất chùm gọng leo dày mịn, không biết vô đó bằng đường nào nhưng chẳng thể quay ra, có người đàn bà bung rở bánh quy lại, biếu nó ăn. Đói quá, thằng Điền ngón gặm chực cái. Lúc tôi tìm được nó nhờ tiếng rên ư ử, bụng nó đã lạc lè, và miệng đầy sinh đất. Quay đi quay lại không có bóng người, chỉ có cái mả lạng nằm sát đất, rời rợi cỏ xanh.

Những ngày sau này, tôi một mình trở lại gò đất, nhưng chờ hoài không thấy ma hiện ra. Nghe thằng Điền kể, người đàn bà đó thiệt hiền, chỉ đau đầu vuốt tóc nó và ánh nhìn chan chứa thương yêu. Tôi nghe mà khóc muốn chết, sao con ma đó không chịu giấu tôi giấu cái.

Rồi tôi ngồi quẹt tay lau nước mắt đi, kỹ càng, để gương mặt an nhiên, ráo hoảnh. Tôi quyết không để cha thấy mình buồn, quyết không để cha bật ra cái câu "Chịu hết nổi cái cảnh sống này rồi hả? Chùng nào đi?".

Cha vẫn thường đánh chị em tôi, thường đánh khi vừa ngủ dậy. Đó là khi người ta thấy hoang hoải, chán chường, sau một giấc dài, mở mắt ra, vẫn gió điều hiu, vẫn nắng võ vàng trên những cánh đồng hoang lạnh. Và tôi tự nhớ lại coi hồi sáng này, hồi trưa này mình đã làm gì giống má, kho cá bỏ quá nhiều tiêu? Hay vì tôi buộc tóc nhong nhong? Hay tại tôi ngồi bắt chí cho thằng Điền?

Hay tại tôi càng lớn càng giống má. Có bữa, nửa đêm thằng Điền thức giấc, nhìn thấy tôi day lưng lại lui cui vá áo, nó thảng thốt kêu "Má ơi!". Tôi cảm thấy mình thất vọng đến rã rời. Những thói quen, những cái gì liên quan đến má tôi phải gần sạch rồi, nhưng tôi làm sao có thể từ bỏ hình hài này.

Tôi đành để cha đánh để ông bớt đau chút lòng. Sau này chị em tôi không day dứt chi cho mệt, vì hiểu thấu ra, mình bị đòn chỉ vì là con của má, vậy thôi.

Với chúng tôi, quãng thời gian ấy vẫn còn vui lắm, sau này, cha tôi chán không đánh nữa. Cha ơ thờ, lạt lẽo, chuyện gì cần nói thì nói vài câu nhất gừng. Cha giao bầy vịt cho hai đứa tôi, lúc rảnh ngồi gọt đẽo những cán dao, tẩm thớt hay lẳng lẳng vác cần câu đi câu cá, vừa bán được tiền, vừa khỏi phải nhìn những đứa con của một bà mẹ bạc lòng. Thành ra, cái ghe thấy nhỏ, lại rộng vô cùng tận, loay hoay chỉ ba con người, nhưng nhiều năm trôi qua, hai chị em tôi vẫn cảm thấy xa cách cha. Có lần, khi đi trên sông, thằng Điền giả đồ té chìm ngấm mất tăm, tôi giả đồ kêu la chói lói, cha hơi giật mình hoảng hốt, dợm lao xuống nước, nhưng rồi cha điềm nhiên ngồi lại, tiếp tục gọt đẽo, chắc là nhớ ra thằng Điền đã lặn lội nước sông từ năm bốn tuổi, sức mấy mà chết trôi.

Chúng tôi biết là khó đòi hỏi gì hơn nữa, chỉ một chút xao lòng của cha, là mừng lắm rồi. Cha giống như đồ vật bằng gốm vừa qua cơn lửa lớn, vẫn hình dáng ấy nhưng đã rạn nứt, nên chúng tôi chỉ dám đứng xa mà nhìn, mủ mĩ nâng niu, nếu không thì vỡ mất.

Và chiếc ghe, cánh đồng, dòng sông thênh thang mãi...

Tôi và Điền buộc phải tự học lấy cách sống. Nhiều khi dễ đến không ngờ... Nhờ Điền bị rắn hổ đất cắn mà chúng tôi biết được cách phân biệt vết răng của rắn độc. Nó để lại trên cổ

chân Điền một cặp vết răng như hai cái lỗ nhỏ, sâu hoắm. Tất nhiên, phải nhờ người thợ gặt tốt bụng vác thừng Điền chạy một đôi đồng để tới ông thầy lấy nọc rắn, nó mới giữ được cái mạng để rút... kinh nghiệm. Sau này, một lần băng qua một đám cỏ dày, đến lượt tôi bị rắn cắn, tôi kêu, Điền ơi, chắc Hai chết trước à. Thằng Điền nhìn vết thương nó cười, nói không sao, số Hai sống lâu lắm, hai hàng răng tươm máu giống hệt nhau như vậy, chắc cú là rắn bông súng cắn chơi thôi. Và nhìn bướm bay, nhìn mây trôi tôi biết ngày nắng hay mưa. Nghe bìm bịp kêu chúng tôi biết nước lên. Dừng ghe ở một tuyến kinh nào, thằng Điền trèo lên ngọn cây cao, ngó bao quát cánh đồng và tính toán xem có thể cầm vịt ở đây bao lâu thì hết thức ăn, đứng chóc. Hay chúng tôi tự phán đoán ở đâu vụ mùa đến sớm, vùng nào lại trễ tràng để rời cánh đồng này, chúng tôi đến ngay một cánh đồng khác, ngay khi lúa vừa chín tới.

Thành ra, mùa du mục của chúng tôi kéo dài liên tục từ mùa mưa sang nắng, rồi lại mưa. Nhiều lúc tôi hơi nhớ con - người. Họ ở trong cái xóm nhỏ kia, chỉ cách chỗ chúng tôi dựng trại vài ba công đất. Họ lúc nhúc trên thị trấn kia, nơi chúng tôi vẫn thường ghé lại mua gạo, cám, mắm muối... dự trữ cho những chuyến chạy đồng xa. Và họ ở gần ngay đây, họ vừa gặt lúa vừa nói chuyện tục tũu rồi cười vang bên bầy vịt đang rúc rích tìm thức ăn, nhưng tôi vẫn nhớ...

Có lẽ vì cuộc sống của họ ngày càng xa lạ, với chúng tôi. Họ có nhà để về, chúng tôi thì không. Họ sống giữa chòm xóm đông đúc, chúng tôi thì không. Họ ngủ với những giấc mơ đẹp, chúng tôi thì không. Nằm chèo queo, co rúm, chen chúc nhau trên sạp ghe, chúng tôi đánh mất thói quen chiêm bao. Điều này làm tôi và Điền buồn biết bao nhiêu, vì cách duy nhất để được nhìn lại hình bóng má cũng tan rồi. Mà, thí dụ như những cơn chiêm bao quay trở lại, chúng tôi không biết chắc là hình ảnh ấy của má có xuất hiện hay không.

5.

Mùa khô năm tôi mười ba tuổi, bầy vịt lặn ra chết gió. Để kiếm sống, cha tôi quay lại với nghề thợ mộc. Cha nhận đóng giường, tủ cho một vài nhà trong xóm Bàu Sen, chúng tôi neo ghe lại đó dài ngày.

Cái cảm giác đang ở xóm cũ (có ngôi nhà cũ) vây riết lấy chúng tôi (chữ "chúng tôi" tôi không kể cha vào). Những trưa xế ngồi ngoài hàng ba một nhà trong xóm, tôi tước lá dứa thắt cào cào châu chấu, Điền ngó nắng rung rung ngoài sân, nói "sao gió ở đây giống hết gió nhà mình". Hai đứa tôi muốn khóc.

Chị chủ nhà ngần ngại nói với cha, "Ngó mặt hai đứa con anh thấy thương quá, thấy... không bình thường". Cha tôi cười nhẹ, "Vậy hả? Ờ...".

Đứa con gái chị chủ nhà trạc tuổi thằng Điền, rủ chúng tôi vào nhà chơi. Nhưng nó luôn nhận được những cái lắc đầu. Chúng tôi sợ quá cái bồ lúa trong nhà, hình ảnh nó làm cả hai chị em ngại thở. Thật lạ làm sao, khi mà chúng tôi đã quen dần với những - hình - ảnh - giống - mình (tức là bị bỏ giữa đời chơi vơi), thí dụ như nhìn một chiếc đũa gãy, cái nắp nồi vỡ, hay bầy gà con lạc mẹ nhao nhác... Nhưng không quên được, cái bồ lúa ngại ngại mùi cứt trâu, giữa nó và vách nhà là một khoảng hơi tối nhưng rất thu hút trẻ con. Chúng hay giả bộ đó là nhà của riêng chúng, để bày biện, nấu nướng, đóng vai chồng vợ, vai má con. Để lúc bị đòn, chúng cũng chui tọt vào đó, khóc một mình, nhiều khi ngủ quên luôn (và người lớn thì hãi hùng, sao không thấy đứa nhỏ đâu, nó bỏ đi về ngoại, nội? hay đã vô ý trượt chân té xuống đĩa?). Cái kẹt bồ lúa, cũng đã từng là thiên đường mơ mộng của hai chị em tôi, bẻ trái trứng cá làm cơm, muông dứa là chén, giả đồ "ăn" no, giả đồ tối rồi, đi ngủ, một bữa kia chơi chán lặn ra ngủ thiệt, thức dậy bỗng

thấy cuộc đời mình thay đổi quá trời đất, như đã sống qua một kiếp rồi. Nhưng chín mươi tuổi đã đủ để gọi là một kiếp người chưa?

Chúng tôi chẳng phải những đứa trẻ bình thường, cuối cùng nhỏ con chị chủ nhà cũng nhận ra, nó bỏ mặc. Nó là một đứa trẻ xinh đẹp nhưng hỗn hào, cáu kỉnh, nó chẳng khi nào kêu má ơi má à, khi cần, nó chỉ cộc lốc bảo, tui đói bụng quá bà ơi. Người mẹ phân bua với cha tôi, "Tại ba nó mê theo vợ bé nên không ai dạy...".

Chị cũng bận rộn, te tái cấp nón đi suốt, tìm ông thầy này, bà cốt kia, để thỉnh bùa chú cho ông chồng quay lại. Và mỗi khi thất bại, chị lại quả quyết là bùa của tình địch mạnh hơn. Nói như vậy dường như để cho tâm bớt đau trước sự thay lòng. Chị có cả một kho tàng về chuyện đồng cốt, những người có khả năng thấu đáo cõi âm, cõi trời và cõi người. Họ biết chữa bệnh (có thể lấy từ bụng ta ra một nùi tóc với cái lưỡi dao cạo, hay dùng hột gà luộc lăn trên da thịt ta, sau đó bẻ cái trứng ra cho ta coi một nhúm lông... chó mực), cũng biết dùng những tấm bùa được vẽ bằng máu... lưỡi để ếm chết người và cuối cùng, họ đem được người ta yêu trở lại. Chỗ này khá mắc cười, bởi tấm bùa có linh nghiệm thiệt thì người quay về cũng không phải của - mình. Những săn sóc nâng niu, những lời nói ngọt ngào... tất cả đều không thật (mình biết tông tông tong là nhờ bùa ngãi chó thương yêu gì). Và cái cười dịu dàng kia, ánh mắt ấm áp kia, nụ hôn ngọt ngào kia, vòng tay nồng nàn kia... cũng vậy. Đó là chưa kể phải thoi thóp lo âu một ngày bùa thiêng hết tác dụng, thẳng đàn ông rùng mình một cái, ngơ ngác hỏi ủa, sao hai đứa mình nằm chung giường vậy, xin lỗi ghen, chắc tại hồi hôm tui xin quá nên chui ầu vô mừng bà. Rồi ông ta nhìn về mặt đau đớn của mình, kinh hoàng: "Trời đất ơi, bộ tui đã làm gì bậy bạ sao?". Tất cả sẽ chấm dứt ở đó, ông nọ phải sạch những ngày tháng mặn nồng. Với ký ức trống trơn, họ phơi phới ra đi, còn mình thì nhớ hoài, đau hoài...

Nhưng chẳng tin vào bùa thì còn biết làm gì nữa, chị cũng đã lặn lội tới nhà tình địch, đã xé quần áo của cô ta, xõn tóc, lôi xềnh ra biêu riều giữa chợ rồi, chị kể. Bằng cái giọng rộn rã, giòn tan chỗ cao trào, rồi chị hết sức chậm rãi, tỉ mỉ, tả cái đoạn chị dùng dao rạch mặt cô ta và xát muối ớt vào (những người quê mình vẫn thường làm chuyện đó rất bình thường, sẽ buồn cười khi có ai đó nói làm vậy là vi phạm điều X chương Y luật hình sự, họ cãi ngay, "Ừa, nó cướp chồng tui thì tui phải đánh cho tởn chó", với vẻ mặt tự hào ngút ngát, tỉnh bơ, ngây thơ, tựa như một người đi qua trận địa cũ và nói với ông bạn mình, hồi năm bảy hai tui bắn thẳng lính cộng hòa ở chỗ này, óc nó nát như chao, con mắt văng ra xa cả thước. Ông bạn chẳng ớn, nói tôi cũng cắt cổ thằng Mỹ ở đây chó đâu)

Sau đận đó, chồng chị bỏ ngay cô nhân tình này và trở trâu, anh ta chạy theo... cô khác. Ba mùa lúa rồi chị ra đồng một mình. Một mình nuôi con. Một mình nhìn gương, tự ve vuốt và yêu lấy mình...

Cái sàn lãn sau nhà đã ba năm vắng bóng đàn ông. Một chiều chúng tôi đến, xẻ mấy cây đổ xong, cha ra đó tắm. Nước chảy re rất trên khuôn mặt lạnh lùng, nước mỏng tang tràn qua những thớ thịt đỏ au của cha tôi. Chị chọt giật thót người, cài vội chiếc nút áo bung ra vì không chịu nổi đôi vú căng tức.

Ngay lập tức, tôi có cảm giác câu chuyện về những lá bùa vẽ nhì nhằng chị giấu trong áo gối, ém dưới chiếu, hay kẹt giường... không còn ý nghĩa gì hết. Chị cũng sùng sốt khi nhận ra điều đó. Giường đã làm xong, đáng lẽ chúng tôi phải dời đi, nhưng chị chủ nhà muốn đóng thêm hai cái tủ nữa. Chị thuê hàng xóm xuống ao mò lên những thân gỗ đã ngâm lâu và chở tới xưởng cưa. Rõ ràng là chị không chuẩn bị trước, rõ ràng chị muốn giữ cả nhà chúng tôi lại.

Chúng tôi được đối xử rất tử tế, ngoài hai bữa cơm, buổi trưa, chị hay đãi thêm nồi chè, hay khoai luộc. Chị nồng nhiệt bảo chúng tôi lên nhà ngủ, nhà rộng rinh như vậy không có gì phải ngủ ghe. Cha tôi trù trừ nhưng rốt cuộc cũng gật đầu (với một thoáng giễu cợt), thật không nỡ chối từ một tấm lòng như thế.

Tôi và Điền ở lại ghe, tôi nói, ngủ ở đây gió mát quen rồi, với lại, tui tui phải giữ đồ. Nói tới chỗ này tôi mắc cười muốn chết, chiếc ghe toi tả, đáng giá gì đâu mà giữ. Có mấy ông thống kê gì đó làm chúng, mấy ông đã ngao ngán như thế nào khi thấy chỗ ở ngang mét hai dài ba mét một cho ba nhân khẩu, điều tra thêm thì phương tiện nghe nhìn giải trí chỉ cái radio trị giá mười bốn ngàn, nguồn nước sinh hoạt từ sông, thu nhập ở thì vài ba triệu một năm, tùy vào ông trời, như năm nay, thì trắng tay...

Và nói lại cái khạp da bò nứt, trong rổ úp vài cái chén sành, một thùng giấy chứa quần áo cũ... thấy mình lấy cớ giữ đồ hơi vô căn cứ. Nhưng chị chủ nhà không để ý, chị đang ung bưng, ngày ngất tràn trề trong mắt. Và cha tôi lên đó, một mình.

Tôi ôm quắp thằng Điền nghe những con sóng nhỏ lách tách vỗ vào mũi ghe, nói, Hai nhớ trường học quá à, cung (Ôi cái trường xiêu dựng trên khu vườn chùa đây cây thuốc, có ông thầy trẻ tuổi hay vò đầu tôi và xao xuyên hỏi, má khoẻ hôn con?). Thằng Điền hỏi lại, "Mắc gì mà nhớ? Lãng òm...". Tôi không biết, tôi đã ngưng nhớ nó từ khi sống cuộc sống trên đồng, nhưng đêm nay, sao tôi lại nghĩ tới, cả chuyện kiếm tiền để chữa mắt cho Điền (tôi vẫn nghĩ, sự xuất hiện của nước mắt chỉ có ý nghĩa khi người ta khóc). Đêm nay, tôi sao thế này? Vì nhìn thấy niềm hy vọng ư?

Và tôi ngủ trong nỗi xốn xang.

Lúc thức dậy thì hy vọng cũng thức theo, sáng hôm đó, tôi thấy cha trút bỏ vẻ lầm lũi thường ngày, mắt ông hay rục lên, nói cười rất lạ, dường như cha bừng tỉnh nhận ra giá trị của mình, tìm thấy con đường sẽ đi. Những suy nghĩ cằn cào làm cho vẻ mặt cha lung linh như bầu trời nhiều mây và gió. Thoắt quang đãng thoát âm u, thoát khoái trá, thoát đau đớn...

Chị chủ nhà cũng thất thường, đang tươi hơn hớn bỗng bần thần khi thấy cha đóng xong một cái tủ nữa rồi. Chiếc tủ chén này, cha mất năm ngày mới hoàn thành, nhưng không sớm hơn được, vì chị chủ nhà lúc thì bung nước ra, lúc lại kêu nghỉ tay ăn bánh, anh thợ à. Nhiều lúc chơi ngoài hàng ba, nghe tiếng bảo trượt trên ván ọt ẹt ngừng lại, buổi trưa im phắc. Và đóng dầm bào bị dầm tạo ra âm thanh lạo xạo lao xao lạo xạo. Chúng tôi biết chị đang ở ngay chỗ cha.

Không hiểu sao tôi lại nghĩ chị chủ nhà chính là hy vọng để chị em tôi trở về cuộc sống bình thường với một người - cha - bình - thường. Chúng tôi luôn tạo cơ hội, khoảng trống cho chị gần gũi với cha. Cực nhất là phải rủ rê lôi kéo nhỏ con chị chơi với chúng tôi, thằng Điền khó chịu, "đồ con nít...". Tôi cười, "thôi, kệ nó..." mà lòng nghĩ, biết đâu mai một con nhỏ này với mình là một gia đình. Biết đâu đó là một mối tình dài.

Nên tôi thấy hơi lo khi cha sắp hoàn thành chiếc tủ áo cuối cùng. Buổi chiều, cha xin những mảnh cây ván vụn đắp vá lại mui ghe. Nghĩa là chúng tôi sẽ tiếp tục đi. Chị chủ nhà ù ê, suốt buổi chị giãm đũa vào chén cơm nguội ngắt. Cha nhìn chị, cười nhẹ, rồi hỏi khẽ khàng:

- Cô đi với cha con tôi nghen?

Như chờ đợi chỉ có thể, chị gật đầu, mặt tờ mờ và rạng rỡ, gần như không suy nghĩ gì (Má tôi cũng đã từng chọn lựa nhanh như thế sao?). Tôi bắt giắc ứa nước mắt, rồi nhận thấy cha

đang nhìn mình, tôi bệu bạo cười, "cắn trúng cái lưỡi đau quá trời".

Chị chủ nhà bắt đầu sống với những giây phút bồn chồn, chi loay hoay, te tái tới lui. Chị kiếm lủ khủ giỏ xách, những muồn gói ghém thật nhiều đồ đạc nhưng nhận ra chiếc ghe chẳng chứa nổi, nên quăng phép một bên. Cuối cùng, chị đưa nhỏ con về chơi bên ngoại, và trong lòng chị em tôi bùi ngùi tiễn nó đi như đưa tiễn một cuộc đời. Mai nó vẫn sống, nhưng mà sống khác. Rồi chị quay lại, ra bực sông, ngồi đăm đúi nhìn ngôi nhà của chúng tôi, "những ngày sắp tới của mình ra làm sao, ta?".

Để hình dung lắm. Như chỗ cái sạp xin màu tôi đang giặt vải lau đây sẽ là nơi chị sẽ ngủ, sáng ra chị vẫn không phải rời chỗ ấy, vì chỉ cần ngồi đây, day mặt ra phía sau là đụng bếp, là có thể nhen lên một lọn khói buồn teo. Mấy đêm đầu có lẽ không quen, vì phải nằm chèo queo, ghe thì chao sóng. Mấy đêm đầu chắc chị hơi ngại ngủng, mắc cỡ vì ở ghe không có vách ngăn, vì thế chị em tôi sẽ cố ngủ thật say, ngáy thật to để át những tiếng thở hổn hển, diu dặt. Chị cũng sẽ mất khá lâu để thích hợp với nhiều hình ảnh mang tính ước lệ, thí dụ như mấy bụi hành ngò trồng trên cái xô bể (thay vì khu vườn cây cỏ hoa trái mênh mông), hay cái lò cà ràng nhỏ (thay vì cả một gian bếp ấm sục mùi củi lửa)... Và nghe cha tôi than, tôi chán cái nhà này quá rồi, thì cũng nên hiểu là không có cái nhà nào cả. Nhà chúng tôi là cái này, là cánh đồng nào đó, con sông nào đó... Riêng chúng tôi thì không cần chị phải yêu thương, chăm sóc, dạy dỗ gì hết. Chúng tôi không hy vọng điều đó (đến con chị còn không hy vọng gì mà). Ngay lúc này đây, cứ nghĩ, một bữa trưa mai trưa một nào đó, có nắng hiu hiu và gió hiu hiu, vì muồn chứng minh tấm lòng của mình với cha, muồn tỏ thái độ hoà hợp với hai đứa trẻ lạ lũng này, chị bắt thẳng Điền lại, xối nước kỳ cọ những mảng đất đã dính khấn trên làn da mốc meo

của nó, miệng cắn cắn, cắn nhằn hay biếu tôi ngồi để chị thắt bím tóc cho, chắc tôi thấy khó chịu vì xa lạ và buồn cười.

Nhưng tiếc rằng không có ngày mai, một đó. Chị bị cha tôi bỏ lại, khi vừa đi được một đoạn đường. Một đoạn đường đầy khó khăn. Chị buộc mình tin rằng sự chọn lựa này là đúng, tình yêu này xứng đáng được đánh đổi. Xóm làng, ngôi nhà, vườn tược trôi tuột lại phía sau. Và đứa con gái... Rất cố gắng, chị mới trôi thảng thốt. Cha ghé một chợ nhỏ đầu xóm kinh, biếu chị lên mua một ít củ cải muối đem theo. Người vừa khuất trong tiệm tạp hóa, cha cười. Chị em chúng tôi mãi mãi không quên cái cười đó, nó vừa dữ dội, đau đớn, hoang dã, cay đắng, nghiệt ngã. Cái cười thật dài, riết lấy khuôn mặt cha, làm mắt cha hơi lồi ra, ánh lên như có nước. Cha quăng đồ đạc của chị lên bờ vung vãi. Và nỗ máy cho ghe đi.

Có ai chờ chúng tôi, trên những cánh đồng khơi?

6.

Trời đất ử dột nhìn mưa vào mùa. Thăng Điền kiếm được mấy cây ô môi nhỏ, nó rủ tôi trồng. Chúng tôi dầm mưa, lấy mũi dao đào thành mấy lỗ con con, rồi đắp đất ém gốc lại. Cái cảm giác mà cha tôi đã từ bỏ là yêu thương, che chở cho một sinh linh (yếu ớt, nhỏ bé) nào đó thật ngọt ngào. Điền biếu tôi chặt sậy cắm quanh, sợ mấy con vịt ăn trụi lá, với lại, bờ đất này rất nhiều người qua lại, không khéo là bị dẫm bẹp. Hai đứa ngồi nhìn công trình của mình, bỗng buồn, không biết mai này còn có dịp quay lại coi tụi cây này lớn lên, để trèo lên hái trái, để giăng cái võng, ngủ một giấc đã đời.

Chị em chúng tôi nảy ra nỗi thèm muốn, khao khát được trồng cây từ khi rời Bàu Sen, vì biết chẳng bao giờ quay lại sống - bình - thường. Dường như chúng tôi nhớ, nhớ còn cào. Nỗi nhớ bao gồm được chạy chơi trên cái vuông sân mọc đầy vú sữa

đất, được tự mình trồng cây gì đó, có trái, và trái ăn được, ăn rất ngon. Nhưng cái mơ ước nhỏ nhoi là nhìn nó lớn lên cũng mong manh, khi mà đến chưa nóng chỗ đã phải dời đi nơi khác. May là lần này chúng tôi ở Cỏ Úa khá lâu, chăm chút bầy vịt (mới gây lại) "tron lông bụng". Thằng Điền một bữa ra coi cây bén rể, nó bỗng chép miệng, "Ước gì đây là đất - của - mình...".

Tôi cười, điều đó thật xa xôi. Có lần, đi qua xóm, trong một buổi chiều, chúng tôi gặp những ông già ngồi chơi với cháu, thằng Điền đứng tần ngần bên hàng rào dâm bụt, bảo, "Phải chi ông này là ông nội mình, thương đỡ chơi, hen Hai?". Nghe câu đó tôi bỗng thấy mình nghèo roi nghèo rớt, nghèo đến nỗi không có... ông nội để thương, thềm muốn bên đường. Tôi lắc đầu, bảo thôi, thí dụ như mình lỡ mến người ta, mai một dời đi, buồn dữ lắm. Mà, đã ngắm, đã xé lòng toang hoang với nỗi đau chia cắt rồi, chưa sợ sao?

Sống đời mục đồng, chúng tôi buộc mình đừng yêu thương, quyền luyện bất cứ ai, để khỏi ngậm ngùi, để lòng đừng dưng khi cuốn lều, nhổ sào đi sang cánh đồng khác, dòng kinh khác. Chúng tôi vô định hơn bất cứ người nuôi vịt chạy đồng nào. Vì những cuộc tình của cha tôi, ngày càng ngắn ngủi.

Cha tôi đã có - về - bình - thường, hay nói cười, hồ hởi trong những lúc có người (chữ "người" này không tính hai chị em tôi). Nhiều lúc tôi không giấu được thảng thốt, cứ nghĩ mình đã gặp lại cha - của - ngày - xưa. Nhiều lúc tôi ngồi trông người trong xóm đi thăm lúa ghé qua chòi, lúc ấy, cha sẽ kêu, "Nương à, nương mấy con cá khô, cha lai rai với mấy bác...". Em tôi cũng sượng ran xách chai ra tiệm mua rượu, nó khoái chí nghe cha gọi, "Điền ơi! Điền...". Vui được chút đó thôi, khi khuất bóng người, chị em tôi đấng đót nhìn cha hao hao người đóng tuồng vừa trút lớp. Xanh xao, lạnh lẽo đến ngơ ngác và cô đơn.

Không, lúc chỉ một mình, cha tôi đáng sợ hơn thế. Cha giống như con thú trở về tổ sau khi no mồi. Con thú nằm mơ màng nhấm nháp lại hương vị của miếng mồi, và ngẫm ngợi thòm thòm con mồi kế tiếp. Có lúc sự vật lộn làm vết thương cũ của con thú đau, nó liếm láp vết máu, và tôi hãi hùng nhận ra chỗ đau ấy cứ rộng thêm ra. Đôi khi tôi nhớ người đàn bà ở Bàu Sen, nhớ bóng người xấp xỉ, ngơ ngác chạy theo chiếc ghe sáng ấy. Chắc chị đã quay lại, đón đưa con gái về, móc quần áo trở vô tử. Có hề gì, rồi chị sẽ yêu một người khác, nhưng mãi mãi, chị không quên nổi ê chề bị bỏ lại bên đường (bằng chứng là ba cha con chúng tôi có quên được đâu). Với những đàn bà sau này, cha tôi tính toán rất vừa vặn, sao cho vừa đủ yêu, vừa đủ đau, vừa đủ bẽ bàng, và bỏ rơi họ đúng lúc. Có người vừa bán xong cái quán nhỏ của mình. Có người vừa nói xong những lời dứt tình với chồng, con. Có người vừa phũ phàng chia xong gia sản, có cô gái sắp về nhà chồng, củi to củi nhỏ chất thành giàn ngoài chái... Hết thấy đều cun cút tin và yêu. Cha mang họ đi một quãng đường vừa đủ để người ở lại nhìn rõ chân dung của sự phản bội, sau đó người đàn bà bị hất lên bờ. Con đường quay về bị bịt kín.

Cha không tốn nhiều công sức cho việc chinh phục (Những người đàn ông quê mùa đã tự tay đẩy người đàn bà của mình đến với cha, bằng nhiều cách. Họ thích uống say, họ thích dùng tay chân để tỏ rõ uy quyền. Một nhọc làm lụng trên đồng, người đàn ông đã trở nên khô cằn, có khi cả đời, họ không nói với phụ nữ một câu yêu thương tử tế. Họ không biết vuốt ve, âu yếm, khi cần, họ lật cạch người phụ nữ ra và thoả mãn, rồi quay lưng ngủ khò). Sẽ còn bao nhiêu người nữa được cha tôi cho ném thử niềm đau kia, tôi tự hỏi mình khi nhìn người đàn ông vào tuổi bốn mươi, quỵên rũ từ cái cười, từ câu nói, ánh nhìn thăm thẳm, ngọt ngào. Trời ơi, trừ chị em tôi, không ai thấy được đằng sau khuôn mặt chữ điền ngời ngời đó là một hố sâu đen thẳm, bển bờ mờ mịt, chơi voi, để hụt chân.

Nên mỗi lần cha nhìn đăm đăm và mỉm cười với một người đàn bà mới chúng tôi lại thất thểu. Thêm mỗi tình đau trước cả ngày thứ nhất (mà chị em tôi không cách nào ngăn được). Tôi có cảm giác cha quắp lấy người ấy, vùi mặt vào da vào thịt, ngấu ngien mà lòng cha lạnh ngắt. Thằng Điền cay đắng, "Cha làm chuyện đó thì cũng giống như mấy con vịt đập mái...". Tôi nạt, "Đùng nói bậy...".

Nhưng tận đáy lòng, tôi cũng nghĩ, cha hơi khác con - người. Nhạt nhẽo hơn cả việc quan hệ theo mùa, theo bản năng, trong cha tôi không còn một chút cảm xúc nào, nét mặt tràn ngập những rắp tâm.

Cha đẩy chúng tôi trượt dài vào nỗi thiếu thốn triền miên. Mỗi lần rời khỏi một nơi nào đó, thật khó để phân biệt, chúng tôi bỏ đi hay chạy trốn. Chúng tôi đánh mất cái quyền được đưa tiễn, được xao xuyến nhìn những cái vẫy tay, được nhận vài món quà quê như buồng chuối và hương hay bó rau ngót cắt trong vườn, cùng lời dặn dò quyền luyến, "Đi mạnh giỏi nghen...".

Chị em tôi hết sức cố gắng để sự giận dữ, chán chường của mình không bùng cháy. Chúng tôi cho vịt ăn thật xa trên đồng, vạ vật ở đó từ sáng tới chiều. Gió hoang liêu trên đồng không làm lòng hai đứa nguội lại. May ra, gió chỉ thổi khô nước mắt lúc nào cũng rì rì trên mặt em tôi.

Tôi không còn muốn chữa mắt cho Điền. Bởi Điền khóc suốt (giống hệt tôi), dù về mặt nó rất bình thản (tôi cũng vậy, khác là nước mắt tôi khô róc trong lòng). Hai đứa tôi đều kỳ dị, đến mức nhiều khi tự giạt mình.

Có lần, hai chúng tôi ngồi trên một bờ đất, xung quanh đầy những người thợ gặt đang ăn cơm. Nắng giữa trưa nóng rát. Tôi nói, chỗ khác có nắng dữ dằn vậy không ha. Thằng Điền nói, mùi cá kho quẹt thơm dễ sợ. Ừ, tôi gặt đầu, nhưng cái mùi

nghèo quá. Vậy mùi gì giàu, thằng Điền hỏi vặn lại. Tôi cười, thịch kho tàu. Rõ ràng hai đứa tôi có cãi qua cãi lại, vậy mà sau đó một người thợ gặt tỏ vẻ ngạc nhiên, "Hai đứa bây ngồi chù u cả buổi trời, không nói câu nào, vậy mà cũng chịu nổi sao?"

Thằng Điền cười, "Ừ, tội mình hồng nói tiếng - người!?". Tôi nhận ra nó không hề máy môi, tôi đọc được những ý nghĩ trong Điền. Ở đó, đang có bão toại bời, gió quất điên cuồng vào trái tim nhỏ chỉ chút vết đau. Thằng Điền nổi loạn.

Dấu hiệu bắt đầu từ một bữa trong xóm đê, tình cờ ngó đôi chó nhảy nhau, thấy các chị đang phơi lúa kêu ó ré lên, tôi rủ Điền giả đồ nhắm mắt (trò này cực kỳ trẻ con, vì ai cũng mừng tượng mồn một tư thế động tình của hai con chó). Thằng Điền phì cười, nó kêu lớn, "Hai, coi nè..." rồi cầm đoạn cây xông đến quất đôi chó tới tấp. Hai con chó kêu la thống thiết, hoảng loạn, xà quần trong đám bụi đất. Đau đớn cùng cực, chúng rúc vào chân đồng rom, nhưng không chịu rời nhau. Con đực phục đầu sát đất, rên rì, nước dãi chảy ròng. Không chạy hả. Bóp. Không chạy nè. Bóp. Thằng Điền gào lên. Cây trúc giập nát. Tôi giữ tay Điền lại bảo, "Ác với tội nó chi vậy, cung", thấy nước mắt bê bết trên mặt em tôi.

Ngay từ lúc ấy, tôi đã muốn chạy về và nói với cha "Thằng Điền bị sao rồi, cha ơi...". Tôi sợ, hoảng loạn khi phải chứng kiến một mình.

Thằng Điền biết là tôi đã nhìn - thấy - cái - gì - đó, nó chua chát cúi đầu. Điền chối bỏ niềm vui được trở thành một người đàn ông thực thụ. Nó tự kim hãm bản năng trời dậy mạnh mẽ ở tuổi dậy thì bằng sự tất cả sự miệt thị, giận dữ, căm thù. Nó phản kháng bằng cách trút sạch những gì cha tôi có, cha tôi làm. Giấy dựa đèn rã rời, nhiều bữa, nó dầm mình dưới ao đến khi người tái nhợt. Nó chạy như điên trong đêm, trên những bờ

ruộng mướt cỏ đến khi mỗi nhừ, gục xuống. Rồi nằm xoãi trên đồng, tả tơi.

Không phải vậy, không phải vậy Điền ơi, tôi muốn kêu lên, tiếc là sự thất học khiến tôi không diễn đạt được bằng lời. Tôi không chắc lắm, nhưng đục tinh và xác thịt không xấu xa, không đáng bị khinh bỉ, không phải là nguyên nhân đây chị em tôi đến cuộc sống này với những đổ vỡ này...

Điền mười sáu tuổi, nó có thể mãi nguyện nằm bên tôi, dãi tai để mặc tôi mân mê. Điền đã lạnh ngắt. Nó đứng dung nhìn những đứa con gái làm cỏ lúa, quần xoắn cao, đùi non mơn. Đôi lúc bắt gặp những đôi người quấn nhau giữa các chòi ruộng hay lùm cây, nó khinh khỉnh cười khào. Nó điềm nhiên nói cái giọng hơi run rẩy nhưng rất mỏng và dịu dàng, "Hai, thôi đi. Em đâu có sao, buồn làm chi..."

Tôi cười, nói ờ. Nhưng muốn nghỉ buồn cũng không đơn giản. Phải rất lâu, tôi mới nhìn Điền một cách bình thường, tôi cố quên chuyện của nó, tưởng tượng bây giờ nó mới chín mười tuổi gì đó (cái hồi hai đứa như cây kiềng còi, thẳng đuột như nhau, thẳng Điền hay bắt chước đáng ngòi).

Và tôi chợt nghĩ, sự bất thường của Điền, chẳng qua nằm trong chuỗi rất dài của sự trừng phạt. Điều đó lý giải cho việc thiên nhiên ngày càng trở nên hung dữ hơn, khắc nghiệt hơn. Bằng những sấm chớp, gầm gừ, dường như trời đất đã nín nhịn nhiều, cuồng nộ bắt đầu rồi đây. Có lần, tôi lấy cao su gói lại mớ mùng chiếu, nhìn mưa thè cái lưỡi ướt nhào nhớt vào lều, khoái trá ném từng tấc đất, tôi tự hỏi, không biết chỗ khác (chỗ không có chúng tôi) có mưa nhiều như vậy không. Ý nghĩ đó xuất hiện triền miên trong đầu tôi, rằng trời chỉ trút mưa, trút nắng ở nơi chúng tôi dừng chân lại. Nỗi bẽ bàng của những người đàn bà bị cha tôi bỏ rơi (và cộng thêm niềm đau vỡ của những người quây quanh họ) đã thấu qua những tầng mây.

Và dường như cách giao tiếp ngấm ngấm của tôi và Điền cũng trong chuỗi bất thường, nó làm cho mối quan hệ với cha thêm rời rạc. Những bữa ăn nối tiếp nhau trong im lặng. Lúc và cơm, tôi hay bị ảo giác, tưởng mình đang ngồi trên cánh đồng của chín năm trước. Một cánh đồng miên viễn với gió lất lay những khối nắng héo xèo, một nhúm mây rất mỏng và rời rạc bay tha thêu trên cao. Đường chân trời mờ mờ xa ngái. Một vài gò mả loang lổ dưới chòm trâm bầu. Tiếng chim kêu nhỏ từng giọt thiu thiu. Mùi rạ mới quện với bùn tanh tanh. Bầy vịt rúc đầu vào nách, ngủ ơ hờ dưới bóng cây tra treo từng chùm bông vàng tuyệt vọng lay như những chiếc chuông cam. Cảnh không đổi, người cũng không, cứ ngồi ngoáy mãi vết thương cũ, nhỏ nước mắt.

Giống như mấy cái mả ngồi, thằng Điền nhận xét. Vừa may, một bữa trưa nắng rập rờn trên nách rạ, chúng tôi cảm nhận được những tiếng nói lao xao. Thằng Điền thẳng thốt, "Tội mình ba trọn thiệt sao, Hai ?" khi nhận ra đó là tiếng của... vịt. Tôi cười, hớn hờ. Thế giới của vịt mở ra. Không ghen tuông, hờn giận, chắc tại cái đầu vịt nhỏ quá nên chỉ đủ cho yêu thương. Tôi thôi thắc mắc vì sao cả bầy trăm con chỉ cần mùi, mùi lăm con vịt trống.

Đắm đuối với loại ngôn ngữ mới, chúng tôi chấp nhận để cho người ta nhìn mình như những kẻ điên (miễn là tạm quên nỗi buồn của cõi - người). Chị em tôi học cách yêu thương đàn vịt (hy vọng sẽ không bị đau như yêu thương một - con - người nào đó). Nhưng nhiều khi nhìn thằng Điền đồng tai coi mấy con vịt nói cái gì, tôi giật mình, nuốt một họng đắng, tự hỏi đã đến nỗi này sao, đến nỗi chơi với người thấy buồn, nên chuyện qua chơi cùng vịt. Đêm nào cũng vậy, cũng rón rén, từ tốn, hai chị em thấp một ngọn đèn giữa chuồng, để lúc bọn tôi ra, chúng nhìn, biết không phải người lạ, không xao động. Vừa nhỏ nhỏ lầy lầy, tôi vừa hát một bài hát băng quơ, đôi chỗ vì hạ giọng thấp mà hụt hơi. Bầy vịt nhảy cảm khùng khiếp, sau

này, tôi cố sửa lại những chỗ hụt hơi ấy, chúng nhận ra ngay, và nhìn tôi với vẻ ngờ vực, "Ừa, phải con - người hôm trước không ta?". Một con vịt đuôi khịt mũi, cười, "Nó chớ ai, giọng có khác, nhưng rõ ràng là tiếng trái tim nó. Quen lắm. Chập chòn, thút thít, đòng đưà như sắp rụng... "" ". " Có nổ hân đó, cha nội?" "Sao không, mấy người thử đuôi đi rồi biết". Bất giác, tôi nhắm mắt để nghe lại tiếng tim mình.

Nhưng sự trùng phạp tính toán cũng vừa vặn, vừa đủ vui, vừa đủ thương, quần quýt, nó lại đứng sau lưng và cười nhạo chúng tôi.

Gió chướng trở ngọn, trên những cánh đồng ủ ê tin buồn. Chúng tôi nghe được một cụm từ lạ, dịch cúm gia cầm. Những người nuôi vịt chạy đồng cười khào, "Chặc, mấy con vịt chết gió, mấy ông nhà nước nói cho quá...". Hôm chính quyền thông báo tiêu huỷ tất cả các bầy đàn, họ xúng vừng kêu lên, "Trời trời, bộ hết chuyện giỡn sao, mấy cha?"

Chẳng ai giỡn cả. Người ta dùng ý tưởng của Tào Tháo thời Tam Quốc, "thà giết lầm còn hơn tha lầm", dồn tất cả vịt trên cánh đồng lại và đào hố chôn. Thằng Điền mếu máo:

- Mấy ông ơi, vịt tui sần sần, có bệnh tật gì đâu...

Một người càu càu:

- Sao cậu biết?

- Rõ ràng tui vịt nói với tui.

Mọi người cười ha ha, bữa nay vui quá chừng. Họ bắt đầu trùm kín mình bằng những bộ đồ đi mưa. Họ rải vôi trên những hố chôn lớn bằng mấy khẩu đĩa cộng lại. Họ tọng những con vịt

còn sống, còn giãy dụa, còn gào thét vào bao tải, buộc miệng và quăng xuống đó.

Đám nuôi vịt chạy đồng tụm lại ở một chỗ, cúi mặt vào lưng nhau. Họ xót của, tiếc tiền, họ cảm nhận được sự kiệt quệ, đói nghèo đang vây bủa. Lần rũi ro này (của cái nghề lấm rũi ro) thật khốc liệt.

Cha tôi ngồi riêng biệt ở một bờ đất và đốt thuốc ngó trời, điệu bộ hơi dửng dưng. Với nỗi đau sâu hoắm sẵn trong lòng, thì những biến cố khác chẳng qua như một vết xước nhỏ ngoài da, nhằm nhò gì.

Hình ảnh đó, nét mặt đó làm cho tôi tuyệt vọng. Mà, lúc đó, tôi đang chết đuối, sao tôi lại nhìn về phía cha? Vì tôi muốn cầu cứu (như những đứa trẻ con gặp chuyện giật mình, hay buột miệng gọi má ơi hoặc cha ơi!)? Vì tôi thấy mình không thể chịu đựng được tiếng gào khóc thê thiết của những con vịt bị vùi sâu dưới lòng đất?

Mất nửa ngày những cái hồ mới được lấp đất đầy. Xuyên qua những lớp đất bầy nhầy, tôi nghe vịt - của - tôi vẫn còn thoi thóp, chúng đau đớn vì những cái cổ gãy, rối quật quẹo, chúng hỏi nhau vì sao tụi - người - ta lại ác. Rồi thình lặng. Trong cái im ắng đến rợn người, tôi nhận ra tiếng của con vịt mù, có lẽ vì không sợ tôi, nên sự sống kéo dài.

Rồi ánh sáng nhập nhoạng cuối ngày loang lổ đổ xuống, tôi và Điền khóc hức, cảm nhận được cái thờ hướn ngán dần, ngán dần của con vịt sau cùng. Và nín bật. Và tan hết. Chỉ còn gió cười từng tràng dài... Tôi tiếc thôi là tiếc sinh linh nhỏ bé đã thấu được tim mình.

Sáng sau, người ta tìm được một người chần vịt nằm sát mép hồ, mắt chong chong ngó trời không chớp, miệng sủi ra thứ

bọt, trong vắt như bọt cua nhưng hôi nồng nặc. Chai thuốc trừ sâu lẫn lóc cạnh đó đã cạn tới giọt cuối cùng. Sống thì khó chứ chết sao mà dễ.

Tôi đứng nhìn, tiếc rẻ, ủa, cái người nằm sóng xoài kia, sao không phải là chúng tôi?

Sự báo ứng dường như đang ở rất gần.

7.

Tôi bắt đầu hối hận vì đã cứu chị và mang chị đi cùng. Có cảm giác chúng tôi nắm tay kéo chị lên khỏi một vũng lầy để đẩy chị vào một vũng khác, cũng sâu.

Chị xuất hiện không đúng lúc. Cha tôi có dấu hiệu mệt mỏi. Đàn bà, với cha, càng trải nghiệm càng chán chường. Càng gieo rắc càng đau. Vết thương cũ mở miệng toang hoác, không da thịt nào có thể lấp đầy. Cha không chấp nhận cả những người phụ nữ mà ông kỳ công chiêm đoạt (của người khác), thì sao ông có thể tin tưởng ở sự hiến dâng?

Vậy đó, cuối cùng chị hiểu được tại sao cha tôi lại phớt lờ mình. Tôi và Điền buộc phải kể câu - chuyện - của - chúng - tôi để chị không phải ray rứt gì với thân phận làm đi. Những ký ức chấp vá, đứt đoạn được chúng tôi kể khá chậm, một phần vì đã lâu không dùng cách giao tiếp bằng lời, một phần do vài chi tiết khiến chúng tôi phải dừng câu chuyện lại, vì thấy nhói ở đầu đó hay đợi chị thối khóc. Thí dụ như cái đoạn kể về kỳ kinh nguyệt đầu tiên của tôi. Máu chảy giữa hai đùi không tạnh được, tôi thụt xuống, bụm chỗ ấy lại. Máu từ từ chảy qua kẽ tay, tôi thấy mình rỗng rã, tái nhợt, chết dần. Thằng Điền với bút đọt chuối, tọng vào miệng nhai ngốn ngấu, điên dại, để lấy bả rịt lại chỗ máu. Thuốc gò nghe nói cầm máu rất tốt, cũng chẳng ăn thua. Hai đứa nhìn nhau khóc, tôi đã mơ thấy ngôi mộ

của mình, như chiếc giường giữa bốn bề đồng nước... Chị mếu máo vít đầu tôi vào lòng, "Trời ơi, tội hôn. Lúc đó cha mấy cung ở đâu?". Tôi ngỡ ngác, không biết, nhưng dù cha có ở gần ngay đấy thì chúng tôi cũng chẳng thể cầu cứu.

Đã nói là chị em chúng tôi phải tự học đủ thứ rồi mà. Những gì không biết, chúng tôi thử. Những gì không hiểu, chúng tôi chất thành khối trong lòng. Nhiều khi thẩu đáo được một điều nào đó, chúng tôi phải trả giá cao.

Có lần chúng tôi thả vịt nghỉ khúc kinh có bóng cây. Bỗng nổi xấu hổ vì mình là con người xộc lên mũi sặc sụa, khi tôi phát hiện ra chúng chẳng bao giờ cưỡng đoạt và gạt gẫm nhau. Khoảng thời gian trước khi con trống trèo lên con mái rất thật, mềm mại, êm đềm... Tuyệt không có gì là thô tục. Tôi sưng sốt. Thằng Điền sưng sốt. Trời ơi, khác với những gì chúng tôi biết (qua cha tôi, má tôi), trong sự hoan lạc (của những con vịt) đây ắp thứ gọi là tình - yêu. Điền chơi với, nghi hoặc lan ra như một vòng sóng. Và khi chị xuất hiện, thì trong nó chỉ còn nổi ân hận giãy vò.

Điền yêu chị, nhưng tình yêu đó khiêm khuyết mất rồi. Sau giấc ngủ dài, bản năng nó đã không trở dậy. Trái tim nó chỉ là hòn than nhỏ, không thể hâm nóng lại cơ thể ngã màu tro. Sợi dây xúc cảm như lối đi lâu lắm không người lui tới, cỏ dại mọc bít mắt, đường đứt, cầu gãy...

Mà, kiểu yêu tinh thần để nhìn nhau, để nắm tay, vuốt tóc, để nín nhịn và hy sinh chỉ tồn tại trong văn chương Nguyễn Ngọc Tư. Chị cần nhiều hơn, nhiều hơn, nhiều khủng khiếp, tưởng như chị có thể ngốn ngấu, bào mòn tất cả đàn ông trên thế gian này. Lúc đầu là kiếm sống, nhưng lâu dần, sự chung đụng của thể xác làm chị nghiệm. Thằng Điền tuyệt vọng.

Tôi cảm giác sự đổ vỡ khi Điền đuổi theo chị, và chị thì chạy theo cha.

Một cuộc đua rã rượi, chẳng đến đâu. Chúng tôi còn phải dành sức cho cuộc mưu sinh dưới nắng như tát lửa. Cha quyết định bán bầy vịt đi. Ba người, mỗi lần xách vài ba con, chúng tôi chia nhau đi dài xóm để bán lẻ. Nhưng cách ấy chẳng cho kết quả nhiều, nắm con vịt ốm nhằng trong tay, xương ức gò ra bén ngọt cũng đã đoán được. Thêm nữa, mùa giáp hạt kéo dài, nhiều nhà chạy gạo còn gay, thịt vịt trở nên xa xỉ. Tivi thì vẫn đang ra rả về dịch cúm, những người biết chút đỉnh, rụt đầu, "Ăn vịt đang lây bệnh chết à?".

Chúng tôi mang lũ vịt trở về, con đường dẫn lên đồng rập rờn hoa mua tím. Cũng theo lối này, vài hôm sau, ông trưởng ấp dẫn theo một cán bộ xã xồng xộc đến chỗ chúng tôi.

Tôi vừa sợ, vừa biết ơn những người như thế này. Họ làm cho chúng tôi cảm thấy bớt hoang dã, họ làm chúng tôi hiểu rằng, ngay cả trên những cánh đồng hoang liêu nhất thì chúng tôi vẫn bị ràng buộc bằng hàng vạn luật lệ. Nhưng đồng thời họ luôn mang tai họa đến. Dường như sự trừng phạt đang núp sau hai khuôn mặt bị nướng dưới mặt trời, bóng nhầy, tươm mỡ. Họ phơ phớt nói bằng thứ ngôn ngữ buồn cười (bọn chần vịt chúng tôi chẳng khi nào dùng những chữ chỉ thị, loại trừ tận gốc hay giải quyết dứt điểm...). Thật đơn giản, khi nói "các người phải huỷ bầy vịt". Cha tôi cúi kính gập đầu. Tôi và Điền kêu lên một tiếng buốt, ôi, những bạn - bè của chúng tôi sắp bị chôn sống nữa rồi.

Cái nhìn chị chạy theo nước mắt của thằng Điền, chị khề bảo, không sao đâu, mấy cung. Chị đơn đả, chèo kéo hai người đàn ông lạ về phía mình, "Mấy anh thương em với, nở nào để cả nhà em chết đói". Một người cầu cạy:

- Ở trên lịnh xuống tui tui cãi sao được.

Nụ cười đong đưa, tung tủy trên khoé mắt, thì em có bảo mấy anh cãi ai đâu, mấy anh giả đò không biết, không nhìn thấy bầy vịt của em là được rồi. Dễ ợt... Thằng Điền bệu bạo cắn răng, nó tự kìm nén bằng cách siết vai tôi đau như. Cách đó năm bảy bước, giọng nói của chị vẫn lướt như một dòng gió đầy hơi nước, thấm dịu lại hai khuôn mặt (cổ tỏ ra) cứng đơ. Một người nuốt nước miếng, ánh nhìn ham muốn như mũi kim thò ra khỏi bọc, lơ lảo. Mắt ông ta lộ trần chị, và toan tính một thoáng. Người còn lại có vẻ thú vị, háo hức như sắp được xem một vở cải lương hay. Chị thấu hiểu đàn ông đến nỗi, ngay lập tức chị ngó về phía chúng tôi, ngầm báo, cuộc thương lượng (về một sự đổi chác) đã kết thúc rồi.

- Hai anh cứ về trước, chút nữa, em lựa mấy con vịt tơ đem lại cho các anh lai rai. Nhà anh Năm đây em biết chớ sao không, đi tới đâu, em cũng coi mặt thổ địa trước chớ...

Nụ cười chị chột mồm mồm như. Có một chút tàn nhẫn, một chút man rợ trong cuộc thương lượng này. Hai người đàn ông quay vào xóm, không quên vói lại một câu, nửa đe nẹt, nửa xuề xòa, "tụi tôi nể vợ anh...". Cha tôi cười hết sức độ lượng, ôi những thằng trẻ con...

Chị vò đầu thằng Điền, bảo "chuyện nhỏ thôi mà, đi bắt vịt dùm chị, nhỏ cung". Và hướng cái nhìn sâu nhói về phía cha tôi, rất chậm rãi, chị thay áo, lấy nón, xỏ dép... Thời gian dằng dặc. Tôi biết chị chờ, hy vọng. Tôi biết, đi một quãng xa, chị vẫn còn đồng tai đợi một tiếng gọi, "quay lại đi, Sương". Nhưng chỉ gió ngêu ngao xoi mói vào mảng thịt sau tà áo người phụ nữ đang xiên xiên trên bờ cỏ rập rờn.

Chị về khi trăng rạng rỡ trên đầu (mãi sau này, tôi vẫn còn ghê sợ cái màu trăng ấy). Ống quần quệt vào cỏ ướt đẫm sương.

Hơi rượu quyện với mùi thuốc lá làm tôi chạo chực. Nhác thấy hai chị em tôi ngồi thừ lù, chị kêu lên, trời đất, hai cung chờ chị chi vậy. "Chị... làm đi quen rồi, mấy chuyện này nhằm bà gì mà mấy cung buồn?". Rồi khom người nhìn vào chòi, chị chắc lưỡi tằm tắc, "Coi nè... Trời ơi, bữa nay bộ gió mát sao mà người ta ngủ ngon dễ sợ". Chao, tiếng ngáy của cha tôi sao mà đều, sao mà thơ thới. Tôi chực khóc, ngay lúc này đây, dường như chị - đang - chết. Chị lệ làng lấy tay quệt lên mắt, mảng nước nhoè nhoẹt bên màng tang, bết cả vào mớ tóc mai.

Sáng sau, gặp ở quây vệt, cha tôi cười, hơi giễu cợt, "Sao, hỏi tôi vui không? Chắc họ tưởng cô là vợ tôi nên hứng thú lắm há? Cứ để họ nghĩ vậy... ". Chị ngó trân vào cha, rồi day qua tôi, chị để rớt từng lời:

- Má cung ác một, nhưng người cha này của cung ác tới mười.

Nói rồi, chị quay đi. Chân vướng dấp dúi vào cỏ. Con đường nhỏ dầm chan trong màu hoa mua tím. Tôi đứng đót thắm trong lòng một cái vẫy tay. Bóng người khuất trong vườn. Thằng Điền xách nước về, nó cuồng lên hỏi chị đâu. Tôi chỉ con đường kinh xao xác hoa cỏ dại. Em tôi chạy hồng học về phía đó.

Điền, cũng không trở lại.

Tôi đã chờ nó đến khi mùa mưa đổ xuống cánh đồng Chia Cắt (tôi tạm gọi vậy) một trời sao. Chờ chơi vậy, chứ tôi biết Điền chẳng quay về. Tôi nhớ nó (và nhớ chị) không thôi. Những lần dọn cơm tôi hay lấy chén dĩa cho cả bốn người. Cha tôi rất khó chịu, ông ngán ngấm đứng dậy. Tôi ngồi một mình, chan nước vào chén cơm như chan nổi trống trải khủng khiếp. Đi qua những xóm kinh chộn rộn ánh đèn, tôi thường ngóng lên bờ mong có thể gặp được thằng Điền và chị. Không biết em tôi có đuổi kịp chị, hay vẫn tiếp tục kiếm tìm. Không biết nó đã đánh

thức được bản năng, đã tìm thấy nhục cảm, đã biết thèm muốn chưa. Không biết tối nay thằng Điền có được một nhòai úp lên chị, hay vạ vật ở đâu đó, bên vách buồng (hay một tấm ghi-đô bằng vải), đau vật đau vĩa nghe hoan lạc chảy thành những dòng rên xiết, kêu thét. Không biết nước mắt của nó đã khô chưa hay vẫn rỉ từng giọt như máu tươi.

Tôi nhớ Điền, bao gồm nhớ một đồng - loại (và tôi là đồng - loại còn lại), nhớ một cách trò chuyện (đọc thấu lòng nhau), nhớ một người nghe được tiếng tim mình (điều này thì con vẹt mù làm được, nhưng nó đã chết rồi), và nhớ một người che chở (công việc này, đáng lẽ là của cha, má tôi). Tôi biết ơn Điền, từ một gói băng trắng mà Điền mang về hôm tôi mười bốn tuổi, bảo thứ này dùng khi có kinh nguyệt, nó sẽ ngăn không vấy máu ra quần. Điền đi hỏi ai đó, nó nói, máu không cầm được cho đến khi nào tự nó ngưng chảy. Điền xót xa khi thấy tôi trở mã con gái, "Đẹp làm chi dữ vậy, Hai? Ở cái xó quê này, có đẹp mai một cũng phải lấy chồng, để một bầy con nheo nhóc, cũng ra ruộng ra vườn làm lụng đến hết đời, xẹp lép như xác ve. Đẹp, mắc công giữ...". Điền dặn tôi đừng xoắn quần quá cao, đừng mặc áo quá rộng cổ... Với bọn đám thanh niên lúc nào cũng kiểng có lẳng vẳng, Điền giang tay bọc lấy tôi, nó giễu cợt, "Anh kia, lượm con mắt lên, anh nhìn vậy, chị tôi mòn còn gì". Đám người cụt ngòi, tên tò dạt ra. Ngay cả khi Điền bỏ đi cùng chị, nó cũng để lại cho tôi một món quà lớn.

Cha bắt đầu có một chút quan tâm với tôi. Dường như chỗ trống của thằng Điền nhắc cha nên quý những gì còn lại. Bắt đầu từ một đêm, cha đứng đằng xa, bảo, "Nương, ngủ sớm đi!", tôi nghe mắt mình cay, ngọp như ai đó tọng một đám khói vào mặt. Mắc cười, câu nói chẳng ý nghĩa gì lớn lao, những người cha người mẹ nói với con họ hàng ngàn lần, đến phát bực mà tôi lại xốn xang.

Tôi ước gì có thể chệnh choáng thật lâu, nhưng nó mau chóng tắt rụi vì một ý nghĩ kỳ lạ. Đường như không còn kịp nữa, để hàn gắn sự đổ nát, để sắp xếp những mảnh vỡ lạo xạo trong lòng.

Chúng tôi tập nhìn nhau, điều đó khó khăn biết bao. Nhất là với cha, tôi cảm nhận được sự cố gắng lớn. Mỗi lần ngó về phía tôi, ông phải trợn trạo nuốt nghẹn những cảm xúc, vì tôi giống má khủng khiếp.

Không cần gương, tôi thấy hình bóng má trong mắt người đối diện. Trước ánh nhìn của cha, tôi cảm giác mình soi xuống dòng nước đêm. Với những người đàn ông khác, tôi bị rục lên như đứng trước mặt trời. Bằng mắt, họ sờ soạng khắp người tôi. Ánh mắt giống bàn tay của ông xăm mù mà tôi từng gặp, đụng chỗ nào cũng dừng lại, vuốt vuốt bóp bóp (chắc là cho dễ hình dung), rồi lần dò tới một chỗ khác, rờ nắn mê miết. Và tôi đón nhận một cách hần học, cục cằn.

Hôm bán bày vịt, cha tôi sắm một chiếc nhẫn vàng, ông đẩy nó về phía tôi, ngượng ngập như sắp chết giấc, "Để dành khi đi lấy chồng...". Tôi sặc ra một bụm cười, trời ơi, tôi biết lấy ai bây giờ?

Suốt những tháng năm sống tù đọng trên đồng, tôi có biết ai ngoài những người đàn ông quê mùa cũ kỹ. Tôi biết lấy ai trong số đó? Lấy một người cắm mặt xuống đất, mệ như với vườn ruộng để mỗi khi giáp hạt, tôi nghe tiếng cạo chày của con, tiếng muồng dừa vệt gạo dưới đáy thạp mà rất bồng trong lòng? Hay tôi sẽ chọn một người chăn vịt, mê mồi với chuyện đi xa, sống cuộc sống hờ hững tạm bợ, thấp thỏm với rủi ro, và đến một lúc nào, tôi ôm con nghe đêm của mùa gặt thật dài với tiếng rúc rích của chồng cùng cô điếm già nua. Tôi lấy ai bây giờ, một người thợ gặt? Một anh chạy đò? Ý nghĩ mình là bản sao của má làm tôi sợ. Tôi không chắc mình có đủ kiên nhẫn

sống cuộc sống nghèo túng, nhàm chán ấy suốt đời, hay nửa chừng bỏ dỡ. Và bị kịch chất đống lên những người ở lại.

Cha tôi hơi hoảng. Vậy đó, chỉ cần để ý một chút, là có thể nhận ra, xót xa vì sự quái dị, khác thường của tôi. Cha tôi vừa kịp nhìn thấy điều ấy, bối rối đến mức không biết diễn tả sự đau lòng như thế nào, bằng mặt, hay chỉ âm thầm trong lòng. Mà có đau, dường như cũng trễ...

Cái ý nghĩ đã muộn màng, trễ tràng, không còn kịp nữa như một cái rốn nước sâu hoáy, điên cuồng hút tôi vào, cảm thấy mọi nỗ lực của cha trở nên vô nghĩa, tôi nghĩ vậy. Tôi nghĩ đến sự trừng phạt, sự báo ứng bất chấp trời im ắng như đã người quên chuyện cũ rồi. Bây giờ, đang vào mùa đẹp nhất trong năm.

8.

Bây giờ, gió chướng non xập xoè trên khắp cánh đồng Bất Tận (tên này tôi tự dung nghĩ ra). Ven các bờ ruộng, bông cỏ mọc như những đường viền nhỏ liu riu làm dịu lại mảng rực vàng của lúa. Rất thính nhạy, (như kên kên ngửi được mùi xác chết), đám thợ gặt đánh hơi kéo đến, những người nuôi vịt chạy đồng lục tục ở đằng sau.

Những cánh đồng trở thành đô thị; những cánh đồng ngoa ngoắt thay đổi vị của nước, từ ngọt sang mặn chát; những cánh đồng vắng bóng người, và lúa rày mọc hoang nhớ đau nhớ đón bàn chân xưa nghên trong bùn quánh giờ đang vất vớ kiếm sống ở thị thành. Những cánh đồng đó, đã hắt hủi cây lúa (và gián tiếp từ chối đàn vịt). Đất dưới chân chúng tôi bị thu hẹp dần. Nhưng ngay từ đầu, chúng tôi đã tự làm quản chân mình, vì không thể quay lại những cánh đồng cũ (với người quen cũ). Tôi đã từng trở ngược về những nơi đó theo cách của tôi, bằng mường tượng. Tôi gặp nhiều đứa trẻ tên Hận, tên Thù mang

khuôn mặt rắp tâm của cha tôi, với đôi mắt sâu và chiếc mũi thẳng. Những đứa trẻ nhàu úa, cọc cằn, cẩu thả, chỉ tiếng chửi thề là tươi rói, nhảy ra xoi xói ở đâu đâu. Và hình ảnh đó thật đến nỗi, tôi bất giác lùi lại vì một đứa đang nhìn trân trối vào mình, ngạo nghễ "Tao không thích học, chùng nào lớn, tao đi chăn vịt. Má tao (hoặc ba tao) dặn, phải đánh chết tụi chăn vịt kia".

Tôi giấu cợt, không biết mày có kịp lớn không. Và nó nhăn nhó cười trước khi tan mất vào vũng đêm.

Tôi không mất nhiều thời gian để hiểu được cái cười ấy.

Đơn giản là ngay bây giờ, trên cánh đồng này, cũng đang lảng vảng những thằng Hận, chúng lớn hơn, cũng thất học, hung hãn. Bọn người này cướp vịt ở các bầy khác (trong đó có của chúng tôi) bằng cách lén phết sơn đen lên đầu những con vịt và phơ phớn đến nhận chúng là của mình, hiển nhiên mang đi. Bắt đầu xảy ra vài cuộc xô xát trên đồng, người ta đem hết những bản năng hoang dã của mình ra để giành lại miếng ăn.

Cha biểu tôi đứng ở đằng xa. Chờ đợi. Rốt cuộc, bầy vịt của chúng tôi vẫn mất ngót một nửa. Chúng tôi ra về. Cha tha thêu đằng trước với một thân xác như bùn sau cuộc đánh nhau. Cố đi tụt lại phía sau, tôi giấu nỗi vui đang thổn thức, còn cào. Sẽ không ra gì nếu một đứa gái tỏ ra mừng rỡ khi cha nó bị đánh tả tơi, nhưng rõ ràng là cha tôi đang thay đổi, đang sống lại những cảm xúc bình thường nhất. Tôi thích ông như thế này.

Sau này, tôi luôn hối tiếc là tại sao ngay lúc ấy không chạy đến và cùng sống bước cùng ông, tại sao tôi không nhìn ông và mỉm cười. Đề khi đám người kia đuổi kịp, tôi đã không còn cơ hội.

Ba người họ quây lấy tôi, quần áo vẫn dầm bùn, mặt mũi sưng sía. Họ hơi ngờ ngàng, khi nhìn thẳng vào tôi, một đứa gầy trạc thẳng Điền lau dãi ròng rãi trên khoé miệng, thẳng thốt, "con nhỏ đẹp quá, mày".

Tôi coi đó là lời phán quyết cho mình. Giọng điệu của hắn giống như đang tẩm tắc trước một món hàng ngon mắt.

Và món hàng bị ghì ngửa trên mặt ruộng bị bơm nước. Tôi ngạc nhiên thấy bầu trời im sấm. Mênh mông. Không biết đã tắt nắng hay mặt trời không vói được ánh sáng đến nơi này? Hay những khuôn mặt nghèo đói, dốt nát tằm tôi đã che khuất nó? Ngoái nhìn về phía cha và thấy ông làm lũi đằng xa, tôi mong ông đừng quay mặt lại. Sau đó thử chống cự một lần, rồi thôi, sự vùng vẫy chỉ kích thích lòng ham muốn. Tôi không muốn bị đè nghiền, bị vùi nghiền trong bùn.

Bọn chúng hơi khó chịu trước một đứa con gái yếu ớt và câm lặng. Sự hưng phấn giảm đi ít nhiều, đến nỗi, chúng tỏ ra dờ dẩn, nghi hoặc khi bóc trần tôi ra. Tôi nhìn chúng, cười cợt, "Chúng mày có lột bỏ có trăm có ngàn, tầng tầng lớp lớp những vỏ bọc, cũng chẳng bao giờ thấu đến tận tao". Ý nghĩ đó làm tôi bớt nhói cho nông nỗi này.

Vậy thì, cha ơi, quay lại làm gì, tôi than thầm khi nghe tiếng chân ông nôn nả, giận dữ lồm thồm trên mặt nước. Cha tôi gầm gừ nắm cổ một tên bật ngửa ra đằng sau như một người cô cật cái vó sông nặng nề, dầm nước. Tôi khóc. Vì thấy ông đã kiệt sức, hoàn toàn. Và tôi buộc miệng thất thanh: "Điền! Điền ơi!" trước khi một tên ghé đầu ông dập xuống bùn.

Tiếng gọi ấy làm cha đau đến sưng sờ, ông rướn ngược mặt về phía tôi, miệng há hốc. Tôi chực hiều, ngay lập tức hồi hận tràn đầy, trong ý thức cầu cứu, một bản năng đơn giản nhất, đứa con gái đã quên mất người cha.

Thằng Điền thì ở xa. Tôi biết rằng, không có cái gì làm cho cuộc chiếm đoạt này dừng lại. Ước gì cha có thể hiểu và chấp nhận điều đó. Ông liên tục vùng vẫy và chống trả. Một tên côn đồ bụm lấy mắt, vừa kêu rên vừa chửi bới ngẫu xạ. Không đánh trả, nó có cách trừng phạt khác, nó đè nghiêng, giữ cho mặt ông hướng về phía tôi. Và bọn chúng thay phiên nhau, giữ cho cha chỉ một tư thế đó.

Mắt cha tôi ầng ậc nước, tôi không rõ là phèn hay máu nhòen nhọt. Ước gì cha tôi hiểu, để mà thanh thân, xưa rày, cái gì không biết hai chị em cũng đã thử, đó là một cách tự học để sống. Chỉ có sự giao tiếp giữa thân xác là tôi chưa từng trải qua.

Nhưng lúc này, cảm giác thật đơn điệu. Đầu tiên là sự xé toạc, và từ rách nát, đau đớn như lũ kiến cánh được giải thoát, chúng bò rân khắp thân thể, tôi thấy mình đang chết. Rồi ký ức ủa về kinh hãi, về mặt má tôi cái hôm bị người đàn ông bán vải đo lên người hình như không phải là khoái lạc thăng hoa, nó giống như tôi bây giờ, đau nhói. Tôi tiếc mình không hiểu điều đó sớm hơn.

... Mặt trời le lói ánh sáng trở lại khi trên đồng chỉ còn hai thân thể nhàu nhừ. Ai đó vãi từng chùm chim én lên cao, chúng cố chao liệng để khỏi phải rơi như lá. Người cha cởi cái áo trên người để đắp lên đứa con gái. Ông ta bò quanh nó, tìm bất cứ cái gì để có thể che cơ thể nó dưới mặt trời. Dường như đứa con gái đang chết, chỉ đôi mắt là rung rúc chớp mở không thôi. Câu đầu tiên nó hỏi:

- Không biết con bị có con không, hả cha?

Cảm giác một cái gì, nhỏ xíu nhưng lạnh lợi như con loẵng quăng đang vui sướng, ngụp lặn trong nó. Đứa con gái thoáng nghĩ, có thể mình sẽ sinh con. Đứa bé đó, nhất định nó sẽ đạt

VĂN HỌC VIỆT NAM CẬN VÀ HIỆN ĐẠI VI

tên là Thương, là Nhớ hay Dịu, Xuyên, Hường... Đứa bé không cha nhưng chắc chắn được đến trường, sẽ tươi tỉnh và vui vẻ sống đến hết đời, vì được mẹ dạy, là trẻ con, đôi khi nên tha thứ lỗi lầm của người lớn.

- 0 -

Trong bài: *Chia sẻ cùng Nguyễn Ngọc Tư và "Cánh đồng bất tận"*, nhà văn Chu Lai cho biết:

“Tôi là người đã bỏ phiếu bầu Nguyễn Ngọc Tư vào Hội Nhà văn, bỏ phiếu ủng hộ cô trong nhiều giải thưởng. Nguyễn Ngọc Tư là một cây viết đặc biệt của miền Tây Nam Bộ, một tài năng văn học hiếm có hiện nay của Việt Nam. Sáng tác của cô đề cập đến những vấn đề chính thống với cái nhìn sâu sắc và đậm chất nhân văn chứ không câu khách, rẻ tiền.

Cánh đồng bất tận viết về những con người Nam Bộ với tính cách đặc thù: chân thực, hồn nhiên, chất phác và bản năng. Cốt truyện mang tính chất cổ điển, không có gì mới nhưng tác giả viết bằng thứ ngôn ngữ và hơi văn lạ, tạo được sức rung chuyển thẩm mỹ. Cái hồn khí của truyện chứng tỏ nhà văn là người rất yêu vùng đất và con người miền Tây chứ không hề có gì là xúc phạm, bóp méo sự thật. Người miền Trung, miền Bắc đọc tác phẩm này sẽ cảm thấy yêu mến mảnh đất Cà Mau hơn.”

Tài liệu tham khảo:

- Nguyễn Ngọc Tư Web: vi.wikipedia.com
- *Cánh đồng bất tận* Web: nld.com.vn

HUYỀN ÁI TÔNG

TỈNH ỦY CÀ MAU
BAN TUYÊN GIÁO

Số 35-BC/TG

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

Cà Mau, ngày 27 tháng 03 năm 2006

BÁO CÁO

Nội dung làm việc với lãnh đạo Hội văn học nghệ thuật tỉnh

Truyện ngắn “Cánh đồng bắt tận” của tác giả Nguyễn Ngọc Tư, do nhà xuất bản Trẻ phát hành tháng 11/2005.

Sau khi xuất bản, Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy đã tiếp nhận được nhiều văn bản, đơn thư yêu cầu góp ý của ban đọc với nhiều đối tượng như: cán bộ nghiên cứu khoa học, học sinh, cựu chiến binh, người Việt Nam định cư ở nước ngoài ... ngoài ra rất nhiều ý kiến trực tiếp đóng góp phản ánh của các đồng chí cán bộ hưu trí, lão thành cách mạng, cán bộ đang công tác trong và ngoài tỉnh.

Có 2 luồng ý kiến: đồng tình và không đồng tình, số không đồng tình, phản ứng gay gắt, cho rằng tác phẩm “Cánh đồng bắt tận” không có tính tư tưởng giáo dục, bôi đen xã hội nông thôn hiện nay. Vì thế diễn ra tranh luận, dư luận khá phức tạp trong thời gian qua.

Trước tình hình đó, ngày 24/3/2006 lãnh đạo Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy có buổi làm việc với lãnh đạo Hội văn học nghệ thuật. Sau khi phân tích, xem xét những vấn đề mà dư luận phản ánh, đồng chí Trưởng Ban Tuyên giáo ý kiến như sau:

1- Mặt tích cực:

- Nguyễn Ngọc Tư là nhà văn trẻ, mới xuất hiện những năm gần đây, có năng lực, tư duy sáng tạo văn học nghệ thuật cần phải được đào tạo về lâu dài ở tỉnh Cà Mau.

- Thời gian qua đã có nhiều tác phẩm được in xuất bản, phát hành rộng rãi đến công chúng, được đọc giả mến mộ; đã có 4 giải thưởng về văn học nghệ thuật và được Trung ương Đoàn trao tặng một trong “mười gương mặt trẻ tiêu biểu năm 2003”.

- Cách suy nghĩ, cách viết của Nguyễn Ngọc Tư gần gũi với cuộc sống, đời thường, dễ đọc, dễ hiểu, tình cảm, mộc mạc, chất phát chân tình.

2- Mặt hạn chế cần lưu ý:

- Trong truyện ngắn “Cánh đồng bắt tận” miêu tả cái xấu của xã hội nông thôn, câu từ hơi nặng nề, dễ ám chi con người, bản cùng túng quẫn, không lối thoát, một cuộc sống quá cùng cực, bí lối, chỉ biết đi “lâm gái, đổi thân xác lấy cuộc sống”. (Có thể đọc ở trang 158, trang 160, trang 161, trang 168, trang 169, trang 190 và trang 203)

- “Cánh đồng bắt tận” thiếu tính tư tưởng, giáo dục xã hội, giáo dục con người, thiếu tính văn hoá nghệ thuật góp phần xây dựng xã hội tốt đẹp mà xu hướng tác hại nhiều, gây bất lợi.

- Phê phán xã hội nói cái xấu, mặt trái, hư cấu vượt quá hiện thực, cái không tốt nhiều hơn, không định hướng cho con người đi đến tương lai cuộc sống, hướng tới cái đẹp.

3- Đề nghị:

- Hội văn học nghệ thuật kiểm điểm phê phán tác giả một cách nghiêm khắc, rút kinh nghiệm khi viết, cần phải có thực tiễn cuộc sống, cái đẹp, cái tốt mà xã hội đang xây dựng và phát triển. Tất nhiên, cần phê phán cái chưa tốt, nhưng phải đúng hiện thực và có định hướng cho con người đến cái chân - thiện - mỹ

- Hội văn học nghệ thuật nên thường xuyên có định hướng cho người viết, sáng tác nên những tác phẩm hay, có phê phán nhưng phải thận trọng tránh gây nên một phản ứng xã hội gay gắt đối với tác phẩm.

- Thường xuyên tạo mọi điều kiện thuận lợi cho tất cả hội viên ở các lĩnh vực (có Nguyễn Ngọc Tư) được tham gia học tập lý luận chính trị, trao đổi đạo đức phẩm chất, nâng cao ý thức trách nhiệm của người cầm bút, nâng cao nghiệp vụ chuyên môn.

Right nội dung trả lời phỏng vấn với một số báo thiếu trách nhiệm đề nghị đáng, đoàn nơi Nguyễn Ngọc Tư sinh hoạt giáo dục và kiểm điểm.

Nơi nhận:

- BTTVHTW.
- Vụ văn hoá.
- TTTU, HBND, UBND.
- LDB
- Hội văn học nghệ thuật.
- Lưu VT.

K/T TRƯỞNG BAN
PHÓ TRƯỞNG BAN

HÃNG CỘNG SẢN VIỆT
TỈNH ỦY CÀ MAU
Trần Văn Hiện

29. Di Li



Di Li - Nguyễn Diệu Linh (1978-20)

Nhà văn Di Li tên thật là Nguyễn Diệu Linh, sinh ngày 3 tháng 6 năm 1978 tại Hà Nội.

Di Li từng theo học tại trường Phổ thông trung học Việt Đức.

Theo học và tốt nghiệp Cử nhân tiếng Đức và tiếng Anh tại Đại học Ngoại ngữ Hà Nội.

Thạc sĩ Quản lý giáo dục tại Trường Đại học Sư phạm Hà Nội.

Hiện cô là giảng viên tiếng Anh trường Cao đẳng Thương mại và Du lịch Hà Nội. Di Li là hội viên Hội Nhà văn Hà Nội, hội viên Hội Nhà văn Việt Nam và hội viên Hội Nhà văn và Dịch giả Châu Á Thái Bình Dương.

Ngoài viết văn, viết báo và dịch thuật, Di Li còn là một chuyên viên tư vấn trong lĩnh vực quảng cáo & PR, là giảng viên bộ môn Quan hệ công chúng. Tất cả kiến thức và kinh nghiệm của Di Li về địa hạt PR hầu hết đều là tự học.

Nhà văn Di Li nhận được các giải thưởng:

HUỶNH ÁI TÔNG

- Giải Ba trong cuộc thi truyện ngắn Quân đội năm 2005-2006 với truyện ngắn *Cocktail*
- Giải Ba cuộc thi viết tiểu thuyết, truyện và ký năm 2007-2010 do Bộ Công an phối hợp cùng Hội nhà văn tổ chức, với tiểu thuyết *Trại Hoa Đỏ*

Nhà văn Di Li hiện sống và làm việc tại Hà Nội.

Tác phẩm:

- *Tầng thứ nhất* (tập truyện, Hội Nhà văn, 2007)
- *Điệu Valse địa ngục* (tập truyện, Hội Nhà văn, 2007)
- *Người yêu dấu* (tiểu thuyết, dịch của Sara Zarr, Mỹ, 2008)
- *Người làm chứng* (tiểu thuyết, dịch của Tami Hoag, Mỹ, 2009)
- *Giết người đưa thư* (tiểu thuyết, dịch của Tami Hoag, Mỹ, 2009)
- *Bóng đêm bao trùm* (tập truyện ngắn thế giới, 2009)
- *7 ngày trên sa mạc* (tập truyện, Văn học, 2009)
- *Tháp Babel trên đỉnh thác Ánh trắng* (tập truyện, Văn học, 2010)
- *Đôi khi tình yêu vẫn hay đi lạc đường* (tập truyện, Phụ nữ, 2010)
- *Chiếc gương đồng* (tập truyện, Phụ nữ, 2010)
- *Trại Hoa Đỏ* (tiểu thuyết, Công an Nhân dân, 2009)
- *Đảo thiên đường* (bút ký, Công an Nhân dân, 2009)
- *Rừng Răng-Tay* (tiểu thuyết, dịch của Carrie Ryan, Mỹ, 2010)
- *Nhật ký mùa hạ* (hồi ký, Văn học, 2011)
- *Cocktail thị thành* (tản văn, Phụ nữ, 2011)
- *Chuyện làng văn* (2012)
- *San hô đỏ* (2012)
- *The Black Diamond* (2012)
- *Adam & Eva* (2013)

Trích văn:

Nghĩa địa của những người sống

Sáng nay người đàn bà ấy lại đến tìm tôi. Nàng đang phát điên lên vì đứa con trai vừa mới mất. Còn tôi thì phát điên lên vì sự cầu xin của nàng. Mới đầu là yêu cầu, đề nghị và sau là năn nỉ. Giờ thì nàng đang quỳ xuống chân tôi, khuôn mặt bẽ bải mồ hôi và tóc rối. Nàng ngược đời mất tuyệt vọng nhìn tôi như một vị Chúa cứu thế, chỉ vì tôi là kẻ có chút quyền hạn ở cái nghĩa địa này. Tôi im lặng nhìn nàng với vẻ tuyệt vọng không kém. Tôi cũng đau lòng vì thằng bé con trai nàng, đứa trẻ 7 tuổi nhỏ thó và nhanh nhẹn như một con chim sẻ.

Tôi gặp nó lần đầu tiên hồi mùa thu năm ngoái, khi nó đứng lẫn trong đám trẻ làng sợ sệt và thằng nhóc bé nhất ấy đã lấy can đảm vào phòng tôi xin phép cho chúng được vào chơi trong nghĩa địa. Tôi nhìn đứa nhỏ có đôi mắt to rất sâu trên khuôn mặt ngăm ngăm đen. Đôi môi nhọn nhọn nhỏ xíu và mái tóc quăn ánh nâu chẳng chút gì của một cậu bé con quê mùa lam lũ. Tôi không từ chối được lời thỉnh cầu từ một đứa trẻ như thế. Có những khuôn mặt luôn thuyết phục người khác ngay từ cái nhìn đầu tiên, cho dù đó chỉ là một đứa trẻ, nó là sự pha trộn giữa vẻ tội nghiệp và kiêu hãnh, giữa đáng thương và cao quý, giữa thông minh và khờ khạo. Lũ trẻ đến từ ngôi làng xứ đạo dưới chân núi và chúng đã leo bộ gần hai cây số để lên đến đây. Chúng gọi đây là công viên, và chúng tôi cũng gọi như thế, để tránh cái từ u ám gọi lên nổi chết chóc. Đây là nghĩa địa dành cho những người giàu có và nổi tiếng, những người có khả năng chi trả cho những mảnh đất vĩnh cửu với thảm cỏ xanh mượt, hàng rào hoa giấy, ghế xích đu, bàn uống nước bằng đá giả gỗ sỏi và tất nhiên, cả một phiến đá đen đất tiền ghi danh chủ nhân của ngôi mộ sang trọng.

Trước đây, nghĩa địa này chỉ là những quả núi hoang vu chơ vơ giữa lưng chừng trời, cách trung tâm thành phố một giờ ô tô. Thế rồi ngài chủ tịch tập đoàn An Lạc đã cho phạt bằng ba chòm núi và làm một con đường tuyệt đẹp dẫn lên đỉnh. Giờ hai bên đường đã rục rờ những rặng trúc đào. Trên ấy có cả hồ nước, đài phun, liễu rủ, đèn đài, phù điêu và những bức tượng tinh xảo của các vị thần. Đây đích thị là một công viên, một thành phố của những người chết. Ngài chủ tịch đặt tên ba ngọn núi là Phong Lan, Địa Lan và Mộc Lan, lại phân khu riêng dành cho các nghệ sĩ, chính khách trên đỉnh Mộc Lan với những mộ phần rộng vài trăm mét. Ngài cho xây vài ngôi mộ mẫu và phóng ảnh lên màn hình rộng trong ngày hội nghị khách hàng.

- Đây sẽ là tương lai của chúng ta và sự tiện nghi bậc nhất mà chúng tôi sẽ dành cho quý vị trong suốt quá trình quý vị sở hữu một mảnh đất ở đây. – Ngài tuyên bố như thế.

Không ai nghi ngờ gì điều đó. Chỉ nội những lối đi rải sỏi kia thôi và con đường lát gạch phẳng lì như một sân gôn đã đủ khiến các khách hàng hồ hởi rút tài khoản. Xưa nay người cõi sống vinh quanh là thế trên bục diễn thuyết, trên sân khấu lớn, trên du thuyền, trên phi cơ riêng, khi về cõi vĩnh hằng thấy đều nằm lại trên cánh đồng âm u cỏ dại hay lùm lùm những mộ phần xếp hàng thẳng lối trong nghĩa trang chật hẹp của thành phố. Khi ấy nông dân cũng như tỷ phú, thằng tử tù hay ông giáo sư, người đàn bà gánh nước thuê hay một nữ hoàng sắc đẹp cũng lại bằng vai phải lứa như nhau, cùng nằm xếp hộp trên những vùng đất quê mùa, hoang dã. Nhìn đã thấy không muốn chết. Ngài chủ tịch chỉ rõ ra điều ấy. Còn bây giờ, sản phẩm của Tập đoàn An Lạc khiến người ta thờ phào xua đi một nỗi ám ảnh. Đây rõ ràng là ý tưởng sáng tạo bậc nhất của một thế giới văn minh.

- Không một kẻ nào ngoài đảng cấp được bước chân vào nơi này. – Ngài chủ tịch có đôi môi mỏng dính vung tay trong phòng họp của khách sạn năm sao.

Màn hình chuyển sang toàn cảnh thiết kế của công viên. Một vài người tham dự hội nghị khẽ thở dài khi kẻ sau đó là phần công bố bảng giá cho từng khu đất. “Đắt quá, đắt nghĩa địa mà đất chi ngang nhà ở”. Những tiếng xì xào nổi lên. Ngài chủ tịch nhận ra ngay điều ấy, hoặc giả ngài đã biết điều ấy từ trước khi quyết định phạt bay ba chòm núi sừng sững từ thuở hồng hoang. Đôi môi mỏng dính hơi mỉm cười.

- Nhưng chính giá tiền của các lô đất sẽ bảo vệ được công viên của chúng ta. – Ngài bảo thế.

Đúng thế, đúng thế. Không một kẻ nào ngoài đảng cấp được chết ở nơi này. Nếu tập đoàn An Lạc hạ giá thành xuống chỉ bằng một phần mười như thế, công viên sẽ trở thành cái chợ. Nó sẽ lại giống như nghĩa địa làng mà thôi. Nhất trí, nhất trí.

- Đây sẽ được coi là Beverly Hill của thế giới bắt từ. – Ngài chủ tịch kết luận trước khi kết thúc hội nghị và trên màn hình hiện ra bông mộc lan trắng muốt là logo của tập đoàn.

Khách hàng hể hả ra về. Chỉ trong vòng vài tháng sau đó, những lô đất trên đỉnh Mộc Lan đã được bán hết veo. Chủ nhân của chúng phần nhiều còn rất trẻ, hoặc chí ít cũng đang khỏe mạnh, nhưng họ sớm lo cho hậu sự. Giờ đất còn đương giá thế, chỉ sau chục năm nữa sẽ tăng vọt lên gấp mười, hai mươi lần. Có những người mua liền lúc vài lô, đợi chừng năm sau bán sang tên thế nào cũng có lãi. Ở thành phố sở hữu những tấc đất đắt nhất thế giới này, đất mộ cũng có giá. Nhiều chủ đất bỏ thêm tiền làm sẵn hàng rào sắt đen tinh xảo, ươm cỏ, trồng hoa để tăng thêm giá trị của tài sản. Tôi chịu trách nhiệm làm công việc này. Tôi tốt nghiệp ngành kiến trúc, mãi chưa có việc làm,

nhà lại cách nghĩa địa có hai chục cây số, được ngài chủ tịch chấp nhận vào đây thực chẳng còn gì bằng. Công việc của tôi đơn giản. Các khách hàng chỉ việc chọn mẫu thiết kế trong catalogue in sẵn và tôi chịu trách nhiệm thi công cho họ. Ngài chủ tịch rất nghiêm khắc về vấn đề mỹ thuật nên khách hàng không thể tự ý xây dựng theo ý thích.

- Nghĩa địa mà không có quy hoạch rồi cũng sẽ lộ nhô phi thẩm mỹ. – Ngài bảo thế. – Anh mặc quần áo cũng còn phải “tông xec tông” đúng không nào.

Chỉ trong vòng vài năm xây dựng, ba quả núi đã tấp nập người vào ra. Họ để xe hơi ngoài bãi đậu và tham quan khu đất bằng những chiếc xe điện. Lũ trẻ làng mạc nhiên coi nghĩa địa là một công viên thực sự. Trong vòng bán kính 30 cây số, chúng chưa thấy có nơi nào đẹp đẽ và sinh động đến thế này ngoại trừ khu sân gôn xê bên kia chân núi. Nhưng mà sân gôn chúng không được phép vào, hơn nữa sân gôn chỉ là những thảm cỏ bằng phẳng nhằm chán và tẻ nhạt. Lên đến đây, chúng được ngồi xích đu, được thả lá khô làm thuyền trên hồ sen liễu rủ và nhất là ngắm những tia nước tỏa ra như một kỳ quan từ chiếc đài phun.

- Cháu tên là gì thế nhóc? – Trong lúc tự lái xe điện một vòng trên đỉnh Mộc Lan, tôi gặp thằng bé đang đu đưa trên chiếc xích đu trong lúc lũ bạn đuổi nhau vòng vòng quanh một tấm bia đá.

- Sẻ Con ạ.

Tôi bật cười. Thằng nhóc cũng cười, phô hàm răng trắng bóc trên khuôn mặt ngăm đen. Nó mặc quần soọc kaki lịch sự và và bận cả áo sơ mi nữa, mặc dù áo sơ mi của nó bây giờ lấm đầy đất.

- Tên thật cơ?

- Nguyễn Nam Kỳ Đông ạ.

- Tên kêu thế. Chắc bố cháu là Nguyễn Nam Kỳ?

- Không, đây là họ mẹ. Mẹ cháu là Nguyễn Nam Mai Anh. Cháu chỉ có mẹ thôi ạ.

Tôi hơi chững lại, định hỏi tiếp theo phản xạ nhưng kịp dừng lại.

- Nay mấy đứa kia! – Tôi quát những đứa lớn hơn đã vượt rào sang lô đất trống bên cạnh. – Có biết đây là đất mộ của ai không hử?

- Ai ạ? – Chúng nhao nhao như ong vỡ tổ.

- Đây là của ca sĩ Hạ Vy.

- Ôi nhưng cô ấy đã chết đâu. Hôm qua chúng cháu còn xem cô Hạ Vy hát trên vô tuyến mà. – Lũ trẻ tỏ ra kinh ngạc.

- Thế đây! – Tôi nhún vai vẻ khó giải thích. – Nhưng mà rồi sau này cô ấy sẽ về đây, sau khi chết. Đất này đã có chủ rồi, được trồng hoa tử tế rồi, cấm chúng bay không được giẫm lên cỏ.

Bọn trẻ thoát đầu có vẻ bị ấn tượng bởi cái tên của chủ nhân lô đất, nhưng sau chúng càng thích thú hơn vì đang được đứng trên chính mảnh đất mà sau này sẽ là nấm mồ dành cho ca sĩ nổi tiếng xinh đẹp Hạ Vy. Xua thế nào chúng cũng không ra. Tôi nhìn thâm cò bị dày xéo mà hối hận về ân huệ đã tặng cho chúng. Cuối cùng tôi mới nghĩ ra một cách.

- Mấy đứa có muốn được đi xe điện không?

Rõ ràng lời đề nghị hấp dẫn của tôi làm chúng cuồng lên. Chúng quên luôn cái thảm cỏ đã được bao rào của ca sỹ Hạ Vy và chen chúc ngồi lên xe điện. Tôi đưa lũ quỷ con rời ngay khỏi đỉnh Mộc Lan. Xe bon bon chạy qua những rào bao của họa sỹ X, đạo diễn Y và cả lô đất rộng 500 mét nằm ngay trung tâm đỉnh Mộc Lan của đại tỷ phú Z. Lô này đã được cấy cỏ và trồng thêm một cây bằng lăng ở góc, chính giữa lối đi lát sỏi còn có cả một bức tượng thân Vệ Nữ bằng thạch cao trắng muốt. Tôi rút kinh nghiệm không dám hé răng về danh tính của các chủ đất nữa, chỉ sợ nhỡ đâu các vị khách không mời lại hứng chí nhảy tót ra khỏi xe điện mà nhảy múa trên ngôi mộ tương lai của những người nổi tiếng. Lũ trẻ bắt đầu âm ỉ trên xe. Lần đầu tiên chúng được đi xe điện, có lẽ thế. Tôi mỉm cười trong bụng, lái chiếc xe đi tuốt ra tận cổng vào và ra hiệu cho bọn trẻ còn đang ngơ ngác ra khỏi xe.

- Hết giờ chơi rồi. Giờ mấy nhóc xuống núi đi nhé. – Tôi chỉ vàng mặt trời đã bắt đầu vàng sậm phía sau dãy núi.

Chúng nghệt mặt như vừa bị một nhà ảo thuật bí mật lấy hết mọi thứ trong túi quần và tần ngần nhìn lên đỉnh Mộc Lan. Giờ leo lại lên ấy thì xa quá.

- Thôi về đi Sẻ Con. – Tôi xoa đầu thằng nhóc. - Về không mẹ cậu đét đít bây giờ.

- Mẹ chưa bao giờ đánh Sẻ Con cả. - Thằng bé ngược nhìn tôi, cổ trề níu bằng một lý lẽ trẻ con.

- Ừ, được rồi, được rồi. Nhưng hết giờ rồi. Công viên sẽ đóng cửa.

Ý kiến này khiến lũ trẻ bị khuất phục hoàn toàn. Chúng đành lui thủ xuống núi. Những thân hình nhỏ thó nghiêng về phía sau trên triền dốc, còn những chiếc bóng dài đổ chéo xuống chiều tà.

Tôi nhắc máy gọi xuống phòng bảo vệ dưới chân núi.

- Bận sau các anh không được cho trẻ con vào công viên.

- Vâng, chúng tôi hiểu rồi. - Người bảo vệ lắng nghe lời khiển trách rồi chào tôi và cúp máy.

Người đàn bà bậm môi lại. Trên má nàng chỉ lóng lánh mồ hôi mà không có nước mắt. Đôi mắt nàng khô khốc, duy có quầng thâm nơi hố mắt đã trũng sâu như một vũng đầm lầy cạn nước. Đầu tiên nàng bảo nàng sẽ bán nhà để mua cho thằng bé một miếng đất nhỏ trên đỉnh Mộc Lan. Tôi không muốn nói cái điều làm nàng đau lòng rằng ngôi nhà có sân vườn rộng 200 thước vuông của nàng cũng không làm sao đủ để đổi lấy một mẫu 10 thước con trên đỉnh Mộc Lan, nơi đất gấp đôi Phong Lan và Địa Lan. Hơn nữa... nơi đó chỉ dành cho... Tôi đành bảo đất trên ấy đã được bán hết, rồi quay mặt ra phía cửa sổ để tránh ánh mắt của nàng. Đỉnh Mộc Lan mờ ảo sau đài phun nước, thấp thoáng những chiếc xe điện tập nập người vào ra tham quan đất. Cuối cùng người đàn bà ấy quỳ sụp xuống và năn nỉ tôi có cách nào thuyết phục những người chủ đất nhượng lại cho nàng một miếng con, vì dù sao họ cũng còn đang sống và...

- Tôi rất tiếc. - Tôi ngắt lời nàng một cách khỗ sở. - Nhưng không còn cách nào giúp chị được. Tôi cũng vô cùng yêu mến Sẻ Con...

Người đàn bà trở nên run lẩy bẩy khi nghe tôi nhắc đến Sẻ Con, sau cùng nàng đứng dậy bước ra khỏi phòng trong khi cố giữ dáng đi cho được thẳng.

Thằng bé lại xuất hiện trên đỉnh Mộc Lan vào một buổi chiều mùa thu vàng rượi. Tôi đi xe điện vòng quanh ba đỉnh núi để kiểm tra mọi sự như thường khi và giật mình khi thấy một bóng đen nhỏ thó đang đứng đưa trên chiếc xích đu. Nó cứ ngồi yên như thế, lúc lắc hết một quả bóng nam châm và khi chợt nhận ra chiếc xe điện của tôi, thằng bé cũng giật mình sợ hãi.

- Sẻ Con, - Tôi kinh ngạc nhìn thằng bé. – Sao cháu lại lên được đây?

- Cháu... - Thằng bé lúng túng. – Cháu chui vào thùng xe tải ạ.

Nó tụt vội khỏi xích đu với vẻ mặt của một kẻ đột nhập trái phép. Nó sợ bị tôi tông cổ ra khỏi công viên.

- Cháu có muốn đi xe điện không?

- Có ạ. - Thằng bé hớn hờ chạy về phía chiếc xe điện rồi đột ngột dừng lại. Nó ngơ ngác ngược nhìn tôi. Chắc nó chợt nhớ ra lần trước tất cả lũ trẻ làng đã bị xe điện lừa đưa tuốt ra công.

- Yên trí, chú đưa cháu sang bên kia chơi rồi lại quay về đây. – Tôi trèo lên ghế lái và ra hiệu cho Sẻ Con ngồi sang bên cạnh.

Không cưỡng lại được cám dỗ này. Thằng bé tót lên ngồi cạnh tôi. Gió thu thổi ùa từ bên kia hẻm núi, tốc tác mái tóc nâu dợn sóng và phảng phất mùi mồ hôi trẻ con qua khứu giác tôi dễ chịu. Vị khách không mời bắt đầu ê a hát bài tự sáng tác, nội

dung phân lớn lặp đi lặp lại mỗi một câu “Ta có chiếc xích đu” và kết bài bằng “Ta được đi chơi xe điện. Chiếc xe điện màu trắng này, đẹp quá đi thôi”. Tôi bật cười. Thăng bé chắc đã chờ đến lúc những chiếc xe tải chở nguyên vật liệu dừng ở barrier dưới chân núi để kiểm tra giấy tờ. Nó lên trèo lên thùng xe và ngồi yên lặng ở đấy như một chú chim sẻ đậu trên dây phơi. Rồi khi xe leo lên tận đỉnh núi, gã lái xe hộ pháp nào có biết đâu một ông nhóc đã rón rén chui xuống từ lúc nào. Thăng bé láu lỉnh này đã qua mặt hết hai hàng rào bảo vệ và cả những người quản lý trong công viên. Nhìn gần, Sẻ Con còn gầy hơn hình dung của tôi về lần trước. Xương ức nó dô lên khỏi áo sơ mi và nước da thì xanh xao một cách ái ngại.

- Cháu có đói không? – Tôi buột miệng.

- Không ạ. - Sẻ Con nhìn tôi ngạc nhiên. – Trưa nay cháu đã ăn cơm rồi, bây giờ bụng vẫn còn căng tròn như lốp xe.

Thăng bé lộn áo lên khoe và tôi kiểm tra thử cái “lốp xe”. Nó không đến mức căng tròn nhưng cũng chưa đến mức lép kẹp. Có lẽ thăng bé không đói thực. Tôi cho xe lao xuống con dốc cắt ngang đỉnh Mộc Lan và Phong Lan. Sẻ Con lại phần khởi ca bài “Ta có chiếc xích đu” nhưng lần này là “Chiếc xe điện màu trắng này, chạy bon bon quá đi thôi”. Nhưng cậu bé có vẻ không mấy ấn tượng với đỉnh núi bên này, nơi chỉ có những bãi đất trống bằng phẳng chưa được trang trí. Tuy nhiên những miếng đất vuông vắn hầu hết cũng đã có chủ nên tôi đã cho xây hết các dãy tường bao bằng đá chỉ cao hơn mắt cá chân. Nhìn từ xa, đỉnh Phong Lan như những thửa ruộng chưa đến mùa gieo hạt, hoang vu và lạnh lẽo. Tôi cho xe đi một vòng khắp công viên rồi giữ đúng lời hứa, đưa Sẻ Con quay trở lại chỗ cũ khi mặt trời đã bắt đầu nhạt nắng và gió núi vừa hun hút thổi. Vừa lúc ấy thì nhìn thấy cái bóng bất động của một người phụ nữ chắn ngang đường xe điện. Nàng đứng ngược hướng mặt trời nên tôi chỉ có thể trông được thân hình gầy guộc với mái

HUỶNH ÁI TÔNG

tóc búi cao mà không rõ mặt. Thằng bé nhào ra khỏi xe rồi chạy như bay về phía người ấy. Nó rớt rít.

- Mẹ lại đây để Sẻ Con giới thiệu mẹ với ông chủ công viên.

Tôi ngượng chín người, vội nói át đi.

- Sẻ Con đã trèo vào thùng xe tải để lên đây.

- Tôi xin lỗi. - Người phụ nữ bước lại gần chiếc xe điện và tôi có thể nhìn rõ khuôn mặt của nàng. Người mẹ trẻ này chỉ quăng độ ba mươi, hoặc có lẽ trẻ hơn những gì tôi đoán. – Tôi đi làm cả ngày nên không theo sát được cháu. Nhất định lần sau tôi sẽ không để cháu lên đây làm phiền mọi người nữa.

- À không... Ý tôi không phải thế. – Tôi vội vã đính chính. - Bạn sau chị cứ để cháu lên đây chơi, có trẻ con chạy nhảy xung quanh thì cũng vui mà.

Tôi dặn Sẻ Con rằng cứ chiều thứ sáu tôi thường đảo qua nhà, sáng thứ bảy mới quay lại nên cậu bé có thể đứng đợi tôi ở dưới chân núi, tôi sẽ chở Sẻ Con lên đây và sau đó sẽ đưa nó về nhà bất cứ khi nào nó muốn.

Từ bữa đó, Sẻ Con trở thành khách của tôi, chỉ vào những ngày nghỉ cuối tuần khi mà thằng bé không phải đến trường. Buổi sáng, tôi chở nó đi vòng quanh bằng xe điện rồi sau đó chúng tôi chơi game trong phòng làm việc. Sẻ Con lần đầu tiên được tiếp xúc với máy vi tính và nó không thể kìm nén nổi háo hức trước một thế giới kỳ lạ. Tôi vào trang Google Maps, cho nó xem cách chụp ảnh từ vệ tinh để có thể nhìn thấy chính nơi mình đang đứng từ trên đỉnh Mộc Lan. Những lúc ấy, Sẻ Con không tươi cười hớn hở như khi ngồi xe điện. Đôi mắt nó mở to kinh ngạc trước một thế giới rộng lớn đang cần được khám phá. Tôi đưa nó chu du đến tận dãy núi đá đỏ Grand Canyon ở

nước Mỹ, tham quan thác nước Niagara khổng lồ ở biên giới Canada, đến những đền đài Hy Lạp, La Mã cổ kính, rồi bay sang cả rừng Amazon. Tôi chỉnh ống kính của Google Maps trên những cảnh quan kỳ vĩ rồi thu hẹp dần tiêu cự khiến bức hình tự động dẫn nở như người đang nhảy dù. Mắt Sẻ Con, miệng Sẻ Con tròn vo.

- Chú đã đến đây chưa? - Sẻ Con dán mắt vào dãy núi đá Grand Canyon.

- Chưa, nhưng chú sẽ đi. Sau này, khi đã tiết kiệm được nhiều tiền.

Sẻ Con không bình luận gì thêm. Có lẽ nó đang suy nghĩ rất lung về những chân trời kỳ ảo. Nó thích trang Google Maps hơn hết thấy những trò chơi điện tử trên màn hình. Sẻ Con mới một lần duy nhất được đến Bờ Hồ. Hà Nội giờ mở rộng, kéo đến tận chân núi mẹ con nhà Sẻ. Chỉ đạp xe thêm một chặng nữa quá sân gôn là nó đã được về Thủ đô, nơi những vách núi vẫn trải dài âm đạm bên những cánh đồng bao la ngun ngút gió. Thủ đô này không giống như Thủ đô mà nó đã nhìn thấy, những con phố đông đúc nhà cao tầng và các trung tâm thương mại khổng lồ với cầu thang máy chạy lên xuống như đèn cù. Sẻ Con hỏi tôi làm thế nào để có thể đi vòng quanh thế giới, có phải cần thật nhiều tiền không. Tôi bảo có những người không cần thật nhiều tiền vẫn được cơ hội chu du khắp thiên hạ, như chú phi công chẳng hạn.

- Lớn lên cháu sẽ làm phi công. - Sẻ Con đã quyết định như thế và trong giây lát nó có vẻ suy nghĩ nhiều hơn về nghề nghiệp mà mình đã lựa chọn.

Những lần đầu, nàng hót hải xuất hiện trước cửa phòng tôi vào đúng giờ ăn và ngưng nghịu đưa ra một chiếc cặp lồng là bữa trưa của Sẻ Con. Tôi nhăn mặt nói rằng nàng không phải làm

thế, chẳng lẽ tôi lại không thể lo nổi cho thằng bé một bữa ăn trưa hay sao. Tôi bảo bạn sau nàg cứ yên tâm làm việc mà không phải lên đây nữa. Người mẹ trẻ chỉ lặng lẽ ngược nhìn tôi bằng đôi mắt hàm ơn. Công việc của nàg là phục vụ ở sân gôn dưới chân núi. Ngày cuối tuần càng đông khách. Nhiều bạn đi qua đường cái, tôi thấy nàg đang đu người trên phần hậu của chiếc xe gôn. Nàg đi theo các ông khách chơi gôn, lau gậy, nhặt bóng, xách đồ cho họ và tay cầm sẵn chai nước trong khi họ chuẩn bị vụt bóng. Nghề nghiệp yêu cầu nàg phải im lặng như một nắm mò trong giờ làm việc, khi chỉ một cái hắt hơi hay xịt mũi đã có thể làm khách mất tập trung. Tôi đoán vì thế nên nàg dậm ra ít nói, hay vốn dĩ người đàn bà ấy đã lặng lẽ thế sau hàng loạt cố sự không suôn sẻ của cuộc đời mình. Tôi không nói với nàg rằng tôi cũng cần Sẻ Con, có thằng bé bên cạnh, tôi cảm thấy cái không gian bao la mà u uất này bớt đi phần cô quạnh. Tôi cũng không nói rằng chính thằng bé và ước mơ con trẻ của nó đã nhắc nhở tôi về những hoài bão đã ngủ quên ở nghĩa địa này. Dần dà, Sẻ Con ở lại chỗ tôi cả đêm thứ bảy. Tôi kèm nó học bài, cho nó ăn tối và dỗ nó ngủ. Trời đã vào đông, gió mùa thông thốc vùn vủ trên đỉnh Mộc Lan và khi đêm đến, Sẻ Con chui thân hình nhỏ thó vào lòng tôi trong chăn ấm ngủ ngon lành cho đến sáng. Để rồi hết ngày hôm ấy, nó lại ngóng chờ cho đến tuần sau, khi chiếc xe gắn máy của tôi nổ tành tạch qua đường cái, nó sẽ phóc thân hình nhỏ thó lên yên sau và phấn khởi hát bài “Ta có chiếc xích đu”.

Mùa đông giá lạnh, tôi không cho Sẻ Con trèo lên đỉnh Mộc Lan hay mon men ra đài phun nước nữa. Nó cũng vui lòng ở lại trong phòng và chu du khắp thế giới bằng chiếc máy tính nối mạng. Tuy nhiên có một buổi chiều, tôi trở về phòng và không nhìn thấy Sẻ Con bên bàn vi tính. Tôi vội lái xe điện lên đỉnh Mộc Lan và tìm thấy thằng bé đang nằm im bất động trên chiếc xích đu, thân mình nóng hầm hập. Tôi bế nó về phòng rồi gọi điện cho nàg. Lúc tỉnh lại, thằng bé có vẻ hồi lỗi về sự không nghe lời của mình, nó cười ngượng nghịu giải thích “Cháu chỉ

muốn cho xích đu bay nhanh như máy bay”. Sau buổi chiều tập làm phi công ấy, trái với sự chú quan của tôi, thằng bé phải nhập viện. Và trái với những gì tôi hình dung về sức sống mãnh liệt và hồn nhiên của những đứa trẻ, bệnh viện đưa ra một kết luận rất đỗi kinh hoàng. Những cơn sốt kéo dài của Sẻ Con không phải do lỗi của tôi sơ ý để cho nó nhiễm lạnh.

- Bây giờ y học tiên tiến đã cấy ghép được tế bào gốc. – Nàng mở to mắt nhìn tôi, giọng nói thấp thoáng niềm hy vọng. - Ở nhiều nước, trẻ em mắc bệnh bạch cầu cấp có thể được chữa khỏi đến tám mươi phần trăm.

Sẻ Con giờ còn nhỏ xíu hơn nữa trên chiếc giường bệnh nhân bằng sắt, chen giữa vô số những đứa trẻ và ông bố bà mẹ tuyệt vọng khác. Khấp người nó thâm tím và chằng chịt những ống nối. Tôi ôm thân hình nhẹ bồng vào lòng, cố gắng không để nó nhìn thấy khuôn mặt của tôi.

- Thế là Sẻ Con lại được đi chơi Hà Nội. – Giọng thằng bé nhẹ như gió, mặc dù nó đã cố gắng nói to một cách đáng phấn khởi. - Mẹ đã hứa rằng nếu tuần này Sẻ Con khỏe lại sẽ đưa Sẻ Con đi chơi công viên nước. Ở đây có đài phun to hơn cả trong công viên của chú.

Tôi là kẻ rất kém cỏi trong việc kiểm soát cảm xúc. Lần này cũng vậy. Sẻ Con nhắm mắt.

- Đàn ông sao lại khóc? Sẻ Con có khóc bao giờ đâu. - Rồi nó an ủi. - Để Sẻ Con hát cho chú nghe nhé... Là lá la, ta có chiếc xích đu... Chiếc xe điện màu trắng này, chạy bon bon quá đi thôi.

- Sẻ Con muốn ở lại trên đỉnh Mộc Lan. Nó bảo ở đây có xích đu. Nó bảo ở đây nó mới được nhìn thấy anh. Hàng ngày anh vẫn đi xe điện qua. – Nàng òa khóc, và đó cũng là lần duy nhất tôi nhìn thấy nàng khóc. – Nó bảo mẹ không được khóc, là mẹ ai lại khóc nè, Sẻ Con còn chẳng khóc nữa là...

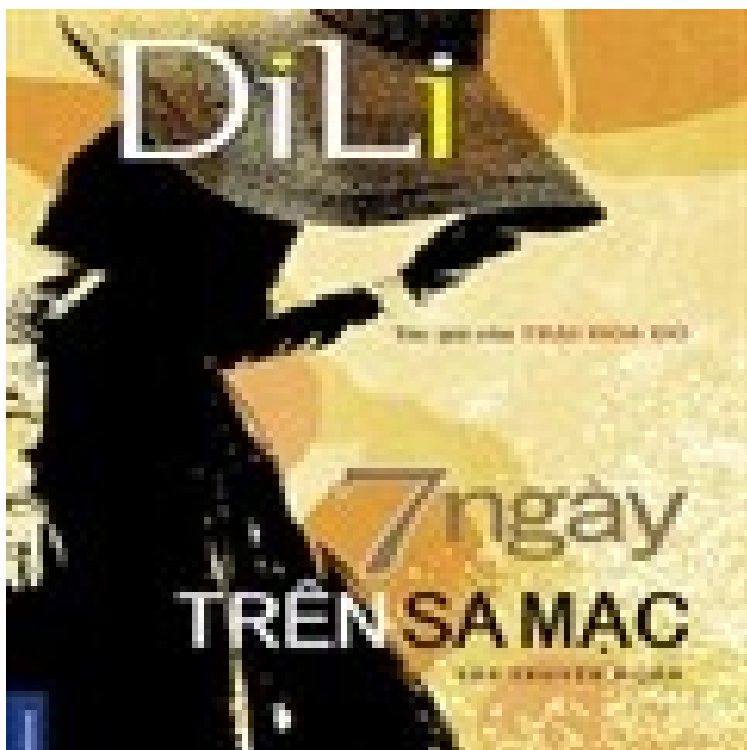
Tôi thu vén món tiết kiệm đã dành dụm cho những chuyến viễn du dài ngày và đặt làm một chiếc xích đu có dây leo giống hệt món đồ chơi ưa thích của Sẻ Con. Tôi cũng đóng một bộ bàn nước bằng đá giả gỗ sồi, chỉ có điều tôi sơn phết nó thêm màu sắc sỡ và đặt tất cả trên thảm cỏ xanh mượt ở khu vườn sau nhà nàng. Tôi quây hàng rào sắt đen sang trọng phủ hoa ti gôn, trồng thêm cây bằng lăng ở góc vườn rồi khi tất cả đã xong xuôi, tôi thử ngồi lại trên chiếc xích đu. Tôi đung đưa nó và im lặng nhìn phiến đá đen có hình thập giá nhỏ xíu ở giữa vườn. Tôi chỉ làm cho Sẻ Con được có thể, chỉ được có thể. Tôi nhớ đến giấc mơ du ngoạn của Sẻ Con và cả của tôi nữa, đã hầu bị vùi chôn trên cái nghĩa địa lộng gió lưng chừng trời này.

Ít lâu sau đó, tôi cũng bị sa thải khỏi Công viên An Lạc. Chuyện là do một gã đồng nghiệp mới vào đã hai lần nghe thấy tôi tư vấn cho khách hàng rằng nếu các ngài chưa cần lắm một ngôi mộ thì hãy để dành đất cho những người khác đang cần nó hơn, nếu không, công viên này sẽ biến thành một nghĩa địa dành cho những người sống. Hấn ton hót lại với ngài chủ tịch tập đoàn An Lạc và kết quả là tôi phải đi tìm một công việc khác.

Vĩ thanh

Hai năm sau, tôi hay tin giá đất trên đỉnh Mộc Lan đã sụt giảm thảm hại do cơn khủng hoảng tài chính thế giới kéo theo sự bất ổn của thị trường chứng khoán và bất động sản. Mộc Lan vắng

heo hút những chiếc xe điện vào ra. Tôi gọi điện cho nàng, bảo rằng giờ đã có thể mang Sẻ Con lên trên ấy. Nhưng giọng nàng đều đều như gió mùa vẫn hàng ngày đi qua hẻm núi, nỗi đau đón đường đã dèm chặt vào những nếp nhăn quá sớm trên khuôn mặt nàng, có lẽ thế. Nàng nói điều đó không còn cần thiết nữa, đêm hôm qua nàng vừa mơ thấy Sẻ Con. Nó bảo nó thích ngồi trên chiếc xích đu do tôi làm riêng cho nó. Đang vào đầu hạ, cây bằng lăng sắp trở hoa rồi, bóng mát rồi sẽ che kín cả khu vườn. Nàng bảo nó hỏi thăm tôi đã đến được hẻm núi Grand Canyon chưa. Tôi nghe điện thoại ù đi, lẫn lộn tiếng gió bần bật trên đỉnh Mộc Lan và cả giọng hát trẻ con hơn hỏ “Ta có chiếc xích đu...”.



HUỶNH ÁI TÔNG

Trong bài: Di Li: Người đẹp viết đẹp, nhà văn Nguyễn Văn Thọ đã viết:

“Trên văn đàn Việt hiện đại, nếu nói về văn chương với văn hóa vùng miền, có ba người đẹp rất sắc nét rõ ràng. Phía bắc có nàng Đỗ Bích Thủy, như Cô gái miền sơn cước Tây Bắc, mang tới cho bạn đọc nhiều điều thú vị như âm thanh chưa nghe thấy bao giờ sau những hàng rào đá. Phía nam có nàng Nguyễn Ngọc Tư, cho thiên hạ biết cõi trời bao la trên những cánh đồng vàng bất tận và những khuất ẩn rất vụn vặt, rất đời thường của con người. Còn ở eo miền Trung – Huế với dải lụa buồn, có nàng Trần Thùy Mai và người ta có thể tìm ở đó, trong nhiều áng văn của nàng, những cung bậc khác nhau của người miền Trung, có khi thăm thẳm buồn, kiêu kiêu nữ mang sắc màu tím Huế. Người đẹp Di Li sinh ra ở Hà Nội, song cô không thuộc vào miền đất nào cả. Ngay cả trong những câu chuyện cô viết tuổi thơ ở phố Đại Cồ Việt, hay những cuốn sách ly kỳ mạo hiểm, cũng ít mang dấu tích rêu phong của một Hà Nội thực là Hà Nội. Di Li là một điển hình của sự pha trộn văn chương ngôn ngữ Việt ở thời hội nhập, thời mà con gái đi năm châu bốn biển với nhiều ngoại ngữ, để thêm một vé nào đó, hay đổi vé trai ra gái, cho câu ca dao xưa: Làm trai cho đáng nên trai/ Phú Xuân đã trai, Đồng Nai cũng từng... Ở đây Di Li là người của thế giới chứ không phải hạn hẹp trong biên cương Việt Nam.”

Tài liệu tham khảo:

- Di Li Web: vi.wikipedia.org
- Nghĩa địa của những người sống Web: nhavantphcm.com.vn

30. Đoàn Tú Anh



Đoàn Tú Anh (1978-20)

Nhà văn Đoàn Tú Anh sinh ngày 11 tháng 6 năm 1978 tại Khánh Hòa.

Tốt nghiệp Khoa Ngữ văn - Báo chí Đại học Khoa học xã hội và nhân văn Tp. HCM.

Đoàn Tú Anh đã được giải thưởng:

- Giải 3 cuộc thi Truyện ngắn 1200 chữ của báo *Tuổi Trẻ* năm 2007.

Hiện làm việc trong lĩnh vực PR và marketing tại Tp HCM.

Tác phẩm:

- *Những ngày bình yên* (tập truyện, 1999).
- *Nỗi buồn thương lưu* (tập truyện, Trẻ, 2013)

Trích văn:

Nỗi buồn thương lưu

Truyện hay không? - Nàng hỏi.

- Chưa đọc à? Cũng được - Chồng đáp.

Một khoảng lặng. Giọng chồng ể oải:

- Truyện này mà dựng thành phim cũng hấp dẫn.

- Ủ, có lẽ thế... Nàng vẫn không rời mắt khỏi cuốn sách đang đọc dở.

- Sao đọc sách mà còn mở ti vi làm gì?

- Cho có tiếng người – nàng thản nhiên – nhà này vắng tiếng người quá!

Một cuộc đối thoại hiếm hoi xảy ra vào một buổi tối họ được **gặp** nhau trong căn phòng ngủ lộng lẫy của mình. Nàng và chồng là một đôi thật đẹp, đang sở hữu một ngôi nhà đẹp, cùng có công việc kiếm kha khá tiền và quan trọng là đã có một cô công chúa xinh đẹp đang tuổi đi nhà trẻ.

Họ là một cặp đáng mơ ước. Có một lối sống đáng mơ ước.

Nàng tổ chức cuộc sống gia đình đâu ra đó, chín chu, tươm tất và khoa học, dù không phải trực tiếp nhúng tay vào việc bếp núc trong nhà. Thay vào đó, nàng biết mua cây xanh về chăm sóc, thường xuyên thay hoa tươi ở bàn ăn, chăm lo tranh ảnh trang trí trong nhà, tuân thủ nguyên tắc sau giờ làm việc là dành trọn cho gia đình, không cho phép mình tụ tập với bạn bè khi chồng và con đang ở nhà chờ đợi.

Chồng nàng đẹp trai, là sếp nhỏ của một công ty lớn. Lương nộp hết cho vợ, không biết nhậu nhẹt, chỉ lâu lâu đi uống chút

chút với đối tác và đồng nghiệp. Chồng không có bạn gái, thuốc lá và bài bạc càng không.

Cả hai đều là hội viên của một phòng GYM tiện nghi nằm ngay trong khu nhà nàng ở.

Đàn em của nàng bảo, em ước mơ có cuộc sống như chị.

Họ hàng nàng bảo, nàng thật có phước khi lấy được người như anh.

Bạn bè của nàng bảo, người như chồng nàng là hàng hiếm của thế giới này, còn đòi hỏi gì nữa.

Nàng gào lên, thì tôi có than vãn gì đâu, tôi là người may mắn nhất thế giới này rồi, tôi biết chứ.

Cả nhà luôn gặp nhau ở buổi cơm tối. Gia đình nàng duy trì bữa cơm tối đều đặn. Chồng chỉ phải ăn cơm một mình khi nàng đi công tác. Nàng, thì việc chờ cơm chồng hình như quá hiếm hoi.

Sau bữa cơm tối, chồng xem ti vi ở phòng khách, nàng ôm một chiếc khác ở phòng ngủ. Đầu giường ngủ của nàng chất đầy sách, từ truyện cổ tích cho con đến sách học tiếng Anh; truyện trinh thám nghẹt thở và cả những cuốn như “*Emile hay là về giáo dục*”*. Thiên thần của họ, chạy ra chạy vào như con thoi giữa phòng khách và phòng ngủ, giữa những âm thanh rì rào phát ra từ hai chiếc ti vi là giọng trong trẻo của cô bé “Mẹ ơi, con ra chơi với bố xíu thôi rồi quay vào với mẹ nhé!”; “Bố ơi, con vào với mẹ xíu thôi rồi ra chơi với bố nhé!”. Nàng, có khi âm ừ, có khi ôm chầm lấy con, khen “con gái mẹ yêu quá!”; nàng cũng thường nghe tiếng chồng âm ừ đáp lời con, những cũng có khi anh bỏ ti vi (các kênh phim và giải trí vốn hay phát lại phim và các chương trình cũ), vào đọc truyện cổ tích cho

con nghe trước khi đi ngủ. Khi đó, nàng lại chuồn ra với chiếc ti vi phòng khách...

Nhưng cũng có khi, nàng giữ con im lặng trong vòng tay mình, tắt đèn, đóng kín cửa, và không mở ti vi. Nàng vỗ về cho con vào giấc ngủ, mắt trần trời nhìn vào ánh sáng duy nhất lóe lên từ con số báo nhiệt độ của chiếc máy lạnh treo đối diện chỗ nằm. Máy lạnh chạy êm ru, nàng nằm dưới một tấm chăn êm, dù bên ngoài trời nóng, dù xung quanh bao người than vãn vì nóng..., mà vẫn chỉ trần trời nhìn vào cái điểm sáng duy nhất ấy, đến khi con ngủ say và mắt mình thì cay xé.

Ngày lễ, nàng lo sắp xếp chuyến du lịch cho gia đình trước cả tháng. Nàng đặt một phòng sang trọng tại một resort cao cấp gần biển, thuê xe riêng đưa cho cả gia đình, còn rủ rê thêm bạn bè nàng, bạn bè chồng tham gia cho xôm tụ.

Người ta ca thán rằng bị chặt chém, bị không có phòng, không có chỗ để xe ở những điểm nóng du lịch; trong khi nàng ở giữa tâm điểm nóng, thấy mọi thứ trơn tru như mình đứng bên lề không khí chung của hàng ngàn du khách.

Nhưng trong chuyến đi ấy, trên chuyến xe đi, nàng đã lỡ để chiếc móc khóa va li làm xước một đường dài nơi khuỷa tay đến bật máu. Nàng nhờ chồng: “Anh ơi, đưa giúp em chai dầu xanh.”

“Đây!”, anh nhờ bạn chuyển chai dầu xuống cuối xe cho nàng.

Không có một lời nào kế tiếp sau tiếng “đây” khô khốc.

Nàng đã chờ đợi, nhưng không có thêm một lời nào. Nàng lặng lẽ bôi dầu vào vết thương, lặng lẽ lục tìm băng cá nhân băng vết thương cho kín lại.

Cũng trong chuyến đi ấy, nàng bị đau răng, đau từ những ngày trước đó, đau dữ dội.

Và cũng trong chuyến đi ấy, người bạn của chồng mang theo một tình nhân. Tình nhân thì vốn dĩ nhỏ xinh, dịu dàng, ngọt ngào và đáng yêu như một chú mèo ngoan ngoãn.

Thật không may, đến nơi, chồng sốt, nàng cứ chốc chốc đặt tay trên trán chồng, gần như mất ngủ cả đêm. Nàng đã nghĩ, giữa những cơn sốt nhẹ của chồng, đã tự hỏi mình hàng trăm lần, tại sao mình nghĩ trái tim mình đã lạnh...

Chồng khỏe hơn vào sáng hôm sau, và đi chơi với những người bạn của anh. Nàng ở lại, đưa con đi bơi, xong ra ngồi bên hiên bungalow đọc sách, trước mặt là biển, là sóng vỗ rì rào, là cỏ xanh dòn và những hàng dương cao vút đong đưa... Nàng nói bằng quơ với con, cuộc sống như thế này, là thiên đường rồi, đòi hỏi gì hơn nữa phải không con.

Chồng trở về, với một thông báo, cô bạn gái bé bỏng của bạn anh đã bị cảm rồi, bị sput sput rồi. Tài xế đã chạy xe vào trung tâm thành phố mua thuốc cho anh và cô ấy.

Tuyệt nhiên không có câu hỏi nào dành cho nàng, dù nàng chỉ mong là “tay đã hết đau chưa? răng đã đỡ rồi chứ?” chứ không cần nêu nàng ra là nhân xung “em” trong đó.

Rồi cũng hết những ngày nghỉ lễ ngắn ngủi.

Trên chuyến xe về.

Nàng nghe giọng rất quan tâm của chồng với cô bạn bé bỏng kia “Em đã đỡ chưa? Hết thuốc uống rồi à? Để anh đưa thuốc của anh cho em nhé!”.

Ô hô, nàng nghe tiếng reo trong lòng mình, cảm giác như mới mở ra một món quà độc đáo.

“Lát nữa dùng xe cơm trưa, em mở hành lý, lấy thuốc của anh cho Ngọc nhé!” – Chồng bảo.

Nàng ừ nhẹ..

Xong bữa trưa, nàng bảo tài xế mở thùng xe, để nàng đỡ va li, lấy thuốc cho mèo ngoan, nhưng cô bảo thôi chị ạ, em không cần phải uống nữa đâu, em đỡ nhiều rồi, chị đừng lấy nữa. Một lát chồng bước ra, ném cho nàng cái nhìn khó chịu, và lại yêu cầu tài xế mở thùng xe, tự tay lục tìm thuốc cho cô bạn đồng hành. Nàng đứng nắm tay con, giữa trưa, trước quán ăn ven đường quốc lộ nườm nượp xe cộ lại qua, nhìn dáng chồng mình khum khum dưới nắp xe, sao thấy xa lạ quá chừng, giống như một người đàn ông nào đấy, mới vừa xuất hiện, vững chãi và lịch thiệp.

Vết xước ở tay nàng đã thôi không chảy máu, đã gần như lành lại. Nhưng cơn đau răng, dù đã chuốt cho bao nhiêu thuốc, vẫn đang buốt đến tận óc nàng.

Nàng lại nhìn ra con đường quốc lộ giữa trưa nắng, nóng ngột và bụi bặm, nắm chặt hơn nữa bàn tay bé nhỏ của con trong tay mình, thấy chính xác mình đã mở ra một gói quà bí mật, mà bao nhiêu năm nàng như bao bà vợ khác, chìm đắm trong sự thờ ơ của bạn đời như đấy sự hiển nhiên, chỉ có thể kêu ca rằng hôn nhân là như thế mà không dám gọi đích danh sự lạnh lẽo đây là ...

Nàng có cuộc sống phong lưu, nhà đẹp, con ngoan, chồng thành đạt và trách nhiệm.

Nàng không được phép buồn. Không có quyền buồn.

Ô la la, nàng phá lên, cuống quýt. Nàng có cách rồi, nàng sẽ trả tiền cho các chuyên gia tâm lý, để họ lắng nghe nàng nói về nỗi buồn rất không thể chấp nhận được của mình.

(Sài Gòn, tháng 5.2009)

Trích thơ:

Độc nhớ

*ta chờ nhau nơi đầu dốc làm chi
để thức thòm trông con đường thăm thẳm
dốc sâu hút một mình qua dài lắm
đợi mấy mùa mà chẳng thấy ngắn hơn*

*ta chờ nhau mỗi sớm mỗi trưa
con dốc giờ những giọt hồn mưa nắng
ngày cứ qua và mùa đi rất lặng
ta lớn rồi rắc rối cứ đầy thêm*

*con dốc dài và sâu quá là sâu
chờ đợi mãi mênh mông thêm chờ đợi
những rắc rối bỏ ta đi rất vội
mười tám xa rồi, khờ ngốc cũng xa*

*ta chờ nhau nơi đầu dốc làm chi
xa nút mắt vẫn nhớ hoài không dứt*

HUỶNH ÁI TÔNG

*chỗ đợi nau giờ phượng rơi nhưng nhưc
hoa phủ mờ nhoà nhạt dấu yêu xưa*

Nếu em lừa dối anh

*Nếu em lừa dối anh
Trời vẫn xanh
Mây vẫn bay
Những hò hẹn thương yêu
Chẳng bao giờ thay đổi
Đến một ngày mưa chẳng biết buồn
Rơi rất vô tư...*

*Nếu em lừa dối anh
Hạnh phúc như mây
Tình yêu là gió
Em yếu mềm và nhỏ nhoi như cỏ
Sao níu mây cao, giữ gió xa vời?*

Trong bài: *Nỗi buồn thượng lưu*, tác giả Thi Thi viết:

“Với Đoàn Tú Anh, giữa những công việc tưởng chừng ngày càng đầy ắp xa rời văn chương thì thỉnh thoảng lại thấy xuất hiện một truyện ngắn của chị, mà đọc nó ta có cảm giác như vừa được "cầm lên" từ cuộc sống ngày thường...”

Tài liệu tham khảo:

- Đoàn Tú Anh Web: nhavantphcm.com.vn
- *Nỗi buồn thượng lưu* Blog: 123doc.vn

31. Trần Thị Hồng Hạnh



Trần Thị Hồng Hạnh (1978-20)

Trần Thị Hồng Hạnh sinh ngày 8 tháng 7 năm 1978 tại Sóc Trăng.

Tốt nghiệp cử nhân ngành sư phạm ngữ văn.

Sau một năm làm nghề giáo, và sau khi đoạt giải nhất Văn học tuổi 20 năm 2005, cô đã bỏ việc dạy học, chọn nghiệp viết văn.

Hồng Hạnh đã có truyện ngắn và thơ đăng trên *Văn Nghệ Sóc Trăng*, *Tuổi Trẻ Chủ Nhật*, *Tạp San Áo Trắng*, *Giáo Dục Thời Đại*, *Kiến Thức Ngày Nay*...

Năm 2009, Hồng Hạnh được mời tham dự một khóa học viết văn ngắn hạn từ 21-4 đến 1-7-2009, do trung tâm William Joiner - Đại học Massachusetts Boston (UMASS) tổ chức do Bộ Ngoại giao Mỹ tài trợ. Chương trình này dành cho các nhà văn đến từ nhiều nơi trên thế giới, đặc biệt là những quốc gia đã và đang có chiến tranh.

HUỶNH ÁI TÔNG

Trần Thị Hồng Hạnh đoạt Giải Nhất Văn học tuổi 20 lần III do Nhà xuất bản Trẻ phối hợp cùng báo *Tuổi Trẻ*, Hội Nhà Văn Tp. HCM. năm 2005 cho tác phẩm *Bài học đầu tiên*.

Trần Thị Hồng Hạnh là phóng viên báo *Tuổi Trẻ*, *Phụ Nữ Tp. HCM*. hiện sống và làm việc tại Tp. HCM

Tác phẩm:

- *Bài học đầu tiên* (tiểu thuyết)
- *Chuyện của nhóc Bill* (tiểu thuyết)
- *Quái vật* (tiểu thuyết)
- *Tổ ấm của những người lạ* (tiểu thuyết)
- *Thở sâu* (tiểu thuyết, 2010)
- *Lật mặt nạ* (tiểu thuyết)
- *Mùa hè sôi động* (kịch bản truyền hình)
- *Tình ca phố* (kịch bản truyền hình)
- *Xúc xắc mùa thu* (kịch bản truyền hình)
- *Con đường màu xanh* (kịch bản truyền hình)
- *Sự thật vô hình* (kịch bản truyền hình viết chung)

Trích văn:

Ngộ

Người xung quanh thường gọi đó là ngôi chùa. Người có chữ đặt tên nó là Tỉnh Tâm tự, người bình dân kêu là chùa trường học vì nó tọa lạc gần trường tiểu học.

Tôi đến chơi, thấy ngôi chùa không giống chùa lắm. (Tự cười mình kỳ cục: Nó đâu phải là chùa mà đòi hỏi nó giống chùa). Người trụ trì vừa giống người xuất gia vừa giống người tại thế. Ông không mặc áo cà sa nhưng áo sơ mi lại có màu vàng cà sa.

Có điều, màu vàng tươi hơn, chói chang hơn. Người xung quanh gọi ông là thầy-tu-tại-gia. Tôi cũng sẽ gọi ông chủ của nơi này là thầy thôi, cho gọn. Nhưng sẽ gọi cái nhà không phải nhà, chùa không phải chùa là gì nhỉ? Tạm gọi là nơi-đặc-biệt.

Nơi-đặc-biệt nằm không bình yên bên một đường ray xe lửa. Xe lửa chạy băng ngang khu dân cư, băng ngang cả nơi-đặc-biệt nhỏ xíu - như bao nhiêu ngôi nhà phố hẹp bề ngang và ngắn chiều dài. Nơi-đặc-biệt này đầu lưng với trường tiểu học. Nhân thể, thầy liền trở một cửa nhỏ, để cô giáo và học trò có thể chạy qua chơi nếu thích và đũa nào chưa có gia đình đến đón kịp thì có thể ngồi tạm ở nơi-đặc-biệt chờ được đón về.

Thầy trạc ngũ tuần. Mặt nhìn không thể gọi là hiền, nhưng đôi mắt và ánh mắt thì nhân hậu đến không thể nhân hậu hơn. Tựa hồ như người ta gắn mắt nai vào mặt hổ vậy. Nơi-đặc-biệt vốn là một căn nhà. Buổi sáng, thầy cho mấy bà bán xôi ngồi bán. Trường nhỏ, nghèo, các cô giáo cũng nghèo nên hay ăn xôi. Mấy bà bán xôi ở đây chắc cũng không giàu, nên cũng không thèm tom góp làm giàu chi nhiều. Thành thử mấy gói xôi cho các cô giáo với mấy đũa học trò nhỏ cũng nhiều hơn lệ thường chút xíu. Thấy cho mấy bà bán xôi bán buổi sáng, đúng một tiếng đồng hồ. Buổi tối thầy lại cho lớp học tình thương ở phường mượn chỗ để dạy chữ cho mấy đũa nhỏ lang thang. Có bữa, tượng Phật thầy thỉnh về bị nguệch ngoạc những chữ cái a, b, c tùm lum.. Thầy không phiền trách gì. Chỉ cười cười, chắc bụng thầy thấy vui lắm nên miệng cứ nở hoa.

- Thầy cười nhìn hiền quá, phải tao lớn cỡ thầy, tao " của " thầy liền.

- Thôi đi bà nội, người ta tu hành.

HUỶNH ÁI TÔNG

- Tu gì mà tu, thầy ăn thịt chó không thấy hả?

- Ai nói?

- Tao nghe bà Tư nói.

- Bà Tư hả? Tin bả thì bán lúa non, lúa giống, bán luôn đậu phộng mới mua về chưa kịp rang.

- Thôi, dẹp mày, đừng lôi nghề nghiệp của tao ra châm chọc chứ...

Thầy có cái máy ghi âm, loại xịn đàng hoàng, nhỏ xíu như cái hộp quẹt, thầy gắn ở một góc đặc biệt trong nơi-đặc-biệt. Thầy đi vắng ban ngày, thầy cũng cài nó ở đó. Thầy đi vắng ban đêm, thầy cũng cài nó ở đó. Thầy ở lại nhà, thầy cài nó ngoài cửa, để nó thu hết những tiếng động bên ngoài, sáng sáng, thầy lại mở nó lên nghe. Tối tối về, thầy lại mở cái hộp quẹt lên nghe. Tự nhiên thấy yêu đời quá đỗi. Nhất là mấy đoạn đối thoại như trên. Có bữa, thầy nghe chuyện khác, buồn hơn nhưng thấy ấm lòng lắm.

- Má tao bệnh.

- Bệnh gì?

- Tao sao mà biết?

- Sao mày nói chuyện tình bơ vậy?

- Chứ sao?

- Thôi, đi ngủ.
- Ngủ trước đi !
- Mà còn làm gì nữa?
- Làm công chuyện.
- Chuyện gì? Tắt đèn, tao ngủ.
- Bữa nay thầy cho ngủ nhờ, mai biết thầy cho nữa không? Tụi mình không có hộ khẩu, hộ khiếm gì, công an bắt chết.
- Mai đi kiếm chỗ khác, rùi công an bắt thì lại xui xẻo cho thầy.
- Có khi nào thầy xấu, tính...tụi mình...
- Mà đừng có khùng, chơi gái có nhiều tiền.
- Thầy giàu lắm.
- Thôi, đi ngủ.
- Không, tao đang làm.
- Làm gì vậy?
- Hồi chiều tao mới nói chị Hải cho tao cắt dán giấy vàng bạc thêm, cũng được mấy ngàn một trăm xấp chứ bỏ à.
- Có mấy ngàn, cực chết, ngủ đi, mai đi bán nữa.

- Má tao bệnh mà mậy.

- Ủ, tao quên, thôi để tao thức phụ mậy.

Những mẩu đối thoại như vậy làm thầy khó ngủ. Thầy lại lặng lẽ làm rót tiền ở dọc đường con nhỏ đi bán đậu phộng rang, làm rót ít tiền thôi, hai, ba, bốn, năm ngàn gì đó, canh vừa đúng lúc nó tới, canh vừa đủ cho nó thấy tiền. Một nghệ thuật chứ chẳng chơi. Con nhỏ lụm tiền, nhìn dáo dác. Rồi cười cười. Thầy cũng cười.

Chùa chẳng phải chùa, nhà chẳng phải nhà -nơi-đặc-biệt nằm men đường ray. Có người thích...lên đường ray, - có lúc nơi-đặc-biệt của thầy nhận mùi hương gây...bệnh đường hô hấp. Thầy xắn tay áo, dọn dẹp, đốt thêm cái lư hương và nhang trầm ở đó. Mấy lần sau, không thấy mùi hương quen thuộc nữa. Thầy tủm tỉm cười một mình. Nơi-đặc-biệt của thầy gần khu công nghiệp nhiều công nhân nam nữ, tan ca dập diu. Có hôm, giữa giờ đôi ca, thầy thấy anh chàng và cô nàng tỏ tình thương mến thương trên đường ray, thầy từ tốn: " Nè con, vô nhà mà ngồi, đường ray nguy hiểm, đang hôn mà xe lửa tới, chạy không có kịp ", hai bạn trẻ bẽn lẽn, kéo nhau vô ghé đá. Thầy vào trong, chút nữa quay ra, thấy hai bạn trẻ...

Thầy cười. Tới đó, thầy bật máy ghi âm lên.

- Cho hun miếng.

-...

- Ông thầy này lạ quá.

- Cái màu áo vàng quá, chói quá.

- Giống màu của ông quản đốc.
- Vậy càng dễ thấy chứ sao.
- ...
- Giận hả?
- ...
- Mà ông này là thầy tu hả?
- Chắc phải, mà chắc hỏng phải...mà phải...
- Tu sao không mặc áo cà sa?
- Sao cái nh21à này giống cái chùa mà lại không phải cái chùa?
- Sao ông kêu mình bằng con?
- Dám sư giả?
- Không giống giả.
- Cũng không giống thật.
- Thôi kệ, miễn là ông cho mình ngồi đây được rồi.
- Cho hun miêng.
- ...

Không phải nhà, chẳng phải chùa. Nằm chênh vênh bên đường ray xe lửa. Xe lửa đi ngang, gằn vào ga, kéo còi dài. Mới đầu

nghe thấy khó chịu, sau thấy quen, thấy thương. Có lần, thầy ra đứng ngắm đoàn tàu băng ngang. Mỗi ô tàu đều có những đôi mắt nhìn ra. Mắt đen, mắt xanh. Tóc nâu, tóc vàng. Thầy thấy toa chở hàng cuối cùng có vẻ nhẹ hơn cả. Toa đầu phơi phới. Những toa giữa chỉ chở người thôi nhưng có vẻ nặng nề lắm và tỏa ra một bầu không khí pha trộn: vui vẻ, mong chờ, khao khát, bất bình, bức dọc, thương nhớ, căm hờn, phá phách, phẫn uất... Chùng ấy con người, chùng ấy tâm trạng. Thầy nhìn đoàn tàu vượt qua.

Có hôm, thầy bắt giắc vẫy tay khi đoàn tàu sắp đến. Bốn hôm sau, thầy đứng trước nhà, đoàn xe lửa chạy ngang, có chiếc nón vẫy chào từ toa đầu tiên, có thêm tiếng còi tàu rúc nhẹ. Thầy chẳng kịp thấy mặt ai. Hôm sau thầy ra chờ, không thấy. Đến hôm thứ tư lần nữa, lại có chiếc nón vẫy chào, lại có tiếng còi rúc nhẹ, thầy vẫy lại. Thành lệ, cứ bốn ngày một lần, thầy lại vẫy tay chào, chiếc nón đỏ lại vẫy chào thầy, tiếng còi tàu rúc nhẹ, êm êm.

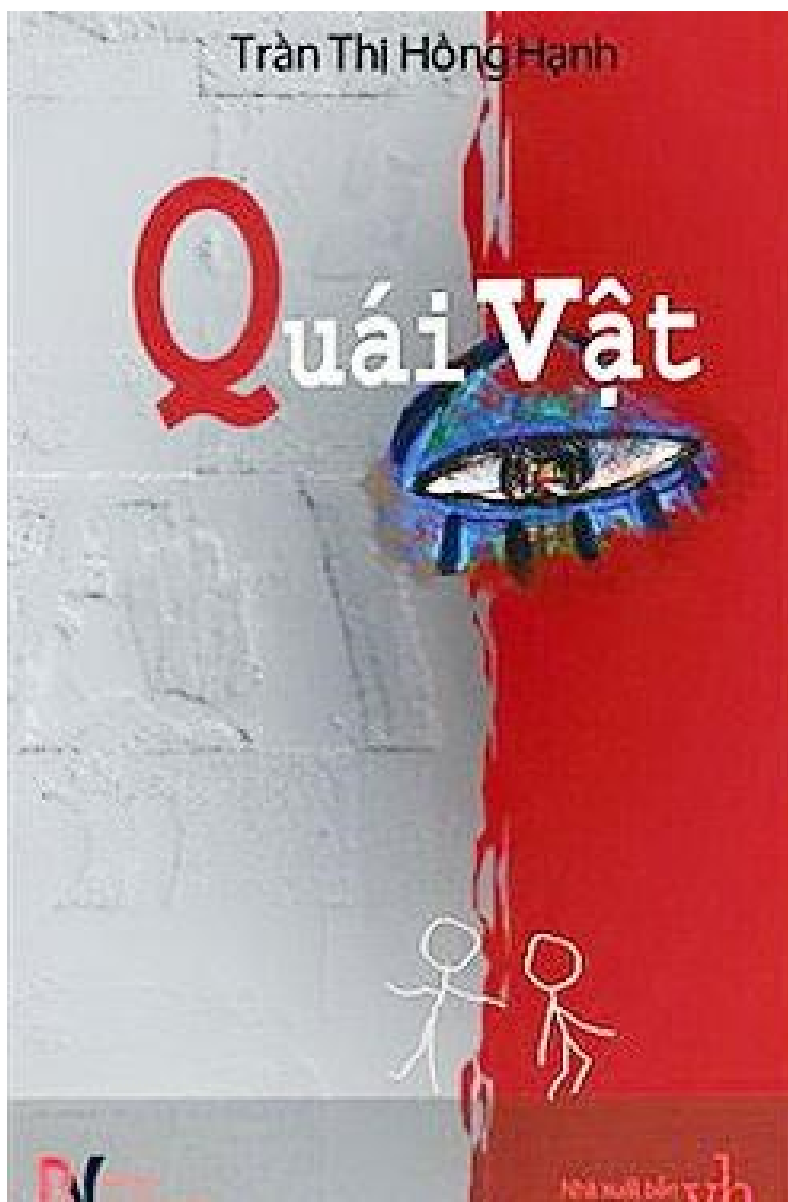
Nhà không phải nhà, chùa không phải chùa. Vẫn có chỗ đợi miễn phí an toàn cho trẻ chưa được mẹ đến đón kịp lúc. Vẫn có lớp học tình thương. Vẫn có chỗ bán xôi. Vẫn có chỗ ngủ miễn phí cho ai cần thiết thực sự. Vẫn có chỗ tâm tình êm đềm. Vẫn...

Có mùa xuân, có nắng, có hoa, có... Tôi đi lang thang. Và, đọc được một bài haiku vô tình ai đánh rơi trên đường:

Chùa chẳng phải chùa - nhà

Nằm chênh vênh bên đường ray - phố

Còi rúc, bàn tay - vẫy.



HUỶNH ÁI TÔNG

Trong *Lời nói đầu* tác phẩm *Bài học đầu tiên* của nhà văn Trần Thị Hồng Hạnh, nhà văn Mai Ngọc đã viết:

“Ngôn ngữ và thủ pháp viết của Hạnh không chú trọng về vẻ mượt mà. Nó xù xì, tự nhiên, mạnh mẽ như những gì tuổi trẻ đang cần. Nó là ý nghĩ, tiếng nói của những người trẻ, của những Hạ Anh trong truyện và ngoài đời.

Đọc Bài học đầu tiên, giám khảo Phan Thị Vàng Anh bảo rằng: “Nó làm tôi muốn viết trở lại”. Giám khảo Hồ Anh Thái lại băn khoăn: “Trẻ mà như thế có “Khôn quá”, có “cổ truyền” quá hay không?”

Tài liệu tham khảo:

- Trần Thị Hồng Hạnh Web: diendan.vnthuquan.net
- Ngô Web: kinhdotruyen.com

32. Hoàng Anh Tú



Hoàng Anh Tú (1978-20)

Nhà văn Hoàng Anh Tú sinh ngày 3 tháng 10 năm 1978

Công tác tại báo *Sinh Viên Việt Nam- Hoa Học Trò*.

Trưởng Ban Biên Tập tạp chí *2! Người Trẻ Việt* và tạp chí *2! Đẹp*

Phụ trách mục Công ty Divu từ tháng 10-2000 đến 8-2011, có biệt danh Chánh Văn

Hiện là Trưởng ban biên tập báo *Sinh Viên Việt Nam – Hoa Học Trò*

Tác phẩm:

- *Người Yêu Đi Mượn* (Trẻ, 2001)
- *Một Cuộc Chiến Dữ Dội* (Kim Đồng, 2002)
- *Hoa Hồng Không Cô Đơn* (Kim Đồng, 2003)
- *Tội, Lỗi Hồn Nhiên* (Tập phóng sự, Kim Đồng, 2007)

HUỶNH ÁI TÔNG

- *Một Cuộc Hẹn Hôn* (Phụ Nữ, 2009)
- *Làm Mai Cho Bố* (Kim Đồng, 2011)
- *Mắc Kẹt Ở Thiên Đường* (Văn Học 2011)
- *Anh sẽ cưới em thêm nhiều lần nữa* (Văn Học, 2012)
- *Anh chàng teenstory* (Phụ Nữ, 2012)
- *Quán Ngủ Ngon* (Kim Đồng, 2012)
- *Hết Hôm Nay là Đến Hôm Qua* (Đình Tị Book, 2012)
- *Thành Phố Của Những Linh Hồn Lạc* (Limbooks, 2013)
- *Thành phố từ đó không còn chúng mình yêu nhau nữa* (thơ, Limbooks, 2013)
- *Yêu là yêu, Thế thôi* (Đình Tị, 2014)
- *Ngã Tư Mưa, Ngã vào đâu cũng nhớ* (Thơ, Đình Tị, 2014)
- *Hạnh Phúc Là Thứ Dễ Lây Lan* (Tản văn, Limbooks, 2014)

Trích văn:

Và như thế , Em yêu Anh

Phải kết thúc. Như một mệnh lệnh từ trong sâu thẳm của Dung. Một tình yêu hơn 2 năm sẽ phải kết thúc. Đã có quá nhiều điều bất ổn. Mơ hồ có, thực tế có. Có những cái thực đến sờ nắm được và có cả những sự bất an mơ hồ về một tương lai dài và mệt mỏi hơn bất cứ tiếng thở dài nào. Dung phải kết thúc trước khi chút tình yêu sót còn này cạn kiệt. Dung sợ lắm cái cảm giác đến một ngày hai đứa sẽ hết sạch tình cảm dành cho nhau. Phải kết thúc trước khi tình yêu ấy biến mất như chưa từng có trên đời. Để còn được nhớ về nhau như một thời đẹp đẽ.

Việt là mối tình đầu của Dung. Hai đứa bắt đầu yêu nhau ngay sau khi Dung kết thúc lớp 12. Tình yêu sinh viên. Lãng mạn và hay tự lừa mị mình. Nếu hỏi Dung: "Những điểm gì ở Việt khiến Dung yêu nhất?". Câu trả lời có thể khiến mọi người đồng tình vô cùng. Như: Việt thật lòng yêu Dung nhất, Việt

luôn quan tâm và là chỗ dựa tinh thần tốt nhất của Dung, Việt tốt với Dung... Đại loại là những lý do phổ thông nhất cho một tình yêu hình thành và phát triển. Nhưng sự thực thì sao? Vì yêu và tự lừa mị mình. Cảm giác có không? Có! Nhưng cảm giác đó đâu phải chỉ có với mình Việt? Những con "say nắng" cũng mang cảm giác đó. Một cậu bạn ở lớp Đại Học hay rủ Dung đi cà phê, một anh học cùng lớp học nhảy, hay đơn giản là một anh chàng Dung cũng chẳng biết tên, Dung gặp ở trong một quán Karaoke hôm Dung đi hát với Hương Anh! Cảm giác đấy! Với Việt, cảm giác đó cộng với thói quen và sự mặc định đó là bạn trai của mình sinh ra kết quả là những nụ hôn, trách nhiệm và cả những gì mà hai người yêu nhau vẫn hay làm cho nhau. Nỗi nhớ? Có! Nhớ như là vì có một thói quen đúng giờ đó, lúc đó, ở đó lẽ ra phải có nhưng vì một lý do mà không xảy ra. Và nhớ! Chuối hơn là nó sẵn sàng biến mất nếu như khi đó, một sự kiện khác, mạnh hơn thế chõ vào. Việt tốt, Việt luôn quan tâm tới Dung? Điều đó không sai. Cũng như Dung, khi Việt ốm, Dung sẵn sàng bỏ những cuộc đi chơi với bạn bè để ngồi bên Việt, lo lắng cho Việt. Cũng như Việt, Dung đi hỏi khắp nơi thuốc trị bệnh đau đại tràng cho Việt. Cũng như Việt, Dung không lúc nào yên tâm nếu như Việt về muộn hoặc quên gọi điện cho Dung khi đã về đến nhà. Nhưng như thế đã đủ chưa? Như thế đã là sự quan tâm đặc biệt chưa? Chị Hương Anh đi Hải Phòng, Dung muốn gây sự bất ngờ cho chị ấy, Dung đã một mình nhảy xe bus về tận Hải Phòng để gặp chị ấy. Khi Đức, cậu bạn cùng lớp ốm, Dung cũng nấu cháo cho cậu ta ăn. Khi Lâm, cậu bạn lớp học nhảy, gặp chuyện buồn, Dung cũng có thể ngồi hàng giờ để an ủi. Vậy thì cái gì làm nên sự khác biệt giữa Việt với những người bạn thân của Dung? Câu trả lời là những nụ hôn. Chấm hết. Mà những nụ hôn cũng đâu phải là một cái gì đó đủ để chứng minh. Không! Dung không thể phủ nhận rằng đôi lúc nụ hôn như một thói quen, như một quy trình. Cái kiểu diễn văn hội nghị phải có kính thưa và phải có lời chúc sức khỏe vậy. Rồi đôi khi, trong những bài diễn văn đó, một vài chỗ sáo rỗng kiểu "cùng với sự

nỗ lực không ngừng mệt mỏi của toàn cơ quan, kết quả công việc đã tăng mạnh trong thời gian qua...". Đó là khi nụ hôn thay chỗ cho sự không biết nói gì nữa. Tệ hại thay, nhiều lúc nụ hôn lại thành một cái món khó nuốt, nhẩn mặt trong ý nghĩ để hoàn thành nụ hôn mà ngoài mặt vẫn phải tỏ ra thích thú. Thiếu điều hôn xong phải chiêu một ngum nước để trôi nốt phần váng vắt của nó còn sót lại vậy. Thế cuối cùng là sao? Là một tình yêu cực kỳ công đoạn, công thức và máy móc. Phải kết thúc. Chắc chắn là phải kết thúc như một sự giải thoát.

"Anh đã làm điều gì sai?". Việt sẽ hỏi. Dung sẽ phải trả lời. Nhưng trả lời thế nào? Việt đã làm điều gì sai? Không! Chẳng có gì sai cả. Không lẽ nói với Việt rằng thân thể đã lớn nhưng cái áo không lớn theo để bảo bọc? Hay lại nói với Việt rằng tình yêu này đang dần chết đi vì những thói quen máy móc? Cũng được thôi nhưng sao nghe mà chua chát thế? Không chua chát sao được khi mà hai đứa đã từng được bình chọn là cặp tình nhân lý tưởng nhất trường Đại học. Dung - một MC nổi tiếng của trường, một bí thư chi đoàn và là một niềm hy vọng của rất nhiều gã con trai trong trường. Thậm chí, bạn của thằng Nam em trai Dung đang học lớp 10 lên nhà chơi thấy Dung và từ đó mê mệt. Thằng bé làm đủ mọi cách để nói "Chị ơi em yêu chị". Nó bỏ học chỉ để lên ngôi quán nước trước cổng trường của Dung chờ nhìn Dung tan học đi qua. Nó hẹn gặp Việt để nói chuyện phải quấy và muốn Việt nhường Dung lại cho nó đổi lại bằng một con xe @ nó đang đi cùng với hơn 50.000 USD nó cạy tú bố mẹ có được. Một cách rất trẻ con. Còn Việt cũng đâu phải thường. Mẹ làm ở một Bộ rất lớn. Nhà biệt thự ngay trên phố chính. Nhưng đáng nể nhất là một cầu thủ bóng rổ nổi tiếng của trường. Đẹp trai, hát hay, đàn giỏi, lại danh tiếng vì những giao thoại khác ở trường về không chỉ học hành mà còn ở các hoạt động ngoại khóa. Chủ tịch hội sinh viên trường, tác giả của rất nhiều bài hùng biện cá tính và thuyết phục. Cả hai là những ngôi sao lớn của trường. Đặc biệt hơn là

đến với nhau không phải khi đã thành sao. Có nghĩa là một tình yêu thuần khiết nhất. Yêu vì thấy được yêu và muốn yêu nhau.

Thời gian đầu thực sự ra cũng thật đẹp. Việc tới với Dung như việc người ta phải ráp cầu thang nối tầng 2 với tầng 1 vậy. Có nghĩa là đến một cách tự nhiên. Cả hai không ai nói nhưng đều chắc chắn đối phương thuộc về mình. Sau kỳ thi đại học, Việt hẹn Dung đi chơi và tự nhiên như thể nói lời yêu từ lâu lắm rồi vậy. Dung vòng tay ôm eo Việt khi ngồi sau xe. Hôm đó hai đứa quyết định đi hết 126km vòng quanh Hà Nội. Đến tận 5h sáng mới về. Nói đủ thứ chuyện. Xong. Từ đó yêu nhau. Nụ hôn sau đó hai ngày trong một quán cà phê nhỏ. Vào Đại học, cả hai đều mặc nhiên đón nhận những thành quả. Việt lên làm chủ tịch hội sinh viên trường. Dung làm Bí thư chi đoàn. Tất cả chỉ trong vòng 2 năm. Cả hai đón nhận điều đó như thể không khác đi được. Tựa như trên thế gian này không còn ai đủ để thay thế đối phương của mình nữa vậy. Quá hoàn hảo. Vậy thì sai ở đâu? Có trời mới biết sai ở đâu.

Dung đến nơi hẹn sớm hơn 30 phút. Chị Hương Anh lúc đèo Dung đến đã len lén thở dài. Thực lòng, Dung biết, chị ấy rất quý Việt và quan trọng hơn "Chị sợ rồi sau này sẽ không ai bằng Việt và cũng không ai xứng với em hơn Việt đâu, Dung". Chính cái lý do đó mà tình yêu đã tồn tại 2 năm trời. Dung chỉ mỉm cười: "Biết đâu ngay tại quán cà phê này, ngay sau khi tụi em nói chia tay, em sẽ gặp một người của em?". Một người của Dung. Người ấy sẽ thế nào nhỉ? Cũng chẳng biết nữa. Nhưng Dung cần nhiều hơn một người như Việt. Cái say mê và thấy không thể dừng lại được. Phải chăng đó chính là tình yêu? Ngồi lại một mình, Dung vô thức như lập một kịch bản để nói chuyện với Việt. Cứ đặt câu hỏi và tự tìm lời đáp.

- Anh đã làm điều gì sai?

- Không! Anh chẳng sai điều gì cả. Chỉ là em cảm thấy không thể tiếp tục. Em cảm thấy ngột thở với tình yêu của mình. Em muốn được giải thoát.

- Không lẽ anh tệ đến thế sao?

- Đừng vậy mà! Anh không tệ. Mà là em đã đòi hỏi nhiều hơn thôi.

- Anh sẽ phải làm gì để cứu vãn tình yêu của mình?

- Để mặc em với cái suy nghĩ lẫn lộn của mình.

- Em đã hết yêu anh?

Dung đã hết yêu Việt chưa? Dung tự hỏi mình xem và câu trả lời lại là những giọt nước mắt tự nhiên cứ ứa ra. Hết chưa? Chưa hết! Nhưng tại sao lại để mọi chuyện đến nông nỗi này? Việt sẽ hỏi:

- Có người thứ 3 chẳng?

- Không! Chẳng có người thứ ba nào cả. Những cơn say nắng không phải là người thứ 3.

- Vậy thì vì sao?

Vậy thì vì sao? Vì sao vậy? Việt đã không nỗ lực níu kéo tình yêu? Hay là Dung? Hình như là cả hai. Hình như là những thành tích hoạt động xã hội cuốn Dung và Việt đi. Hình như sự tự do cho nhau khiến hai người biến hò hẹn thành lịch công tác. Điều đặn và bắt buộc. Hình như cả những cơn say nắng đi cùng với sự so sánh. Hình như cả sự tự lừa mị mình, thỏa hiệp khi gặp vấn đề. Hình như ai cũng chỉ biết yêu bản thân mình hơn

vậy. Hình như lâu lắm rồi Dung với Việt chưa có lúc nào có một nụ hôn thực sự dành cho nhau vậy. Hình như... hình như...

- Em ngồi chờ anh có lâu không?

Việt xuất hiện với một cuốn sổ trên tay và một mẫu câu lạ. Không giống Việt của mọi ngày với câu quen thuộc: "Hôm nay mệt quá! Quá nhiều công việc cần giải quyết!". Dung bị lúng túng. Việt đặt cuốn sổ xuống bàn và tiếp:

- Cái áo mới đẹp quá!

Hôm nay, Dung mặc một cái áo mới. Nhưng cả triệu lần Dung mặc áo mới, cắt tóc mới hay thậm chí cái to đùng như một chiếc ba lô rần ri mới toe thì Việt cũng chẳng hỏi hương chi là khen. Phát thứ hai bất ngờ. Dung lúng túng hơn nữa. Khuôn mặt cô đỏ ửng lên. Lí nhí:

- Vâng! Em thấy nó giảm giá...

Việt nheo mắt:

- Em bắt đầu thích màu nâu rồi sao? Lúc trước em đâu thích màu đỏ?

Dung bị sốc phát thứ 3. Đúng! Dung chưa bao giờ thích màu nâu cả vì nó làm da của Dung tối đi. Nhưng chiếc áo này thì Dung bị hút vì nó lạ quá. Nó có rất nhiều túi. Như thể nhà thiết kế bị ám ảnh với những cái túi vậy.

- Bởi vì nó có nhiều túi? Chà, anh đoán đúng không nào?

Phát thứ tư. Dung bắt giác thốt lên:

- Eo ơi, sao anh giỏi thế?

Bắt đầu đến Việt lúng túng. Việt ngúc ngắc:

- Lâu lắm rồi anh mới nghe thấy em nói câu này.

Lâu lắm rồi, ừ, lâu lắm rồi. Ngày mới yêu nhau, Dung hay thốt lên như thế mỗi khi hai đứa ở bên nhau. Lâu lắm rồi. Dường như những gì Việt làm đều không phải là sự xuất sắc nữa. Vì Dung đã quá quen với những gì Việt làm. Và hơn cả thế, Dung biết rõ những điều đó đều trong tầm tay của Việt. Với người khác, có thể đó sẽ là việc khó nhưng với Việt, Dung tin tưởng tuyệt đối rằng Việt đủ khả năng. Cả hai im lặng hồi lâu. Dung khuấy cốc cà phê cho Việt. Công việc mà đã lâu lắm rồi Dung không làm. Việt nhìn theo ngón tay út cong lên của Dung, ánh nhìn thật triu mến. Cũng đã lâu lắm rồi Dung chưa gặp lại ánh nhìn đó. Trong lòng cô trào lên cảm xúc bồi hồi. Dữ dội. Một đợt sóng ngầm dữ dội trong cô. Việt nhận cốc cà phê từ tay Dung và nói. Rất khẽ:

- Anh biết, thời gian qua thật khó khăn với tình yêu của chúng ta. Cả anh và em đều bị đẩy ra khỏi cuộc sống của nhau vì những sự quan tâm khác nữa.

Dung thở hắt ra. Đợt sóng ngầm trong cô vẫn dữ dội, gào thét. Việt kéo ghế lại gần hơn nữa vào phía Dung. Mùi của Việt sộc thẳng vào mũi Dung. Một luồng điện chạy dọc sống lưng của Dung. Hơn bao giờ hết, Dung khao khát được hôn Việt. Cô không ngưng lại được ý nghĩ sẽ hôn Việt. Và nụ hôn...

Sau một hồi lâu nữa, Việt mới nói:

- Là nụ hôn cuối? Nó thật tuyệt. Lâu lắm rồi...

Điệp khúc "lâu lắm rồi..." lặp đi lặp lại trong từng hành động của hai người. Nó đẩy lùi kế hoạch "Phải kết thúc" của Dung. Như một tình yêu đã phủ đầy bụi bặm trong sâu khuất trái tim

của hai người, lúc này, nó được lôi ra ngoài, được phủ bụi bằng những làn gió mát yêu thương. Dung nghẹn cổ họng vì cảm giác hạnh phúc đang dâng lên, căng tràn. Việt cười buồn:

- Không phải đợi đến khi em gọi điện hẹn anh ra anh mới biết. Anh đã nhận ra ngày này từ cách đây hai tháng khi thấy mình quên gần hết những đặc điểm liên quan đến em. Sự quen thuộc quá mức đã khiến anh không còn nhớ nổi mắt em một mí hay hai mí, anh còn không nhớ nổi em có bao nhiêu kiểu cười, anh không còn nhớ nổi em nằm ngủ quay mặt về hướng nào. Như việc ta quen "search" số điện thoại trên phone book theo tên, anh quen bấm phím số 1 để gọi điện cho em. Và ta quên mất cả số điện thoại của nhau. Anh đã lúng túng vô cùng khi phải cố nhớ số điện thoại của em. Hai tháng qua, anh đã nhớ lại và ghi chép tất cả vào một cuốn sổ những thói quen cũng như cả những cảm giác của anh khi gặp em làm những hành động đó. Và hơn cả thế, anh cũng đã tìm đủ mọi cách để nhớ lại hết tất cả những sự kiện trong suốt hai năm của chúng ta. Anh ghi lại hết trong cuốn sổ này. Cả ngày giờ và địa điểm...

Việt đẩy quyển sổ sang bên Dung. Anh đứng dậy:

- Cũng có thể nó giống như là một bản tổng kết vậy. Nhưng anh thấy điều đó thật có ý nghĩa. Khi chúng ta yêu thương một ai đấy, hãy ghi nhớ tất cả như một cách để đối phương nhận ra rằng họ rất có giá trị trong ta.

Và Việt vuốt má Dung thật nhẹ. Anh đi. Dung lặng nhìn theo bóng Việt. Cho đến khi cái bóng ấy nhòe đi rồi mất hẳn. Cảm quyển sổ trên tay, Dung thấy nước mắt mình bắt đầu nhỏ xuống từng trang viết của Việt

Trích thơ:

Ngày kỷ niệm trở về quán cũ

*Quán gọi tình ơi sao nhớ quá
Muồng gõ thành ly đã đắng môi
Giọt cà phê thức bao mắt lá
Mắt lá gió qua như lả loi*

*Mình về quán cũ, ngồi chỗ cũ
Ngày này năm xưa... nhớ điếng người
Hôm nay báo gió mùa đông bắc
Cái nhớ cuồng lên ... toát mồ hôi*

*Châm thuốc hát “Chiều” như Hồ Dzếnh
Theo Trịnh rao: “Cho đời chút on”
Quán vẫn cũ mà người chẳng đến
Hát thế nào cũng ra cô đơn*

*Thèm được giật mạnh em vào ngực
Tới tấp lên môi, tới tấp hôn
Thế nào em cũng phải thổn thức
Thế nào ngực anh cũng dập dồn*

*Cà phê rót vào tim thành nhớ
Nhớ rót vào nhau sẽ thành yêu
Em rót vào anh như cánh diều*

*Tiệc nổi cà phê rót nhâm áo
Áo rót chẳng còn em cầm về
Em chẳng phải diều khi trời bão
Em là chim, và chim di cư*

*Quán cũ anh ngồi vào ghé cũ
Trông thêm chút gió sẽ bỏ nhào
Nửa mông chạm ghé, nửa mông cứ
Nghiêng sang bên ghé em hôm nao*

*Châm thuốc điếu này sang điếu khác
Ngõ đốt bay chiều nhưng nhớ đi
Chiều nay, lại một mười lăm nữa
Mười lăm tháng nào anh cũng suy*

*Phủ đít đứng lên gọi thanh toán
Mắt ngậy như đĩa trẻ mắt tiền
Anh mắt em giờ chỉ còn quán
Rời quán rồi đời tối như đêm*

*Gọi điện cho một người yêu cũ
(Cô gái trước khi anh gặp em)
Thấy lòng bỗng dưng lạnh lẽo quá
Trông chừng em là tình đầu tiên*

*Gọi điện cho một cô gái khác
(Một cô có thể thay thế và...)
Thấy lòng bỗng dưng hơi độc ác
Trong tim anh em chưa hề xa*

*Thì thôi messages cho em nhé
Biết rằng em sẽ chẳng trả lời
Report báo về cho thêm nữa
Một ngày mười lăm nữa rồi... rồi...*

(15-11-2004)

Khát !

*Khát một đêm không nhau
Gương mặt thoát đã nhàu
Nụ cười cháy xệ
Thơ nhịu bạn mà cau*

Cỏ ú ở xa

Xanh ú ở biệt
Khát một đêm không nhau
Đan vào mắt những loang lổ màu
Nhoè xót
Âm ương đau

Một đêm thôi mà, một đêm lạc giấc nhau
tiếng ngáy khô rang rơi vào hun hút trống
Môi nứt ruộng mùa Đông
Khát vô răng lưỡi

Một đêm mà dài vời vợi
Trở mình rơi vào hố không đáy: Roi! Roi!
Thơ bẻ vụn mình rắc hòng nguôi cơn khát
Nhớ vắt kiệt mình hòng cơn khát nguôi

Báo động đỏ trên mắt....

... mũi...

.... miệng...

... tai...

...tay...

... và khắp cùng người....

Máu sôi trào

nhớ sôi trào

muốn sôi trào

khát sôi trào

Úp mình nằm sấp

Sóng cồn

Quay quắt

Ngoa ngoắt

Khát

Em!

Một đêm không nhau, một đêm thôi, một đêm

Lồng ngực rộng rệu rã

Phía nhìn trắng xoá

*Tay trống trơn
Toang hoác
Tơ hơ
Khát!*

*Dồn hết sức xếp lại vun chữ vun
Chuyện choạc vắn
Chấp chới điệu
Bảng chữ lôm côm*

*Tập làm Phu chữ
Dỗ mình ngủ sâu
Cho qua cơn khát
Một đêm không nhau*

Hăm ba tháng mười một

Tưởng tượng đến năm chúng mình 50 tuổi

*Tưởng tượng đến năm chúng mình 50 tuổi
Cuộc đời mà đun dùi đợc nhau
Anh xin hứa sẽ trồng cây chuối
Mỗi lần mà đôi mắt em cau*

*Tưởng tượng đến năm chúng mình 50 tuổi
Anh sẽ để râu, chắc chắn mà
Em sẽ ngồi trên lòng anh hát
Chúng mình song ca: Bẻ lên ba*

*Tưởng tượng đến năm chúng mình 50 tuổi
Anh sắm chiếc xe cuốc vì vu
Em sẽ ngồi gióng ngang xe và tóc
Tóc bạc mà anh vẫn ngất ngư*

HUỶNH ÁI TÔNG

Tưởng tượng đến năm chúng mình 50 tuổi
Con chúng mình cũng đã lớn khôn
Còn bận bịu gì mà không du lịch
Anh sẽ đưa em đi khắp nơi hai đứa đã từng hôn

Tưởng tượng đến năm chúng mình 50 tuổi
Anh sẽ thanh niên hơn cả bây giờ
Anh sẽ suốt ngày làm con hổ đói
Em cứ gọi là mệt học cả bơ

Tưởng tượng đến năm chúng mình 50 tuổi
Tình yêu chúng ta có vốn cỡ chín nghìn ngày
Nhân với 24 giờ được sống
Em tính được không nụ hôn thế này

Nụ hôn thế này, dưới chân cầu thang
Dưới ánh đèn vàng của khu tập thể
Nụ hôn chưa khi nào say thế
Đã biết hôn xong không biết bao giờ...

Không biết bao giờ mới hôn được tiếp
Em tựa lưng vào tường, đôi mắt chẳng nhìn anh
Nhưng những ngón tay chúng mình đan vào nhau da diết
Những ngón tay nói hết ý nghĩ mình

Nụ hôn sau nhiều ngày xa cách
Sau nhiều ngày môi hán hán môi
Sau nhiều ngày chúng mình xa xôi
Miệng cười đầy mà lòng đau đau nhớ

Tưởng tượng năm chúng mình 50 tuổi
Tưởng tượng vui để lại thấy bụi ngùi
Cánh cửa khép, anh trở về thực tại
Thấy bóng mình đồ dài run rẩy chơi voi

VĂN HỌC VIỆT NAM CẬN VÀ HIỆN ĐẠI VI

*Anh trở về, con phố ngập gió. Đau
Thả xuống đường từng câu thơ lạc giọng
Hương hoa sữa cứ còn cào rít bóng
Ai hát Phú Quang thương nhớ se long*

(Viết từ chân cầu thang nhà em, 00h05' ngày 17/11/2004)



HUỶNH ÁI TÔNG

Trong bài: *Lão Chánh Văn kể chuyện tình yêu... ngọc xít*, Ngọc Hải viết về nhà văn Hoàng Anh Tú như sau:

“Nếu có ai đó hiểu lứa tuổi học trò còn hơn cả bản thân họ, không ai khác chính là Hoàng Anh Tú. Với những tập sách được anh Chánh Văn liên tiếp ra mắt trong những năm gần đây, và để lại dấu ấn sâu sắc trong lòng độc giả trẻ như Anh sẽ cưới em thêm nhiều lần nữa, Mắc kẹt ở thiên đường, Hết hôm nay là đến hôm qua... Hoàng Anh Tú đã trở thành một trong những tác giả trẻ được yêu thích nhất.

Những tác phẩm của Hoàng Anh Tú, dù là những tập truyện ngắn hay những tập thơ dành cho lứa tuổi học trò, đều ngọt ngào, lãng mạn, không giáo huấn, không bẽ trên, mà chỉ là những lời rủ rỉ tâm tình đầy yêu thương, nhẹ nhàng như một cái ôm hờ hững...”

Tài liệu tham khảo:

- Hoàng Anh Tú Web: tonvinhvanhoadoc.vn
- Và như thế , Em yêu Anh Web: webtretho.com

33. Phan Việt



Phan Việt - Nguyễn Ngọc Hường (1978-20)

Nhà văn Phan Việt tên thật là Nguyễn Ngọc Hường sinh năm 1978, tại Hà Nội.

Năm 2000, tốt nghiệp Đại học Ngoại thương Hà Nội.

Tháng 8 năm 2000, sang Mỹ du học về truyền thông tại Đại học Omaha, ở tiểu bang Nebraska

Năm 2002, lấy bằng Thạc sĩ truyền thông.

Nhà văn Phan Việt viết văn từ những năm theo học Đại học ở Việt Nam, khi sang Mỹ du học vẫn tiếp tục sáng tác. Tác phẩm đầu tay *Phù phiếm* truyện đoạt giải nhì cuộc thi Văn học tuổi 20 lần 3.

Năm 2006, lấy bằng Thạc sĩ ngành công tác xã hội tại Đại học Chicago

Năm 2010, lấy bằng Tiến sĩ ngành công tác xã hội tại Đại học Chicago

HUỶNH ÁI TÔNG

Từ tháng 7-2010 đến tháng 6-2012, Giáo sư thỉnh giảng Trường công tác xã hội thuộc đại học San Jose, California.

Từ tháng 8-2012, là Giáo sư thỉnh giảng Đại học công tác xã hội thuộc Viện Đại học South Carolina.

Nhà văn Phan Việt được giải thưởng:

- Giải nhì Văn học tuổi 20 lần III do Nhà xuất bản Trẻ phối hợp cùng báo *Tuổi Trẻ*, Hội Nhà Văn Tp. HCM. năm 2005 cho tác phẩm *Phù phiếm truyện*.

Nhà văn Phan Việt hiện ở tại Columbia, South Carolina, Mỹ.

Tác phẩm:

- *Phù phiếm truyện* (tập truyện, Hội Nhà Văn Tp. HCM, 2005)
- *Nước Mỹ, nước Mỹ* (tập truyện, Trẻ, 2009)
- *Tiếng người* (tiểu thuyết, Trẻ, 2008)
- *Một mình ở Âu Châu* (du ký, Trẻ, 2013)
- *Xuyên Mỹ* (tạp văn, Trẻ, 2014)

Trích văn:

Những ngày ở Việt Nam

Rồi thì nắng cũng hừng lên sau đợt rét dài. Mẹ tôi đã dậy từ 6 giờ sáng mở các cửa nhà cho không khí mới ùa vào rồi nấu ăn sáng và chuẩn bị cặp xách cho đứa cháu trai 4 tuổi đến trường. Bấy giờ sáng, cháu tôi dậy, hét lên từ trong chăn: Baaaaaaaaaaa! Bà đâu rồiiiiiiii? Bàaaaaaaaa...

Không có tiếng trả lời. Mẹ tôi có lẽ đang ở đầu ngõ mua thêm mớ hành, hoặc đang dở tay ngoài hiên trước. Anh trai và chị

dâu tôi đi làm từ trước bảy giờ còn em trai tôi đang ngủ nướng sau khi thức đến 2 giờ sáng để chat trên mạng.

Baaaaaaaaaaaa! Bà đâu rồiiiiiiiiiiii? Bàaaaaaaaa...

Tiếng “bà” cuối cùng đã có hơi hướng nước mắt. Rồi có tiếng chân đập xuống giường và tiếng hăm hích. Tôi tung chăn ngồi dậy. Nhưng đã có tiếng kẹt cửa ở tầng dưới và tiếng bố tôi:

Đây đây, ông đây...

Tiếng đập chân to hơn trong khi những tiếng hăm hích biến thành tiếng khóc.

Bà cơ... Bà đâu rồi? Bà ơi huhu...

Bố mày! Bà đang ở dưới nhà. Ra đây ông xem nào. Đi tè ná. Dậy đi tè rồi còn đi học.

Bà cơ... Bà oiiiiiiiiiiiiii...

Lần này tiếng “bà ơi” biến thành một tiếng gào. Và sau đó là náo loạn. Mẹ tôi chạy tất tả trên cầu thang; bố tôi vừa đỡ cháu vừa cười; em trai tôi gào lên từ cạnh phòng tôi: “Thằng Tu Ti im ngay không chú xuống cho mày một trận bây giờ”.

Bà đâu rồi huhu – tiếng gào to hơn.

Mẹ tôi vừa vào phòng.

Đây đây bà đây. Ui giờ chết chết... bà vừa phải sang nhà ông Hùng xem thằng Bim không chịu dậy đi học nên ông Hùng phải gọi mấy chú công an vào khóa tay nó lôi đi. Gớm, âm ỹ cả xóm kia kìa con kia...

Tiếng khóc lập tức im bật.

Dậy đi tè nào. Con giỏi chứ lì... ai lại giống thằng Bim nhà ông Hùng. Con tự đi tè rồi xuống ăn sáng. Xong rồi ông chở hai bà con mình đi mẫu giáo... à, mẫu giáo gì nhỉ? Mẫu giáo Chim Non à?

Mẫu giáo Hoa Sen chứ – giọng cháu tôi ráo hoảnh.

Ừ đúng rồi, mẫu giáo Hoa Sen, bà quên mất... Ông lấy cho cháu cái áo mới đi. Đêm qua lại đổ mồ hôi ướt hết áo rồi. Chết thôi, bố mẹ thì cứ ngủ tì tì, con ướt hết cả áo cũng không thay. Có ngày nó cảm ngược cho...

Thế thằng Bim làm sao rồi bà? Công an bắt đi xong rồi làm sao?

À, ui giờ... hai chú công an to cầm khóa tay đi vào. Một chú bảo “đâu rồi, nghe nói ở đây có thằng bé nào không chịu dậy đi học hả?”. Thế là ông Hùng phải quỳ xuống ôm lấy một chân chú công an “thôi, các anh tha cho cháu lần này, cháu nó biết lỗi rồi, bây giờ cháu sẽ đi học”. Con giơ tay lên để bà cởi áo nào...

Xong rồi sao? Ông Hùng ôm chân xong rồi sao bà?

Ừ, giơ tay lên con, giơ tay lên đã, cả hai tay... Xong rồi cả bà Hùng cũng xúm vào ôm lấy chân chú công an. Thế là các chú công an mới bảo “đâu rồi, thế thằng Bim đâu rồi, sao không ra đây xem mặt mũi đã rửa sạch chưa để còn đi học”. Nào, con đi dép vào rồi bà rửa mặt cho...

Xong rồi sao nữa bà? Bà kể tiếp đi... Xong rồi chú công an bảo thế nào?

Xong rồi chú công an bảo...

Tôi đã dậy từ 2 giờ sáng, rồi nằm đến 4 rưỡi sáng thì mở máy tính đọc Beyond Good And Evil của Nietzsche. Ở Boston lúc này đang là 4 rưỡi chiều – tôi sẽ đang thu dọn sách vở chuẩn bị về nhà. Ngay lúc này, dù biết bên ngoài bình minh đang lên, trong tôi vẫn là cảm giác một ngày sắp hết, tôi sẽ bắt xe buýt về nhà. Những giờ khắc cuối ngày vào mùa đông ở Boston luôn mang lại cảm giác lặng lẽ chờ đợi: ngày qua đi trong lúc bóng tối lần dần những bậc thềm tôi ngồi chờ xe buýt bên ngoài tòa nhà khoa Triết và qua đi nhanh hơn trên những khuôn mặt sinh viên còn trẻ nhưng không ngăn được sự trầm cảm của mùa đông ở vùng đông bắc nước Mỹ.

Tôi về Hà Nội đã 2 tuần mà vẫn không quen được với việc lệch múi giờ. Không quen với nhiều thứ. Trong bữa tối hôm qua, anh trai tôi nói:

Mày cứ mơ mộng hão huyền thế rồi thì khổ thôi em ạ. Học gì mà học lăm thế? Về nhà mà kiếm việc, kiếm tiền đi.

Về làm gì vội – em tôi nói – Chị cứ ở đây thêm hai năm nữa đi, sang năm viết thư mời em sang Mỹ chơi phát. Em tự lo vé.

Về đi con ạ – mẹ tôi nói – về đi rồi còn lấy chồng đẻ con. Bên đây một mình đau ốm làm gì có ai hỏi con? Thôi, có ra đến nước ngoài thế là biết đủ rồi, về đi con ạ, có bằng tiến sỹ cũng được mà không cũng được, mẹ cũng chẳng cần nữa.

Tôi nói... à, nhưng những lời tôi nói đều bị anh trai tôi cắt ngang:

Mày vẫn thế nhỉ, ích kỷ, chả biết nghe ai bao giờ. Đã học tài chính thì không học cho xong đi, đừng đừng đổi sang học triết. Mà học triết rồi về nhà làm cái gì? Con gái học triết làm gì? Sao mày không sống bình thường như những đứa con gái khác cho bố mẹ nhờ?

Anh nghĩ thế nào là sống bình thường? – tôi nói.

Tao không lí luận những câu hỏi dở hơi như thế. Mà giờ giống hệt bọn trí thức chỉ biết lý thuyết suông. Xã hội này chả ai trọng cái bọn đấy đâu. Xem chị dâu mày đấy. Học thạc sỹ Hán Nôm bao năm trời, rồi phải bỏ; giờ đi dạy tiếng Anh.

Chị dâu tôi không nói gì, quay sang mẹ tôi:

Bà để Tu Ti tự xúc cho quen, không đi nhà trẻ lại không biết tự xúc, hôm nào về cũng đói.

Để nó tự xúc thì nó có ăn được miếng nào đâu. Con cứ ăn đi; mẹ cho nó ăn xong rồi mẹ ăn.

Bên dưới nhà, những tiếng ồn ào lắng dần. Cháu tôi vừa ăn sáng xong... vừa súc miệng... súc hai lần... vừa đi giày... vừa quàng khăn che mặt... vừa đội mũ bảo hiểm... Bố tôi mở cửa sắt lớn... dắt xe máy ra... mẹ tôi bế cháu... kéo cửa sắt lại... khóa. Dưới nhà không còn tiếng động nữa.

Tối hôm qua, tôi đã im lặng cho đến hết bữa ăn. Im lặng nghe tất cả mọi người – trừ bố – nói rằng họ lo lắng cho tôi. Bố không nói gì vì tai bố không còn nghe rõ từ lâu nay; trong nhà, bố chỉ còn nghe được tiếng của Tu Ti. Tối hôm qua, bố ngồi ăn cơm bình thường trong lúc anh tôi, em trai tôi, mẹ tôi, chị dâu tôi lần lượt thay nhau khuyên nhủ tôi. Cho đến lúc Tu Ti hét lên:

Không nói nữaaaaaa... điếc tai quáaaaa...

Tôi bỏ đĩa, đứng lên khỏi bàn ăn. Anh tôi cũng bỏ đĩa xuống bàn.

Mày khinh mọi người vừa thôi.

Tôi quay phắt lại nhìn anh tôi. Tôi muốn nói “Anh im đi”; nhưng tôi nhìn anh tôi xong thì không biết phải nói gì. Thực sự không biết phải nói gì. Tôi bước chậm lên từng bậc cầu thang; anh tôi và em tôi vẫn đang tiếp tục nói với theo nhưng những âm thanh của họ ở xa tít tắp; tôi không hề giận, không buồn, không trách ai. Tôi chỉ lên từng bậc cầu thang. Một bậc... hai bậc...

Nhưng hai giờ sáng, tôi tỉnh dậy. Mắt tôi có nước. Tôi không hề mơ, tôi cũng không hề khóc lúc đi ngủ – chắc chắn là thế; nhưng khi tôi tỉnh dậy, mắt tôi có nước. Sau đó, tôi nằm chập chờn từ 2 giờ đến 4 giờ sáng. Trong đầu tôi chỉ có một hình ảnh duy nhất: cái bàn gỗ sồi lớn nằm gần cửa kính trong thư viện trường ở Boston. Cái bàn ở góc trong cùng, ngay bên dưới bức tượng bằng đồng tạc những hình người trần trụi vươn tay lên cao.

Tôi nằm từ 2 giờ đến 4 giờ sáng, vừa hình dung từng vân gỗ trên cái bàn đó vừa nghe con mèo hàng xóm động đực thảm thiết trên mái nhà. Từ xa vọng lại tiếng kèn đám ma một người già nào đó vừa chết vì đợt rét kéo dài nhất trong mấy chục năm qua. Hà Nội những ngày này quá nhiều người chết.

Bên phòng em trai tôi vừa có tiếng kẹt cửa... cửa nhà tắm vừa mở ra và đóng lại... rồi cửa nhà tắm lại vừa mở ra... Em tôi đang thò đầu vào phòng tôi. Nó mặc áo da đen có những dây xích to màu vàng, tóc nhuộm những vệt tím nhỏ, để dài quá tai, quần bò bó sát đôi chân khẳng khiu.

Hôm nay chị có đi đâu không, em để xe ở nhà cho.

Tôi có đi đâu không? Tôi đã hẹn đi gặp một số bạn bè. Nhưng không, hôm nay tôi sẽ không đi gặp ai cả. Nếu hôm nay mà tôi gặp một ai đó, rất có thể tôi sẽ phát điên lên. Tôi sẽ nói những lời độc ác và bạc bẽo. Tôi sẽ nói những lời không ai hiểu và rồi tôi sẽ ân hận.

Không, chị không đi đâu cả.

Chị còn cái gì hay không, em cho bạn gái em. Sắp sinh nhật nó.

Thích cái gì thì cứ lấy.

Em tôi mở vali của tôi, lục sục một lúc rồi ra khỏi phòng.

Bây giờ, tôi đang cố ngủ. Tôi đang cố ngủ bằng cách tập trung vào tiếng kèn đám ma và tiếng loa truyền thanh phường từ đầu ngõ vọng vào. Hai dải âm thanh đang dần dài thành những vệt cảm giác đan xoắn vào nhau như những bậc thang xoáy tròn ốc. Tôi đang lên cao dần cao dần...

Vừa có một tiếng nổ lớn dưới nhà. Đúng là một tiếng nổ. “Bùm”. Tiếng nổ chập điện.

Mẹ ơi?

Không có tiếng trả lời. Tôi chồm dậy, lao ra cầu thang. Tôi gọi với từ tầng ba xuống:

Mẹ oiiiiiiii...

Vẫn không có tiếng trả lời. Lòng ngực tôi co rút; choáng váng tím lầy toàn thân tôi. Tôi nhảy ba bậc cầu thang một xuống dưới nhà. Phòng khách tối om. Tôi lao vào bếp.

Mẹ ơi. Mẹ đâu rồi?

Mẹ tôi đang đứng cạnh bếp điện, một tay mở vung nồi, một tay đưa thìa lên miệng ném gì đó. Từ trong nồi, hơi nước bốc lên nghi ngút giữa những tiếng lục đục lớn.

Ôi giờ ơi... – tôi túm tay vào ngực áo, dựa vào tường nhà. Lòng ngực tôi vẫn đang co thắt, đau nhói.

Mẹ tôi quay ra nhưng không nhìn rõ tôi trong bóng tối:

Hương hả? Mẹ đang định lên gọi con xuống ăn sáng.

Ôi giờiiii...

Mẹ rán bánh chung rồi. Con muốn ăn gì nữa để mẹ đi mua? Chán quá, đang ninh nồi măng thì mất điện.

Tôi lao đảo ra bàn ăn, rót đầy một cốc nước lớn, uống sạch. Bố tôi từ trên nhà đi xuống, tay cầm một cái chậu nhựa. Chắc bố vừa mang quần áo trong máy giặt lên phơi trên sân thượng.

Sao lại tối om thế này? Mất điện rồi à?

Mẹ tôi đi lại gần, ghé vào tai bố tôi nói lớn:

Cháy cầu chì rồi, anh xem lại xem thế nào.

Hả?

Cháy cầu chì rồi... anh xem lại xem. Vừa nổ bụp một cái.

Hà, cứ để đấy, khi nào đói thì ăn.

Mẹ tôi đi lại bàn ăn, lấy tập giấy trắng vẫn để sẵn ở đó. Mẹ tôi viết lên giấy rồi mang lại cho bố. Bố tôi cầm, mang ra ngoài hiên đọc, rồi quay vào:

Cháy cầu chì á? Cháy ở đâu? Làm sao cháy?

Mẹ tôi chỉ vào cái hộp điện ở gần bếp; rồi lại chỉ vào cái bếp điện bằng lò xo đang nằm trên nền nhà cạnh một viên than tổ ong chưa đốt.

Biết ngay mà – bố ngao ngán – đã bảo bao nhiêu lần là không dùng cái đồ này mà vẫn cứ dùng. Chắc là lại để hai dây xoắn vào nhau... quá tải thì nổ cầu chì chứ gì.

Bố tôi đi lại tú dụng cụ gần bếp, lấy đèn pin và hộp dụng cụ. Tôi đi lại gần, cầm lấy cái đèn pin từ tay bố. Tôi soi. Bố mở hộp điện nhìn vào trong:

Cầu chì ở đây có nhảy đâu. Vẫn nguyên. Cầu chì này nhà mình xoắn đến 10 dây đồng, dòng lớn quá nó không đứt được ở đây thì nó nhảy cái áp-tô-mát ngoài cột điện rồi.

Giọng bố căng căng. Bố sập hộp điện lại.

Đã bảo bao nhiêu lần là không dùng cái bếp điện đấy mà vẫn cứ dùng. Con Hương mang cái bếp ra đây.

Tôi mang cái bếp điện lại.

Bà đâu rồi, đây... bà ra đây, phải nói lại thật kỹ cho bà không lần sau bà cứ tưởng đùa rồi giật điện lẫn ra đấy...

Mẹ tôi nhìn tôi rồi tùm tùm đi lại gần bố. Bố tôi lật ngửa cái bếp điện lên và chỉ vào hai sợi dây nhỏ phía dưới:

Chắc là lại quấn quẩn quẩn quẩn thế nào hai sợi này mới chập mẹ nó vào nhau chứ gì? Chập hai sợi này, coi như điện trở bằng không, dòng lên vô cùng nhưng cái dây may-so này nó không đứt được thì nó phải đứt ở cái cầu chì kia kia. Nhưng cầu chì nhà mình quấn đến 10 dây, chắc quá nên nó phải nhảy cái áp-tô mát bên ngoài cột điện. Tôi nói cho bà biết, có ngày rồi nó cháy rụi đường dây đi ngằm trong tường này này rồi nó cháy cả nhà. Cháy nhà vì chập điện toàn là như thế đấy, bà nghe rõ chưa?

Rồi rồi – mẹ tôi cười cười – biết rồi.

Bố ném cái bếp điện vào sọt rác.

Vứt đi. Nhảy áp-tô-mát thì chịu rồi, ai mà trèo cột được. Đi mà gọi bọn thợ điện vào sửa.

Bố cầm hộp dụng cụ quảng bừa vào trong tủ đựng đồ rồi ra ngoài hiên trước. Tôi nghe tiếng cái chậu nhựa bị lãng xuống nên xi măng trượt lạo xạo. Mẹ tôi vẫn cười cười:

Đấy, bố bây giờ khó tính lắm. Từ hồi hỏng tai, hơi có việc gì là cáu lên ngay. Không dễ tính như hồi xưa đâu.

Nhưng mà bố nói đúng đấy chứ – tôi nói – Mẹ cứ tiếc tiền, dùng mấy cái thứ bếp điện kiểu này rồi có ngày chết.

Ừ ừ... mẹ biết rồi... mẹ cẩn thận chứ có phải không biết đâu. Mẹ dùng bao nhiêu lâu, còn lạ gì?

Còn lạ gì? Biết rồi, còn lạ gì? Tại sao ai cũng nói câu này với

tôi? Tại sao ai cũng đùng đính, ai cũng bảo họ biết mọi thứ, họ đang sống bình thường hơn tôi. Vậy mà cứ động vào đâu cũng thấy roi, thấy vỡ, thấy nổ, thấy sập, thấy chen lấn xô đẩy, thấy thấp thỏm cuống cuồng. Thấy khó hiểu mất lòng. Và chết. Ahhhhhhhhhhhhhhhhh... Tôi sắp phát điên lên rồi. Tôi đang phát điên...

Mẹ lúc nào cũng thế... mẹ tiết kiệm thế này đáng bao nhiêu, rồi nhờ có việc gì... Khiếp quá cơ, ở nhà động vào cái gì cũng ghê hết cả người. Thế này mà cứ bảo con về. Về sống thế này chả mấy rồi vỡ tim mà chết.

Được rồi, được rồi, mẹ vút hét đi cho con yên tâm, được chưa? Thôi, để mẹ đi gọi thợ điện.

Vòi nước ở ngoài hiên tiếp tục chảy xối xả. Mẹ tôi liếc ra ngoài hiên rồi đi ra phòng ngoài, lục tủ lấy hóa đơn điện hàng tháng. Tôi gấp bánh chưng từ trong chảo ra bát rồi ngồi xuống bàn ăn. Tôi đang ăn bánh chưng.

Alô, sở điện lực Ba Đình phải không? Anh ơi, nhà tôi bị mất điện, anh làm ơn cho ai đến xem hộ tôi được không... Anh làm ơn giúp giùm cho...

Giọng của mẹ! Giọng của mẹ! Những hạt đỗ trong miệng tôi dính bết vào răng và cuống họng. Chúng đang dính bết vào răng và mẹ đang nói trên điện thoại:

Có, nhà tôi xem rồi, cầu chì trong nhà không sao... chắc là cháy ngoài cột điện rồi. Anh... anh làm ơn cho ai vào xem hộ tôi cái... xin anh giúp tôi... tôi phải nấu cơm cho các cháu ăn trưa... anh làm ơn...

Tôi vừa đứng lên.

Mẹ ơi...

Mẹ quay ra nhìn tôi.

Bánh nguội rồi hả con? Để mẹ mang sang cô Thanh hâm lại cho.

Tôi không biết phải nói gì. Thực sự không biết tôi có thể nói gì với mẹ. Mẹ lại đang nói trên điện thoại:

Không... anh nhà tôi già rồi, không trèo lên cột điện được, các cháu nhà tôi đều còn bé. Anh nhá, anh giúp giùm tôi đi... Vâng... vâng, cảm ơn anh... Anh cho người vào ngay được không? Vào ngay anh nhá... Vâng, tôi biết là không phải lỗi tại sở điện... Anh nhá, anh vào giúp tôi ngay nhá...

Tôi đang mở cửa chính và cửa sổ cho phòng khách sáng lên. Tay tôi đang kéo chốt... kéo... kéo nữa... kéo mạnh... rồi đẩy tung ra... Ánh sáng ủa vào từng lớp, từng lớp... tràn qua người tôi. Bố vừa từ ngoài hiên đi vào, nhìn mẹ đang bỏ điện thoại xuống:

Gọi bọn thợ điện hả? Gớm, còn khướt chúng nó mới đến. Mới Tết ra...

Đến ngay, đến ngay mà – mẹ cười, khoát tay – Họ bảo cho người đến ngay.

Bố không nói gì, đi thẳng lên gác. Mẹ bảo tôi:

Con ở nhà trông xem họ có gọi điện thoại không. Mẹ ra đầu phố nhờ chú xe ôm trèo lên cột điện. Phải có điện để còn ninh nôi măng. Hết hôm nay nữa là hết bánh chưng.

Hết Tết rồi. Hết thật rồi. Lại một năm nữa. Tôi đi đã sáu năm.

HUỶNH ÁI TÔNG

Sáu năm là bao nhiêu thời gian? Tôi chỉ nhớ cái mốc bắt đầu của nó. Sáu năm trước, tôi rời Hà Nội. Khi tôi đi, mọi thứ ở đây đều rõ ràng và chắc chắn. Anh trai tôi mới cưới vợ, lúc nào cũng cười. Em trai tôi mới vào đại học, vẫn còn là một thằng nhóc 17 tuổi đáng yêu vừa rời chuyên toán cùng một lũ bạn lúc nào cũng xộc xệch quần áo vì đá bóng; bệnh xoang của bố tôi còn chưa ảnh hưởng đến tai nghe, mẹ tôi còn đi làm, ngày nào cũng trang điểm rất kỹ. Tu Ti khi đó chưa có mặt trên đời, chưa có mặt trên đời. Lúc tiễn tôi ra sân bay, ai cũng mừng cho tôi, ai cũng tự hào vì tôi. Còn tối hôm qua, ai cũng nói rằng họ lo lắng vì tôi.

Mẹ vừa bước vào nhà với một người thanh niên trạc tuổi tôi. Anh ta đen đúa, nhỏ bé, quần áo lấm lem cát. Có lẽ là một người thợ xe cát cho căn nhà đang xây bên cạnh.

Cháu cứ xem lại cầu chì cho cô. Chú bảo là không cháy nhưng cháu cứ xem lại cho cô cho chắc chắn. Cô nghe rõ nổ ở đây mà.

Người thanh niên mở hộp điện trong bếp, nhìn vào. Bỏ từ trên nhà đi xuống, tay cầm cái bay xây:

Nhìn cái gì đấy? – bố nói – Đã bảo không cháy là không cháy mà. Nó nhảy cái áp-tô-mát ngoài cột điện kia kìa. Nhìn nhìn cái gì? Đi ra đi.

Người thanh niên nhìn mẹ tôi. Mẹ tôi khẽ gật đầu. Anh ta đi ra; mẹ cũng đi theo anh ta ra ngoài.

Bố lại gằn hộp điện, sập lại rồi ra hiên trước. Tôi lại đang nghe tiếng nước xối xả và một âm thanh khác nữa... Phập... phập... Tiếng cái bay xây xối phàm phập vào gốc cây đậu ván.

Bố có một mơ ước. Mơ ước này tôi nghe thường xuyên trong những bữa cơm tối lúc tôi còn nhỏ, khi bố còn làm ở công ty điện lực Hà Nội. Mà không, tôi đã nghe nó từ trước đó, suốt những năm tôi còn nằm cũi và bố mới ở chiến trường miền Nam về. Sau gần một năm nằm dưỡng thương ở chiến trường Nam Lào toàn rừng khộp và nắng, bố hành quân ghép với các đơn vị khác vào đến Đà Lạt; lần đầu tiên bố nhìn thấy những đồi thông xanh và những thung lũng đầy hoa. Bố bảo khi nào để dành được nhiều tiền, bố sẽ vào Đà Lạt mua một miếng đất, xây một cái nhà nhỏ và làm trang trại trồng rau xanh. Khí hậu Đà Lạt tốt, bệnh xoang và khớp bắt nguồn từ những năm nằm rừng của bố có thể không cần chữa cũng sẽ tự khỏi.

Hơn 20 năm qua, lúc nào bố cũng chỉ có một mơ ước như thế. Bây giờ, cái ước mơ ấy dồn cả vào gốc đậu ván bố trồng ở hiên sau. Cây đậu ván leo từ tầng một lên sân thượng; hoa đậu ván nở suốt mùa đông, tím ngắt cả ba tầng nhà. Hôm tôi mới về, bố cầm rổ cho tôi và Tu Ti nhặt những quả đậu ván già trên sân thượng để luộc. Bố lại nói bố muốn có một trang trại trong miền Nam – không cần Đà Lạt vì đất Đà Lạt bây giờ đắt quá, chỉ cần chỗ nào đó ở đồng bằng sông Cửu Long, rẻ thôi, miễn là ẩm áp. Chỉ cần vào đó trồng trọt thì tự khắc bệnh xoang, rồi bệnh khớp, rồi bệnh tiền đình sẽ khỏi hẳn. Có thể bố sẽ lại nghe lại được.

Bố ạ, con tốt nghiệp đi làm bên đó, con sẽ để giành tiền cho bố mua đất trong Nam.

Cô Hương cho con vào với ông nữa nhá. Con thích ở với ông cơ.

Ừ, cô cho con vào ở với ông. Con giúp ông nhặt đậu ván nhé.

Giờ chỉ có trồng trọt thì sẽ khỏe ra thôi con ạ. Chứ cứ sống thế

này, đi ra đi vào toàn là tường nhà, không khí thì ô nhiễm, thức ăn thì hóa chất, làm gì chữa bệnh. Tập thể dục cũng chẳng ăn thua. Bố cũng cố rồi đấy chứ, nhưng mà không ăn thua.

Cô Hương ơi, ông bảo là cây đậu ván này là em. Nó mới một tuổi thôi, con bốn tuổi rồi.

Thế thì con phải tốt với em nhé.

Cái cây đậu ván này này... bô trồng từ mùa xuân năm ngoái. Góm, lúc đầu bé bằng cái tăm, quặt quẹo, tưởng là chết rồi, thế mà giờ bằng này rồi đấy. Hồi đầu mùa đông, nó ra hoa kín cả sân này... tím ngắt... đẹp lắm... Trồng cái cây tự tay mình thích lắm con ạ. Cái gì tự tay mình làm, mình chăm nó, mình thấy nó lớn lên dần dần cũng thích. Thế nó mới phấn khởi; tinh thần nó thoải mái con ạ.

Tôi biết chứ. Giống như chương trình học của tôi bây giờ. Triết học. Kiến thức không có hình thù, không đem ra đếm được nhưng mà tôi đang lớn lên, lớn lên ở bên trong; điều ấy tôi biết rõ, tôi cảm nhận rõ. Hôm nay chưa thấy thành quả của nó nhưng còn ngày mai, ngày kia...

Con sẽ mua đất cho bố làm trang trại trong Nam.

Bỏ ra lúc đầu khoảng 300 triệu là được. Bố sẽ làm trang trại rồi trả lại tiền cho con.

Ba trăm triệu. Gần 20 ngàn đô. Em trai tôi và anh trai tôi đều đang chơi chứng khoán, có thừa gấp 5 lần, 10 lần như thế.

Góm – anh trai tôi nói - bố thì vẫn cứ mơ mộng bao nhiêu năm nay chứ làm làm sao được? Sống ở đây mấy chục năm có quan hệ với ai đâu, vào đấy rồi ai chăm, ốm đau thì sao? Ở đây suốt ngày có mẹ com nước mà còn ốm lên ốm xuống.

Điện thoại đang đổ chuông.

Này, thế nhà ở đâu thế nhỉ? Nhà gì mà khó tìm thế em?

Tôi nói cho người thợ điện địa chỉ nhà. Tôi bảo anh ta cứ đến đầu ngõ lớn bên ngoài, mẹ tôi đang đứng đó chờ.

Bố từ ngoài hiên đi vào, tay cầm cái kéo lớn bố vẫn dùng tỉa những nhánh đậu ván. Bố đến gần cây đào lớn anh trai tôi được nhân viên biểu hôm trước Tết. Cây đào phai nhiều nụ rất đẹp nhưng đã không nở được đúng mấy ngày Tết vì trời xuống đến 7-8 độ. Anh tôi tưới nước nóng, hơ gốc suốt ngày mừng Một cũng không ăn thua. Đến hôm nay, trời ấm lên, những cánh hoa đột nhiên bung ra rục rỡ, rụng đầy quanh gốc.

Hết Tết rồi – bố nói – chặt vứt đi cho đỡ rác nhà.

Bố lấy kéo cẩn thận cắt từng cành nhỏ ở phía bên ngoài trước, vừa cắt vừa nói:

Thôi, hóa kiếp cho mày, kiếp sau có làm cây thì lên rừng mà sống.

Những cánh đào phai rụng lả tả xuống nền đá hoa màu trắng. Tôi đi lại gần, gỡ những quả cầu nhung đỏ và những tấm thiệp Phúc – Lộc – Thọ khỏi những cành cây.

Điện thoại lại vừa đổ chuông. Anh trai tôi đang nói:

Hỏi bố xem bố có biết ai làm to to bên điện Phả Lại không thì cho tao địa chỉ.

Bố đang bận rồi.

Bố thì có việc gì mà bận? Viết ra giấy hỏi bố xem. Tao đang có vụ cổ phiếu của bọn này.

Tôi đang viết lên giấy: “Bố có biết ai ở điện Phả Lại không? Cổ phiếu cho anh Đức”. Bố đọc rồi xua tay:

Không biết, không biết. Nó suốt ngày tiền với nông. Trẻ không tha, già không thương.

Tôi nói với anh trai tôi:

Bố bảo không biết.

Bố ngại nhờ người ta chứ gì? Mà bảo bố là tao làm được vụ này sẽ cho bố tiền mua đất trong Nam. Nhanh lên, tao còn phải trả lời khách là có mỗi hay không.

Những nhánh cây nhỏ đã cắt xong; chỉ còn lại thân chính. Bố đang đứng choãi hai chân, giữ lưng thẳng, rồi từ từ cúi người xuống, định nhắc chậu cây lên. Tôi chạm vào vai bố, ra hiệu cho bố đứng lùi lại. Tôi kéo chậu cây to lết trên nền nhà về phía cửa ra hiên trước.

Ừ ừ đúng rồi, kéo thế cho đỡ nặng – bố nói và đi theo tôi ra cửa.

Tôi ra hiệu cho bố chờ tôi rồi quay lại điện thoại:

Em hỏi rồi. Bố bảo bố không biết ai cả.

Chả được tích sự gì. Thôi, để tối về tao nói chuyện.

Cái chậu cây chặn gần hết cửa ra hiên trước. Bố bước ra ngoài, lấy cái chậu nhựa đã cũ lại gần. Bố lấy cái bay xây dưới gốc

cây đậu ván cần thận xúc từng bay đất từ chậu hoa đào bỏ vào chậu nhựa. Khi chậu đầy, tôi bê chậu đất ụp xuống gốc đậu ván. Bỏ vào bếp kiểm được một cái túi nilông lớn. Tôi nhấc cái gốc đào còn tươi rể, đặt vào trong túi ni-lông. Bỏ buộc miệng túi lại cho tôi bê ra ngoài chỗ đổ rác dưới chân cột điện.

Tôi đi ra đồng rác dưới chân cột điện ngoài ngõ. Mẹ tôi đang đứng đó, vừa chờ người thợ điện vừa nói chuyện với mấy người bán rau và bán gà. Giọng mẹ thanh thanh, rủ rủ; giọng người bán gà cũng thủ thủ. Mẹ nói:

Tết nhất giờ có ăn mấy đâu, cứ nấu nướng bày biện ra đấy rồi có ăn đâu, cho vào tủ lạnh rồi lại đổ đi, mà không nấu thì lại áy náy.

Vâng, ngày Tết thì cứ phải có món lạ món kia ló mới ra ngày Tết bà ạ.

Thế chị đi thế này thì ai ở nhà trông các cháu?

Dạ, các cháu ở với bà ngoại; nhà em đang ở nhà cây đọt lày nên cũng có người.

Trời này mà lội ruộng thì khiếp lắm nhỉ. Hôm nay còn đỡ rồi chứ mấy hôm trước rét quá.

Vâng, nhà quê thì thế, chả được sướng như các bác ở thành phố.

Tôi ngày xưa cũng ở nông thôn chứ đâu. Lúc nhỏ cũng chăn trâu lội ruộng phát bờ phát bụi suốt.

À thế ạ? Vâng, thế thì bà biết, khổ lắm chứ chả được sướng như ở thành phố.

Ôi, cũng chả sung sướng gì đâu. Tôi trông thẳng cháu thấy còn vất hơn đi cấy. Nghỉ hưu tưởng được nhàn hạ mà còn vất hơn đi làm.

Vâng.

Tôi vào nhà. Bố đang gom những cành đào nhỏ trên sàn nhà thành một bó như bó củi. Bố đặt chúng lên một sợi dây. Những ngón tay bố run – những khớp xương nhức suốt những ngày rét đậm vừa rồi, ngón tay cái có lúc mất hết cảm giác.

Bố đang cố gắng ghi hai đầu sợi dây... bố thắt nút... một nút... một nút nữa... tuột rồi... Những ngón tay bố run mạnh vì gắng sức. Bố sắp lại những cành đào... bố lại kéo mạnh hai đầu sợi dây... bố thắt nút... một nút... một nút nữa... lại tuột rồi.

Tôi ngồi xuống bên cạnh bố. Tôi cầm vào hai đầu sợi dây. Tôi đang cầm vào hai đầu sợi dây. Bố ngẩng lên nhìn tôi rồi bỏ tay ra, lùi lại phía sau. Tôi thả hai đầu sợi dây, xếp gọn những cành đào lại. Tôi tì đầu gối lên, ghi chúng xuống. Tôi vẫn đang cầm hai đầu sợi dây. Tôi xiết mạnh. Một nút. Tôi vẫn đang cầm chặt hai đầu sợi dây. Tôi thắt một nút nữa... Tôi xiết mạnh...

Rồi, góm đào điếc khiếp quá, thế là hết Tết – bố nói rồi đứng lên đi tìm cái chổi quét những cánh hoa đào còn vương trên nền nhà.

Tôi mang bó cành đào ra cột điện đầu ngõ.

Mẹ đang đứng dưới cột điện cùng với người thợ điện. Mẹ vừa đưa tiền cho anh ta. Anh ta đút tiền vào túi quần sau rồi lấy dây an toàn ra, vừa đeo quanh thắt lưng vừa giải thích gì đó với mẹ. Mẹ gật gật đầu.

Tôi đặt bó cành đào lên những túi nilông rác và những đám lông gà dưới chân cột điện. Vẫn còn một ít hoa đào còn tươi trên những nhánh cây, cánh hoa chưa hề dập nát. Mỗi khi có chiếc xe máy phóng qua, những cánh hoa lại bạt đi, một số rụng xuống, một số rung rinh khẽ.

Nắng mới đang lên nhanh. Mùi lông gà, mùi rác, mùi mặt đất đang ráo nước dần, mùi quần áo bay hơi ẩm, mùi mốc, mùi hoa cũ bị đem đi vớt, mùi nắng... lẫn vào mùi hương thoang thoảng của những cánh đào phai còn tươi cuối cùng đang phơ phất trên đỉnh đống rác. Tôi đang nghĩ thấy mùi khói đốt vàng mã... mùi lá bánh chưng cũ... mùi bia còn sót lại trong các lon rỗng, đã hả... mùi vỏ bưởi... lại mùi khói... mùi vỏ dưa hấu đã chua... mùi bùn khô bên rìa ao rau muống... mùi hương trầm... mùi đám ma...

Lại thêm một bông hoa đào bị gió bạt đi...

Rồi thêm một bông nữa...

Một bông nữa...

Những cánh đào phai chấp chới, rụng dần...

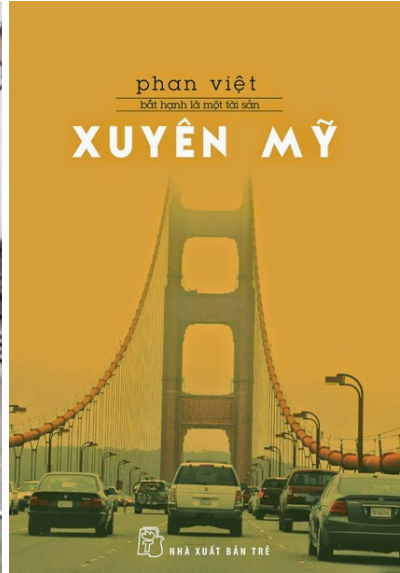
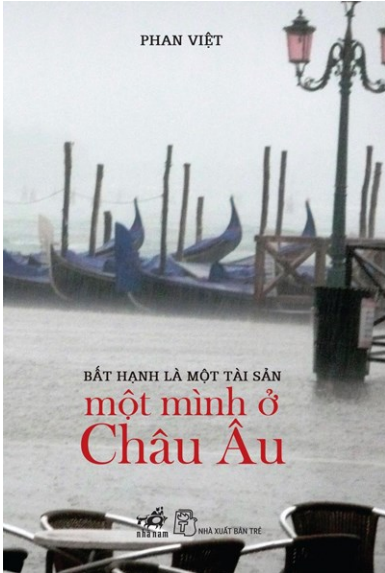
Mẹ đang nói chuyện rủ rì với người bán gà. Người thợ điện đang trèo lên những nấc thang đầu tiên. Anh ta đang lên cao dần, cao dần trên đỉnh cột điện cạnh đống rác nơi tôi đang đứng.

Trong bài: *Nhà văn Phan Việt: Kể đi tìm tiếng người*, nhà văn Dương Bình Nguyên đã có nhận định:

"Phan Việt, từ buổi đầu của "Phù phiếm truyện" đoạt giải nhì cuộc thi "Văn học tuổi 20" của NXB Trẻ, đã là một giọng văn

HUỶNH ÁI TÔNG

lạ. Ở chị không có cái làm dáng cố tình, cũng không có những đoạn văn trữ tình óng mượt. Chính xác, mạch lạc, như khoa học nhưng không khô khan. Cuốn hút trong những câu chuyện của Phan Việt là một lối tư duy tường minh, nhìn nhận cuộc sống bằng thái độ nghiêm túc nhưng không lên gân, không nghiệt ngã. Không có sự cảm thương bi lụy trong văn chương Phan Việt.”



Tài liệu tham khảo:

- Phan Việt Web: truyen8.mobi
- Những ngày ở Việt Nam Blog: marcuscello.blogspot.com

34. Nguyễn Thúy Hằng



Nguyễn Thúy Hằng (1978-20)

Họa sĩ, nhà thơ Nguyễn Thúy Hằng sinh năm 1978, tại Sài Gòn. Năm 2002, tốt nghiệp Đại học Mỹ thuật Tp. HCM.

Năm 2003 đến 2005, du học tại San Francisco, Hoa Kỳ. Trong thời gian ở Hoa Kỳ, Nguyễn Thúy Hằng có làm một số triển lãm sắp đặt tại studio riêng tại Berkeley, California.

Hiện sống và làm việc trên hai lãnh vực Nghệ thuật thị giác và văn chương tại Tp. HCM.

Tác phẩm:

- *Thời hôm nay, khoái cảm và điên rồ hợp lý* (bộ tác phẩm gồm 3 tập: I - Cửa sổ đập; II - Cá thể ướt kì lạ; III - Do đó, nó lại đến, Trẻ, 2006)
- *Poetry and Performanc* (British Council, Hà nội, 2007)
- *Bởi từ lâu chúng ta không thể ngủ* (tập truyện, Trẻ, 2008)
- *Một bọn* (triển lãm cá nhân tại Trung tâm Viet Art Centre,

Hà Nội, 2008)

- *Điều khắc Ta Thán* (triển lãm cá nhân tại TADIOTO Gallery, Hà Nội, 2009)

- *Họ, bột hư ảo* (thơ, Văn Học, 2012)

- *Four poets, two languages* (thơ Việt-Mỹ, Tadioto, Hanoi, 2012)

Trích văn:

Cống người lạ

Ở mảnh tối treo trên tầng dẫy nhà, tiếng chim kêu đứt quãng, khi có khi không, làm đám người ấy càng rũ người, ôm chầm, vịn lại với nhau. Chỉ có tiếng thờ giã hoà, thông dưới từng ghé ngòi. Lung họ oằn xuống vì những ức chế mơ hồ ấy. Lát sau, tất cả đều ủ sâu trong cặp môi mệt mỏi. Cái chớp mắt khô và dòn như tiếng bánh vỡ. Thời gian của họ là từng vũng tối rộng, nắp trong góc kẹt hình tam giác trên dẫy nhà, bậc thang, khúc rẽ ngay đầu đường.

Rù rì. Động vẫn êm ỉ chảy qua từng ngón chân đang vúi vào nền đất nện, nhóp nhóp mồ hôi. Chờ đợi. Không thể có điều gì khác hơn ngoài đường viền của nước chảy lăn tăn xuống cống.

Tôi đã rửa hình xong, đầu đầu cũng là nó. Châu lục đen. Mát bao nhiêu năm để tái tạo vành đai xanh và rắc những lớp điệp lục để lọc bớt mảnh kim loại trong đầu. Mùi mù mờ mờ, cảm nhận rõ sự va đập của đồ đạc khi di chuyển. Mà không, nó đã dẫm lên bao nhiêu thân người rồi.

Chị suốt ngày cặm cụi bên bàn máy may, dậm liên tiếp lên miếng vải những đường chỉ đủ màu. Chiếc máy may xài bốn chục năm, hay kể lể câu chuyện của nó cho đến khi miếng vải được thành hình chiếc váy hoặc áo sơ mi đơn giản. Đường chỉ vừa chấm dứt thì cũng ngay câu chuyện vừa cạn.

Câu chuyện kể về người đàn ông có tấm lưng rộng khùng khiếp. Chứa đủ người vợ và bốn đứa con. Hồi còn bé, cái gì anh ta cũng đem lên lưng và cõng. Ai sai mang cái gì cũng vác lên lưng, bất kể vật to hay nhỏ, nặng hay nhẹ. Thay vì nói chuyện để đoán biết tính tình của ai, thì anh ta đem họ lên lưng và cõng. Đi hết một vòng anh sẽ nói cho nghe người ấy như thế nào, thích ăn cái gì và là người có thể làm bạn tốt hay không.

Vậy mà vợ anh lại là người khó đoán nhất trong tất cả những người anh từng cõng. Khi thì chị ta nặng, khi thì nhẹ. Và lại, sự đụng chạm qua tấm da lưng cũng có thay đổi. Nó làm anh ta ngứa. Từ khi cõng chị xong, anh ta không sao ngưng gãi lưng mình được. Tắm tấp xong, muốn ngả lưng và đánh một giấc dài thì cũng không thoát khỏi cảm giác chưa đặt chị xuống đất. Chị vẫn còn vắt vẻo trên cái lưng rộng của anh, chân đung đưa đung đưa hai bên hông, ngúng nguẩy như đứa con nít. Ngay lúc đó anh đã bắt đầu đoán sai về tính tình của chị. Có điều gì đó cứ chập chờn trên lưng, mách bảo đây là người có cuộc sống lạ lùng nhất mà anh biết. Rồi sự dính chặt của họ cũng bắt đầu từ đó, khi mà chị thử leo lên lưng anh lần nữa. Và từ đấy chẳng buồn xuống.

Sáng, hai vợ chồng cõng nhau ra chợ. Họ mua hàng hóa về nhà bán. Ai thích cái gì thì họ bán cái ấy. Tiền lời không là bao nhưng được cái khách hàng thích hai vợ chồng ở việc dùng lưng để cân hàng. Vậy mà vợ chồng anh chẳng bao giờ cân sai. Một kí đúng bong một kí. Hai trăm năm mươi lạng đúng hai trăm năm mươi lạng. Tách một cái là anh đã để món hàng ngay dưới đất để mọi người kiểm tra xem thừa thiếu đến đâu. Mười năm trôi qua, chẳng ai phản nản họ về chuyện cân đong đo đếm. Khách hàng còn thích mục kích cái cảnh cứ khoảng dăm phút người vợ lại đòi leo lên lưng chồng. Chị không cảm thấy

an toàn khi chạm chân xuống đất nữa. Người nhẹ hẫng và chực té. Chị ngồi chễm trên cái tấm phản ấy, đầu tựa vào vai anh và ngủ. Nhưng cũng thật phù hợp, là anh chồng cũng thích công chị trên mặt phẳng bao la của mình. Anh có thể vừa công chị và vừa công hàng cùng một lúc. Sự nhạy cảm của chiếc lưng luôn thông báo số lượng chính xác khiến mọi người đều phục.

Tối đến, sau khi tắm rửa kì cọ cho nhau xong thì họ vác nhau đi chơi. Từ xa đã thấy dáng hai vợ chồng đèo nhau cao ngất nghểu. Đi đến đâu cũng thấy dáng họ thừng thừng đến đó như hai bị gạo chồng lên nhau. Khi họ vào quán ăn, chị vợ ngồi tụt xuống, mông chạm ghế nhưng ngực vẫn áp lưng chồng. Họ chẳng bao giờ rời nhau, như con rắn mọc hai đầu vậy. Họ hoàn anh mới nhìn được trực tiếp vợ, ngoài ra tất cả đều diễn ra sau lưng anh. Vợ chồng họ là một gia đình hạnh phúc trong cái làng này. Cũng có nhiều cặp bắt chước họ, cũng đèo nhau ra phố. Nhưng cũng chưa ai thấy có tấm lưng nào dài và rộng, vững chắc như tấm lưng của anh. Cũng chưa có người con gái nào phù hợp với tấm lưng ấy như là chị. Những năm sau này, khi tất cả thành phố đều mọc nấm, chị càng sợ phải đặt chân xuống mặt đất hơn. Nên chị cứ ngồi trên cái lưng anh. Con cóc ngồi ôm tảng đá. Có thể, hình ảnh họ đứng y như thế.

Mười năm sau khi cưới, họ tính toán sinh con đầu lòng. Lần đầu tiên có vẻ khó khăn nhưng về sau mọi việc đều trót lọt. Chị nhét đứa bé vào giữa ngực chị và lưng chồng. Đứa bé có một chỗ nấp an toàn nên không buồn cục cựa. Càng lớn, đôi chân nó thò ra qua hai bên hông càng xinh xắn, hồng hào. Những đêm gió mát hoặc làng có lễ hội, anh đèo cả vợ lẫn con đi chơi. Tấm lưng vững vàng đủ sức che tất cả gió tạt vào mặt. Đứa bé lớn trên lưng bố. Người vợ sống êm đềm, gắn chặt trong chiếc lưng rộng thênh thang. Đời sống của họ, bỗng bé nhau, tăng tụt, đưa đẩy qua nhiều giai đoạn. Rồi họ sinh thêm ba em bé nữa. Một đứa quặp bên hông phải, một đứa quặp bên hông trái. Đứa lớn nhất vẫn ngồi giữa mẹ và bố. Đứa sau cùng được mẹ

cõng trên lưng. Tất thấy có năm người sống quây quần trên chiếc lưng ấy. Bước chân anh lúc bấy giờ có vẻ nặng nề, bàn chân to lún sâu vào nền đất, nhưng anh vẫn vui vẻ và hạnh phúc vì thực sự tấm lưng của anh là chỗ dựa cho tất cả mọi người. Anh cũng đã từ bỏ trò chơi đoán biết người qua việc cõng thử họ như hồi trai trẻ. Họ chẳng giờ là anh biết những công việc thường ngày và tính tình của vợ con ra sao trên chiếc lưng của anh, đứa nào ốm, đứa nào gần đây sắp sửa muốn chạm chân xuống đất.

Bốn đứa con anh, cứ đến mười tuổi mới bắt đầu nhảy xuống đất tập đi. Bàn chân lớn, dài hết bàn chân anh nhưng chúng cứ phải dọ từng bước một. Thằng con đầu vừa biết chạy thì cũng là lúc nó học đến lớp năm và những đứa sau lần lượt tập đi, tập nhảy. Anh cũng không cần lo lắng về sự không dịch chuyển của bọn chúng trước mười tuổi. Bọn chúng rất ngoan, luôn ngồi trên ghế, trong lớp học và đợi bố đến công về. Vợ cũng thế, có việc gì mà hai vợ chồng không thể đi chung thì sau khi cõng chị đến đó, anh thả xuống, đến giờ lại đến công về. Mọi sinh hoạt dường như sẽ trôi chảy nếu như thêm vài năm sau đó, chị bỗng dung lú lẫn.

Mới đầu, chị hay nói thầm và kể chuyện cho anh nghe. Những câu chuyện dài dòng, không đầu đuôi. Càng ngày chị nói càng nhỏ. Về sau anh mới biết thật ra chị thích nói chuyện một mình. Và người chị muốn lắng nghe không phải là anh mà là cái lưng. Có những cuộc độc thoại thật buồn cười nhưng cũng có cái thật dễ sợ. Cứ năm câu chuyện được kể ra thì qua câu chuyện thứ sáu chị mới kể lại đoạn kết của câu chuyện thứ nhất. Nghĩa là toàn bộ những câu chuyện chỉ có mở đầu và thật sự chúng chỉ có đoạn kết khi chị đã cạn hết chuyện để nói nên đành quay về và kể nốt những gì tiếp theo của câu chuyện. Thời gian này, chỉ còn mình chị với tấm lưng của chồng, còn những đứa con thì đã tuột xuống đất và nhanh chóng lún vào đất cát, hoà nhập, đi đứng như người bình thường. Chị quay về

với thuở ban đầu khi chỉ có hai vợ chồng với nhau. Lâu lâu chị lộ vẻ hốt hoảng khi nhìn thấy quá nhiều khoảng trống trên lưng chồng, những khoảng hở dưới hai bên cánh tay, ngay bụng chị, nơi những đũa con lấp đầy trong mười mấy năm qua. Thường lúc đó anh vòng tay sau lưng để vỗ về, ôm chặt chị. Anh cảm nhận người chị bắt đầu có những làn sóng lạ như lúc đầu anh gặp, một triệu chứng hay hiện tượng gì đấy khiến anh không thể nào hình dung và xét đoán cho ra hồn. Còn chị thì như người mê ngủ, nói năng lảm nhảm, mồm bắt đầu chảy nước dãi. Về sau, con bệnh kéo dài khiến chị không nói thắm được nữa mà cứ hét to bên tai anh. Nhưng, vẫn như lúc đầu, anh không hiểu chị lắm. Chị không còn khả năng ôm anh bằng hai cánh tay mạnh khoẻ nên anh đã buộc chị bằng sợi dây vải, giúp thân chị nép sát vào lưng. Anh bắt đầu thấy sự mệt mỏi trong cơ thể vì luôn phải căng lưng ra đoán những trạng thái gì đang diễn ra với vợ. Âm lượng phát ra từ tiếng hét của chị làm tai anh ù đi nhanh chóng. Dần dà, nhờ bệnh lặng tai mà anh lấp ghép được những mảnh rời trong câu chuyện của chị và làm chúng ngày càng hiện rõ. Thật ra câu chuyện của chị được hình thành như sau:

“...Như đã nói về những tám hình, sau khi rửa, chúng thực sự là châu lục đen. Màu xanh, nâu, vàng, đỏ, cam...(...)..Nói chung bọn nó đã mất dấu, trong bóng tối này, sự tưởng tượng về màu sắc càng rục lên dữ dội. Thế nhưng, khi tay tôi tạo ra nó thì nơi đây chỉ toàn những vệt đen đen, sần sùi chạy dài.(...) Nó mất ở đâu vậy, tôi phải đánh dấu và phân biệt nó bằng sự tưởng tượng thôi...”

(.....)...con mụ đó, chỉ hát toàn những bài nham nhở (...) chỉ có trong một cái lồng nhốt gió, hình cái phễu, làm bằng vải(...) nằm trong đó, gió lồng lộn như con rắn đang quẫy muốn bẻ tung cái phễu. Nói đi! Nói đi!(...) là cái váy bông vá chằng vá đụp hay trơn nhũ như bàn tay không còn móng của ta (...). Mụ da đỏ! Ta phải rượt kịp theo hấn mới được! Ba

con thần lẩn sống chung trong ngôi nhà đó, tôi nuôi nó hồi nào mà bỗng dung chúng lớn quá, chúng bò ra khỏi nhà bằng tiếng chuồng, chúng hút thuốc, chúng la lối, nhưng có một chúng thì không làm gì cả. Châu lục đen! Căn nhà đã chao đảo vì ra đi đột ngột của đứa con gái, mất tích thật lâu, dòng họ tủa ra để truy tìm nó. Bởi vì chỉ có nó mới có thể nhớ dai và kẻ vanh vách những gì đã xảy ra cho dòng họ này. Toàn một sự đen nhầy phả ra từ tóc. Một ngày nào đó nhất định ta sẽ không đi trên sự nhớp nhúa này nữa, cái mặt phẳng này chẳng đem lợi ích gì cho sự tiếp giáp của ta (.....)hắn chạy đi đâu rồi...Những lồng đèn sống trong một mùa duy nhất. Bị xếp xó và ám khói. Chúng giẫy đành đạch khắp nơi trên con trăng. Cái bánh vàng vĩ đại hôm đi còn một nửa. Đứa con gái dơ cái mồm đây năm mười lăm cái răng và cắn phập vào miếng bánh đó. Loè nhoè những bóng sáng gầy trên tường. Bỗng nhiên trong nhà ta toàn là xe hình chiếc hộp cùng con tê giác chạy hùng hục trên cái giường rộng bát ngát của ta (.....)cứ lẩn hoài, lẩn hoài cho đến rớt xuống châu lục này. Những đóm lửa đầu tiên chạy vòng và kêu lên xoe xoe.....(...).”

* * *

Công việc làm ăn của họ tiến triển tốt. Bốn chàng trai thay phiên nhau giao dịch và mở cửa hàng khắp nơi. Một trong bốn anh em luôn đoạt giải đi bộ nhanh nhất làng. Ba người còn lại đều biết bơi, ném cầu và vượt xà ngang. Tuy mãi đến năm mười tuổi họ mới chập chững đi nhưng bốn anh em đều thích nghi với mặt đất và chỉ sau thời gian ngắn chẳng ai bì kịp họ trong việc thi thố các môn thể thao phối hợp. Bà mẹ giờ đây được quán trong một chiếc khăn choàng lớn và treo trên lưng bố. Kì lạ thay, cho đến giờ này, khi lưng cũng còng vì tuổi tác nhưng ông càng ngày càng muốn giữ chặt vợ trên người mình hơn. Hai vợ chồng quấn lấy nhau, thỉnh thoảng ông lại tha bà đi chơi, đi qua hết làng này làng nọ chỉ để nghe mọi người trò chuyện với nhau. Đôi lúc, ông bị xao nhãng chuyện người khác

bằng câu chuyện của vợ. Bà kể hoài về châu lục đen, phàn nàn về sự khó ở của nó. Nhưng trong tình trạng đó thì ông luôn thấy vợ vẫn còn điều gì chưa chịu kết thúc, đoạn này lằng nhằng đoạn kia. Lâu lâu lại có sự xuất hiện của bốn đứa con và sự phản bội của chúng. Bà kết tội bốn đứa con ngay trên lưng ông, rằng đã bỏ rơi bà với tấm lưng vĩ đại này, khiến bà từ bao năm nay bỗng thấy cô đơn với chiếc lưng khủng khiếp. Vòng tay bà không ôm hết lưng ông, nó làm bà rét và cảm thấy gió có thể tấn công vào nách, thúc vào mặt bà bất cứ lúc nào. Chính vì vậy nên quần thêm nhiều lần vải. Giờ đây, từ xa trông như ông đang vác một túi hàng to tướng, biết cục cựa và rên hừ hừ. Vài người trong làng bắt đầu thấy chướng mắt vì sự tiều tụy này nên khuyên bà hãy ở nhà để ông được thanh thoi đôi chút. Suốt đời, từ bé đến lớn, chẳng lẽ cứ mang theo của nợ này mãi? Nhưng ông nóng tính lắm, lưng ông đã quen với hơi ấm của bà, vả lại, nó là điều duy nhất khiến cho ông thấy sống có ích và tiếp tục theo đuổi nó đến khi nào bà chán phải ngồi trên lưng ông nữa thì thôi. Mà, người ta đèo bồng nhau cho đến từng này đã có sao, chả có gì nặng nề hoặc khó nghĩ nữa. Nếu ông không cảm nhận sự khác lạ của bà biến đổi qua hàng ngày thì có lẽ giờ này ông còn lo ngồi đoán già đoán non xem người đời ngồi trên lưng ông thế nào, họ ra sao, kể cả những bí mật của họ nữa. Đủ, đủ lắm rồi, ông tưởng mình sẽ ngã nếu như không có bà níu trên lưng .

“Mụ ấy đi xuyên qua người tôi, sao nó biết tôi ở đây mà đến nhỉ..?”. Tiếng bà lại cất lên. (...) mà nó ghê lắm cơ, tổ chức những ba lễ hội liên tiếp để dụ lão già ấy vào tròng. Rốt cuộc sống riêng với nhau ở căn hộ của tôi...(..).hắn chảy máu quá chùng...(..).hoá ra bọn chúng không thể giải quyết được chuyện ấy nên cuối cùng mụ ta biến đi nơi khác,(....)..thằng con mình, phóc một cái chui qua nách tôi, lên ra đường, hôm đó lưng ông có mùi lạ lắm, như cái lần đầu tiên tôi vừa ngồi lên thử....chẳng bao giờ nghe được nó nữa, vì tôi đã dè bẹp nó đi còn đâu. Tôi còn biết ông mất đi khả năng đoán người từ khi có

tôi...(.)...chẳng biết đêch gì đúng không, cứ tưởng mình có vợ rồi thôi trò đoán người khác...(.)..nó ngứa thật đấy, nó làm quên sạch mọi thứ mà, nó đâu có biết chuyện gì đã xảy ra...”

“Việc gì ? Cái gì?”. Lần đầu tiên ông xen ngang khi bà kể chuyện. “Ôi dào, nó cứ lục đục mãi, tôi bảo là nhớ mà nó không chịu, đứra sau cùng cõng trên lưng(...)..thật ra là con gái mà nó chẳng biết, cứ đòi đứng trên lưng ông và đá xuống, nhưng phải đá thành hình cầu vồng cơ, đá xa và nước vẫn còn vương đầu cây đấy...(.)...bây giờ ở đâu, ai mà biết được, sự việc vẫn chưa kết thúc, ngay tại cửa hàng nhà mình”. Cuối cùng, ông đành chịu thua bà. Tất cả rối loạn và nhão như đoạn băng bị hư. Ông cứ để bà tha hồ nói, bà vẫn tiếp tục nói cho đến khi ông tháo bà xuống và đặt nằm trên giường. Hai chân không biết từ bao giờ đã teo và thu nhỏ lại như chân em bé, lưng bà cũng cong theo hình cái lưng ông và người ta cố công kéo thẳng bà để nhét vào hộp nhưng vẫn không sao giãn ra được. Cái miệng bà há to, ông tưởng như bà vẫn còn đang kể về câu chuyện không đầu không đuôi của mình. Khi bốn người con tháo nốt miếng vải từng quấn bà dính chặt với ông thì lúc ấy, sự nhẹ hẫng và làn hơi kì lạ khiến ông bừng tỉnh. Ông bước vào phòng tắm một cách cẩn thận, lách người qua khung cửa hẹp và chú ý đến khoảng cách trên đầu, nó sẽ không còn dấp dưng đầu vợ ông nữa, cả mười sáu năm sau này.

...(.).. Thật sự, tôi không ngạc nhiên khi nghe mọi người đồn thổi việc này. Tất cả dường như cố tình phủ lên đời sống lão già một cách nhìn kì quái...(tiếng máy chạy xanh xạch..)...Cho đến khi tối hôm qua, lão đến nhà và đưa tôi miếng vải này, bảo may thành một chiếc áo vừa cho hai người ..(.. tiếng máy đột ngột ngưng..) Trước khi lão về còn dặn tôi, “nhớ nhé, để tôi nhớ vợ tôi ấy mà, hẳn bà ấy cũng muốn mặc một cái áo chung...”. Vâng, tôi đã nhớ chính xác từng chữ một mà lão đã dặn tôi tối qua. Người già luôn có chung một sự bịa đặt từ cái đầu lảm cẩm của họ những điều tương tự. Lão là

HUỶNH ÁI TÔNG

người duy nhất sống độc thân trong làng tôi mà không cần gì
cả, kể cả việc lang chạ với một ai đó.

*Tặng chiếc ly 45 cents vừa mua
T6/Oct/9/04*

Trích thơ:

Thời hôm nay, khoái cảm, điên rồ hợp lí

Ví dụ như: sáng chủ nhật

*căn phòng 36m2 cửa luôn mở tủ lạnh chất đầy không
khí + thuốc ho*

*con buồn nôn thi nhau tuôn thành vòi bồn rửa mặt
đuối*

*Tôi loay hoay trong nhiều chăn ấm, thức dậy, thấy mình
cần giết một ai đó, một cà phê, một cái cống, con ngựa đen,
kẻ lạc đường*

Đừng giữ tôi lại đừng níu tôi

*Khoái cảm bò dọc xương sống khi tôi nghĩ rằng mình tóm
được nó, bò lảng vảng*

Nắng dâng khắp mặt

*Ví dụ như: tôi - chết mà vẫn nhăn răng cười trên màn ảnh
lớn như diễn viên xiếc*

*Ví dụ như: tôi, sau khi phục sinh, tay vẫn thò vào túi và
chơi trò sấp ngựa rồi chỉ tay ra đất trống*

*Tôi được vùi ngoài kia, bia bọt, lồng kính nhỏ dày đặc các
sao hình chiếc móng, nắng ấm, thổi rửa, rong chơi bên kia
tình cầu, lũ chim câu bay vù: rên rỉ, khát nước, không
đường về*

*Xin đừng đến và ngồi ra xa, có bao giờ tôi nghĩ thời khắc
điên rồ đến từ ngọn đồi, giờ móng vuốt chụp ta từ sau lưng
trong toa lét đang gãi đầu bối rối. Tiếng thì thầm vang mãi,
hắn cánh cửa khép lại khi kẻ lạc đường giẫy dựa làm toé*

muôn màu sắc nhỏ
Sự kiêu hãnh rã đám,
Xin đừng nhuộm tôi trong tích tắc đều đều, căn phòng đã
trống, nay càng vắng hơn những điên loạn thường ngày,
Chậm rãi nước cuộn tròn trong toa lét, trước khi mất hút
nó bùng lên nhiều hạt kinh nguyệt không đồng đều, ăn nói
ba hoa, tâm thần bất ổn
Xin đừng ngồi xuống xin đừng chạy đi
Ví dụ như: ngày hôm nay và những khoái cảm điên rồ hợp
lí, biến tôi từ màu xanh sang màu đỏ, trộn tôi với keo không
màu, dính tôi trên nền xanh thẫm.
Trên quần thể say mê ấy, môi tôi và môi nhân loại nứt khô,
chúng tôi thềm nhau quấn trong chấn trong suốt, chúng tôi
sơ khai, nở nhụy.
Rồi thì tung bùng nhảy múa, rồi thì máu có lẽ
Không còn rơi vãi theo trật tự nữa

Tháng 12/03

Móp đầu

tôi biết nó sẽ ụp xuống tóc
trong tai bịt đầy rác,
đàn ong vo ve mảnh giấy bạc vừa lấp một con cá
điên
biến tôi thành
cái mồm ngậm đầy xi-măng
giã
đánh đập
trên kiến lửa

nó đến trước khi tôi hình dung sự việc giống miếng thịt tươi
bỗng mọc meo, cứng đánh như gỗ
vặn vẹo
xuất hiện vết chích lạ

HUỶNH ÁI TÔNG

*hơi nóng êm đềm làm não chảy dịch màu vàng
kháng cự và thôi hiền lành quán trong lớp nhầy mừng mũ
cháy*

*tất cả, là hiện tượng của việc tôi bị đẩy ngoài vùng phủ
sóng
để hợp thức hoá mọi chuyện cần phải làm một chuyến bay
vào nơi không cần thiết
trở về con dấu mới, đứng trong cái khung ngay ngắn: vật
nuôi chờ kiểm duyệt*

*sự bắt ngờ hình thành một cái búa đẹp, lưỡi cầm sắc lẹm,
tay cầm mạ vàng
ném mạnh lên cao
để rồi theo vòng xoay của nó*

rơi thẳng vào đầu-méo đến buồn

T4, 1, 9, 04, chiều

Khóa trái - 6625

*nhảy trên đầu ngón chân
đường thịt va chạm
lưỡi biếng, chảy trong hàm tối*

*tôi đã đi đến nơi
trên mặt sàn hình con ngựa
lớp lớp
mùi*

*quay quay
trên chóp
lưỡi nhọn
luôn thẳng*

*chúng_ cười_ chắt nhòn_ tung cửa
chạy rông*

những mặt vú phủ lên những miệng vú

*

*Nó đến bên tôi
Đè lên bài thơ nhỏ
Từ đằng sau,
Tám lưng cong hình chiếc nám*

*

*viết lên chiếc vú
những ngón tay
quấy nhiễu ngã tư con quạ
biết thâm thì
dịch chuyển
nói tục
trong đêm*

*

sau khi rời người cô ta để lại vết máu

T5, 29, 4, 04

Cửa sổ, bọt tinh không

*những con cừu bước lên máy chém
mỉm cười
chìm tận đáy*

đàn bà đè nhau, đè nhau cho sự tan rã của mình

HUỶNH ÁI TÔNG

đi hay ở
lều phều mặt giường là bọt khí của ta

đậm và đặc

ngiên về phía nào
bạn con nít khóc trôi hàng cây
một tuần nhốt trong phòng kín
giường chiếu gối chăn ghé và đệm

rời. rã. lỏng. nằm. im

những con cừu bước lên từ máy chém.
rũ sạch lông, mắt tinh anh
muốn hay không cho làm tình tập thể
chúng ta bay lên thật rồi, tỉnh táo
cho máu chỉ của hai người

quét chặt nền nhà
tình yêu mọc từ ngón chân
cho những cừu bước ra từ bọt khí

Minnesota, T2,26,1,04

Một mùa địa ngục*

Tôi đi giữa một mùa địa ngục. Những con quỷ có nếp nhăn
trên trán với lỗ tai đầy lông lá mời mọc tôi lắng nghe câu
chuyện khả ố.

Nụ cười của chúng là những chấm tròn trên da người chết
thẩn lại.

Tôi đi giữa một mùa địa ngục. Hai thái dương là hai quả

sắt, làm trĩ trĩ tất cả sự bền vững. Một quả sắt là sự keo kiệt. Quả còn lại là sự ganh ghét pha trộn ích kỉ. Nhẫn thín, tron tuột.

Nhưng, tôi vẫn đi dưới hàng cây thật xanh, đi đều với nhịp tích tắc. Sự chiếm hữu của nó làm địa ngục trở nên giàu có, lộng lẫy. Nó nhắc nhở tôi rằng trong thời keo kiệt bủn xỉn và ganh ghét ích kỉ vẫn có sức hấp dẫn làm tôi khoái trá khi giáng đòn trí mạng vào bụng người khác, vào cái mặt đầy đủ thịt thà, vào cái đầu kín bưng của họ.

Mùa địa ngục chứng kiến phần lớn ngày tháng, thời khắc tôi như động vật bậc cao có đầy đủ năng lượng hoang dã. Cào những đường gân sọc trắng trên màn đêm lạnh đạm. Cứ nhám nháp và nhây đi nhây lại cái mà người đơng sống không muốn nghe. Trò hề. Tôi rửa từng chút phần sáng khoái của họ, tha về cái tổ sực mùi điện khét và dùng nó để đốt cháy ngọn đèn duy nhất của tôi. Sự sáng sủa trông tựa trái bí mục teo tóp, nhả nhúm khi lửa bắt đầu chạm vào.

Mặc dầu vậy, địa ngục là địa ngục, chỉ có tự hành quyết là cử động đơn giản nhất.

Để nói tiếp cho đường hầm chạy dài theo đường thẳng, qui trang trí cho phần mộ của nó là những con bướm đang nhả vào đêm hạt phấn nặng nề. Tôi ngạc nhiên vì thấy nó là con vật từng sống lâu nhất trong tôi qua những ngày nóng như lửa đốt, nó còn mọc thêm nhiều màu sắc nữa, mọc thêm nhiều cánh nữa. Người ta nói rằng nó là hiện thân của loài sâu vĩ đại, có một trăm cái sừng bò ra từ ngón chân người chết.

Trưa và tối bò song song cùng một lúc trong mùa địa ngục. Hai dải vàng, đen cùng lướt trên tay. Một bên kêu lên “hãy chạy đi”. Một bên lại gằm lên nho nhỏ “hãy đi bộ về trò hề của mình”. Cuối cùng, những con bướm lại nuốt hết những

HUỶNH ÁI TÔNG

tiếng kêu đó, nó ăn dài vàng và đen, làm đôi cánh sặc sỡ thêm.

Đi đến cuối đường vẫn là một chuỗi âm thanh nằm. Như một chiếc gương để lấy lại toàn bộ diện mạo trước khi bước vào cái vật- điên cuồng đó.

Hắn bầu trời như cái ly hình thun thun, đúc mọi thứ vào cái lòng nằm dốc của nó. Nên mọi vật bước ra đều lẩn và ngã nghiêng.

*“ những tờ gôm ghiếc từ sổ địa ngục của Rimbaud”

T2/16/8/2004.

Tranh:





Trong bài: *Nữ hoạ sĩ Nguyễn Thúy Hằng làm thơ hay đố chữ?*
tác giả Ân Nam có nhận định:

“Điều đáng ghi nhận trong cách viết của Nguyễn Thúy Hằng chính là không chịu đi lại những lối đi cũ của các tác giả trong nước trước và có vẻ cô dị ứng với thứ thơ đẹp dịu dàng một cách truyền thống. Nhưng lối đi mới này chưa hẳn đã đưa cô đến thành công. Bởi suy cho cùng, nghệ thuật trường tồn bởi chính sự giản dị của nó chứ không phải bằng những thuật ngữ kỳ bí.

Việc rất nhiều bài viết về tác phẩm của Nguyễn Thúy Hằng với nhiều thuật ngữ chuyên môn có phần kinh viện cho thấy, các nhà phê bình buộc lòng phải tiếp cận lối viết kỳ bí của cô theo cách tốt nhất mà họ cho rằng mình có thể. Ý kiến của nhà phê bình trẻ Nguyễn Thanh Sơn được khá nhiều người chia sẻ. Anh cho rằng, Nguyễn Thúy Hằng đang làm một công việc giống như chú mèo làm rối tung cuộn len.”

Tài liệu tham khảo:

- Nguyễn Thúy Hằng Web:
- *Công người lạ* Blog: talawas.org

35. Lê Thiếu Nhơn



Lê Thiếu Nhơn (1978-20)

Nhà thơ Lê Thiếu Nhơn sinh năm 1978 tại Tuy Hòa, Phú Yên.

Có thơ đăng báo *Khăn Quàng Đỏ* từ thời học Trung học.

Học Trung học chuyên Lương Văn Chánh tỉnh Phú Yên.

Tốt nghiệp cử nhân báo chí. Từng công tác tại báo *Kiến Thức Gia Đình & Nông Nghiệp Việt Nam*.

Lê Thiếu Nhơn đã được các giải thưởng:

- Giải nhất thơ bảy chữ cuộc thi thơ *Áo trắng* năm 1996 với bài thơ *nội và nậu*.
- Giải nhất cuộc thi tác phẩm tuổi xanh báo *Tiền Phong* với truyện ngắn *Giấc mơ không có con đé nhỏ*.
- Tặng thưởng của Hội Nhà văn TP Hồ Chí Minh năm 2007, cho tập thơ *Trong bóng người xưa*
- Tặng thưởng của Hội Nhà văn TP Hồ Chí Minh năm 2010, cho tập thơ *Bản tường trình giấc mơ đi vắng*.

HUỶNH ÁI TÔNG

Lê Thiệu Nhơn là hội viên Hội nhà văn Tp. HCM. Là Ủy viên Hội đồng Lý luận –Phê bình của Hội Nhà văn Tp. HCM.

Tác phẩm:

- *Bài ca phía mặt trời* (thơ, 1997)
- *Dốc gió* (thơ, 1999)
- *Phố tình riêng* (thơ, 2003)
- *Trong bóng người xưa* (thơ, 2006)
- *Những người lãng mạn giữa đô thị* (tản văn, 2006)
- *Người Việt biết đùa* (tản văn, 2007)
- *Bản tường trình giấc mơ đi vắng* (thơ, 2009)
- *Thi ca nét đất* (phê bình, 2011)

Trích văn:

Phạm Duy xuôi tay về đất mẹ bao dung

14h30 ngày 27/1/2013, trái tim nhạc sĩ Phạm Duy đã ngừng đập ở tuổi 93. Con người tài hoa, đa tình và luôn theo đuổi tận hưởng cuộc sống ấy chắc chắn sẽ còn tồn nhiều giấy mực bàn luận của thế hệ sau.

Nói về sáng tác, không ai có thể chê Phạm Duy. Còn nói về đời thường, không phải ai cũng khen Phạm Duy. Phải chăng, những giai điệu nồng nàn luôn réo gọi trong tâm hồn, khiến Phạm Duy chênh chao giữa những thái cực đối nghịch? Bây giờ Phạm Duy xuôi tay cùng đất mẹ bao dung, thanh thản như mọi người con của nòi giống Lạc Hồng!

Sau 30 năm tha hương, năm 2005, Phạm Duy trở về Việt Nam và lặng lẽ chinh phục lại những khán giả trẻ tuổi hơn, khó tính hơn. Sự nghiệp âm nhạc của Phạm Duy khởi đi từ bài hát *Guom tráng sĩ* viết năm 1944, lúc 23 tuổi. Những sáng tác đầu tay của Phạm Duy như *Cây đàn bỏ quên* hoặc *Khối tình*

Trương Chi đều có màu sắc bị ảnh hưởng bởi dòng nhạc tiền chiến. Khi hòa nhập với kháng chiến chống Pháp, từ năm 1947, Phạm Duy đưa chất liệu dân ca vào ca khúc và thành công vượt trội với *Nương chiều*, *Quê nghèo*, *Tình hoài hương*, *Đố ai*, *Nụ tầm xuân*...

Vì những khúc quanh lịch sử, một giai đoạn dài tác phẩm của Phạm Duy không được phổ biến. Thế nhưng, hơn 1.000 ca khúc chia làm nhiều thể loại phong phú như tình ca, trường ca, rong ca, đạo ca, thiền ca, tâm ca, tục ca... hoàn toàn chứng minh được một tầm vóc vạm vỡ của Phạm Duy trong nền âm nhạc nước nhà! Cũng đáng mừng, là nhiều ca khúc Phạm Duy sau khi được cho phép hát lại như *Ngày trở về*, *Đưa em tìm động hoa vàng*, *Ngày xưa Hoàng thị*, *Kiếp nào có yêu nhau*... nhanh chóng được công chúng yêu thích. Khi bày tỏ thái độ ủng hộ nhạc sĩ Phạm Duy về sinh sống tại quê hương, công ty văn hóa Phương Nam đã mua độc quyền toàn bộ sáng tác của ông với bản hợp đồng trị giá 400 nghìn USD!

Tuy không làm thơ, nhạc sĩ Phạm Duy được xem là một "phù thủy" phổ thơ thành ca khúc. Nhiều bài thơ đã có chỗ đứng, được Phạm Duy phổ nhạc khá hay như *Ngậm ngùi* của Huy Cận hoặc *Màu tím hoa sim* của Hữu Loan. Và có nhiều bài thơ tương đối bình thường, được Phạm Duy phổ nhạc rất hay như *Thuyền viễn xứ* hoặc *Thà như giọt mưa*.

Nhạc sĩ Phạm Duy là con trai của nhà văn Phạm Duy Tồn. Kết hôn với ca sĩ Thái Hằng, Phạm Duy cũng sinh ra những người con nghệ sĩ như Thái Thảo, Thái Hiền, Duy Minh, Duy Cường... Riêng con trai trưởng của nhạc sĩ Phạm Duy là ca sĩ Duy Quang đã mất vào tháng 12/2012 hưởng thọ 62 tuổi, khi người cha đang nằm trên giường bệnh.

Nhạc sĩ Phạm Duy từng xuất bản hồi ký. Thế nhưng, những lời tự bộc bạch của ông không hẳn đã phác thảo đầy đủ cuộc đời

HUỶNH ÁI TÔNG

ông. Ánh mắt Phạm Duy đã khép lại, âm nhạc Phạm Duy còn bay đi, và dư luận về Phạm Duy có lẽ vẫn còn tiếp tục với những cung bậc khác nhau!

Lê Thiều Nhơn
TP HCM, chiều 27/1/2013

Trích thơ:

Nội hay nậu

*Xưa con hay gọi “ông bà nậu”
Bạn bè cùng lớp bỏ ra cười
Không thể bào chữa mình dân nậu
Để lấy vắn “âu” thế vắn “ôi”.*

*Ngày bà nội chết, con nhỏ lắm
Ngày ông nội chết, con lên mười
Khăn tang riết đầu bung hương khói
Nhìn ba má khóc, nước mắt rơi.*

*Giờ chữ “nậu” thay bằng chữ “nội”
Một miền kỷ ức thả trôi sông
Thà suốt đời gọi “ông bà nậu”
Còn hơn cỏ mộ mưa qua lòng!*

Kỷ niệm chưa đem bán

*Lời dặn dò hoa rặng ngày xưa
Đã thăm thăm môi người đi khuất
Một cơn giông đê phòng cả buổi chiều
Tôi ngòi nhớ những mùa mưa hành khát.*

*Bao nhiêu ngày để em thơ dại
Bao nhiêu thương để mẹ môi mòn*

*Bao nhiêu trăng để đêm xa cách
Bao nhiêu thuyền để bến cô đơn.*

*Cứ quay cuồng hò hẹn cứ quay cuồng
Từng kỷ niệm mang ra từng buổi chợ
Khuyến mãi gì để bảo hành niềm tin?*

Trùng khơi

*Biển bây giờ không thể giữ chân em
Mắt đã phai từng con sóng cũ
Cánh buồm trôi giấc mơ quá khứ
Hoảng hốt về bờ bãi sau lưng.*

*Sự sợ hãi đánh dấu cơn bão đêm
Sự thờ ơ đánh dấu bàn tay mới
Sự im lặng nằm im trong mảnh lưới
Người trùng khơi cách mặt người trùng khơi.*

*Rời biển mười năm long đong phận cát
Ốc đảo đời anh đành gió đại dương...*

Thơ an ủi mẹ

*Dáng mẹ tắt tả buổi chợ sớm, vội vã bữa cơm chiều
Giúp tôi vừa giông buồm lớn khôn vừa thả neo thơ ấu
Lòng mẹ nhẫn nhịn mở ra biển rộng cảm thông
Tôi không thể lấy mái tranh nghèo mộng mơ thi tứ*

*Thơ làm sao đưa ta đến nhà hàng
Thơ làm sao thay tiền mình tiệc cưới
Mẹ cũng thèm món ngon. Mẹ cũng ước hoa hồng
Mẹ cũng cần dăm đồng bạc lẻ chẳng phải dẫn đi
cho bàn tay đứa trẻ ăn mày bớt trống trải*

HUỖNH Ỉ TÔNG

*Tôi lẽ nào cậỵ ngọn đèn hư ảo vàng trắng
Viết ngàn câu sóng xô lên mắt mẹ?*

Buông bút tự nghĩ

*Dù đến lúc không còn ai đọc thơ nữa
Tôi vẫn tận tụy bản thảo vô danh
Tôi làm thơ cho tôi ngày mưa thương mẹ
Tôi làm thơ cho tôi ngày em xa cách
Tôi làm thơ cho tôi ngày bè bạn long đong
Tôi làm thơ cho tôi thi thố con chim hót trong vườn*

*Con chim hót không cần ai thưởng thức
Không cần ông X thấy vui tai
Không cần bà Y thấy bỏ ỉch
Con chim hót vì nhu cầu tự than
Tôi tình cò nghe được giữa mùa đang chuyển động*

Tôi tình cò nghe được con chim hót về im lặng riêng mình!

Nghe trời trở gió

*Nhàm chán lắm rồi
Những câu văn xót thương ngọt lạt
Ngao ngán lắm rồi
Những câu thơ vãn điệu du dương
Sợ hãi lắm rồi
Những trang viết ủ dột kỷ niệm buồn
Tôi rời khỏi chiếc ghé nhiều vết bụi hôm qua
Thấy ánh mắt kẻ gian quán xá ngạo nghệ
Thấy ánh mắt người ngay đường phố e dè
Thấy ánh mắt thánh nhân cửa đền thành khẩn
Bất giác nghe lòng tự hỏi long
Mấy trang bản thảo từ vi tính
Có đủ an ủi ngọn lửa không?*

Trả thơ cho đời

*Sau bài thơ này có thể tôi cảm bật
để người đang khóc nghe được một tiếng cười
để người đang cay nghe được một lời hạnh phúc
để người ngất ngưỡng đỉnh cao nghe được một nỗi sâu đáy
vực thở dài*

*Thi ca bất lực với chính tôi, trước âu lo lương thiện
Như cánh chuồn chuồn chấp chới ước vọng trẻ thơ
Như vật áo phập phồng mắt ai đưa tiễn
Như nước trôi vẫn bị rịn đôi bờ*

*Thi ca cứ xôn xao điệu vẫn bên ngoài nhỏ nhoi số phận
Thì tôi xin trả chiều cho lơ đãng mây
Trả mây cho bạt ngàn gió
Trả gió cho thênh thang trời
Đôi chân bước lạc cõi người lênh đênh!*

Dịu dàng ơi

*Em dịu dàng thế
Đừng cho tôi hy vọng
Mơ ước thì buồn
Năm tháng vẫn lênh đênh*

*Tôi sợ tôi phụ em
Em nhìn đăm đăm thế
Em cười với vợ thế
Tôi chỉ cành khô đau đầu bão bùng*

*Tôi tin em thánh thiện
Sao phố phường ngòm ngợp người dung
Về thôi ngựa gầy ngày mai vó cũ
Cỏ chiều bí ẩn cũng từng xanh!*

HUỶNH ÁI TÔNG

Ngõ khuya mưa tạnh

*Em lầy chồng đi
Tôi bớt lo cơn mưa dài hay ngắn
Tiếng ca về khuya lau lách phận người*

*Đừng nhắc gì cả
Tin nhắn nghìn trùng gió thổi qua nhau*

*Tôi đứng đợi mùa qua
Bỗng gặp vì sao lạc vào bến cạn
Em cũng từng sương lạnh thuở yêu trắng*

*Khóa cửa ngăn một giọng cười
Ánh mắt buồn thương in trên tường cũ
Em chia phần tôi giấc ngủ chập chờn!*

Trong bài: *Lê Thiều Nhơn* lo người viết không theo kịp công chúng, nhà báo *Phương Nam* viết:

“Nhà thơ Lê Thiều Nhơn đến với thơ và định hình tên của mình trong làng thơ từ rất trẻ với nhiều giải thưởng. Anh cũng sớm thử sức mình trong lĩnh vực Lý luận Phê bình văn học và thường được các đồng nghiệp văn chương nhiều thế hệ chia sẻ vì cách nhìn nhận, đánh giá tác phẩm chuẩn xác, mới lạ, khá thuyết phục.”

Tài liệu tham khảo:

- Lê Thiều Nhơn Web: vanvn.net
- Phạm Duy xuôi tay về đất mẹ bao dung Web: giaitri.vnexpress.net

36. Nguyễn Vĩnh Nguyên



Nguyễn Vĩnh Nguyên (1979-20)

Nguyễn Vĩnh Nguyên sinh năm 1979, tại Khánh Hòa, lớn lên tại Ninh Thuận.

Năm 2001, tốt nghiệp ngành Ngữ văn Sư phạm, Đại học Đà Lạt.

Hiện anh làm báo tại Sài Gòn, là phóng viên tạp chí *Sài Gòn Tiếp thị*.

Tác phẩm:

- *Năm mươi mười lăm hai mươi* (tập truyện, 2005)
- *Khu vườn lưu lạc* (tập truyện, 2008)
- *Động vật trong thành phố* (tập truyện, Hội Nhà Văn, 2008)
- *Ở lưng chừng nhìn xuống đám đông* (tập truyện, Hội Nhà Văn, 2011)
- *Tản Văn Nguyễn Vĩnh Nguyên* (tản văn, Lao Động, 2012)
- *Đi tìm hoang dã* (Hội Nhà Văn, 2010)

Trích văn:

Tiếng mèo

Quỳ bên này tấm màn vải mỏng vuông vắn màu trắng, tôi thấy bóng cha xúr gầy guộc, mờ mờ hiện sát vào mặt bên kia. Một bóng đen khô hạnh. Đầu gối tôi run run tí lên bụi gỗ, tim thể cần bằng.

Tôi phải xưng ngay cái tội này. Một tội rất trọng. Nó làm tôi ray rứt suốt cả tuần nay.

- Thưa cha, con có một tội rất trọng, đó là con đã cố ý giết chết một con mèo cách đây khoảng một tuần, sau đó con đã ăn hết nó!

- Ủhm.

Giọng cái bóng đen trầm ảm và có vẻ mỏi mệt. Tôi nghe rõ tiếng thờ dài của cái bóng ấy qua màn vải. Và một câu hỏi bình thản:

- Nhưng chủ con mèo ấy là ai?

- Thưa cha, con cũng chẳng biết nữa. Con mèo tam thể ấy đến nhà con vào mỗi buổi sang và đứng trên song sắt cửa sổ, kêu meo meo rất thê thảm. Tiếng kêu của nó khiến con hoang mang. Và con đã nghĩ đến việc ăn thịt nó...

- Làm sao mà anh có thể bắt được nó?

- Dạ. Con đã hạ độc nó bằng thịt mỡ trộn với thuốc chuột...

- Thuốc chuột trộn vào thức ăn à?

- Dạ. Con trộn... rồi bỏ trên cửa sổ. Vì con nghĩ mỗi sớm nó tìm đến căn phòng của con và kêu thê thảm chỉ vì đói bụng và muốn tìm thứ gì đó để ăn. Nó là con mèo đói và cô độc.

- Và việc hạ độc diễn ra như thế nào?

- Dạ, nó ăn xong miếng thịt mỡ có thuốc chuột thì nhảy vào nhà con và co giật. Lần đầu tiên nó đến gần con như thế. Người ta nói đúng, mèo là loài trung thành với nguồn thức ăn. Dạ... thừa cha... Nó dụi đầu vào tay con. Nó vừa co giật, vừa cạ mình trên bàn tay con, giờ phút bị ngấm độc của kẻ mà nhiều ngày qua nó đã cầu cứu. Giá như những ngày trước nó không đứng từ xa nhìn con và kêu ngoao ngoao meo meo... mà nhìn con như một kẻ phải đề phòng thì đâu có chuyện này...

- Và nó chết?

- Dạ. Miếng nó phun ra đầy rãi. Nó kêu ngoao ngoao, oe oe như tiếng trẻ con khóc. Rồi nó giật giật liên hồi, mắt nó nhìn con. Bóng con in lên cái vệt xanh giã nở ở tròng mắt nó. Con thấy mặt mình tối dần trong đó. Con đã mất bình tĩnh. Một ý nghĩ lóe lên trong đầu là mình phải bóp chết nó để khỏi thấy khuôn mặt cú vọ trong mắt nó. Và con đã bóp chết nó... Thừa cha, đôi mắt nó trừng trừng bất lực. Khuôn mặt con cú trong mắt nó dần bị phủ trắng... Con cú bị nhấn chìm. Con mèo đã tắt thở.

- Và một mình con làm thịt nó?

- Vâng. Con trưng nước sôi, cạo lông, mổ bụng. Mồi và vớt hết nội tạng. Vì trong đó có cục mỡ nhiễm thuốc chuột. Độc đang lan ra, làm tím đen gan nó. Con xát thịt nó bằng muối để sát trùng rồi chặt bốn cẳng chân và đầu nó để vớt đi cùng nội tạng. Toàn thân con mèo chỉ còn bằng bụm tay. Con bóp sạch máu

tanh xả vào bồn cầu, ướp muối ớt và nướng lên. Thừa cha, mùi rất thơm và con đã dùng ngay trong buổi sáng. Con bật nhạc Kitaro, *Thinking of you* và thưởng thức món mèo nướng.

- Anh có thấy thỏa mãn trong việc ăn uống như vậy không? - Cái bóng hỏi tôi.

- Dạ, có lẽ con đã thấy vậy nếu không xảy ra chuyện lạ kì này: khi ăn hết cái đùi cuối cùng của con mèo, thì con bắt đầu nghe văng vẳng tiếng ngoao ngoao như tiếng trẻ sơ sinh khóc gất ở trên cửa sổ, chỗ con mèo vẫn ngồi trước đây.

- Anh có bị ảo giác hay ám thị không? - Bóng đen sửa thế ngồi, quay hẳn mặt vào chính diện tâm vải, nói. Hơi thở phả vào mặt vải trắng sực mùi nước súc miệng Listerine.

- Lúc đầu con cũng nghĩ là ảo giác... Con đã tiến lại gần chỗ tiếng kêu đó và càng nghe rất rõ. Con đã vặn to nhạc Kitaro. Tiếng sáo. Trống. Và âm thanh thiên nhiên. Nhưng âm nhạc đã không át được tiếng ngoào ngoào bên cửa sổ. Thừa cha, đúng là con mèo có linh hồn...

Cái bóng đen thở dài. Một ngọn gió Listerine. Màn vải rung rinh rồi lặng im.

- Thừa cha, một tuần nay phòng của con tràn ngập tiếng mèo kêu. Nó đã kêu trong cả giấc ngủ của con. Tiếng kêu phát ra từ cửa sổ ấy, khung vuông thứ ba từ trên xuống. Nó kêu cả trong cơ thể con. Trên ngực. Trên cổ. Và có khi ở búi dái. Khắp nơi toàn tiếng mèo kêu. Nó khiến con không thể sống yên vì tội lỗi của mình. Và con phải đến đây để xin xá giải. Chỉ có cách này. Con tin là vậy. Dạ. Chỉ có cách này mới kéo con ra khỏi ác mộng.

- Tôi nghĩ là anh chỉ bị ảo giác. Anh không có tội gì cả nếu đó là một con mèo hoang chuyên quấy rối anh vào các buổi sáng. Anh đã không cố tình bắt trộm mèo của người khác để ăn thịt - Khóí đen hình người nói.

- Thật ra nó không quấy rối con. Nó chỉ đứng trên cửa sổ và kêu một cách rụt rè. Con muốn nó bước xuống và đến gần con. Con sẽ cho nó ăn uống đầy đủ ngày ba bữa. Nó sẽ ngủ trên bụng con và tha hồ rải lông đầy nhà. Con sẽ không chấp nếu nó thuộc về con. Nhưng nó lại vừa cầu cứu vừa tỏ vẻ dè chừng nên con mới phải nghĩ cách để sở hữu nó. Một trong những cách đó là... hạ độc nó. Con chỉ làm như vậy để thỏa mãn tính ngông cuồng của con người với loài vật. Nhưng thay vì ôm con mèo đã trúng độc chạy đến trung tâm chăm sóc thú cưng thì con lại dần thêm một bước bằng việc ăn thịt nó.

- Vấn đề là anh cần thoát khỏi những ám ảnh đó, và tự biết tự tha thứ cho mình!

- Vậy cha có ban phép giải tội cho con không? Tội đã giết chết nó, con mèo ấy? - Tôi hỏi bóng đen đang cựa quậy, thờ rờ rề bên kia bức màn vải.

- Tôi làm sao có thể giải tội cho anh khi việc này chưa có trong các hạng mục của lề luật. Nhưng tôi có thể ban phép giải tội vì anh đã nghĩ rằng đó là tội. Anh cần được thanh thản trở về và không bị ám ảnh dày vò nữa - Cái bóng nói. Và đưa bàn tay lên cao như sắp ban phép bình an.

Tôi cúi đầu và hít thở thật sâu. Tôi chờ được ban phép giải tội dù vừa được thuyết phục đó không phải là tội. Tôi cần phép giải tội để tìm thấy bình an.

Nhưng rồi, bất giác, đùi tôi đang quỳ thẳng bỗng bủn rủn như muốn tan chảy xuống bục gỗ khi nghe bên kia bức màn, những

HUỶNH ÁI TÔNG

tiếng ngoao ngoao cất lên cùng hơi thở làm rung rinh bức màn
vải trắng vuông vắn.

Bóng đen đã biến mất.

Tôi gọi thất thanh:

- Cha ơi! Cha còn đó không? Cha... Cha ơi!

Tiếng ngoao ngoao, oe oe như trẻ sơ sinh khóc càng vang lên
mỗi lúc một rõ. Bức màn trắng xao động.

Bệ quý của tôi chao đảo như mảnh ván thả trên sóng biển.
Chao đảo. Chao đảo.

Tôi vịn thành tòa giải tội đứng dậy, tìm cách tẩu thoát khỏi
giáo đường.

Tôi lao về phía hàng cây hoang vắng trong buổi chiều muộn
nhập nhoạng

bằng những bước nhảy vút nhanh và cực kỳ nhẹ nhàng...

Của một con mèo.

(Saigon, 2012-2013)

Trích thơ:

Sàigòn, tạp ghi trong ngày

(một ngày cho Duyên)

*Ngày ...
đỏ trần bóng phố*

*đường dài vết người đi
tôi, ngọn cỏ buồn tiền kiếp
vía hè em tạm trú xuân thì*

*Ngày...
đừng nhắc những dòng sông đã cạn, những phố phường
trầm tích chưa xa
địa đàng quên bước tình nhân
cỏ hát gì ngày chưa giông bão
lũ hát gì phía không thác ghềnh
để bóng tôi theo phù sa kịp về tan trên bọt biển*

*Ngày...
âm ớ chút quê mùa
cũng bày đặt vào ra đúng mode
cũng bày đặt trầm ngâm bí hiểm
và lập ngôn ngôn ngữ mặt tiền
cả gan đứng ngã ba đường đọc thơ Thiên
"Như ta đây: hi, nộ, ái, ố..."*

*Ngày...
bầy hạc trắng quên bay về trời
mà hoá kiếp làm môi quán nhậu
anh ngâm nga câu thơ hoài cổ
rồi giữa cổ cười cái cột nhà!*

*Ngày...
lật nửa trời quên chùng chình bóng nhớ
đại lộ tình nhân quá tải
thơ anh tràn lên mobile em!*

Người đẹp

*Người đẹp
không mang đôi cánh trắng bay lên*

*khi cần
nàng nằm xuống giường
cùng ta làm chân động địa chất*

*Người đẹp
không cười hồn nhiên như những thiên thần
khi cần
nàng ngồi đếm đô- la và hát
mặc ta ôm mây vật vã một góc trời*

*Người đẹp
làm sừng trên đầu ta không buồn mọc
làm mắt ta sâu không muốn khóc
khi cần
ta tuyên xưng nàng là hạt ngọc
trong khi nàng ước ao biến thành hạt thóc!*

*người đẹp bảo ta
ơ này chàng ngốc
hãy giữ hộ tim ta trong ngực của người
và thả ta đi đến nơi cần đến*

Vào buổi sáng trời mưa

*Buổi sáng, linh hồn nói với mây rằng, hãy để cho tôi yên.
Tôi cần một ngày nói không với mưa, cà phê, quán xá, bạn
bè và màn hình máy tính...*

*Tôi đã chán những cuộc lang thang.
-Ok. Đi đâu thì nhớ mang theo mobile khi cần, tao gọi nhậu*

*Em nói với tôi về những đoá cúc tàn trên bậc cửa lấm rêu.
Mùa thu chết đuối dưới gầm bàn.*

*Em kể tôi nghe về những giấc mơ. Những giấc mơ tàn trôi
trong ngày vắng.*

*Em nói với tôi về sự đợi chờ một ngày mưa. Một ngày mưa
nào xa lắc khi bước chân lả ngắt phương xa.*

*Buổi sáng, linh hồn mây quay về tôi tả. Và nói rằng, trên
nóc chung cư, trời đang nhiều bão, mobile mất sóng. Tôi
đã dặn nàng tháng trời bắt chọt, đi đâu nhớ mang theo áo
mưa và gói nàng tin nhắn ấy.*

Nàng bảo rằng, chuyện những vong hồn đều sến như nhau

*Lại bắt đầu với mưa, cà phê, quán xá, bạn bè và màn hình
máy tính...*

Mặc kệ mưa

Những đoản khúc trong ngày

*Ban mai mang khuôn mặt thiếu phụ
đi qua vườn tôi
lá đa sân đình không buồn rụng*

...

*Góc phòng trọ mới
câu thơ cũ chệch hướng đi
ban trưa ủa đến
mặt trời lặn trên mái tôn
mái tôn thức trên da người
con sót hình thặng đứng...*

...

*Í eo lời ca
nhão nhoẹt cuộc tình*

HUỶNH ÁI TÔNG

tôi hát một bài ca mà chẳng hay biết mình đang hát về điều
gì
chiều a dua, đồng loã con mê
những cô gái đến ngồi quanh hiên
chờ mưa
hứng nước
rôi lặng lẽ đi bằng bước chân dễ dãi, đôi mắt mỗi một sau
con gái khát tạm thời...

Khuất một ngọn đôi
Tôi thức!

...

Oi con mơ đồng xanh,
lũ trâu ngươi đang khóc dưới lưỡi rìu đồ tể
kênh cày cặp sừng chiếu hậu,
yếu đuối tự vệ
kiêu hãnh đối phó
vẫn giương mắt nhìn đời siêu thực, hiện sinh...

...

Nửa đêm,
quỹ đạo lưỡi rìu vung đồng hiện
con sốt xoẹt lửa, thiêu tôi!

...

Ngày Chay, tháng Chay, mùa Chay...
Nói “Không!” với nhiều thứ
... buổi mai thiếu phụ vô nhiễm khu vườn
... buổi trưa khổ hạnh vô can trận khát
... buổi chiều a dua độc hành cơn mưa
... nhập nhòa dòng sông, cánh đôi khát thực

...

Sông lở bờ ngày sông bồi bờ đêm

*Tôi ngòì nhìn cặp sừng trâu và đôi mắt rỗng trên tường
trong hôn mê cánh đồng ngập gió!*

(Miền Đông, tháng Tư- 2003)

Viết cho cộng đồng giấy vụn

*và như thế, giấy vụn được sinh ra
cho cộng đồng hẹp lãnh thổ và rộng ảo tưởng
kẻ ra,
không quá dai như dẻ rách
nhưng, rất may, còn xài được vào một số việc, ví dụ (...)
ba châm*

*ngươi ta đồn rằng thơ sẽ làm cho con người mọc lông trở
lại và đi bằng bốn chân
điều đó có thể khiến họ vui mừng trong khát vọng thơ từ
chối tiếng người để rú lên tiếng thú
có sao đâu!*

*phá chấp
trong một thế giới người ta đã quên tiếng chữ tục bỗng có
kẻ chữ tục và bảo đây là thơ
nhật ký của hấn ghi:
ngày... tháng... năm...: chữ tục thành phẩm xạ không điều
kiện; ôi bao la sung sướng!
(có hề gì
hấn sinh ra không để làm thơ mà để chữ tục
sử mệnh / cứu cánh chữ tục muôn năm không kiêng cử !)*

*và như thế, giấy vụn được sinh ra
cho những công dân xì-trét và bắt lượ trong lòng giếng cạn
của mình (với nỗi nghi ngờ: biển ngoài kia chắc chi đã
xanh!)
họ ngòì tự sướng trong đó*

HUỶNH ÁI TÔNG

*và sửa vào bóng tối những tiếng thơ hồn nhiên
mặc ngoài kia đời không có gì đáng trầm trọng lắm.*

Nhà văn Vô Ưu Ngô Thị Kim Cúc, viết về nhà văn Nguyễn Vĩnh Nguyên qua truyện ngắn *Tiếng mè* đã trích ở trên:

“Nguyễn Vĩnh Nguyên tiếp tục tìm cách thức mới cho truyện ngắn của mình bằng tác phẩm này.

Đó là điều người đọc đã nhận ra ở anh qua khá nhiều tác phẩm có nội dung và cách thể hiện cố không trùng lặp đã được anh công bố.

Văn học đang trở thành “xa xỉ” trong cuộc sống thực dụng đầy bận rộn, và thời gian, thứ tài sản quý nhất của con người, đang bị tiêu phí hầu hết vào những hoạt động hưởng ngoại.

Những nhà văn thực sự muốn “tận hiến” cho văn học không còn nhiều. Và những nhà văn có khả năng để thực hiện điều mình muốn làm cho văn học lại càng hiếm hoi.

Chính vì thế, những thể nghiệm và tìm tòi đều đáng trân trọng, đáng được ghi nhận, được chào đón.

Và chúng ta cảm ơn Nguyễn Vĩnh Nguyên và những nhà văn đang đồng hành với anh trong công việc đầy khó khăn, thầm lặng này.”

Tài liệu tham khảo:

- Nguyễn Vĩnh Nguyên Web: motthegioi.vn
- Tiếng mè Web: baomoi.com

37. Cấn Vân Khánh



Cấn Vân Khánh (1979-20)

Nhà văn Cấn Vân Khánh sinh năm 1979, tại Hà Tây, nay thuộc thủ đô Hà Nội.

Tốt nghiệp khoa Sáng tác-Lý luận-Phê bình văn học Đại học Văn hóa Hà Nội.

Nhà văn Cấn Vân Khánh được giải thưởng:

- Giải thưởng Tác phẩm tuổi xanh của báo *Tiền Phong* năm 1998.

Tác phẩm:

- *Chàng hề của em* (Trẻ, 1998)
- *Hạnh phúc mơ hồ* (Văn hoá Sài Gòn, 2006)
- *Khi nào anh thuộc về em* (Hội nhà văn, 2008)
- *Người đàn ông có đôi mắt trong* (Hội nhà văn, 2008)
- *Hoa hồng và rượu vang* (Văn học, 2012)
- *Vết son trên môi anh* (tập truyện, Văn học, 2013)
- *Lỗi tại đàn ông* (tản văn, Văn Học, 2013)

Trích văn:

Hai người đàn bà

Bảy giờ, tôi đã có mặt ở sân bay dù mười giờ chuyên bay đi Phú Quốc mới khởi hành, vì tôi chẳng biết làm gì cho hết thời giờ vào buổi sáng. Không lẽ lại tiếp tục ngồi uống cà phê một mình. Bạn bè ở Sài Gòn cũng nhiều nhưng tôi ngại ngần không muốn gọi cho ai. Tôi đang trong giai đoạn buồn bã nhất của cuộc đời, có thể coi như vậy hay còn nỗi buồn nào lớn hơn nữa đang đón đợi tôi. Cuộc đời thật chẳng ai biết trước điều gì sẽ xảy ra. Thôi thì bớt âu lo mà tìm kiếm niềm vui cho một chuyến đi xa.

Kéo va li đi dạo một vòng rồi cũng đến giờ làm thủ tục. Phòng chờ rộng rãi với rất nhiều quầy bán đồ lưu niệm trang hoàng, tôi đi tới đi lui tính chọn cho mẹ một chiếc vòng đeo tay rồi thôi, sợ mẹ sẽ hỏi tôi đi đâu mà mua quà. Tôi không muốn mẹ phải lo âu thêm cho tôi nữa.

Ngồi đối diện với tôi là một người phụ nữ bé nhỏ mặc chiếc áo khoác màu xanh rêu đang ngồi đọc cuốn sách dày cộp. Tôi đoán là tiểu thuyết, lòng thầm tiếc vì vội vã tôi không kịp mang theo vài cuốn sách để đọc, chứ ra đảo đâu thể chỉ ngồi mà ngắm biển. Khi tôi chỉ có một mình.

Tôi đã hoàn toàn trở thành một người đàn bà độc thân. Trên mỗi chuyến đi xa, sẽ không còn ai song hành bên tôi nữa, sẽ không còn người đàn ông đi bên cạnh xách va li giúp tôi, mua cho tôi chai nước khi tôi khát hay đơn giản là ngồi kế bên nói những lời vu vơ. Thời khắc cầm bút ký vào đơn ly hôn tôi quyết liệt bao nhiêu thì giờ đây, tôi thấy mình yếu đuối bấy nhiêu, nhất là vào mỗi sáng thức dậy, nhìn sang bên trái thấy chỉ còn chăn gối lạnh lùng chứ không còn hơi ấm quen thuộc

VĂN HỌC VIỆT NAM CẬN VÀ HIỆN ĐẠI VI

mà tôi vẫn vùi đầu vào tìm sự vỗ về an ủi nữa. Cảm giác rã rời, bất an bám riết từng ngày nhưng tôi không thể quay đầu trở lại.



Minh họa: Văn Nguyễn

Lòng kiêu hãnh đã chiến thắng tình yêu mà tôi coi là báu vật của cuộc đời tôi. Hay tôi thiếu bao dung và kiên nhẫn đến nỗi không giữ lại nổi một tình yêu đã đi theo tôi suốt thời con gái.

Mỗi người đều có những lý do khác nhau để ra đi, cho dù sau đó lại trở về chốn cũ. Với chuyến đi này, tôi như con chim trúng đạn tìm nơi ẩn náu để tự xoa dịu vết thương. Người phụ nữ đối diện tôi bắt đầu tỏ ra sốt ruột, chị cất cuốn sách vào ba lô và ngược lên nhìn tôi: “Em làm ơn xem giùm chị mấy giờ?”. Lúc này tôi mới nhận ra giọng nói miền Nam rất dịu dàng của chị. Tôi mỉm cười: “Sắp đến giờ bay rồi chị à!”.

Thật không ngờ, số ghê của tôi lại sát với số ghê của chị. Chị ngã đầu xuống ghế rất thư thái, trên gương mặt đã có một vài nếp nhăn đọng nơi khóe mắt nhưng tuyệt nhiên tôi không thấy sự mệt mỏi lắng trong đó. Vậy mà ngay từ giây phút đầu tiên nhìn thấy chị, tôi đã dấy lên chút thương cảm, dù bản thân tôi cũng đau hơn gì. Nhưng đàn ông đi biển có đôi, đàn bà đi biển mò côi một mình. Tôi không tin rằng người đàn bà nào đó trên thế giới này đơn độc trong một chuyến đi chơi xa lại có được hạnh phúc viên mãn. Vì hơi ấm gia đình với những người thân yêu sẽ đủ sức níu đôi chân họ lại. Hoặc nếu có, thì hẳn người đàn bà ấy coi cô đơn và tự do là niềm hạnh phúc. Nhưng trên thế gian này có mấy người đàn bà như thế?

“Em đi du lịch hả?”. Người phụ nữ bắt đầu câu chuyện.

“Dạ không, em đi thăm bà con”. Tôi nói dối vì sợ phải thanh minh. Chị bảo: “Năm nào chị cũng phải bay ra đây ít nhất là một lần”. “Phú Quốc đẹp lắm hả chị? Đây là lần đầu tiên em đi...”. “Chị cười rất tươi, mắt mơ màng: “Rất đẹp trong con mắt của chị, chị có mua một mảnh đất ở đây, tính sau này con cái trưởng thành, về già chị về đây xây nhà sống!”. Câu chuyện bắt đầu rôm rả hơn mà phần lớn là chị kể cho tôi nghe về những chuyến đi, những cuốn sách chị đọc, những con người

chị gặp một cách rất vô tư, mộc mạc và hồn hậu. Tôi nhận ra mình đã hoàn toàn lầm tưởng về người phụ nữ này.

Máy bay hạ cánh, chị hỏi tôi: “Em về nhà bà con hả?”. “Dạ không!”. Tôi luống cuống trả lời: “Em đang tính thuê một căn phòng nào đó...”. Chị nắm tay tôi: “Nếu không ngại thì em đi theo chị nha, bảo đảm em sẽ thích mê đó”. Tôi gật đầu, tôi đã từng là người đầy nghi ngại, nhưng càng nghi ngại tôi lại càng bị dối lừa. Vậy thì mất công phải nghi ngại làm gì?

Chị gọi taxi đưa tôi đến một khu resort sang trọng nằm ẩn bên trong những vườn cây xanh muốt. Lối đi vào rải sỏi sạch sẽ, những rặng dừa nghiêng mình phủ bóng trên thảm cỏ mịn màng. Căn phòng đầy đủ tiện nghi, có hai giường rộng rãi vừa nằm ngủ vừa có thể nhìn ra biển xanh ngấn ngát trước mặt. “Em có hài lòng không?”. Tôi reo lên: “Trên cả sự mong đợi của em chị ơi!”. Chị vào nhà tắm một lúc, trở ra với chiếc váy ngủ màu hồng nhạt đầy quyến rũ. Mùi nước hoa thoang thoang rất dễ chịu. Giờ tôi mới thấy làn da trắng ngần và khuôn ngực còn săn chắc và nở nang của chị. “Chị à, tuổi ngoài 40 không biết em có được như chị không nữa?”. “Đó là vì chị chăm tập yoga đó em! Ở tuổi này, phụ nữ nên tự biết chăm sóc cho sức khỏe và tinh thần của mình”. Tuyệt nhiên trong những câu chuyện của chúng tôi, tôi không thấy chị nhắc đến bóng dáng người đàn ông nào. Tôi cũng tế nhị không dám hỏi. Hai chị em ngủ một giấc say mềm cho đỡ mệt. Buổi tối, chị rủ tôi đi chơi chợ đêm, dạo tới dạo lui tôi mua vài đồ lưu niệm cho chị khiến chị rất vui. Đồ hải sản ở đây tươi ngon, người dân thân thiện và dễ mến khiến tôi tạm quên hết muộn phiền.

Theo kế hoạch ngày hôm sau chúng tôi sẽ đi tắm biển nên hai chị em về ngủ sớm sau khi đã chén no bụng. Nhưng nào có ngủ được ngay, chị đọc nốt cuốn tiểu thuyết còn dang dở, còn tôi quay mặt ra cửa sổ. Phía xa đó là đại dương mênh mông sóng vỗ, còn tôi nằm đây, bé nhỏ và lạc lõng. Tuần trăng mặt của

chúng tôi cũng là ở biển, chắc suốt cuộc đời này tôi sẽ không bao giờ trở lại Nha Trang nữa. Thành phố tôi yêu đến điên dại vì chưa đựng biết bao kỷ niệm tuyệt vời của tôi, nhưng nó đã chết theo ký ức của cuộc đời tôi và vĩnh viễn không bao giờ sống lại. Vì người đàn ông ấy đã đánh mất tôi cùng quá khứ đẹp đẽ, hoặc tôi đã tự mình đánh mất.

“Em ngủ chưa vậy?”. Chị vừa lật sách sột soạt vừa quay qua tôi. “Chưa đâu chị, chắc lạ nhà đó chị!”. “Ngoài bắc giờ lạnh lắm hả em?”. “Vâng chị, giờ là mùa đông mà!”. “Em tính khi nào qua thăm bà con?”. “Chị ơi, em xin lỗi, em không có ai ở đây cả, em đi chơi một mình đó chị!”. “Ồ vậy hả?”. “Vợ chồng em mới ly dị, anh ấy đã có người đàn bà khác. Em rất tuyệt vọng, em muốn đi đâu đó cho khuây khỏa”. Tôi nghẹn lại. Điều gì đó từ phía chị, một sự dịu dàng khó gọi tên khiến tôi đặt trọn niềm tin và kể hết cho chị nghe về những nỗi đau tôi đã trải qua. “Em có ân hận khi không tha thứ cho chồng em hay không?”. “Em không biết nữa, em căm thù sự phản bội. Nếu em tha thứ, có thể anh ấy sẽ quay về với em, nhưng cái gì đã vỡ là vỡ rồi, làm sao gắn lại được hả chị?”. “Được chứ em, với đàn ông, họ có giai đoạn mà. Rất nhiều người đàn ông đi mãi chồn chân rồi nhận ra không đâu bằng mái ấm gia đình. Chị có đọc ở đâu đó nói rằng, nếu người chồng là con tàu thì người vợ sẽ là bến đỗ cuối cùng, còn nhân tình chỉ là những sân ga”. “Vậy, gia đình của chị có hạnh phúc không?”. “Chị chưa may mắn gặp được người đàn ông biết lo lắng cho mình, dù họ rất say mê chị. Chị đủ sức để lo cho mình miếng ăn ngon, tấm áo đẹp, nhưng chị cần một lời an ủi khi chị vấp ngã, chị cần một thìa cháo khi ốm đau, nhưng cái chị nhận lại chỉ là sự vô tâm. Có lẽ vì chị hiền quá, chị luôn nhận thua thiệt về mình và chỉ biết đem điều tốt lành cho người khác. Vậy nên chị chưa bao giờ có diễm phúc được mặc áo cưới. Nhưng chị đã có hai đứa con với hai người đàn ông khác nhau. Em có tin không? Chị không hận thù ai cả, ít nhất họ cũng cho chị được làm mẹ của những đứa con xinh đẹp và ngoan ngoãn”.

Tôi sùng sốt khi nghe chị nói bằng một giọng đều đều, thản nhiên. Tuyệt nhiên tôi không cảm nhận một chút cay đắng ngậm ngùi nào trong sâu thẳm tâm hồn từ người phụ nữ này. “Em biết không? Hạnh phúc hay bất hạnh, phần lớn là do mình cảm nhận. Trên đời này chẳng có gì hoàn hảo, chị luôn bằng lòng với những gì mình có”. “Vậy chị vẫn kiếm tìm tình yêu chứ?”. “Dĩ nhiên rồi”. Chị cười giòn tan. “Đàn bà tội mình thiếu đàn ông làm sao được, chị yêu sự mạnh mẽ của họ. Dù sự mạnh mẽ ấy đôi khi đã làm chị tổn thương biết bao nhiêu”.

Đêm đó tôi đã ngủ rất ngon bên cạnh người bạn đồng hành mới quen, khi chưa kịp lau khô những giọt nước mắt yêu đuối trên má mình. Giá như tôi gặp chị sớm hơn, có lẽ, tôi đã bỏ qua những lầm lỗi của chồng mình, tôi sẽ bớt đi giày vò và ám ảnh cái cảm giác bờ môi kia, vòng tay vững chãi kia từng đụng chạm ôm ấp da thịt người con gái khác. Tôi sẽ mở rộng vòng tay bao dung cho sự sa ngã của anh, nó không còn là trái pháo nổ tung khiến cõi lòng tôi vỡ vụn. Nhưng tất cả đã an bài, tôi đã đẩy anh vào chân tường cuối cùng và người đàn ông ấy đã tìm nơi trú ẩn khác.

Ba ngày ở Phú Quốc, tôi và chị cùng đi tắm biển, dạo phố và phóng xe máy xuyên đảo. Con đường xuyên đảo vắng người, rợn ngợp một cảm giác mênh mang khó tả, một thế giới khác biệt hoàn toàn với không khí xô bồ, chật chội và ồn ã ở đô thị. Phú Quốc vẫn còn hoang sơ nhưng khiến tôi mê đắm, cũng như chị làm cho tôi gần bó biết bao nhiêu. Ngày cuối cùng ở lại Phú Quốc, tôi mời chị đi ăn tối ở nhà hàng Leo, hai chị em nhâm nhi rượu vang với món gà nướng kiểu Pháp thơm ngậy bơ và mật ong. Chị nói với tôi: “Em đừng dẫn vật mình nữa, em là một cô gái tốt bụng, chị tin rằng cánh cửa này đóng lại, sẽ có cánh cửa khác mở ra. Hãy mỉm cười với cuộc sống, rồi cuộc sống sẽ mỉm cười. Có thể, cả cuộc đời này chị và em vẫn kiếm tìm người đàn ông đích thực cho riêng mình. Nhưng nếu chưa tìm được, chúng ta vẫn phải sống vui và sống thật tốt em nhé!”.

HUỶNH ÁI TÔNG

Tôi gật đầu chạm ly với chị, tôi không tin rằng, nỗi khổ đau trong lòng tôi lại được xoa dịu trong một khoảng thời gian ngắn ngủi đến thế.

Kết thúc kỳ nghỉ, chúng tôi tạm biệt nhau ở sân bay Tân Sơn Nhất vì tôi đã đặt sẵn vé ra bắc vào buổi chiều. Chị nói với tôi, chị sẽ thu xếp ra bắc chơi cho biết mùi vị tết Hà Nội thế nào, chị muốn thưởng thức dưa hành, bánh chưng và được mặc áo ấm trong tiết trời giá rét. Chị bắt tôi hứa phải đưa chị đi chơi chợ hoa ngày tết và chào đón giờ phút giao thừa”. “Năm mới sắp đến rồi, chị em mình phải vui, nhất định phải vui, em nhé!”. Tôi ôm chặt lấy chị như ôm một người thân yêu từ rất lâu gặp lại, và cảm nhận đôi môi chị đang run lên cũng như vị mặn từ mồ hôi, hay từ những giọt nước mắt của chị đang thấm dần nơi cổ áo, từ người phụ nữ không yếu đuối tôi được gặp trong đời.

- 0 -

Nhà phê bình Phạm Xuân Nguyên từng nhận xét về phong cách của Cần Vân Khánh:

“Nhẹ nhàng và mong manh, dịu dàng và day dứt, những trang viết của Cần Vân Khánh, là truyện, là tạp văn, đều áp ủ một nỗi buồn trong trẻo, hoang sơ của một tâm hồn nữ, của một tâm hồn trẻ”.

Tài liệu tham khảo:

- Cần Vân Khánh Web: dantri.com.vn
- Hai người đàn bà Web: thanhvien.com.vn

38. Anh Thư



Anh Thư (1979-20)

Nhà văn Anh Thư sinh năm 1979, tại Hà Nam, nay thuộc thủ đô Hà Nội.

Tốt nghiệp đại học.

Là biên tập viên đài Tiếng nói Việt Nam tại Hà Nội.

Tác phẩm:

- *Thư không gửi cho ba* (tập truyện thiếu nhi, Lao Động, 2012)
- *Cafe & quán vắng* (tản văn, Văn Học, 2013)

Trích văn:

Đêm đầu cũng là đêm cuối

Cô ra Hà Nội. Đột ngột. Thực ra thì chỉ đột ngột với anh thôi. Còn với cơ quan và gia đình, cô đã có một lý do chính đáng: đi công tác. Từ sân bay, cô lên taxi thẳng về khách sạn. Cái khách sạn quen thuộc mỗi lần ra Hà Nội. Ý nghĩ về anh nóng bừng trong tâm trí. Cô cố giữ cho nhịp tim bình thản.

Nhận phòng xong, cô sẽ thu xếp đồ đạc gọn gàng, tắm rửa cho hết bụi đường rồi mới gọi cho anh. Cô muốn anh bất ngờ. Và lại, cô biết, anh rất bận. Công việc của một nhà báo đã thành danh lại dính líu chút văn chương khiến anh lúc nào cũng bận. Nhưng chỉ cần cô ấn vào tên anh trong danh bạ điện thoại, anh sẽ đến với cô ngay, bất chấp đang dang dở việc gì. Và nếu có cánh, chắc anh sẽ dùng nó để bay thật nhanh đến bên cô.

Ừ, ước gì có cánh, anh và cô sẽ chẳng phải xa nhau đặng đặng thế này. Nhớ thương làm con tim phải làm việc nhiều lên, vừa khắc khoải yêu đương, vừa lẫn lộn hoài nghi. Nhớ thương làm con tim mệt mỏi.

Giá mà có cánh, cô và anh sẽ bay đến bên nhau hàng ngày, cùng trò chuyện, cùng nắm tay nhau dạo phố, cùng tếu táo đùa nghịch như hai đứa trẻ. Anh và cô sẽ chẳng bao giờ cãi nhau, mà nếu có thì cũng rất nhỏ, chẳng đáng gì, vì đó là những chuyện không đâu, không liên quan tới hai người. Họ đã chẳng rất hợp nhau về quan điểm sống, trùng lặp nhau trong nhận xét về vấn đề nọ vấn đề kia đó sao.

Và lại, anh rất người lớn. Anh biết thừa cái chất trẻ con còn sót lại trong cô. Cái chất trẻ con bộc lộ từ cách nói chuyện khá có duyên, từ cách đùa lắt léo vắt từ chuyện nọ sang chuyện kia, người nọ sang người kia. Cả điệu cười nhiều khi không ý tứ che đậy, điệu cười khiến cho người chưa quen thấy vô duyên và người quen rồi thì biết cô cố tình như thế, cố tình làm ra vẻ vô duyên vô dáng để chọc tức người cô thấy ghét... Anh gọi cô

là cô bé, một cô bé thông minh. Cách gọi ấy làm cho cô thấy mình vừa bình đẳng trước anh vừa bé nhỏ trong vòng tay anh.

Vòng tay anh, vòng tay mà cô khao khát trong bao đêm mất ngủ. Lúc nào cô cũng muốn được ở yên trong vòng tay ấy, được vòng tay ấy xiết chặt, chặt đến nỗi cô cảm thấy xương xóc mình kêu răng rắc, vỡ vụn ra và tan chảy. Cô nhớ vòng tay ấy đến thổn thức. Và đó là lý do cô có mặt ở Hà Nội vào hôm nay, một chiều đông lạnh lất phất mưa.

Anh đến với cô cách cuộc gọi của cô cho anh chỉ 15 phút. Hình như anh đang trong một cuộc nhậu. Những cuộc nhậu của cánh đàn ông bao giờ cũng ồn ã, kéo dài lê thê và thật là vô bổ. Ở không, nó chỉ vô bổ trong mắt đàn bà thôi. Còn với đàn ông, đi uống cafe với nhau cũng là một cách làm việc. Đi nhậu lớn hơn so với đi uống cafe, do vậy hẳn là quan trọng hơn. Những chuyện tào lao chi khươn đặt hết lên bàn nhậu. Những hợp đồng gầy nhom hay béo ú cũng được kí trên bàn nhậu. Anh là dân viết lách, hợp đồng thường kí tắt bằng miệng. Những câu chuyện tào lao cũng được anh chế biến ra bao nhiêu món, món ăn liền có, món dài hơi có. Cái tài của người làm chủ con chữ là thế. Quyền lực thứ tư có ý nghĩa là thế.

Ấy vậy mà anh bỏ hết để đến với cô. Đến ngay. Đến nhanh hơn là cô nghĩ. Anh mang sức mạnh của một con lốc dữ dội ủa vào cô. Cô liêu xiêu ngã nhào trong vòng tay anh. Cái vòng tay mạnh mẽ, êm ái và đam mê. Những đốt sống lưng của cô kêu răng rắc. Cô tan chảy và đủ đầy trong miền yên ả. Những nụ hôn của anh hồi hả đầy thèm khát. Anh hôn lên trán, hôn lên má, hôn lên hai con mắt đang khép lại, hôn vành tai cô, hôn cái cổ cao mảnh dẻ và cuối cùng là đôi môi. Nụ hôn ở môi thật chậm rãi. Dường như bao nhớ thương còn lại anh đặt hết vào đôi môi ấy, dành hết cho đôi môi ấy. Anh hôn cô, giống như

HUỶNH ÁI TÔNG

con ong hút mật từ nhụy hoa, hôn mãi, hút mãi cái chất ngọt
lịm cho kì hết mới thôi.

- *Anh ở lại với em, được không em!*

Cô gục đầu vào ngực anh. Bình yên quá.

- *Em cho anh chứ!*

Cô nhìn anh. Tin cậy. Qua chặng đường hơn nghìn cây số, sự
có mặt của cô ở đây chính là câu trả lời.

Anh hôn lên đôi mắt cô. Thật lâu. Thật sâu. Nụ hôn như một
lời cảm ơn.

- *Em muốn thế nào?*

Giọng anh khô khao.

- *Em muốn như thế này mãi.*

- *Thì sẽ mãi như thế này, cô bé ngốc ạ.*

- *Em muốn anh ôm em mãi.*

- *Anh sẽ ôm em mãi!*

- *Suốt đêm?*

- *Suốt đêm!*

- *Nhưng anh phải về với...*

- *Đừng nhắc đến nữa, ngốc ạ. Chỉ duy nhất em mà thôi. Anh
khao khát được ở bên em.*

- *Chỉ một đêm thôi ư?*

- *Em muốn mấy đêm?*

- *Tất nhiên em không muốn có điểm dừng.*

Cô cười khúc khích. Tiếng cười nhẹ, trong veo.

- *Anh sẽ chiều em.*

- *Sao mà ga-lăng thế!*

- *Dừng có trêu anh nữa. Em thừa biết anh mong như thế này mà. Mong từ lâu lắm rồi. Lúc nào cũng mong.*

Anh thở ra diu diu, hơi thở nóng và khô. Cô cảm nhận được nhịp run rẩy trong hơi thở ấy. Úp mặt vào ngực anh, cô lắng nghe tiếng tim anh đang nhảy múa. Trong vòng tay anh, cô bé lại, bé lại và tan chảy.

Một cảm giác nhẹ bẫng, chói vói. Cô quờ tay sang trái, chạm vào khoảng không. Quờ tay sang phải, cũng chạm vào khoảng không. Cô thẳng thốt tung chăn ngồi dậy, vói tay bật đèn. Kim đồng hồ chậm rãi dịch chuyển đến số 2. Một mảnh giấy đặt trên bàn, chặn cản thận bằng chính chiếc điện thoại của cô. Nét chữ anh phóng khoáng, vội vàng: “*Em ngủ ngon nhé. Mai anh sẽ đến đưa em đi ăn sáng. Hôn em, và...*”

Một nỗi buồn mênh mang ủa đến. Nghệt thở. Nước mắt vội vã rơi. Cô ngồi bó gối, nhìn kim đồng hồ nhích từng bước một.

4h sáng, cô bấm điện thoại, gọi taxi ra sân bay, không quên tính tiền phòng với anh nhân viên trực khách sạn đang ngủ gật.

HUỶNH ÁI TÔNG

Cô sẽ phải chờ đợi ở sân bay nhiều tiếng đồng hồ vì sự thay đổi bất chợt này. Nhưng có hề gì. Miễn là người ta xếp cho cô một chuyến bay trong ngày hôm nay, tất nhiên càng sớm càng tốt. Và nếu không thể sớm hơn được như mong muốn thì cô vẫn cảm thấy an toàn khi ở giữa đám đông, được bao bọc và xóa nhòa giữa đám đông.

Anh đã không ở lại với cô, như lời anh nói. Không ở lại, dù biết là cô cần anh đến thế nào.

Không ở lại, dù chỉ là một đêm.

Cô rơi ngược từ trạng thái đủ đầy đến đáy của thất vọng. Cô không còn gì để nghĩ.

Tâm hồn cô trong suốt, trong suốt...

“Em đã ra sân bay. Cảm ơn vì anh đã đến!”

Dòng tin nhắn đúng chính tả, đúng ngữ pháp. Không viết tắt viết thiếu.

Cô xóa tên anh khỏi danh bạ, thêm vào danh sách chặn cuộc gọi. Caren thận hơn, cô tắt máy điện thoại.

Cô mong mình có cánh, không phải để bay đến bên anh mà để bay xa anh, xa ngay lập tức, xa mãi mãi.

Đêm đầu tiên cũng là đêm cuối.

...

VĂN HỌC VIỆT NAM CẬN VÀ HIỆN ĐẠI VI

Anh Thư

& **cafe**
quán vắng



TẢN VẦN

vh NHÀ XUẤT BẢN VĂN HỌC

Nhà thơ Trần Đăng Khoa viết về nhà văn Anh Thư:

“Cafe và quán vắng là cuốn sách thứ hai của Anh Thư, sau tập truyện ngắn dành cho thiếu nhi “Thư không gửi cho ba”. Cứ như mắt tôi đọc, thì đến cuốn sách này, văn chị đầm hơn, tinh tế hơn. Một cuốn sách mới, là tản văn, lại viết theo đúng giọng điệu của chị. Điều đó chứng tỏ Anh Thư rất có ý thức tạo dựng một lối đi riêng trên những nẻo đường còn hoang vắng. Con đường này không phải ít người đi. Thậm chí rất đông người. Nhưng ai cũng vội vàng. Bởi thế con đường dù ồn ào, nhưng vẫn đều hiu, vắng vẻ, bởi rất ít người để lại được dấu vết.”

Tài liệu tham khảo:

- Anh Thư Web: nhavantphcm.com.vn
- Đêm đầu cũng là đêm cuối Web: nhavantphcm.com.vn

39. Dương Bình Nguyên



Dương Bình Nguyên (1979-20)

Nhà văn Dương Bình Nguyên tên thật là Dương Văn Toàn, sinh ngày 7 tháng 2 năm 1979, tại Thái Nguyên.

Năm 1997, Dương Bình Nguyên viết văn đăng trên báo *Hoa Học Trò*, được giới trẻ hâm mộ đón nhận từ đó.

Dương Bình Nguyên đã được các giải thưởng:

- Giải 3 cuộc thi truyện ngắn báo Hoa học trò năm 2000
- Giải nhì cuộc thi truyện và ký “Cây bút vàng” - Tạp chí *Văn hoá - Văn nghệ CAND* và *An Ninh Thế Giới* tổ chức năm 2001
- Tặng thưởng truyện ngắn cuộc thi sáng tác “Tâm nhìn thế kỷ” của báo *Tiền Phong* năm 2002
- Giải A truyện ngắn hay của báo *Người lao động TP Hồ Chí Minh* năm 2003
- Giải nhất cuộc thi truyện ngắn *Áo trắng* năm 2002- 2005.

Hiện là phóng viên báo *Công an nhân dân*, đang kinh doanh cửa hàng trà Thái Nguyên Khanhcasa Garden tại 66 Lê Lợi, Quận 1, Tp. HCM

Tác phẩm:

- *Làng nhan sắc* (tập truyện, 2001)
- *Về lại thiên đường* (tập truyện, 2003)
- *Hoa ẩn hương* (tập truyện, 2005)
- *Giày đỏ* (tập truyện, 2007)
- *Chuyện tình Paris* (tập truyện, 2010)

Trích văn:

Người đập áo sông Năng

Ngôi nhà nằm trong một không gian kỳ lạ. Không phải là một khu vườn, chẳng đủ rộng để hình dung như một trang trại. Bốn bề là những tán cây trái, không hàng lối. Bờ rào là những tàn hoa hồng đại mộc bốn mùa, hoa thảo thức nở, đêm hương hoa dất lối vào tận trong màn. Chái nhà là loại cây kỳ quái có cái tên khó nhớ, ẩn dật. Bà ngoại bảo, nó có một thứ mật rất đặc biệt, người say rượu nhai rễ cây sẽ hết say và thấy ngọt, nhớ mãi không thôi. Dân xứ này có ai là không uống rượu. Mẹ tôi khi sinh được bà ngoại lấy cái tô múc cơm vừa chín tới chan với rượu bà bắt ăn vài thìa. Ăn vậy cho giải độc, khỏi bị hậu sản. Lũ đầu trọc bọn tôi chưa kịp lớn để biết cách uống rượu đã say mềm trong mỗi ngày giỗ chạp. Bà ngoại mấy chục năm úp men, nấu rượu, mùi bỗng rượu thoang thoang thơm suốt bốn mùa nơi cuối bếp. Ông ngoại mỗi sáng tỉnh dậy, mời các bác cùng chòm chén rượu, hút điếu thuốc Lào. Bệnh tật từ đây mà ra nhưng bệnh tật cũng từ đây mà khỏi. Chuyện nhật thường như cái nùi rơm xó bếp.

Nhà bà ngoại hát mặt lên núi. Sáng sớm mây quấn xuống chuồng khí, sương ướt đầm cả sân trước sân sau. Nhà sàn của bà có bốn mái. Một mái cho chim sẻ kêu xéo xoét mùa thu. Mái kia cho chim bồ câu, chim cu gáy tung hoành ngang dọc. Hai mái còn lại mưa phủ, nắng phơi, rêu mốc tràn thân ngói.

Cầu thang nhà bà màu đen xỉn, trông như mấy khúc củi cháy dở, lên bậc cao nhất là phải bỏ dép rửa chân. Ngày thường, bà dậy sớm, mang ống mai đi lấy nước về hâm rửa mặt. Rồi lên rừng chặt cây chuối non về thái bằng con dao phay cũ, nước thép sáng lóa. Bà bảo, cây chuối lành từ củ cho tới ngọn. Thân non đem trộn rau sống cũng được, nấu canh chua cũng ngon mà xào với thịt sóc thì lên hàng đặc sản. Hoa chuối đỏ rực khắp rừng, đi bẻ bi về, thái mỏng, làm nộm. Tết đến, bà lên rừng chọn những tàu lá xanh mướt, to bản dọc xuống về hơi chín gói bánh. Thường ngày bà dẫn chuối về thái, lấy chày tay giã nát để quấy cám cho đám lợn con. Ngày nghỉ hè, tôi về nhà, bà bảo dọn lại cái cối giã gạo cũ để người già, người vun chuối cho nhanh nát. Mấy chục năm, đầu chày bóng loáng. Giờ không ai giã gạo nữa, nhưng bà vẫn giữ lại, để mùa hè có tôi giã chuối, mùa đông Tết đến tôi về giã bột nếp cho bà gói bánh gai, bánh dợm. Cái cối như là di vật cuối cùng của ông ngoại. Sau đận lên rừng lấy thân gỗ pho làm chày, về đục đẽo cái cối, lắp ngay cho bà giã gạo, ông bỏ đi theo làm nứa xuôi bè với người ta. Đi mãi cũng chẳng về. Bà ngoại mấy năm đi tìm không thấy, bà về ngồi nhìn cái cối gạo, chảy nước mắt. Từ bấy, bà tâm tình với cái chày cối gạo. Đêm đêm bà mang rượu mật gấu ra bóp chân, đem rượu chuối hột ra uống chữa đau lưng. Tôi về, bà đưa cái nậm rượu bảo, có uống tí chút cho nó nóng người lên. Tôi nhấp môi, rượu ngọt lừ. Bà cười, lũ chúng mày không ăn thua gì cả, uống như con gái. Nhưng thôi cũng tốt, nát rượu như thăng bố mày bán cả gia sản, bán cả vợ.

Mẹ tôi đi lấy chồng lúc mới mười bảy. Bố tôi sau khi bán đồ đạc, mấy mẫu ruộng, vài cánh rừng cho người họ khác đem nướng vào chiếu bạc thì nản nản, lại thấy xấu mặt với gia đình nhà vợ. Bố tôi cũng lặn ngụp đòi thương lái xuôi về Thái Nguyên, Bắc Giang gì đó. Hai năm sau, tôi chập chững bước lên bậc thang nhà sàn thì có người đàn ông đến, rúi vào tay mấy gói kẹo to tướng. Quả là ăn kẹo ngọt thật, cảm giác rất khác lạ so với mấy đầu muỗm mùa gặt của mẹ. Ông ta bảo, bố

tôi đã nợ mấy triệu bạc. Mẹ tôi cười nhạt, ông ấy đi lâu lắm rồi, chẳng liên quan gì đến nhà tôi cả. Ông khách không có ý ngại, bảo “Thì cô cứ đi theo tôi, đến bảo lãnh anh ấy về. Anh ý đang bị người ta trói kia kia”. Mẹ tôi lật đật đi nhưng không lật đật về. Mẹ có xe đưa. Dùng dằng dẫu cỡ ba năm, mẹ tôi lên xe xuôi đèo. Thế là mọi chuyện sạch sẽ và không ồn ào. Bà ngoại mắt sạch, may còn cái mun cháu ngoại, lác như ranh và thò lò mũi xanh. Bà bảo, mày có đi thì tao cho đi theo luôn. Lúc đầu, tôi leo tót lên cây dừa đầu cổng: “Diên à? Không đi đâu”. Sau này mỗi lúc tức mình, bà chửi: “Su bố ranh con, lúc ấy nó theo con mẹ nó có phải mình rảnh nợ không?” Tôi ở lại, học hành lớt phớt, tính đi đào quặng kiếm tiền chứ nghĩ gì đâu xa vời như bây giờ. Trong núi, người ta trúng ục, tiêu tiền như phá mả. Giàu xụ, nuôi cả bầy khỉ như vườn bách thú. Tôi mang con khỉ đi bán, bà ngoại giằng lại: “Của ông mày đấy, ranh con ạ”. Con khỉ đít đỏ kêu choen choét, ghét không chịu được. Tôi bảo: “Cháu bỏ học đi làm quặng”. Bà bảo: “Mày thích thì cứ đi. Nhiều ruộng, lắm trâu như bố mày còn chẳng biết đường giữ nữa là cái ngữ oắt con như mày. Khôn ngoan không lại với giới đâu.” Tôi vẫn một mực đi làm quặng. Hôm sau vào núi, nghe tiếng uỳnh một phát, mấy chục mạng người không kịp ngáp, yên lặng nằm lại dưới mấy tác đất. Tôi mặt xanh mặt vàng lao về với bà. Bà chép miệng: “Cái ngữ mày không học hành cho tử tế, bám vào ông nhà nước, không chết nhăn răng tao không làm cái giống người”. Tôi không nói gì, xếp lại mấy cuốn vở nhàu nhĩ. Thì học hành cho mát mặt với đời. Thi khối C, tạm ổn. Bà tôi cười, mép vương dài vệt cốt trâu: “Nó vẽ vượn vào giấy thi thế mà cũng đỗ đại học”.

Từ bấy là xa miên miết. Bà thị thành cuốn lấy biết bao nhiêu đứa nhà quê. Mùa hè năm thứ nhất, tôi mang cả mấy chục bài thơ về nghỉ hè. Thơ chả ăn được. Nhưng nó làm cho cái nhà sàn vui lên hẳn. Đêm đêm rúc rích con trai con gái vui như trẩy hội. Cái xóm này, con trai con gái đi đêm với nhau là chuyện thường tình. Bởi thế mới có những bà già ngồi đập áo bông bên

sông, ngóng miên miết về cuối con nước mà nhớ, mà nghĩ vẫn vợ. Biết bao nhiêu đứa con đã sinh ra bên bờ sông này. Chúng không cần có bố. Mẹ chúng tự cất rôn, nuột nửa bát cơm chan rượu, vài tháng tuổi đứa con đi phát rẫy. Lên rẫy, ngoắc vòng vào hai chạc cây, ru con ngủ. Dao quắm dài mẹ phát, mẹ xua đi mấy con rùi hôi rình đục đất ăn vụng sắn. Dao quắm mẹ dài lăm, mẹ đuổi cả những thằng đàn ông vo ve như ruồi. Mẹ nuôi con lớn. Con là con gái mẹ dạy con kéo sa quay sợi, dạy con thái chuối mỏng, nuôi lợn béo để làm vốn về nhà chồng. Con là con trai mẹ dạy con chọn cây gỗ pho về làm chày cối gạo, chọn thân cây thừng mực về đốt nước bánh tro, chọn đám nghiền thân già đốt về làm ván bung nhà sàn, chọn cái ruột mèo dài về làm dây nổ bắn con chim đại bàng. Mẹ không dạy con trai tán gái nhưng con trai tự biết. Thế nên những buổi tối mùa hè là những buổi tối rúc rích, những tối mùa đông là những tối rù rì, ngòi tễ ngô hạt, trông cái chõ rượu rồi nắm tay nhau. Hè rúc rích năm thứ nhất, tối trông rượu thay bà ngoại. Một cô gái tóc mượt và mắt ướt rượt. Cô tên là Tần. Bà ngoại đi uống rượu cúng ma khô bên làng về, khục khặc ho ngoài cổng. Tôi đưa Tần ra cầu thang phía sau. Hôm ấy trăng sao mà đẹp.

Hè năm thứ hai tôi về, nhà có thêm hai con người. Bà ngoại bảo, tao đón nó về đây. Tần nhìn tôi thân nhiên: “Em mang con về ở với bà cho đỡ vất vả”. Tôi không nói gì, thật ra cũng chẳng nên nghĩ nhiều. Tần thái chuối thay bà ngoại, tôi vẫn giã bằng cái cối cũ rích, cối chày lỏng lẻo và ọp ẹp nhưng vẫn sáng lóa. Tần nuôi con một mình, tôi thấy mệt mệt, cũng không hỏi chuyện gì. Được một tuần tôi lượn mắt. Bà đưa xuôi cầu thang: “Mày là thằng mắt dạy”. Tôi bảo: “Tại bà, chứ có liên quan gì đâu”. Bà tát vào mặt tôi: “Đừng về nữa”.

Tôi vẫn cứ về. Mùa hè cuối cùng trước khi bước vào cuộc đời công chức, tôi mang cô gái tôi yêu về nhà. Tần đón tiếp cô như một thượng khách. Cô bảo: “Chị gái anh xinh phết”. Tần bảo: “Cô cậu cứ nghỉ ngơi, đường xa chắc mệt”. Thằng oắt con thò

lò mũi xanh giống bó như đúc, leo tót lên cây bừa già cỗi: “Điên à, biến nhanh lên”. Cô gái tôi yêu ngồi cạnh bà ngoại, mắt nhóng lên cái vắn tóc cũ rích và đôi môi nứt nẻ vì trầu thuốc của bà. Bà bảo: “Con yêu thằng Toàn lâu chưa?”. Cô gái cười tươi: “Dạ, cũng nửa năm”. Bà tiếp: “Nó có hứa hẹn gì không?”. “Dạ, sao lại phải hứa hẹn. Cháu yêu anh ấy”. Bà ngoại cười: “Tình là cái chi chi”. Cô gái vẫn chưa dứt cái nhìn về phía những lọn tóc bạc quăn trong làn vải nâu non. Mẹ cô không thể, mẹ cô vẫn thích kiểu tóc mì tôm tràn lan bây giờ trên đầu các cô thiếu nữ mới ra trường, mới đi làm muốn quyền rũ đồng nghiệp và được lòng sếp. Mẹ cô trang điểm mỹ phẩm Hàn Quốc và đi dép sandale cao gót. Như cô, mẹ rất đẹp và sắc sảo hơn người. Cũng là phụ nữ, cách nhau hai trăm cây số, hình ảnh đã xa vời vợi, biết tìm làm sao một tiếng nói chung? Cô bảo: “Nếu chúng cháu cưới, bà ra phố ở với cháu nhé”. Bà ngoại cười, chẳng nói gì. Hương rượu nếp làm mặt bà đỏ au, mà sao mắt ầng àng. Thằng oắt chạy vào lòng cụ, giờ cái tay sung vù vù bị ong vò vẽ đốt. Bà hốt hoảng đi lấy dầu cao hổ. Còn lại nó với cô gái. “Cháu tên là gì?” - Cô làm quen. “Hỏi làm đ. gì?”. Cô khựng lại, rồi cười độ lượng, trẻ con không bố vốn vậy, mùi bà mẹ thì đến chín phẩy chín chiều con như chiều vong. “Cháu không được hư nhé, cháu tên là gì nào. Nói đi, cô cho kẹo đây này” - Cô giờ ra đám kẹo chocolate bằng đồng xu. Mắt thằng bé sáng rực. Vừa nói nó vừa giật lấy, nhồm nhoàm nhai, nó bảo: “Tên là Giảo”. “Mẹ cháu tên là gì, bố đâu?”. Thằng bé chạy tót vào trong nhà: “Cụ ơi, con mẹ mắt xanh kia là công an, nó hỏi như trên tivi ấy, sợ lắm”. Bà ngoại bặt tai nó: “Hỗn nào, cô ấy là bạn...”. Bà khựng lại, rồi rít xoa dầu lên tay thằng bé. Ong vò vẽ độc lắm, đốt sung mọng. Đêm nay thì nhức phải biết. Tôi leo lên rẫy. Tần đang làm cỏ mố. Lúa mố mùa này tốt bời bời, cũng theo đó mà lồng vực, cỏ lác rồi thạc dạc mọc tràn lan. Tần bảo: “Lên làm gì, cỏ cửa đứt tay”. Tôi bảo: “Tần không giận chứ?”. Tần cười nhạt: “Phận tôi vậy, giận để thấy đời thêm nhục ra. Tôi thương bà ngoại, chứ cứ như ngữ anh, tôi mang con trôi sông lâu rồi”. Tần vừa làm

cỏ mồi, vừa tiện tay cắt những đọt thạc dạc non, về trộn với chuối nấu cám lợn. Kỳ thực thì Tần vẫn rất đẹp, tóc mượt và dài miệt mài tương như nhọc nhằn chỉ đủ sức làm sồn vai áo. Tôi bảo: “Tôi thật nông nổi”. Tần cười: “Còn tôi thì ngu, thẳng cu Giảo hôm qua nó chửi tôi, sao mà mẹ ngu thế, mẹ đuổi bỏ con đi để mẹ phải tắm cho con suốt ngày thế này à. Tôi mắng nó, bố mày bị người ta thả trôi sông từ tám đời rồi, đọi cậu mày về tắm cho. Hôm nay anh về, mang ra sông gội cho nó cái đầu cho sạch cứt trâu. Trẻ con, nó chẳng biết gì đâu”. “Tần để nó láo quá, chửi mắng lung tung”. “Giờ nhà ai quai nhà ấy, tiếng tắm của anh từ bé còn để lại, tôi biết cả mà”. Đã thấy Tần rom róm nước mắt. Tôi thôi không nói, nhìn tay Tần đang thoăn thoắt giật cỏ. Tôi len qua những đám cỏ lác. Mùa hè, đứng giữa khoảng thênh thang của núi, của đồi, thấy cái miền tĩnh lặng này thật kỳ diệu. Chỉ khi tôi chưa ra đi, thung lũng quặng này còn là một vùng lổn nhổn những đất đá và những cái hồ sâu hoắm, chắt chứa trong nó đủ thứ thô tả của mọi loại người. Tạp nham và đầy bất trắc. Vậy mà quặng hết, người bỏ đi, vài năm trở lại đã thấy ngập tràn lau sậy, những thân gỗ nhỏ đang tung hoành mạnh mẽ. Những chiếc lông chim ri trên nền rom vàng và tiếng lúc lắc mỡ của lũ trâu đang mùa thong thả. Và từng bầy chim chao cánh trong nắng, líu ríu đậu trĩu cả những ngọn giang. Có lẽ đã từ lâu lắm, từ khi chạy trốn khỏi miền rừng này, tôi mới thấy được chút yên lành của gió và nắng, thấy hương thơm sực nức của hoa ong vàng. Ngày còn trẻ dại, tôi vẫn thường leo lên ngọn đồi này, nhìn thoải thoải sang phía bên kia, thấy những bóng nón lấp lóa nắng đang gập mình cây lúa trên những mảnh cong vát của ruộng bậc thang. Tôi từng tưởng tượng rất nhiều và thậm nghĩ ra trong mấy chục chiếc nón ấy, sẽ có một người là mẹ. Thời gian vát rêu lên thêm nhà, vát tâm gởi lên cây pho đỉnh dốc, vát mây lên mái tóc bà tôi. Chỉ có mẹ tôi là không bao giờ quay về. Và thung lũng này, căn nhà này vẫn vậy, hiền lành như sương chiều, như khói mỏng

Cái vùng đất tưởng như đã thành máu thịt, mọi đường đi lối lại ngỡ như những vết chỉ tay nay thành như mới mẻ, thành lạ lẫm quá chừng. Tôi lang thang dọc lối, bỏ mặc hoa cỏ trĩu bám chặt hai gấu quần. Một cảm giác thật khó tả, khiến mọi ý nghĩ bị đứt quãng và lan man trong những khoảng ký ức mông lung. Luôn luôn là bây giờ và ngày trước, mọi thứ xen cài nhập nhằng. Bỗng nghe tiếng “phụt”, tôi giật bản mình. Trước mặt tôi không xa, một khoảng đất rộng, hai con rắn hổ chúa đang giương mào, đầu ngóc dựng và mắt thao láo. Chúng đang rình miếng và quần nhau. Một cảm giác lạnh buốt vượt mạnh nơi sống lưng. Ngày nhỏ, ông ngoại hay kể, những ngày nắng đẹp, rắn hổ mang chúa thường quần đôi trên cỏ, quần nhau toi bời rồi mỗi con mỗi hướng. Những con cái bụng mang dạ chứa một mình, nuôi con một mình và lột xác vất vèo trên cành cây. Không ai biết con đực đi đâu, nhưng đến mùa kết đôi, bằng sự thính nhạy đặc biệt của bản năng, chúng lại dò tìm được tín hiệu và lại quay về với nhau, quây quần và đoàn tụ. Còn với bà ngoại, mọi câu chuyện đều phải mang màu huyền thoại. Bà kể, ông hổ chúa trên núi Giếng to như cái chày cối gạo. Ngày trước, người làng theo vết ông lên núi, vết ông trườn từ núi xuống sông uống nước đã thành vết nhẵn thín, vết dài tròn như vết hươu đi. Hôm ấy trời nắng to, ông hổ chúa xuống sông tắm, quẫy ùm ùm như trẻ con dim nhau. Có người theo vết mà lên núi, cuốc đất lấp miệng hang. Ông tức giận, quẫy rung chuyển cả cái núi Giếng. Nghe nói, người ấy sau bị hùm vồ, mất xác. Khi người làng thấy thì mới đã đắp kín cái thân trên, phần thân dưới không còn thấy dấu. Bà ngoại chặc lưỡi, vẻ kinh hãi vẫn còn vương trên nét mặt: “Ông hổ chúa báo oán đấy, đừng có đùa”. Ngày đó nghe biết vậy, nhưng chưa khi nào tôi thấy cái ám ảnh sợ hãi khi nhìn thấy con vật có đôi mắt thao láo và cái lưỡi lướt nhanh như tia chớp, phun trả phì phì và nhất là làn da bóng lưỡng, bắt nắng sáng như gương chiếu. Từ bé, bà đã bảo tôi nhát gan. Nhìn thấy con rắn hoa cỏ mình vẫn vện như tắc kè đã khóc thét. Ông rắn ráo lừ dừ, ông hổ mang chì hôi như cú, ông dọc dưa mình dài như đòn gánh, ông cạp nong khoang

trắng khoang đen... Tất cả đã là nổi ám ảnh. Bà bảo, ông nhắm rượu với thịt rắn cho nhiều vào để rồi thằng cháu nhìn con rắn hốt hơn hốt cộp... Tôi cứng chân, dường như mọi cảm giác đã tê liệt. Bỗng một con rắn nướng cái đầu có mào về phía tôi. Loài rắn kỳ lạ, chúng có một linh giác đặc biệt về phía kẻ thù. Cái lưỡi thè ra thụt vào và đôi mắt thao láo của nó nhìn tôi trừng trừng. Có cảm giác như chúng đang định quăng mình về phía kẻ phá đám. Bỗng một con dao quăm quăng về từ phía sau tôi. Con rắn lao theo đường dao. Tần kéo tay tôi chạy thục mạng trở lại: “Anh đại thế, mùa này rắn hổ chúa quẩn nhau. Nó dữ lắm đấy. Đánh nó là thần phạt đấy, bà ngoại bảo thế”. Tần nắm tay tôi, vừa thở vừa chạy. Về đến bãi cỏ mố, như quá mệt, Tần vấp phải gốc cây ngấm, ngã nhào về phía trước. Theo quán tính, tôi đổ ập lên người Tần. Về sau, khi quay lại thành phố, quẩn quýt với những vòng quay của công việc, tiệc tùng, tôi mới nhận ra rằng, mình đã mắc lỗi với Phan không chỉ một lần. Còn khi ấy, mọi thứ đã trở thành sương bay trên đầu, thành gió gọi trên ngọn cây. Để về sau, rất lâu sau, tôi nhận ra rằng, chưa bao giờ mình thoát gọn ra khỏi vòng kiềm tỏa của bản năng. Tần đang ở đây, bầu ngực căng tràn và mắt ướt, môi mọng. Vẫn là Tần của năm năm về trước, hùng hực đấy, mãnh liệt đấy nhưng cũng thật thuần khiết, dịu dàng. Tôi quẩn chặt lấy Tần, theo bản năng. Chúng tôi đã sống hết mình, mạnh mẽ và trọn vẹn. Trên cỏ. Giữa núi đồi và nắng chiều.

Sau tát thủy, Tần vội vã đắp quần áo lên người tôi và rũ lại tóc. Tần bảo: “Anh về đi, tắm cho thằng cu Giáo. Còn cô ấy nữa. Đàn bà, nhục thật”. Tôi cun cút đi xuống, người nhẹ bẫng như bị rút sức. Không vui, chẳng buồn, đầu óc lộn xộn những ý nghĩ vụn vặt. Thằng bé răng sứt và cái tay sung vù vì ong đốt đang ngồi với bà ngoại. Bà đang thái mớ rau bầu khai màu tím tái. Con gà lục tục nhót trong lồng, cái mào ánh lên đỏ chói. Tôi hỏi: “Phan đâu?”. Bà ngoại ngược mắt lên: “Cô ấy đâu đó, hình như lên đồi”. Tôi gọi: “Giáo, đi tắm”. Thằng oắt mắt tròn mắt dẹt: “Tắm sông á?”. Tôi củng đầu nó: “Tắm sông, cho ông

cụ non tòng ngồng một bữa để con gái nó thấy hết giống má nhè”. Thằng oắt khanh khách cười: “Thế chú là bố cháu à?”. Tôi giật mình: “Sao thế?”. “Mẹ cháu bảo, khi nào bố về sẽ cho đi tắm sông”. Tôi lấy túi quần áo ra, tiện tay mang theo cái điện thoại. Quần áo của Phan thơm nồng nàn nước hoa, lây lan sang mớ quần áo của tôi chưa một lần ủi. Thằng oắt nhìn cái điện thoại, hỏi: “Có chơi được điện tử không?”. “Chơi bắn máy bay nhè” - Tôi vừa dò tìm games vừa bảo nó. Nó sượng rên lên, cầm cái máy điện thoại như báu vật vừa đi vừa hô chú chú. Bên sông con gái con trai trần cầu giặt, trâu quấy khúc dưới, người tắm khúc trên. Vẫn như trước, bình tĩnh đám bà già đập áo bông đem phơi. Họ nhìn tôi, không cười. Tôi cất máy điện thoại vào túi quần, quăng thằng bé xuống sông rồi nhào vào lòng nước mát. Chẳng có cái vôi hoa sen nào mơn man da thịt được như nước sông Năng. Thằng oắt giẫy nước đành đạch, kêu la um xùm. “Chú là bố cháu thật à?” - nó vẫn đeo bám bằng được. Tôi chìm đầu nó xuống nước: “Tập lặn đi, làm rái cá nhè”. Nó ngoi đầu: “Chú đều lắm, có phải là bố thì bảo một câu”. Tôi nhìn thằng bé, láu linh lắm nhóc con ạ. Nó nhao lên bám cổ tôi sau cái gật đầu. Nó như một phiên bản của tôi cái ngày mặt mũi xanh lét màu chàm ngời trên cầu thang đợi mẹ đi tìm bố. Cái tiếng “bố” vỡ ra trong cổ họng thằng bé. Và tôi thấy mình như đang trôi đi.

Nhà nhem tôi, Tần hấp hoảng đi gọi chúng tôi về. Bỗng nhảy dựng trong túi quần một cái tin nhắn. Tự dung phạt phù một đọt sóng làm gì. Là Phan. “Em về trước đây, anh tệt thật”. Tần cõng con trên vai, không nói gì. Tôi ngồi một mình trên phiến đá sát mép sông. Bên giặt áo bông ngập trong ánh chiều đỏ sậm. Sông Năng miệt mài, sông Năng của muôn đời với những bà già ngồi giặt áo màu hoa mận hoa đào. Và những người đàn ông xuôi bè, như tôi, có mấy ai ngoái đầu nhìn lại những đóm tóc phát phơ theo dáng người còm cõi mỗi mùa đi. Tôi quăng cái máy xuống nước, thấy đời mình như những đọt sóng điện thoại, lúc hưng hực no đủ, lúc khánh kiệt xác xơ và cũng có lúc

lơ mơ như lúc cái tin của Phan dội đến. Tôi lơ mơ đi trong đời sống, để đến giờ tôi phải đứng giữa ngã ba.

Mùa hè cuối cùng khá mỗi mệ. Tôi nghỉ một tuần rồi lên thành phố, đi làm cho một công ty quảng cáo. Bữa cơm tiễn tôi, thằng bé quần quýt như sợ mất bố. Tần im lặng như vốn thường ngày vẫn vậy. Hơn mọi khi, tôi biết rằng Tần rất đẹp.

Đêm cuối ở nhà, tôi ngồi lặng lẽ bên thềm. Hương hoa hồng đại ngập tràn cảm giác. Bà ngoại ngồi uống rượu trong bếp, mùi rượu nếp thơm nồng. Tiếng bà ngoại nhỏ dần trong đêm: “Kệ cha nó, con ạ. Đàn ông đi mãi cũng không qua được gầu áo đàn bà đâu”. Rồi bà vừa đun cám vừa hát, tiếng hát bà khe khe mà vang xa:

*Thân noọng như toong chinh cần khuổi
Than pì như toong cuối nà lườn
Toong cuối cắt lia mù liền héo
Toong chinh thác tình kéo nặng kheo...*

Tạm dịch:

*Thân em như lá dong bên bờ suối
Thân anh như lá chuối trên sân
Lá chuối ngắt lia cành liền héo
Lá dong phơi trên đèo vẫn xanh.*

Tôi ngồi cùng trăng lên. Cả khu vườn đung đưa trong gió và ánh trăng vắt vẻo trên những tàn lá già. Mọi thứ gần quá, thân thiết quá, như những ngón tay liền kề với nhau. Bếp tắt, trăng tà, sông về như cũng thôi ầm ì tiếng nước vỗ bờ đá. Tôi nhìn lên những ngọn núi trước nhà, chúng đứng như người đứng, cảm lặng và thần nhiên. Có một hơi thở âm âm, một đôi tay dịu dàng đang đậu trên vai tôi. Đôi tay chẳng nói gì, đôi tay dịu mát. Chúng tôi ngồi im lặng, hai vai tựa vào nhau. Hôm sau,

HUỶNH ÁI TÔNG

tôi xách va li bước qua then rào cổng của bà ngoại. Thăng bé vẫn đang say ngủ trong vòng tay mẹ. Tôi đi. Những con đường rất nhỏ, mòn vẹt dấu chân người, sao chúng giống nhau đến thế, đến khúc quanh cũng giống nhau. Và cả những cái ổ gà. Tôi nhìn những người đàn bà cần mẫn đập áo bông bên bến đá. Này sông Năng, sông sao mà miệt mài. Còn tôi này, sao mà tôi giống những người đàn ông xuôi bè, xuôi qua biết bao nhiêu bến đập áo bông?

(Hà Nội, 3-2003)

Trong bài: *Dương Bình Nguyên bị “Giày đở” dẫn dụ*, nhà báo Hà Linh viết:

“- Đọc truyện Dương Bình Nguyên nói chung và truyện của các nhà văn trẻ hiện nay, có thể thấy rõ, dấu ấn “người thực việc thực” trong chi tiết nhiều, khả năng tưởng tượng ít...”

Tài liệu tham khảo:

- Dương Bình Nguyên Web: vnthuquan.net
- Người đập áo sông Năng Web: gacsach.com

40. Ngô Thị Hạnh



Ngô Thị Hạnh (198—20)

Nhà thơ Ngô Thị Hạnh sinh ngày 2 tháng 12 năm 1980, tại Hưng Yên.

Học Trung học tại Tây Ninh.

Năm 2001-2005, theo học khoa Ngữ văn và Báo Chí tại Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn Tp. HCM.

Hiện là Trưởng phòng Kế hoạch và Truyền thông Công ty sách Phương Nam Tp. HCM.

Tác phẩm:

- *Vang vọng* (thơ, Thanh Niên, 2004)
- *Hòn bi vỡ* (tập truyện, Kim Đồng, 2004)
- *Roi Ngược* (thơ, Thanh Niên, 2006)
- *Ba cô mèo cài hoa phượng* (truyện dài, Kim Đồng, 2006)
- *Nắng từ những ngón chân* (thơ, Thanh Niên, 2010)
- *Khúc hát giờ kẹt xe* (tập truyện) Văn hóa Văn Nghệ, 2012)
- *Thơ tình với Sài Gòn* (thơ, Thanh Niên, 2014)

Trích văn:

Văn học trẻ nhìn từ thị trường sách

(Tham luận tại Hội nghị Những người viết văn trẻ TP.HCM
lần 3)

Sau gần 5 năm, tính từ Hội nghị Nhà văn trẻ TP.HCM lần 2, đã có rất nhiều tác phẩm của nhà văn trẻ được xuất bản và theo dòng thị trường sách đề đến với bạn đọc. Phân định theo cái nhìn khá đơn giản là nhà văn dưới 40 tuổi, hiện đang sống tại TP.HCM, đã có sách phát hành trên thị trường cả nước (hệ thống nhà sách Fahasa, Phương Nam hoặc Vinabook). Có thể là hơi thiên vị và phiến diện, vì sẽ có những tác phẩm có giá trị khác, được in ấn và phát hành trong giới nghệ sĩ (đặc biệt là tác phẩm thơ), nhưng lại không thể kể trong phạm vi bài tham luận này. Theo thống kê trong phạm vi hẹp như trên, từ hội nghị nhà văn trẻ lần 2 đến nay, có hơn 40 tác phẩm được xuất bản và có bán trên thị trường sách Việt Nam (tư liệu đính kèm theo tham luận) với 20 nhà văn trẻ.

Xét về số lượng, con số hơn 40 tác phẩm/20 nhà văn trẻ thể hiện các nhà văn tại Thành phố Hồ Chí Minh viết khá đều tay, trung bình 2 năm 1 tác phẩm. Đặc biệt, nhà văn Phan Hồn Nhiên và nhà văn Dương Thụy, với sự đóc thực của độc giả trẻ và các nhà xuất bản, trong vòng 4 năm đã xuất bản 7 tác phẩm, mỗi năm gần 2 tác phẩm. Con số này có thể nhận định rằng nhà văn trẻ tại TP.HCM đang dần đi vào chuyện nghiệp. Tuy nhuận bút của việc viết sách chưa thể nuôi sống các nhà văn, nhưng với họ, viết đã là nghề nghiệp chân chính và là con đường để sống và thể hiện khát vọng tuổi trẻ. Qua số lượng đáng kể này, cũng có thể thấy thị trường hay thị hiếu bạn đọc chi phối kết quả sáng tạo của nhà văn trẻ, đặc biệt là về số lượng tác phẩm. Số bản phát hành là sự quan tâm hàng đầu của các nhà làm sách, như “*Nhắm mắt thấy Paris*” của Dương Thụy lên đến hơn

10 ngàn bản, nhà văn Dương Thụy trở thành tác giả bị săn bản thảo mới hiện nay. Đó cũng có thể là lý do thúc đẩy từ bên ngoài để nhà văn viết đều tay và có số lượng tác phẩm nhiều hơn các nhà văn cùng thời.

Chất lượng thì khó bàn hơn, liệu một tác phẩm có số lượng phát hành cao nhất có phải là tác phẩm hay nhất? Câu trả lời là khá khó cho các người làm phê bình văn học và những độc giả đọc chỉ để thưởng thức. Bản thân là người biên tập ở nhà xuất bản và công ty sách, tôi thích tác phẩm “Giữa dòng chảy lạc” của Nguyễn Danh Lam nhưng khi phát hành, con số bán được lại không như mong đợi. Có thể do tác phẩm quá dày? Hay có thể do tác phẩm đề cập đến nhân vật ở tuổi không con trẻ nữa và vấn đề “sống lạc” chưa phải là vấn đề những người đọc sách quan tâm? Nhưng tất nhiên, không vì vậy mà các nhà văn viết chỉ để chiều lòng độc giả. Nhà văn luôn là chủ thể sáng tạo, là cá thể độc đáo và đem đến cho người đọc chất thiên tư của mình. Thị trường và tác phẩm của nhà văn có thể là hai đường thẳng song song, nhưng ở một thời điểm nào đó, nó gặp nhau và tạo ra sự kiện trong ngành xuất bản. Và yếu tố thị trường như: quảng cáo, PR bằng sự kiện văn học, tác động trực tiếp bằng phương tiện nghe nhìn, Internet... cũng góp phần không nhỏ cho dòng chảy sống động của một tác phẩm văn học.

Yếu tố shock và sex liệu có nên bàn ở đây? Khi mà thị trường sách luôn rộng mở và dung nạp hai điều kiện này, vấn đề dễ dàng để cuốn hút sự tò mò của số đông. Thị trường sách hay cụ thể hơn là dư luận nóng lên với “Sợ xích” của Lê Kiều Như, nhưng bất kì ai, khi đã có dịp đọc tác phẩm này đều kết luận đây không phải là tác phẩm văn học. Và tác phẩm đó đương nhiên tự do nằm ngoài các tác phẩm được thống kê của những cây bút trẻ. Những tác phẩm của Keng, viết về giá trị “cô đơn” của người trẻ với nhiều mối quan hệ chằng chịt và phương tiện thể hiện ngôn từ... theo đánh giá chủ quan của tôi, có thể xem là tác phẩm ở giữa văn chương và ghi chép cảm xúc đơn thuần.

Những tác phẩm như vậy cũng có số lượng người đọc nhất định và bản thân nó là một sự giải tỏa cần thiết cho một cá nhân. Người viết chưa ý thức về giá trị thẩm mỹ và nhân sinh mà một tác phẩm văn học cần mang lại.

Văn học mạng cũng là xu thế của người viết trẻ, họ được tung tẩy và đưa ra những gì mình muốn cho đối tượng độc giả của riêng họ. Ở bài tham luận này, chưa thể thống kê những tác phẩm tạo được dư luận trên diễn đàn văn học mạng cũng là một điều thiếu sót. Và liệu tác phẩm có nhiều người đọc trên mạng có thể xem là tác phẩm văn học hay không? Mỗi quan tâm này để dành cho người viết thế hệ 9X, lớp trẻ năng động và có khả năng bao quát vấn đề hơn chăng? Và ảo tưởng về số lượng người đọc trên mạng có khiến người viết trẻ phát huy thêm năng lực cá nhân để viết những tác phẩm kiệt xuất chưa viết của mình (cảm hứng sáng tạo)? Nếu hội tụ được yếu tố này cho nhà văn trẻ thì quả thực văn học mạng rất đáng được hoan nghênh và cần được quan tâm nhiều hơn nữa.

Trên đây và một vài ý kiến mang tính tổng kết và gợi mở về “Văn học trẻ trong dòng chảy thị trường”, xin mời bạn viết phản biện và “hiệu đính” nếu có những thông tin sai lệch.

Trân trọng!

Trích thơ:

Bí mật của hạnh phúc

*Bí mật của mẹ nằm trong tay mẹ
gạo nấu thành cơm
nước lã thành chất dưỡng nuôi thân thể
huyền diệu ấy lẽ ra là hạnh phúc
ai có thể ngờ*

Mẹ quét nhà, rác chảy ra sân
cha quét nhà, rác chảy vào ngực mẹ
rất buốt
khối u chiếm hữu ngàn đời ghen bóng ghen gió
khối u gia trưởng ngàn đời đánh đập chủ thể khi chẳng
được nuông chiều
bi kịch gia đình ai biết nguyên do?

Mẹ rửa mặt
mồ hôi hòa tan vào nước
cha rửa mặt
giọt mặn chảy vào đôi mắt mẹ cay
hoa tàn
nắng tắt

Nhức nhối giận thân mình
con không biết đời là cõi khổ vạn năm
rồi khóc

Yêu con
cha cần mình đổi thay
yêu con
mẹ có quyền kiêu hãnh
tổ ấm biết giạt mình lúc sắp lung lay

Biết đâu
chỉ một cái nắm tay
có thể cha trở về với mẹ
trở về với chính mình bán thể yêu thương
nắng cũng vụn tình đứng đây.

Thương yêu chẳng bao giờ cạn

Trước khi ngủ
con nhớ mẹ thường sửa soạn chăn mền

HUỶNH ÁI TÔNG

*kiểm tra tiền chợ
chu đáo ngày mai*

*Trước khi thức dậy
con nhớ mẹ đã thức
lo toan áo quần chén đĩa
áo nào nhẵn áo nào phẳng, đĩa nào ngấn đĩa nào dài
mẹ đều nhớ rõ
con và bố lỗi làm sứt mẻ động trời
mẹ quên rồi từ lúc đêm mê*

*Nước mắt buổi sáng trong veo vì mẹ
thương yêu sao chẳng bao giờ cạn?
tự khóc mình mãi si mê
đắm chìm trong những vũng tình gian thế
nước mắt chảy xuôi chưa một lần biết ôm hôn mẹ
lặng nhìn đôi tay sắp tàn tạ của người*

*Trước khi cầm tay người tình
con nguyện mẹ ngừng lo toan cho người khác
một chút thôi mẹ thử vì chính mẹ
xót thương tung buồm vượt đấm sóng mê.*

Bất tận tình

*Chẳng điều gì chắc chắn đâu anh
ngoài nỗi chết đang chờ phía trước
chưa gặp đã yêu như tiền kiếp
khát nhớ chất đầy thiêu đốt thân tâm*

*Tự nhốt mình vào bến khổ
thuyền tình đầy giận cao ghen cả
tả toi cùng khổ đau*

*Cần gác lại những tham chấp về nhau
đốc ngược nỗi buồn
đổ đi nguồn lưu luyến cũ
yêu mà tự do tự quyết lấy đời mình...*

*Hoa thủy tinh hay nắng lung linh?
trong sự chết em biết mình cần sống
nơi hoang lạnh thân tỏa tràn hơi ấm
xâu tiếng đời bằng hơi thở mong manh*

*Tình là nắng đã mênh mang phố núi
trong thương đau hóa giải kiếp làm người.*

Con đường của nắng

*Anh rơi vào em
trộn vện như nước vào đáy cốc
lại nở bảo em đừng nhớ phút giây này*

*Em khóc
người đàn ông công nắng vào nhà
người đàn bà đem mưa ra ngoài đường đổ
gọi nhau là chồng, là vợ, là những cái tên chẳng phải là
nhau*

*Ngây dại
nụ cười của người lao công khi quét xong đoạn đường rắc
ngọc
ngọc hay phân, nắng hay mưa
buồn hay vui chẳng thể nói bằng lời*

*Bất lực
cảm nhận mùi hôi từ cơ thể, từ nắng, từ mưa, từ mùi ái ân
lên men
từ những pha một mình tự sướng, tự khổ, tự là...*

HUỶNH ÁI TÔNG

*Có thật nắng không
khi lũ chim sẻ mang rơm về làm tổ
con đường thẳng hoa xin chỉ có chính mình.*

Khoả thân tâm trạng

*Biển động
mê muội đổ sóng vào em
rồi kịp thời tỉnh thức
nguyên xanh không vượt qua giới hạn
thanh sạch nên mặc tình xô*

*Tâm trạng không ngủ yên
một mình phòng kín
tự ngắm tâm mình nát thương đau*

*Cồn cào
lao vào cắt liên lạc
không chờ dịp giải bày
không thấp thỏm đắng cay*

*thôi tắt ngọn lửa
do mình vô thức tạo
vững chãi rời xa biển*

*Tâm trạng đôi khi làm mê mờ sự thực
gió nổi lên rồi
bày tỏ cũng khô môi.*

Nắng khóc vì yêu

*Ngày nào mẹ cũng lau nhà
sàn nhà sạch tâm hồn mẹ rộng
ngày nào mẹ cũng nấu cơm
bữa cơm đầy hạnh phúc dần vơi*

mẹ buông sà nhà đi
mẹ gạt đồ mâm đi
con khê thăm thì
người đàn ông được nuông chiều của mẹ
thức tỉnh khi chẳng còn gì...

Bất lực
không đủ yếu đuối buông
không đủ liều để bỏ
mẹ vẫn lau nhà vẫn cứ nấu cơm
nắng ngoài song đã tàn
nắng trong mẹ sao cứ mãi trong ngần đến khổ

Con lạnh nhìn
nắng khóc vì yêu...

Vu Vơ

Em thả tình theo anh
gió chẳng nói điều gì
ngu ngơ rạn vỡ.
Chẳng biết làm gì cho đỡ nhớ
bởi gặp anh rồi nhớ lại gặp ngàn xưa
em giữ áo bao lần sao cơn khát chẳng ngủ yên?

Với anh, em như chuồn chuồn xanh
mỏng manh tựa sóng
khi sóng qua rồi anh lại như xưa!

Em yêu nụ cười trên môi anh
vẫn biết niềm vui giữa đời chỉ là nước trên sa mạc
em ngủ trong tiếng ồn và ánh sáng
ngủ trong tim anh lạnh
giọt mưa màu nhạt phai.

HUỶNH ÁI TÔNG

*Ước gì cảm xúc với anh chỉ là chiều say nắng
em thả tình theo bong bóng về trời.*

Trong bài: *Đã thấy vô thường, đã thấy duyên sinh*, nhà văn Bác sĩ Đỗ Hồng Ngọc đã viết:

“Thơ Ngô Thị Hạnh chân thật, không kiêu cách, làm dáng, cho nên với tôi nó gần gũi, và gần gũi cả với xa xưa. Gần ngàn năm trước, Chu Hy (1130-1200) viết trong Bài Tựa cho tập *Kinh Thi* khi có người hỏi ông: Thơ tại sao mà làm ra? (Thi hà vi nhi tác dã?), ông bảo đó chính do nỗi lòng, do.. *động tâm* mà ra: “...*đã có muốn thời phải có nghĩ, đã có nghĩ thời phải có nói, đã có nói thời những cái ý nhị không thể nói hết ra được mà hình hiện ở trong lúc ngậm ngùi ngợi than, tự nhiên tất phải có những giọng điệu cung bậc, như không thôi đi được. Ấy tại thế mà sinh ra có thơ*” (Tản Đà dịch).

Đọc thơ người xưa, thấy tựa bài thơ đã tuồn tuột hết nỗi lòng: *Đêm đông chỉ ở Hàm Đan nhớ nhà ; Đáp lòng tiễn biệt của ông cậu thứ mười một trong bữa tiệc... Các bạn cũ quê nhà ngẫu nhiên gặp nhau trong quán khách... ; Ngày mùng 9 tháng 9 nhớ các anh em ở..* Thơ nó huych toẹt vậy, không câu kỳ bí hiểm đánh đố. Nó trần trụi bày biện tuốt luốt vì chẳng có gì phải giấu giếm! Vậy thì cái gì đọng lại sau đó? Cái tình. Cái đó mới *thốn tâm thiên cổ*? Nó làm ta rung động sáu cách: nhân nhĩ tử thiệt thân ý, dù đã ngàn xưa...!

Tài liệu tham khảo:

- Ngô Thị Hạnh Web: khoavanhoc-ngonngu.edu.vn
- *Văn học trẻ nhìn từ thị trường sách* Web: nhavantphcm.com.vn

41. Từ Nữ Triệu Vương



Từ Nữ Triệu Vương (1980-20)

Nhà văn Từ Nữ Triệu Vương là tên thật, còn có bút danh Đình Đình, sinh năm 1980.

Theo học Trường Viết Văn Nguyễn Du, sau đổi thành Khoa Sáng tác - Lý luận -Phê bình của Đại học Văn hóa Hà Nội.

Tốt nghiệp Cử nhân báo chí

Hiện làm báo, sinh sống tại Hà Nội

Tác phẩm:

- *Truyện ngắn 8X* (biên soạn tập truyện)
- *Vũ điệu thân gầy* (biên soạn tập truyện)
- *198X* (biên soạn tập truyện)
- *Chat* (tập truyện, Lao Động Xã Hội)

Trích văn:

Rỗng

*"Em như cơn giông
đi qua cánh đồng hà hơi mầm trắng
cúc vàng ủ nắng
Tháng Ba đại khờ"*

I. Cơn giông

Em, mắt to ẩm ướt, môi gọi mở, mũi tẹt da vàng, yêu những cơn nhiệt đới, những cơn bão to đổ gãy cây đường phố, những cơn mưa kỳ lạ, như mưa đá hôm nay. Em tung những ngón tay ra mưa, khuôn mặt dập bầm nếp nghĩ sòng sọc lên vẻ phẫn khích. Mái tóc bị trận mưa đá đập tan tác đường lối, làm bết lên cổ lên ngực, nhờn nhọt màu môi màu vú thâm lại tím tái.

Chưa bao giờ em nhìn thấy mưa đá, em đã tắm cả 24 mùa mưa dài dằng dặc, những cơn mưa lăn qua tròn trĩnh, nhưng lần thứ 25 này lại khác, em cù nhích dưới mưa, khúc khích cười trên sân thượng tầng 5 kí túc xá, tất cả những ngôi nhà gần đó đều khuất bóng, hay nói đúng hơn là những ngôi nhà ấy không có chút ánh sáng nào thoát ra khỏi cửa bởi trăm thứ rèm the, nào rèm màu đỏ choé từ cái bàn thờ, nào rèm phơn phớt hồng của phòng ngủ, màu nhân nhạ xanh của phòng khách, chúng nhiều đến nỗi lẫn vào nhau, dồn dập vào nhau, nhún nhảy như loài voi bước.

Em xô tung chiếc váy ngủ xuống chân, uốn éo theo điệu nhảy cô nàng Madonna trong Clip La is Bonita, chà, mưa thế này mới đã chứ, mưa lạnh toát phóng xối xả lên người như trận ném sỏi rồi từ từ tan dài trên cơ thể em với sức toả hầm hập ở nhiệt độ 37 có dư, vẫn vũ điệu giữa em và mưa, em đưa cao cánh tay làm điệu bộ truy hoan với trời, rít lên những tràng

cười làm mấy nhà hàng xóm phải kéo rèm ngó nhìn liên láo, cau mày thâm rủa: "Lũ vô tích sự, vắn với chả chương".

Em sốt, sau trận sốt giằn giật kéo dài dằng cả tuần kể, khi tỉnh lại, em xơ xác như chiếc lá ép lấy mảnh xương của những cô cậu học trò lãng mạn, mắt em tối sâu vô cảm, nụ cười dính nhâm nhấp khó khăn lắm với thấy được hàm răng têtaxilin tuổi thơ.

Em dựa đầu vào góc tường nhìn đám tranh công nghệ hàng chợ không cảm xúc, nghe vài đĩa Tuấn Ngọc trôi tuột từ tai này sang tai khác. Chị chủ quán Mắt Xanh bán café vỗ vai hỏi:

- Mệt thế hử?

Em ngược đôi mắt lơ lơ dòng kênh mương mùa chiêm lũ lên nhìn, cổ nhếch mép, thổi hơi qua hàm răng, buột một từ:

- Mệt!

Mắt Xanh không để ý, vô tư nói, bất cần em có quan tâm hay không:

- Tuần trước Cong Cón bạn em vào đây, vắn cặp kè đú đờn với mấy thằng mặt búng ngô sữa bên Kiến Trúc.

Cong Cón xinh đẹp, nhỏ nhắn, tóc vàng, viết kịch bản truyền hình nghiệp dư, mãi chơi, yêu đương toàn bọn nhóp nhép, tóc tai bọn nhóp nhép ấy bù xù có, dài ngoằng có, đen có, nâu có, đỏ có, mà cả đen đỏ nâu chộn lộn cũng có, quần áo chúng te tua xơ mướp gât gà với Rock, đến cả con LuLu Nhật lai ta của Mắt Xanh cũng vãi tè khi đám nhóp nhép ấy ột ạt tiếng tây ta kéo vào quán.

Mắt Xanh vắn kể, em mặc kệ con hào hứng của chị ta, em sờ

tay vào bao quần chạm gói Manboro và chiếc bật Zep, em lôi ra theo thói quen, chầm chầm rút điếu thuốc, chầm chầm quẹt lửa, chầm chầm rít một hơi dài nông toẹt, phì khói lên trần quán, nơi có mấy sợi tơ giăng qua vôi vữa của loài nhện cái, em dí điếu thuốc vào bụng nó, con nhện lập rập chạy, em ngướn cổ lên cười, kéo theo một tràng ho rũ rượi, tóc em xập xoè khuôn mặt, tròng mắt đỏ hoe, em uống lại chút nước lọc, rút tiền trả.

Mắt Xanh kết thúc bài diễn văn bằng cái "ó" tiếp luôn câu "Về sớm thế! Đã đóng cửa đâu, ừ thì về, mai ra nhé, em ốm quá đây".

Em long dong cái dáng xác rần của mình ra đường, em thèm vào Net, thèm mở email, thèm biết anh viết thư cho em, thèm biết anh nghĩ gì, thèm biết anh có yêu em cho dù anh chỉ gửi chữ ""yeu"" con chữ xếp đặt không dấu má, con chữ khô khốc bởi công nghệ vi tính, em vẫn cảm nhận ngon lành, vẫn khóc rào lên như mưa mùa hạ mà sung sướng, vẫn chênh chao bay lơ lửng như cô gái đồng quê nhận thư tình của lính thời tiền chiến xưa, mà xưa quái gì, chiến tranh mới xa ba mươi năm, ba mươi năm hoà bình, ba mươi năm người ta đấu đá, ba mươi năm người ta dẫn vạt nhau, ba mươi năm người ta thù hằn.

Sự mong muốn trời dậy trong em, kéo riết em chạy băng qua con nắng tháng năm dai dẳng, con nắng đỏ trần ngóc ngách phố nhỏ Hà Thành sau đêm mưa, Net nồng mùi, thứ mùi của máy lạnh, café, thuốc lá, thứ chộn lộn những trang Web Sex, những lối thủ dâm của đám trẻ tanh nước bọt.

Em ngọt ngat không chịu nổi, em đứng dậy vẫy Taxi lên con phố Tô Ngọc Vân, một trung tâm nhậu nhẹt của dân thượng lưu ham không gian làng quê vùng đồng bằng, ham cảm giác nghèo nàn nhà sàn của miền Tộc, em lôi chiếc Sony T610 cũ nát bởi trên mười lần bị đập văng xuống đất, em thèm bấm cho mười số quen thuộc, trong mười số quen thuộc có số của anh.

Em không dám. Em nhét máy lại túi, em lại lôi ra, ngắm nghĩa mười tám ảnh của anh chụp trong máy, đọc mười tin nhắn của anh, em thần thờ ném phịch chiếc di động lên bàn, tu mười chai beer Heineken đã trộn với mười lát chanh muối vào họng.

Em nhớ cách bật nắp chai của anh, em nhớ cách anh thấm từng lát chanh vào đĩa muối, em nhớ cách anh nhét chúng vào miệng chai, em nhớ cách anh đưa beer lên miệng nhắm nhấp. Em không nhắm nhấp, em đưa chúng lên dốc ngược, tu ừng ực như tiết trâu hộc, hai dòng nước mắt trườn trên má, em quẹt ngang, em cười, em cười nhạt như nước luộc mầm đá, em có quá nhiều mối tình để buồn, để đau, để khóc và để quên. Anh cũng là một trong những mối tình đó, em biết anh cũng theo chu kì tình cảm ấy, anh sẽ ra đi, và em sẽ không nhớ ra ánh mắt anh, nụ cười anh, bờ môi anh, giọng nói anh như bây giờ. Em sẽ đẩy khuôn mặt anh qua vai, truy hoan hình bóng người đàn ông khác trong giấc mộng ngay tắp lự. Nhưng điều cốt yếu hiện giờ là em yêu, em yêu anh thế mới dại. Anh đã có vợ, kết hôn vì tình yêu, anh có một cô con gái xinh đẹp, anh yêu và chiều con gái, anh có những cô bạn đồng nghiệp váy ngắn chân dài, sẵn lòng cho anh luồn tay qua thứ vải ren lót bên trong sục sạo, tất cả những điều đó em không quan tâm, em chỉ bật khóc khi anh nói: "Anh có bạn gái rồi". Em đã chệnh choáng sau câu nói bằng một chai Nếp Mới hàng nhái và một cuộn giấy vệ sinh An An cho việc lau nước mắt. Cong Cón bạn em, chung lớp, chung kí túc xá, đã sút xát khắp người ép em nằm ngủ yên trên giường, Cong Cón không cho em đập nốt bộ sưu tập gồm sứ mua bằng những đồng nhuận bút làm thơ thất tình trong ba năm. Sau câu nói đêm ấy của anh, em thức dậy vào trưa hôm sau, em làm nốt việc dang dở của ngày hôm qua, em đập nốt bộ sưu tập gồm sứ, đốt nốt bộ nhật kí, xé nốt bộ ảnh chụp anh, em đi siêu thị, ôm về chục bao thuốc Manboro, chục bao diêm để đến đốt cháy cả khu kí túc xá, chục chai Vodka hàng Việt Nam chất lượng cao tiêu chuẩn ISO quốc tế bảo đảm không nhái đủ ngâm một con khỉ con. Chỉ có hàng Vodka Việt Nam chất

lượng cao dán mác ISO em với dùng, em sợ các cơn say nhưc nhồi đầu óc, nhưc nhồi tim gan của mấy thứ rượu Lúa Nếp hàng nhái. Em rinh rích cười bộ sưu tập mới, em khoái trá khi nghĩ rằng anh sẽ đưa tay lên ngực trái mà ôm con tim nhạy cảm, con tim rách tươm như váy đụp của Thị Nở mà đau đớn khi thấy em hành hạ thân xác vì anh, anh sẽ ghen ngào nhìn ảnh Đức Mẹ cầu nguyện xin tha lỗi cho sự ngốc nghếch dại khờ của em, em sung sướng trong viễn cảnh huyền hoặc của mình, em đắc thắng, bĩu môi lặp lại câu nói của anh: "Tháng ba qua rồi, em gái làm thơ về tháng Ba làm gì nữa" giọng em dài hàng km giễu cợt, em xé bao thuốc lá, vừa dần dỗi lên từng từ: "Quên đi nhé, anh sẽ yêu em, chẳng có em gái quái quỷ gì ở đây hết", em biến căn phòng 15m² của em thành lư hương sặc khói thuốc Man, Cong Cón vừa mở cửa, ho sặc sụa lao sục ra đầu hồi hành lang bấm chuông báo động. 33 khuôn mặt trong kí túc xá thò đầu ra khỏi phòng nhón nháo hỏi có chuyện gì, hay A-hoàn chủ nhiệm lớp lại bắt họp đột xuất, suốt ngày họp hành không chán sao, cái bệnh họp là cái bệnh muôn thuở, bệnh di truyền từ khi phôi thai, họp gia đình, họp lớp, họp tổ dân phố, họp phường, họp cơ quan, nên đừng có gắt lên vì sao lăm họp với chả hành.

Tiếng chuông kéo báo vệ đang ngon giấc trưa, nòng nống chiếc quần đùi mỏng tang hình sừng khò trong thơ Hàn chạy lên gắt:

- Chúng mày lại làm chuyện gì đấy hả? Trưa phải cho người ta ngủ với chứ, một lũ văn chương dờ hơi chúng mày.

Em nữ sĩ quay ra nhovn cười với bác, í ới đọc thơ tình tán tỉnh, một nữ sĩ nói to: "Đố con nào kéo được anh báo vệ vào phòng đóng cửa lại mà anh không khóc thét lên sau khi đẩy anh ta ra khỏi phòng". Một tràng cười rúc lên như đám tàu hoả vào ga. Còn 7 anh chàng văn sĩ dặt dẹo vái vọng ra ngoài hành lang góp chuyện : "Trưa nắng cực, làm việc mất nhân nghĩa như thế

thì cứ phải là xót xa". Thêm một tràng còi hú tiếp. Một nữ thi sĩ chuyên vật vã những câu thơ ẩn ức nguyệt đôi mắt dao cau, đầu cái mỏ nhọn son lên: "Gớm! Chả sướng phát rồ", rồi ngưng nguây chiếc váy ngủ vào phòng, sập cánh cửa, om mình trong bốn bức tường nhang miếu trinh nguyên ấy. Tiếng chuông rơi vào tồm vào hư không của trưa hè, bỏ mặc em ấy lại cho trưa mềm êm ả. Cong Cón bây giờ quay lại, ngửi ra hơi thuốc lá pha nồng rượu gặt toáng: "Mày cứ đốt cháy mình bằng những thứ ấy à? Mày sẽ chết để chứng minh mình là con nghiện, chứ chẳng chứng minh được tình yêu đêch nào đâu". Em lặng lẽ đưa chai Vodka hàng Việt Nam chất lượng cao đạt tiêu chuẩn ISO quốc tế bảo đảm không nhái lên miệng chộp chộp một ngụm, hắt ánh mắt ma quái nhợt nhạt nâu vàng mời gọi.

- Không! Tao chẳng tội quái gì tiêu hoá những thứ này, cho dù tao có thất tình cả ngàn lần đi nữa thì đâu có hết đàn ông đâu, Việt Nam có trên 80 triệu dân, thế giới có trên 6 tỉ dân, mày đại dột lắm.

Em thổi hơi thuốc vào mặt đưa bạn cười khúc khích như đưa trẻ con chơi trò thổi bong bóng xà phòng óng ánh sắc màu.

Cong Cón vẫn diễn thuyết:

- Mày nghe này, thơ mày tặng gã Tháng Ba in rồi đấy.

Thơ em viết tặng anh, thơ đã lên trang, anh đã đọc, anh đã không email, anh đã không nhắn tin, anh đã không gọi điện. Anh im lặng trước tình cảm của em.

- Mày cứ mãi là con giông khan qua những sa mạc hoang trụi mà không thấy chán sao? Mày cứ đốt cháy mình như thứ diêm rẻ tiền ấy, rồi đến ngày mày chẳng còn que diêm nào đốt cho

mày nữa đâu. Bỏ qua đi. Mấy anh bên truyền hình giục kịch bản đây, viết đi, sống đi, mẹ kiếp, mày định chết thế này à?

Em ngược nhìn Cong Cón, bất cần, bõn cợt, thách thức.

- Bốp!

Cái tát in vào má em rất bồng, điều thuốc văng khỏi miệng, chai rượu đổ lênh trên bàn rò rò chảy xuống nền gạch hoa nhuộm màu ố, vàng vọt. Mắt em quay tít như discs nhạc Rock đã play, em khàn giọng:

- Cút!

Cong Cón đổ vật lên giường khóc rậm rịt, khóc ào như mưa, nước mắt nước mũi nhễ nhại với son phấn quét ngang dọc như trường phái tranh siêu thực.

*Em
tâm địa digan
đẩy qua vai khuôn mặt người đàn ông ảo nét
truy hoan anh trong giấc muộn
Vờ đau
vờ khóc những hình hài không đầu không cuối
viết câu thơ dở dang để cười*

Sau lần ấy, em rơi vào im lặng, sự im lặng triền miên khiến 27-Em nữ sĩ trên 7 văn sĩ trong lớp ngữ em mắc bệnh trầm cảm. Câu đùa cợt của gã văn sĩ lùn nhất lớp phả vào gáy em: "Con chim hoạ mi đã thôi cất tiếng hót, nó lao mình vào một bụi gai", câu tiếp theo của gã văn sĩ đa nghi có dáng vẻ triết gia: "Chắc nàng đang bận phơi thai tiếng hót cuối cùng để đời". Cả

mớ bùng nhùng 27-Em/7 ấy hên hêch cười ram ráp, em mơ màng nhìn những chùm hoa cau non vàng phả hương thơm ngát tràn qua sáu tư ô gạch khuôn viên giảng đường. Tâm hồn em loãng ra trong sáu tư viên gạch ấy bất ngờ chạm phải sự nồng nồng của bác bảo vệ, nó bật lại hiện thực tanh tách, nhếch một phần mười cái cười vu vơ, em nhớ đến câu thơ Xuân Diệu gửi nỗi buồn không hiểu vì đâu.

Chiều!

Em ngồi rù một chỗ, cố đóng băng những cảm xúc khi đọc thơ tặng anh trên trang báo, tiếng di động rù rù rích rích lên như loài dế đực trong túi quần, em ok, bên kia là Cong Cón, giọng nhào nhoẹt bởi thứ nước nước mắt cá sấu pha trộn loại cồn 45 độ, chẳng biết nó có dùng Vodka hàng Việt Nam chất lượng cao đạt tiêu chuẩn ISO quốc tế không, em lo lắng cho những cơn đau đầu của nó chợt nhớ đến những cơn đau đầu của mình, nó ề à kể cho em nghe về nỗi buồn chia tay mùa hạ với Kiến Trúc, thằng Kiến Trúc đi Canada, sang đó hẳn, thằng Kiến Trúc nếu có về nước, nó sẽ sợ thức ăn ở Hà Nội, nó sẽ sợ đồ uống ở Hà Nội, nó sẽ sợ không khí bụi bặm ở Hà Nội, nó sẽ sợ cả những nụ hôn của các cô gái Hà Nội bị ô uế vi trùng, nó sẽ trở lại Canada, lấy vợ Canada, đẻ con ở Canada. Cong Cón thở dài, miệng rú lên ngân nga:

- Một lũ nghệ sĩ bất hạnh

- Ừ! Bất hạnh

- Tới nay nhậu đi, tao chết mất - Giọng Cong Cón méo mó.

Em thầm nghĩ: "Ừ thì tình yêu, ừ thì bất hạnh, dù tình yêu hay nỗi bất hạnh nó có còm cõi như chiếc lá khô, nó có to lớn như

mấy cái tượng đài, thì cứ việc đau khổ vật vã, nhưng đừng có đại đột mà chết".

Em không mở email, em không biết anh có gửi email cho em không, em không biết anh có viết gì cho em không, em không biết anh có nói yêu em không, em không biết thời gian vừa qua anh sống thế nào, anh có ngủ với vợ, anh có nằm cạnh con gái, anh có sắp xếp lịch đưa bạn gái đi chơi, nhưng em yên tâm vì tất cả những điều ấy, những công việc ấy anh làm rất chuẩn xác, chuẩn xác hơn những suy nghĩ của em, chuẩn xác hơn những cảm xúc của em, chuẩn xác hơn những nhịp đập tim của em khi ở gần hay ở xa anh.

2h đêm!

Thời tiết hùng hục, em chỉ muốn sấn sỏ vào sáu cái phòng tắm của kí túc xá, sáu phòng tắm đều đóng cửa, đều ồm ồm, đều xèo xèo tiếng nước xối, em lảm bảm cầm thù thối giăng hoa đi thoả về đêm của giống vãn chương quê kiểng chẳng hề khuê các chút nào, giống vãn chương cứ như đứa con gái nhà quê vừa mới lớn, đi tát nước đồng về muộn, xoành xoạch kéo quần áo trước giếng làng mà thoả thuê trần truồng những gàu nước mát lạnh tê tê. Em chui người trong chiếc váy mỏng tang, lẹp xẹp đôi dép nhựa ra hành lang, trăng sao chạy đầu ráo, chỉ toàn muỗi vo ve, trăng thanh gió mát thơ mộng đã đành, đặng này... Em lôi di động ra nhắn cái tin mượt mát: "Co the em đang tan đàn nhu tang nuoc da trong can phong 34 do, em them mot phong tam mat lanh chi co hai dua minh trong lot Adam va Eva, minh yeu nhau nhanh len, em khat them anh". Em save lại gửi cho chục số di động quen thuộc, trong chục số quen thuộc ấy có số của anh, gần chục tin nhắn gửi về đều mượt mát nhưng số của anh lặng câm, em reply cho anh chục lần, anh vẫn câm lặng, chắc giờ này anh đang ngủ bên vợ, anh đang nằm bên con, anh đang mơ giấc hoang hoải cùng cô bạn gái,

em thương vợ anh bị phản bội tâm hồn mà không biết, em thương con anh bị sốt chia tình cảm mà không hay, em hậm hực bạn gái anh, dè bieu cô ta không thể ngờ rằng em với thật sự tồn tại trong tim anh, còn cô ta chỉ là cốc beer trong con khát, là đôi bít tất đi cả ngày nắng. Em bỗng khóc oà thương phận em, em ngọt ngạt bởi ý nghĩ cuồng loạn, ngọt ngạt bởi cảm xúc tắc tị. Về phòng, em bật màn hình máy tính, gỡ những lời thoại kịch bản truyền hình rẻ rúng rất sến quay quanh motive nhân vật nam lên đường ra mặt trận, nhân vật nữ quyết định hiến thân cho anh ta, sự quần thảo của đôi trai gái diễn ra trên bờ đê, vậy là nhờ ra chiến trận, anh con trai có thể xoi tái con bé không hề mất công sức dụ dỗ, không hề mất công sức mời đi nhà hàng này nhà hàng kia, không hề mất công sức thuê khách sạn ba sao hay khách sạn năm sao cho phù hợp với đêm phá trình, chỉ cần bờ đê là đủ, là thích chán rồi, kịch bản kỉ niệm ngày chiến thắng vĩ đại, vĩ đại đến mức chiến tranh trôi qua ba mươi năm rồi mà văn học Việt nhắc đi nhắc lại không chán, nên văn học Việt cứ cùn rì cùn rì, chiến thắng vĩ đại đến mức phim ảnh Việt chiếu đi chiếu lại không chán, nên phim ảnh Việt cứ đùng đoàng những quả pháo xịt, em đưa chai Vodka hàng Việt nam chất lượng cao tiêu chuẩn ISO quốc tế rót lấy một chén tu ực một miếng, sả người lên giường chậm chậm đi vào giấc ngủ.

II. Lãng mạn

Sáng!

Em nhận được tin nhắn của anh mang nội dung: "Em nhan tin nham vào may anh roi, chac em gai lai say. Anh khong thay em gui gi moi cho bao, co bai tho nao hay chua gui cho anh trai doc nhe!". Em đọc xong tin nhắn lia cái gói bông xuống giường bậm chặt môi, kim thứ nước mặn xoét ở tuyến lệ kia lại, em thở hắt ra một mỗi giọng cười, em gọi điện cho Lãng

Mạn_Sếp của anh, đầu dây bên kia là giọng gã đàn ông khàn, mỏng tang nhợt nhợt đang hưng phấn đến tội nghiệp:

- Anh không tin em gọi điện cho anh.
- Tin đi vì em đang rất thèm anh - Em diễn kịch.
- Mình gặp nhau nhé, anh chờ em ở quán Julian, anh sẽ họp một nhóm vui về chào mừng em.
- Vâng, người đàn ông của em ạ.

Em nằm im nghĩ đến anh, anh sẽ chết nấc khi biết tin em là bạn gái của Lăng Mạn, anh sẽ nghĩ gì khi thấy em ngả ngón hôn lên cái mòm chua chua bởi tuổi già của gã, anh sẽ nghĩ gì khi gã bật tung nút áo nịt ngực của em vùng vẫy đôi bàn tay múp míp, nhòn nhọt trắng pha lấm tẩm đồi mồi lên khuôn ngực thanh tân đáng ra anh sở hữu, anh sẽ nghĩ gì khi em nhả khói thuốc lá vào miệng gã một cách điêu luyện, khi em phun những tia rượu John qua hàm răng trắng muốt chỉ có ba cái số tám sâu hoét, bừa vữa của gã là răng thật, anh sẽ nghĩ gì, nghĩ gì, nghĩ gì.

Trời sớm nắng, em tua chậm chạp những đường kẻ mi mày màu nâu, những bông phấn màu hồng lên má, những nhũ son bong màu cam lên môi, hoàn chỉnh khuôn mặt vốn dĩ Điêu Thuyền của mình, em lờm nguýt toà thiên nhiên trong gương, huýt sáo một điệu nhạc anh thích, rồ ga phóng ra khỏi kí túc xá trước 27 - Em đôi mắt ghen tị ngằm và 7 đôi mắt thèm thuồng ướt sũng chất nhầy nhựa dâm dật.

Tối!

Em về trong cơn say nồng, kéo di động gọi Cong Cón, Cong Cón mãi mê chạy theo cơn đau khổ vì tình đầy thác loạn,

nhưng vẫn sang phòng em ngả ngón bằng chiếc quần ngắn ren đen kêu gọi, hất mái tóc loè xoè hỏi:

- Đâu về?

- Nhậu, hát, ngủ.

- Với ai?

- Không là anh.

- Xuýt, vất mẹ anh ta đi, mà đừng có tự biến mình thành call girl vì anh ta đấy.

- Tất nhiên nhưng Lãng Mạn rất tôn thờ tao, tao trẻ đẹp đầy sức sống đầy sự gợi cảm.

- Sức mùi libido rồi.

- Ủ, cái cảm giác lưỡi gã mơn man con mèo nhỏ của tao, mút mát như trẻ ăn kem thấy mà thương hại.

- Mà ngã lòng.

- Ô, chỉ là trò chơi thôi.

- Trả thù cũng vui nhưng anh ta sẽ a-kay, nổi a-kay của kẻ yếm thế, của con hổ đực mất con hổ cái - Cong Cón thờ dài, tiếp - Mà còn thuốc không, tao điếu, hút đỡ buồn. Mà lạ nhỉ, tại sao mà toàn lao vào lũ có vợ để đú đờn, sao mà không yêu tụi trẻ, cũng thú vị lắm chứ.

- Xời, để tao làm mẹ trẻ của tụi nó à, chán chết, tâm hồn tao cần những người đàn ông từng trải lấp đầy để không còn lỗ hổng, không trống rỗng, tẻ nhạt.

- Lại mở lý thuyết sắc mùi nước tiêu.

Đêm!

Em im lặng trong sự lặng im của anh, em lao vào các cuộc nhậu triền miên và chăn đệm ẩm ướt với Lăng Mạn, đôi khi em sực tỉnh giữa giấc bên Lăng Mạn, ngồi ngắm nét nằm co quắp trong ánh đèn mờ hắt hồng thắm, em sụt tiếng thở dài, em nghĩ đến anh, giá Lăng Mạn là anh, em uể oải ngồi dậy đi vào phòng tắm trong tiếng gáy pho pho bởi rượu tây của Lăng Mạn, của nỗi bất lực hằm hè nơi cổ họng gã phát tiết ra, em soi mình trong gương, ngắm nhía cơ thể tươi rói như súc thịt cừu mà căm thù anh, em đắm mình vào bồn tắm chất đầy sữa dê tươi của hãng Dove dùng cho mọi loại da để thư giãn, bắt chợt em kéo chiếc vòi hoa sen lại gần, vặn nước, vòi phun bắn ra những tia nước nhỏ dai dẳng, dứt khoát, em chậm chậm chĩa những tia nước ấm áp vào giữa hai đùi non, ngọt ngọt nơi lồng ngực, em nuốt khan, cổ họng khô rất, em đẩy vòi sen nhích qua nhích lại, những dòng nước mỏng man, những dòng nước ấm áp, những dòng nước ve vãn dĩ thoã, em nhắm mắt lại tưởng tượng khuôn mặt anh, anh nhẹ nhàng mỏng trón, nhẹ nhàng và dứt khoát, nhẹ nhàng đi sâu, thật sâu.

Cửa phòng tắm xích mở, em giật mình đánh rơi chiếc vòi sen, Lăng Mạn giương đôi mắt gần tia đỏ hau háu nhìn, nuốt nước bọt:

- Cho tắm với.

Gã sả luôn cơ thể lên em, cắn xé ngẫu nhiên em đến bầm vập, chà sát hai bàn tay thô bạo vào đám nhiều nhưng không thương tiếc, em đẩy gã ra quần nhanh chiếc khăn tắm, gã lạc giọng chung hừng:

- Em đi đâu?

- Em về - Em lạnh lùng trả lời.

Em mặc nhanh quần áo nước mắt giàn trên má, Lãng Mạn nhìn thấy.

- Em khóc?

Em im lặng bước ra cửa.

- Em đi hẳn sao?

Em quay lại nhìn khuôn mặt của gã đang nhăn nhúm khổ sở đây hồi lỗi, đây bất an, dịu giọng:

- Em xin lỗi.

Em bước ra ngoài, trời mưa, không phải là cơn mưa đá mà sao buốt rát, em nắc lên từng chuỗi túi hờn, em làm những điều này để làm gì, em đang là ai, em chậm chậm trôi dần vào đêm, vào mưa, vào những ánh đèn vàng khả ố cuồng dâm. Đêm hay là em chậm chậm trôi đi.

III. Doanh nghiệp

Em bỏ đi, em chạy trốn anh, chạy trốn con đường nơi anh qua, chạy trốn thành phố áp ủ anh, chạy trốn lên chuyến tàu Bắc - Nam kéo em nhể nhại 32 tiếng, em ú ớ giữa Sài Gòn nô náo nhộn nhạo, em ngơ ngác mệt mỏi, ngơ ngác trống rỗng, ngơ ngác vô cảm trong một quán cà phê phương Nam. Doanh Nghiệp đến, nụ cười ủ nắng, duyên dáng lịch sự kiêu sở khanh, em chú ý đến nụ cười mang nắng phương Nam của gã có thêm hàng ria con kiến chạy gằn bờ môi gợi dục giống anh, gã đưa ánh mắt về chân thành, thả lời mềm óng:

- Anh giúp em được chứ?

Em gật đầu không suy nghĩ, em còn đang mãi nhìn hàng rìa của gã, em còn đang mãi nghĩ đến hàng rìa của anh, anh đang ở Hà Nội, anh đang ở con đường ấy, ở trong ngôi nhà ấy, trong mỗi buổi sớm mai ấy, anh có chịu tia tót những sợi rìa con kiến một cách công phu và tài tử như Doanh Nghiệp không. Anh không. Những sợi rìa trên mép anh đã lốm đốm màu bạc. Em đi theo gã, gã đưa em lên taxi, taxi Sài Gòn dơ dáy hơn taxi Hà Nội, lái xe taxi Sài Gòn nói giọng khó nghe hơn lái xe taxi Hà Nội, em đến khách sạn, Doanh Nghiệp ở sát phòng em, Doanh Nghiệp là Việt kiều Đài Loan, là tổng giám đốc tập đoàn SuMi, chức tổng giám đốc có căng thẳng hơn chức phó tổng của anh không. Không. Doanh Nghiệp đi chơi với em vào những ngày lễ, những ngày lễ anh bỏ em để làm việc, một ngày anh làm việc 14 giờ, anh làm việc quên ăn, anh làm việc quên hút thuốc, quên thời gian, anh làm việc như trả nợ. Em buồn, em buồn vì Doanh Nghiệp không có nụ cười như anh, nụ cười trẻ thơ, nụ cười gượng gạo, nụ cười giao tiếp, nụ cười Cacnava. Doanh Nghiệp không có. Doanh Nghiệp nhủ em nên nghỉ ngơi, gã muốn mời em đi ăn ở nhà hàng Trung Quốc, món ăn Trung Quốc có phải là món ăn tình yêu không, em thích món ăn Đức, món ăn Đức mà anh hay đưa em đi ăn, với em món ăn Đức mới là món ăn tình yêu. Doanh Nghiệp hiền lành, Doanh Nghiệp lịch sự, Doanh Nghiệp duyên dáng, Doanh Nghiệp hào hiệp, Doanh Nghiệp rất đàn ông, hay tất cả chỉ tỏ vẻ, vì Doanh Nghiệp muốn đề lên em, sao những người đàn ông khác đều muốn đề lên em trong căn phòng lạnh với nệm mềm gối thơm, còn anh thì không, hay anh bất lực, hay anh vô cảm. Không. Anh có vợ, anh kết hôn có tình yêu, anh có một cô con gái xinh đẹp, anh có bạn gái rồi. Em không thay sim di động mới, tài khoản ứ thừa, em nhớ chục số di động trong đó có số của anh, em nhớ chục email trong đó có email của anh, anh lặng im em phải im lặng, cả hai ta như hai con hổ nằm rình nhau, nhưng chỉ khác rằng, những con hổ đực khác đố em, em đố anh, anh đố con hổ cái khác em, Doanh Nghiệp chỉ cho em những khoảng khắc tím lịm hoàng hôn, Doanh Nghiệp chỉ những nơi

lãng mạn ngòm ngợp hương hoa cỏ trong tiếng nhạc du dương, Doanh Nghiệp ru ngủ em bằng chất giọng mềm óng những tình khúc không tên, em lên cơn khát, em khát gã như người đi qua sa mạc khát một miếng nước, cho dù là nước biển, em lũng sục trong khuôn ngực gã tìm hơi thở của anh, em chà miết bờ môi gã tìm nụ cười Cacnava của anh, em gặm nhấm cơ thể gã kiếm một nhúm ảo ảnh, vô vọng ảo não, em chà đạp gã, hất hủi gã, gã từ ngạc nhiên sang hưng phấn tụt xuống túi hờn, gã ngồi khóc như một đứa trẻ làm mất con thú bông yêu quý, giọng gã ảm ướt, giọng gã nhão, giọng gã ní non, gã im lặng, sau thời gian im lặng ấy gã xách em dậy, tặng hai cái tát, gã lịch sự xin lỗi, gã rói rít hôn tràn khuôn mặt em, gã sửa chiếc váy tử tế lại cho em, dắt em vào đêm, đêm Sài Gòn man mác, Sài Gòn mờ sương, Sài Gòn chật những cột đèn vàng dậm dật bên cạnh vài ba cô gái bán hoa mặt bì phấn sáp, những cô gái trèo kéo khách sâu vào đêm, em chèo kéo nổi cô đơn, trống rỗng bã bời với đêm. Doanh Nghiệp loãng. Đêm trôi. Em trôi.

IV. Kết

"Em dang o đau, ve đi, anh nho em". Dòng tin nhắn này cùng nụ cười trẻ thơ của anh hiện trên di động. Em đặt vé máy bay chuyển thành phố Hồ Chí Minh - Hà Nội nhanh nhất.

Doanh Nghiệp thức giắc ngỡ ngàng nhìn em đang soạn đồ.

- Em phải xa anh thôi.
- Điều gì khiến em làm vậy?
- Tháng Ba.
- Nhưng tháng ba đã qua lâu rồi.

HUỶNH ÁI TÔNG

- Ừ nhỉ, giờ là tháng năm rồi còn gì, nhưng trái tim em vẫn đang mùa hoa gạo rục ối tháng ba - Em trả lời, khẽ hát giai điệu anh thích, Doanh Nghiệp châm điếu thuốc rít hơi dài, trầm ngâm.

- Chúng ta sẽ gặp lại nhau chứ?

- Em không biết, cũng có thể gặp, cũng có thể chúng ta chỉ đi với nhau một đoạn đường như vậy là đủ.

- Anh hiểu, em yêu Tháng Ba.

Từ sân bay em lao thẳng đến điếm hẹn, anh đón em bằng nụ cười thứ nhất, nụ cười trẻ thơ, anh đón em bằng ánh mắt hoa cúc đại đóa, anh đón em bằng những câu chuyện vui. Nhưng anh không đón em bằng ba chữ: Anh yêu em.

- Em vẫn là cơn giông chọt đến chọt đi.

- Vâng, nhưng cơn giông chỉ có vào tháng ba.

- Tháng ba qua rồi em nhắc đến tháng ba làm gì nữa.

- Vậy anh nhắn em về là sao?

- Chạy trốn như vậy đủ rồi, là em gái, em nên ở bên anh.

- Rồi anh vẫn nằm cạnh vợ, dành thời gian chơi với con, hẹn hò đưa bạn gái đi chơi, chỉ uống cà phê với em khi buồn.

- Ừ, cuộc sống là vậy, anh không muốn thay đổi.

- Tẻ nhạt quá, nó như nước lọc đựng trong chiếc ly quý dùng cho kẻ không khát.

- Anh đã sống bằng hai lần tuổi em như vậy, anh đã quen, anh không muốn thay đổi.

Em trộn những cốc café trên bàn với đá, với đường, với sữa, với thuốc lá, với diêm đổ tràn lên chiếc khăn trải bàn trắng muốt, nhìn thẳng mắt anh rành rọt:

- Dù là sống thêm mười lần em vẫn muốn mình sống đa vị đa sắc, em không muốn sống rộng, tẻ nhạt.

Em bỏ đi trong cái nóng bức của tháng 5, cái nắng rực lửa màu hoa phượng, cái nóng khàn rất tiếng ve, cái nóng nung đỏ nhức nhối của hoa gạo trong tâm thức. Phía sau em là anh một khoảng trống. Rỗng. Xa vời.

Trích thơ:

Chán

*Em chán những tên dặt boyband
Chán đàn ông nhường bạn gái trả tiền thuốc lá
Chán những câu hỏi: “Em G or B” trên Net*

*Khát một ánh nhìn
lênh loang đêm
giật sốt*

*Dù chàng họ Sở
Em lột áo là Kiều.*

Cỏ mùa mưa xưa

*Cỏ mùa mưa xưa
Đưa em về với gió
Xanh tím lòng mắt nhói cơn đau*

HUỶNH ÁI TÔNG

Sắc tràu cau quệt ngang vôi tủa
Vết âu sàu nâu nổi đăm mê

Cỏ mùa mưa xưa
 ủ màu ký ức
Thoát xác bay về ru giấc tơ
Hồng hồng tuyết tuyết trần phẩy bụi
Ấm ấp đời chen vết hết đời

Lửa đông hong tóc mùi giun đé
Em ngả vào xác tín mơ anh

Chiều sáng

Chiều sáng
nghĩa địa nhòa hình thánh giá

Chàng họa sĩ
trâm lặng
giữ cọ mềm

Cô gái
thôn thức
nguyện cầu

Gã nhạc sỹ
lang thang cõi thu
chơi đàn bên cây thập tự
gam nhạc vui nhộn

Em gái nhỏ
nụ cười đá trong veo
hồn lạnh thanh tiếng chuông ngày lễ

*Gã
sưởi ấm những linh hồn.*

Phố

*Phố
Giăng võng mặt lá sen
Mùi cốm kết vòng trên tóc*

*Kìa em!
Nụ cười căng mộng vú trắng
Kẻ như tôi cùn bước
Ghen chú Cuội đêm rằm*

*Phố
Gom sắc lá xà cừ rơi từ mùa trước
đổ loang ô cửa chiều*

*Phố
hợp tấu tiết điệu mùa.*

Giấc Mơ

*Em tưới sữa lên cánh đồng
Hồng hoang một giấc mơ làm mẹ
giấc mơ đàn bà có anh*

Ráo riết trinh nguyên

*Ôm mèo nhỏ vuốt ve gọi con
Nó tốp giọng muôn thuở*

*Mộng tròn
hiện thực méo
Thiếu nữ ơi hời khóc*

HUỶNH ÁI TÔNG

bầu ngực căng thì con gái.

Có...

*Có hạt mưa buồn
rơi vào túi áo trái
chảy cùng nhịp tim
hoá lạnh.*

*Có ánh mắt buồn
đậu bên song cửa
đợi cơn chồng.*

*Có nụ cười buồn
thứ tha cho tiếng đập cửa canh khuya
bàn tay buồn gỡ sợi tóc không quen nơi vai áo.*

*Có một sớm mai
tôi thức dậy
thấy mái đầu ấy
nghiêng bên gương.*

Trong bài phỏng vấn Đình Đình tức Từ Nữ Triệu Vương nhà phê bình Thụy Khuê đã viết:

“Đình Đình xác định bản chất văn chương của mình qua ba truyện ngắn đăng trên Hợp Lưu Rõng, Em lỡ cỡ và Em xinh không. Đình Đình thuộc thế hệ những nhà văn, nhà thơ trẻ sinh trong thập niên 80, đang hình thành những lối viết mới, với cái nhìn mới, với tư tưởng mới....”

Tài liệu tham khảo:

- Từ Nữ Triệu Vương Web: tnxm.net
- Rõng Web: giaitri.vnexpress.net

42. Nguyễn Phong Việt



Nguyễn Phong Việt (1980-20)

Nhà thơ Nguyễn Phong Việt sinh năm 1980, tại Tuy Hòa, Phú Yên.

Là học sinh chuyên ban Trung học phổ thông Nguyễn Huệ.

Thành viên Hội bút Vòm Me Xanh - Báo *Mực Tím*. Biệt danh Me Quê từ năm 1998, là Bút trưởng năm 2002.

Tốt nghiệp Đại học Ngoại ngữ - Tin học Tp. HCM.

Ba lần đoạt giải thưởng Bút mới của báo *Tuổi trẻ*.

Hiện là phóng viên về Văn hoá-Nghệ thuật báo *Mực tím* thuộc Thành đoàn Tp. HCM.

Tác phẩm:

- *Đi qua thương nhớ* (thơ, Văn Học, 2013)
- *Từ yêu đến thương* (thơ, Văn Học, 2013)

Trích thơ:

Cần sinh ra thêm lần nữa ?

*Nếu được sinh ra thêm lần nữa...
Người sẽ chọn niềm vui hay đau khổ?*

*Sẽ chọn thương yêu trong cô đơn hay từ bỏ
Sẽ chọn vẫn bước đi hay đứng lại chờ một ai đó
Sẽ chọn khóc một mình hay cần người than thở
Sẽ chọn trở về hay dấn thân dù đã từng lầm lỡ...
Khi cuộc đời không thể đổi thay?*

*Người chọn không gặp nhau trong quãng đời này
để mỗi người thuộc về một con đường xa lắc
Lỡ có gặp nhau cũng sẽ cười vui mà không bao giờ rơi
nước mắt
Lỡ có không thấy nhau thì chẳng ai cần ai đưa tiễn...
Trái tim tự nó đã bình yên?*

*Người sẽ chọn gặp nhau để ray rứt nhiều hơn
Biết cảm giác của một người đi nhầm đường đầy hối tiếc
Biết cảm giác đứng giữa trời mưa chợt vỡ òa khi thấy một
tia nắng
Biết cảm giác mình không dám buông tay vì đó là hạnh
phúc
Biết cảm giác của miệng cười trên môi mà khổ đau co thắt
trong lồng ngực...
lúc phải ngoái nhìn?*

*Người chọn không gặp nhau để - chẳng - có - gì - nhớ - để
mà quên
sống bình thường như mọi người cần sống
Không quá ít niềm vui nhưng cũng đừng nhiều tuyệt vọng
Như mỗi buổi sáng soi mình vào gương và đêm về thấy
thương mình còn biết khóc
Cảm ơn bản thân đã không quá lạnh lùng?*

*Người sẽ chọn gặp nhau để nhận ra yêu thương có thể là
nhãn tâm
Chấp nhận một viên đá tan trong tách cà phê cũng là mát
mát
Chấp nhận một tiếng cười không hề quý giá hơn một giọt
nước mắt
Chấp nhận một ngôi sao không thể mãi vĩnh hằng vì cần
giây phút tắt
để một ngôi sao khác sáng lên?*

*Người chọn không gặp nhau để mỗi người đều biết lặng
thình
hay chọn gặp nhau để mỗi người biết rằng cần chia sẻ?
Người chọn không gặp nhau để mỗi người ít đi những
duyên nợ
hay chọn gặp nhau để mỗi người biết không thể thiếu
nhau?*

*

*Nếu được sinh ra thêm lần nữa...
Người chắc chọn niềm vui hơn là đau khổ?*

Từ đó những giấc mơ

*Những yêu thương được gói lại trong một câu nói ngỡ như
đùa
- có gì đâu để nhớ?
vào cái ngày một người bỏ đi về phía ngôi nhà với cánh
cửa rộng mở...
nơi có một người khác ta!*

*Ngôi nhà ấy từ đó sẽ yên vui hay xót xa
những con người ấy từ đó có đủ đầy hay mát mát
bữa cơm ấy từ đó nhiều tiếng cười hay chỉ nhìn nhau thình
lặng*

HUỶNH ÁI TÔNG

ta cũng đâu thể làm gì hơn.

*Vào giây phút một người ta từng hết lòng yêu thương
bỏ ta đi bằng một tin nhắn
ta mỉm cười và tự nhủ lòng thanh thản
ta khép tay và thành tâm cho một lời chúc phúc
ta cảm ơn một quãng đời đã gặp nhau đúng lúc
rồi chấp nhận như cơn gió bay...*

*Người trở về và biết phải quên đã có với ta những giấc mơ
này
nằm bên nhau mà vẫn thương từng hơi thở
chạm môi nhau mà vẫn muốn gần hơn nữa
ngồi bên nhau mà vẫn thêm nhiều thêm một chỗ dựa
giống những cuộc đời vĩnh viễn cô đơn*

*Người trở về và vun vén cùng một người khác niềm tin
đây là lần sau cuối người được quyền chọn lựa
dốc hết lòng mình ra để cho hết những nặng nợ
gom góp mỗi sẽ chia thành nhưng nhớ
và đắp lên đời nhau*

*Vào giây phút một người ta từng hết lòng yêu thương
thôi nhìn lại phía sau
ta mang ý nghĩ của một người đi lạc
chỉ muốn trở về nhà ôm lấy những gối chăn quen thuộc
ngủ một giấc từ bình minh của ngày hôm qua đến bình
minh của ngày mai
rồi tự mình đánh thức...
như chưa hề tồn tại bình minh của ngày hôm nay!*

*Có người sẽ quên hết tình yêu chỉ giữ lại đau khổ trong
giây phút này
có người lặng im dù trái tim muốn một lần lên tiếng
có người nghĩ ra cách bỏ chạy đi để mọt nhòai đến kiệt sức*

*có người chẳng còn bận tâm người mình từng hết lòng yêu
thương sống một cuộc đời với người khác...*

Để từ đó những giấc mơ...

càng lúc càng vắng đi những người biết đợi chờ.

Nếu không muốn đi hết con đường

Nếu không muốn đi hết con đường...

Thì nên dừng lại trước lúc kịp hoàng hôn

Không ai bắt ta phải sống cuộc đời cho người khác

Muôn triệu tình yêu có muôn triệu lần đích đến

Làm ơn đi mà...

Khi ta khóc không cần ai lau nước mắt cho ta?

Khi ta cười không cần ai chia sẻ?

Cần một quãng đời tự do hơn là cần một hơi ấm mặc cả

Hãy thử cắn chặt môi...

Giữa mùa đông đôi khi một cơn bão tuyết còn quý hơn

Một đốm lửa trong tim người

Giữa nỗi đau biết đâu lại tìm ra một sự bình yên khác

Giữa đêm đen cũng phải đến lúc tự ta làm ra ánh sáng

Giữa những ngày qua phố đôi khi cần một lần lạc bước

Đi khỏi cuộc đời của mình...

Nếu không muốn đi hết con đường....

*Thì nên dừng lại, rồi bước đi một con đường khác bằng
niềm tin*

Đừng bắt ta phải sống cho hạnh phúc của người khác

Làm ơn đi mà!...

Làm ơn đi...

Vẫn luôn có một người giang tay ôm chiếc bóng của ta

Chờ tìm thấy một người trong đời thật

Vẫn luôn có một người đau khi thấy ta hạnh phúc

HUỶNH ÁI TÔNG

*Mà vẫn tự đắm vào ngực mình khi biết ta đơn độc
Nghịệt ngã đến tận cùng...*

*Không ai muốn mình sống mà chỉ được đứng bên cạnh
Đòi người mình yêu thương
Cũng chẳng ai muốn đày đọa mình trong mắt mắt
Nhưng tình yêu nào cũng có cái giá xứng đáng...
Sao không thử một lần đặt cược với trái tim?*

*Làm ơn đi mà...
Vẫn luôn có một người chờ ta cùng thấp sang trời đêm*

Chạy đi

*Khi lòng đã không còn chờ mong bất cứ điều gì
thì hãy chạy đi...*

*Vẫn còn kịp để sống cuộc đời mà mình từng hoài nghi
vẫn còn kịp dang tay ra và lòng mở rộng
vẫn còn kịp khóc đến tận cùng rồi cười trên hi vọng
vẫn còn kịp lau mồ hôi cho trái tim đã mệt nhọc
sau những ngày khốn cùng...*

*Là chết đi sẽ quá dễ cho một quãng đời lạnh căm
không biết mình đã uống gì, ăn gì ngoài nước mắt
cứ cầu mong cho tất cả bóng đêm đều là ánh sáng
mỗi con đường đi qua đều dẫn về sa mạc
đau đón đến từng phút giây!*

*Chạy đi...
đừng nhìn lại dù cho đó là một ngày ấm áp lên từng kẽ tay*

*Hãy để bàn chân sống cuộc đời từng là đứa trẻ
hãy để yêu thương sang một bên và đối đầu với nghịệt ngã*

VĂN HỌC VIỆT NAM CẬN VÀ HIỆN ĐẠI VI

*hãy để những cô đơn có thể nhìn thấy mình đâu đó trên vai
người xa lạ
hãy để mình có cơ hội nhìn thấy đời mình khi mất đi tất cả
và học cách bắt đầu...*

*Mỗi con người sinh ra đâu chỉ có giá trị cho một lần đau
sao cứ nghĩ mình chẳng bao giờ muốn cười vui thêm nữa?
bão giông là của bầu trời chứ không chỉ dành riêng cho
những con người đổ vỡ
đời chỉ là một phép tính của từng ngày, từng ngày duyên-
nợ
nên cần chạy đi...*

*Có thể mình sẽ còn chán ghét bản thân mình khi chấp nhận
đổi thay
từng yêu một con người và giờ cần quên lãng
từng hứa bằng cả trái tim và giờ câu trả lời vùi sâu trong
đất cát
từng ôm chặt vào lòng và giờ vội vàng gỡ ra những ngón
tay lem dầy mắt mắt
từng từ bỏ thế giới xung quanh và cũng từng sống vì một
niềm tin duy nhất
từng cố chấp sai lầm...*

*Nhưng yêu thương chết đi ở nơi này sẽ về một nơi khác náu
thân
thấp cho mình một ngọn đèn để biết chở che không bao giờ
là đơn giản
hết những đêm này vẫn còn đó những đêm dài vô hạn
một ngàn lần đón đau để được một lần lóe sáng
như bình minh đầu tiên của nước mắt
chắc chắn sẽ đẹp long lanh!*

Chạy đi...

HUỶNH ÁI TÔNG

Yêu thương vẫn còn rất nhiều trên những bước chạy trong cuộc đời mình!

- 0 -

Trên Atlazbooks.com nhà thơ trẻ Nguyễn Phong Việt được nhận định để giới thiệu:

“Nguyễn Phong Việt được coi là một hiện tượng đang làm sôi sục giới trẻ yêu thơ trong cộng đồng mạng. Trong thơ của anh có sự dung dị và sự cảm nhận rất sâu mà hiếm có nhà thơ trẻ nào có được. Thơ của anh mang lại cho người đọc rất nhiều cảm xúc. Nguyễn Phong Việt được coi đã góp phần chứng minh rằng thơ vẫn có sức sống mãnh liệt bằng tâm thế và vẻ đẹp riêng của mình giữa thời đại bùng nổ thông tin và rất nhiều loại hình giải trí.”

Tài liệu tham khảo:

- Nguyễn Phong Việt Web: matnauhocpro.com
- *Cần sinh ra thêm lần nữa* Web: nhavantphcm.com.vn

43. Đoàn Thị Diễm Thuyền



Đoàn Thị Diễm Thuyền (1980-20)

Nhà văn Đoàn Thị Diễm Thuyền sinh năm 1980, tại xã Tân Hào, huyện Giồng Trôm, tỉnh Bến Tre.

Hội viên Hội Văn Học Nghệ Thuật Nguyễn Đình Chiểu.

Hiện làm việc tại Cty Cổ Phần Thương Mại Xuất Nhập Khẩu Khang Minh tại Tp. HCM.

Tác phẩm:

- *Tuyển truyện 4 cây bút nữ* (tập truyện, Văn Học, 2007)

Trích văn:

Tình như chiếc gương trong

Tôi bảo em trong treo quá.

- Nếu vậy thì thầy đừng làm cho em vẫn đục, dù chỉ là một hạt bụi!

Em nói và cười rất vô tư, sự vô tư như vết cắt của lưỡi dao lam, cắt rất nhẹ nhàng nhưng máu chảy rất tươi. Đúng là tôi không muốn làm vẫn đục sự trong trẻo ấy, mà muốn hòa tan vào nó, nhưng em bảo là đã muộn rồi. Thế nào là muộn? Tôi gặp em muộn hay tôi tìm thấy điều mình cần quá muộn?

Em bảo tôi là người đàn ông khá lý tưởng - Tôi lịch lãm, trí thức, thành đạt và có đạo đức... nhưng giá như bây giờ tôi chỉ mới ba mươi tuổi và chưa có người vợ người con nào, trong khi em vừa ngoài đôi mươi.

- Nhưng em ác lắm, em trong trẻo nhưng không khờ khạo. Em khiến cho tôi phải yêu mến em rồi bỏ mặc tôi thế này, tôi biết phải làm sao?

- Em cũng không biết phải làm sao, vì em quá yêu bản thân mình. Thầy đã có rất nhiều thứ, còn em bây giờ chỉ có tuổi trẻ, em cần tìm những gì thuộc về tuổi trẻ của mình.

Tôi và em như hai người đối diện với nhau qua một chiếc gương trong, nhìn thấy nhau đó, cười với nhau đó, hiểu lòng nhau đó mà không sao chạm khẽ vào nhau được. Khi tôi vẫy tay chào gọi, em lại quay mặt đi. Khi tôi nản lòng quay bước, thì em lại cất tiếng cười giòn giã sau lưng...

Ngày tháng trôi qua thật nhanh, mới đó mà đã ba năm em và tôi quen biết nhau. Ngày ấy, em là cô học trò tinh nghịch của lớp báo chí chỉ vòn vẹn năm mươi người, nhưng có đến bốn mươi là học trò nữ. Bốn mươi cô học trò như bốn mươi ngòi pháo, sẵn sàng nổ tung bất cứ lúc nào nếu sự sơ hở của tôi tạo nên tia lửa. Riêng em không phải là một viên pháo mà là cả một dây pháo, thật kinh khủng! Tôi còn nhớ như in cái ngày

em ngang nhiên đưa tên tôi vào buổi thực tập chương trình phát thanh trực tiếp, rồi còn dẫn dắt bài thực tập của em bằng bốn câu ca dao tài tình thế này: "*Cười nụ hay là cười tình, cười trắng cười gió hay mình cười ta. Cười nụ hay là cười hoa, cười trắng cười gió hay ta cười mình*". Giọng đọc của em phát đi trên sóng phát thanh trong vòng bán kính năm mươi mét, trong trẻo, dịu ngọt và đầy ma lực. Bỗng nhiên mà một ông thầy tuổi ngoại tứ tuần như tôi lại đỏ mặt, sượng sùng. Tôi "nhớ" em từ dạo ấy. Và em, cũng gần gũi thân thiện với tôi hơn trong mỗi buổi học. Tôi có lần loáng thoáng nghe các bạn của em ghen tỵ tôi với em. Cũng phải, bởi tôi là một ông thầy đẹp trai và nói chuyện có duyên như nhiều người nhận xét. Vậy mà có hôm tôi biết được thêm một sự thật không phải thế. Trong một buổi học phỏng vấn, tôi ngẫu hứng tìm hiểu xem các học trò nhận xét gì về mình.

Mấy học trò nam thì bảo:

- Thầy đẹp trai hơn bọn em!

Mấy chục cô học trò nữ nhao nhao:

- Công nhận thầy đẹp trai thiệt...

- Có hơi lớn tuổi một chút, nhưng dù sao cũng đẹp trai hơn mấy cu lớp mình.

- Thầy ăn nói khôn khéo quá

- Thầy có đôi mắt nâu đa tình

- Thầy cũng thật giỏi...

Tôi choáng ngợp trước mấy chục lời khen, và đang cười hả hê thì nhận ngay một gáo nước lạnh.

- Nhưng thầy nói nhiều quá!

Trời ơi, đó là lời nhận xét của cô học trò mà hàng ngày tôi vẫn nhớ đến, nâng niu như một nụ hoa nhỏ đầy sao. Có hơi bất ngờ, nhưng tôi vẫn cố giữ cho cái miệng mình ở tư thế cười đang dở, chống chế bằng một câu hỏi với cả lớp:

- Các bạn có thấy thầy nói nhiều thật không?

- Hình như là vậy...

Thế đấy, cũng mấy mươi cô gái lúc này ca tụng tôi, bây giờ lại bảo là tôi nói nhiều.

- Nhưng thầy nói có vô duyên không?

- Không... thầy nói nhiều, đẹp trai, dễ thương...

Các cô nói xong rồi cười khúc khích, hí hí... hình như không còn nhớ rằng tôi đủ tuổi và tư cách để làm cha làm chú của họ. Giận, nhưng tôi phải thành thật nói rằng tôi yêu cái lớp học này lắm, các em nghịch ngợm nhưng rất hồn nhiên, học cho ra học chứ không toan tính cả một quãng đời phía trước giống như một số sinh viên khác đã làm, bằng cách tiếp cận các giáo sư, các nhà báo nổi tiếng và khôn khéo để làm vui lòng họ. Tôi cũng thành thật nói rằng không phải lúc nào những sinh viên như thế cũng gặp may, không phải ông giáo sư, nhà báo nào cũng chân thành, không vụ lợi. Tiến thân bằng chính sức lực của mình mới đáng quý. Tiến thân bằng cách a dua, mua chuộc cảm tình thì có lúc phải trả giá đắt. Vấn đề tế nhị của các sinh viên nữ là điều khiến tôi luôn áy náy và day dứt. Tôi đã từng trải qua thời tuổi trẻ như các em, nên tôi hiểu... Hoặc ít ra cuộc sống của tôi bây giờ cũng vướng mắc những buồn phiền do một vài sự chọn lựa nông nổi của thời tuổi trẻ.

Tôi và em thì khác. Thứ cảm tình mà tôi dành cho em là thứ cảm tình không vụ lợi. Em bảo em có thể đứng đằng xa để ngưỡng mộ và yêu mến tôi mà không bao giờ tiến lại gần, nếu tôi đến gần, em sẽ như loài hoa mắc cỡ, nhanh chóng xếp lá lại và tua tủa những gai, mặc dù vẫn khoe những đóa hoa xinh tươi quyến rũ.

Rồi cũng đến lúc em ra trường và bắt đầu trưởng thành. Ngày chia tay cuối cùng của lớp em, tôi cũng có mặt. Tiệc chia tay diễn ra trong khung cảnh thật lãng mạn ở một công viên lớn của thành phố. Các em cùng nhau ăn uống, vui chơi, hát hò, chụp ảnh và cùng... khóc. Tôi chưa từng thấy một lớp học nào kỳ lạ như thế, cả gái cả trai đều khóc làm cho tôi nhìn mà thấy vô cùng chạnh lòng. Em cũng không ngoại lệ, nhưng vừa khóc vừa cười. Thầy trò tôi cùng ngồi dưới một gốc cây trò chuyện.

- Mai một thầy không còn được gặp các cô học trò nghịch ngợm nữa, chắc là buồn lắm đây! - Tôi nói băng quơ.

- Nếu thầy muốn gặp, cứ đưa tay diu dặt bọn em là được rồi. Đằng nào thì bây giờ tụi em vẫn chưa có việc làm.

- Nhưng sức của thầy chỉ đủ để diu dặt một người thôi.

- Vậy thì thầy dắt em đi.

- Em nặng lắm, thầy sợ mình dắt không nổi.

- Thầy cứ thử đi.

- Thôi được, thầy sẽ cố xem sao, nếu dắt không xong, thầy sẽ buông đấy nhé.

Nói là nói vậy, nhưng tôi vẫn muốn được giúp đỡ tất cả các em nếu các em cần, tất nhiên là trong khả năng của tôi. Đơn giản

vì tôi chính là một ông thầy, và vì các em đã dành cho tôi những tình cảm chân thành, hồn nhiên quá. Còn với em, tôi chỉ chờ em gọi một tiếng "Thầy ơi" rồi đưa bàn tay em ra, tôi sẽ dắt em đi ngay lập tức.

- Thầy ơi!

Đúng là tiếng em gọi, đúng là bàn tay em đang hướng về tôi, nhưng hoàn toàn không phải như tôi nghĩ.

- Bắt tay thầy một cái nhé!

Vậy là thầy trò chúng tôi chia tay nhau. Tôi đã giữ tay em thật lâu. Tôi đã nhìn vào gương mặt em thật lâu, nơi cái miệng đang cười rất tươi mà đôi mắt thì buồn rười rượi. Tôi hiểu đôi mắt ấy không phải buồn vì xa tôi, mà nặng trĩu âu lo cho đường đời phía trước.

Đúng là ông trời đã cột một sợi dây vô hình giữa tôi và em. Tôi cũng có cơ hội để giúp em hoàn thành những bài viết đầu tiên sau ngày em ra trường. May cho tôi, em là một cô học trò tinh nghịch, nhưng lại vô cùng nghiêm túc khi làm việc, và khi em đã làm thì không thể chê được. Tôi đã đưa tay dắt em đi, tôi chỉ cho em cách đi nhưng tôi bắt em phải ý thức và chịu trách nhiệm về mỗi bước đi của mình. Lúc đầu thì em hãy còn ngỡ ngàng, vụng về nhưng rồi em em cũng bước đi rất vững chãi. Thế nên không chỉ yêu quý, em còn làm cho tôi thấy tự hào. Nơi chúng tôi gặp gỡ, trao đổi là những quán cà phê sân vườn yên tĩnh và trong sáng, có thể nhìn thấy ánh nắng, nghe được tiếng chim hót và ngắm màu đỏ tươi của những giàn hoa giấy, màu "tim vỡ" của hoa tigôn...

Rồi có hôm tôi cũng thấy em khóc, khóc thật... Nếu em khóc nức nở, thì có lẽ em đã mượn bờ vai của tôi rồi, nhưng em lại

khóc nghẹn ngào, nước mắt cứ chảy dài làm mềm yếu trái tim đàn ông...

- Nghèo thì chán quá thầy nhỉ!

Nghe vậy thì đủ hiểu em khóc vì chuyện gì. Người ta có thể khóc vì nghèo, và người ta lại phải khóc nhiều từ những bất hạnh do cái nghèo gây ra.

- Em chán đi xe đạp rồi à?

Tôi cười để thổi đi hai dòng nước mắt của em, như vậy tốt hơn là tìm cách vỗ về chỉ chuốc thêm rắc rối, đó là kinh nghiệm!

- Đúng là em chán rồi, khi em đạp chiếc xe đạp cọc cạch ấy đi viết một bài báo, thì những người khác đã viết xong bốn bài.

- Nhưng sau này, em sẽ nhận được nhiều hơn giá trị của một bài báo, nên em bị quan làm gì!

- Ước gì em xinh xắn hơn!

- Phụ nữ khôn và đẹp sẽ dễ biến thành yêu tinh đó em.

- Nhưng nếu có tâm hồn trong sáng thì sẽ là thiên thần!

- Vậy ra em muốn làm thiên thần...

Có lẽ vì thương em phải vật lộn với chiếc xe đạp cũ kỹ, nên từ đó tôi thay em nhận số tiền nhuận bút và mang đến tận nhà trọ cho em. "Thương" là một biểu hiện của tình cảm, nó như cái mầm xanh, càng chăm chút nhiều thì càng tươi tốt, người ta không dễ dàng gì mà làm hư hại hay đánh mất. Tôi trân trọng tình thương mà tôi dành cho em, nên tôi hoà tan vào nó lúc nào

không hay, em hiện diện hàng ngày trong tôi như một thói quen, vừa đáng yêu vừa đáng sợ.

Người ta bảo "hai người đàn bà cộng một con vịt bằng một cái chợ", riêng tôi nghĩ "một người đàn ông cộng với chai rượu thì chuyện không thể thành có thể". Hơi men đã dẫn tôi đến nhà trọ của em vào một chiều mưa tầm tã khi em đang ngồi trò chuyện vô tư với mấy cô bạn ở cùng.

- Tụi mình hết gạo ăn rồi hả?

- Ừ, hết rồi. Nói chung là cái gì cũng hết...

- Mà nhận nhuận bút báo chưa?

- Chưa... *Thầy ơi em chờ thầy như chim non chờ mẹ mớm mồi!*

- Ha ha... thầy tới rồi kìa!

Một người đàn ông với chiếc áo mưa màu nâu sẫm đang lấp ló bên khung cửa sổ, phì cười nhìn cô học trò. Em hớn hở ra mở cửa phòng. Ánh mắt tha thiết của tôi làm em bối rối. Lạy trời, chưa bao giờ tôi dám nhìn em như thế! Em khéo léo hỏi tôi:

- Vì thầy mới uống rượu nên trời mưa mà thầy vẫn đến?

- Chẳng phải các em đang mong thầy đến sao?! Em đi uống với thầy một ly cà phê nhé.

Làm sao em nỡ từ chối lời mời của một ông thầy đang đứng dưới trời mưa, tôi làm sao biết được cơn mưa đó chính là cơn mưa định mệnh cho mối quan hệ của tôi và em, mối quan hệ vừa đáng yêu vừa đáng sợ. Chúng tôi bước vào quán, chắc chắn chín mươi phần trăm người ta sẽ nghĩ chúng tôi là đôi tình nhân... Em ngồi lặng lẽ bên những tờ báo và phong bì đựng

tiền nhuận bút. Với sự giúp đỡ của hơi men, tôi bắt đầu nói những lời yêu thương có cánh, nói về nơi chỉ có tôi và em. Tôi bay bổng trong ước mơ dành cho em.

- Có thể là em rất yêu quý thầy, nhưng để chấp nhận tình cảm này thì em không thể. Khi em ở bên thầy, em sẽ nghĩ đến vợ và con thầy, và đó là một cảm giác tội lỗi!

Tôi tưởng chừng ngoài trời đang có giông bão, lòng tôi se thắt, tôi đột nhiên trở lại là tôi trước chính con người em, tâm hồn em. Tôi hiểu em không yêu tôi như tôi yêu em!

Từ hôm ấy, em vùng chạy khỏi tay tôi, em đã không cần tôi dắt đi nữa. Em thay đổi chỗ ở và tránh gặp tôi một thời gian dài. Em vẫn làm việc của mình, em vẫn sống vui vẻ và không đói kém khi thiếu tôi. Tôi vụng về từng nghĩ em còn trẻ và nông nổi, tôi sợ em sẽ té ngã và nhiều mất mát trên đường mưu sinh như vô số những thanh niên tinh lẻ. Thịnh thoảng em vẫn gọi điện thoại thăm hỏi thầy với cách nói chuyện hồn nhiên và tinh nghịch.

Ngày tôi gặp lại em, em đã cứng chạc hơn nhiều, có công việc ổn định gắn với nghề em học, còn kiểu ăn nói và nét mặt thì không hề thay đổi .

- Thầy vẫn đẹp trai quá, mấy cô học trò nữ sau này chắc là thương thầy lắm!

- Nhưng không có ai để thầy thương!

- Nếu thầy lỡ thương ai thì cứ thương cho trót.

- Thương một mình à?

HUỶNH ÁI TÔNG

- Em cũng thương thầy, thương là thương vậy thôi, thương đến suốt đời...

Rồi em bảo tôi hãy yêu em như vậy. Em nói tình cảm quý mến em dành cho tôi như chiếc gương, trong sáng nhưng mong manh dễ vỡ, chỉ để soi, để nhìn chớ không nên chạm vào, càng không nên làm rạn nứt, mảnh vỡ sẽ làm cả hai tóa máu...

Tôi hứa tôi vẫn thương em, thương đến suốt đời... Nhưng buồn không, bây giờ em đã lấy chồng!

(Hà Nội, 6.2006)

Trích thơ:

Ươm tình

*Em còn công nắng đi chơi
Đất tay ngọn gió gọi mới nàng hương
Rủ hoa khoe sắc trong vườn
Gieo mầm dịu ngọt mùi phương đất tình
Hồ duyên trăng chiếu lung linh
Em ngồi vẽ bóng đôi mình tựa vai
Kéo đêm cho thật là dài
Môi hôn tiếc níu một ngày yêu đương
Em còn dọn mãi con đường
Cho anh rộng lối vào vườn dạo chơi
Lạy trời ngẫu hứng mưa rơi
Cho anh vào trú ... một đời với em !*

Lòng em

1.

Lòng em như hoa cỏ lau
Chờ heo may thổi em vào mùa xuân
Chờ cho một nụ hôn gần
Kéo em vào với nợ nần yêu đương

2.

Lòng em như đóa mai vàng
Chờ xuân khoe thắm, chờ chàng mân mê
Chờ cho thỉnh lặng bốn bề
Đêm xuân rớt nhẹ tiếng thề bên tai

3.

Lòng em như hoa hướng dương
Chỉ mong ánh nắng tỏ tường mà thôi
Và mong gió ở trên đời
Thổi cho mát cả nụ cười an nhiên

4.

Lòng em như cánh sen hồng
Chờ cơn gió nhẹ giữa đồng ru êm
Chờ sương xuống, đợi trăng lên
Cho em ủ lại hương đêm ngọt lành
Đợi chờ một giọt nắng xanh
Cho sen đang nụ trở thành tinh khôi

Tình rêu

1.

Nếu anh là mảnh tường hoang
Em làm rêu để hoang đàng với anh
Ngút ngàn nhau, ngút ngàn xanh

Ta yêu nhau để tái sinh lẽ đời

2.

*Nếu anh là đá ngàn năm
Em làm rêu để ăn nằm với anh
Nếu anh là tán lá xanh
Em là sương mỏng vờn quanh nhịp đời
Em như đất, anh như trời
Ta bên nhau để thả trôi sông tình*

Đừng gheo trái tim em

*Đừng gheo trái tim em
Đừng nhìn em ánh mắt bưng như lửa
Đừng để em chìm trong nỗi nhớ
Đừng nói với em lời dịu êm...*

*Rón rón những giấc mơ đêm
Em đi tìm bến mộng
Bến đầy trăng và đầy gió lộng*

Anh đây tim và đây em!

Sao anh cắt sợi tơ hồng

*Sao anh cắt sợi tơ hồng
Rồi đem vứt bỏ giữa dòng lãng quên
Đã từng quấn quýt mà nên
Sao giờ cắt nỗi muộn phiền cho nhau*

*Đã từng yêu biết là bao
Nâng niu từ những nỗi đau mà thành
Chia nhau giọt mật ngọt lành
Dù nhau qua những khúc quanh cuộc đời*

*Đã từng môi chặt bờ môi
Sao giờ giường cũng chia đôi chỗ nằm ?!*

Bắt tim anh

*Em quăng lưới bắt tim anh
Rồi đem về cất để dành riêng em
Dẫu rằng ngày sẽ hóa đêm
Thì em sẽ đứng bên thềm đợi trắng*

Chỉ là yêu nhau trong mơ

*Chỉ là yêu nhau trong mơ
Chỉ thương chỉ nhớ chỉ chờ vợi thôi
Chẳng mong nằm hát trên đồi
Chẳng mong hái hết sao trời tặng nhau
Chẳng mong trà rượu trâu cau
Chỉ mong lấp hết nỗi sầu hôm nay*

Giả vờ...

*Giả vờ như chưa từng quen
Chưa từng có những hôn ghen vụng về*

*Vờ như chưa hẹn chưa thề
Chưa từng có những đam mê mặn nồng*

*Vờ như chưa vợ chưa chồng
Ta đi về phía đời không biết buồn...*

*Giả vờ nước mắt chưa tuôn
Ta vui nên cứ luôn luôn ta cười...*

HUỶNH ÁI TÔNG

*Vờ như ta mới đôi mươi
Để ta có lại khoảng trời tự do!*

Trong bài: *4 cây bút nữ tuyển truyện*, nhà báo Hà Linh đã viết về Đoàn Thị Diễm Thuyên như sau:

“Diễm Thuyên viết khá hồn nhiên và bản năng, dường như không hề để ý đến câu chữ và cách cấu trúc tác phẩm. Nhiều khi, chị để cả cảm xúc của chính mình tràn vào câu chuyện, thật thà và hồn nhiên như bản tính của người Nam Bộ. Nhưng chị chịu quan sát nên đã mang đến cho người đọc nhiều mảnh đời đáng thương.”

Tài liệu tham khảo:

- Đoàn Thị Diễm Thuyên Web: newvietart.com
- *Tình như chiếc gương trong* Web: vannghecongcuulong.org.vn

44. Nguyễn Quỳnh Trang



Nguyễn Quỳnh Trang (1981-20)

Nhà văn Nguyễn Quỳnh Trang sinh năm 1981, tại Hà Nội.

Tốt nghiệp đại học sư phạm.

Hiện nay nhà văn trẻ Nguyễn Quỳnh Trang đang công tác tại báo *Thể Thao & Văn Hoá* thuộc Thông tấn xã Việt Nam.

Tác phẩm:

- *1981* (tiểu thuyết, Văn Học, 2007)
- *Nhiều cách sống* (tiểu thuyết, Hội Nhà Văn, 2008)
- *Sau một hành trình* (tập truyện, Văn Học, 2009)
- *24h* (tập truyện, Thời Đại, 2011)
- *Mắt ký ức* (tiểu thuyết, Hội Nhà Văn, 2012)
- *Đi về không điểm đến* (bút ký, CAND, 2013)
- *9X'09* (Tiểu thuyết, Hội Nhà Văn, 2014)

Trích văn:

Internet

I

Tháng bảy trời đầy nắng và những cơn mưa rào bất chợt. Không gian lửng lơ theo một áng mây trôi. Hà Nội căng phồng chứa đầy những u uất, mệt mỏi, căng thẳng, căm dỗ... chỉ chực nổ tung như một quả bóng chạt ứ hidro.

Tôi đi ngang qua một con đường không bóng cây, bụi bay nghệt thờ. Bóng người lướt qua là những linh hồn câm nín, vội vã mà cũng lặng lẽ như chét chóc. Tôi thấy mình đang ở nơi nào đó rất xa, cô độc bủa vây bốn phía, như chẳng phải đang đứng đây, giữa thành phố này. Thành phố mà tôi đã từng yêu tha thiết, luôn hiện về trong những cơn mộng ngắn của tôi giữa đêm khuya.

Đôi khi, tôi thấy mình chìm vào những hồi tưởng quá khứ. Góc phố nơi tôi được sinh ra ánh lên màu xanh non lá bàng, đỏ rực màu phượng và ngát thơm màu trắng hoa sữa. Tôi đi trên con đường nhỏ giữa lòng phố đầy đá rậm và ổ gà. Tiếng người rao hàng, tiếng người lớn cãi lộn nhau, tiếng trẻ con khóc, tiếng mời hàng xóm sang nhà uống nước... tất cả trộn lẫn thành thứ âm thanh pha tạp nhưng giàu tình người. Tôi có thói quen lang thang quanh phố mỗi khi đêm về. Khi ấy, cả không gian bao bọc trong mùi hương hắc hắc, ngòn ngọt của hoa sữa. Mùi sữa nồng nàn đậu trên tóc, vương trong nếp áo và đọng lại tuổi thơ tôi mùi vị của bình yên.

Bây giờ, tôi đi tìm lại hương quá khứ ấy trên đường Nguyễn Du. Những tàng cây nối tiếp nhau đổ bóng xuống lòng phố dưới ánh đèn hiu quạnh. Mặt hồ Hạ-le cứ rung lên bần bật bởi tiếng nhạc cuồng loạn từ sân chơi game ven hồ vọng ra. Thêm một sàn nhảy vừa mới khai trương. Những khuôn mặt còn trẻ nổi đuôi nhau đi qua cánh cửa sắt vuông nặng chịch. Phía trong, màu khói hồng toả ra lả lướt, u ám phủ lên những luồng

sáng chớp xanh chớp trắng. Phía ngoài, xe máy rú ga âm ỉ, taxi đỗ dài cả đoạn đường...

Bên này hồ, dưới tàng lá dày chứa cả khoảng đen phía dưới, từng đôi trai gái ngồi bên nhau im lặng như tạc tượng, đôi khi quay ra nhìn xung quanh với đôi mắt nghi ngờ đầy cảnh giác. Dân nghiện vật vờ qua lại, tiện tay quơ đại một món đồ nào đó mà không ai dám kêu. Xe cảnh sát rú còi đi qua, vừa hốt trọn một đám gái phấn son bết mặt, quần ngắn, áo bó khêu gợi đang lượn lờ trong màn tối gần đầu phố Nguyễn Thượng Hiền.

Không thể đi thêm một bước, tôi quay lưng về nơi góc phòng yên tĩnh, để lại đằng sau từng chùm sữa lưng lơ trong ánh đèn cao áp, mùi hương bị chôn kín trong khói bụi đô thành.

II

Đêm. Tôi giam mình trong phòng. Phía trước mặt hắt lên quầng sáng của màn hình máy tính. Tiếng lách cách đều đặn vang lên, cân mẫn như con ong chăm chỉ hút mật. Nhưng tôi không là ong, tôi chỉ hút những tiếng than thở của đời, của màn đen tối tăm huyền bí đang lan toả quanh tôi. Từng dòng chữ nhích dần lên phía trên. Phía bên kia là bao con người không tuổi không tên, khuôn mặt ẩn kín không cho webcam làm lộ diện. Tôi đang tán gẫu với ai hay thủ thỉ với chính mình. Một không gian ảo để mọi người tha hồ khóc, cười, ném yêu thương, uất hận, vui, buồn lên đó. Người ta cứ thoải mái, hồn nhiên đeo đủ thứ mặt nạ đi giữa luồng mê lộ điện tử mà không sợ ai lộ ra, bóc trần bộ mặt thật của mình. Thời gian lang thang trên mạng của tôi đủ nhiều để tôi trở nên thận trọng và hoài nghi. Đằng sau một nick name uớt át gợi tình có thể là của một á gái gọi đang tự quảng cáo mình và ngồi chờ khách. Hay khi đọc những dòng chữ nhẹ nhàng lịch sự, màu mè, chải chuốt kia nhiều khi là của một gã trai tóc nhuộm, miệng ngậm đầy khói thuốc, ngồi chòm hồm trên ghế trong một hàng net, nói to, chửi

HUỶNH ÁI TÔNG

tục như ở chỗ không người, thi thoảng ngoáy mũi, khạc đờm làm người bên cạnh phát buồn nôn.

Dù vậy, tôi vẫn lên mạng đêm đêm để suy tư, nghĩ ngợi hay đơn giản là cười vu vơ.

Du khuyên tôi đừng lên mạng giữa đêm như thế, trong sâu thẳm của màn tối, con người trở nên yếu ớt, hoang tưởng, dễ dãi nên rất dễ bị dụ dỗ. Giờ ta sử dụng “chat” để kết bạn nghiêm túc thì ít, chủ yếu làm quen để hò hẹn, chơi bời thoả mãn những bản năng vốn có sẵn trong người thì nhiều. Toàn thứ rác rưởi!

Tôi ngược nhìn Du bằng đôi mắt màu cà phê, ừ hử cho qua chuyện. Du lôi di động ra xem giờ, gạt chân tôi đang gác qua đùi hẳn xuống rồi đứng dậy, buông thõng một câu: thôi, muộn rồi, về!

Du là một gã trai Hà Nội chính gốc. Dáng người to cao, chắc nịch, mái tóc cắt gọn gàng, ăn mặc vừa đủ lịch sự, mười ngón tay thon dài, sạch sẽ, làn môi đỏ ướm át đi theo cặp mắt biết cười. Thời gian chủ yếu là ở ngoài đường, lượn xe đi khắp nơi, chỗ nào vui là có mặt. Vô tư từ cách ăn nói, dáng vẻ, tiếng cười. Du chẳng bao giờ nói về bản thân thích gì, muốn gì, suy nghĩ về mọi vấn đề đang diễn ra xung quanh thế nào, đánh giá về con người ra sao... không tâm sự, không giải thích mỗi khi hai đứa tranh cãi, hiểu lầm nhau. Mỗi khi đi cùng Du, tôi cảm thấy Du là thế nào thì Du là thế ấy. Cũng có thể Du duy trì cách nghĩ giản đơn, nên tưởng có chuyện để nói mà thành ra không có gì. Khi cần một lời giải thích, Du chỉ bảo, làm gì mà Linh suy nghĩ phức tạp vậy, chóng già, hết xinh đấy.

Như thể bên trong vẻ ngoài đẹp trai là khoảng rỗng trong não vậy.

Dù sao, thì Du vẫn có điều mà tôi thích, đó là khi hôn Du. Du có cách hôn hay mà lạ. Ánh mắt đê mê, hút hồn người từ đầu lưỡi. Mỗi khi bên Du, tim tôi đập mạnh, mồ hôi rịn ra bên trán đầy hưng phấn, kích thích. Du ghi chặt đầu tôi trong những ngón tay dài, hôn thật ẩm, thật sâu. Mái tóc cua cứ cúi sát xuống mắt, môi, cằm, cổ,... rồi thấp hơn, thấp hơn nữa không biết đâu là giới hạn. Tôi cứ mê mê, tỉnh tỉnh như chiếc lá khô bị rơi xuống vực xoáy cứ trôi lên, tụt xuống. Đến lúc Du đưa tay kéo khoá quần tôi thì tôi bàng hoàng tỉnh, gạt tay Du vội vàng đòi về. Khi buông nhau ra còn lại một khoảng lặng câm, hai đứa chẳng nói thêm câu gì, tôi gục đầu trên vai Du, đầu trống rỗng, chỉ thấy buồn ngủ khủng khiếp. Cứ thế, cho đến khi Du đưa tôi về đến nhà.

Tôi biết, Du cũng như tôi. Hai đứa chỉ là cái bóng đi bên đời nhau. Không là yêu, không ràng buộc, nhưng lại rất khó khăn khi phải rời xa. Tôi và Du không mất công đi tìm hiểu xem thật sự tình cảm của bọn tôi như thế nào. Cả hai vẫn cần có nhau. Thế là đủ.

Không hiểu sao, sau khi hai đứa thôi không còn bên nhau, tôi lại thường hay nằm mơ đến Du. Vẫn là hình ảnh hai đứa chìm đắm vào khao khát. Tôi run rẩy trẻ dại, Du thành thạo trải đời. Trong mơ, tôi thấy mình cứ quấn chặt thân thể vào Du, bám riết không cho Du rời ra. Nhưng Du vẫn đi.

Bàn tay tôi chơi với một bóng mờ âm đạm.

Sáng tỉnh dậy, tôi cầm lấy máy gọi một số quen, khi đường dây báo khai thông tín hiệu, vừa một tiếng tút dài, tôi vội vàng dập máy xuống. Tim thất lại, thần thờ.

Không biết có phải tôi đã yêu, yêu một quá khứ mơ màng không trọn vẹn.

III

Giống như Du, tôi không phải là người con gái duy nhất bên đời Du, tôi cũng có một mối tình khác. Cả hai đều ngầm biết, không ai nói cho ai. Nói ra cũng chẳng để làm gì. Bọn tôi giống nhau. Không cần ghen tuông.

Bạn gái Du kém Du ba tuổi, cũng tên Linh. Cô bé còn ngây thơ. Khuôn mặt không xinh nhưng lại hấp dẫn. Đôi khi tôi gặp Du đeo cô bé đó trên đường. Cô bé ôm eo Du rất chặt. Mái tóc dài phủ trên lưng Du như sợi dây nhung đen mềm mại buộc lấy trái tim Du. Chúng tôi đi qua nhau không một lời chào, không nụ cười, khuôn mặt lạnh căm. Thành những người không quen.

Người con trai mà tôi gọi là người yêu không bên cạnh tôi. Đó là một mối tình không rõ mặt, không nắm tay, không nụ hôn, không đụng chạm cơ thể. Một mối tình trên mạng. Chúng tôi biết nhau đã năm năm nhưng chưa gặp mặt nhau bao giờ.

Hôm tôi quen Tân, trời cũng mưa nhiều như hôm nay. Hà Nội sũng ướt. Phía cuối đường Nguyễn Khuyến tắc đường vì nước ngập. Tôi vào một quán Internet ven đường chờ nước rút mới đi tiếp. Chọn cho mình một góc phía cuối phòng, tôi vào “Việt chat” tán gẫu giết thời gian. Câu đầu tiên làm quen của Tân là một vắn thơ. Đó cũng là câu thơ tôi thích. Bọn tôi bắt đầu chủ đề về thơ mà chưa cần hỏi thông tin về nhau. Từ thơ chuyển sang ca nhạc, phim ảnh, sách báo. Càng nói chuyện tôi càng thấy Tân có sở thích giống hệt tôi. Nhưng đến lúc cao hứng, tôi tắt hết các nick khác, chỉ để nói chuyện với Tân thì Tân bảo bạn Tân qua đón, Tân có việc phải đi. Tôi giật mình nhìn ra ngoài đường, nước đã rút từ khi nào, tôi chỉ kịp đưa cho Tân địa chỉ mail box rồi out luôn. Sau khoảng ba lần trò chuyện như thế, Tân bảo yêu tôi.

Bốn năm sau thì tôi đồng ý làm người yêu của Tân.

Nhiều khi, mãi mê với công việc, tôi lỡ quên Tân trong tâm trí, không lên mạng, Tân trách tôi với lời lẽ đầy thương yêu, tôi thấy mình như có lỗi. Lúc ấy, tôi lại cố gắng nghĩ rằng đây là người mà tôi gọi là người yêu. Với Tân, tôi chỉ thấy yêu Tân khi ngồi nói chuyện với Tân, đó là những xung động sâu xa ẩn sau mỗi câu chữ. Tôi vẫn muốn tiếp tục như vậy. Trong thâm tâm, tôi không muốn biết mặt Tân, tôi cũng không muốn gặp con người Tân trong thực tế. Hãy là cứ như thế. Một giấc mộng vui.

Ngày ngày, hai đứa tôi xâm nhập vào đầu óc của nhau, vắt cạn kiệt những cung bậc tình cảm, mọi tầng lớp của ý thức. Khi tư tưởng đã đồng nhất, cọ xát vào nhau nhịp nhàng thành những luồng sáng vô hình xoáy động trong tâm trí thì chúng tôi đạt đến đỉnh cao của khoái cảm. Cơ thể căng cứng, hơi thở gấp gáp, tim đập cuồn cuộn, bàn tay gõ phím run rẩy, nhói buốt như kim châm... tôi thấy mệt mỏi như vừa trải qua cơn hành xác thực sự. Chúng tôi rời nhau trong câu nói gấp gáp của Tân: anh yêu em, yêu em mãi mãi, yêu em trọn đời. Lúc nào cũng là câu ấy. Một câu nói ra chỉ để có niềm tin trong tương lai. Tương lai cuối cùng sẽ ra sao thì không ai biết được. Ai có thể biết được?! Nhưng vẫn cần có một niềm tin.

Du, Tân và tôi vẫn song hành trên con đường không biết đi đến đâu. Khi nào rảnh, Du đưa tôi đi học, đi dạo phố, ghé quán nước quen hay mua mấy thứ linh tinh nào đó rồi lại về. Toàn phóng xe qua những ngõ tắt vắng người, để biết chắc sẽ khó gặp phải người quen. Tôi ngồi đằng sau, khẽ hát một khúc nhạc tình không biết tên, lấy tay nghịch bờ lưng ấm áp của Du, ghé mũi tìm chút mùi vị quen toát ra từ cơ thể Du để biết Du chứ không phải ai khác đang chở tôi. Tôi không yêu Du nhưng tôi chung thủy với Du. Chung thủy về thể xác. Còn Du, tôi là nốt trầm trong bản nhạc nơi trái tim Du. Nốt trầm không viết lên được một khúc tình ca, nhưng là nơi nghỉ sức cho những đoạn cao trào nối tiếp.

Tân thì vẫn thế. Đêm đêm, mỗi khi tôi lên mạng, Tân đã ngồi đó từ bao giờ. Những câu chuyện hấp dẫn kéo dài bất tận, nhiều khi chuyển sang chủ đề giới tính. Hai đứa hăm hờ bàn luận, tranh cãi rồi lại nói cho nhau biết những chuyện mà đứa kia chưa từng biết. Chúng tôi dường như có thể nói cho nhau mọi suy nghĩ của mình nhưng không có nghĩa là tất cả mọi thứ đều nói hết hoặc nói thật. Tân luôn giục tôi mua webcam để Tân còn có thể nhìn thấy mặt tôi, bảo tôi gửi ảnh để đỡ phải nhớ tôi trong mênh mộng tưởng tượng. Tôi muốn có cảm giác mình là người vô hình trong thế giới ảo này. Tôi nói với Tân rằng tôi không tự tin khi gửi ảnh cho Tân, tôi có nỗi đau riêng của tôi. Tôi không được lành lặn như bao người. Tân an ủi, Tân yêu tôi từ chính con người bên trong của tôi, chứ đâu phải là hình dáng bên ngoài và những vật chất tôi có. Dù em là thế nào đi chăng nữa thì anh vẫn yêu em. Rồi Tân gửi cho tôi bài hát qua một trang web âm nhạc. Giọng Quang Dũng đầy ma lực đàn ông mà rất đậm thắm:

*“Không cần biết em là ai
Không cần biết em ngày sau
Không cần biết em từ đâu
Ta yêu em như mây ngang biển rộng
Ta yêu em như đêm tàn ngày tận
Yêu em như yêu vùng trời bình yên...
Yêu em, vì chỉ biết đó là em”*

Nghe xong bài hát, tôi trả lời, vậy thì, anh biết rõ con người ngoài đời của em để làm gì, vô nghĩa. Tân vẫn không chịu, anh chỉ cần biết em là người thực khi bên anh, chứ không chỉ là những dòng chữ. Tôi thoát ra ngoài mạng, bước bình cùng ý thích của mình.

IV

Một buổi tối, trời chớm lạnh. Gió heo may thổi qua làm run rẩy tán lá bàng xanh. Một vài chiếc đồ thắm như máu, rơi quanh bên gốc cây già. Tôi và Du ngồi bên Hồ Gươm, nói những câu chuyện không đầu không cuối, chuyện này chẳng ăn nhập gì với chuyện kia, cuối cùng, còn lại là khoảng không im lặng. Du lấy thuốc ra hút. Bình thường, chỉ khi nào có chuyện không vui Du mới hút thuốc. Phải một hơi khói đầy chất độc vào mặt tôi, mặc cho tôi nhăn nhó khó chịu, Du kéo tay tôi đứng dậy, rủ đến một quán mới hay lắm. Chục phút sau, tôi thấy mình đang ở trong một quán vắng. Những giò lan đầy hoa thả bóng xuống dòng suối nhân tạo nhỏ đang uốn mình theo một dòng chảy êm dịu. Đúng là một quán trông rất hay.

Tìm một góc khuất, hai đứa ngồi xuống. Du gọi ra mấy chai bia và đồ nhắm. Tôi như cơn mưa ngạt nhiên. Ở khung cảnh này uống bia cũng thú, nhưng ngồi uống với Du thì chưa bao giờ. Du vẫn bảo, con gái ra quán mà bia rượu trông hư hỏng không chịu nổi. Vậy mà hôm nay, hai đứa gọi hết chai này sang chai khác. Lâu không uống, cơn choáng váng từ tiểu não tôi lan toả không báo trước. Tôi khóc khóc, cười cười, loạng choạng bước như một kẻ đi hoang đầy mộng tưởng. Khi lí trí thấp thoáng từ đâu hiện về, tôi đã thấy mình nằm trên một chiếc giường phủ nệm dày, ánh đèn chập chờn lan rộng trong không gian. Du choàng người lên tôi giữa ánh vàng u ám. Tất cả trở nên hỗn loạn, đảo lộn, quay cuồng. Tôi vừa van vãn, chửi rủa bằng tiếng nói phập phều không nên hơi vừa oằn mình quẫy đạp gắng đẩy Du ra mà thấy mình bất lực. Du đùa nghịch tôi như con mèo non hăm hở vờn qua vờn lại cuộn lên đầy màu sắc hấp dẫn. Tôi thành con cá thoi thóp trên bờ, cố lật mình trốn chạy mà không được. Du ghì chặt tôi xuống, chậm chạp làm những việc mà hẳn đã nghĩ và tính toán từ trước. Nước mắt tôi ứa ra, răng nghiến chặt bao cắn phần, tủi hổ. Chỉ vài giây thâm nhập vào cơ thể tôi, Du đã nhăn nhó co người rút ra, nằm vật xuống giường thở dốc. Tôi mơ màng cảm thấy một luồng ấm bản thủ đang bò dọc trong người tôi, lan toả lên đầu tôi một cơn đau tê

dại. Không phải một cuộc hiến thân thiêng liêng cho tình yêu như tôi hằng tưởng tượng, cơ thể tôi tan vỡ ra thành nhiều mảnh vụn ê chề.

Trong cái phòng nghi chật hẹp đầy mùi nước hoa dâm dục rẻ tiền, tôi thành đàn bà trước khi kịp nhận thấy điều gì xảy ra.

Qua đêm ấy, tôi trốn chạy khỏi đời Du lạng lẽ như một kẻ tội phạm. Tôi phạm tội với chính cuộc đời mình.

V

Nhà trường cho nghỉ tết đúng vào lúc trời vẫn còn lạnh, đào chưa kịp đâm nụ. Gió thổi vi vu trên tán xà cừ cao. Tôi phóng xe nhanh trên đường một mình, mặc cho giá rét luồn qua cô, qua hai ống tay phả vào người tê buốt. Không biết làm gì, tôi thành người rồi rã, lang thang ngoài đường như ngọn cỏ khô vật vờ. Ngồi trên ghé đá một mình ven Hồ Tây, tôi say sưa ngắm nhìn những đôi đang yêu nhau. Họ trò chuyện, nói cười, vuốt ve, ôm ấp và rên rỉ trong hạnh phúc. Có thể vì những đôi yêu nhau đứng san sát nhau dọc bờ hồ dài hết năm này qua năm khác, mà người ta đổi tên đường từ Cổ Ngư thành đường Thanh Niên. Một con đường dành riêng cho tình yêu.

Tôi thấy mình nhớ Tân.

Tôi vẫn còn có Tân.

Tôi hăm hở nép niềm tin của mình vào trái tim Tân.

Thời gian nhiều hơn trước vì chỉ dành riêng cho một người. Tôi dần dần thành nhỏ bé, yếu đuối bên tình cảm của Tân. Tôi nhớ Tân mỗi ngày một nhiều hơn. Khi ngồi một mình, tôi thường tự nhủ Tân đang làm gì, có nghĩ đến tôi không. Hàng đêm, tôi trò chuyện cùng Tân, thấy tin tưởng hơn về tình yêu lâu bền mà

Tân dành cho tôi. Tân rất nhạy cảm với từng niềm vui, nỗi buồn của tôi. Tân vẫn len lỏi vào tận sâu trong tâm hồn của tôi để cảm nhận từng giọt nước mắt vương trên bờ mi hay nụ cười vỡ oà trên môi.

Tôi bắt đầu thấy thèm khát một vòng tay ôm của Tân, bắt đầu tưởng tượng đến nụ hôn nồng nàn, những rung động cuồng nhiệt của sự va chạm cơ thể.

Tân bảo, nếu mình yêu một người thực sự, chỉ cần nhìn sâu vào mắt người ấy, ngắm người ấy làm những công việc thường ngày, chạm vào tay người ấy cũng là sự bay bổng dịu ngọt của cảm xúc. Tình yêu là tất cả những gì cần phải có, không chỉ là chia sẻ từ xa, không chỉ là lời nói yêu thương.

- Linh ạ, cả một ngày dài anh nhớ em, muốn quên mà không được. Mỗi khi trên đường nhìn từng đôi trai gái bên nhau, anh thấy mình thật cô đơn.

- Sao anh không tìm cho mình một tình yêu thật sự, em chỉ là một mối tình ảo trên mạng thôi.

- Anh yêu em từng ấy năm mà em vẫn không hiểu cho anh sao. Anh chỉ muốn người ngồi bên anh là em thôi, là em chứ không phải bất kì ai khác. Dù sao, anh vẫn tôn trọng mọi quyết định của em. Khi nào em có thể gặp anh được, em hãy nói, anh sẽ đến ngay bên em, anh khát khao ngày ấy...

Cuối cùng, tan hết cả khối băng bình ngày nào, tôi đồng ý gặp mặt Tân.

Trước khi gặp mặt nhau, tôi làm một lễ thú tội rằng tôi không tật nguyền về thân xác mà là ở nơi trái tim. Và tôi sống trong Hà Nội này chứ không phải Sài Gòn đầy nắng như tôi từng nói.

Tân giận tôi đến gần chục ngày nhưng vẫn tha thứ, tình yêu làm con người ta rộng lượng, bao dung hơn.

Chiều mùng hai, công chính công viên Lê nin mở ra một không khí náo nhiệt, vui tươi của ngày tết. Tôi đứng chờ Tân trong bộ váy trắng và chiếc áo khoác màu xanh nước biển như đã hẹn trước. Từng lượt người đổ vào công viên mang theo những tiếng cười, tiếng nói vui tươi, những chùm bóng bay nhiều màu bay lơ lửng trên nền trời xanh ươm sắc nắng vàng. Thật đẹp cho một buổi gặp gỡ tình yêu. Tôi bồn chồn nhìn ra đường, chỉ vài phút chờ đợi mà kéo dài hơn cả năm năm.

Cuối cùng Tân đã đến. Bộ comple đen cùng bó ly trắng tươi rói trên tay. Dáng đi khoan thai, chậm rãi, đầu ngẩng cao tự tin. Làn môi đỏ, đôi mắt ấm áp, hóm hỉnh như biết cười. Đúng là Tân như tôi hằng mong nhớ. Chỉ có điều, Tân mang khuôn mặt của Du.

Tân đứng sững lại, bó hoa trên tay rơi xuống đập nát trên hè. Một luồng khí lạnh tràn qua giữa khoảng trống hai người. Tôi trân trân nhìn Tân, đầu gối run lên muốn ngã quy. Mọi âm thanh đột nhiên tắt lịm. Mệnh mông là vụn vỡ. Tôi quay lưng bỏ chạy, nước mắt đầm trên môi.

Không còn Tân, không còn Du, tôi đi một mình trên con đường không điếm đến.

Trời mưa. Ngày tôi quen Tân, trời cũng mưa nhiều như hôm nay. Hà Nội sũng ướt. Lòng tôi ngập nỗi buồn u uẩn. Mười ngón tay không còn tê dại như những lần ngồi hàng giờ giữa đêm để tán gẫu qua mạng. Tôi không muốn mình tiếp tục mang những bộ mặt nạ để sống với mọi người. Tôi không thể giống Tân, giống Du. Tôi muốn tìm kiếm lại chính con người thật của mình.

Tôi bước vào quán nước ven đường với vài người bạn. Ngồi lặng im ngắm những dòng người đang vội vã lướt qua. Thêm một mùa thu nữa về, đậu hờ trên từng nóc nhà Hà Nội. Tôi không còn lang thang để tìm cho mình quá khứ êm dịu thơ xưa. Đường Nguyễn Du vẫn vương đầy xác hoa sữa tưởng chừng mùa thu chưa bao giờ trôi qua. Tạp âm còn đó, điểm tôi còn đó, mọi thứ luôn tiếp diễn không dứt, nhưng đó chính là một phần cuộc sống buộc con người phải chấp nhận không thể chối bỏ. Tôi cũng không thể chối bỏ bởi tôi là tôi.

Trích thơ:

Đồng vọng tháng tư

*Tháng tư không chờ anh
Phố gió
Phố mưa
Phố nhớ
Phượng áp nụ
Chờ bung xoè lửa ản tán xanh
Ve ngân quãng đường quen
Em thôi mong anh cuối phố
Nắm trong tay niềm vui nhỏ nhỏ
Tháng tư về mang nắng thấp hồn nhiên
Tháng muốn quên anh
Em muốn quên anh
Ngày
Cười như thể chưa biết buồn
Hát như thể bắt đầu yêu
Đêm
Vất tìm mình viết dòng thơ khuya khoắt
Tháng tư biếc môi mềm
Đàn chim thiên di đã trở về đất Bắc
Anh không đúng hẹn
Nỗi đau cũng ngọt ngào*

HUỶNH ÁI TÔNG

Ngày hạ không nắng

*Hôm nay ngày hạ
Trời không nắng buông
Gió vờn cuối ngõ
Lùa tím hoàng hôn
Hoa về theo gió
Đã tàn sắc hương
Bao nhành phượng đỏ
Thì vừa tiếc thương?
Em ngồi bó gối
Nước loang bóng cây
Chút tình đọng lại
Hững hờ như mây
Ve kêu ngập lối
Bàng lẳng đăm buồn
Bước qua phố cũ
Thấy mình cô đơn
Ngày hạ không nắng
Lòng hóa cũ mòn
Một mình nhắm mắt
Dem mùa giấu chôn*

Lê Minh Khuê nhận xét về bút pháp của Nguyễn Quỳnh Trang qua tiểu thuyết *Mắt ký ức*:

“Miêu tả sắc sảo là điểm mạnh trong truyện ngắn của Nguyễn Quỳnh Trang song đôi lúc người đọc vẫn thấy lạnh lẽo, nản lòng. Ở tiểu thuyết, cô đã tiến thêm được một bước khi cho người đọc thấy tương lai ở phía trước.”

Tài liệu tham khảo:

- Nguyễn Quỳnh Trang Web: dinhtibooks.com.vn
- Internet Web: nhavantphcm.com.vn

45. La Thị Ánh Hoàng



La Thị Ánh Hoàng (1981-20)

Nhà văn La Thị Ánh Hoàng sinh năm 1981, tại huyện Tân Hiệp, tỉnh Kiên Giang.

Tốt nghiệp Khoa Ngữ văn - Báo chí Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn Tp. HCM.

Hội viên Hội Nhà văn Thành phố Hồ Chí Minh năm 2011.

La Thị Ánh Hoàng được các giải thưởng:

- Giải Nhất cuộc thi Viết về người phụ nữ Việt Nam của Đài Tiếng nói nhân dân Tp.HCM
- Giải Tư cuộc thi truyện ngắn Thế kỷ mới - Sáng tác mới của báo *Mực Tím*

Hiện đang làm biên tập viên báo *Giáo Dục Tp. HCM*, chuyên đề *Mẹ & Con*.

Tác phẩm:

- *Người nổi tiếng* (tập truyện, Kim Đồng, 2002)
- *Vùng đại tuổi mười bảy* (tập truyện, Kim Đồng, 2003)
- *Như áng mây chiều* (tập truyện, Kim Đồng, 2006)
- *Những kẻ lãng mạn* (tập truyện, Trẻ, 2009)

Trích văn:

Phép thử

Tiếng nhân viên báo hiệu máy bay hạ cánh khiến cô giật mình tỉnh giấc. Nghe giọng nói của nữ nhân viên hàng không, cô luôn có cảm tưởng họ vừa nói vừa cười thân thiện: “Nhiệt độ ngoài trời bây giờ là mười tám độ, thời tiết rất đẹp”.

Cô sinh ra ở miền Nam nên thèm những vùng đất có hằn bốn mùa rõ rệt, những vùng cô chọn đến, ưu tiên đầu tiên vẫn là thời tiết. Cô luôn cảm giác cái nắng, nóng đốt cháy hết mọi cảm xúc trong mình, như chính cái nơi mà cô đang sống. Cô bước xuống sân bay, hít một hơi dài và công việc sau đó, như tất cả mọi lần là lấy máy ra nhắn tin cho anh: “Em đã tới nơi rồi! Cảm giác rất là bình yên”. Chỉ một lát, anh nhắn lại: “Hãy nhớ, tôi luôn đồng hành cùng em nên em sẽ không cô đơn”. Cô mỉm cười, thấy lòng thanh thản.

Kể từ ngày ly thân với chồng, đây là chuyến đi một mình đầu tiên của cô. Thời con gái, cô ngưỡng mộ những đứa bạn cuối tuần xách ba lô đi du lịch một mình. Không cần phải lên kế hoạch, thống nhất ngày giờ, địa điểm. Chỉ cần ra bến xe, đi một vòng qua các phòng vé có ghi địa danh, thích chỗ nào thì dừng lại mua vé. Thật tuyệt! Có đứa còn hồ hởi khoe: “Sáng ngủ dậy không phải chờ đợi ai, ra đến ngã ba muốn quẹo đâu thì quẹo, ăn gì tùy thích. Nói chung nếu muốn biết hưởng thụ thì phải đi du lịch một mình”. Tuổi trẻ vốn dĩ dễ bị tác động và thích thử cảm giác nên cô cũng khăn gói đi một chuyến. Khi ấy, cô vừa chia tay với mối tình kéo dài ba năm. Những kỷ niệm tươi đẹp

như một người làm chứng không mời mà đến, lột trần sự thật: cô chưa quên được anh. Ai đã từng yêu sẽ hiểu cảm giác cố quên đi một người khó khăn như thế nào. Chuyến đi một mình của cô thất bại thê thảm. Cô đi đến đâu, ăn món gì cũng ước ao giá như có anh bên cạnh. Như thế, cảnh ở nơi này có đẹp không, thức ăn có ngon không là đều phụ thuộc vào anh. Khốn khổ thế đấy!

Chuyến đi một mình lần này, cô có phần thanh thản hơn. Chẳng còn mối tình nào đeo bám để cô có những mong chờ, vui buồn. Đón cô ở sân bay là người đàn ông độ tuổi trung niên, trong bộ vest lịch lãm nở nụ cười tươi: “Thật bất ngờ khi hay tin em đến. Cứ tưởng thành phố này sẽ không được đón bước chân em chứ!”. Cô gỡ mắt kính, cười nhẹ: “Em muốn đến để biết vì sao càng ngày ông càng trẻ trung hơn từ khi đặt chân đến thành phố này. Cả những bài thơ của ông nữa, sức sống trong nó chẳng khác nào tuổi hai mươi”. Cô nói xong và thấy có chút gượng gạo. Cô không quen nghe và nói theo cách trịnh trọng này nhưng chẳng hiểu sao lại thế. “Trông em có vẻ gầy đi so với lần trước tôi gặp ở Sài Gòn?”. Cô không muốn báo với ông là cô vừa ly thân, nhất là khi nhìn vào cặp mắt của ông. Cô là người thẳng tính, không biết đẩy đưa tình cảm. Cô không thích ông, chỉ yêu thơ của ông. Những vần thơ phổ nhạc và trở nên thân quen trong đời sống hàng ngày của cô. Cô yêu âm nhạc. Một thứ tình yêu không thể thiếu. Giống như ông yêu cô, bất chấp cả nhân cách, đạo đức của một người chồng, người cha được số đông khen là mẫu mực. Cô sợ tình yêu nghệ sĩ nên tự xây cho mình bức tường thành kiên cố để ngăn chặn những mối tình nghệ sĩ. Bởi theo cô, đó là mối tình đẹp nhưng không bền. Nói thì nói vậy, nhưng tình cảm là thứ không thể lèo lái được, chẳng qua là cô chưa bị “đổ” bởi ai trong số đó thôi. Ông đọc được suy nghĩ của cô, trấn an: “Tôi sẽ không làm gì để ảnh hưởng đến mối quan hệ của tôi và em, vì tôi yêu em”. Ông đọc cho cô nghe một đoạn trong bài hát của Trịnh: “Ru em tình như lá, trăm năm vẫn quay về. Mối em là đóm lửa, cuộc đời đâu

biết thế. Xin em còn đâu đó, cho tôi còn tiếng ru. Ru em ngồi yên nhé, tôi tìm cuộc tình cho”.

Chiếc xe hơi chở cô và ông dừng lại ở một nhà hàng sang trọng. Trong khi ông rất hào hứng chọn món ăn thì cô chỉ muốn về phòng nghỉ. Cô thích cái cảm giác đứng trong nhà tắm, dưới vòi sen, lắng thính cho dòng nước mát xối đi những bụi bẩn, những mệt mỏi, và cả những gì không muốn giữ trong lòng. Sau đó cô sẽ ngủ một giấc thật sâu trong căn phòng chỉ có một mình. Cảm giác một mình trong căn phòng ở một thành phố xa lạ luôn có sức lôi cuốn cô. Cô đã bước qua tuổi teen khá lâu để thể nghiệm cái cảm giác đến một nơi thật xa để định hình xem mình cần gì, nhớ gì. Trong cô bây giờ là những mảnh vỡ chồng lên nhau, chẳng thể lòi hết chúng ra để đo xem cái nào lớn nhỏ. Đấy, giữa cái mớ hỗn độn ấy nên cô thấy mình bình yên, để mặc cho mọi thứ diễn ra. Cuộc sống này vốn dĩ đã là một vở kịch mà mỗi con người là một diễn viên. Diễn viên nên chẳng có quyền sửa lại kịch bản, thành ra có sao diễn vậy thôi. Chỉ có điều, chẳng ai biết được diễn biến của vở kịch trong cuộc đời mình. Và đạo diễn của vở kịch đó toàn quyền dàn xếp nhân vật vào vai ngây thơ, hiền lành hay xảo quyệt, toan tính... Ngẫm nghĩ mới thấy con người vô tội. Và vì vô tội nên ghét nhau làm gì?

Suy nghĩ đó khiến cô thấy nhẹ nhàng, không ghét ai, kể cả ánh mắt đưa tình của ông. Cô tôn trọng tình yêu trong mỗi người. Người ta chỉ thực sự sống khi yêu. Nhưng trong tình yêu, phải được xuất phát từ hai phía, nếu không nó trở thành lối bịch trong mọi cử chỉ, lời nói, hành vi đối với người còn lại. Cô đang khó chịu vì điều đó, cô lấy máy ra nhắn tin: “Em đang ngồi ăn với một nhà thơ, chỉ vì em yêu thơ của ông ta mà phải chấp nhận cả những thứ em không thích từ con người này. Em thấy mệt và rất muốn đứng lên, bỏ lại phía sau những ngôn từ khoe khoang về chính mình của ông ấy”. Tin nhắn gửi lại ngay lập tức: “Cứ làm những gì mà em thấy thoải mái nhất. Em đi để

tìm sự thoải mái cơ mà!”. Cô quay sang nói với ông: “Em muốn về nghỉ”. Ông lập tức chiều theo cô, gọi phục vụ tính tiền. Xe lướt qua những con phố rực rỡ ánh đèn màu, cũng không khác gì so với thành phố cô đang sống nhưng cô rất muốn được đi bộ hòa vào dòng người xa lạ. Được nghe những câu chuyện vu vơ của đôi trai gái, mệt thì dừng lại ở một quán cóc ven đường, ăn món gì nóng nóng... Cô không thích nhà hàng sang trọng, không thích những món ăn cầu kỳ. Sở thích đó làm cho cô lạc lõng khi bước đến những nơi sang trọng.

Bước ra khỏi phòng tắm, cô thấy thoải mái thực sự. Trong đầu cô không nghĩ gì khác ngoài một giấc ngủ thật sâu. Chợt cô khựng lại, ông vẫn ngồi đó. Bên cạnh là đôi giày và tất đã được lột khỏi chân, chiếc áo khoác treo lên móc gọn gàng. Cả ông và cô đều bất ngờ trước tình huống này. Cô không nghĩ ông còn ở phòng mình, và chỉ có trời mới biết ông nghĩ gì khi thấy thân hình nuột nà của cô được cuốn trong khăn tắm vừa ngắn vừa mỏng. Cô quay lại phòng tắm, thay bộ đồ ngủ kín đáo. Trong lúc thay đồ, cô đã rất bối rối để chọn ra một câu hợp lý nhất nói với ông: “Ông còn chưa về sao?”; “Em rất muốn ngủ sớm”... Cuối cùng thì cô dùng câu sát nghĩa hơn: “Xin lỗi, em tưởng ông đã rời khỏi đây rồi. Cảm phiền ông, tối nay em muốn ngủ sớm”. Sắc mặt ông sầm xuống: “Tôi nghĩ là mình quá vô ý khi không xin phép em trước khi ngủ lại đây, nhưng tôi thấy xúc phạm vì em đã không tin tưởng ở tôi. Tôi đã nói là sẽ không làm gì em”. Cô lạnh băng: “Em không thấy thoải mái khi có người lạ trong phòng, ông thông cảm”. Cô nhấn mạnh hai chữ “người lạ” mà không lấy gì làm á náy. Ông đi ra sau khi nhìn cô với ánh nhìn hụt hẫng, tổn thương mà cô nghĩ, chính cô mang tâm trạng ấy thì hợp lý hơn ông.

Cô nằm nhẩn tin kể lại toàn bộ với anh, anh trả lời lại: “Đàn ông họ như thế đấy! Nhất là khi biết em đang đổ vỡ trong hôn nhân. Họ quên một điều, đối với phụ nữ, tình dục chỉ thực sự có ý nghĩa khi có tình yêu”. Cô cảm nhận được sự đồng cảm từ

người đàn ông này. Có một lần cô nói muốn gặp anh, anh trả lời thẳng thắn: “Tôi đã có gia đình. Vì vậy mối quan hệ của chúng ta chỉ nên dừng lại ở mức này”. Cô nghĩ như vậy cũng tốt, có một người để cô có thể chia sẻ mọi chuyện mà không phải e dè gì, từ chuyện gia đình, công việc đến vợ chồng. Anh ta lại là người khá tâm lý và có vẻ từng trải, luôn đưa ra những cách giải quyết hợp lý nhất. Cô thầm ngưỡng mộ người phụ nữ ở bên cạnh anh, được anh che chở, bảo bọc. Suy cho cùng, cảm giác bình yên trong tâm hồn mới là điều đáng khát khao chiếm hữu.

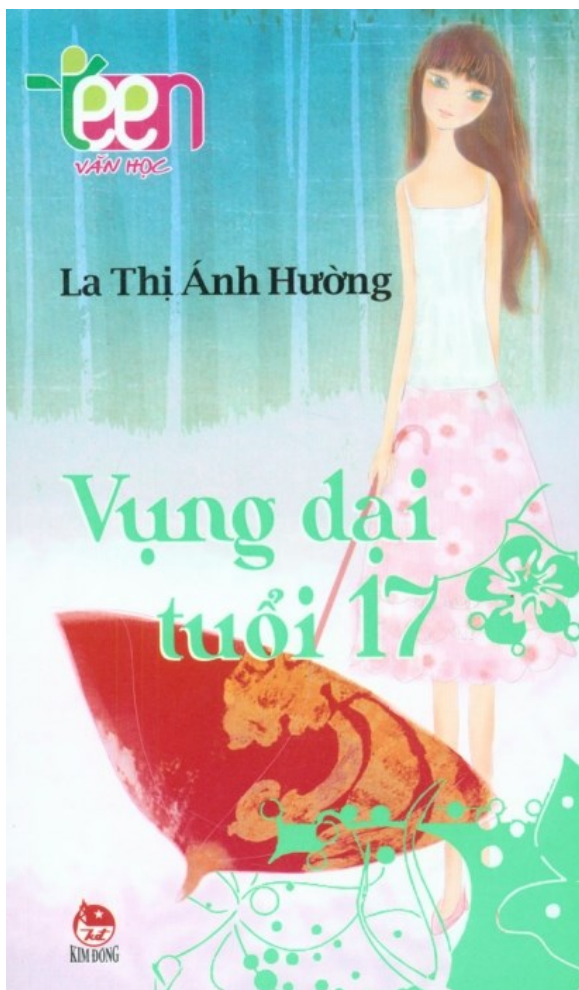
Tối đó vì nhiều lý do mà cô nằm trằn trọc mãi không ngủ được. Như có thần giao cách cảm, anh nhắn tin cho cô: “Em thấy khó ngủ phải không?”. Cô cảm động: “Anh có biết, anh quan tâm và hiểu em như thế sẽ khiến em buồn nhiều hơn vui không?”. “Anh biết. Em có muốn ở cùng anh đêm nay không? Chỉ đêm nay thôi, đừng nghĩ đến ngày mai”. Cô bất ngờ, chẳng lẽ anh đang ở cùng thành phố với cô? Gặp hay không gặp? Chưa lúc nào cô thấy phân vân như lúc này. Tại sao anh lại đồng ý gặp cô? Ở tuổi của cô, chuyện tình một đêm chẳng có gì là lạ lắm. Hơn nữa, cô có tình cảm với anh. Cô cũng muốn biết mặt người đàn ông bí ẩn đã là chỗ dựa cho cô trong suốt quãng thời gian chênchao vừa rồi, khi cô đứng bên bờ vực của cuộc hôn nhân đang dần tan vỡ. Anh lại nhắn: “Em không muốn gặp anh sao?”. Cô nhắn lại cho anh địa chỉ khách sạn, cả số phòng.

Tối đó anh không đến.

Cô trở về sớm hơn dự định, tâm trạng tệ hơn rất nhiều so với lúc ra đi. Mọi thứ vẫn như cũ, cánh cổng với những hàng gỗ màu trắng mà chồng cô sơn theo ý thích của cô. Bên phải là bụi tường vi mà chính tay anh trồng làm quà tặng sinh nhật cho cô. Cả hàng hoa bạch thiên hương - một loài hoa gắn liền với tuổi thơ của cô mà cô rất thích, anh phải lặn lội về tận miền quê để bứng gốc lên trồng cho cô vui. Đây là cái thời huy hoàng nhất

VĂN HỌC VIỆT NAM CẬN VÀ HIỆN ĐẠI VI

của cuộc hôn nhân kéo dài chưa được một năm, cho đến khi tờ đơn ly dị để sẵn trên bàn, chỉ chờ thêm chữ ký của anh. Nhưng anh không ký, anh bảo vẫn còn yêu cô. Cô đi thẳng lên bàn làm việc, cầm tờ đơn gấp hai để trên bàn và ngỡ ngàng: chữ ký của anh nằm song song với chữ ký của cô. Bên cạnh là tờ giấy nhỏ với dòng chữ: Xin lỗi em, đúng ra anh không nên dùng phép thử này, anh rất tiếc!



HUỶNH ÁI TÔNG

Truyện ngắn của La Thị Ánh Hồng hầu hết là những truyện về tình yêu của độ tuổi mới lớn, lồng vào đó là những chuyến đi, hành văn êm dịu dù là những đồ vỡ rất lớn, nhưng cũng chỉ xảy ra nhẹ nhàng, gây nên một thoáng buồn cho người đọc.

Tài liệu tham khảo:

- La Thị Ánh Hồng Web: nhavantphcm.com.vn
- *Phép thử* Web: thanhvien.com.vn

46. Võ Mạnh Hảo



Võ Mạnh Hảo (1981-20)

Nhà thơ Võ Mạnh Hảo sinh ngày 26 tháng 8 năm 1981 tại Bến Tre.

Làm thơ từ thời còn sinh viên.

Là Hội viên Hội Văn học Nghệ thuật Long An

Võ Mạnh Hảo được các giải thưởng:

- Giải nhì về thơ năm 2003, bài thơ *Chân dung tuổi mới lớn*
- Giải “*Trái me vàng*” trên báo *Mực tím*
- Giải nhì cuộc thi thơ Đồng bằng sông Cửu Long năm 2006

Võ Mạnh Hảo hiện sống và làm việc tại Long An.

Tác phẩm:

- *Bụi cám bay* (thơ, 2008)
- *Dậy muộn* (thơ, 2011)

Trích thơ:

Buổi sáng

*Con hải âu vụt lên từ nhánh biển
Không ai kể tôi nghe vài câu chuyện về người di cư
Buổi sáng này
Biển nổi nhiều nếp nhăn
Gom vào lòng từng mảnh gió, tiếng đũa đũa trẻ cười khan,
màu da như thổi đồng*

*Tôi nhìn con rùa thối thỏm ra biển
Bỏ lại những quả trứng vừa để đêm qua
Bỏ lại sự nguy hiểm và nỗi lo rình rập
Trên cát trắng nhân từ*

*Những câu chuyện giản dị
Khởi đi từ đám rong mang màu mắt đại dương
Không làm tôi bận tâm
Tôi về phía những ngôi nhà dựng lên trong phố
Nhiều con đường không nhìn thấy mặt
Cánh cửa im lìm đâu hướng về biển cả
Cát không vào nhà, trên mái ngói hay những bậc thềm
Trong những giấc mơ không tìm ra tiếng cá ngư quẫy đạp*

*Buổi sáng đầu tiên
Bên những người xa lạ
Chưa bỏ thói quen hét một tiếng dài, ném cát về phía biển
Trong căn phòng
Bất ngờ dội lại
Âm thanh tuổi thơ vỡ giòn như những quả trứng...*

(21-04-04)

Chiều bướm

Những ngày ở trọ
Tôi một mình bên bức họa tuổi thơ
Cánh đồng xanh tức tưởi
Dòng sông bướm chảy qua sắc sỡ muôn màu
Trườn lên đệm khói
Những đôi cánh xò ra
Mang gương mặt lạnh của mẹ với làn da màu gỗ
Chở vào giấc ngủ tôi
Trên nền gạch ẩm mùi ấu thơ đưa trẻ tôi bật khóc
Nước mắt mềm cánh bướm
Rụng vào đêm mỗi đêm
Rồi lại sáng ngời bên bức họa
cho đàn bướm bay đi từ cọ vẽ
Dụ niềm vui chơi trò cút bắt
Buồn tôi kiếm phương nào
Mộng du kể từ đó
Trong chiều sáu mét vuông...

Cà phê 1

Trên đầu tôi vẫn đội chiếc mũ đỏ
Vây quanh là bóng đêm
Giọt cà phê nằm trong ly đêm
Không thể bay lên hay vỗ cánh
Lúc này là 19 giờ 30 phút
Tôi nhìn thẳng
Chỉ để không ai nhìn thấy tôi
Chỉ để tôi không nhìn thấy mọi người
Những nỗi cô đơn không trùng lặp
Châm dơi đảo mình
rồi khuấy lặng
mang nỗi buồn của tôi
đã hóa kiếp trăm ngàn cánh muỗi
lơ lửng bay mà không thể rơi...

Hờ hết treo lên nhánh mùa hè
Ở một nơi từng hố sâu được phủ đầy rom và dẫu chân gà
giẫm lên tất thảy
Rủ tôi về nghịch như trẻ con
Vài đám mây vừa được sinh đã làm cuộc điểu hành
quên bầu trời đương rút ruột xanh
bơi trong không trung những chiếc lá màu sẫm
nghe trầm khàn giọng của ngọn cây
thời gian như tấm lưới kéo mặt trời dịch chuyển về gần hơn
nguồn cội
gần với sông mùa cạn khô gầy
đo vừa ánh mắt
nhiều trái vú sữa rụng từ đêm qua
mùi hương bị giập tan trên đất quê cùng cực
những dấu chân làm nên lộ trình duy nhất
dẫn đến buổi chiều
dẫn đến chỗ nằm của tôi được lót bằng đệm cỏ
đợi điều gì trong chiếc tổ thàng tư
từng đám mây vẫn lừng lững trôi với niềm tin trắng xóa
mang trong mình sức mạnh của mùa

Tháng mười

Mỗi năm tôi lại đốt đèn tiễn tháng mười qua dòng sông
Vàm Cỏ
Nơi những người vô gia cư chống cây sào già lên số phận
của mình
Đợi mùa đông- người đàn bà giấu mặt
Thả đầy hai bờ sông từng đám lục bình như những chiếc
tai kì dị
Tôi nghe tiếng rống của đàn bò dâng miền ký ức
Và tiếng mẹ gọi tôi rút ruột chiều đông

Mỗi ngày
Lại có thêm đũa tre lên bờ tập quên sông nước

HUỶNH ÁI TÔNG

Những đứa trẻ ít khóc ít cười
Chỉ hay cúi mặt
Đánh cược đời mình bằng dấu chân mạ non
Chúng giẫm lên tháng mười
Hương vị tuổi thơ cay cay khóe mắt...

Tôi bao giờ cũng gửi vào sông những nỗi niềm rất thật
Tưởng tượng một chiều ấu thơ mình lũ cào cào mang đi
Tôi sẽ như cọng rơm già yếu
Không đủ gọi mùa vàng những cánh đồng

Nay trở về
Tháng mười như phận cá khô giòn
Không chờ tôi tiễn ngọn đèn nhiều năm khắc khoải
Người vô gia cư đã rút cây sào già lên khỏi đời mình về
miền xa ngái
Tôi tắt ngấm ngọn đèn
Nhìn tháng mười buồn theo chiếc vó chổng chơ

(13-10-03)

Thuyền lá

18 tuổi
tôi thả lên dòng sông chiếc thuyền lá dâu
những chấm nhỏ xanh trôi dần theo giấc ngủ trưa hè
nó sẽ trôi qua chuỗi bình minh
vượt nhiều giông tố
sẽ cập bến, nơi những người thợ
đặt giấc mơ của mình nằm giữa lòng thuyền

tiếng hát từ xa vọng lại
ngờ tiếng thiên thân giỡn đùa trên sóng lũ
tôi quay đi hòa nhập với cuộc đời

chiếc mặt nạ tinh ranh tôi mang giữa phố
bày biện trò chơi

không có thuyền lá dâu trong chiều mưa ướt sũng
những em bé mình trần
đội nắng đồng sâu...

tôi đã quen khóc cười
biết nghi ngại với hình nhân trước mắt
biết thật thà lâm nguy

một chiều tháng bảy
tôi đứng lặng bên dòng sông xưa
những con thuyền lá dâu đã kịp trở về
không giấc mơ nào ngủ im trên đó
chỉ phù sa làm chiếc thuyền úa đỏ
trôi lênh đênh như những chấm buồn...

(15-7-04)

Trò chơi

Tôi tự xây cho mình những nắm mộ
Như chiếc bát tuổi thơ giàn giữa cỏ xanh
Gió khóc trên đầu lưỡi
Con chim lợn mổ xác thu tê lạnh ngoài đồng

Người già quê tôi hay nghĩ về cỏ
Về ngôi mộ nào vừa đắp hôm qua
Đôi mắt người già đục như sông làng, nhưng ẩn chứa nỗi
bình yên trú ngụ
Tôi muốn thả chiếc thuyền nỗi nhớ
Nhìn lũ trẻ cười
nhảy vạ vào sông

*Đàn trâu mùa hè
Ngủ quên chiều lạnh
Tôi ngủ quên trong vòng tay ruộng chiều kỷ niệm
Hư ảo giữa cánh đồng*

*Đẽ đầu còn nhớ
Lần giấc mơ tôi ngủ trong đôi -mắt- nước – sông kia
Ký ức mình nói bằng giọng cỏ*

*Qua từng năm mộ
Tháng bảy còn chiếc bát tuổi thơ?*

Trong bài: *Võ Mạnh Hào - Từ “giọng vàng cầm” ...*, tác giả Nguyễn Hậu đã viết:

Đến với thể thơ tự do Võ Mạnh Hào được thỏa sức vùng vẫy cho ý tưởng của mình. Những câu thơ dài ngắn không đều, đôi khi gấp khúc tạo cho thơ anh có cung bậc rất riêng, bày tỏ cụ thể những sáng tạo của mình. Đúng như ban đầu đã nói, thơ anh thể hiện rất rõ ý thức cách tân trong thơ trẻ bây giờ. Nhưng đến với những bài thơ ấy, ta không thấy cái xô bồ của câu chữ, sự dễ dãi của từ ngữ cũng như không đơn thuần là cách “gây sốc” như xu hướng thơ trẻ bây giờ. Vẫn có sự nhẹ nhàng, vẫn giữ phong vị truyền thống. Hay nói đúng hơn, Võ Mạnh Hào đã nhào nặn những chất liệu tưởng chừng đã cũ để cho ra một sản phẩm mới có chất lượng thật sự. Cảm xúc trong thơ anh không dàn trải đều đều, luôn ẩn chứa một góc khuất cần thiết trong nghệ thuật. Anh như cố tình che đi để tạo nên những vỉa tầng cảm nhận khác nhau.

Tài liệu tham khảo:

- Võ Mạnh Hào Web: vanvn.net
- Buổi sáng Web: tuoitre.vn

47. Phương Trinh



Phương Trinh (1982-20)

Nhà văn Phương Trinh sinh ngày 08 tháng 5 năm 1982 tại Tp. HCM.

Năm 2004, tốt nghiệp cử nhân văn chương.

Năm 2008, thạc sĩ văn học Việt Nam của Trường đại học Khoa học xã hội và nhân văn Tp. HCM.

Hội viên Hội Nhà văn Tp. HCM từ năm 2011.

Nhà văn Phương Trinh được các giải thưởng:

- Giải Nhất truyện ngắn Chân dung tuổi mới lớn của báo *Mực Tím*, năm 2003. với chùm truyện *Tất cả cửa sổ đều mở, Mây bay ngang rồi bay qua, Cùng Quốc Toàn ra trận*
- Giải Nhất truyện ngắn Tình bạn tuổi thơ do Nhà xuất bản Kim Đồng - Hội Nhà văn Đan Mạch - Hội Nhà văn Hà Nội, cùng tổ chức năm năm 2006-2007 với truyện ngắn *Lá nhung và lá xanh*

HUỶNH ÁI TÔNG

- Giải Ba Truyện ngắn 1200 chữ của báo Tuổi Trẻ, năm 2008.

Hiện là phóng viên báo *Nhi Đồng Tp. HCM*.

Tác phẩm:

- *Vũ điệu của ngôi nhà* (Văn nghệ, 2006)
- *Hoa bắt tử ở Houston* (Trẻ, 2008)
- *Thế giới giấc mơ của bé Bon* (Kim Đồng, 2009)

Trích văn:

Nụ cười viên mãn

Phong Luân vừa trải qua một cơn tai biến. Ông tin rằng mình sẽ không sống được bao lâu nữa.

Gần đây ông hay mơ những giấc mộng kỳ quái. Ông thấy cái chết đến với mình nhẹ nhàng như một giấc ngủ. Rồi linh hồn ông bỗng bành, lơ lửng, tựa một chiếc lá vàng bay trong gió... Không biết ông nghĩ gì, nhưng ông quyết định đi du lịch. Mà một người cô đơn, không người thân như ông, có những quyết định gì vào lúc cuối đời, thì ai mà lường trước được.

Khi nhìn đồng ruộng xanh ngút ngàn qua cửa kính máy bay, Phong Luân hồi tưởng bao kỷ niệm trong đời, những người phụ nữ đến rồi đi khỏi cuộc đời ông.

Khi máy bay hạ cánh, mọi người xúm xít chờ nhận lại hành lý ký gửi. Một anh thanh niên đây giúp hành lý cho ông một đoạn đường. Bao giờ cũng vậy, bao giờ cũng có ai đó đỡ giùm ông gánh nặng, nhưng chỉ một chốc thôi. Chỉ một chốc thôi rồi ông lại phải một mình gánh lấy gánh nặng của mình. Xét cho cùng, ở đời ai chẳng thế.

Tay phải của Phong Luân gần như liệt hẳn. Chân phải cũng bước rất khó khăn. Vì vậy ông kéo hành lý đi bằng tay trái. Xem ra không thể kéo hành lý bằng tay phải, thì kéo hành lý bằng tay trái cũng chẳng có vấn đề gì. Chỉ có điều tay phải là tay thuận của Phong Luân khi vẽ. Ông là một họa sĩ. Và biết mình không thể vẽ được nữa.

Khi ở vào độ tuổi hai mươi, Phong Luân nhận được vài giải thưởng trong hội họa và những lời khen ngợi, kỳ vọng. Nhà ông ở gần một lò bánh mì. Anh thợ nướng bánh mì có một cô vợ và một đứa con. Những lúc rảnh rỗi, khi một tay Phong Luân cầm giá vẽ, một tay cầm bảng màu, cọ, giấy... đến công viên; thì anh thợ, một tay dắt vợ, một tay dắt con đi chơi cầu tuột.

Phong Luân đã nhìn thấy nét mặt rạng rỡ, tiếng cười sáng khoái của anh thợ trong những thời khắc như thế. Anh thợ dĩ nhiên không biết vẽ và không có giải thưởng. Nhưng Phong Luân từng ước giá như mình có thể đổi các giải thưởng cùng lời khen để có những giờ phút giản đơn như thế. Phong Luân mơ một cuộc sống âm áp, yên bình.

Dần dần, ông không còn gì để trao đổi, để mặc cả nữa. Sau những giải thưởng ấy, Phong Luân chỉ vẽ được những tác phẩm trung bình, ít được chú ý. Và ông vẫn cứ cô đơn. Đến nỗi có lúc ông cay cú cuộc đời: cái cảnh sống cô độc như thế này chỉ nên gán ghép cho những ai đó tài năng xuất chúng, chứ không thể dè một gã tầm thường như mình ra bắt phải chịu cho bằng được.

Ngay trước tuổi ba mươi của Phong Luân, một vị linh mục đã nói rằng: “Cha luôn ngạc nhiên về những gì Chúa đã làm và không làm cho cuộc đời con. Cha mong con hạnh phúc trọn vẹn, bất chấp những điều không trọn vẹn mà con phải chịu”.

Bây giờ thì Phong Luân đã ở độ tuổi lục tuần. Một trong những điều “không trọn vẹn” mà vị linh mục nói chính là, Phong Luân mắc chứng sợ cơ thể phụ nữ. Ông nâng niu họ, ông thương nhớ họ, ông cần và khát khao tâm hồn họ, sự chia sẻ của họ như tri kỷ, tri âm. Nhưng ông kinh hãi những gắn bó sâu xa về xác thịt. Nói cho đúng, không phải những người phụ nữ đến rồi đi khỏi cuộc đời ông. Mà ông đã để họ ra đi, đã khiến họ phải ra đi.

Phong Luân tin mình sắp chết, biết mình không thể vãn được nữa và hiểu rõ chứng bệnh lạ thường của mình. Thế thì có quái dị không khi ở vào cái tuổi này, vào hoàn cảnh này, ông vẫn chờ đợi cái gọi là “hạnh phúc trọn vẹn”?

Phong Luân thuê một căn phòng nhỏ ở nhà nghỉ gần bờ biển. Ông muốn ngắm mặt trời nhô lên từ mặt biển và lắng nghe tiếng sóng vỗ vào đêm. Đạo đó, do ảnh hưởng bão, trời cứ mưa suối.

Đó là một đêm mưa gió quạt không thương tiếc vào những cánh cửa đóng chặt. Hơi lạnh lùa vào phòng. Phong Luân tê tái cả người. Giữa lúc gió mưa gào thét như thế, tiếng gõ cửa vang lên.

Ngay từ đầu Phong Luân đã nghe ra tiếng gõ cửa lọt thỏm giữa tiếng đất trời lồng lộn, như thể đôi tai ông có thêm một bộ phận tách âm chuyên biệt. Nhưng ông vẫn ngồi im, phần vì cả người đang run rẩy, di chuyển rất khó khăn, phần vì tiếng gõ cửa giữa đêm mưa, ở một nơi xa lạ, vắng vẻ như thế này có điều gì đây vô cùng phi lý.

Phong Luân đã không đứng dậy ngay. Ông im lặng lắng nghe.

Đó đúng là tiếng gõ cửa. Mỗi lúc nó một rõ ràng hơn, kiên nhẫn hơn.

Phong Luân vịn ghế đứng dậy, lầm bầm: “Chỉ với tiếng gõ cửa này thôi, bọn nhà văn tha hồ mà viết truyện!”. Ông tra chìa vào ổ khóa. Cánh cửa dần dần hé ra.

Hơi lạnh và nước mưa xộc thẳng vào căn phòng. Gió lồng lộng thổi. Nhưng bao nhiêu đó thì có gì để nói. Cái đáng kể là ở chỗ, trước mặt ông là một phụ nữ.

Hơn mười năm nay tên tuổi Phong Luân chìm vào quên lãng. Hơn mười năm nay không một người phụ nữ nào đến tìm ông.

- Xin lỗi, ông có phải là họa sĩ Phong Luân?

- Tôi đây - ông thân nhiên đáp. Tháng năm chồng chất lên cuộc đời đã làm ông ít biết ngạc nhiên.

- Vậy là tôi đã đúng...

“Vậy là tôi đã đúng”. Câu nói nhẹ tênh như một tiếng thở dài. Nhưng “đúng” điều gì? Từng trải qua và chứng kiến nhiều phi lý trong đời đến mức mặc nhiên mà đón nhận, nhưng hôm nay, Phong Luân gặp lại cảm giác tò mò của mấy mươi năm về trước.

- Mời bà... mời cô... vào trong. Bên ngoài mưa gió quá...

Dưới ánh đèn của căn phòng nhỏ, gương mặt người phụ nữ trông đã rõ ràng hơn. Người phụ nữ khoảng bốn mươi tuổi, nước da bánh mật, dáng vẻ không có gì nổi bật, ăn mặc xuềnh xoàng, gương mặt đầy ưu tư.

- Xin lỗi... cô tìm gặp tôi có việc gì?

- Cũng chẳng biết để làm gì. Nhưng tôi đã nghĩ về ông hai mươi lăm năm nay...

Người phụ nữ im lặng, gương mặt bồi hồi xúc động. Vào một đêm mưa, cô gõ cửa phòng một họa sĩ già nua, bệnh tật, bị lãng quên mà mình nghĩ đến suốt hai mươi lăm năm để rồi run rẩy nói bằng một giọng phảng phất chất phương Bắc: “Chẳng biết để làm gì”. Có lạ lùng lắm không? Càng lạ lùng hơn, khi nước mắt bắt đầu ứa ra từ đôi mắt người phụ nữ.

Người phụ nữ này là ai? Phong Luân cố tìm lại trong trí nhớ một gương mặt nào tương tự như thế. Ông nhớ tất cả những người phụ nữ mà ông yêu quý hoặc họ từng yêu quý ông. Nhưng tuyệt nhiên không có chi tiết nào giúp ông hiểu thêm về người phụ nữ đang ngồi cách ông một cái bàn. Lúc này, người phụ nữ lấy khăn tay chậm rãi lau nước mắt. Vừa lau, cô vừa nói:

- Có lẽ ông không nhận ra tôi. Cũng đúng thôi, ngày đó ông rất vội.

- Tôi rất xin lỗi. Có lẽ căn bệnh đã lấy đi của tôi một phần ký ức. Xin cô làm ơn kể lại chúng ta đã biết nhau như thế nào.

- Lần đó, ông theo một đoàn cứu trợ đến Quảng Bình trong mùa lũ...

Quảng Bình mùa lũ? Có. Phong Luân từng đến đó.

Hôm ấy, ông đi cùng một người bạn, đem tiền mà bạn bè ở Sài Gòn quyên góp, đến tặng cho đồng bào vùng lũ. Đúng là ông rất vội. Có tất cả một trăm phong bì và ông cùng bạn, mỗi người phải đến năm mươi ngôi nhà, trao tận tay số tiền như đã hứa với những người đóng góp.

Đường vào nhà người dân nước hầy còn ngập và vé máy bay trở về cũng đã đặt xong. Ông và bạn phải đi không nghỉ giữa trời mưa. Mưa, thế mà khát nước, nhưng không kịp uống, phải cố làm xong nhiệm vụ và đến sân bay kịp lúc.

Ông nhớ chiếc xuồng đưa ông đến vùng đồng bào bị chia cắt, nhớ lúc bị ngã chổng gọng vì bước gập trên đường trơn. Nhưng... ông gặp cô gái này ở đâu giữa đất Quảng Bình? Không nhớ ra... Vẫn không nhớ ra...

- Khi ấy, nhà của chị em tôi bị bão lũ quét sạch, chỉ còn một góc vách tường và ngổn ngang gạch đá. Chính mắt tôi trông thấy bố mẹ mình bị bão lũ cuốn đi ra sao...

Một căn nhà chỉ còn lại ngổn ngang gạch đá ở Quảng Bình năm ấy? Không đúng! Ông từng tận mắt chứng kiến những căn nhà tan hoang, nhưng đó là ở Phú Yên, trong chuyến cứu trợ vùng lũ mà ông tham gia một năm trước đó. Còn ở Quảng Bình, vùng mà ông đến, nhà bị ngập, tốc mái, nhưng hoang tàn thì không. Mặc dù tin vào điều mình nhớ, Phong Luân vẫn không lên tiếng phản đối mà tiếp tục lắng nghe.

-... Tôi cùng đưa em trai chỉ còn biết ngồi ôm nhau giữa đồng gạch đá ấy. Rồi ông đến. Ông đã đứng nhìn tôi rất lâu. Lần đầu tiên gặp lại ông sau 25 năm, tôi nhận ra ông cũng nhờ ánh mắt.

Người phụ nữ nhìn thẳng vào Phong Luân. Cái nhìn thiết tha chờ đợi. Giọng cô mềm hẳn đi.

- Khi ấy, đột nhiên ông bảo ông cần phải vẽ. Ông nói nếu không vẽ, nỗi buồn trên gương mặt tôi sẽ ám ảnh ông suốt đời...

Câu chuyện của người phụ nữ làm không gian căn phòng như nóng dần lên. Câu chuyện kể về Phong Luân. Nhưng ông lại

cảm thấy mình chưa từng trải qua những điều như thế. Tuổi già và căn bệnh làm ông trở nên lú lẫn chẳng?

- Sau đó thì sao? Tôi có vẽ không? - Quên mất mình là nhân vật chính trong câu chuyện đang được kể lại, Phong Luân thắc mắc.

- Ông không kịp vẽ. Vì người đi cùng nhắc ông về giờ lên máy bay. Nhưng có lẽ ông không hề biết rằng... tôi... cũng đã nhìn ông rất lâu... Lúc ấy tôi mười lăm tuổi, và ông chắc chỉ mới ngoài ba mươi. Một đứa con gái vừa trải qua mất mát khủng khiếp như tôi đã bị cái nhìn xót xa của ông ám ảnh...

- Nó khác thường lắm sao?

- Ông nhìn như thế... xin lỗi... như thế chính bố mẹ ông vừa bị bão lũ cuốn trôi, như chính căn nhà ông vừa trở thành gạch vụn...

Phong Luân lặng đi. Ông không thể nhớ ra mình từng như thế. Ông cố hình dung hình ảnh cô gái mười lăm tuổi, tóc xõa tung, tay chân run rẩy, ôm chặt đứa em nhỏ trong tay. gương mặt cô trắng bệch, đôi mắt ngây dại như không tin nổi vào những gì đã diễn ra. Xung quanh cô, mưa gió nào nề.

Rốt cuộc thì có hay không có cuộc hội ngộ ấy? Phong Luân không tự trả lời được, chỉ có điều chắc chắn rằng Phong Luân đã không vẽ được gương mặt cô ngày đó. Ông rụt rè với câu chuyện của chính mình:

- Sau lần gặp đó, chúng ta còn gặp nhau nữa không?

- Còn! Mà không... - Người phụ nữ cười nhẹ - Đúng ra là chỉ có tôi gặp ông mà thôi. Tôi thấy ông trên một tờ báo... Ngày ấy, khi cơn lũ qua đi, hai chị em tôi được người quen đưa lên

Sài Gòn học nghề. Tôi sinh sống ở đó, lập gia đình. Đến nay, hai đứa con tôi đã lớn, đứa đầu đã học lớp bảy. Tôi đã luôn hỏi thăm về ông nhưng chỉ hai năm nay, khi ly thân cùng chồng, tôi mới bắt đầu tìm ông thật sự. Cũng chẳng biết để làm gì. Chắc chỉ là... để trả nợ cho chính mình. Hằng đêm, tôi vẫn mơ thấy ông đứng nhìn tôi, mang nỗi đau của tôi trên gương mặt mình...

- Xin chia sẻ những nỗi buồn trong cuộc đời cô. Làm sao cô biết tôi ở đây?

- Tôi hỏi thăm nhiều người. Tuần trước, may mắn sao tôi gặp được hàng xóm của ông và biết ông đến đây du lịch một mình. Tôi vội vàng đi. Không hiểu sao tôi linh cảm rằng, nếu không đi, tôi sẽ không thể nào gặp lại ông được nữa...

- Tôi rất xúc động khi biết có người nghĩ đến trong suốt hai mươi lăm năm qua và lặn lội đi tìm mình. Nhưng bức tranh mà cô nói... tôi đã không vẽ xong... Tôi không biết nói gì hơn... Tôi thật sự rất tiếc...

- Ông không cần phải tiếc. Tôi đến đây vì chính mình và vì muốn thăm ông. Sau ngày đó, ông đi đâu, ông làm gì?

Bên ngoài, mưa vẫn rơi. Phong Luân chậm rãi kể chuyện về đời mình cho người phụ nữ mà mãi đến lúc này, ông cũng không biết chắc đó là ai. Đêm mỗi lúc một khuya dần, câu chuyện của hai người vẫn chưa kết thúc và bóng đèn trên trần nhà vẫn sáng lung linh.

Khoảng cách giữa hai người đã thu ngắn lại. Thỉnh thoảng, người phụ nữ đưa chiếc khăn thấm nước mắt ban nãy lau nước bọt nơi khóe miệng của Phong Luân (đó là di chứng của cơn tai biến). Cô đặt tay phải của ông lên một chiếc gối ở xô-pha, tìm

một chiếc gối khác cho ông dựa lưng vào. Còn ông thì rót cho cô một ly trà nóng khác...

Sáng hôm sau...

Nhân viên nhà nghỉ phát hiện ra người đàn ông khoảng sáu mươi tuổi ở căn phòng nhỏ đã qua đời. Ông chết nhẹ nhàng như đang ngủ.

Câu chuyện của tôi đáng lẽ đến đây là kết thúc. Nhưng các bạn đã chịu khó lắng nghe tôi kể từ nãy đến giờ, tôi cũng không muốn giấu các bạn vài chi tiết nhỏ xung quanh cái chết của ông họa sĩ già. Khi thu nhặt tất cả tư trang của người quá cố, người ta phát hiện ra ông họa sĩ không có đủ tiền trả cho việc thuê phòng, phục vụ bữa ăn, giặt ủi theo đúng hạn mà ông đăng ký với nhà nghỉ.

Nhiều người bảo ông đã ở vào tuổi sáu mươi, lại bệnh tật nên tính toán lẫn lộn là bình thường. Nhưng cô nhân viên nhà nghỉ lại cảnh giác: “Không khéo ông ấy bị lừa tình, lừa tiền. Đêm trước, tôi thấy có một phụ nữ đến phòng ông. Xem cách ăn mặc và điệu bộ thì đáng nghi lắm...”.

Bây giờ thì mọi chi tiết mà tôi biết, tôi đã kể hết rồi. Nếu các bạn hỏi tôi về người phụ nữ, tôi xin thưa thiệt tình rằng tôi chỉ biết có thể thôi.

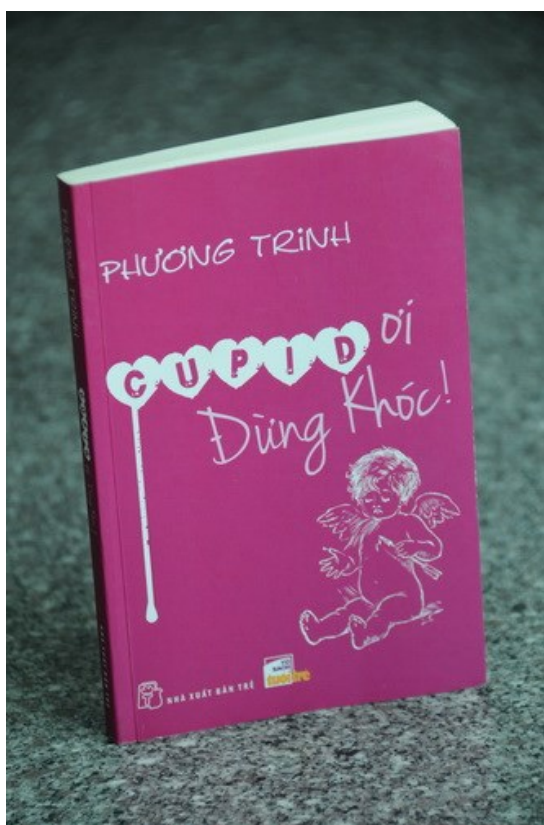
Còn nếu bạn vẫn thắc mắc vì sao bỗng dưng tôi lại đi kể một câu chuyện như thế này thì tôi đành phải tiếp tục.

VĂN HỌC VIỆT NAM CẬN VÀ HIỆN ĐẠI VI

Người họa sĩ không danh tiếng, già nua và bệnh tật khi chết ở xứ người có một vẻ rất lạ thường. Chân duỗi ra thư giãn. Tay phải ông đặt trên gối, tay trái khép trên đùi ở dáng điệu nghỉ ngơi. Da mặt ông giãn ra. Mắt khép nhẹ nhàng. Và đôi môi nở một nụ cười viên mãn.

Nụ cười viên mãn.

Sở dĩ tôi muốn kể câu chuyện này chỉ là vì nụ cười ấy thôi, bạn ạ.



HUỶNH ÁI TÔNG

Nhà văn Phương Trinh vào tuổi “tam thập nhi lập”, khi mới vào tuổi đôi mươi đã nhận được giải thưởng truyện ngắn, vừa trẻ vừa có học thức, văn cô viết nhẹ nhàng, dựng truyện hợp lý và kết truyện chẳng ra chuyện, cũng là nhân tố của văn chương hậu hiện đại của những nhà văn trẻ Việt Nam ngày nay.

Tài liệu tham khảo:

- Phương Trinh Web: nhavantphcm.com.vn
- Nụ cười viên mãn Web: thanhvien.com.vn

48. Đoàn Phương Huyền



Đoàn Phương Huyền (1982-20)

Đoàn Phương Huyền sinh năm 1982, tại Hải Phòng.

Phương Huyền tập tành viết lách từ những ngày còn học cấp hai. Hồi đó, cô ngưỡng mộ những bài viết trên báo *Mực tím*, *Hoa học trò*.

Năm 2000, rời quê vào Tp.HCM thi đại học, bất ngờ biết đến chương trình *Văn học tuổi xanh* của Đài Tiếng nói nhân dân Tp. HCM. Do đó cô viết, gửi bài, rồi được nhận làm việc đọc trên đài.

Năm 2005, tốt nghiệp Cử nhân Khoa Ngữ văn - Báo chí Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn Tp. HCM.

Truyện của Phương Huyền được đăng trên các báo *Văn nghệ trẻ*, *Phụ nữ Chủ nhật*, *Thế giới văn hóa*, *Tiếp thị gia đình...*

Hiện là phóng viên Đài Tiếng nói nhân dân Tp.HCM.

Tác phẩm:

- *Khoảng biếc* (tập truyện, Kim Đồng, 2005)
- *Nắng trong lòng phố* (truyện vừa, Kim Đồng, 2005)
- *Như những dòng sông trôi* (tập truyện, Kim Đồng, 2006)
- *Kẻ hiếu kỳ* (tập truyện, Kim Đồng, 2011)

Trích văn:

Lệ đá

Mẹ tôi bảo, năm tôi 4 tuổi, không bao giờ tôi đòi mua búp bê, hay váy, như những đứa con gái khác. Mỗi lần theo mẹ đi siêu thị, đi chợ, tôi chỉ nhìn ngắm những thứ đó một cách thèm thuồng. Có lẽ, tôi biết thân biết phận của mình. Từ lúc tôi còn nhỏ xíu, mẹ đã có một quy ước rõ ràng là không được đòi bất cứ thứ gì nếu mẹ không cho phép. Nếu không nghe, mẹ sẽ để tôi chơi một mình. Mẹ biết, tôi sợ phải chơi một mình. Từ lúc sinh ra, tôi đã không có bạn bè, không người thân thích, ngoài mẹ. Người bạn nhỏ của tôi là con Misa mẹ mua cho tôi lúc tôi 2 tuổi. Đó không phải là con gấu bông duy nhất mẹ mua cho tôi. Tôi có hàng tá gấu bông, của các cô, các dì trong cơ quan mẹ tặng. Thế nhưng, có lẽ chỉ có Misa, con gấu bông màu hồng, cao lớn hơn cả tôi năm 4 tuổi mới là người hiểu tôi. Bất kể chuyện gì tôi cũng kể cho nó nghe. Đặc biệt, Misa không bao giờ cãi lời tôi, không cáu gắt khi tôi nói quá nhiều, và cả khi tôi nói những điều mà nó không nghe, không hiểu, nó cũng chỉ im lặng. Cho đến khi tôi vào lớp chồi, năm tôi 3 tuổi, tôi bắt đầu có những người bạn thực sự ở lứa tuổi của tôi. Thế nhưng, về nhà, tôi vẫn chỉ có mẹ và Misa. Tôi không bao giờ cãi lời mẹ là thế.

Mẹ cứ đi làm suốt. Lúc nào tôi cũng là đứa trẻ rời lớp mẫu giáo cuối cùng. Những ngày đầu, tôi cứ khóc suốt, cho đến lúc mẹ tới đón. Nhưng dần, tôi lại biết thân biết phận, chẳng khóc lóc,

chẳng đòi hỏi, lằm lũi chơi một mình. Nhiều lúc cô giáo dường như quên hẳn sự có mặt của tôi. Có hôm, mẹ phải cố làm cho xong việc nên đến muộn, tôi ngủ quên trong 1 góc lớp. Rồi tôi cảm nhận được hơi ấm của mẹ lúc mẹ ôm tôi vào lòng, tôi cảm nhận được những giọt nước mắt nóng hổi của mẹ ướt đầm má tôi. Đó là lần cuối cùng tôi thấy mẹ khóc.

Mẹ là một người phụ nữ giàu cảm xúc nhưng lại cũng rất bản lĩnh. Cuộc sống đã dạy cho mẹ bài học đắt giá mà không thể nào mẹ quên được. Mẹ đem những bài học đó dạy lại cho tôi bằng nhiều cách khác nhau. Bởi vì, tôi là đứa trẻ không cha.

Tôi hình dung, người mà tôi gọi bằng cha có gương mặt khá điển trai, nhưng hoàn toàn không có thiện cảm. Mẹ tôi không bao giờ nhắc đến cha ngay từ khi tôi còn rất nhỏ. Nhưng qua những người quen của mẹ, tôi biết tôi có khuôn mặt giống cha. Gần như tôi cũng được mặc định một điều rằng, đừng bao giờ hỏi về cha trước mặt mẹ. Dường như trên cõi đời này, tôi chỉ có mẹ, chính mẹ là người sinh ra tôi, chỉ mình mẹ. Tôi sống theo những gì mẹ đã lập trình sẵn. Suốt những năm học tiểu học, rồi trung học, cho đến phổ thông, tôi luôn đứng nhất lớp. Tôi biết, mẹ rất hài lòng về tôi. Dù chưa bao giờ mẹ khen ngợi nhưng mẹ luôn hãnh diện nói với mọi người rằng: tôi là đứa con gái duy nhất của mẹ. Tôi cũng hiểu rằng, tôi không chỉ là niềm an ủi, mà còn là cuộc sống của mẹ.

Con gái tôi đã lớn. Khi nhìn vào mắt nó lúc nó nhận tấm bằng tốt nghiệp xuất sắc tôi đã hiểu rằng, đến lúc này, tôi không thể nào đến gần được nó nữa. Nó đang thuộc về một thế giới khác mà tôi không xâm phạm vào được. Tôi biết cả tôi và nó đều đang cố gắng, thế nhưng, càng ngày mẹ con tôi càng xa nhau. Phải chăng, con đường tôi đi là sai? Tôi đã sai khi bắt con phải chịu đựng tất cả những nỗi đau của tôi? Nó không có một tuổi

thơ như tất cả những đứa trẻ khác. Nó thiếu thốn tình thương, không có cha. Vâng, nó chưa bao giờ được gọi một tiếng cha. Tôi thấy sự khao khát đó trong mắt nó. Nó đã sống không bạn bè, không người thân, chỉ có mẹ là người duy nhất. Thế nhưng, tôi đã luôn tập cho nó quen rằng, mẹ chỉ là người trợ giúp, mẹ không phải là chỗ dựa. Nó không tin tưởng một ai ngoài tôi. Nó đã học ở tôi cách nhìn đời cay nghiệt. Đúng là tôi đã sai. Con gái tôi, một đứa con gái xinh đẹp, giỏi dang nhưng quá sắt đá. Tôi đã nhìn thấy ánh mắt lạnh lùng của nó khi nó nhìn cảnh bà cụ lết bên vệ đường xin từng đồng bố thí. Tôi đã nhìn thấy ánh mắt khinh miệt của nó khi nó nhìn cảnh người ta đánh đập một đứa trẻ ăn cắp. Tôi sợ. Thật sự tôi rất sợ...

Tôi nhận được điện thoại của Trung lúc nửa đêm. Giọng anh khẩn khoản: anh xin lỗi, Giang ơi, anh biết lỗi rồi. Anh yêu em. Anh chỉ có mình em. Anh sẽ li dị vợ. Anh nói thật. Tôi đập máy. Trung gọi lại mấy lần nữa, không thấy tôi trả lời nên anh đành thôi. Tôi biết, thế nào sáng sớm mai, chỉ cần tôi mở cổng ra là Trung đã đứng ngay ở đó. Anh ta say tôi. Mà tôi biết, đàn ông say tôi rất nhiều. Vì tôi được thừa hưởng vẻ đẹp của người cha tôi chưa từng biết mặt, vì tôi được thừa hưởng sự duyên dáng, thông minh từ người mẹ tội đồ của mình. Tôi đẹp. Đẹp đến đáng sợ. Hương đã từng bảo với tôi rằng, tôi càng đẹp thì càng đáng sợ bởi sẽ càng có nhiều người chết vì tôi. Hương đã biết bao nhiêu lần van xin tôi hãy tha cho họ. Theo Hương thì họ chẳng có tội gì, họ chỉ là những kẻ thích bay bướm trăng hoa. Tại sao Hương phải bào chữa cho họ chứ? Họ là những gã mặt hạng. Họ đã từng làm tan vỡ biết bao nhiêu gia đình êm ấm? Họ đừng mong có một cuộc sống bình yên sau những gì mà họ đã gây ra.

Trung phủ phục dưới chân tôi:

- Anh hứa, lần này anh sẽ bằng mọi cách li dị vợ. Em đừng rời xa anh. Anh yêu em thật lòng mà Giang. Anh chưa yêu ai như yêu em. Em là thiên sứ của anh.

Thật bi ối. Những kẻ như Trung, những lời đó được thốt ra khá dễ dàng. Với bất kỳ cô gái nào, hẳn cũng có thể nói lời đường mật. Tôi muốn cho hẳn biết, thế nào là đau đớn ê chề khi mất đi gia đình, hạnh phúc. Vậy là, tôi lại gục đầu lên vai Trung mà vuốt ve, mà âu yếm. Những màn kịch này tôi đã diễn đi diễn lại rất nhiều lần nhưng vẫn hiệu nghiệm. Trung tin rằng, tôi đã xiêu lòng vì những lời đường mật của anh ta.

Ông ta đến. Sau những phút ngỡ ngàng, tôi nhận ra ông ta. Ông ta thay đổi khá nhiều nhưng vẫn đẹp và phong trần như xưa. Nhưng, ánh mắt ông ta thì khác. Tiều tụy, chán chường. Chúng tôi ngồi rất lâu mà không nói điều gì. Rồi ông ta ra đi, cũng lặng lẽ như lúc đến. Im lặng. Khoảng một tuần sau, ông ta lại đến. Lần này, ông ta mở lời ngay khi đặt chân vào cửa:

- Mỹ Dung....

Ông ta gọi tôi. “Mỹ Dung”, lâu lắm rồi, không còn ai gọi tôi bằng cái tên ấy. Tôi ngỡ ngàng và chua xót khi nghe ông ta gọi tên mình. Mỹ Dung, người con gái ấy đã chết kể từ khi biết được sự thật phũ phàng về người chồng sắp cưới của mình.

- Tôi xin lỗi....

Con người ta, vốn dĩ quá lạm dụng từ xin lỗi. Ai càng dùng nhiều từ xin lỗi, càng sống một cách cầu thả. Vậy nên, với tôi, lời xin lỗi nhiều khi không có giá trị. Tôi không chịu khổ suốt bao nhiêu năm trời chỉ để nhận lời xin lỗi. Tôi không đánh đổi tuổi thơ của con gái tôi để đổi lấy lời xin lỗi. Càng không thể

nhận lời xin lỗi để nhìn con gái tôi đang dần giết chết tuổi thanh xuân của nó. Ngay lúc này, tôi chỉ muốn hét lên tất cả với ông ta. Thế nhưng, liệu có ích gì? Lòng tôi đã chết, đã chết từ rất lâu rồi.

- Tôi muốn được gặp con gái chúng ta.

Trời ơi, sao lời nói mới dễ dàng làm sao? Con gái của chúng ta? Ai đã từng chối bỏ điều đó? Ai đã từng dứt áo ra đi khi đứa con mới chỉ vừa thành hình trong bụng mẹ nó? Ai đã từng thờ ơ khi nghe người khác xỉ vả lên đứa con tội nghiệp chưa kịp chào đời? Ông ta. Chính ông ta. Ông ta chẳng có tư cách gì mà đến đây để xin xỏ điều gì hết.

- Tôi chẳng có quan hệ gì với ông. Xin ông đi cho.

Giọng tôi lạnh như băng. Có lẽ vì thế mà ông ta sững sờ. Ông ta sẽ tự hỏi, đó có phải là tôi không? Nhìn ông ta kia, dường như ông ta đang rất đau khổ. Tôi không quan tâm.

- Tôi muốn được gặp nó, chỉ một lần thôi. Tôi xin bà.

Tôi đóng sập cánh cửa, để mặc cho những giọt nước mắt tuôn rơi. Đã bao nhiêu lâu rồi tôi không khóc? Đã có bao nhiêu nước mắt cay đắng chảy ngược vào trong lòng tôi? Tôi là người phụ nữ chữa hoang. Tôi là người phụ nữ đi giựt chồng người khác. Tôi là người phụ nữ đã sinh ra đứa con không cha. Đúng, con tôi không có cha. Và chẳng có lí do gì để nó phải nhận lại người chưa từng là cha của nó. Nhưng tại sao? Tại sao tôi phải khóc? Tôi đã quyết định suốt đời này sẽ không nói ra sự thật cho bất kỳ ai. Tôi sẽ mang theo nỗi bất hạnh của mình xuống mồ. Vậy mà, ông ta một lần nữa lại đào xới nó lên. Tôi hận ông ta.

Tôi tiếp cận Thắng khá dễ dàng. Vì tôi đẹp. Ngay từ giây phút đầu tiên, tôi biết Thắng đã choáng ngợp bởi vẻ đẹp của tôi. Nhưng một người như Thắng, chưa hẳn đẹp là tất cả. Vì xung quanh anh có bao nhiêu là gái đẹp vây quanh. Hơn nữa, Diễm, vợ anh cũng đã từng là hoa khôi của trường đại học sư phạm. Tôi hiểu, tôi đẹp, nhưng tôi cũng cần có cả sự thông minh, tinh tế để chinh phục những người đàn ông như Thắng.

Thắng thường xuyên qua đêm ở chỗ tôi. Không như những người đàn ông khác, dù say mê tôi, Thắng không bao giờ nói về vợ mình. Đó là rào cản lớn nhất mà tôi cần phải đập đổ. Đến nước này thì tôi nói thật, tôi đến với anh cũng như với tất cả đàn ông khác. Họ phải là những người đã có gia đình, và tôi muốn họ hiểu thế nào là sự đón đầu khi hạnh phúc tan vỡ. Nhưng, còn một lí do khác khiến tôi quyết tâm chinh phục được Thắng. Đó là bí mật.

Chị ta giật mình. Vâng, tôi thấy rất rõ vẻ hoảng hốt trong mắt chị ta. Nhưng chị ta cũng giống như tôi, chị ta là một người khá bình tĩnh.

- Cô muốn gì ở chồng tôi?

- Tôi yêu anh ấy.

- Cô...

- Thì chị hỏi, nên tôi nói thật.

- Tại sao chứ? Tôi biết có rất nhiều người đàn ông vây quanh cô, vì cô quá đẹp. Nhưng tại sao, tại sao cô muốn phá vỡ hạnh phúc gia đình tôi?

- Tôi không có ý định phá vỡ hạnh phúc gia đình ai cả. Chỉ là anh ấy đến với tôi, như chị nói, vì tôi đẹp, và như tôi đã nói, tôi yêu anh ấy.

- Cô... cô nói dối? Cô muốn gì ở chồng tôi? Cô là con yêu tinh. Cô quyến rũ anh ấy. Chồng tôi là một người tuyệt vời, anh ấy yêu gia đình. Cô hãy buông tha cho anh ấy.

Tôi bỏ đi, không quên ném cho chị một cái cười khẩy. Chị đúng là người phụ nữ khờ khạo, dễ dàng tin vào những thằng đàn ông sở khanh. Chị ngây thơ quá, chị gái của em à.

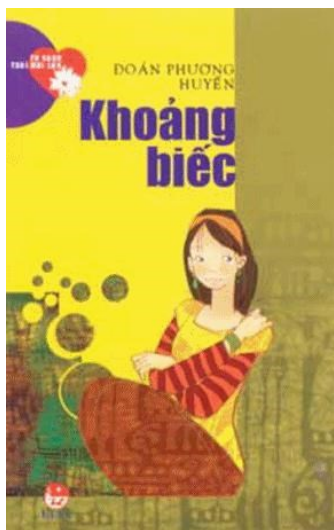
Tôi đang ở một nơi rất xa. Có thể, nếu tôi chết ở đây, sẽ chẳng ai tìm thấy tôi. Nhưng tôi đang suy ngẫm. Tôi có thể chối bỏ tất cả trách nhiệm bằng cái chết không? Tôi đã khiến cho bao nhiêu gia đình tan vỡ? Tôi đã làm mẹ phải dằn vặt khổ sở, tôi đã để cho cha tôi chết mà không được toại nguyện, và cả chị gái tôi cũng tan nát gia đình vì tôi.

Tôi đã khóc rất nhiều khi đọc được những dòng nhật ký của mẹ. Tôi hiểu nỗi khổ của người phụ nữ bị mang tiếng là chữa hoang, là giứt chồng người khác. Tôi đã từng ngày chứng kiến nỗi vất vả của mẹ khi một mình nuôi tôi khôn lớn. Tôi cảm giận người đàn ông đó, người đã tạo ra hình hài tôi rồi cố tình quên lãng. Vậy mà tôi vẫn khao khát, khao khát đến cháy bỏng được gặp ông, được ông ôm vào lòng. Tôi đã đứng hàng giờ trong bệnh viện để nhìn ông lúc ông ngủ, hay lặng lẽ khóc khi thấy ông vật vã trong cơn đau. Chỉ có mẹ là không hề biết rằng, tôi đã biết rất rõ về ông. Sau hôm ông trở lại gặp mẹ tôi lần thứ hai, tôi đã bí mật theo dõi ông. Và kế hoạch tiếp cận Thắng cũng bắt đầu từ đó. Tôi muốn cho chị ta, người chị cùng cha khác mẹ của tôi phải nhận quả báo từ cha mình. Chị ta đã có được sự quan tâm chăm sóc từ cha tôi, chị ta đã giành hết tình

yêu lẽ ra cha sẽ dành cho tôi và mẹ. Vậy thì, chị ta sẽ phải nhận lại nỗi đắng cay mà mẹ con tôi đã từng chịu.

Kế hoạch của tôi thật hoàn hảo. Cha tôi mất vì bệnh tim mà không được gặp tôi lần cuối. Diễm và Thắng chia tay nhau sau lần chị gặp tôi. Tôi không biết Diễm có nhận ra mối liên quan giữa tôi và chị không, nhưng đúng như tôi nói, chị ngỡ ngàng khi tôi quá giống cha. Tất cả những gì tôi làm là để trả thù cho mẹ. Nhưng tôi đâu biết rằng mẹ không cần điều đó. Mẹ đau khổ, oán trách nhưng không thù hận cha tôi. Mẹ đã khóc khi hay tin cha tôi qua đời. Nhìn những giọt nước mắt trên mắt mẹ, tôi biết mẹ đã tha thứ cho ông. Nhưng tôi thì không. Ai sẽ trả lại cho tôi tuổi thơ, ai sẽ trả lại cho mẹ tuổi thanh xuân và một gia đình hạnh phúc? Tôi muốn người khác phải nếm trải cảm giác mà mẹ con tôi đã trải qua. Cuối cùng, tôi đã đạt được mục đích. Vậy mà, sao lòng tôi lúc này lại như có sóng? Và càng dớn dàu, khủng khiếp hơn khi tôi nhận ra rằng, nửa trái tim của tôi đã dành cho anh, người mà tôi gọi là anh rể tôi mất rồi.

(00h20p, 09.8.09)



HUỶNH ÁI TÔNG

Với bút pháp riêng, cốt truyện khá đau thương, nhưng dưới ngòi bút của Đoàn Phương Huyền chỉ xảy ra nhẹ nhàng, thích hợp cho lứa tuổi vừa mới lớn.

Tài liệu tham khảo:

- Đoàn Phương Huyền Web: hethaovanhoa.vn
- Lê đã Web: nhavantphcm.com.vn

49. Võ Thu Hương



Võ Thu Hương (1983-20)

Nhà văn Võ Thu Hương sinh ngày 3 tháng 4 năm 1983 tại Nghệ An.

Tốt nghiệp Khoa Ngữ văn - Báo chí Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn Tp. HCM.

Hội viên Hội Nhà văn Tp HCM từ năm 2011.

Nhà văn Võ Thu Hương nhận được các giải thưởng:

- Giải thưởng Huỳnh Văn Nghệ, Bình Dương năm 2005.
- Giải Hồ Xuân Hương, Nghệ An năm 2010.

Hiện là phóng viên báo *Mực Tím*.

Tác phẩm:

- *Nụ cười Chim Sắt* (truyện ký, Kim Đồng 2013)
- *Bóng thuyền xa* (tập truyện)
- *Hành trình của gió* (tập truyện)
- *Cò trắng bay qua sông* (tập truyện)

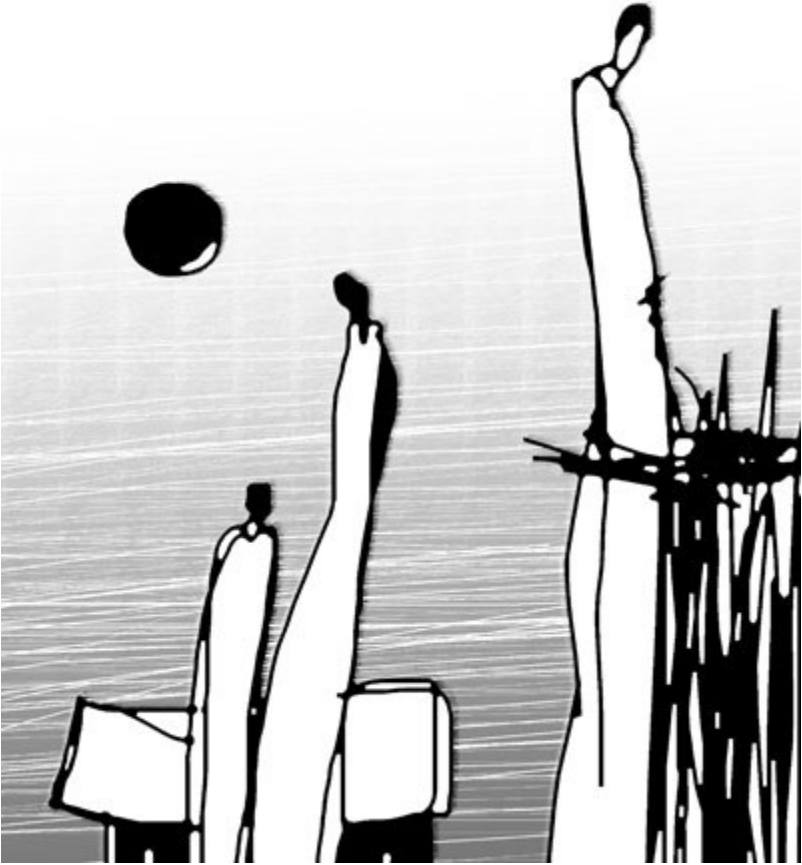
Trích văn:

Ngày phép

Một năm có mười hai ngày phép, bạn thường làm gì? Mười hai ngày phép của tôi thường là những dịp tắm biển, nghỉ dưỡng cùng gia đình. Khi đã chán những chuyến đi theo cùng một khuôn thước ấy, tôi bắt đầu chọn một chuyến phượt cùng đám bạn vừa quen trên mạng, lên miền Tây Bắc. Tôi gặp Quỳnh trong chuyến đi phượt đầu tiên ấy. Trông Quỳnh ngộ ngộ khi tóc dài quá nửa lưng, để xoa dịu dàng ngồi trên xe Suzuki cào cào. Một hình ảnh trái ngược khiến người ta phải dừng mắt. Chỉ vậy rồi không nghĩ ngợi gì hơn, bởi hoa đã có chủ, Quỳnh ngồi dựa sau lưng Tùng, phó ban tổ chức cuộc du xuân này.

Trong khi Tùng với vai trò ban tổ chức bận rộn nhiều công việc không tên thì Quỳnh say mê chụp hết thủy cỏ cây hoa lá trên đường đi. Em khoe Tùng một khoảnh khắc khói lam chiều bay lên từ nhà sàn nằm lọt giữa những vòm hoa mạn trắng. Tùng có điện thoại, mãi nói chuyện, chẳng buồn ngó qua. Tiễn thể thấy tôi ngồi một mình gần đó, Quỳnh chia máy cho tôi: “Anh xem đẹp không?”. “Những hình ảnh như thế này không phải ai cũng có cơ hội gặp và chụp”. Nghe tôi tỏ ý đồng tình, Quỳnh lần lượt khoe những bức hình khác. Hình một em bé H' Mông mắt tròn xoe, áo thổ cẩm rực rỡ nép mình bên gốc đào đang nở lứa hoa cuối mùa. Hình những nhánh hoa cải trắng dịu dàng ngậm đầy sương... Tôi ngầm đoán tay máy này hẳn là cô gái đa cảm.

Lần thứ hai tôi gặp Quỳnh tình cờ ở rạp chiếu phim miễn phí những tác phẩm kinh điển vượt thời gian. Rạp vắng nên không khó để chúng tôi lập tức nhận ra nhau. Quỳnh nheo mắt: “Gần một năm không gặp. Anh vẫn đi một mình à?”. Tôi gật đầu. Quỳnh bảo: “Em ngồi cạnh anh cho vui”. Chẳng thấy vui đâu khi gần suốt bộ phim, chỉ thấy nét trầm tư u uân trên gương mặt Quỳnh.



Minh họa: Văn Nguyễn

Kể ra, Những cây cầu quận Madison mà chúng tôi cùng xem chưa bao giờ là bộ phim xem để có thể tìm niềm vui. Gần cuối phim, khi vai nữ chính đi bên cạnh chồng mà gặp lại người tình, hai người nhìn nhau trong xót xa, tôi nghe tiếng sụt sịt, vô tình nhìn qua thấy gò má hồng của Quỳnh loa loa nước mắt.

- Tùng không đi cùng em à?

- Tụi em chia tay rồi, anh à.

Khi ra khỏi rạp, tôi vô tình chạm vào nỗi buồn của Quỳnh. “Đám bạn đi phượt nói em là người yêu dài hạn nhất của Tùng. Những mối tình khác đều ngắn hạn. Hầu hết mỗi chuyến phượt là một em. Em đi với Tùng dăm bảy chuyến, cả hai năm nay rồi. Nhưng em phải dừng lại vì em không thuộc về Tùng, không thuộc về những chuyến đi”. Khi nói ra sự so bì ấy, dù cười tươi nhưng tôi thấy mắt Quỳnh vẫn ướt. Chẳng lẽ dư âm bộ phim buồn kéo dài đến vậy?

* * *

Đúng ra, một người phụ nữ nhẹ nhàng, đa cảm như Quỳnh không nên và không thể tìm chỗ dựa ở Tùng, anh chàng lấy nick Ngựa Hoang trong đám ham hố những chuyến đi khám phá đường dài. Điều ấy, khi Quỳnh đã là người yêu của tôi, sau là vợ của tôi, tôi có nhắc tới. Quỳnh cười, má lúm tươi, mắt cũng tươi: “Chẳng quan trọng gì, vì bây giờ em đã có chỗ dựa đích thực”.

Cưới Quỳnh, tôi phải vượt qua rào cản rất cao của mẹ. Không có chuyện gì tôi giấu mẹ, từ chuyện quen Quỳnh trong một chuyến đi phượt, chuyện Quỳnh chia tay người yêu và yêu tôi... Mẹ tôi, mẫu người phụ nữ luôn vun vén cho gia đình, một đời bà chưa biết chuyện đi nào cách nhà ba mươi cây số, dĩ nhiên cực lực phản đối cô con dâu có “chân ngựa”, từ mà mẹ gán cho những người ham đi du lịch, khám phá. Nhưng khi tôi gân cổ cãi: “Mẹ chỉ có thể góp ý, chứ không thể quyết định. Vì con lấy vợ cho con chứ không phải cho mẹ”. Mẹ choáng váng mặt mày, xuôi theo mọi chuyện trong một tâm trạng đầy buồn phiền.

Chỉ gần một năm sau khi về làm dâu, Quỳnh đã thành công trong việc lấy lòng mẹ. Nhiều khi mẹ tỏ rõ thái độ bênh vực Quỳnh trước mặt tôi, khiến tôi ngoài mặt tỏ ra cau có nhưng trong lòng lại vui phơi phới. Mẹ bắt đầu giục chúng tôi sinh con. “Mẹ biết chúng mày còn trẻ, thích hưởng thụ. Nhưng đừng ích kỷ, sợ sinh con xong bị làm phiền thì yên tâm, đã có mẹ nuôi”. Khi mẹ nói câu ấy, cả tôi và Quỳnh đều thấy có gánh trách nhiệm đè lên vai. Quả thực, chúng tôi không thể thanh minh với mẹ rằng không phải vì sợ trách nhiệm mà chẳng hiểu vì sao đã thả hoai vẫn chưa đậu.

Sau nhiều cuộc đấu tranh, có cả khóc lóc, năn nỉ, tôi đồng ý theo Quỳnh vào một phòng khám hiếm muộn nằm kín đáo, sâu trong hẻm. Chủ phòng khám là chị Hoài, một người quen cũ Quỳnh chưa từng nhắc tới. Mọi ngại ngùng trong tôi bay biến hết khi khá nhiều cặp vợ chồng tuổi trên dưới ba mươi đang có mặt ở đây ngồi chờ khám. Quỳnh nói nhỏ vào tai tôi: “Anh thấy chưa, bây giờ môi trường khắc nghiệt, công việc căng thẳng, hiếm muộn ở tuổi mình là chuyện bình thường”. Tôi gục gặc, bắt gặp bao nhiêu ánh nhìn mòn mỏi từ những ông bố bà mẹ tương lai khác, tụt nủ, tâm trạng mình không sớm thì muộn cũng sẽ mỗi mệt rã rời như họ.

May mắn là chúng tôi chỉ ghé phòng khám ấy một lần. Quỳnh đưa về một đồng thuốc bổ, bảo của chị Hoài kê đơn, chỉ cần uống thuốc một thời gian, khi sức khỏe dồi dào thì sẽ có em bé. Mỗi đêm, tôi đều đặn lấy thuốc uống cho cả vợ lẫn chồng. Bốn tháng sau, Quỳnh hoan hỉ báo tôi, đèn đỏ đã tắt, con của chúng tôi đang hình thành.

Khỏi phải nói cả mẹ và vợ chồng tôi đều vui đến mức nào. Mẹ háo hức đặt ngay tên Đậu Đen cho đứa bé mà chưa ai biết được giới tính. Mẹ nói nó sẽ mát ngọt như món chè đậu đen. Đó là món ăn tôi thích nhất từ nhỏ tới lớn.

Ngày Quỳnh trở dạ, mẹ và tôi đứng ngoài hành lang bệnh viện, mồ hôi đầm đìa. Khi tiếng khóc của Đậu Đen cất lên, một niềm vui vỡ òa ra như có thể cầm nắm được. Mẹ ôm lấy tôi, mặt tràn đầy sự mãn nguyện: “Giờ thì mẹ có chết cũng vui lòng”.

Chẳng biết câu nói của mẹ có phải điềm báo gở hay không, một tuần sau ngày Đậu Đen ra đời, mẹ tôi trượt chân ngã trong nhà tắm, và qua đời. Bà ra đi mà vẻ mặt tươi tắn như vừa được nghe một câu chuyện vui.

* * *

Đậu Đen có nước da ngăm đen, không giống với da tôi và Quỳnh đều trắng. Nó có mái tóc xoăn, càng lớn càng xoăn quăn vào nhau trông thật ngộ. Những lúc chỉ có hai vợ chồng, tôi trêu Quỳnh: “Hay là giống như phim Hàn Quốc, con nhà đại gia nào lạc vô nhà mình, còn con mình giờ đang ở nhà người ta?”. Quỳnh nghiêm trọng: “Anh đừng nói bậy”. Từ đó tôi không đùa nữa.

Nhưng bà con bên nội thì không thôi gièm pha vì trên người thằng bé bói cũng không ra một nét nào giống tôi. Có bà cô còn gọi thằng tôi ra một góc trong ngày giỗ đầu của mẹ, khẳng định chỉ có mù mới không nhìn ra là thằng bé chẳng có chút gì hao hao tôi chứ đừng mơ tới chuyện giống. Bà còn huých toẹt ra, có khi mày là một... con lừa bị nắm đầu lôi đi mà không biết. Tôi nổi đóa, vằn mắt lên nhìn bà, khiến bà hạ giọng: “Tại người ta nói ra nói vào nhiều quá, tao rất tai mới nhắc mày”.

Khi bà cô cun cút đi ra sau bếp, tôi bắt gặp Quỳnh đứng bên kia chân cầu thang. Có vẻ Quỳnh đã nghe hết mọi việc, mặt đầy nét âu lo. Thái độ ấy của Quỳnh bỗng khiến tôi ngờ vực, dù trước đây tôi chưa bao giờ nghi ngờ Quỳnh điều gì. Kể cả khi Quỳnh đến với tôi không còn trong trắng vì đã trao cho

Tùng thứ quý nhất của mình trong lần đi phượt lên Tây Bắc, nơi tôi gặp Quỳnh lần đầu.

Tôi quyết định đưa một nhúm tóc của Đậu Đen đến trung tâm thử ADN. Dọc đường đi, tôi cười thầm trong bụng, nghĩ tới cảnh khi cầm tờ giấy xác định Đậu Đen cùng huyết thống với tôi, hẳn bà cô và những người nhiều chuyện sẽ tắt ngay câu chuyện về sự thủy chung của Quỳnh. Tôi tin Quỳnh, nhưng niềm tin ấy chẳng thể giá trị bằng giấy trắng mực đen xác chứng.

Nếu có một nơi nào đàn ông có nhiều tâm trạng nhất thì tôi nghĩ đó chính là trung tâm ADN này. Nằm trên một con đường nhỏ ít ai biết tên nhưng bao nhiêu phận đời vẫn vào ra nơi đó. Khi tôi bước vào sân trung tâm, những hàng ghế xếp kín khoảng sân nhỏ đã chật kín người. Nhìn những chiếc ghế đen bóng vì quá nhiều người ngồi lên, tôi có chút chạnh lòng. Vài giây chạnh lòng của tôi đột ngột tỉnh thức khi một người phụ nữ tầm ba mươi òa khóc lên và chạy thẳng ra cổng. Phía sau chị, đứa trẻ tuổi lên bốn méo máo và người đàn ông mắt vẫn lên ánh đỏ quạch.

Sau khi gửi mẫu tóc hai bố con lại, tôi ra khỏi trung tâm với một tâm trạng khác. Những câu chuyện, những gương mặt trong không gian chật chội, đông đúc của trung tâm này khiến tôi ngờ vực hết thấy, kể cả điều tôi vẫn tin tuyệt đối là tình yêu và sự thủy chung của Quỳnh. Những ngày sau đó, tôi đặt ra hai giả thiết, nếu là đúng thì kết quả có càng sớm càng tốt, nếu không đúng thì giá như có một lỗi gì đó ở mẫu tóc của hai bố con, và cho kết quả không thể chính xác. Dĩ nhiên tôi sẽ chẳng bao giờ đến đó để kiểm chứng lần hai để lại mang về một tâm trạng hoang mang cực độ như bây giờ. Tôi không chịu nổi khi nghĩ nếu thằng bé hằng đêm vẫn cười ngửa trên lưng mình lại là kẻ khác giống.

Nhưng ADN không biết nói dối và cũng không biết an ủi. Đâu Đen và tôi không cùng huyết thống, không liên quan gì nhau. Khi nhận kết quả ấy, mặt tôi nóng bừng đỏ lửa, cảm nhận rõ máu nóng đang chạy rần rật trong từng vi mạch. Tôi rùng mình và có cảm giác lợm mửa khi nghĩ tới Quỳnh, người đàn bà mà tôi từng bỏ qua những sai lầm, người mà tôi luôn tin bằng niềm tin tuyệt đối vào sự chung thủy... Hóa ra mọi chuyện đúng như cô tôi dự đoán.

- Cô nói đi, đồ đĩ, tại sao cô lừa tôi?

Tôi gào lên khi thấy Quỳnh đang tập thể dục trên sân thượng. Sau câu nói ấy, tôi thấy mặt Quỳnh biến sắc. Chưa thể hoàn hồn để kịp hiểu ra chuyện gì, Quỳnh cứ đứng trân chụu trận những cái tát như trời giáng của tôi. Khi nhìn thấy tờ giấy trên tay tôi, Quỳnh mím môi, nước mắt lã chã: “Anh ơi, nghe em nói đã...”.

Tôi còn muốn nghe gì nữa khi sự thật hiển nhiên đến thế. Đâu Đen mà tôi nâng niu, mà mẹ tôi mãi nguyện nói “chết cũng vui lòng” hóa ra lại mang dòng máu lang. Tôi văng ra những lời lẽ độc địa nhất, rủa Quỳnh chết đi cho khuất mắt. Và khi tôi không tìm được những cái tát của trận đòn thứ hai xuống mặt Quỳnh thì cô né người, không tiếp tục chịu đựng. Trước mắt tôi, Quỳnh chơi vơi ngã ra sau. Thành lan can quá thấp không đỡ nổi khiến Quỳnh rơi khỏi sân thượng.

Tôi chỉ kịp nghe tiếng mẹ vợ kêu thất thanh. Bà đang tưới cây trước sân nhà. Khi tôi chạy xuống đất, máu từ miệng và mũi Quỳnh đổ dài xuống cả cằm và cổ. Quỳnh nhìn tôi bằng đôi mắt sâu thẳm, nói đứt quãng: “Xin anh bỏ qua cho em... Xin anh hãy nuôi con...” rồi từ từ khép mắt. Mẹ vợ gào lên và ngất

lịm. Tôi gọi xe cấp cứu nhưng không còn kịp nữa. Quỳnh đã chết ngay trong sân nhà.

Mẹ Quỳnh khai, lời cuối cùng Quỳnh nói với bà là đang tập thể dục thì trượt chân. Những lời chứng ấy khiến tôi không gặp rắc rối gì với pháp luật. Nhưng mẹ vợ dường như đoán ra điều gì. Bà nói: “Thôi con, nghĩa tử là nghĩa tận”.

Cái chết của Quỳnh không san bằng nỗi hận trong tôi. Lấy lý do Đậu Đen cần một nơi yên tĩnh để nghỉ ngơi, tôi gợi ý mẹ Quỳnh đưa thằng bé về hẳn nhà ông bà. Chỉ ít lâu sau tuần 49 ngày của Quỳnh, tôi xin chuyển công tác vào Sài Gòn.

Sau cái chết của Quỳnh, tôi chưa động đến người Đậu Đen lần nào. Lòng tôi khép lạnh với cả Quỳnh lẫn đứa bé, như thể chính nó cũng mang một tội lỗi không thể thứ tha vậy.

Hằng, vợ mới của tôi, người giúp tôi vượt qua những nỗi buồn, lần thứ tư đề nghị sinh em bé. Dù chuyện cũ đã qua lâu nhưng tôi vẫn chưa thể bình thường để nghĩ tới chuyện sinh con. Tôi vẫn nhớ lần ghé ngang nhà mẹ vợ cũ chào bà để vào Nam, Đậu Đen cứ nhìn theo tôi với ánh mắt ràn rụa nước: “Ba ơi... cho con theo với!”. Nhận cái lắc đầu của tôi, nó chỉ biết quệt nước mắt trên má: “Ba nhớ viết thư cho con nha ba...”. Về mặt của thằng bé, dù không ruột thịt cũng khiến tôi xót cả lòng.

Lần thứ hai tôi lại vào khoa hiếm muộn cùng vợ. Không ngại ngần như lần đầu cùng Quỳnh, tôi chủ động hơn khi đi với Hằng. Vài ngày sau, Hằng đưa tôi tinh dịch đồ: “2% di chuyển chậm anh ạ, bác sĩ nói hết hy vọng. Có thể lúc bé anh bị bệnh gì đó ảnh hưởng tới tinh hoàn”.

Nghe Hằng giải thích, tôi bấn loạn nghĩ tới trận sốt kéo dài khi mắc quai bị lúc bé, càng bấn loạn khi nghĩ tới Quỳnh. Có thể nào trong lần đi khám trước, Quỳnh đã giấu tôi điều này. Và để không chạm vào tự ái của tôi, bằng cách nào đó, để có Đậu Đen?

Tôi bay ra Hà Nội ngay trong ngày. Tôi chỉ mong nhanh tới 4 giờ chiều, khi phòng khám của chị Hoài mở cửa để tìm gặp chị. Tôi tự trách mình lúc trước sao ngu ngốc không đi tìm chị để có thể biết sự thật, và biết đâu đã tránh được cái chết oan uổng của Quỳnh khiến tôi day dứt suốt năm năm nay.

Không phải chỉ một phần sự thật. Chị Hoài đã cho tôi biết tất cả sự thật mà tôi chưa bao giờ hình dung.

Đúng là theo kết quả khám nghiệm của chị Hoài, tôi không có khả năng có con. “Chính

chị dẫn Quỳnh sang trung tâm thụ tinh ống nghiệm bên bệnh viện A. Em có thể qua đó gặp bác sĩ Phong, xin tìm hồ sơ

kiểm chứng”.

Tôi biết chị Hoài đang trách tôi rất nhiều. Nhưng mọi lời lẽ đã trở nên vô ích. “Vợ em yêu cầu chị giữ bí mật này. Cô ấy cứ sợ làm em tổn thương mà cô ấy thì quá muốn làm mẹ... Chùng đó năm không thấy liên lạc, chị cứ nghĩ vợ chồng em đang hạnh phúc...”.

Khi tiễn tôi khỏi phòng khám, chị Hoài rút khăn giấy lau vội những dòng nước mắt. Tôi tìm đến bác sĩ Phong, cứ mong mọi chuyện không đúng như chị Hoài nói, có thể có sự nhầm lẫn nào đó.

Nhưng thêm một lần, tôi thấy mình như bị rơi xuống vực sâu, khi bác sĩ Phong đưa bộ hồ sơ của Quỳnh cho tôi xem. Tôi nức nở như một đứa trẻ trước mặt vị bác sĩ già đang nhìn mình với cặp mắt nhân từ, đầy chia sẻ.

Ngay lập tức, tôi quay về đi tìm Đậu Đen và mẹ vợ. Tôi chỉ muốn kể tất cả với mẹ để xin mẹ cho tôi nhận lại Đậu Đen. Đó là cách duy nhất tôi có thể làm để đền bù cho con và chuộc lỗi với Quỳnh.

Thế nhưng nhà xưa đã đổi chủ, chẳng còn tung tích gì về bà cháu Đậu Đen. Có vài lần tôi gửi tiền về cho hai bà cháu, nhưng gửi mà không xuất phát từ tình yêu thương nên khi bị buro điện trả lại, tôi cũng không bận tâm tìm hiểu cho rõ ngọn ngành.

Người chủ mới nói rất vô tình: “Bà cụ chủ nhà nói nhà này nhiều kỷ niệm buồn quá, hai bà cháu ở không nổi. Hồi hai bà cháu dọn ra khỏi nhà này, ở trọ đầu hẻm, bà ngoại nó vẫn nhờ tôi giả vờ đóng vai cha nó, viết thư thăm con. Thư trả lời nào nó cũng hỏi, ba ơi bao giờ về thăm con? Đọc muốn ứa nước mắt”.

Hàng ngàn con kiến đang cắn rứt lòng dạ tôi.

Mười hai ngày phép năm nay tôi lại tiếp tục hành trình đi tìm Đậu Đen. Đã rất nhiều năm rồi, tôi luôn dành 12 ngày phép cho công việc mỗi mồn ấy.

Con trai tôi mười tuổi, mắt tròn xoe, da ngăm đen, tóc xoăn tít. Ai thấy nó, làm ơn xin liên hệ với tôi: Phan Xuân Giang, nhà E7, chung cư..., quận..., TP.HCM.

HUỶNH ÁI TÔNG

Được đọc truyện ngắn *Bầy chim sẻ đã về* đăng trên Blog của Võ Thu Hương, năm 2011, nhà văn Nguyễn Trọng Tạo đã viết trên trang Blog của ông:

Thế giới Blog thật phong phú tài năng. Một bạn tự nhận “mình không phải nhà văn” lại viết ra văn chương đáng nể. Đó là Võ Thu Hương. Tôi không biết bạn làm nghề gì, nhưng truyện ngắn “Bầy chim sẻ đã về” của bạn hé lộ cho tôi biết, bạn có rất nhiều khả năng để trở thành một nhà văn. Bạn có phải là một Pianist không?

Tài liệu tham khảo:

- Võ Thu Hương Web: nhavantphcm.com.vn
- Ngày phép Web: thanhvien.com.vn

50. Keng



Keng - Đỗ Thị Thùy Linh (1983-20)

Nhà văn Keng tên thật là Đỗ Thị Thùy Linh, sinh ngày 21 tháng 10 năm 1983

Năm 2001, Tốt nghiệp Phổ Thông Trung Học

Năm 2001-2005, theo học tại Học viện Báo chí và Tuyên truyền

Năm 2005, tốt nghiệp Cử nhân Xã hội học

Nhà văn Keng hiện sống và làm việc tại Tp. HCM.

Tác phẩm:

- *Dị bản* (Văn Nghệ, 2008)
- *Hồng Gai* (Văn Học, 2009),
- *Đôi Mắt Không Còn Ướt Nước* (Văn Nghệ, 2009)
- *Muốn chết* (Văn Học, 2011)

- *Rũ bỏ trần gian* (tập truyện, in chung với Mộng My, Hội Nhà Văn)

Trích văn:

Dị bản

- Đạo này anh rất bận. Phải làm việc kiếm tiền cưới vợ!
- Em cũng đang cố gắng kiếm tiền... kiếm thật nhiều... để khỏi phải lấy chồng!
- Suy nghĩ của em lạ quá!
- Chẳng thế à? Trước giờ ai cũng nghĩ phụ nữ phải sống dựa vào đàn ông mới tốt được, miễn sao lấy được tám chồng là tìm được cảm giác ổn định. Mặc dù bao người có chồng vào chỉ thấy cực thân hơn...
- Em tiêu cực về lối sống rồi! Ai cũng phải lập gia đình, phải lấy chồng, sinh con thì mới đúng là phụ nữ.
- Em không muốn dập khuôn theo cái mẫu phụ nữ truyền thống. Em sẽ là một dị bản...

Đan - nét mặt thản nhiên mà từng lời át ứ chua xót nói với tôi như thế, khi tôi đang cày cật lực để lo cho đám cưới của mình. Tôi không hiểu Đan, không hiểu suy nghĩ kỳ dị của cô, không hiểu đôi mắt cô nhìn thấy gì về cuộc sống, không hiểu cả những mối quan hệ nhập nhằng của cô. Nói chung là tôi hoàn toàn không hiểu thực chất Đan là người như thế nào.

Tôi và Đan từng học chung trường thời phổ thông. Cô học sau tôi một khóa, hàng sáng tôi đều nhìn thấy Đan mặc đồ đen ngông nghênh đi vào trường - Dáng điệu cao ngạo, khinh đời.

Con gái gì mà y chang con trai, chả đũa nào dám tán tỉnh, mặc cho mặt mũi cô khá dễ thương.

Nhắc đến Đan, thằng bạn nào của tôi cũng lè lưỡi, lắc đầu. Nào là Đan làm lý khó tiếp xúc, nào là Đan trèo cây thoăn thoắt như loài khỉ, nào là Đan cục tính có thể tát cậu bạn cùng lớp ngay giữa sân trường, nào là Đan sẵn sàng cãi nhau với giáo viên đến nỗi bị đuổi ra khỏi lớp và rồi Đan cũng chẳng ngần đon độc đánh nhau với cả một đám con trai khóa trên... Đan là một mẫu nữ sinh cá biệt, ngổ ngược. Song lạ kỳ tên cô luôn nằm trong danh sách khen thưởng của lớp, thỉnh thoảng lại giật giải nhất trong những cuộc thi thơ, họa của trường. Lắm tài nhiều tật - đó là Đan.

Thời đi học, tôi không chơi với Đan, dù rằng mấy cô bạn thân của Đan lúc nào cũng quần quýt bên tôi. Tôi yêu bạn thân của Đan, vậy mà cũng chẳng bao giờ nói chuyện với cô cả, cũng không hề đi chơi chung bất cứ lần nào.

Quê chúng tôi cách thành phố gần 100km. Hết lớp 12, tôi lên thành phố sống đời sinh viên. Người yêu tôi một năm sau thi trượt đại học, không có cơ hội ở gần, vậy là chia tay sau đó một năm nữa, bởi cô quyết định không thi trên thành phố nữa, an phận với cuộc sống ở quê. Tôi day dứt mãi mỗi tình đầu, nhưng phải dần tìm mình lại để mưu sinh.

Khi mới ra trường, tình cờ tôi trông thấy Đan khi đang ngồi uống café bên vỉa hè. Tôi gọi cô lại và hỏi thăm linh tinh về chuyện cũ. Thấy Đan đỡ lạnh lùng hơn xưa, song nói chuyện vẫn rất xa cách. Sau đó thỉnh thoảng tôi gặp Đan, cùng uống café trong sự lặng lẽ. Một người bạn cùng quê, từng học chung trường là hiếm hoi nơi thành phố sống động, hoa lệ mà hời hợt này. Đan rất khó gần, dù về xù xì đã được thời gian bào nhẵn đi rất nhiều.

HUỶNH ÁI TÔNG

Tôi xin được việc làm tốt ở một công ty dầu khí dưới Vũng Tàu, lương gần hai ngàn đô. Về bên biển, tránh xa được những bon chen chốn Sài thành. Một lựa chọn tốt cho tương lai, cho cuộc đời. Ở vùng đất mới tôi tìm được tình yêu của mình và sớm xác định về một tổ ấm, dù vợ tương lai vẫn còn đang đi học tôi vẫn muốn cưới. Tôi thực sự mong muốn có một gia đình hạnh phúc. Đôi lần phải đi công tác trên thành phố, tôi gặp Đan, uống café, gọi lại chút ký ức thời học trò. Kỷ niệm thời đó, không có điều gì liên quan đến Đan, ngoại trừ việc cô chơi khá thân với người yêu cũ của tôi. Vẫn đủ là một sợi dây dai dẳng trói buộc quá khứ. Đủ để tôi có cơ hội giao tiếp với Đan trong những câu chuyện về cuộc đời. Và trong một lần gặp nhau Đan đã nói rành mạch, ngắt từ đúng chỗ cho việc tạo ấn tượng rằng: "Em cũng đang cố gắng kiếm tiền... kiếm thật nhiều... để khỏi phải lấy chồng!". Đúng như lời cô, tôi thấy Đan là một dị bản của đàn bà.

Ngày tôi kết hôn, Đan dẫn một người bạn trai xuống Vũng Tàu tham dự (tiện thể du lịch nữa). Thấy hai người rất vui vẻ tôi nghĩ chắc Đan đã thoát ra khỏi ý định lệch lạc trên đường sống. Phụ nữ mà không lấy chồng khác nào một mối hiểm họa.

Vài tháng tôi có một chuyến công tác trên thành phố, hết giờ làm việc lại gọi Đan uống café. Cô chỉ đến một mình, không có bạn trai đi cùng. Hỏi về chuyện tình, Đan cười:

- Yêu là một chuyện, cưới là một chuyện. Em yêu để cho cuộc sống vui vẻ thôi, còn lấy chồng vẫn là một điều không tưởng.

- Nếu em thấy tình yêu đem lại hạnh phúc, sao không thử tiến đến hôn nhân?

- Hạnh phúc gì đâu! Thỉnh thoảng yêu để thay đổi không khí chút. Chứ gắn liền nhịp sống của mình với một người nào đó,

em chịu không thấu. Thực lòng mà nói em không nhớ được mình đã yêu những ai nữa.

- Anh chịu em rồi đấy!

Đan vẫn là Đan, gây khó hiểu cho người khác. Cô đã hòa nhã và thân thiện gặp bội lần mà tôi vẫn không tài nào hiểu được. Cô muốn sống khác người hay là đầu óc đang nghĩ thoáng như Tây? Có lẽ cô thật sự là một dị bản.

Cuộc sống hôn nhân của tôi qua thời trăng mật. Vợ dần dà lột xác và bắt đầu mọc ra những nanh vuốt kim kẹp chồng từng ly, từng tý. Lương tôi khá cao, nên cô ấy học xong thì không chịu đi làm nữa, chỉ quanh quẩn ở nhà mong ngóng chồng. Thói đời nhàn quá sinh bất thiện, tôi bị sấm soi từng phút về giờ giấc, đi nhậu với bạn bè cũng hết thoải mái. Tự nhiên sự lẳng nhẳng căn vặn của vợ hình thành một nỗi sợ. Sợ vợ như sợ sư tử. Ngán vợ như ngán cơm thiêu. Mỗi lần vợ về nhà mẹ đẻ, tôi lại nhìn thấy cả trời bình an. Tôi bắt đầu ăn năn về việc mình đã quyết định kết hôn quá sớm. Tuổi trẻ nông nổi, thật tình tôi ngâm vào lòng một khối tiếc nuối.

Trở thành người đàn ông có vợ được hơn năm, công ty cử tôi đi đào tạo nước ngoài một tháng. Khi trở về, rời sân bay đi taxi ra bến tàu Cánh Ngâm gặp kẹt xe liên tục, đến nơi thì chuyến tàu cuối cùng đã khởi hành hơn 10 phút. Tôi quay trở lại khách sạn Palace đặt một phòng, đành phải về vào sớm hôm sau.

Tính nghỉ ngơi nhưng chợt nhớ ra Đan, tôi gọi điện mời cô đi uống café. Đan đến, mặc một bộ váy trắng ôm sát thân thể đầy gợi cảm trên chiếc xe tay ga. Nhìn kỹ tôi nhận thấy cô rất đẹp, mặn mà, đầm thắm và đầy sức quyến rũ đàn bà. Không còn nhìn thấy bất kỳ dấu tích ngỗ ngược của con trai nơi cô. Đan hoàn toàn lột xác, không hề giữ lại chút hình ảnh nào của Đan mà tôi biết ngày xưa.

Chúng tôi ngồi uống café bên hồ Con Rùa, trong quán Rainbow tĩnh lặng. Tôi kể với Đan rằng mình rất gắn bó với Rainbow, trong hoài niệm của tôi về quãng thời gian sống tại thành phố Rainbow thân thiết hơn cả một người bạn. Đan băng quơ:

- Quanh hồ Con Rùa, quán café nào em cũng thích, vì mỗi quán em đều có rất nhiều kỷ niệm với riêng một ai đó.

- Vậy sau này Rainbow trong ý thức của em sẽ có kỷ niệm với anh phải không? - Tự nhiên tôi muốn trêu đùa Đan.

- Có thể... - Đan ngừng, nhấp một ngụm trà - Nếu sau này có cùng ai vào Rainbow uống café, em sẽ nhớ đã từng ngồi với anh ở đây.

"Có thể" của Đan, nghĩa là tôi sẽ được nhớ, được xếp hàng chen lấn trong những kỷ niệm của cô về những người bạn, hoặc về đàn ông. Tôi không hiểu quá khứ đã có những chuyện gì tác động đến Đan, khiến cô sống và có cách nghĩ không hề bình thường chút nào. Tôi cứ muôn tìm hiểu về Đan, và rồi không muốn kết thúc cuộc gặp gỡ quá sớm. Tôi rủ cô vào Bar nghe nhạc. Thứ nhạc ồn ào sôi động và những cơ thể lác lư trong lấp lánh ánh sáng luôn khiến cảm giác nặng trĩu trong đầu tan biến. Đan trầm ngâm thoáng chốc rồi cũng gật đầu. Cô nói, lâu rồi không đi Bar, vào để thay đổi không khí, mặc dù có hai đứa đi với nhau thì chán chết.

Chúng tôi vào Palace, ngay trong khách sạn tôi ở. Thuyết phục mãi Đan mới chịu uống rượu cho đúng điệu đi Bar. Mỗi lần nhấp rượu cô đều nhăn mặt và khi tôi hút thuốc thì cô bắt đầu xoa tay và ho sặc sụa. Dập tắt điếu thuốc mới thấy Đan ngừng ho. Cô than là rất ghét đàn ông hút thuốc. Vậy là tôi bị liệt vào danh sách blacklist của Đan.

Bất chợt Đan lôi điện thoại ra nhìn và nhăn nhó: "Thôi chết, gần 12h rồi em về nhà sao được nữa". Đan ở trọ nên tôi biết cô không thể vào được nhà sau khi cổng đóng nên đưa ra một giải pháp: "Em ngủ lại phòng anh đi, mai về!". Đan chẳng nói gì nữa, lặng lẽ cầm ly rượu lên đưa sát môi, tôi hiểu cô đồng ý.

2h sáng, tôi với Đan đầu óc biêng biêng bước vào phòng khách sạn. Tôi thay đồ ngủ, lấy thêm áo thun và quần đùi ra đưa cho Đan, kêu cô thay ra ngủ cho thoải mái. Đan lắc đầu kêu thôi nhưng cuối cùng vẫn cầm chúng đi vào phòng tắm.

Tôi trùm chăn nằm ngủ và Đan nằm bên cạnh. Nếu là vợ mình, có lẽ tôi đã nhắm mắt chìm vào vô thức, nhưng bên cạnh là Đan - một người con gái lạ lùng, đẹp và hấp dẫn khiến tôi bất đầu thao thức. Mùi cơ thể của Đan len vào mũi tôi, hòa trộn với hơi men gây ra cảm giác bứt rứt. Đan nằm quay lưng về phía tôi, hồn nhiên thở nhẹ nhàng trong con ngủ. Bất giác tôi vòng tay kéo Đan vào lòng mình, tiếp xúc với cơ thể nóng ấm của Đan, cảm hứng trong tôi dâng tràn, dào dạt. Tôi không kiềm chế được đôi tay mình, bắt đầu vuốt ve làn da mềm mại của Đan. Đến khi tôi chạm lên bầu ngực, cô đẩy tay tôi ra, giọng ngại ngái: "Đề yên cho em ngủ nào!" rồi vòng tay ôm chặt lấy tôi.

Nếu tôi nhắm mắt ngủ được, đảm bảo tôi không phải là đàn ông. Tôi bắt đầu dè dặt cô ấy xuống, đôi tay sục sạo, khám phá. Đan yên lặng, bất động như một pho tượng, ngoại trừ hơi thở khẽ khàng. Tôi chồm lên định hôn đôi môi căng mọng sức trẻ của Đan, thì bất ngờ cô ấy mở mắt, quay mặt đi, giọng gay gắt: "Toàn hơi thuốc không à! Khó thở quá!". Cô đẩy tôi ra rồi co người quần tằm chặn lại: "Đừng phá nữa! Em mệt lắm, anh ngủ đi!". Tôi ngủ sao nổi, nên cứ áp sát thân thể cô và kiên trì đẩy tay xuống phía dưới. Đan ngăn cản quyết liệt cho đến khi tôi chạm được vào thánh địa thì cảm nhận được cô khẽ cong người lên. Đan bắt đầu yên lặng trong nhịp thở mạnh hơn để mặc những va chạm diễn trình. Tôi nhẹ nhàng mà mê mải cho đến

khi thấy dáng người Đan bắt đầu rung lên hưởng ứng. Cô đã chấp nhận tôi, tự nhiên bằng bản năng. Đan rõ ràng là đàn bà, đàn bà nhất trong những người đàn bà tôi từng gặp. Cô nồng nàn qua vô số vết cọ ở làn môi trên da thịt tôi. Cô mãnh liệt trong những nhịp chân đuối bắt cảm giác thăng hoa. Cô kích động tôi một cách cực đại bằng vẻ uyên chuyển của những nét cong nơi cơ thể mình. Và chúng tôi quên đất, quên trời, quên hết thực tại, quên cả quá khứ để nhập vào nhau, bồng bềnh trôi trên ngân hà ái lạc. Với tôi Đan là thần thánh hoặc ma quỷ ẩn chứa trong mình phép màu kỳ diệu, cô quá tuyệt vời để tôi có thể quên như một chuyện qua đường.

Tình dậy với tiếng chuông báo thức réo rắt. Đan nằm ngủ mê say. Chắc là tôi khiến cô mệt mỏi thực sự. Cô vẫn nói với tôi chẳng bao giờ ngủ sau 11h đêm. Thế mà đêm qua chúng tôi đi ngủ khi trời gần sáng. Tôi sắp xếp gọn gàng đồ đạc, vệ sinh cá nhân xong mới ra đánh thức Đan, cô dụi đầu vào gối không chịu dậy, tôi phải năn nỉ mãi cô mới ơ hờ ngồi dậy đi vào nhà vệ sinh. Thực tế tôi bắt đầu thấy lo lắng khi nghĩ đến sự tử nhà mình. Lần đầu tiên tôi ngoại tình nên day dứt bắt đầu xộc vào tâm trí.

Tôi đưa Đan đi ăn buffer sáng. Ngồi trên lầu cao qua bức tường kính nhìn xuống đường Nguyễn Huệ còn ẩm hơi nước trong buổi sớm, Đan lặng lẽ chọn món và không nói bất cứ điều gì trong lúc ăn. Tôi không thấy đói nên ăn uống qua loa rồi ngậy người ra nhìn Đan. Đan chậm rãi ăn, không nhìn tôi, mắt cứ hướng xuống đường phố. Bữa ăn sáng của Đan kéo dài đúng một tiếng, cứ như thể cô đang thử thách kiên nhẫn của tôi. Tôi sợ Đan nghĩ ngợi gì đó nên không dám thúc giục một câu. Buông thìa đĩa xuống, Đan thản nhiên: "Em ăn xong rồi, về đi anh!".

Quay lại phòng lấy giỏ xách, Đan lạnh lùng: "Anh tự ra bên tàu nhé! Em về trước đây!". Tôi tiễn cô xuống đại sảnh, đi lấy giúp

xe. Trao tay lái cho Đan, cô ngồi lên, vẫy nhẹ tay: "Bye nhé!", rồi lướt đi, hút tầm mắt tôi trên đại lộ đã rợp người qua. Có vẻ như Đan coi những chuyện đã qua chỉ là tình một đêm. Có vẻ như tôi sẽ không phải lo lắng bất cứ chuyện gì về việc ngoại tình của mình nếu giữ kín miệng. Có vẻ như Đan vẫn thường xuyên làm như thế, với những người đàn ông nào đó.

Tình một đêm. Chuyện qua đường. Ngoại tình.

Đan ơi là Đan! Tôi không thể nào hiểu được em là ai nữa.

Tôi trở về với sự tử nhà mình, thỉnh thoảng ra giàn khoan cả tháng. Tủi túng giữa một không gian bao la, cô đơn trong sự thoải mái, giam hãm mình trong cảnh tự do, tôi lại thấy nhớ Đan kinh khủng. Cơ thể Đan quăn quýt, mềm mại, áp áp trong tưởng tượng... và tôi bị ám ảnh bởi tiếng kêu kích động mãnh liệt của Đan giữa lúc thăng hoa. Là một thứ ngôn ngữ gì đấy thật khó diễn tả, vừa ngây thơ trẻ nhỏ, vừa da diết đau đớn, vừa như vọng âm của quá khứ, vừa như tổng hợp hiện tại... Tôi nhớ Đan còn cào ruột gan, nhưng cứ nhớ lại thái độ lạnh lùng sau lúc ngủ dậy của Đan là trong tôi lại dâng lên cảm giác e ngại. Thời gian mài nhẵn những khối u, tôi mạnh bạo gọi điện cho Đan, để nghe giọng nói cô ấy.

Chẳng còn lạnh lùng xa cách, Đan hồn nhiên như trẻ nhỏ kể chuyện nọ chuyện kia, như thể là chúng tôi là những người bạn thân thiết từ thửa nào. Đan gai góc, Đan dịu dàng, Đan cuồng nhiệt, Đan ngây thơ,... Đâu mới thực sự là Đan? Còn tôi, trong Đan thực sự là gì? Tâm trí tôi bị dẫn vật vì Đan.

Vừa từ biển trở về, tôi chạy ngay lên thành phố tìm Đan. Ngồi ở Rainbow chờ nửa ngày Đan mới xuất hiện, nghiêm nghị trong bộ trang phục công sở. Tôi lại đưa cô vào khách sạn để tái hiện cảm xúc thần tiên đêm nào. Đan e ấp như thể giữa chúng tôi là lần đầu tiên, cô hành tôi làm đủ trò rồi mới chịu

trút bỏ trang phục lên giường. Cô nghịch ngợm như trẻ nhỏ, tỉnh bơ trước sự cuồng điên trong tôi. Cuối cùng cô cũng làm tôi thỏa mãn trong nhịp thở đuổi sức, rã rời.

Tôi muốn hôn Đan, nhưng cô không cho, kiên định chê rằng miệng tôi nồng mùi thuốc lá. Tôi hút không nhiều, ngày chỉ vài điếu, nhưng Đan không thích, nên tôi nghĩ mình sẽ từ từ bỏ thuốc. Tự nhiên tôi muốn thay đổi để hợp với Đan, tôi thực sự xem cô như một phần sự sống của mình, là những gì tinh túy nhất kết tụ lại. Tôi quyết định bỏ hút thuốc vì Đan.

Tôi đã có gia đình, nên với Đan là rất nhiều "tình một đêm" lén lút. Đan thì dường như chẳng ảnh hưởng gì, còn với tôi thì đó là những vụng trộm.

Thường xuyên nghĩ vẩn vơ về quá khứ, về thời học sinh đẹp đẽ, tôi cứ tự hỏi tại sao ngày ấy mình không nhìn thấy Đan, không giữ cô đi song song bên bước chân của mình. Chỉ cho đến khi Đan đã thăng trầm qua biết bao ngọt đắng và thay đổi thành một dị bản, còn tôi đã tự trói mình vào một cuộc hôn nhân thì mới bắt đầu tìm đến nhau. Đan chẳng đòi hỏi gì trong mối quan hệ thiết thòi với tôi, hoặc là cô không hề nghĩ việc quan hệ với một người đàn ông có vợ là thua lỗ, chỉ đơn giản là vui. Nên tôi càng nghĩ ngợi. Có lần kiếm được lý do để đưa cho Đan một khoản tiền (như một cách tôi bù đắp), cô thản nhiên cầm rồi lừ mắt: "Anh đừng có mà đại gái quá nhé!", khiến tôi chỉ còn biết bật cười méo mó.

Phải nói Đan đã đứng tuổi, bạn bè cùng lứa của cô chắc cũng chồng con gần hết rồi. Nhưng Đan cứ sống vô tư như thể khái niệm "Gia đình" không hề tồn tại. Giả như tôi vẫn còn độc thân, tôi sẽ cố níu kéo cô quay về những điều bình dị nhất của cuộc sống. Nghĩ thế, nhưng biết đâu nếu chưa kết hôn thì tôi lại không thể nào chấp nhận một người phụ nữ sống quá thoáng như Đan.

Một, hai tháng tôi mới được gặp Đan một lần, toàn là tôi phải chủ động lên thành phố. Khoảng cách cứ thổi bùng nhưng nhớ trong tôi về cô. Đan thì hoàn toàn hờ hững, gặp tôi cũng được, không gặp cũng chẳng sao. Tôi tự hiểu mình không phải là tình nhân duy nhất của cô. Song tình cảm tôi dành cho cô ngày càng lớn và tôi càng âu sầu.

Dòng đời làm tôi thay đổi, Đan thay đổi, cứ rõ rệt như những người phụ nữ khi lấy chồng xong cũng tự khắc lột xác qua một hình ảnh khác. Đã có lần, tôi ôm chặt Đan trong vòng tay khi đứng giữa phòng khách sạn. Đan đứng lên hai bàn chân của tôi, đu đưa người như trẻ nhỏ, miệng cười khúc khích thích thú. Tôi bói những day dứt ám ảnh từ đáy sâu lòng mình, nói khề như là bị đau:

- Đan, hình như anh không biết gì về em đúng không?

- Biết cũng có để làm gì đâu! Cứ như này thì sẽ thú vị hơn nè!

- Thực sự anh rất muốn hiểu được em...

- Hiểu rõ rồi sẽ mất vui đấy! Tốt nhất là không nên hiểu làm gì cả!

Quá khứ của Đan chắt chứa những gì? Tại sao tôi không thể lý giải được? Đan là một phần cuộc sống của tôi, nhưng tôi hoàn toàn không nắm giữ nổi. Nghỉ phép tôi trở về thăm quê. Nhà Đan cách nhà cha mẹ tôi hơn một cây số. Nhưng ở quê nên mọi người biết nhau gần hết. Tôi kiếm một người quen thân với gia đình Đan để cùng ghé qua chơi. Nhà Đan niềm nở tiếp đón tôi khi biết là bạn của con gái mình. Họ rất tự hào về đứa con gái giỏi giang, ngoan ngoãn là Đan, chỉ phiền lòng là sao cô vẫn chưa chịu lấy chồng. Ở quê thì với độ tuổi của Đan đã là gái ế chồng gọn. Thời niên thiếu của Đan không hề có bất cứ điều

gì. Vậy đã có biến cố gì với quãng thời gian Đan học đại học? Hỏi cả trăm lần tôi cũng không biết cách nào tìm hiểu.

Tôi tìm đến Đan theo tiếng gọi của nhớ mong. Hẹn ở Rainbow, đến đã thấy Đan ngồi chờ tự bao giờ. Cô online và chat với vài người đàn ông, giọng điệu đong đưa, tôi sôi máu lên nhưng phải cố nhẫn nại. Đan hồn nhiên quay màn hình laptop cho tôi theo dõi những cuộc trò chuyện. Với người đàn ông này cô nũng nịu nói mình đang có bầu, nhưng anh ta không phải là tác giả, ngay bản thân cô cũng chẳng biết là của ai. Với người đàn ông khác thì cô đùa cợt rằng anh ta chẳng galant gì hết, nên cô không thích đi chơi cùng anh ta. Với người khác nữa thì cô lẩn lộn với những icon cười bò ra để lên một kế hoạch thành lập công ty "traí gọi - gái gọi",... Tôi thực sự không hiểu nổi Đan nữa, hình như sự lảng lơ, tẻ nhạt xã hội với cô chẳng có gì to tát, hay suy đồi đạo đức cả. Tôi thần mặt ra, nhìn cô đầy khó hiểu, rồi thẩm nảo thốt lên:

- Thực sự em đang làm anh rất buồn...
- Sao phải buồn vì một người như em?
- Anh không biết là mình yêu em đến mức nào? Nhưng anh coi em như một phần cuộc sống của anh...
- Thảo nào anh về quê thăm gia đình em cơ đây!
- Anh chỉ muốn hiểu em. Vì anh lo lắng cho em nhiều lắm.
- Lo lắng gì cơ? Chẳng phải đàn ông chỉ cần vui vẻ trong chốc lát thôi sao? Chẳng phải đàn ông chỉ vì chút dục vọng có thể chà đạp lên tất cả mọi giá trị sao? Chẳng phải anh đã có gia đình rồi mà vẫn lao vào em ngoại tình?

Tôi cứng họng trước sự bức xúc gần như là tức giận của Đan. Tôi có thiện ý, tôi muốn những điều tốt cho cô. Tôi biết tình cảm của tôi dành cho cô rất lớn. Nên tôi lo lắng cho cô, tôi không muốn cô chịu bất hạnh vì cách nhìn đầy hoài nghi và chống đối lại cuộc đời. Khi tuổi già kéo đến, có thể Đan sẽ hối hận.

- Đan, đúng là anh có lỗi với em. Thực tình anh thương em nhiều lắm. Anh đã từng nghĩ mình sẽ ly hôn vì em...

- Em không cần sự thương hại anh à! Em thấy em sống rất tốt, không cần ai phải lo lắng cho mình, em sẽ kiếm đủ tiền để sống đến già mà không phải dựa vào bất kỳ người đàn ông nào cả. Và anh đừng ly hôn vì em không có ý định lấy chồng.

- Nếu chỗ đứng của em trong tim anh không lớn thì anh sẽ chẳng bao giờ can thiệp vào chuyện cá nhân của em. Anh chẳng việc gì phải thúc giục em về việc kết hôn, để anh có thể ung dung ngoại tình với em... Em phải hiểu anh chứ?

- Em hiểu, là anh có một chút cảm giác tội lỗi, khi em làm tình nhân của anh mà chẳng đòi hỏi gì. Nhưng em đã nói ngay từ đầu rồi, em cặp với ai cũng chỉ để vui thôi mà!

- Đan! Anh xin em đừng suy nghĩ như thế nữa! Nếu em hứa với anh một câu sẽ nghiêm túc lại, anh sẵn sàng ly hôn để cưới em... Anh đủ điều kiện lo cho em một cuộc sống ổn định...

- Thôi nào, anh đùa rồi! Đem chuyện hôn nhân ra giỡn mà mong em nghiêm túc được sao? Vậy thì anh ly hôn trước đi, rồi em sẽ nghiêm túc sau...

Đan cười đầy chua chát. Tôi là đàn ông, tôi phải chủ động trước, tôi sẽ ly hôn, để chỉnh sửa lại dị bản trong cô. Tình yêu của tôi dành cho Đan đã quá lớn lao. Đêm đó, tôi nhỏ nhẹ thủ

thì vào tai Đan về dự định của mình, về tương lai của chúng tôi. Đan chỉ cười không thành tiếng, rồi nhìn tôi bằng đôi mắt xa xăm.

o o o

Tôi nói với vợ rằng mình đã ngoại tình. Tôi không xứng đáng làm chồng cô ấy, bởi tôi đã đánh mất trái tim trong cuộc tình lén lút ấy rồi. Tôi xin cô ấy hãy ly hôn tôi, để khỏi phải chung sống với sự lừa dối và một cái xác không còn những nhịp thở yêu thương.

Ban đầu vợ tôi gào khóc một cách điên loạn, chửi rủa tôi thậm tệ, cô ấy đập phá đồ đạc trong nhà, rồi sau đó giấu mình trong phòng nức nở. Tôi thương vợ mình lắm, nhưng tôi thương Đan nhiều hơn, hình ảnh Đan trong ký ức và hình ảnh Đan bây giờ đã ám ảnh toàn bộ đầu óc của tôi. Để tờ đơn xin ly hôn lên trên bàn, tôi đứng bên giường, sau lưng vợ và nói lời chào cô ấy, tôi dọn ra chỗ khác sống, để nhìn lại chính bản thân mình và cho cô ấy tĩnh tâm.

Tôi biết tính vợ mình, cô ấy không bao giờ dung thứ cho những bội bạc, phản phúc. Cô ấy sẽ ký vào tờ đơn, tôi đã để lại ngôi nhà cho cô ấy. Tôi sẽ dùng hai bàn tay trắng của mình để bắt đầu xây dựng một cuộc sống mới cho Đan, cho tình yêu của tôi. Đợi đến lúc chính thức ly hôn, tôi sẽ thông báo cho Đan và đón cô xuống sống cùng.

o o o

Một tuần sau tôi thấy Đan gọi điện, cô kêu tự dung buồn, nên sẽ xuống gặp tôi. Đón cô ở bến tàu, tôi đưa cô về cất đồ ở căn phòng thuê tạm của mình rồi dẫn đi ăn uống. Lúc ngồi uống cafe bên bờ biển, Đan kể cho tôi nghe câu chuyện của cô...

Cha mẹ Đan có 4 người con, Đan là thứ 3. Từ lúc lớn lên Đan không hiểu sao mẹ rất yêu thương mình, yêu nhất trong mấy anh em còn lại. Cha thì lại không thích Đan, khi mẹ vắng mặt, ông luôn kiếm cớ sai bảo Đan làm việc để có thể mắng chửi Đan, thậm chí khi tức giận ông đánh Đan không thương xót. Đan chỉ nghĩ cha mình quá hung dữ, và mình làm không được việc nên mới bị đánh mắng. Mỗi lần Đan bị đòn, mẹ biết lại cãi nhau với cha, mẹ khóc, cha hậm hực, cả nhà cơm chẳng lành canh chẳng ngọt. Lâu dần Đan quen chịu đòn, không nói cho mẹ biết nữa. Khi cô 14 tuổi, một hôm cả nhà đi vắng, Đan ở một mình. Nửa ngày sau chỉ có mình cha về, điều kinh khủng nhất đã xảy đến với Đan, ông ngang nhiên hãm hiếp chính con gái mình. Đan câm lặng, bởi cha mẹ là người lớn, họ lúc nào cũng đúng, họ có làm bất cứ điều gì cũng có lý do chính đáng.

Sau lần đó, ông đối xử với Đan tốt một cách giả tạo, như một người cha tử tế trước mặt mẹ. Không mắng chửi hay đánh đập nữa. Ông cũng không lần nào động đến Đan, dù nhà chỉ còn 2 cha con. Đan không hiểu gì, chỉ biết câm nín về nỗi khiếp sợ của đời mình. Đan ít nói ngay cả với mẹ, người yêu thương mình nhất. Rồi một ngày Đan nghe lén được cha mẹ cãi nhau, hóa ra tất cả đều có nguyên do, Đan không phải là con ruột của cha, Đan chỉ là hậu quả một lần lầm lỡ của mẹ. Đan chẳng biết cha ruột của mình là ai, Đan không có cha. Người đàn ông Đan vẫn gọi là cha chỉ là kẻ vì sự gia giáo của dòng họ mà giữ kín mọi chuyện và nhúc nhối nhìn cái gai lớn lên trong mắt mình.

Khi ông đã trả thù được cuộc đời, Đan chỉ còn là cái bóng lạng lẽ trong nhà. Có lẽ ông cũng ăn năn vì sự bản thủ của mình nên mới bắt đầu đối xử tốt với Đan. Chính từ đó Đan trở nên xù xì gai góc, cô chẳng sợ gì cả, bởi chẳng có gì khủng khiếp hơn điều cô đã từng trải qua.

Khi thoát ly khỏi gia đình, Đan yêu một người, yêu tha thiết, nhưng rồi cuối cùng bỏ Đan đi theo người khác, ném lại một

câu nói như dao chém đá: "Em chẳng mất gì với anh cả thì sao cứ phải níu kéo?". Từ đó Đan sống buông thả như bây giờ.

Tôi giận run lên khi nghe những lời Đan kể về cha, về người đàn ông bản tiện cố khoác lên khung xương cái vẻ cao thượng. Tôi thề rằng mình có thể chạy ngay về ngôi nhà ở quê đâm chết ông ta. Răng tôi nghiền ken két, tay cuộn chặt thành nắm đấm khiến gân guốc nổi căng như muốn đứt. Khốn nạn! Chó chết!

Rồi cả thằng đàn ông mà Đan đã lỡ yêu nữa. Trinh tiết? Nó đòi hỏi gì khi mà dái như dái chó bọ đầu cũng cắm vào mà cứ bắt người yêu mình phải còn trinh. Mẹ kiếp. Một lũ đàn ông khốn nạn, bản thiêu. Nếu có quyền xử tội, tôi sẽ đem bắn bỏ hết lũ khốn đấy.

Đan của tôi hướng đôi mắt xa xăm ra biển, thăm thẳm soi gì đó trong bóng tối. Môi mấp máy như đọc diễn văn:

- Anh đã hiểu hết về em rồi. Thì xin đừng vì em mà sai lầm...

- Anh cho rằng mình đang làm đúng, vì anh yêu em, Đan à!

- Yêu sao? Trước anh cưới vợ cũng vì yêu. Có đảm bảo rằng một năm sau anh không bỏ em để lấy người khác nữa? Rõ ràng là anh chưa chín chắn, anh chưa đến 30 nên mới quyết định nóng vội như thế!

- Xin em, anh đã trải qua một cuộc hôn nhân, đã biết mình đúng sai ở đâu, nên anh sẽ biết trân trọng hơn tình cảm giữa hai chúng ta.

- Tình cảm là do cả hai bên cùng vun đắp. Hạnh phúc cũng chỉ là chiếc bóng trong gương, anh không mỉm cười với nó, làm sao nó cười lại với anh được. Em không muốn anh ly hôn, vì

em không muốn hạnh phúc của mình được đánh đổi từ bất hạnh của một người phụ nữ khác.

- Cái gương của anh đã vỡ rồi, hàn gắn lại cũng không lành được. Quan trọng là giờ đây anh cần em chứ không phải ai khác.

- Nhưng em không cần anh! Anh không chịu hiểu vấn đề gì cả, liệu rồi sau này thành vợ thành chồng, trong lúc bực tức anh có kìm được miệng không nhắc gì đến quá khứ của em hay không? Liệu rồi anh có thù dai như cái người em gọi là cha, nhẫn nhịn 14 năm mới trả thù hay không? Em như một dị bản đã bao nhiêu năm nay rồi, bây giờ chỉnh sửa lại là một điều rất khó khăn, huống chi bản thân em lại không hề muốn thay đổi... nên anh đừng cố gắng ràng buộc em làm gì.

Đan nói nhiều, rất nhiều, lần đầu tiên cô nói với tôi nhiều như thế! Chỉ để chối bỏ thứ hạnh phúc tôi muốn mang đến tặng cô. Đan đã quen sống với bất hạnh. Hạnh phúc trở thành một điều không tưởng, như chính cái khái niệm "gia đình" trong cô. Tôi không thể mở miệng cãi lời Đan, vì cô quá từng trải để biết đâu là đúng sai mà áp đặt và khuyên bảo tôi. Tôi chỉ hơn cô một tuổi, nên cô sẽ già dặn hơn tôi trong cách chiêm nghiệm cuộc đời.

Tôi và Đan đi lang thang dọc bờ biển cả đêm. Khi mặt trời sắp mọc, Đan lạc quan: "Ngày mai trời lại sáng mà!". Đan giải bày với tôi rằng: Thực chất do hai đứa không hợp duyên nên chỉ có thể dừng mối quan hệ ở đây. Nếu thực sự là Duyên số, có muốn tránh cũng không thoát khỏi sự an bài của tạo hóa. Tôi nói với Đan rằng mình cần suy nghĩ, tôi không muốn dễ dàng chấp nhận làm bạn với cô, dễ dàng bóp xẹp tình yêu trong tim. Đan cười lí lắc: "Chắc chắn anh ngộ nhận thôi, khi mà mọi chuyện diễn biến quá nhanh chẳng kịp thời gian suy nghĩ, em tin rằng một thời gian nữa anh sẽ lại hối hận... Thực tế là anh

sốc nổi lắm! Tiêu biểu là mới cưới vợ hơn năm mà đã ăn năn rồi nè!". Tôi cứng họng với luận điệu của Đan... Đúng là tôi cần phải có thời gian suy nghĩ về những quyết định của mình. Nhưng hiện tại tôi dám thề với trời đất rằng tôi yêu cô ấy. Yêu rất nhiều!

Chúng tôi ngắm bình minh lên qua mặt biển. Đan không cho tôi nắm tay nữa. Cô đùa rằng tôi phải về nhà úp mặt vào tường như trẻ nhỏ và tự kiểm điểm bản thân mình trong vòng một tháng. Lúc đó cô sẽ hỏi xem tôi đã ngộ ra được những gì.

Đan không nghỉ lại căn phòng của tôi mà đòi về. Đưa cô ra bến tàu xong, tôi trầm ngâm suy nghĩ về những lời nói của Đan rất lâu ở một quán cafe. Vài tiếng sau tôi nhận được tin nhắn của Đan: "Good bye! Không bao giờ gặp lại nhau nữa anh nhé!". Hoảng hốt tôi gọi điện cho Đan, chỉ nghe ò ỉ e và lời mặc định của cô nhân viên tổng đài. Đan nở vĩnh viễn không gặp lại tôi sao? Đan không chờ để hỏi tôi sau một tháng úp mặt vào tường suy nghĩ như đã nói. Đan nhắn tâm bỏ tôi ra đi. Biệt ly một kiểu dịu dàng mà đau đớn. Có người đàn bà nào như Đan không?

Tôi làm lũi trở về căn phòng thuê tạm của mình. Người vợ bị phản bội của tôi đứng đợi trước cửa. Cô ấy nói rằng sẽ không ly hôn. Cô ấy muốn tôi trở về nhà, chấp lãnh hạnh phúc đã rạn nứt. Tôi nói cô ấy hãy cứ về nhà đi, tôi vẫn cần thời gian suy nghĩ. Cô ấy xin phép thỉnh thoảng qua dọn dẹp lại căn phòng cho tôi, vì dường như tôi sống một mình khá bừa bộn. Tôi lắc đầu, nhất quyết 1 tháng nữa không gặp nhau.

Tôi cố gắng gọi cho Đan nhiều lần, nhưng dường như cô đã từ bỏ số điện thoại cũ. Mỗi lần gọi, chỉ nghe thấy giọng nói đáng ghét của tổng đài. Vợ cách ngày qua phòng tôi một lần, nhắn nại dọn dẹp trước vẻ mặt cau có của tôi. Khi tôi khó chịu lơ đi, thì cô ấy lại cứ lặng lẽ ở một góc nhìn tôi.

Cuối cùng tôi chịu thua trước sự biến mất của Đan. Tôi không biết gì về cô ngoài gia đình ở quê, nhưng tôi không thể về đó tìm kiếm Đan, chỉ nghĩ việc nhìn thấy mặt lão đàn ông Đan gọi là cha tôi lại sôi máu lên, muốn đập phá gì đó để giải tỏa. Gặp lão, chắc gì tôi kiếm chế được mình... Chẳng lẽ tôi đi tìm Đan giữa một thành phố 7 triệu người? Đan ở đâu chứ? Trong số dân 7 triệu, hay đã đi ra một khoảng không rộng lớn hơn? Khi người đã cố tránh mình, tìm kiếm chỉ là vô vọng.

Hai tháng sau tôi chịu thua một lần nữa trước sự kiên trì của vợ. Cô ấy là người bị lừa dối, bị phản bội, vậy mà lại cứ nhẫn nhịn trước tôi. Không còn là sư tử nữa mà cứ như thể một Oshin. Tôi thấy mình đã quá sai với cô ấy. Đan thì biết tâm nên tôi dọn về ở trong ngôi nhà cũ của mình. Tờ đơn ly hôn xếp vào xó tủ. Tôi vẫn lạnh nhạt với vợ.

Dọn về với vợ được một tuần, tôi nhận được tin nhắn của Đan: "Anh cứng đầu quá! 2 tháng mới ngộ ra được chân lý. 6 tháng nữa em lấy chồng. Hạnh phúc nhé! Không phải lo về dị bản này nữa". Tôi vội vàng gọi lại. Chỉ vang lại nổi tuyệt vọng: "Thuê bao quý khách...". Như vậy là Đan vẫn theo dõi cuộc sống của tôi. Đan muốn tôi trở về với chiếc gương rạn nứt của mình, Đan muốn tôi chăm chút nó, Đan không hề muốn tôi ruồng bỏ nó. Nghĩa là tôi phải biết yêu thương vợ mình hơn và tự bằng lòng với những gì mình hiện có.

Không biết Đan có thực sự lấy chồng hay chỉ là là liều thuốc ru ngủ tôi trong hạnh phúc mây mù? Tôi đã thực sự thấm ý niệm Đan gửi lại trước lúc ly khai khỏi tôi. "Đàn ông là giống loài thay đổi nhanh hơn biển cả", Đan đã từng nói như thế. Tôi không thể chờ cô trong sự vô vọng, vì cô là dị bản, không mang thói thường tình nhi nữ. Cô sẽ không trở lại nếu biết tôi vẫn chờ, vẫn đợi. Tôi chỉ có thể gặp cô trong tương lai, nếu như tôi hạnh phúc. Đồng nghĩa với việc tôi phải tạm thời quên Đan đi, chú tâm cho gia đình nhỏ của mình. Vợ sau biến cố này

HUỶNH ÁI TÔNG

cũng đã thay đổi rất nhiều, dịu dàng và đáng yêu như ngày mới quen nhau.

Đan không chịu trở lại gặp, dù đợi chờ mòn mỏi, nên tôi ngộ ra một điều: Nếu có duyên, ắt sẽ còn gặp!



Trong bài: *Keng: Được độc giả chia sẻ, thế là tôi bớt "Muốn chết!"*, tác giả Thu Thủy viết:

“Đi lên từ dòng văn học mạng, cái tên Keng – Đỗ Thị Thùy Linh được nhiều độc giả trẻ biết đến bởi một lối viết nhiều gai góc, phơi bày một thế giới nội tâm những người trẻ tuổi chìm đắm trong nỗi cô đơn sâu thẳm và chật vật trên con đường đi tìm ý nghĩa thực sự của cuộc đời.”

Tài liệu tham khảo:

- Keng Web: news.2sao.vn
- *Đị bản* Web: vietmessenger.com

51. Nhã Thuyên



Nhã Thuyên - Đỗ Thị Thoan (1986-20)

Nhà văn Nhã Thuyên tên thật là Đỗ Thị Thoan sinh năm 1986, tại Hải Dương.

Năm 2007, tốt nghiệp Khoa Ngữ văn Đại học Sư Phạm Hà Nội.

Sống và làm việc tự do tại Hà Nội. Làm thơ, viết truyện ngắn, truyện cực ngắn, tiểu luận, viết báo. Xuất hiện chủ yếu trên các diễn đàn văn học nghệ thuật liên mạng cùng một số tờ báo, tạp chí: *Lao Động, Tiền Phong, Tuổi Trẻ, Thể Thao Văn Hóa, Văn Nghệ Trẻ*.

Năm 2007, học Cao học (Thạc sĩ) chuyên ngành Văn học Việt Nam hiện đại tại Khoa Ngữ Văn – ĐHSP HN khóa 18 (2009 – 2010)

Ngày 2/12/2010, Trường ĐHSP HN ra Quyết định số 7460/QĐ – ĐHSP HN về việc thành lập Hội đồng chấm luận văn Thạc sĩ cho học viên Đỗ Thị Thoan. Đề tài: “Vị trí kẻ bên lề: Thực hành thơ của nhóm Mở Miệng từ góc nhìn văn hóa”.

HUỶNH ÁI TÔNG

Tác giả Luận văn đã bảo vệ thành công đề tài, nhận số điểm tuyệt đối (10/10)

Tháng 3 năm 2011, Trường ĐHSP HN ra Quyết định số 676/QĐ – ĐHSP HN cấp bằng Thạc sĩ khoa học Ngữ văn cho Đỗ Thị Thoan, số hiệu bằng 7437.

Cuối tháng 3-2013, bắt đầu xuất hiện một số bài phê bình gay gắt LVNT trên báo chí, bắt đầu với bài của Chu Giang Nguyễn Văn Lưu trên báo Văn nghệ Tp HCM.

Ngày 5-3-2014, Trường ĐHSP HN có kết luận và đề nghị của Hội đồng thẩm định luận văn Thạc sĩ Khoa học Ngữ văn của Đỗ Thị Thoan.

Ngày 11-3-2014, Trường ĐHSP HN ra Quyết định số 667/QĐ – ĐHSP HN về việc không công nhận luận văn Thạc sĩ khoa học Ngữ văn của Đỗ Thị Thoan.

Ngày 14-03-2014, ĐHSP HN ra Quyết định số 708/QĐ – ĐHSP HN về việc thu hồi bằng Thạc sĩ khoa học Ngữ văn của Đỗ Thị Thoan.

Tác phẩm:

- *Viết* (Văn Học, 2008)
- *Ngón tay út* (2011)
- *Rìa vực* (2011)
- *Màu cỏ xanh trong suốt* (in chung, 2012)

Trích văn:

Gió cứ thổi trong bầu trời xám

Người đàn ông nằm trên giường như một cây khô ở thời khắc tàn bạo nhất của mùa đông, vẫn giữ nguyên dạng hình nhưng không còn dòng nhựa chảy, cả nỗi đau đớn trong mạch máu cũng bị bàn tay vô hình của gió buốt vắt kiệt. Đôi mắt mờ đục trôi lên trên gương mặt mơ hồ, mở to nhìn ngọn nến dính trên chiếc đĩa sứ nằm úp trên một chiếc ghế gỗ cũ, ánh lửa xanh chao đảo, âm u. Ông biết, họ đang chuẩn bị quan tài cho ông. Nằm đây, ông có thể ngửi thấy mùi gỗ mới, thoang thoảng thơm mùi của một giấc mộng đẹp xa xôi.

“Trăng đã lên chưa con?”

Hôm nay là rằm trung thu. Nhiều năm nay, trung thu nào ông cũng chuẩn bị cỗ trông trăng thịnh soạn cho con gái, dù cô đã mười sáu tuổi, như để bù đắp lại bao năm tháng tuổi thơ của con ông đi biệt biệt.

Đứa con gái như một búp ngô non, chỉ có gương mặt hơi nhú lên, toàn thân được bọc bằng lớp áo bông sù sụ, nhưng trông vẫn thật yếu ớt. Hôm nay cô nấu chè bưởi. Cô để lửa cháy quá nên mùi thơm của cùi bưởi và nước cốt dừa có lẫn hơi khét. Cô muốn mở cửa sổ nhưng sợ gió thốc lạnh. Và hình như có mưa. Mưa, mưa thì có thể trăng không lên. Mưa thì mù mịt những điều hãi hùng.

Gia đình cô – từ một miền nào đó mà không ai còn muốn nhắc tới - dạt tới đây sau một trận lũ tàn bạo cuốn phăng tất cả, bố đã dựng lên một căn nhà rộng giữa nơi vắng người, giữa cánh đồng mênh mông, nơi gió lạnh và mưa bao giờ cũng dừng đọng và khắc nghiệt hơn, nơi con người phải khô sắt hơn để chống chọi với sự đơn độc, nơi người ta nói ít hơn là lặng lẽ quan sát lẫn nhau... Không có gì ở đây, ngoài những cơn gió cứ thổi, cứ than thở không dứt trong suốt mùa đông. Gió quét rất mặt từng mảng tường, gió băng qua mái nhà, vừa thổi vừa bắt thường rên thê thiết, ử sẵn buồn thương trong những cơn mưa

đến từ vùng mờ đục âm u nào đó.... Những ngày tháng mười, gió ở đây luôn mang một vẻ mặt sầu thảm và đôi khi giận dữ, gương mặt của những người đàn ông can trường, chịu nhiều đau khổ, gương mặt của cha cô.

“Chưa bố ạ.” Cô nói, kìm những giọt nước mắt. Cô không muốn người cha biết trời đang mưa.

“Mưa hả con?”

Mưa, mưa thì trăng không lên. Mưa thì mù mịt những điều hãi hùng. Không có gì ở đây, ngoài những cơn gió cứ thổi, cứ than thở không dứt trong suốt mùa đông, những loài gió lạ lùa qua khe cửa sổ sơn xanh chổng chênh, những loài gió với gương mặt và hơi thở khổ đau, trĩu nặng mà vẫn ngang tàng.

Ông nghe rõ tiếng đóng quan tài mỗi lúc một vang mạnh. Gã thợ giáng những nhát búa mạnh xuống tấm ván. Những thớ thịt gỗ bị xiết vào nhau kêu thít lên.

“Họ làm đến đâu rồi, con gái?”

Nhiều ngày nay, ông biết, đã hết người đến thăm ông. Họ đang làm phận sự cuối cùng của họ, với ông, một người khác.

“Bố hỏi gì cơ hả bố?”

“Trăng đã lên chưa con?”

Cô gái ngồi bất động. Nước mắt không kìm giữ được giàn ra. Người đàn ông mỉm cười. Nụ cười rút máu trên mặt, gương mặt ông tái xám dần. Ông đã nằm liệt nhiều ngày, chỉ có thể chèn thật nhiều gối phía sau để đỡ tấm lưng bất lực, để nhìn rõ hơn gương mặt người đang nói chuyện cùng ông. Ông không thể nhắc mình dậy, để ra ngoài nhìn trăng, một lần nữa.

“Bố, con đưa xe đẩy bố ra ngoài nhìn trăng nhé. Trăng có lẽ sắp lên. Bây giờ bố ăn một bát chè bưởi đã.”

Cô biết rằng, cả việc đặt ông vào xe đẩy lúc này, cũng thật khó nhọc. Và cô nói thế trong khi đã nghĩ ngay cả điều ấy cũng khó thực hiện được. Cả điều ấy cũng khó thực hiện được...

Người đàn ông mỉm cười. Nước đọng lại trong mắt ông đùng đùng. Cô gái bung bát chè lên, lấy từng thìa đưa lên miệng người cha nhưng mặt cúi gằm, răng bặm vào môi. Người đàn ông cố gắng ăn một cách nhẹ nhàng nhất có thể. Môi ông há ra khô nứt, tái nhợt như một mảng da bong lên sau khi vết thương khép dần miệng, cô nghĩ đến một mảnh trăng bị rách, rơi xuống và ngấm đẫm mưa tháng mười. Ông muốn mỉm cười. Muốn vuốt tóc con gái. Muốn khóc. Muốn đưa con bé lại và ngồi trong lòng ông như ngày nào. Muốn ôm lấy con và hôn, muốn hôn, muốn ôm lấy con muốn ôm lấy con con đừng khóc rồi tất cả sẽ qua đi sẽ qua đi... Con sẽ quên sẽ quên... Mọi người chết rồi sẽ bị lãng quên...

Cô gái muốn mỉm cười. Muốn bé lại và ngồi trong lòng ông như ngày nào. Muốn khóc. Sẽ chẳng có điều gì qua đi sẽ chẳng bao giờ chẳng bao giờ cả...

Tiếng thét vỡ ra trong lồng ngực cô gái, nhưng nghẹn lại nơi cổ. Không. Không thể. Bố không thể... “Trời hành bố. Nhưng cái gì đến sẽ phải đến. Cái gì đến sẽ phải đến.” Tiếng người cha nhỏ dần, chìm trong nỗi đau đớn đớn đập thục vào lồng ngực nhỏ bé của cô gái.

Hình như họ đã xong xuôi, đã đi gọi đội kèn, đã có những người đến nấu nướng. Một người già nào đó đã xé vải tang. Bàn tay nào xé rách không khí.

“Con mở cửa sổ ra bố nhé. Để nhìn trăng từ đây”.

Cô gái hé cửa sổ. Mưa dội xuống đục cả con ao và mảnh vườn. Bức tường bao quanh khu vườn rộng bỗng chao đảo trong mưa. Ở ngoài kia vẫn là mênh mông, cánh đồng và những khoảng trống. Không có gì ở đây, ngoài những cơn gió cứ thổi, cứ than thở không dứt trong suốt mùa đông, những loài gió lạ lùa qua khe cửa sổ sơn xanh chống chếnh, những loài gió với gương mặt và hơi thở khô đau, buồn trĩu nặng mà vẫn ngang tàng.

“Trăng đã lên chưa con? Con ra hẳn ngoài ngắm trăng đi.”

Cô gái nhìn mãi phía tường bao trắng nhợt đang bị nuốt dần trong cái lưới khổng lồ của bóng tối. Cô nhìn mãi, sao trăng vẫn chưa lên.

Cô đã quên mất rằng cửa sổ của căn nhà này mở về phía Đông. Nơi ấy trăng chỉ hiện ra vào lúc tảng sáng. Chỉ có gió thốc lạnh. Mưa.

Người thợ đã giáng nhát búa xuống chiếc đỉnh cuối cùng. Ông nghe tiếng gỗ giật nảy lên vang chói tận óc. Ông thấy mình nằm im cứng đờ trong vải liệm, rồi được đặt ngay ngắn trong chiếc quan tài sơn thép vàng.

Người cha nhìn gương mặt con gái, một vầng trăng nhợt nhạt đắm nước mưa, mỉm cười, nụ cười của kẻ đã bị số phận tàn hủy, đến phút cuối cùng vẫn chờ đợi một điều gì mãi không đến.

“Trăng đã lên chưa con?”

Những tấm thân yếu đuối dồn sức gồng lên, lao ra ngoài ô cửa. Họ thuộc về bầu trời xám, những cơn mưa, vầng trăng đắm nước, họ thuộc về sự tàn hủy, họ sinh ra từ những loài gió lạ và họ đang trở về, thành những loài gió lạ, những loài gió mang

gương mặt và hơi thở khổ đau, trĩu nặng mà vẫn ngang tàng, thối không ngừng trong những mùa đông.

(14.01.08 – 15.12.2010)

Trích thơ:

Sơ khởi

*Nơi hai cá thể bị thiêu trong lò lửa, chúng ta nghe những
hơi lửa thì thâm, chúng ta nghe những hơi lửa thì thâm,
chúng ta nghe những hơi lửa thì thâm, chúng ta nghe
những hơi lửa thì thâm, những hơi lửa thì thâm, những hơi
lửa thì thâm...*

(6-2010)

Nỗi buồn

*rong đêm tối, trong lớp da chặt chội của anh, em ngủ, một
tù nhân gầy khô và bình yên.*

*Em nói những điều phập phồng anh không hiểu, em đợi
một lời nguyên, và thật khẽ khàng, trong đêm tối, trong lớp
da chặt chội của anh, em lách mình qua lớp biểu bì và trốn
vào mênh mộng sợ hãi.*

(5/2010)

Lửa

*một đóm lửa, như lời nguyên cổ xưa, có thể nằm yên ở khu
rừng ẩm ướt đó, bầy sói quây vòng tròn trên lớp lá mục,
con bả lửa phục sẵn trong đất*

HUỶNH ÁI TÔNG

tôi không hiểu tại sao đám mây còn dày vò ngày lại đêm về
nỗi cô độc đang hoá bê tông, làm nó mắc kẹt giữa hai thân
cây, không nhắc mình bay lên nổi, không thể bắt lửa, không
thể tan như cách

tôi đang ngồi, nhìn đóm lửa vẫn cháy, (đã bao lâu?), không
câu nệ quần áo và đầu tóc, tôi đang ngồi, nhìn tôi bây giờ,
viên đá tự tan, vẻ long lanh và màu vàng của rượu trong ly
nhạt hơn, vị rượu thấm vào môi tôi lạnh hơn một chút

tôi có thể khóc một chút

tôi có thể ăn gì cho bớt cơn cào

tôi kéo lại áo cho kín đáo, rồi cọt nhả, một chút

một chút nữa thôi, (tôi và hắn yêu đương gì đâu!), một điều
gì đẹp để có thể nằm yên đó và biến mất lúc nào không hay,
đóm lửa cháy bên bờ có thể bởi nó chỉ là một hình ảnh và
tôi đang mắc kẹt trong một biểu tượng mòn sáo của tình
yêu, một chút nữa thôi, là tôi

có thể im lặng

sóng dưới đáy ly làm vỡ tung mặt trời lại trở về là chính nó
tình yêu nổ tung lại trở về là chính nó

lãng quên đã lãng quên lãng quên lại trở về là chính nó
khoảng cách đã xoá bỏ lại trở về là chính nó

thân thể tôi lớp lá mục cổ xưa tan vào ly rượu, bên bờ như
một hình ảnh cũ

những mũi tên nhớ đường bay, quay ngược lại tôi, kẻ đang
tự hủy theo cách cháy im lặng đến thế, cháy vô nghĩa đến
thế, để trở về là chính nó, đó là điều duy nhất về tôi mà hắn
chưa từng biết

tôi dậy mùi, lửa thơm phức, đám mây mắc kẹt không bắt
cháy, gương mặt bê tông bản thân, có thể nó mắc kẹt để
mãi mãi được an toàn, bất hoại

(7.10.2011)

Mưa đen

tôi không đợi hấn, từ một cơn mưa xa, cơn mưa xa, hấn đến, im lặng, vươn tới im lặng, mọc vượt im lặng, ai nén bóng tối hấn dồn chân tôi, ai cắn chân tôi, đau êm ái

dưới góc tường vàng ó móng tay người bệnh, chúng tôi ngồi thở cùng nhịp, thở điều hoà, thở thần nhiên, thở giễu cợt, thở thanh bình, thở râm ran, thở trống rỗng, thở vắng ngắt, thở ngậy ngậy, thở sám hối, thở hồn nhiên

một giấc mơ, một giấc mơ, nhìn xem, nhìn xem, hai chúng tôi, tôi cùng hấn bì bõm lụt lội, bùn xộc lên tanh nồng và mát rượi

tôi hỏi: người là phiên bản thứ mấy của Im Lặng?

*

tôi nhảy múa với khoảng trống, hấn hát với gió thốc, chúng tôi thét, tiếng im lặng rên rĩ, chúng tôi khóc, nước mắt bí bức, dòng tinh trùng phụt ngược, tràn lấp

có sự đồng lõa nào không đây bóng đêm? chàng bắt đầu tiến đến, nắm tay tôi, hôn mỏng lên lớp da tôi đang tái như gió

một giấc mơ, một giấc mơ, nhìn xem, hai chúng tôi, tôi cùng hấn bì bõm lụt lội, màu đen tội lỗi ứa ra hạnh phúc, dòng nhựa đen ứa ra từ cặp mắt mèo mù loà vừa nhận viên đạn của vô định

tôi hỏi: người là phiên bản thứ mấy của Im Lặng?

*

HUỶNH ÁI TÔNG

thế thôi, yêu nhau, nằm đây, lặng, vắng, chờ đến mùa hồng
thủy
đêm xa, đêm sát sát bên tôi, đêm hẹp, đêm nở, đêm mềm rũ,
đêm căng, đêm đau, đêm hân hoan, đêm thanh thoi và
trong veo

vẻ đẹp làm tôi khát, ai banh miệng tôi, khô khóc, cơn khát
bất thành, cơn khát triu mến và trống trải, tôi nuối tiếc
đã mở lời những điều hơi thở đã mở lời

một loài hương thơm chơi tự do, tôi luôn bội phản với
người tình nguyên thủy của tôi – Im Lặng, chàng luôn vắng
mặt

*

thân thể tôi dài hơn, đêm kéo giãn tôi, bí mật đặt tôi vào
nơi không ai ở nơi không nơi nào cả, chỉ còn mùi hương
mềm mại
tôi ngó nhiều đôi mắt không đôi mắt hẳn
tôi ngó bầy sao ngó nghiêng tôi kì dị từ xa rộng
sự hiện diện tan loãng, hai căn nhà hoang, gió lùa tới, gió
vây bủa, gió trải rộng

và tôi bất hạnh như đêm, tôi vui sướng như đêm, tôi là tên
hề trong hí khúc bóng tối

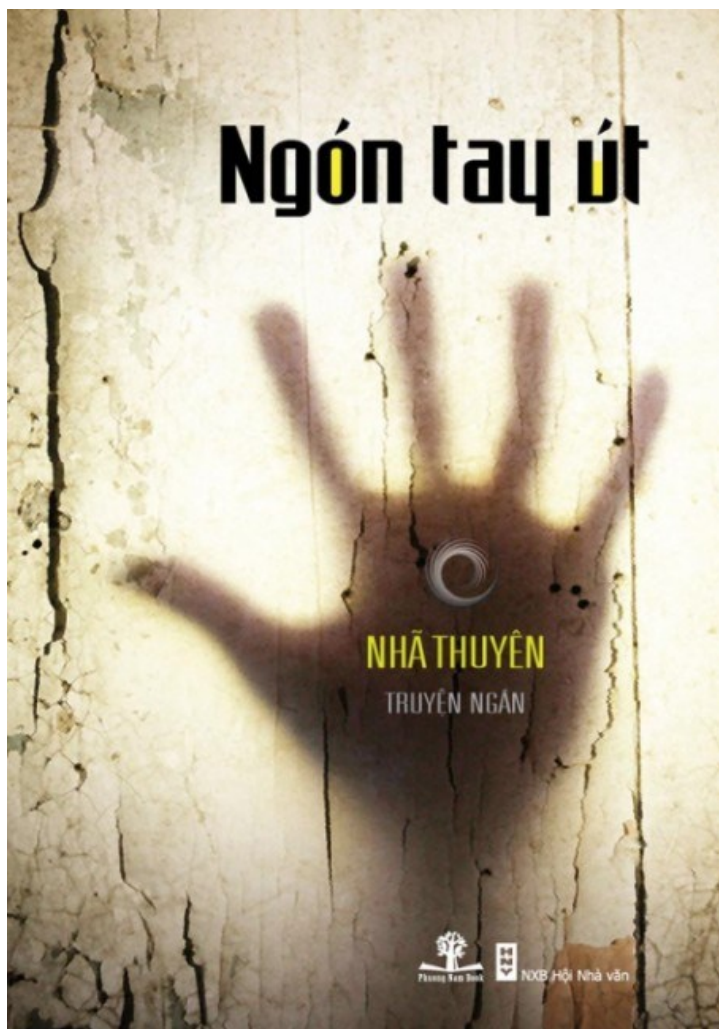
*

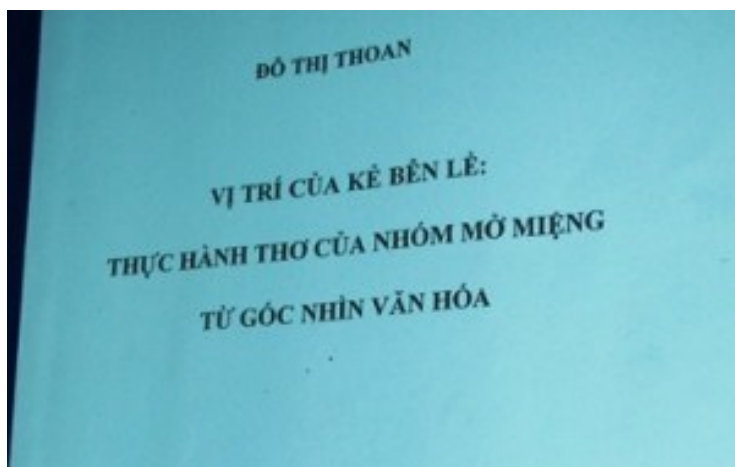
hắn nhẹ nhàng rời khỏi tôi, màu đen rút khỏi màn đêm, tôi
trần trụi run sợ vì ánh sáng
tôi miết tay theo đường lồi lõm của cơ thể gầy khô, ngay cả
chút bóng của đôi mắt đã ngó xuống hôn tôi cũng mất dấu
nơi này loài người đã biến mất, trừ một hiện diện xôn xao

VĂN HỌC VIỆT NAM CẬN VÀ HIỆN ĐẠI VI

*chỉ kẻ thất bại thê thảm mới tự liếm sạch vết thương nhanh
đến thế*

(9-2011)





Trong bài: *Những viết ngắn về viết ngắn của Nhã Thuyên*, tác giả Đoàn Ánh Dương đã viết:

“Nhã Thuyên viết thơ, truyện chóp và tiểu luận. Ở thể loại nào, Nhã Thuyên cũng để lại dấu ấn của một sự viết thuần chất, những lao-động-chữ, và một ý thức rất ráo về viết ngắn. Đó không chỉ là chất lọc ngôn ngữ, ở sự cô đặc và tối giản của ngôn ngữ mà còn thể hiện cả ở ý thức quyết liệt về việc tái cấu trúc ngôn ngữ cho từng sáng tạo. Sức sống của tác phẩm, vì vậy, không đơn thuần nằm ở xác (chữ), hồn (nghĩa), cũng không còn có thể phỏng đoán “giữa hai hàng chữ”. Nó là một tổng hòa của vật liệu ngôn ngữ. Nó là một-thế-giới-chữ. Đặt kiến tạo một-hiện-thực-chữ.”

Tài liệu tham khảo:

- Nhã Thuyên Web: vanvn.net
- *Gió cứ thổi trong bầu trời xám* Web: nhavantphcm.com.vn

52. Nguyễn Ngọc Thạch.



Nguyễn Ngọc Thạch (1988-20)

Nguyễn Ngọc Thạch sinh ngày 2 tháng 1 năm 1988, là tác giả của dòng văn học mạng, được nhiều độc giả trẻ ưa thích. Anh còn có bút danh là Jade Vissel.

Năm 2010, trên văn đàn xuất hiện truyện ngắn *Một con đĩ còn trinh*, tác giả là Nguyễn Ngọc Thạch nổi tiếng từ đó.

Nguyễn Ngọc Thạch không học chuyên ngành về văn chương, anh viết văn do có khiếu văn chương.

Hiện nay Nguyễn Ngọc Thạch chuyên ngành marketing sống và làm việc tại Tp HCM.

Tác phẩm:

- *Đời Callboy* (Văn Học)
- *Lòng dạ đàn bà*
- *Chuyển giới*
- *Mẹ ơi con đồng tính*

- *Chênh vênh hai lăm*
- *Một giọt đàn bà*
- *Làm tình cùng một thiên thần*
- *Mất đi*

Trích văn:

Một con đĩ còn trinh

- Cô cởi đồ ra đi.

Nó trân mắt nhìn hấn, gương mặt không gợn chút cảm xúc nào đủ để có thể gọi tên, rồi nhẹ nhàng cởi bỏ bộ đồ đang mặc trên người, nằm xuống nệm. Khi cơ thể của hấn phủ lên nó, nó vẫn nhìn hấn một cách vô hồn như vậy, và điều đó làm cho hấn không hài lòng.

- Cô cắt cái ánh mắt đó đi. Khó chịu quá.

Nó quay đầu sang một bên, rồi nhắm mắt, chịu cả sức nặng của hấn đè lên thân thể, lẫn tâm trí nó.

Ngủ với một con đĩ.

Việc ấy hấn đã làm hơn chục lần và lần nào cũng thành thực, đạt được cái mà hấn muốn, rồi thì đứng dậy, nhìn con đĩ vẫn còn đang nằm trên giường, trăng tráo tỏ ra e thẹn, kéo nhẹ cái mền che ngang tấm thân trần rũ rượi. Hấn cười khẩy. Một con đĩ có thể vì 10 đồng bạc cắc mà trở thành món đồ chơi trong tay đàn ông, thì vờ vịt e thẹn làm chi cho bọn đàn ông thêm khinh bỉ?

Đầu óc vu vơ nghĩ đến những chuyện ấy, hắn chợt nhận ra có thứ gì đó ở nó không giống những lần trước hắn ngủ cùng một con đĩ. Thứ gì đó cản trở. Hắn nhìn mặt nó. Nó vẫn đang quay mặt sang một bên, đôi mắt nhắm nghiền, bờ môi nhỏ hé mở để lộ ra hàm răng đang cắn chặt. Nó đang đau đớn.

Một thằng khách làng chơi có cần phải quan sát con đĩ của mình cảm thấy thế nào trong cuộc truy hoan không? Không cần! Vì hắn là người bỏ tiền ra để chơi và vui chứ nó không phải là kẻ nhận được tiền để được yêu thương, trân trọng. Thế nên hắn vẫn tiếp tục làm công việc của mình, như đã làm hàng chục lần trước đây. Cảm xúc, đau đớn của một con đĩ không đủ sức kiềm hãm cơn động tình của giống đực.

Khi đã trút cả sinh lực vào cơ thể đàn bà của nó, hắn ngã người ra giường, thở hồng hộc và nhìn lên ánh đèn vàng vọt của căn phòng khách sạn đắt tiền. Nó, một con đĩ xinh đẹp được bọn đối tác tặng hắn thay lời cảm ơn cho những mức thỏa thuận dễ dãi mà hắn đã chấp thuận. Đàn bà, với hắn, ngoài cái chức năng làm vợ, làm mẹ, thì còn có thể dùng làm “quả”. Đàn bà lắm điều!

Hắn đứng dậy vào nhà tắm, mở vòi sen để dòng nước âm ỉ chảy dọc cơ thể, cảm nhận sự dễ chịu của cơn thỏa mãn dục tính vừa trải qua. Lau khô người, hắn quấn chiếc khăn tắm rồi bước ra phòng ngoài. Nó đã đứng dậy sẵn, vội bước vào nhà tắm khi hắn vừa bước ra. Có lẽ hắn sẽ như những lần trước, bảo nó có thể về trước để kiếm thêm vài người khách, trả lại cho hắn cái không gian sang trọng của căn phòng khách sạn mà hắn không muốn có mùi của một con đĩ làm ô ướ. Nhưng hắn đã không thể làm vậy, vì kịp nhìn thấy một thứ.

Một giọt máu.

Một giọt máu nằm lơ lửng giữa tấm drap giường trắng tinh, đỏ rực như bông hoa giữa nền tuyết trắng xóa. Hấn chột nhớ lại khuôn mặt nó khi nãy. Cái nhăn mày, hàm răng cắn chặt, và đôi mắt ươn ướt, cùng lời của bọn đôi tác, “bảo đảm anh sẽ bất ngờ”. Có lẽ nào...

- Cô còn trinh? – Câu đầu tiên hấn hỏi khi nó bước ra khỏi phòng tắm.

Nó nhìn hấn, bối rối như đang cố chọn một thứ cảm xúc phù hợp để trưng lên mặt trong tình huống này.

- Không... vài phút trước đây thì đúng là tôi còn trinh. – Cuối cùng nó lại chọn khuôn mặt lơ lửng cảm xúc khi lột bỏ bộ đồ ban nãy.

- Một con đĩ còn trinh trắng? – Hấn nhướn mày hỏi, như thể cái điều hấn vừa hỏi nó là điều kỳ lạ nhất trên cuộc đời này.

- Một con đĩ thì không được quyền còn trinh sao?

Hấn giật mình. Ngay cả trong từ điển tiếng Việt hay bất cứ cái định nghĩa nào về Đĩ, có bao giờ người ta quy định rằng, một con đĩ thì không được phép còn trinh trắng? Hay cái lằn ranh mong manh giữa Đĩ và Không Đĩ vốn dĩ chỉ là cái chữ Trinh đeo bám kiếp đàn bà hơn ngàn năm nay?

Thấy hấn đơ ra, nó cười khẩy, nụ cười nhếch mép mà hấn hay quẳng cho những con đĩ từng ngủ với hấn nay được nó quẳng thẳng vào mặt hấn. Hấn im lặng, cảm giác mặt nóng ran như có

ai vừa tát hẳn một cú đau đếng, rồi hẳn nói với nó, giọng đầy bực dọc.

- Cô ra khỏi phòng đi, xong việc của cô rồi. Muốn đi đâu thì tùy.

Nó lại cười, nụ cười nhếch mép khó hiểu của một con đĩ. Và nó đi, biến mất khỏi căn phòng khách sạn sang trọng. Để lại hẳn trần trọc với những giấc mơ không hình hài. Trong giấc mơ nào đó, giọt máu trên giường mà nó để lại bỗng dung lan rộng, hóa thành một vũng lầy nhớp nháp, hẳn vấy vùng trong đó, cố ngoi lên tìm cho mình con đường sống. Nó vẫn đứng đó, nhìn hẳn và cười khẩy.



Sáng, ánh nắng gay gắt len lỏi qua tấm màn khép chưa kín của khách sạn làm hẳn thức giấc. Hẳn ngồi dậy, uể oải nhớ về những chuyện mình đã trải qua đêm qua, rồi tâm trí hẳn bùng cháy khi nhìn thấy giọt máu đỏ vẫn còn trên drap nệm. Nó là thật. Một con đĩ còn trinh đã xuất hiện giữa cuộc đời hẳn.

Hẳn lắc đầu vài cái để trấn an mình, móc điện thoại, gọi một cuộc gọi đối với hẳn là quan trọng.

- Anh xin lỗi vì hôm qua không về nhà, nhậu với mấy đối tác rồi ngủ lại nhà một đứa bạn, anh sợ về trễ làm phiền em. Ừ, anh đi làm luôn, chiều về gặp em nhé.

Hẳn cúp máy, lương tâm không dợn lên chút gì là áy náy, tội lỗi. Đàn ông có thể ngủ với nhiều người đàn bà khác nhau nhưng luôn tự nhủ rằng trái tim mình chỉ có một người đàn bà

duy nhất, và điều đó không hề là phản bội. Còn đàn bà? Đàn bà chỉ có thể ngủ với 1 người đàn ông duy nhất, nhưng trong tim vẫn còn vấn vương những người tình cũ. Với đàn ông và đàn bà, sự chung thủy được định nghĩa hoàn toàn khác nhau. Có lẽ vì vậy mà đàn ông và đàn bà chưa bao giờ hiểu hết về nhau, và cũng chính vì chưa hiểu hết về nhau, nên đàn bà và đàn ông vẫn luôn ma mị, ám ảnh nhau trong những vòng tròn luẩn quẩn, không tìm ra lối thoát.

Hắn sửa lại cổ áo somi rồi vào công ty, ánh mắt của vài đồng nghiệp nữ kín đáo nhìn theo hắn. Hắn vào phòng mình, vẫn còn nghe loáng thoáng sau lưng lời bàn tán.

- Chết chưa, hôm nay sếp có mùi nước hoa lạ, mùi của nữ nhé.

Hắn đưa tay áo lên ngửi. Là mùi của nó, mùi đi. Hắn chau mày, lấy chai nước hoa trên bàn làm việc ra rồi xịt vài phát vào áo, hi vọng rằng chai nước hoa trị giá vài triệu bạc của hắn có thể xua đi cái mùi đi rở tiền của nó. Có người gõ cửa phòng, rồi cô thư ký nhẹ nhàng bước vào, trình cho hắn mở hồ sơ cần giải quyết. Không hiểu bất cẩn thế nào, ly café trên bàn hắn lại bị hắt đổ, một giọt café văng vào áo hắn. Hắn ngăn người nhìn vết dơ vừa xuất hiện trên áo mình trong khi cô thư ký rồi rít xin lỗi, lau dọn.

Trong 1 tích tắc, vết café màu nâu sậm bỗng dung hóa thành đờ bầm, y như vết máu nó lưu lại trong tâm trí hắn từ tối qua. Hắn nhắm mắt, đưa tay bấm nhẹ vào thái dương, tất cả chỉ là ảo giác do cơn say còn sót lại, hắn tự nhủ.

- Cô ra ngoài, mua cho tôi cái áo somi khác. – Hắn nói với cô thư ký.

Ngoài trời, dù nắng đang gay gắt nhưng phía xa vẫn dọn vài đám mây đen.



Hắn về nhà khá muộn vì mãi mê giải quyết mớ giấy tờ còn tồn đọng. Vợ hắn mỉm cười bên mâm cơm còn bốc khói.

- Anh vào thay đồ rồi ra ăn cơm cùng mẹ con em. Bin ơi, bố về rồi nè con.

Con hắn nhảy từ sofa xuống rồi lao ra ôm chầm lấy hắn, bỏ mặc chương trình phim hoạt hình đang theo dõi. Hắn ôm con, hít lấy mùi da thịt trẻ con ngọt như sữa. Bỗng hắn lại giật mình khi lẫn trong mùi trẻ con đó, là mùi nước hoa của nó, mùi đĩ. Cái mùi nồng nồng, kích thích một cách quái đản. Phải chăng đây là mùi chung của bọn đĩ dùng để khơi gợi những ham muốn bên trong bọn đàn ông? Hắn rùng mình rồi nhanh chân vào nhà tắm.



Hắn làm tình cùng vợ.

Vợ hắn là một người phụ nữ chuẩn theo quan niệm á đông, tức là dạng phụ nữ không bao giờ thể hiện cảm xúc, suy nghĩ của mình trong việc gối chăn, vì sợ. Sợ rằng chồng hay người yêu sẽ đánh giá phẩm hạnh của mình qua những đòi hỏi thể xác mà đàn bà đáng lý phải được có. Vợ hắn thường im lặng, nằm im mà chờ đợi hắn đi dặt qua những cảm xúc khác nhau của việc

làm tình. Thỉnh thoảng, cô chỉ hưởng ứng bằng vài hơi thở gấp gấp hơn bình thường.

Nhưng nụ cười nhất trong cuộc đời, mẫu người phụ nữ chuẩn mực á đông ấy, lại không còn trinh trắng khi về làm vợ hắn. Ngay đêm tân hôn, cô thỏ thẻ cùng hắn rằng, một tai nạn lúc còn bé khiến cái màng bé nhỏ tượng trưng cho tiết hạnh người phụ nữ của cô đã không còn. Hắn thoáng suy nghĩ, dĩ nhiên trong đầu hắn lướt qua tất cả những hình ảnh tởm lợm nhất mà thằng đàn ông có thể nghĩ đến khi nghe tin người mình yêu không còn trinh trắng. Nhưng rồi hắn lại tự trấn an mình, hắn biết cô đủ lâu để hiểu rõ về con người cô, và hắn tin. Thế nên hắn vẫn luôn coi cô là vợ, người đàn bà duy nhất trong tim hắn, nhưng không phải người đàn bà duy nhất hắn ngủ cùng.

Hắn ghi chặt tay vợ mình xuống giường, một giọt mồ hôi từ người hắn rơi xuống dù máy điều hòa trong phòng vẫn đang bật. Một luồng hơi lạnh thổi qua lưng hắn, không gian và thời gian dường như đứng yên. Giọt mồ hôi của hắn ngưng đọng giữa không gian, chuyển sang màu đỏ như máu rồi vỡ tan trên gương mặt vợ hắn, cũng là lúc hắn bỏ cô ra, nằm thở từng hơi nặng nhọc. Vợ hắn vội lấy cái chăn che ngang thân thể, hình như ngay cả với chồng mình, cô cũng không thoải mái để lộ tấm thân trần.

- Anh... không được khỏe sao? – Cô ngập ngừng hỏi. Có lẽ trong giây phút đó, cô hỏi thẳng hắn rằng, vì sao anh dừng lại khi đang làm tình cùng em? Vì sao hắn không quan tâm đến việc cô đã thỏa mãn hay chưa, sẽ làm cho hắn thoải mái hơn. Nhưng đằng này, cô chỉ quan tâm đến sức khỏe của hắn.

- Ừ... anh... hơi mệt. Em tắm rồi ngủ đi.

Hắn bước khỏi giường, tránh ánh mắt của cô xoáy vào hắn từ phía sau. Vẻ mặt của vợ hắn khi làm tình, có nét gì đó phảng phất giống y như nó. Nhất là khi cô và nó khẽ nhắm mắt, cắn răng. Hắn thấy mình thật đốn mạt và khốn nạn. Liệu có bao nhiêu thằng đàn ông trên đời này đem cảm giác làm tình với vợ mình để so sánh với cảm giác làm tình cùng một con đi. Thứ tồi tệ nhất trên đời này không phải là ngủ với một người khác người mình yêu, mà là ngủ với người mình yêu trong khi tâm trí lại suy nghĩ về một người khác.

Hắn bật nắp chai rượu mạnh, rót một ly đầy rồi tự huyễn hoặc mình bằng thứ chất lỏng màu đỏ bên trong. Với hắn, từ lâu đã tách bạch con đàn bà thành hai thứ rõ ràng là trinh tiết và trinh phẩm. Một người vốn dĩ đã không còn trinh tiết như vợ hắn, nhưng bấy lâu nay vẫn giữ bản thân mình đúng tròn trách nhiệm của một người đàn bà, với hắn thì đã là đủ trinh phẩm. Nhưng một ả sinh viên nào đó dù chưa từng ngủ cùng ai nhưng ăn mặc lố lăng, hở hang để mọi người nhìn vào và không tin rằng ả còn trinh thì rõ ràng trinh tiết vẫn còn nhưng trinh phẩm đã mất.

Nói cho cùng, chữ trinh kia, ngoài người trong cuộc được biết tường tận ra, thì nó chỉ nằm đại khái ở một tầng suy nghĩ, nhận thức nào đó của những người xung quanh mà thôi. Nhưng hắn không ngờ rằng cuộc đời mình lại có lần va vào một con đàn bà còn trinh trắng như nó. Hắn cười, cay đắng.



Gã đàn ông vẫn đứng, trân mắt nhìn nó rồi cười nhạt, mĩa mai, khạc vào mặt nó vài con chữ.

- Đồ đi.

Gã lại cười, nụ cười càng ngày càng rộng, méo mó đến kỳ dị.

Nó nằm rúm ró người trên tấm nệm nhàu nát, không mảnh vải che thân...

Nó giật mình, ngồi bật dậy, mồ hôi tuôn ra như tắm. Căn phòng trọ 9m2 chìm trong bóng tối đặc cứng, chỉ còn tiếng kim đồng hồ nhích từng giây một, uể oải. Nó lò mò lấy điều thuốc rồi bật lửa hút, tay vẫn còn run rẩy. Giác mơ bao nhiêu năm nay vẫn còn ám ảnh, khói thuốc lơ lờ xung quanh, nó gục mặt, cảm giác đau từ tim lại tràn về, nhói buốt.



Hắn đi dự tiệc, việc mặc trên người một bộ vest sang trọng, lượn lờ giữa những con người luôn coi mình là sang trọng đối với hắn không có gì là lạ, không làm hắn vui nhưng cũng chẳng làm hắn chán, chỉ đơn thuần là một việc cần làm. Nhưng khi hắn ra về, hắn chợt thấy nó, con đã còn trinh ám ảnh gã mấy ngày nay. Nó đang chậm rãi bước sau một người đàn ông đáng tuổi ba của hắn. Không cần suy nghĩ gì thêm, hắn biết rằng nó đang làm việc của một con đi.

Hắn cố bước khỏi cầu thang của khách sạn kiêm nhà hàng đang có sự kiện. Nhưng rồi chính bản thân hắn cũng không hiểu vì sao chân mình lại chọn một đường đi khác. Hắn chạy như bay theo nó, kịp lúc thấy nó và lão già đang đứng ở ngã rẽ của dãy phòng đánh số.

- Cô ta là bạn tôi và đêm nay cô ta có công việc phải giải quyết cùng tôi.

Hắn gằn từng tiếng một rồi kéo tay nó đi thật mạnh, trước sự ngạc nhiên của lão già.

- Anh làm cái gì vậy? Điên à? – Nó giật tay ra khỏi tay hắn khi cả hai đã đứng trong một con hẻm nhỏ cạnh khách sạn.

- Cô làm cái giống gì ở đây? – Nó hỏi, dù biết thừa câu trả lời.

- Làm đi. Anh biết chuyện đó mà.

- Cô ngủ với cả lão già đáng tuổi ông nội mình?

- Ai nói với anh rằng một con đĩ có quyền chọn khách?

- Cô... cô đúng là một con đĩ.

- Không, tôi nghĩ lại rồi, lúc này anh phải gọi tôi là một cô chân dài, vì người tôi ngủ cùng là một đại gia. Còn khi tôi ngủ với anh, anh có thể gọi tôi là một con đĩ. Giá trị của một con đĩ nằm ở thằng đàn ông mà nó phục vụ, thế nên chỉ có bọn đàn ông thấp kém như anh mới mở miệng gọi tôi là một con đĩ.

Bốp!

Hắn vung tay tát nó một cái nảy lửa, rồi run rẩy nhìn tay mình. Hắn không hiểu vì sao lại tát nó, sĩ diện một thằng đàn ông bị đàn bà đay nghiến, hay sĩ diện của một thằng giám đốc bị một con đĩ dạy đời.

HUỶNH ÁI TÔNG

Nó đưa tay chỉnh lại vết son môi bị lem vì cái tát của hắn, cười lạnh lùng rồi móc điện thoại ra trả lời.

- Em xin lỗi, chỉ vài việc cá nhân thôi, bây giờ em quay lại phòng ngay.

Nó nhìn hắn, im lặng, rồi đưa hắn một cái namecard.

- Nếu anh còn muốn gặp tôi thì cứ gọi số điện thoại này.

Và nó bỏ đi mất, để lại hắn đứng nhìn cái namecard rồi cười chua chát, một con đĩ mà cũng có namecard...



Quán cafe chiều chạng vạng, nó và hắn ngồi nhìn mưa rơi ngoài cửa sổ, Sài Gòn lạ, mới nắng gay gắt rồi có thể trút mưa âm âm. Những con người sống ở Sài Gòn cũng lạ, mới thù hận rồi có thể quay qua yêu thương nhau.

- Anh muốn tôi chỉ ngủ với một mình anh?

- Ừ, và tôi sẽ đảm bảo cung cấp đủ tiền để cô sống.

- Anh muốn chứng minh rằng mình có thể biến tôi thành chân dài?

Hắn im lặng.

- Đừng tự ép buộc bản thân anh phải có trách nhiệm với sự trinh trắng của tôi. – Nó nói, lại nhếch mép cười mỉa mai.

Có lẽ nó nói đúng, hấn đang tự ép mình vào cái ý nghĩ bản thân phải có trách nhiệm cho việc lấy đi sự trong trắng của nó. Nhưng hấn biết, chỉ có làm vậy tâm trí hấn mới thanh thản, mới có thể thoát ra khỏi vũng lầy nhớp nhúa màu đỏ sậm của máu mà đêm nào hấn cũng vấy vùng tìm đường sống. Nó ám ảnh hấn đến mức mê dại.

- Cô đồng ý chứ?

Nó thoáng suy nghĩ rồi gật đầu. Bao nhiêu con đĩ đủ khả năng từ chối một thằng đàn ông muốn làm khách hàng độc quyền của mình? Làm đĩ nói cho cùng cũng là một cuộc kinh doanh thân xác, khi thỏa thuận được các điều khoản mà hai bên cùng chấp thuận, thì người sản xuất sẽ chỉ cung cấp cho một người mua nhất định mà thôi.



Nó và hấn vẫn thường xuyên gặp nhau trong căn phòng khách sạn sang trọng. Sau mỗi lần làm tình, hấn đã có thể ôm nó vào lòng và chìm vào giấc mộng không còn vết máu đỏ. Đôi lần hấn tự hỏi, thứ mùi đĩ trên người nó đã biến đâu mất? Hay giờ đây nó đã là một cô chân dài cặp kè cùng đại gia là hấn nên sẽ không còn thứ mùi đó? Hấn kéo nó vào người, cố hít một hơi thật sâu, nhưng vẫn không cảm nhận được thứ gì xa lạ.

Có lần, trong câu chuyện phiếm sau khi làm tình cùng nhau, hấn kể cho nó nghe.

- Hôm qua đi nhậu, bạn anh kê, chơi đĩ bây giờ rẻ thật, nó dắt một con bé mới gặp lần đầu tiên đi ăn uống, cafe rồi thì con bé

đồng ý về khách sạn ngủ cùng nó, chưa tới 500 ngàn. – Hấn cười nhạt.

Nó chăm chú nhìn hấn, ánh mắt bỗng dung kỳ lạ đến khó hiểu. Và nó nói, rất nhẹ nhưng đủ để đề lên tâm trí hấn.

- Sao anh không nghĩ, con nhỏ đó sẽ kể cho bạn nó nghe rằng, dĩ đực bây giờ rẻ thật, chẳng tốn một xu nào cho nó mà nó còn phải dẫn mình đi ăn và trả tiền khách sạn. Dĩ hay không dĩ, rẻ hay không rẻ, tùy vào vị trí mình đang đứng mà nhận định thôi.

Nó nói rồi dụi đầu vào ngực hấn, nhắm mắt, cố kéo mình vào giấc ngủ... để mặc cho hấn nằm đó, tâm trí kẹt trong cái vòng Đĩ và Không Đĩ.



Hấn và nó có lẽ sẽ tiếp tục mối quan hệ đó cho đến một ngày mà hấn chán nó, hay nó kiếm được một đại gia có thể đưa ra số tiền nhiều hơn hấn để biến nó thành của riêng. Nhưng đã có một người đàn bà đến gõ cửa phòng trọ của nó, là cô, vợ hấn.

Thứ linh cảm, giác quan kỳ bí của đàn bà cho cô biết cô đang phải san sẻ chồng mình cùng một người phụ nữ khác, và cũng cái giác quan bí ẩn đó dẫn cô đến gặp nó.

Cô và nó ngồi ở ngay quán café mà nó và hấn đã ngồi lần đầu tiên, thằng Bin con hấn chạy chơi ngoài sân quán. Cô nói không nhiều, chủ yếu chỉ là những câu sáo rỗng của bọn đàn bà muốn giành chồng mình về từ tay một con đĩ. Nó im lặng nhìn cô, tự hỏi cô là loại đàn bà gì mà có thể hạ mình năn nỉ một con đĩ giành mất chồng mình, trong khi, cô có thể túm lấy nó, và

cho vài bạt tai rồi cho thêm mấy lời đe dọa sống chết. Đàn bà khi ghen, kinh khủng lắm.

Nhưng cô vẫn chỉ nói, cho đến câu cuối cùng thì cô khóc, vỡ òa. Câu nói mà nhiều năm sau nó vẫn ám ảnh.

- Có lần... anh quan hệ cùng tôi, nhưng... lại gọi nhầm tên cô.

Nó nhíu mày, còn cô thì khóc... thằng Bin thấy mẹ mình khóc liền chạy nhào tới, vừa nắm tay lại đánh nó, vừa khóc theo.

Nó ngồi yên cho thằng nhóc đánh, im lặng nhìn tán trò đời trước mắt rồi hít một hơi dài, chỉ nói 3 chữ và đứng dậy ra về.

- Đồ đàn bà.



Nó nhắn tin cho hấn, một trong những lần hiếm hoi nó chủ động nhắn tin đòi gặp hấn. Nó ngồi yên tại phòng khách sạn, nhìn gương mặt mình qua tấm gương trang điểm, hình như từ khi quen hấn, nó bớt dùng phấn son. Có lần, khi thức dậy bên hấn, nó lấy tay che mặt, hấn gỡ tay nó ra, nhìn vào khuôn mặt không trang điểm của nó và nói nhẹ nhàng.

- Cái chất đàn bà trong em rất đậm đặc.

Nó không hiểu chất đàn bà trong nó là gì, cũng không hiểu hấn đã cảm nhận được gì, nhưng nhìn nụ cười của hấn, nó hiểu đó là một lời khen. Có tiếng gõ cửa phòng và hấn bước vào, nhìn nó mỉm cười, như mọi lần gặp nhau. Nó ôm lấy hấn rồi điu hấn xuống giường, lớp quần áo vướng víu nhanh chóng được rũ bỏ,

để lại hai thân xác trần trụi bên nhau. Cơ thể hắn vẫn vậy, cao to và phải thứ hơi ấm xua đi những băng giá trong tâm hồn nó.

Khi hắn đi sâu vào người nó, nó im lặng, nhắm ghì mắt, nhưng vẫn kịp thấy nét bối rối, hoang mang trên gương mặt hắn. Cuộc làm tình giữa nó và hắn rơi vào một khoảng lung chùng, rời rạc, hắn bỗng dung xa cách, nghi ngờ, trong khi nó vẫn nhìn hắn, ánh mắt vô hồn như lần đầu tiên gặp nhau.

Tàn cuộc, hắn ngồi nhòm dây, ngáp ngừng...

- Em...

Nó đứng dậy, trần truồng trước mặt hắn để hắn nhìn thấy một bên má đùi nó là vết máu đỏ. Hắn chau mày, như đang cố hiểu những gì đang diễn ra trước mắt mình. Rồi thì hắn thấy trên giường đọng lại một giọt máu đỏ thẫm, y như ngày đầu tiên hắn làm tình cùng nó.

Nó tới bên bàn trang điểm, mở giỏ xách, quẳng cho hắn tờ giấy màu hồng nhạt. Là tờ thanh toán cho dịch vụ phục hồi màng trinh tại một thẩm mỹ viện vợ vẫn nào đó ở đất Sài Gòn.

- Anh hiểu chứ, anh chả có trách nhiệm gì với sự trong trắng của tôi đâu, đừng trở thành thằng ngốc trong trò chơi này nữa... Về với vợ con anh đi.

Nó gom mớ quần áo còn trên sàn nhà, nhanh chóng mặc lại rồi bước ra cửa. Hắn vẫn ngồi đấy, im lặng nhìn tờ thanh toán, khó khăn lắm mới cất lên được 1 tiếng.

- Em!

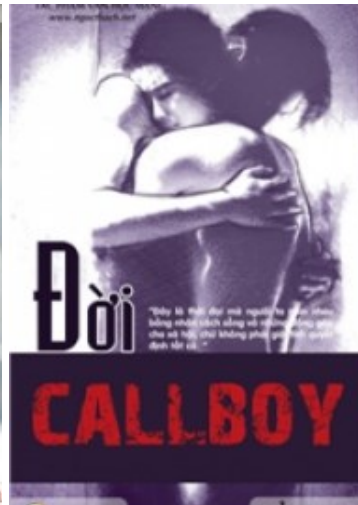
Nó đứng bên cửa phòng, không quay mặt lại nhìn hắn, bờ vai nhỏ run run...

- Anh yên tâm đi, em là một con đĩ chuyên nghiệp, thế nên chắc chắn không bao giờ có chuyện em đi yêu một thằng khách hàng của mình đâu. Về đi!

Nó mở cửa và bước đi, lặng lẽ rời khỏi căn phòng sang trọng.

Xung quanh hắn mùi đĩ lại nồng nặc, nhấn chìm hắn trong mớ cảm xúc hỗn độn không hình hài. Hắn thả người xuống nệm, rồi quay mặt nhìn giọt máu đỏ nằm kế bên mình. Giọt máu chuyển sang thẫm đen trong ánh đèn vàng vọt.

Và có lẽ cả cuộc đời hắn không bao giờ thấy được giọt nước mắt còn chưa kịp khô nơi cửa phòng...



HUỶNH ÁI TÔNG

Trong bài: *Nguyễn Ngọc Thạch - Cây bút trẻ xông pha "góc khuất" xã hội*, tác giả Mai Châm đã viết:

“Hiện nay, Nguyễn Ngọc Thạch được độc giả trong nước biết tới với tư cách là cây bút trẻ đáng nể nhất trong mảng đề tài nhạy cảm hay góc khuất xã hội như mại dâm, đồng tính, trình tiết...”

Dư luận quan tâm tới các tác phẩm của Nguyễn Ngọc Thạch vì anh là tác giả trẻ tiên phong dấn thân vào đề tài đồng tính sau nhiều năm mảng đề tài này chưa có tác phẩm mới.”

Tài liệu tham khảo:

- Nguyễn Ngọc Thạch Web: dantri.com.vn
- Một con đĩ còn trinh Web: ttxva.net

53. Gào



Gào - Vũ Phương Thanh (1988-20)

Nhà văn Gào tên thật là Vũ Phương Thanh sinh năm 1988.

Từng làm quản lý PR cho nhóm nhạc 365 gồm 5 thành viên điển trai của showbiz Việt, sau gần 2 năm nữ nhà văn Gào bỗng quyết định rời khỏi các hoạt động văn hóa, để chuyển sang làm phó giám đốc một ngân hàng.

Mặc dù nhà văn Gào nổi tiếng từ trước, nhưng sau khi tác phẩm *Tự sát* ra đời năm 2011, nhà văn Gào mới nổi đình, nổi đám trên văn học mạng.

Nhà văn Gào hiện đang sống và làm việc tại Tp. HCM

Tác phẩm:

- *Cho em gần anh thêm chút nữa* (2009)
- *Nhật ký sơn môi* (2010)
- *Tự sát* (2011)

- *Yêu anh bằng tất cả những gì em có* (2012)
- *Mất anh bởi tất cả những thứ em cho* (2012)
- *Hoa linh lan* (tiểu thuyết, Fahasa, 2014)
- *Anh sẽ yêu em mãi chứ* (tập truyện, Fahasa, 2014)

Trích văn:

Người thợ.

Trưa nay, ghé qua Gabi – quán cafe đang được sửa chữa của mình, tôi nhìn ngắm mọi thứ. Thật mệt mỏi. Để tạo ra cái gì đó nhỏ bé cho riêng mình, vất vả hơn nhiều kiến tạo nên những điều to lớn thuộc về người khác.

Khi tôi vừa lên tới nơi, thợ sơn đang ăn cơm. Một anh thợ chính, người gầy gộc, xanh xao, nhìn rất kham khổ, ống quần thấp ống quần cao, cầm hộp cơm đang ăn, vội vàng để xuống chào tôi. Hai người thợ phụ cũng cùng lúc đều làm như vậy, khiến cho tôi cảm thấy ái ngại, chỉ biết cười cảm ơn và chào lại họ...

Lúc sau, khi tôi đang đứng ngó nghiêng màu sơn mới. Anh thợ chính thấy tôi đang chuẩn bị đi về liền chạy ra gọi: “Cô chủ”... khiến tôi ngỡ hết cả người.

“Cô chủ có muốn làm lại mấy cái này cho mới không?” ... Anh gõ tay vào những chiếc cột màu kem làm bằng ván ép. Tôi cười: “Chắc làm luôn đi anh...” ... Anh lễ phép một cách “thái quá” làm tôi ái ngại: “Vâng, cô chủ”...

Tuổi tôi mới hai mảy. Nếu so với các em 9x, có lẽ đã già rồi. Nhưng so với những người thợ này, thì tôi có khi vẫn chỉ là một đứa nhóc...

Có lần, khi nhìn những người thợ xây làm việc dưới trời nắng, những người thợ sơn bả dàn giáo sơn cho mình, tôi cũng đã từng rơm rớm nước mắt...

Tôi thật lòng rất thương họ.

Bởi vì nhìn họ, tôi nhớ tới bố của mình.

Đã nhiều lần tôi nói về bố tôi với mọi người. Ông là một con người rất kham khổ và cần mẫn.

Cả cuộc đời ông chỉ có thể gắn với hai từ “chăm chỉ” và hai chữ “thiệt thòi”.

Tôi luôn muốn em trai tôi sau này, trở thành một người đàn ông được như bố tôi trong phẩm chất. Bố có trách nhiệm với gia đình và hầu như đã hy sinh cả cuộc đời mình vì hai chữ thiêng liêng ấy.

Bố tôi chỉ là một người thợ. Dầm mưa dãi nắng, cay đắng một đời. Tôi nhớ những ngày còn nhỏ, khi bố bực dọc đi làm về, kể với mẹ chuyện những gia đình giàu có la ó thợ xây. Họ thúc ép tiến độ công trình, tới nổi trời nắng nôi, 12h giờ chưa, mái tôn nóng rẫy, vẫn bắt bố tôi và những người thợ khác leo lên đó để làm cho xong.

Tôi nhớ những lần bố đi công trình làm thông được nước... Chui xuống cống cả ngày trời... rồi bị gia chủ nói những lời nặng nề.

Bố vẫn thường nói với tôi khi bé: “Cố gắng mà học hành, đừng để người ta khinh.”

Những người thợ như bố tôi, chân quần thấp, ống quần cao, da đen do bị xào bởi nắng... Tôi trân trọng và yêu thương họ vô cùng...

Bố mẹ lúc nào cũng nhắc nhở em tôi học hành, để sau này, đừng phải làm việc tay chân cực nhọc...

Tôi thực sự học hành, không đến nơi đến chốn... Nhưng cũng không phải làm công việc thể lực nặng nề... Do trí lực vẫn còn khỏe, còn sức khỏe lại chẳng có nhiều.

Có điều, tôi muốn chia sẻ cho các bạn biết rằng, tôi cố gắng mỗi ngày để trở nên tốt đẹp hơn, khá giả hơn... Không phải bởi tôi muốn phủ nhận hay ruồng rẫy quá khứ, tuổi thơ, gia đình mình... hay công sức của những người lao động chân chính...

Tôi không cố gắng bon chen lên xã hội thượng lưu để rồi nhìn người khác bằng con mắt khép hờ khinh bỉ... Tôi chỉ muốn cố gắng để cho mọi người thấy được, cho cha mẹ tôi thấy được tôi tự hào về họ... tự hào về thế giới mà tôi đã từng sống... được yêu thương và nuôi lớn một cách hoàn hảo nhất mà thôi.

Tôi cố gắng trở nên giàu có hơn người... là để khi có tiếng nói trong xã hội trọng vật chất này, tôi có thể đề cao những bàn tay ướt đầm mồ hôi ấy...

Thực lòng là như vậy.

Tôi thực sự cảm thấy rất đau lòng, khi nhìn những bạn trẻ không trân trọng công sức của cha mẹ mình. Tôi mong các bạn suy nghĩ trong tâm trí, thận trọng trong hành động.

Cuộc sống xa hoa là thứ thoáng qua trong cuộc đời ta. Vốn dĩ hạnh phúc trong cuộc đời chính là làm cho những người ta yêu thương luôn hạnh phúc... Những lúc bạn vất vả, những khi bạn

buồn đau, những phút giây cuộc sống của bạn nhuộm màu vật vã... đã lúc nào bạn nhìn thấy cái giá phải trả, của cha mẹ bạn cho cuộc sống của bạn hiện giờ?

Tôi chưa bao giờ đòi hỏi gia đình mình bất cứ điều gì. Ngay cả khi, bố mẹ tôi không có bất cứ thứ gì cho tôi. Mẹ tôi thậm chí mỗi ngày đều khóc vì điều này. Mẹ lo lắng không có của hồi môn cho tôi đi lấy chồng... Mẹ nói mẹ nợ tôi nhiều quá... Mẹ nói mẹ sẽ đi trông con thuê cho người ta, để lấy tiền trả nợ cho tôi... Mẹ xin lỗi tôi...

Khi viết những dòng tâm sự này, tôi đang khóc... Tôi khóc bởi vì những thứ vật chất xa xỉ như đất không thể ăn và tiền không thể chôn theo đó, đã làm tha hóa một bộ phận con người, đã làm thay đổi lương tri xã hội... Và tôi không muốn nhìn thấy điều đó ở những nơi mà tôi tồn tại.

Nhân đây, con cũng xin nói với các cô các chú, những người con từng coi như gia đình nhưng hóa ra không phải.

Khi chúng ta nghèo, mọi thứ đều có thể sẻ chia. Khi mọi người giàu, đều có thể nhìn nhà con như thế nào, không quan trọng. Đối với con, cô chú, các bác, không còn là gia đình nữa. Xin đừng làm tổn thương cha mẹ con. Con có thể vũng vàng như ngày hôm nay, đều là nhờ họ. Con không cần cha mẹ cho con cho con đất đai để cạp vào đó nuốt trôi để sống. Con chỉ cần những bàn tay đã lao động cả cuộc đời vì con của cha mẹ, được nghỉ ngơi, vui vẻ mỗi ngày...

Con biết ở xã hội này, nghèo khó thì bị người ta khinh, nhưng con sống không phải vì sợ người ta khinh, người ta ghét. Con là con. Không phải là người khác. Không một ai khác có thể làm thay đổi suy nghĩ kiên định của con.

HUỶNH ÁI TÔNG

Cuộc sống may mắn trải thảm hoa cho một số người. Họ có quyền bước đi trên tấm thảm đó một cách ung dung tự tại.

Một số người khác đi trên những dặm đường đầy gai. Chân đau, rớm máu, nhưng vẫn phải bước vội vàng...

Nhưng con đường nào tới đích, con đường nào không? Sẽ có kẻ chỉ mãi mãi lang thang trên thảm hoa hồng êm nhẹ... Không biết cuộc đời mình trôi về đâu... Nhưng thảm gai đôi khi lại rất nhiệm màu... sẽ đưa ta về nơi mà ta muốn đến!

Tôi là Vũ Phương Thanh : Tôi là con của một người thợ sắt. Và tôi hy vọng, các bạn cũng tự hào vì cha mẹ mình giống như tôi.

(20-4-2012)

Trích thơ:

Cô ấy!

*Có phải ở bên em,
Anh vẫn nghĩ nhiều về cô ấy?
Bởi vì em nhìn thấy...
Trong mắt anh, cô ấy thật tuyệt vời...*

*Cô ấy có mái tóc đen, trái dài quynh rữ
Đôi mắt sâu, khiến anh đã từng mất ngủ vì yêu
Nụ cười ấy trong anh hẳn phải rất kỳ diệu...
Để trái tim anh lạc điệu nhớ nhung nhiều*

*Cô ấy đã từng ở đây...
Bên anh mỗi ngày....những phút giây, hạnh phúc
Nồng nàn, yêu thương, triu mến...
Cô ấy đã đi xa khi ngày em đến...*

VĂN HỌC VIỆT NAM CẬN VÀ HIỆN ĐẠI VI

*Nhưng hình bóng ấy, mãi quanh quẩn nơi này...
Hàng ngày, em dùng khăn tay xóa vết son môi ấy...
Nhưng lau hoài, sao nó vẫn ở đây?
Vết son môi phai màu trong trái tim anh ấy
Vẫn in hình khiến lòng em đau nhói...*

*Có những buồn vương em không thể nói...
Nước mắt lòng vòng, chảy trong những hờn ghen...
Cô ấy đi rồi, em vẫn cứ nhỏ nhen...
Bởi vì em biết trong anh nỗi nhớ vẫn trào lên mạnh mẽ...*

*Rồi mai này, anh sẽ trở lại với người anh yêu
Em ở lại nơi này với rất nhiều nỗi nhớ...
Chẳng trái tim nào lang thang vô chủ...
Chỉ có những đêm dài không ngủ, sợ mất anh :)*

*Tháng năm quẩn quanh...
Anh ở bên em, mỗi ngày trôi nhanh, buồn chán...
Thương anh, em chẳng dám thờ than...
Thương mình... em hoang mang trong tuyệt vọng :)*



Giao lưu với độc giả tại Hà Nội ngày 27-5-2014, nhân dịp
ra mắt tác phẩm *Hoa Linh lan*

Trong bài: *Gào - "nhà văn hotgirl" hút độc giả trẻ Hà Nội*, tác giả Hồng Phú viết:

Với nhiều bạn trẻ thì Phương Thanh (biệt danh là Gào) không còn mấy xa lạ. Cô gái sinh năm 1988 này được nhiều độc giả biết đến từ những ngày còn làm việc cho tờ báo Hoa Học Trò, sau đó là hàng loạt chức danh khác. Nhưng giới trẻ nhớ đến Gào nhiều nhất qua những triết lý sâu sắc và công tác thiện nguyện đầy ý nghĩa. Cùng với đó, Gào cũng trở thành nhà văn khi cho ra đời liên tiếp những cuốn tiểu thuyết về giới trẻ và tình yêu.

Tài liệu tham khảo:

- Gào Web:

- *Người thợ* Blog: vuphuongthanh.wordpress.com

54. Leng Keng



Leng Keng-Lê Thị Xuân (1992-20)

Nhà văn Leng Keng tên thật là Lê Thị Xuân, sinh ngày 26 tháng 11 năm 1992, tại Thanh Hóa.

Leng Keng đã nhận được:

- Giải nhất môn Ngữ văn tỉnh Thanh Hóa năm 2007, 2010
- Giải nhì Học Sinh Giỏi Quốc Gia môn Ngữ văn năm 2010
- Đạu thủ khoa thi tuyển vào Kinh tế Đại học Ngoại Thương Hà Nội.

Sinh viên Kinh tế Đại học Ngoại thương Hà Nội.

Tác phẩm :

- *Những vết xước màu rêu* (truyện dài, Văn Học, 2012)
- *Đặt tay lên tim và nói: Em Yêu Anh* (tập truyện in chung)

- *Cướp anh từ tay định mệnh* (tiểu thuyết, Văn Học, 2013)
- *Biết Yêu, Nói anh yêu em lần nữa được không* (tập truyện)

Trích văn:

Cánh bướm mong manh

Người yêu tôi có một công việc khá nhạy cảm – em chọn nghề mẫu nude. Còn tôi là một họa sỹ non tay thích khám phá vẻ đẹp nguyên sơ của cơ thể. Hầu hết tranh khỏa thân xếp đầy trong căn hộ tôi sống, đều là vẽ từ em. Tôi vẽ bằng đam mê đối với hội họa và tình yêu đối với người con gái của mình. Ngày mới quen, tôi đã hỏi tại sao em không thiếu tiền mà lại chịu đi làm mẫu nude. Em trả lời một câu thật lắt: “Khi em ngủ không bao giờ mặc quần áo!”. Tôi ngẫm hiểu, em ghét sự ràng buộc của mẫu mốt. Trang phục của em chỉ có 2 màu, đen và trắng. Thường chúng đều đơn giản đến mức ngỡ ngàng. Tôi đoán định cá tính em qua những gì thể hiện ra bên ngoài. Một nhân cách rạch ròi theo kiểu: Trên đời chỉ có Đen hoặc Trắng, không thể hòa trộn thành màu Xám hay bất cứ màu gì khác nữa. Nhưng tôi lại thân thiết với đủ sắc màu, trải lòng bằng cọ vẽ, sơn dầu và khung vải. Em trong những họa phẩm của tôi, vẫn làn da trắng hồng, đôi môi đỏ mọng, mắt nâu thắm, thêm một cánh bướm xanh ánh nơi bờ vai mỏng. “Hình xăm đó có khi em chưa thực sự nhìn thấu cuộc đời”, em giải thích bằng quơ về đốm màu nhỏ điểm xuyết nơi con người mình.

Tôi yêu em bằng thứ tình phóng khoáng, vì tự nhận mình có trái tim nghệ sỹ, cũng như cách em yêu tôi bằng một tâm hồn rộng rãi. Em vẫn làm mẫu nude, tôi đôi khi vẽ những cô gái khác. Coi đó là sự thay đổi để có cảm hứng tốt hơn.

Harry ghé căn hộ thăm tôi vào một buổi chiều nhạt nắng. Cậu tây tóc vàng, mắt xanh, nói khá tốt tiếng Việt lui cui sẫm soi những họa phẩm của tôi, rồi trầm trồ hỏi về một triển lãm quốc tế. Thú thật, ở Việt Nam tôi còn chưa đủ khả năng để có được một không gian trưng bày tươm tất, huống chi mang tranh của mình treo nơi nước bạn. Mà công nhận quan điểm về cái đẹp của người Tây khác hẳn Việt Nam, đối với bức “Khỏa thân Xanh” mà dăm người bạn của tôi nhìn vào rồi phán: “Nom thật mỏng muội!” thì Harry lại có vẻ mê đắm đến đại khờ. Cậu ta hỏi mua bức tranh rồi ra giá một ngàn đô khiến tôi suýt nhai cả cọ vế. Hiếm hoi tôi mới bán được vài sáng tác giá không quá ba trăm đô. Nguồn sống chủ yếu của tôi là ngồi chép tranh và dạy dỗ một số học trò. Song dù Harry đặt một cái giá cao vượt mong đợi, tôi lại không thể bán đi bức “Khỏa thân Xanh” này, bởi đó là khởi nguồn tình yêu của em và tôi.

Lần đầu tiên thuê em làm mẫu, hình xăm cánh bướm màu xanh đã choán hết tâm trí tôi – cũng là lần đầu tiên trong nghiệp vẽ, tôi sử dụng duy nhất một gam màu – xanh thắm như hạt mầm vừa tách vỏ vụt lớn trong trái tim. Phác thảo, phủ màu, chau chuốt,... bức vẽ hoàn thành, từng cử chỉ của tôi đầy tâm đắc. Em ngắm mình lạ lẫm trên khung toan và nhận xét: “Đây là ngày xưa của em!”, khiến tôi rối óc không hiểu. Cái cách nói chuyện kỳ lạ, câu sau không ăn nhập câu trước và cánh bướm nhỏ xanh lấp lánh in hằn vào tâm tưởng tôi. Tiếp tục thuê em làm mẫu và thường xuyên kiểm soát mời em đi chơi, sau một thời gian dài đeo đuổi, bàn tay nhỏ nhắn của em chịu nằm yên trong tay tôi, bờ vai hiền ngoan nép khẽ vào ngực tôi cuối mỗi chiều tắt nắng. Yêu nhau, nhưng em vẫn luôn là một thế giới kỳ ảo khi đòi tôi trả tiền như cũ mỗi lần ngồi làm mẫu. Sau đó em mua tặng lại đủ thứ tôi cần cho cuộc sống nghệ sỹ luộm thuộm. Em không miễn phí khi làm nghề, ai muốn ngắm em nude đều phải trả tiền, ngoại trừ những đêm ngủ lại căn hộ cùng tôi, sơ khai như thừa hồng hoang của loài người. Em từng

đùa rằng chẳng thể lấy tiền trong hoàn cảnh đó vì nó thuộc về XÚC CẢM chứ không phải là NGẮM NHÌN nữa. Tôi yêu em. Và em yêu tôi. Dòng sông tình yêu đã miên man chảy suốt hai năm rồi.

Không mua được bức tranh mình thích, Harry nản nì tôi cho gặp mẫu một lần. Một chuyện tương chừng rất nhỏ nên tôi dễ dàng gật đầu, hẹn ngày cuối tuần cùng ngồi uống café.

Nhưng rồi em phản bội tôi. Phản bội thực sự.

Tôi bận rộn với đam mê nên dường đã quên buổi café giữa 3 người. Chỉ nhớ loáng thoáng hôm đó em và Harry trò chuyện rất hợp rơ, thỉnh thoảng hai người chuyển ngữ qua tiếng Anh để thử thách nhau cách xử lý melody tone. Tôi không phiền lòng, vốn dĩ sự “phóng khoáng” của chúng tôi tồn tại từ trước khi tình yêu bắt đầu. Em và tôi đều tôn vinh lối sống “dễ yêu nhưng rất chung tình” của các bạn trẻ Nhật hiện đại. Tin tưởng là đôi cánh cho tình cảm của chúng tôi thỏa sức phiêu du giữa đất trời mà không hề tan biến. Vậy mà, em ngồi ở áp trên salon làm mẫu cho tôi vẽ một bức họa mới, mắt em nhìn tôi trong veo, bình thản kể một câu chuyện... giản đơn như một sự trải nghiệm.

- Anh này, em đã làm mẫu cho Harry. Cậu ấy chụp hình chứ không vẽ.

- Ừm, Harry là photographer chuyên nghiệp. Cậu ta chụp hình để bán trên website. Mà em thích hình cậu ta chụp chứ?

- Cậu ấy biết vẽ chút chút, đã ký họa tặng em một bức khá giống.

- Bọn Tây đi học đều được đào tạo cơ bản về nhạc họa. Nên đưa nào cũng có khả năng vẽ vời hoặc chơi một vài bản nhạc...

- Nhiếp ảnh khác với hội họa. Em phải ngồi yên rất lâu để anh vẽ. Còn khi chụp, Harry luôn mồm nhắc “move... move...”. Harry nói, khi em chuyển động, em có nhiều góc đẹp hơn, cậu ấy sẽ bắt được khoảnh khắc có hồn nhất...

- Cậu ta thiên về chụp chân dung, bố cục chính giữa, mẫu nhìn thẳng vào ống kính với đôi mắt rất ám gợi. Xem một tấm thì thú vị, nhưng xem một sê-ri thì dễ nhàm chán... Nhưng đó lại là cách cậu ta để bán ảnh cho các tạp chí nhất.

- Anh này, em vẫn nhận thù lao của Harry, dù không chụp nude.

- Ah... ờ.... Lúc làm mẫu, em thích sự tĩnh tại của hội họa, hay những chuyển động liên tục trong nhiếp ảnh?

- Anh này,... em đã ngủ với Harry...

Câu chuyện em kể ngưng đọng trên bức tranh dang dở của tôi – một thanh nữ rũ áo hóa thân thành thiên thần, vài nhát cọ thô trắng tinh khôi vuron ra phía sau lưng chưa đủ tạo hình một đôi cánh mỏng. Em của hiện tại, trong họa phẩm tôi sắp hoàn thành – chẳng khác nào một thiên thần gãy cánh đang hướng mắt lên trời cao, cầu xin sự cứu vớt linh hồn lầm lạc. Niềm tin của tôi đông cứng, lý trí tôi đóng băng và tôi để em đi về mà không thể nói bất cứ lời nào. Điều cần thiết cho cả hai có lẽ là khoảng lặng riêng rẽ – đơn độc.

Sau một đêm tĩnh lặng thức trắng, tôi chờ đợi với câu hỏi: “Sao em phản bội anh?”...

“Em không yêu cậu ta!”

“Sao em ngủ với cậu ta?”

“Đó chỉ là một trải nghiệm.”

“Anh biết làm gì nữa đây?”

“Hãy tha thứ cho em!”

Rồi liên tiếp những ngày sau đó, em vẫn kiên tâm đứng trước tôi, mắt trong veo không khóc, nhắc lại điệp khúc: “Em không yêu cậu ta. Đó chỉ là một trải nghiệm. Hãy tha thứ cho em!”...

Tôi một mình đến thăm Harry ở căn hộ cao cấp đi thuê của cậu ta, mang theo một bức vẽ được đóng gói cẩn thận. Harry đón tôi từ ngoài cổng tòa nhà, vui vẻ như không hề biết rằng đã lấy mất người giữa trái tim tôi.

Căn hộ yên ắng và gọn gàng, bài trí vài pho tượng ở lối vào phòng khách như thần giữ đền. Tôi hơi động tâm khi mường tượng lại sự lộn xộn ở chỗ ở của mình, bề bộn những tranh. Ngắm nhìn bức vẽ lớn người Ai Cập cổ đại treo chính giữa tường nhà vài giây, tôi quay sang phía đối diện gần như là khoảng trống bởi chỉ có duy nhất khung hình nhỏ một cô bé đang nheo mắt dò hỏi trung lệch về phía góc phòng. Ngoài ra là sự đơn giản lịch thiệp. Quan sát kỹ không gian sống để có thể cảm sâu hơn về con người Harry, bởi tôi đã quyết định tặng cậu ta một món quà.

Cắt dây và bóc lớp giấy carton ra, tôi hỏi Harry liệu căn phòng có còn chỗ để treo bức tranh cậu ta thích. Harry ngạc nhiên rồi nghi hoặc tại sao tôi lại đem bức Khỏa thân Xanh đến, trong khi trước đây nài nỉ kiểu gì tôi cũng không chịu bán. Tôi giải thích giản đơn: Bức tranh này nặng giá trị cảm xúc, nên tôi chỉ

có thể tặng mà không thể bán được. Tôi muốn Harry hiểu rằng, tiền sẽ làm mất đi giá trị thực sự của nhiều thứ.

Bức họa được Harry nâng niu treo nơi phòng làm việc khô cứng của cậu ta. Không gian trở nên mềm loang như nước. Cậu ta vẫn chưa thôi hết kinh ngạc về hành động bất ngờ của tôi, nên để phủ lấp, cậu ta cho tôi xem lô ảnh đã chụp em hôm nào – Những bức ảnh mà cậu ta ưng ý nhất được rửa khổ 20x30cm để chuẩn bị gửi tặng em.

Người tôi yêu giờ xa lạ trên khuôn giấy hình chữ nhật. Em đọc chiếm hai sắc Trắng – đen, chỉ cánh bướm nhỏ trên vai vẫn ánh lên màu xanh nguyên bản, như rạch rời quá khứ và hiện tại. Tôi bất giác nhận ra, điểm nhấn của em trùng với màu mắt Harry, không sai một li sắc độ. Hẳn rằng khi họ gặp nhau, đã có những sợi kết nối vô hình gắn chặt ánh mắt của Harry vào thoáng “ngày xưa” của em.

Tôi ra về, lòng nhẹ hẫng, căn hộ đầy tranh của mình chệch ra khỏi quán tính. Nơi đó toàn là hình bóng của em. Ngay cả phòng ngủ của tôi, một đạo nào đó cũng đã được em thay hết đồ đạc qua hai màu đen trắng, tuyệt đối hai thái cực âm – dương, nơi hỗn mang vạn vật.

Nhà vắng chủ mới gần tháng đã gọi lên cảm giác khô mốc. Tôi trở lại thành phố sau một thời gian đắm chìm vào suy tưởng ở thị trấn nghèo khai sinh ra mình. Cũng chẳng nhớ nổi đầu óc đã rơi đến cõi nào. Giờ đây tôi nghĩ mình có thể bình tâm dọn dẹp lại căn hộ bộn bề ký ức về em.

Chiếc chìa khóa trao em hôm nào giờ nằm dưới khe cửa. Bên bức họa thiên thần gãy cánh vì sự dở dang, xuất hiện một phong thư trắng. Chẳng có điều gì vô nghĩa hoặc thừa thãi trên

đời, tất cả mọi chuyện đều có thể lý giải và trở thành bình thường. Tôi hiểu đó là lời nhắn của em, và cố thả nhiên mở ra. Ngoài số tiền tôi đã trả cho em khi ngồi làm mẫu bức thiên thần, có thêm một mẫu giấy nhỏ, nét chữ đen run rẩy trên khoảng trắng ảm màu: “Có lẽ ngày nào em cũng sẽ đến, sẽ tìm anh... nếu như không nhìn thấy bức vẽ đầu tiên treo ở nhà Harry. Vậy là kết thúc thực sự. Hết đời này anh có tha thứ cho em?”. Có gì đó ứ đọng trong chuyện tình của chúng tôi? Em không hề khóc, tôi lại càng không thể rơi lệ. Mờng tượng nơi đáy lòng khô ráp những yêu thương.

Cứ ngỡ rằng giữa đám đông kia phải là lễ cưới của em và Harry, nhưng rốt cuộc tôi lại đang đứng cạnh bạt ngàn hoa trắng. Trắng tinh khôi làm nổi bật những dải băng đen vắt ngang đầy thương tiếc. Cuộc đua tiễn lữ lữ khi em dứt bỏ vương vấn bay về phía mây trời.

“Hết đời này anh có tha thứ cho em?” – tôi tha thứ sao được cho mình bởi vì em không còn sống trong hiện tại. Hết một cuộc đời em có tha thứ cho tôi?

Người ta báo tin em tự tử bằng thuốc ngủ khiến tôi bàng hoàng. Đứng trước thi thể em lúc khâm liệm tôi càng đau đớn, cánh bướm nhỏ màu xanh đã biến mất, không còn bay lượn giữa trần gian. Mũi lade nghiệt ngã nào đã xóa đi hay kiếp hồ điệp ngắn ngủi, hết vòng đời chẳng còn vương lại chút phấn hương? Giá như tôi đừng bỏ đi... giá như tôi giữ lại em của ngày xưa bên cạnh, hẳn sẽ biết được mối liên hệ màu xanh giữa em và Harry đã đứt lìa. Nhưng tôi đã không cho em cơ hội. Một kẻ sỹ như tôi chỉ tưởng được rằng cách đối đãi rộng lượng của mình là đang đem lại hạnh phúc cho em. Hóa ra cũng chỉ là một sự lỡ tay.

VĂN HỌC VIỆT NAM CẬN VÀ HIỆN ĐẠI VI

Tôi đã đem cho đi em của ngày hôm qua, để rồi đánh mất em vĩnh viễn trong hiện tại.

Hết cuộc đời này tôi chẳng thể tha thứ cho tôi!



HUỶNH ÁI TÔNG

Trong bài: *Nữ sinh Kinh tế nổi tiếng với những truyện ngắn hot về tình yêu*, tác giả Tài Teen đã viết:

“Hàng trăm truyện ngắn được in ấn, đăng tải trên các báo, tạp chí; các tuyển tập truyện ngắn được nhà xuất bản đồng ý phát hành và hàng loạt những cuốn sách ra mắt được bạn trẻ lựa chọn đặt lên kệ sách của mình – Leng Keng từ một nữ sinh Kinh tế đã trở thành nhà văn 9X nổi tiếng.”

Tài liệu tham khảo:

- Leng Keng Web: baomoi.com
- *Cánh bướm mong manh* Web: truongton.net

55. Phạm Nguyễn Ca Dao



Phạm Nguyễn Ca Dao (1994-20)

Nhà văn trẻ Phạm Nguyễn Ca Dao sinh ngày 26 tháng 2 năm 1994, tại Đà Nẵng.

Cựu học sinh trường Trung học Phổ thông Chuyên Lê Quý Đôn, Đà Nẵng.

Phạm Nguyễn Ca Dao được các giải thưởng và thành tích:

- Học sinh giỏi 12 năm liền.
- Giải thưởng “Niềm hy vọng” dành cho các tài năng trẻ năm 2009.
- Giải Khuyến khích Học sinh giỏi Văn Tp.Đà Nẵng lớp 9 năm 2009.

HUỶNH ÁI TÔNG

- Giải Nhì Học sinh giỏi Văn Tp.Đà Nẵng lớp 10 năm 2010.
- Giải Nhất Học sinh giỏi Văn Tp. Đà Nẵng lớp 11 và 12 năm 2011 và 2012.
- Giải Nhì cuộc thi chọn Học sinh giỏi Quốc gia Trung Học Phổ Thông môn Ngữ văn lớp 12 năm 2012.

Là một trong 2 đại biểu của thành phố Đà Nẵng tham dự Hội nghị viết văn trẻ toàn quốc lần thứ VIII, từ 7 đến 11 tháng 9 năm 2011 tại Tuyên Quang.

Bốn năm liền từ năm 2007 đến 2010, tham gia Trại sáng tác Văn học dành cho thiếu nhi do Liên hiệp các Hội Văn học nghệ thuật Tp.Đà Nẵng phối hợp với Sở Giáo dục-Đào tạo Tp. Đà Nẵng tổ chức. Năm 2007, học lớp 7, Ca Dao đoạt giải Ba với tác phẩm truyện *Những cơn Mưa*; lớp 8 đoạt giải Nhất với tác phẩm *Tiếng rìng* và *Ván chọi gà định mệnh*; lớp 9 đoạt giải Nhất với tác phẩm *Lỗ hổng*. Trong đó, hai tác phẩm đoạt giải Nhất của Ca Dao được in trong tập *Giao hưởng và đóm lửa* của Hội Nhà Văn TP Đà Nẵng năm 2010.

Do thành tích đoạt Giải nhì môn Ngữ văn trong kỳ thi chọn Học sinh giỏi Quốc gia Trung học phổ thông năm học 2011-2012, nên được tuyển thẳng vào trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn Tp. HCM. khoa Báo chí - Truyền thông.

Có truyện ngắn, bài viết được đăng tải trên mạng và được giới thiệu trên báo *Văn nghệ trẻ* của Hội nhà văn Việt Nam, trang Văn hóa - Nghệ thuật của các báo *Đà Nẵng*, báo *Công An Đà Nẵng* ...

Hiện Phạm Nguyễn Ca Dao đang theo học tại Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn Tp. HCM. và đang cộng tác viết bài cho một vài tờ báo ở Tp. HCM.

Trích văn:

Ván chọi gà định mệnh

Thoát cái, mùa hạ đã đến mang đến cái nắng chói chang, gay gắt. Nắng nóng nhưng không sao! Mới ngày nào, tôi vẫn còn tung tăng đến trường với bọn trẻ trong xóm, vậy mà hôm nay tôi đã được tự do ở nhà vui đùa là thích lắm rồi! Chợ huyện, đó vẫn là địa điểm quen thuộc và ưa thích của tôi. Lao vào thú vui của mấy đứa nhỏ ở đó, tôi đã thực sự bị cuốn hút bởi trò chọi gà. Nhìn những con gà lao vào cầu xé dữ dội, tôi đem lòng ham thích vô cùng. Về nhà, tôi cứ miên man suy nghĩ: Tại sao mình lại không tự mua một con gà chọi nhỉ? Nếu được thế, mình sẽ “tôi luyện” nó trở thành một con gà cực kì hung tợn, chiến thắng tất cả những con gà khác một cách dễ dàng. Lúc đó, mấy thằng nhóc trong xóm sẽ phải phục mình sát đất, mình đi đâu cũng nở mày nở mặt vì có một con gà vô địch. Giống như cái cách hồi bé mình rèn luyện mấy con đế trống, để rồi mình trở thành một tay đá đế cừ khôi, siêu hạng nhất trong xóm. Nghĩ sao làm vậy, về nhà tôi vét hết số tiền còn lại trong ống. Gộp luôn cả tiền bán ve chai. “Vậy là đã đủ tiền!”- Tôi vui lắm. Ba hôm sau, tôi quyết định lên huyện mua gà.

Mùa hạ. Chợ đông đúc hẳn lên. Cái nóng cứ đeo bám. Chen chúc mãi, tôi mới vào được chỗ bán gà. Xem xét kĩ càng, tôi chỉ ưng ý một con. Tôi với tay chỉ con gà đang được nhốt riêng trong một cái lồng khá lớn có lồng đuôi sắc sỡ, cặp cựa nhọn hoắt ra vẻ oai vệ, lực lưỡng lắm.

- Anh ơi! Con đó bao nhiêu vậy ạ? - Tôi lễ phép hỏi.

HUỶNH ÁI TÔNG

Người đàn ông cao lớn với bộ râu xồm xoàm, trơ mắt nhìn tôi rồi trả lời một cách khinh bỉ:

- Cái gì? Bộ chú em muốn mua con gà đó hả?

Ông ta tặc lưỡi, đầy vẻ tiếc nuối:

- Nhìn bộ dạng của chú em anh biết chú em không vừa sức đâu. Thôi, liệu mà kiếm con khác đi.

Nói rồi, hắn ta đưa tay chỉ mấy con gà nhỏ nhỏ đằng kia. Cảm giác tiếc nuối đan xen một chút tự ái cứ nổi làm tôi bực tức. Tôi toan bước đi vì câu nói sỗ sàng của hắn ta nhưng bất ngờ lại thôi. Tôi quay lại chỗ đám gà choai đang riu ra, riu rít. Chẳng còn cách nào khác, tôi đành chọn cho mình một con. Tôi lựa con có cặp chân to và đôi mắt dữ tợn nhất.

Mặc dầu con gà này chẳng ăn nhằm gì so với gà của bọn trẻ xóm bên nhưng tôi vẫn cảm nhận được một niềm vui trong chính lòng mình. Niềm ước ao con gà này sẽ có một “tinh thần chiến đấu” quyết liệt để đem lại chiến thắng vẻ vang cho mình đã thôi thúc; tôi kiêu hãnh đặt cho con gà của mình một cái tên thật đanh thép: Anh Hùng.

Có lẽ, tinh thần quyết chiến đã khiến tôi nâng niu, ân cần đối với con gà này lắm. Mấy ngày đầu, tôi cho nó vào một cái lồng sạch sẽ, rộng rãi. Ngoài việc chăm sóc con Anh Hùng thì tôi chẳng tài nào tập trung vào việc khác được. Mấy cái trò chơi đế, chơi cá ngày nào cũng chẳng còn hấp dẫn tôi tí nào nữa. Mặc cho mấy thằng bạn trong xóm có rủ rê, lôi kéo thế nào tôi cũng không. Cứ khoảng một giờ tôi lại thay nước hoặc cho nó ăn một lần. Tôi nói chuyện với nó thật nhỏ nhẹ. Nó trả lời tôi bằng cái nhìn trông đến ngộ nghĩnh.

Ngày lại ngày, dưới sự chăm sóc chu đáo của tôi, con gà dường như hiền lành hẳn. Rồi một hôm, tôi bắt gặp ánh mắt triu mến đầy vẻ thèm thuồng. Có lẽ, nó khao khát được sống một cuộc sống tự do với những việc đón nhận những tia nắng rực rỡ, ấm nóng của buổi bình minh hay đơn giản hơn chỉ là việc ngủ chung chuồng với lũ gà con xinh xắn.

Thấu hiểu tất cả những “tâm sự” qua cặp mắt đầy ưu tư của nó, tôi không còn ý định nhốt nó trong lồng nữa mà thả nó đi rong trong vườn. Nó vui vẻ đi kiếm ăn cùng lũ gà nhà nhỏ thỏ, yếu ớt. Tôi thấy lo lo điều gì đó nên chạy ngay sang nhà thằng bạn xóm bên:

- Thế là không được rồi! Mày đã mắc phải một sai lầm lớn khi tập cho nó quen với cái tính cách của bọn gà nhà. Cứ theo đà này thì chẳng mấy chốc nó sẽ bị lũ gà nhà “thuần hoá” mất thôi.

Nói rồi nó vất tay lên trán ra vẻ nghĩ ngợi. Như vừa tìm ra được một bí quyết, nó ghé sát vào tai tôi thì thầm. Nghe xong cái kế hoạch “vĩ đại” của nó, tôi lại cảm thấy một điều gì đó bất an:

- Liệu cách đó có ổn lắm không? Tao thấy nó cứ thế nào ấy. . . Thằng bạn vỗ vào vai tôi cái “Bốp!”, rồi cười khẩy:

- Sao là sao? Mày không tin thì cứ thử đi. Tao bảo đảm cách này an toàn một trăm phần trăm.

Nói vừa dứt câu, tôi cảm thấy vững tin hơn rất nhiều. Về nhà, tôi ứng dụng ngay cái cách mà tôi vừa học được. Tôi cho nó vào trong một cái lồng nhỏ, vây kín vải.

Cứ mỗi lần mở cửa, ánh sáng lại chiếu thẳng vào. Con gà nhẹ nhõm đón nhận tia nắng ấy ra vẻ thích thú lắm. Bỗng chốc, nó

đưa đôi mắt thèm thuồng nhìn ra phía ngoài, cái vườn cỏ mà nó và bọn gà nhà thường chơi đùa những ngày trước.

Ăn xong. Cái bóng tối hung dữ lại bao trùm. Con gà cúi mặt xuống. Thất vọng. Nhìn nó ngày càng gầy gò đi trông thấy, một chút mùi lòng thoáng qua trong trí tôi nhưng bất chợt câu nói danh thép của thằng Mít lại hiện ra đập tan bao ý nghĩ tội nghiệp của tôi.

- Mày không được tỏ ra thương hại đâu đấy, phải thật kiên quyết vào mới mong có ngày chiến thắng.

Bắt đầu từ hôm đó, tôi lạnh lùng mở lồng và cho vào đó gạo. Xong việc, tôi quay đi. Chẳng một tiếng nói. Chẳng một nụ cười. Tôi quay lưng vội vã như không hề biết vẫn có một con gà. Sở dĩ, tôi cố tình tỏ thái độ bất cần như thế để nó trở nên mạnh bạo hơn, hung dữ hơn để trở thành một con gà chọi xuất sắc đúng với mong mỏi của tôi khi quyết định mua nó.

Hôm nay, tôi nhìn kĩ nó khác hẳn mọi khi, con Anh Hùng không còn cái cảm giác sung sướng khi bắt gặp tia nắng đó nữa. Đến bây giờ tôi mới thực sự khâm phục “tài năng” của thằng bạn: nó đã trở nên hung dữ một cách bất ngờ. Nó nhìn tôi bằng một ánh mắt đầy ắp lòng căm phẫn. Tôi cho tay vào lồng đã bị con Anh Hùng bất ngờ mổ mạnh vào ngón tay trở. Đau thật nhưng tôi chẳng tức giận nó mà ngược lại còn thấy rất vui, nó đã hung dữ rất nhiều, đúng như ao ước của tôi. Tôi cười phá lên:

- Hay. . . Hay. . . Đúng là Anh Hùng!

Thằng Mít lại sang chơi và dạy tôi bài thứ hai:

- Bây giờ, mày phải bồi dưỡng cho nó.

- Món gì? Tôi gặng hỏi.

- Dế, cào cào và tranh thủ mẹ mày đi chợ về kiếm thêm cá thịt gì đó, nhưng nhớ là đồ tươi nghe không? Còn nữa, mày bắt đầu thả nó ra chùng chùng để nó đá đám gà kiến kia cho quen. Khi cho bọn kia ăn thì nhốt nó lại cho nó tức.

Không biết nó học lỏm ở đâu nhưng thật sự có hiệu quả.

Chiều nay, tôi quyết định đem nó đi đá thử. Quả nhiên, con gà rất sung sức. Vừa giáp mặt đối phương nó đã lao vào cắn như búa bổ. Sau một hồi giao tranh Anh Hùng đã giành chiến thắng, ngay từ lần thử sức đầu tiên. Tôi sung sướng ôm lấy nó lòng tràn ngập niềm sung sướng và hãnh diện. Vài lần sau đó, nó liên tục chiến thắng những con gà khác một cách dễ dàng đến bất ngờ. Mấy đứa nhỏ trong xóm trịnh trọng gọi tôi bằng cái tên mang đầy uy lực: “Vua chọi”. Tôi huyênh hoang cười mỉa mai, khinh thường. Cho đến một ngày kia. . .

Cái nắng oi bức, khó chịu vẫn bao trùm nơi đây. Tôi ẵm con gà trên tay vừa sung sướng, vừa lo âu. Chiều nay tôi sẽ chọi gà với thằng nhóc xóm bên. Mấy hôm trước, nó chặn đường tôi bằng một khuôn mặt vênh vác, cao giọng:

- Ê! Thằng kia! Tao nghe đồn mày có con gà chọi cứng cựa lắm phải không?

Chẳng chút ngần ngại, tôi trả lời một cách kiêu ngạo:

- Thì sao? Mày có ngon thì đem gà qua đây đá. Tao đây chưa bao giờ biết thua là gì đâu nhé! Trước khi đi nhớ dặn mẹ mày chuẩn bị nước sôi!

- Bao giờ? - Hấn hắt hàm hỏi.

- Chiều thứ năm, ba giờ ở đám ruộng gần đình.

Nói rồi, tôi quay đi trước biết bao lời thán phục của mấy thằng nhỏ cùng xóm.

Nói vậy nhưng sao tôi cũng thấy lo lo. Ừ! Lo cũng đúng thôi. Vì thằng đó cũng là một tay vô địch của xóm bên mà. Hôm sau gặp lại tôi và nó còn thoả thuận: nếu tôi thua, tôi sẽ phải nhường cái danh hiệu “vua chọi” ấy cho nó.

Trưa hè, mọi vật đắm chìm trong sự yên ắng, tĩnh mịch. Ngay cả bụi tre trước nhà cũng chẳng buồn đong đưa. Tôi đi ra đi vào, đôi mắt ra đường, ngóng đợi. Nóng bức. Tôi ngồi thừ trước thềm nhà. Đang suy nghĩ mông lung thì bỗng chốc tôi nhận ra cái dáng gầy gò, nhỏ thó của thằng Thu ú đang nặng nhọc leo lên bờ tường. Nó nhoén cười rồi hươ hươ tay ra hiệu cho tôi ra cánh đồng. Từng cử chỉ, hành động của nó mang một vẻ gì đó gấp gáp lắm, có lẽ nó sợ bố tôi mắng. Tôi chột giật mình vì tiếng nạt bằng giọng ồm ồm của bố:

- Thằng Sơn! Sao mà chưa ngủ đi? Còn ngồi đó làm gì vậy hả?

Ngưng một lát, bố tôi lại hằm hè:

- Mà chớ dại chạy ra đồng chọi gà đấy! Tao mà biết được thì liệu hồn. . .

Bố tôi chưa dứt câu, thằng Thu ú đã hoảng hốt, vội vàng leo xuống rồi chạy biến trong tiếng hét inh ỏi của mấy thằng khác. Ngồi một mình, tôi im lặng để nghe ngóng động tĩnh từ bố tôi. Sau một hồi ngấm nghe, bố tôi lại thiếp đi, thở khò khè. Sự háo hức cùng khung cảnh náo nhiệt của bọn trẻ trong xóm đã thôi thúc tôi. Chộp ngay cơ hội, tôi bắt vội con gà rồi vọt chạy.

- Cánh đồng đây rồi!- Tôi thở phào nhẹ nhõm.

Trước mắt tôi bây giờ là một hình ảnh một cánh đồng khô cằn vì cái nắng khắc nghiệt của mùa hạ. Mấy đừa nhỏ đuổi bắt nhau làm bụi tung mù mịt. Tiếng cười đùa âm ỉ phá tan bầu không khí im lặng vốn có. Tôi hí ha hí hửng hoà vào cái không khí vui tươi, nhộn nhịp và cực kì ồn ào của bọn chúng.

- Thôi! Bắt đầu “sự nghiệp” đi chúng mày ơi! - Một đừa trong bọn lên tiếng.

Tôi vụt ngay đến “sân đấu”- một đám ruộng bé tí giữa đồng- nơi bọn đá gà thường tụ tập.

Mấy con gà trống trong thời kì rèn luyện được đưa vào bãi tập. Chúng lao vào cắn nhau dữ dội. Tiếng “quác. . . quát. . .” cứ vang lên liên hồi khiến tôi lấy làm khoái chí. Sau một hồi giao tranh một con gà mệt lử bỏ chạy. Thằng Lân cõ với một khuôn mặt ỉu xiu, thất vọng khe khẽ đón lấy một thân hình bầm tím tội nghiệp của con gà. Đang chăm chú theo dõi thì tiếng thằng bạn nhắc nhở khiến tôi giật thót.

Ba giờ. Không khí khó chịu của chiều hạ vẫn bao trùm. Thằng kia xuất hiện với một khuôn mặt láu lỉnh và đôi mắt tinh ranh. Tôi cười khinh miệt.

Cho gà vào xong, tôi lùi ra vài bước.

Trận đấu bắt đầu. Hai con gà đăm đăm nhìn vào mắt nhau, rồi bỗng chốc con Anh Hùng mỗ mạnh vào sống lưng của con kia. Tôi phá lên cười một cách sung sướng, nháy mắt ra hiệu với lũ bạn. Nó đi quanh đối thủ dò xét rồi bất ngờ tung ra một cú song phi khiến con gà kia lão đảo. Cái nắng chói chang rọi thẳng vào gương mặt sứt đá của thằng chủ. Tôi thoáng nhận ra nét bối rối hiện rõ trong cặp mắt đen lay láy của nó. Thật lạ! Thấy nó buồn bao nhiêu thì tôi lại càng vui bấy nhiêu. Nó đăm chiêu

nhìn con gà của tôi, ánh mắt toát lên một ngọn lửa hùng hực, cháy bỏng. Tôi lấy làm vui sướng lắm khi đoán ra được cái chức “vua chơi” vẫn thuộc về mình. Mọi ánh mắt đang dồn về hai con gà trên sân đấu. Hai con cứ choàng cổ nhau rồi lại bất ngờ lùi ra và tung ra những cú sấm sét vào đối phương. Tiếng la hét của bọn nhỏ hai phe ngày một to hơn. Tinh thần đồng đội cũng bừng tỉnh. Mấy hôm trước vài đứa trong xóm chẳng ưa gì tôi thế mà bây giờ cũng nhảy lên khi thấy con Anh Hùng ra đòn. Tôi đang bay bổng trong cái cảm giác lâng lâng, nhẹ nhõm của một người ngồi trên chiến thắng thì tiếng “quác. . .” của con gà của tôi vang lên. Con Anh Hùng đã bị thương khi bị con kia lật cánh sau một phút lơ đãng. Liên tục sau nó, con gà kia tiếp tục tấn công dữ dội hơn lúc nào hết.

- Trời ơi! Tôi buộc miệng kêu lên.

Trong lúc loay hoay con Anh Hùng đã bất ngờ bị mổ ngay vào cạnh mắt, tiếng “quác. . . quát. . .” kèm theo những bước chân lao đảo, vội vã của nó khiến tôi cũng không giữ nổi mình.

Máu tươm ra từ lưng con gà của tôi, thằng kia có vẻ sung sướng lắm. Thế trận từ chủ động chuyển sang bị động. Sau một hồi bị tấn công, con Anh Hùng bỏ chạy. Trận đấu kết thúc. Nhanh chóng đến giờ vực.

Thất vọng. Tôi ôm con gà trên tay. Chẳng còn tiếng reo hò cổ vũ. Chẳng còn những giọng nói đầy vẻ thán phục của bọn trẻ trong xóm. Tất cả đổ dồn cả về phía sau, nơi thằng kia đang ăn mừng vui vẻ. Lòng tôi nặng trĩu. Đến nhà, tôi đặt con gà sau vườn. Nó vẫn còn sống nhưng mình mẩy lại bê bết máu. Chưa một lần nào trong đời tôi chịu thất bại thảm hại thế này. Nhớ đến ánh mắt khinh thường của thằng kia, tôi không sao kìm lòng được. Tức tối. Tôi đá mạnh vào con gà khiến nó văng ra một đoạn. Quần quai trên đất. Mất đà dẫn. Tôi bước vào nhà trong sự bức dọc đến ghê người. Tưởng chừng việc chơi đùa

với con chó sẽ khiến tôi vui đi phần nào nổi bực tức, thế nhưng. . . Ý nghĩ của một kẻ thất bại cứ bám víu lấy tôi. Sự đám bạn lại đến, tôi xin phép mẹ rời về nhà ngoại chơi.

Sáng hôm sau, khi vừa về đến nhà tôi đi nhanh ra sau vườn. Con gà đã đi đâu mất, nhìn theo vết dưới đất biết nó đã khó nhọc lắm mới lê đi được. Chắc là nó tìm nước uống. Thường sau một trận đấu nó uống rất nhiều nước. Thế mà, hôm qua có được uống gì đâu, nó đã bị thương còn bị tôi hành hạ nữa chứ! Cuối cùng tôi đã tìm thấy nó bên bụi chuối. Mắt nhắm nghiền. Toàn thân cứng đờ. Lũ kiến đang tranh nhau cắn vào da thịt, vào mắt. Tôi chẳng biết làm gì trong cái giây phút ấy. . . Chỉ biết đứng nhìn. Con gà đã chết vì sự kiêu ngạo, vì sự háo thắng của tôi.

Một tiếng cười vang lên.

Không phải tiếng cười đùa của tụi bạn. Chẳng phải tiếng cười chiến thắng của thằng kia mà là của chính tôi. Tôi lại cười nhưng lần này không thành tiếng, dưới chân, ánh nắng sớm nhạt nhòa.

(Trại sáng tác hè 2008)

Chủ tịch Hội Nhà Văn Thành phố Đà Nẵng Nguyễn Nho Khiêm, đã từng nhận xét về Phạm Nguyễn Ca Dao: *“Trong gần 5 năm tổ chức trại sáng tác gần đây, Phạm Nguyễn Ca Dao là một trường hợp hiếm gặp. Em đã khẳng định bút lực của mình từ rất sớm với những trang văn đầy ấn tượng”*.

Tài liệu tham khảo:

- Phạm Nguyễn Ca Dao Web: kenh14.vn
- *Ván chọi gà định mệnh* Web: vanvn.net

HUỶNH ÁI TÔNG

Cùng soạn giả

- *Văn học Miền Nam (1623-1954)*
- *Văn học Miền Nam 1954-1975 (7 tập)*
- *Hai mươi năm Văn học miền Bắc 1954-1975 (5 tập)*
- *Văn học Việt Nam Cận và Hiện đại (7 tập)*

Hiên PHẬT HỌC
2014

Lou.220714